HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

7

1953-1955

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN

ĐÀO DUY TÙNG	Chủ tịch Hội đồng
NGUYỄN ĐỨC BÌNH	Phó Chủ tịch Hội đồng
HÀ ĐĂNG	Uỷ viên Hội đồng
ĐẶNG XUÂN KỲ	"
TRẦN TRỌNG TÂN	"
NGUYỄN DUY QUÝ	"
ĐỖ NGUYÊN PHƯƠNG	"
HOÀNG MINH THẢO	"
TRẦN NHÂM	"

BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG BẢN THẢO

ĐẶNG XUÂN KỲ
SONG THÀNH

NHÓM XÂY DỰNG BẢN THẢO TẬP 7

TRỊNH NHU (Chủ biên)
ĐẶNG VĂN THÁI
TRẦN THỊ LỢI

HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

7

1953 - 1955

Xuất bản lần thứ hai

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
Hà Nội - 2000

LỜI GIỚI THIỆU TẬP 7

Tập 7 của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ hai, công bố những tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày 1 tháng 1 năm 1953 đến cuối tháng 6 năm 1955.

Nét nổi bật nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn lịch sử này được thể hiện ở những chủ trương đẩy mạnh cuộc kháng chiến, làm chuyển biến lớn cục diện chiến tranh, giành thắng lợi quyết định cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ; ở những luận điểm về sự kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ chống đế quốc với giải phóng giai cấp nông dân khỏi ách bóc lột phong kiến. Tiếp đó là tư tưởng chỉ đạo của Người đối với công cuộc khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế và phát triển văn hoá, xây dựng an ninh, quốc phòng trên miền Bắc: đấu tranh đòi đối phương thi hành Hiệp định Giơnevơ; củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước.

Về lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, tháng 1 năm 1953, tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch rõ âm mưu và hành động hiếu chiến của thực dân Pháp trong tình thế thất bại của chúng. Chúng cầu xin Mỹ tăng thêm viện trợ. Chúng đẩy mạnh càn quét, bắt lính để thực hiện âm mưu dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh. Người nhắc nhở toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta: thắng lợi nhiều nhưng quyết không được chủ quan, khinh địch, cần nhận thức rõ từ nay cuộc chiến tranh giữa ta và địch sẽ *gay go, phức tạp hơn*.

Người đề ra phương hướng chiến lược chỉ đạo kháng chiến là *"Tránh*

chỗ mạnh, đánh chỗ yếu để phân tán lực lượng địch và tiêu diệt sinh lực địch, mở rộng vùng tự do" (tr.13).

Để chiến thắng kẻ thù xâm lược, chúng ta phải xây dựng một quân đội nhân dân thật mạnh và tiến bộ. Phải tiếp tục *chỉnh quân* để phát triển và củng cố những tiến bộ đã thu được và sửa chữa những khuyết điểm. Cùng với việc tăng cường bộ đội chủ lực, xây dựng bộ đội địa phương, cần xây dựng những tổ chức dân quân du kích không thoát ly sản xuất.

Với những thắng lợi to lớn của quân dân ta trên các chiến trường, thế và lực của ta ngày càng phát triển mạnh mẽ, cuối năm 1953, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 mà đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ. Người lãnh đạo và động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tập trung lực lượng, nêu cao ý chí quyết chiến, quyết thắng, phát huy thế mạnh của ta để giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược này.

Trong khi phát huy cao độ sức mạnh đoàn kết chiến đấu của dân tộc ta, Người rất coi trọng công tác tuyên truyền đối ngoại, nhằm tạo nên sự đồng tình ủng hộ của nhân dân thế giới yêu chuộng hoà bình đối với cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân ta. Người tán thành và ủng hộ Nghị quyết của Đại hội hoà bình thế giới (11-1953) đòi chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương; Người cảm ơn Đại hội công đoàn thế giới lần thứ ba (10-1953) đã quyết định tổ chức "Ngày đoàn kết với nhân dân Việt Nam anh hùng". Tháng 10-1953, Người viết thư kêu gọi thanh niên Pháp sát cánh cùng nhân dân Việt Nam đấu tranh kiên quyết chống kẻ thù chung là thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, vì lợi ích chung của nhân dân hai nước là tự do, độc lập, dân chủ và hoà bình.

Trong bài *Trả lời một nhà báo Thuỵ Điển* (26-11-1953), Người đã nêu rõ cuộc chiến tranh ở Việt Nam là do Chính phủ Pháp gây ra. Nhân dân Việt Nam phải chiến đấu chống xâm lược để bảo vệ nền độc lập và quyền tự do được sống hoà bình. Nếu thực dân Pháp cứ tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược thì nhân dân Việt Nam quyết chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng. Về khả năng đàm phán, Người khẳng định: *"nếu Chính phủ Pháp đã rút được bài học trong cuộc chiến tranh mấy năm nay, muốn đi đến đình chiến ở Việt Nam bằng cách thương lượng và giải quyết vấn đề Việt Nam theo lối hoà bình thì nhân dân và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẵn sàng tiếp ý muốn đó". "Cơ sở của việc đình chiến ở Việt Nam là Chính phủ Pháp thật thà tôn trọng nền độc lập thật sự của nước Việt Nam"* (tr.168). Về việc đàm phán với Pháp, Người còn giải thích rõ chủ trương nhất quán của ta là hoà bình, nhưng vì Pháp xâm lược nước ta, nên ta phải đánh. Nếu không đánh cho giặc thua quỵ, thì giặc không chịu đàm phán.

Để đưa cuộc kháng chiến mau chóng tới thắng lợi, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra chủ trương *phát động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức và tiến hành cải cách ruộng đất.*

Trong *Báo cáo tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng* (khoá II) (1-1953) và sau đó, trong *Báo cáo trước Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khoá I, Kỳ họp thứ ba* (12-1953), Người đã trình bày rõ đường lối, chủ trương cải cách ruộng đất. Người xác định: *"Nền tảng của vấn đề dân tộc là vấn đề nông dân, vì nông dân là tối đại đa số trong dân tộc.*

Nền tảng của cách mạng dân chủ cũng là vấn đề nông dân, vì nông dân là lực lượng cách mạng đông nhất chống phong kiến, chống đế quốc" (tr.15).

Có vấn đề đặt ra là vì sao cho đến năm 1953, Đảng và Nhà nước mới tiến hành cải cách ruộng đất? Người giải thích rõ: *"Mấy năm trước, vì hoàn cảnh đặc biệt mà ta chỉ thi hành giảm tô, giảm tức, như thế là đúng"* (tr.15). Nhưng đến lúc này, lệnh giảm tô tuy đã được Chính phủ ban hành từ sau khi Cách mạng Tháng Tám thắng lợi, nơi thì giảm không đúng mức, nơi thì chưa giảm. Cho nên đồng bào nông dân không được hưởng quyền lợi chính đáng của họ.

Do yêu cầu giành thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và thực hiện nhiệm vụ dân chủ của cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân thì *"phải thiết thực nâng cao quyền lợi kinh tế và chính trị của nông dân, phải chia ruộng đất cho nông dân"* (tr.16*). Mục đích của cải ruộng đất* là thủ tiêu chế độ sở hữu ruộng đất phong kiến, thực hiện người cày có ruộng, giải phóng sức sản xuất ở nông thôn, phát triển sản xuất, đẩy mạnh kháng chiến.

Theo dõi tiến trình phát động quần chúng triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất, người đã kịp thời chỉ ra những ưu điểm, khuyết điểm và sai lầm "tả" khuynh và hữu khuynh, thực hiện sai chính sách của Đảng và Chính phủ. Người nhắc nhở các địa phương sửa chữa những sai lầm đó.

Thắng lợi bước đầu của cải cách ruộng đất đã làm cho quần chúng nông dân thêm phấn khởi, dốc sức người, sức của cho kháng chiến, góp phần cùng với các chiến sĩ ta làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, buộc đối phương phải ký Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam. Theo đó, nền độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam được công nhận. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới. Tháng 7 năm 1954, tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phân tích những biến chuyển của tình hình thế giới và trong nước đi tới nhận định:

"Mỹ không những là kẻ thù của nhân dân thế giới, mà *Mỹ đang biến thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Việt, Miên, Lào"* (tr.314).

Người chỉ rõ: *"Hiện nay, tình hình đã đổi mới, nhiệm vụ của ta do đó cũng có thay đổi, chính sách và khẩu hiệu cũng phải thay đổi, cho phù hợp với tình hình mới"* (tr. 315). Đế quốc Mỹ đang biến thành kẻ thù chính của ta, do đó phải chĩa mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ. "Mục đích *bất di bất dịch của ta vẫn là hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.* Nguyên tắc *của ta thì phải vững chắc, nhưng* sách lược *của ta thì linh hoạt. Các công tác phải phối hợp và liên hệ với nhau, bộ phận phối hợp với toàn cục, v.v.."* (tr. 319-320).

Về công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, ngay từ tháng 7 năm 1954, sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết, trong *Lời kêu gọi* gửi đồng bào cả nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định rõ cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ cũng là một cuộc đấu tranh lâu dài và gian khổ. Để giành thắng lợi, Người kêu gọi toàn thể nhân dân, quân đội, cán bộ từ Bắc đến Nam cần phải đoàn kết chặt chẽ, tư tưởng phải thống nhất, hành động phải nhất trí.

Người chỉ rõ những khó khăn, phức tạp do có việc điều chỉnh khu vực đóng quân, có vùng tự do cũ nay địch đến tạm đóng, có vùng mới giải phóng, nhưng Trung Nam Bắc đều là bờ cõi của ta, nước ta nhất định sẽ thống nhất. Vì vậy, cần phải làm tốt công tác tư tưởng, làm cho đồng bào phân biệt được lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài, lợi ích bộ phận và lợi ích toàn bộ để không bi quan, tiêu cực. *"Nếu ta không chuẩn bị sẵn sàng, không kịp thời lãnh đạo, thì tư tưởng sẽ hỗn loạn, hành động sẽ hỗn loạn"* (tr. 318). Người cũng dự kiến những tư tưởng sai lầm "tả" khuynh và hữu khuynh có thể xảy ra để chủ động giải quyết. Người đề ra ba nhiệm vụ và 10 công tác, bao quát các lĩnh vực tư tưởng, đấu tranh ngoại giao, tăng cường lực lượng quân đội, tiếp thu vùng mới giải phóng, chuyển hướng công tác trong vùng địch tạm đóng quân, tiếp tục củng cố vùng tự do cũ, đẩy mạnh việc thực hiện cải cách ruộng đất, tăng cường công tác kinh tế tài chính, củng cố tổ chức Đảng trong vùng mới giải phóng, tiếp tục giúp đỡ cách mạng Lào và Campuchia với tinh thần giúp nhân dân nước bạn cũng tức là tự giúp mình.

Đến tháng 3 năm 1955, tại Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trước những biến đổi của tình hình, Người bổ sung và nhấn mạnh bốn công tác: Tiếp tục thi hành đúng Hiệp định Giơnevơ, củng cố hoà bình, đấu tranh để thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do; củng cố miền Bắc về mọi mặt, đồng thời giữ vững và đẩy mạnh công tác ở miền Nam; mở rộng, củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất; kiện toàn tổ chức và lề lối làm việc, nâng cao tính tổ chức, tính kỷ luật và đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.

Người cũng nêu rõ những nhiệm vụ cụ thể của các tầng lớp nhân dân, của đồng bào miền Bắc, miền Nam, của quân đội, công an nhân dân. Đặc biệt, Người đã dành cho đồng bào miền Nam những lời khen ngợi về tinh thần hy sinh chiến đấu oanh liệt, về gương kháng chiến đầu tiên, một lòng một dạ trung thành với Tổ quốc, với dân tộc. Người tin rằng, đồng bào sẽ đặt lợi ích cả nước trên lợi ích địa phương, lợi ích lâu dài trên lợi ích trước mắt, mà ra sức cùng đồng bào toàn quốc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Để tiến hành thắng lợi các nhiệm vụ nặng nề, gian khổ và mới mẻ trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh phải tăng cường công tác xây dựng Đảng về *tư tưởng và tổ chức.*

Về tư tưởng, Người yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên phải làm đúng như lời tuyên bố của Đảng Lao động Việt Nam là phụng sự nhân dân lao động, chí công vô tư, gương mẫu trong công tác kháng chiến và kiến quốc.

Sau khi hoà bình được lập lại, Người nhận định: số đông cán bộ vẫn giữ vững truyền thống cách mạng tốt đẹp, cần cù, chất phác, bền bỉ đấu tranh, làm tròn nhiệm vụ. Song có một số cán bộ lầm tưởng hoà bình là thái bình, thờ ơ với đạo đức cách mạng và mắc các khuyết điểm như: muốn

nghỉ ngơi, sợ gian khổ, ngại công việc khó, không ham học tập, thiếu cảnh giác, kém kỷ luật, muốn tiêu xài rộng rãi, thích phô trương, lãng phí, tham ô, hủ hoá, ghen tị địa vị, quan liêu, bao biện, không tin vào lực lượng quần chúng... Người chỉ rõ nguồn gốc của những khuyết điểm đó là chủ nghĩa cá nhân; không nhận thức rõ phải, trái; không giữ vững lập trường.

Để sửa chữa những khuyết điểm trên, cán bộ, đảng viên cần phải học tập lý luận, trau dồi đạo đức, nhận rõ điều gì phải thì cố gắng làm, điều gì trái thì kiên quyết tránh, phải cố gắng thực hiện cho kỳ được cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, thật thà tự phê bình và phê bình.

Nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên, Người viết tác phẩm *Thường thức chính trị*, lý giải những vấn đề cơ bản về giai cấp và các chế độ xã hội, về đánh giá vai trò, vị trí của các giai cấp trong cách mạng Việt Nam, về chế độ Nhà nước dân chủ cộng hoà và chuyên chính dân chủ nhân dân, về Đảng Lao động Việt Nam ... Người chú trọng giải đáp nhiều vấn đề quan trọng về chính trị, kinh tế. Để giúp người đọc hiểu rõ vì sao giai cấp công nhân Việt Nam với số lượng ít lại lãnh đạo được cách mạng Việt Nam, Người viết: "Lãnh đạo được hay là không, là do *đặc tính cách mạng,* chứ không phải do số người nhiều ít của giai cấp"; *"Đặc tính cách mạng* của giai cấp công nhân là: kiên quyết, triệt để, tập thể, có tổ chức, có kỷ luật. Lại vì là giai cấp tiền tiến nhất trong sức sản xuất, gánh trách nhiệm đánh đổ chế độ tư bản và đế quốc, để xây dựng một xã hội mới, giai cấp công nhân có thể thấm nhuần một tư tưởng cách mạng nhất, tức là chủ nghĩa Mác - Lênin. Đồng thời, tinh thần đấu tranh của họ ảnh hưởng và giáo dục các tầng lớp khác". (tr.212).

Đề cập tới các thành phần kinh tế ở nước ta (trong vùng tự do) và chính sách kinh tế của Đảng và Chính phủ, Người nêu ra 5 thành phần kinh tế: kinh tế địa chủ phong kiến; kinh tế quốc doanh; kinh tế hợp tác bao gồm hợp tác xã tiêu thụ và hợp tác xã cung cấp có tính chất nửa xã hội chủ nghĩa, các hội đổi công ở nông thôn; kinh tế tư bản tư nhân và tư bản quốc gia. Về kinh tế tư bản quốc gia (tư bản nhà nước), Người giải thích: "Kinh tế tư bản quốc gia là Nhà nước hùn vốn với tư nhân để kinh doanh và do Nhà nước lãnh đạo. Trong loại này, tư bản của tư nhân là chủ nghĩa tư bản. Tư bản của Nhà nước là chủ nghĩa xã hội" (tr.221).

Về tổ chức, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ tại Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (3-1955): Tổ chức của Đảng cần phải kiện

toàn hơn; lề lối làm việc cần phải tiến bộ hơn, lãnh đạo phải sát thực tế hơn, phải tăng cường lãnh đạo tập thể, nâng cao trình độ tổ chức và trình độ lý luận của toàn Đảng cho thích hợp nhiệm vụ và công tác mới... Người nhắc nhở, trong lúc thắng lợi, Đảng càng cần thấy rõ khuyết điểm của mình và điều đó chứng tỏ bản chất cách mạng chân chính của Đảng. Người nhấn mạnh tầm quan trọng đặc biệt của sự đoàn kết trong Đảng, nhất là đoàn kết chặt chẽ giữa các đồng chí cán bộ lãnh đạo. Khối đoàn kết đó được xây dựng trên cơ sở thống nhất về tư tưởng, mở rộng dân chủ nội bộ. Đồng thời cần tiến hành phê bình và tự phê bình một cách rộng rãi, nhất là cần tổ chức cho nhân dân phê bình cán bộ. "Phải thật sự mở rộng *dân chủ* trong cơ quan. Phải luôn luôn dùng cách *thật thà tự phê bình và thẳng thắn phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên.* Phải kiên quyết chống cái thói "cả vú lấp miệng em", ngăn cản quần chúng phê bình. Một đảng viên ở địa vị càng cao, thì càng phải giữ đúng kỷ luật của Đảng, càng phải làm gương dân chủ" (tr.269).

Về *Mặt trận dân tộc thống nhất*, để tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng ta chủ trương mở rộng hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc. Tại Hội nghị đại biểu Mặt trận Liên - Việt toàn quốc (1-1955), Người nói: *"Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì dù những người đó trước đây chống chúng ta, bây giờ chúng ta cũng thật thà đoàn kết với họ*" (tr.438).

Quan điểm đoàn kết dân tộc của Người là đoàn kết rộng rãi, lâu dài và *"Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị"* (tr.438), đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc và để xây dựng nước nhà. Trong chính sách đại đoàn kết, cần chống hai khuynh hướng sai lầm: cô độc hẹp hòi và đoàn kết vô nguyên tắc; phải lấy công tác mà củng cố đoàn kết, lấy đoàn kết mà đẩy mạnh công tác.

Một vấn đề quan trọng thường được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập tới là vấn đề *chống tham ô, lãng phí, quan liêu* để xây dựng một nhà nước trong sạch, vững mạnh và tạo ra một đội ngũ cán bộ nhà nước xứng đáng là đày tớ trung thành và tận tuỵ của nhân dân.

Ngoài những vấn đề chủ yếu nêu trên, bạn đọc còn có thể tìm thấy trong tập sách này nhiều luận điểm quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, dân tộc, tôn giáo...

Hồ Chí Minh Toàn tập Tập 7 xuất bản lần này, ngoài những tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được công bố trong lần xuất bản lần thứ nhất, còn được bổ sung thêm 54 tác phẩm mới được khai thác từ các kho lưu trữ của Đảng và Nhà nước, từ báo chí và các ấn phẩm khác. Tất cả các tác phẩm trên đều đã được giám định lại một cách thận trọng. Tuy đã có nhiều cố gắng, song chắc rằng lần xuất bản này vẫn không tránh khỏi thiếu sót, mong bạn đọc góp ý để lần xuất bản sau, tập sách sẽ đạt chất lượng cao hơn.

VIỆN NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN
VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

THƠ CHÚC TẾT

Toàn thể chiến sĩ thi đua giết giặc,
Đồng bào cả nước đoàn kết một lòng,
Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi,
Độc lập thống nhất, nhất định thành công.

Ngày 1 tháng 1 năm 1953
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 89,
từ ngày 1 đến 7-1-1953.

NHÂN DÂN BẮC PHI CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

Vùng Bắc Phi gồm có 3 nước: Tuynidi hơn 2 triệu dân Angiêri 5 triệu rưỡi, và Marốc 9 triệu. Ba nước ấy bị Pháp chiếm làm thuộc địa bị bóc lột tàn tệ, cũng như Việt Nam ngày trước. Họ thường nổi lên đấu tranh. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào dân tộc giải phóng ở 3 nước đó càng lên mạnh.

Thực dân Pháp dùng mọi thủ đoạn hung ác, đê hèn để đàn áp, khủng bố, chia rẽ, lừa bịp. Thượng tuần tháng 12-1952, thực dân Pháp ám sát đồng chí Tổng thư ký Tổng liên đoàn lao động Tuynidi. Nhân dân Tuynidi bãi công để phản đối. Nhân dân Marốc cũng nổi lên phản đối Pháp và tỏ đồng tình với nhân dân Tuynidi. Pháp dùng 1 vạn lính đi đàn áp, bắt bớ nhiều người, bắn chết một số. Trước hành động dã man của Pháp, nhân dân cả nước Marốc bãi thị, bãi khoá, bãi công.

Ở Đại hội đồng Liên hợp quốc, 63 nước tán thành mời đại biểu Tuynidi đến để tố cáo tội ác thực dân Pháp. Nhưng đại biểu Pháp tránh mặt, không dám ra trước Đại hội đồng. Đế quốc Mỹ thì bênh vực thực dân Pháp, chống lại Tuynidi.

Nhân dân ta kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ. Nhân dân Bắc Phi cũng chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Nhân dân Bắc Phi đấu tranh, làm cho thế lực Pháp - Mỹ yếu đi một phần. Vì mục đích chung là giải phóng dân tộc, vì chống kẻ thù chung là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nên nhân dân Việt Nam ta sốt sắng đồng tình với anh em Bắc Phi.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 90,
từ ngày 8 đến 14-1-1953.

KỶ NIỆM LÊNIN

Đồng chí Lênin ra đời ngày 22-4-1870, mất ngày 21-1-1924. Thọ 54 tuổi.

Suốt 25 năm, đồng chí Lênin là người tổ chức và lãnh đạo Đảng Cộng sản Nga, đội tiên phong đã đưa giai cấp vô sản Nga đến cách mạng thắng lợi, đồng thời cũng là người lãnh đạo giai cấp lao động và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới.

Đồng chí Lênin là người đã phát triển và đã thực hiện chủ nghĩa Mác và Ăngghen, là người đã dạy bảo chúng ta đường lối cách mạng chắc chắn thắng lợi. Trong bài vắn tắt này, không thể kể hết đạo đức và công ơn như trời như bể của đồng chí Lênin. Ở đây chúng ta chỉ có thể nêu vài điểm chính để mọi người ghi nhớ, học tập và thực hành. Đồng chí Lênin dạy chúng ta:

Đối với nhân dân, phải yêu kính quần chúng, gần gũi quần chúng, tin tưởng lực lượng vĩ đại và đầu óc thông minh của quần chúng, học hỏi quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, để đoàn kết và lãnh đạo quần chúng.

Đối với kẻ địch (những tư tưởng sai lầm, những xu hướng thiên lệch, là kẻ địch bên trong; đế quốc, phong kiến, cùng tất cả những kẻ phản cách mạng là kẻ địch bên ngoài), thì phải kiên quyết, dũng cảm chống lại, nhất định không nhượng bộ, không tha thứ.

Đối với công việc, phải thấy trước, lo trước, tính trước. Phải cân nhắc kỹ những điều thuận lợi và khó khăn, để kiên quyết vượt qua mọi khó khăn, phát triển mọi thuận lợi. Bất kỳ việc to việc nhỏ, đều phải rất cẩn thận, không hấp tấp, không rụt rè. Bại không nản, thắng không kiêu. Tuyệt đối tránh chủ quan, nông nổi.

Đối với Đảng: được làm đảng viên đảng cách mạng là một vinh dự cao quý nhất của mỗi người. Vậy mỗi đảng viên:

1- Phải tuyệt đối thật thà, trung thành với Đảng; quyết tâm trọn đời đấu tranh cho sự nghiệp của Đảng.

2- Vô luận ở hoàn cảnh nào, địa vị nào, cũng phải quyết tâm thực hiện cho kỳ được chính sách của Đảng và của Chính phủ. Phải nghiêm khắc giữ gìn kỷ luật của Đảng và của Chính phủ.

3- Phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân; phải hiểu thấu rằng lợi ích của nhân dân tức là lợi ích của Đảng, và phải đặt lợi ích của nhân dân và của Đảng lên trên hết, trước hết.

4- Đảng viên phải luôn luôn *làm gương mẫu* trong công việc chuyên môn, trong việc học tập, trong tăng gia sản xuất, trong mọi việc.

5- Phải thật thà thành khẩn tự phê bình và hoan nghênh quần chúng phê bình mình, để luôn luôn tiến bộ.

6- Phải nâng cao giác ngộ giai cấp của mình và của quần chúng. Phải tuyệt đối và kiên quyết giữ vững sự thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động của Đảng.

Lênin dạy chúng ta phải ra sức *chống quan liêu, tham ô, lãng phí.* Dù vô tình hay là cố ý, duy trì 3 bệnh ấy tức là giúp sức cho kẻ địch và làm hại cho nhân dân, cho Chính phủ, cho Đảng.

Đồng chí Xtalin là người thừa kế và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin. Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Xtalin và Đảng Cộng sản, nhân dân Liên Xô đang tiến mạnh từ chủ nghĩa xã hội đến chủ nghĩa cộng sản, làm cho Liên Xô trở nên một thành trì vô cùng vững chắc của nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức, của phe dân chủ và hoà bình toàn thế giới.

Chúng ta kỷ niệm đồng chí Lênin, thương nhớ đồng chí Lênin thì càng phải học tập và thực hành chủ nghĩa Mác-Lênin. Đó là con đường duy nhất cho chúng ta đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 91,
từ ngày 15 đến 21-1-1953.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ BA NGÀY ĐẶT QUAN HỆ NGOẠI GIAO GIỮA VIỆT NAM VÀ LIÊN XÔ

Kính gửi Đại Nguyên soái Xtalin,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ ba ngày Liên bang Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Xôviết công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, một ngày vinh quang của lịch sử Việt Nam, thay mặt nhân dân và Chính phủ Việt Nam và nhân danh tôi, tôi kính gửi đến Đại Nguyên soái, Chính phủ và nhân dân Liên Xô vĩ đại lời chào thân ái và thành kính.

Dưới sự lãnh đạo của Đại Nguyên soái, tôi chắc rằng nhân dân Liên Xô vĩ đại sẽ thành công lớn lao trong công cuộc kiến thiết chủ nghĩa cộng sản và bảo vệ hoà bình thế giới. Tôi cũng tin chắc rằng với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân Liên Xô vĩ đại, nhân dân Việt Nam nhất định thành công trong cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược, giành lại tự do và độc lập, góp phần vào công cuộc bảo vệ hoà bình ở Đông - Nam Á và thế giới.

Tôi kính chúc Đại Nguyên soái luôn luôn mạnh khoẻ.

Tình hữu nghị giữa hai dân tộc Xô - Việt muôn năm!

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 92,
từ ngày 22 đến 28-1-1953.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ BA NGÀY ĐẶT QUAN HỆ NGOẠI GIAO GIỮA VIỆT NAM VÀ TRUNG QUỐC

Kính gửi Chủ tịch Mao Trạch Đông, Chủ tịch Chính phủ trung ương nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ ba ngày nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, thay mặt nhân dân và Chính phủ Việt Nam và nhân danh tôi, tôi kính gửi Chủ tịch, Chính phủ và nhân dân Trung Quốc vĩ đại lời chào thân ái và thành kính.

Tôi kính chúc Chính phủ và nhân dân Trung Quốc, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch, sẽ thắng lợi trong công cuộc kiến thiết vĩ đại, bước đầu là kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, trong phong trào kháng Mỹ viện Triều và trong công cuộc bảo vệ hoà bình ở châu Á và trên toàn thế giới.

Với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân Trung Quốc, tôi tin chắc rằng nhân dân Việt Nam nhất định thành công trong cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược để giành lại tự do và độc lập, và góp phần vào công cuộc bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.

Tôi kính chúc Chủ tịch luôn luôn mạnh khoẻ.

Tình hữu nghị giữa hai dân tộc Trung - Việt muôn năm!

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 92,
từ ngày 22 đến 28-1-1953.

BÁO CÁO TRƯỚC HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG[1] (khoá II)

Khai mạc cuộc Hội nghị này, lời đầu tiên là tôi thay mặt toàn thể Trung ương ta thân ái gửi lời chào đồng chí Xtalin và đồng chí Mao Trạch Đông.

Xét lại trong năm 1952, trên thế giới có những việc quan trọng như sau:

Về phe đế quốc:

Đế quốc Mỹ đi đến bước đường cùng, đã dùng những thủ đoạn cực kỳ dã man hung ác mà bọn phát xít Hítle cũng không dám dùng, tức là Mỹ đã dùng *chiến tranh vi trùng* giết hại nhân dân Triều Tiên. Việc đó đã làm cho nhân dân thế giới kịch liệt chống lại đế quốc Mỹ. Mỹ lại dùng mọi thủ đoạn, nhất là không chịu thả hết tù binh chiến tranh, để *phá hoại cuộc đàm phán* đình chiến do Liên Xô đề ra.

Ngoài việc dốc hết lực lượng để chuẩn bị chiến tranh, làm cho kinh tế trong nước chúng càng lâm vào khủng hoảng và nhân dân nước chúng càng nghèo nàn, phe Mỹ lại ra sức *vũ trang lại Tây Đức và Nhật Bản,* dùng làm vây cánh, hòng tiến công Liên Xô, Trung Quốc. Song kinh nghiệm lịch sử cho ta biết rằng: chúng "nuôi cọp, sẽ bị cọp cắn".

Đế quốc Pháp thì vâng lệnh của Mỹ mà ra tay đàn áp phong

trào dân tộc dân chủ ở Pháp và phong trào dân tộc giải phóng ở các nước thuộc địa Pháp. Chúng không quản chết nhiều người, hại nhiều của, vẫn cố sống cố chết đeo đuổi chiến tranh xâm lược ở Việt- Miên - Lào. Phong trào của nhân dân Pháp đòi độc lập và chống chiến tranh ở Việt Nam ngày càng cao. Tình hình kinh tế và chính trị khó khăn của Pháp đã khiến Chính phủ phản động Pháp lập lên đổ xuống 18 lần từ 1945 đến nay.

Về phe dân chủ:

Phong trào *dân tộc giải phóng* ở các thuộc địa và các nước phụ thuộc ở châu Phi, Cận Đông và Đông Nam Á lên đều và mạnh.

Phong trào *hoà bình dân chủ* ngày càng lan rộng. Hội nghị hoà bình châu Á và Thái Bình Dương[2] ở Bắc Kinh (10-1952) và Đại hội nhân dân thế giới bảo vệ hoà bình ở Viên (12-1952) đã thành công to lớn.

Hội nghị kinh tế thế giới[3] ở Mạc Tư Khoa (4-1952) đã phá chính sách của đế quốc Mỹ bao vây kinh tế Liên Xô và các nước dân chủ mới.

Công việc *xây dựng chủ nghĩa xã hội* ở các nước dân chủ mới Đông Âu, đã có kết quả rực rỡ.

Trung Quốc đã thắng lợi lớn trong những cuộc vận động chống Mỹ, giúp Triều, đàn áp phản cách mạng, chống quan liêu, tham ô, lãng phí và trị bọn gian thương, chia ruộng đất cho nông dân.

Việc *chia ruộng đất* cho nông dân ở Trung Quốc đã thành công to lớn. Tính đến cuối năm 1952, hơn 500 triệu nông dân đã được hưởng hơn 700 triệu mẫu ruộng. Trước kia, nông dân mỗi năm phải nộp cho địa chủ hơn 30 triệu tấn thóc địa tô, nay số thóc ấy là của nông dân. Vì đã thoát khỏi ách áp bức của địa chủ, nông dân đã rất hăng hái *tăng gia sản xuất*. Kết quả rõ rệt là so với năm 1949, thì năm 1950 lương thực tăng 20%, năm 1952 tăng 40%.

Thành phần xã hội trong nông thôn thay đổi rất nhiều, trước kia trong làng, trung nông chiếm 20% nay tăng lên 80%, bần nông trước kia hơn 70% nay giảm xuống chỉ có 10% đến 20%. Quyền kinh tế đã được nâng cao thì *quyền chính trị* cũng được nâng cao và

được đảm bảo: chỉ tính 4 khu Hoa Trung, Trung Nam, Tây Nam và Tây Bắc, nông hội đã có hơn 88 triệu hội viên, trong đó hơn 30% là phụ nữ, 60% đến 80% nông dân đã tổ chức thành những hội đổi công, hợp tác xã, v.v.. Nông dân lao động đã thành cột trụ của chính quyền ở nông thôn, do đó mà nhân dân dân chủ chuyên chính và *công nông liên minh* trở nên vững chắc. Nông dân đã giúp Chính phủ tiêu diệt hơn 2 triệu thổ phỉ. Họ đã vừa đào kênh vừa đắp đê được 1.700 triệu thước khối đất, đã cứu được hơn 660 vạn mẫu ruộng khỏi nạn lụt lội và hạn hán. Không bị địa chủ áp bức bóc lột nữa, nông dân tiêu dùng dồi dào; so với năm 1949 thì năm 1952 sức mua hàng của họ tăng 25%, do đó *mà công nghệ và thương nghiệp* mau phát triển. *Văn hoá* cũng lên vùn vụt. Hơn 49 triệu trẻ con nông dân đã vào trường tiểu học. Vì trình độ giác ngộ lên cao, lòng yêu nước thêm nồng nàn, cho nên trong phong trào chống quan liêu, tham ô, lãng phí và trong công cuộc chống Mỹ, giúp Triều, nông dân rất hăng hái.

Những thắng lợi ấy đã tạo điều kiện cho Trung Quốc năm nay làm ba công tác to lớn về chính trị và kinh tế, tức là: tiếp tục đẩy nhanh công cuộc chống Mỹ, giúp Triều, chuẩn bị bầu cử Quốc hội, và bắt đầu *kế hoạch 5 năm*.

Đại hội thứ XIX của Đảng Cộng sản Liên Xô (10-1952) chẳng những là một thắng lợi lớn của nhân dân Liên Xô mà cũng là thắng lợi chung của cả giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc nhược tiểu toàn thế giới.

Báo cáo của đồng chí Malencốp đọc trước Đại hội, đã nói rõ tình hình thế giới hiện nay, vạch rõ âm mưu gây chiến của phe đế quốc do Mỹ cầm đầu, và những mâu thuẫn sâu sắc giữa các đế quốc; nói rõ sự tiến bộ của phe dân chủ do Liên Xô lãnh đạo và lực lượng to lớn của Liên Xô đang tiến mạnh đến chủ nghĩa cộng sản. Báo cáo của đồng chí Malencốp lại dạy chúng ta cách thật thà tự phê bình và phê bình để luôn luôn tiến bộ.

Báo cáo của đồng chí Malencốp và những báo cáo khác trong Đại hội đều căn cứ trên nền tảng lý luận của quyển sách do đồng

chí Xtalin mới viết, quyển *"Những vấn đề kinh tế của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô"* và đưa những con số, những sự thật chắc chắn để chứng tỏ lý luận ấy.

Quyển sách ấy phát triển và làm thêm phong phú chủ nghĩa Mác- Lênin. Trong một quyển sách chỉ độ 100 trang, đồng chí Xtalin đã nêu ra và đã giải quyết những vấn đề chính, như:

- quy luật kinh tế trong chế độ xã hội chủ nghĩa,

- sự sản xuất hàng hoá trong chế độ xã hội chủ nghĩa,

- quy luật giá trị trong chế độ xã hội chủ nghĩa,

- cách nâng cao tài sản của nông trường tập thể lên thành tài sản chung của toàn dân,

- quy luật kinh tế căn bản của chủ nghĩa tư bản ngày nay và quy luật kinh tế căn bản của chủ nghĩa xã hội,

- 3 điều kiện cốt yếu để tiến từ chủ nghĩa xã hội đến chủ nghĩa cộng sản,

- sự xoá bỏ những phân biệt chính giữa thành thị và nông thôn, giữa lao động trí óc và lao động chân tay,

- thị trường thế giới chia làm hai thị trường, và tổng khủng hoảng của chủ nghĩa tư bản thêm trầm trọng.

Quyển sách ấy dạy chúng ta xem xét thêm sáng suốt tương lai của thế giới và làm cho chúng ta càng chắc chắn về tiền đồ nhất định thắng lợi của chúng ta. Cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng cần phải nghiên cứu những tài liệu của Đại hội thứ XIX, nhất là quyển sách mới của đồng chí Xtalin, và phải biết áp dụng vào hoàn cảnh kháng chiến, kiến quốc của chúng ta.

Đồng chí Xtalin đã chỉ rõ nhiệm vụ và mục đích của phong trào bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay.

Phe đế quốc vẫn chuẩn bị gây chiến. Nạn chiến tranh vẫn đe doạ thế giới. Nhưng phong trào ủng hộ hoà bình thế giới ngày càng mạnh. Và gần đây, câu trả lời của đồng chí Xtalin cho báo Mỹ lại càng tỏ rõ thêm chính sách hoà bình của Liên Xô. Cố nhiên chính sách ấy được

nhân dân thế giới nhiệt liệt ủng hộ. Chúng ta có thể đoán rằng: nếu phe đế quốc điên rồ đẩy đến thế giới chiến tranh, thì thế giới chiến tranh thứ ba sẽ kết liễu chế độ tư bản trên khắp hoàn cầu.

Trong Đại hội thứ XIX, đồng chí Xtalin đọc một bài diễn văn lịch sử, chỉ thị cho những người cộng sản và dân chủ chúng ta phải kiên quyết nâng cao ngọn cờ dân tộc và dân chủ để chiến thắng bọn đế quốc xâm lược và làm chúng ta thêm tin tưởng vào tiền đồ vẻ vang của chúng ta.

TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC

Trước khi báo cáo tình hình trong nước, tôi thay mặt Trung ương và toàn Đảng, thân ái gửi lời cảm ơn và khen ngợi:

- Bộ đội ta (Vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du kích) đã hăng hái thi đua giết giặc lập công.

- Đồng bào ở vùng tạm bị chiếm cũng như đồng bào ở vùng tự do đã hăng hái thi đua tăng gia sản xuất, thi đua nộp thuế nông nghiệp, thi đua đi dân công giúp các chiến dịch.

Về phe địch:

Đầu năm 1952, chúng thất bại to ở chiến dịch Hoà Bình[4] . Cuối năm 1952, chúng thất bại to ở chiến dịch Tây Bắc[5] .

Càng thất bại, chúng càng điên rồ. Chúng thẳng tay bóc lột, áp bức, càn quét những vùng du kích và vùng tạm bị chiếm, hòng phát triển nguỵ quân, nguỵ quyền, để thực hiện âm mưu dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh. Chúng tìm mọi cách để phá hoại mùa màng và giao thông của ta.

Một mặt khác, chúng lạy lục Mỹ, xin Mỹ viện trợ thêm cho chúng, dù Mỹ đang bị sa lầy ở Triều Tiên.

Gần đây, đế quốc Mỹ, Anh, Pháp lại định lập một mặt trận thống nhất do Mỹ cầm đầu, để chống lại cuộc kháng chiến Triều Tiên, Việt-Miên-Lào và Mã Lai.

Địch càng thất bại thì chúng càng hung tàn. Nên tuy thắng lợi nhiều, chúng ta quyết không được chủ quan, khinh địch. Trái lại,

chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng xâm lược đất đai, bóc lột nhân dân các nước hậu tiến là một trong những tính chất căn bản của tư bản độc quyền. Đế quốc Pháp, Mỹ rất thèm muốn nguồn nguyên liệu phong phú của nước ta (như gạo, cao su, than, thiếc...). Chúng muốn chiếm nước ta làm một căn cứ quân sự để tiến công Trung Quốc. Vì vậy mà chúng cố sống cố chết bám lấy Việt - Miên - Lào. Cho nên kháng chiến của ta nhất định thắng lợi, nhưng phải *trường kỳ và gian khổ*. Và từ nay cuộc chiến tranh giữa ta với địch sẽ *gay go, phức tạp hơn.*

Về phía ta:

Để duy trì kháng chiến trường kỳ và đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, chúng ta phải làm gì?

Đây tôi đặc biệt nhấn mạnh vào hai vấn đề chính sau đây:

1. Lãnh đạo kháng chiến và chính sách quân sự

Để đánh thắng thực dân Pháp, bọn can thiệp Mỹ và lũ Việt gian bù nhìn chó săn của chúng, ta phải có một *quân đội nhân dân thật mạnh và luôn luôn tiến bộ.*

Sau những lớp chỉnh huấn, quân đội ta đã tiến bộ khá. Điều đó đã được tỏ rõ trong những thắng lợi vừa qua. Quân đội ta tiến bộ nhiều về tinh thần, về chiến thuật cũng như về kỹ thuật. Họ đã vượt nhiều khó khăn gian khổ để làm tròn nhiệm vụ. Du kích, vận động, công kiên, bộ đội ta đều đánh khá. Ở đồng bằng, trung du, miền núi, họ đều đánh được.

Cán bộ cũng như chiến sĩ đều tiến bộ.

Chiến sĩ tin tưởng vào cán bộ.

Toàn thể quân đội tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ, có thể nói rằng đó là một thắng lợi rất to.

Tuy vậy, một số đơn vị còn mắc những khuyết điểm như: ham đánh to, ăn to, chủ quan khinh địch, tự kiêu tự mãn, tổ chức quá kềnh càng, chế độ tài chính không chặt chẽ, ham chuộng hình thức, cán bộ chưa biết thương yêu chiến sĩ như anh em ruột thịt... Từ nay quân đội ta phải quyết tâm sửa đổi những khuyết điểm ấy.

Năm nay chúng ta cứ *tiếp tục chỉnh quân* để phát triển và củng cố những tiến bộ đã thu được và sửa chữa những khuyết điểm.

Về mặt *chỉ đạo kháng chiến và chính sách quân sự* thì chúng ta phải làm những việc sau đây:

1- Tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu để phân tán lực lượng địch và tiêu diệt sinh lực địch, mở rộng vùng tự do.

Đó là *phương hướng chiến lược* của ta hiện nay.

2- Bộ đội chủ lực ở chiến trường *Bắc Bộ* thì phải dùng vận động chiến linh hoạt, để tiêu diệt từng mảng sinh lực địch, làm cho địch yếu đi, phối hợp với công kiên chiến từng bộ phận, để tranh lấy những cứ điểm và thị trấn nhỏ ở đó địch sơ hở, yếu ớt. Làm như vậy để đạt mục đích đánh chắc, ăn chắc, mở rộng vùng tự do. Đồng thời có thể dùng công kiên chiến hút lực lượng của địch đến mà đánh, phân tán lực lượng địch, làm rối loạn kế hoạch của địch và tạo điều kiện cho vận động chiến.

3- Chiến trường *sau lưng địch* phải mở rộng du kích chiến để tiêu diệt và tiêu hao những bộ phận nhỏ của địch; để chống địch càn quét, bảo vệ tính mạng, tài sản cho dân; để khuấy rối, phá hoại, kiềm chế địch, tuyên truyền và giáo dục quần chúng những vùng đó, thu hẹp nguồn nguỵ binh của địch, mở rộng vùng du kích và căn cứ du kích của ta, đặng thành lập và củng cố những căn cứ kháng chiến sau lưng địch.

4- Ngoài việc tăng cường bộ đội chủ lực và xây dựng bộ đội địa phương, vùng tự do và những căn cứ du kích khá to cần phải xây dựng những tổ chức *dân quân, du kích không thoát ly sản xuất.* Những tổ chức dân quân, du kích ấy chẳng những có thể phụ trách việc đàn áp bọn phản cách mạng, giữ gìn trị an trong làng xã, bảo vệ lợi ích của quần chúng, đấu tranh với địch và phối hợp tác chiến với bộ đội chủ lực, mà lại có thể dùng để bổ sung bộ đội chủ lực.

5- Về việc *chỉ đạo quân sự* cần phải kết hợp những hình thức đấu tranh nói trên một cách linh hoạt, khôn khéo. Như thế, một mặt lợi cho bộ đội chủ lực có thể tìm nhiều cơ hội để tiêu diệt địch;

một mặt khác có thể giúp bộ đội, du kích hoạt động và giúp căn cứ du kích của ta sau lưng địch phát triển và củng cố.

6- Trong sự chỉ đạo các hình thức đấu tranh nói trên, cần phải thiết thực nhận rõ *tính chất trường kỳ* của kháng chiến. Cho nên, phải rất chú ý giữ gìn sức chiến đấu nhất định của bộ đội, không nên làm cho bộ đội hao mòn, mệt mỏi quá. Đồng thời cần phải yêu cầu bộ đội chịu khó, chịu khổ, kiên quyết, gan dạ thi đua diệt địch lập công. Hai điều đó không trái nhau, mà kết hợp với nhau.

7- Phải tăng cường *công tác chính trị*, luôn luôn nâng cao trình độ chính trị và giác ngộ giai cấp của bộ đội ta; phải bảo đảm sự chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ; phải triệt để giữ gìn *kỷ luật tự giác* về mặt quân sự và về mặt chính trị. Vì vậy cần phải tăng cường sự *lãnh đạo của Đảng* trong quân đội và phải thực hiện dân chủ trong bộ đội.

8- Phải tăng cường *công tác quân sự*, trước hết là phải luôn luôn xem trọng việc huấn luyện bộ đội. Phải ra sức bồi dưỡng *cán bộ,* phải rèn luyện tư tưởng, nâng cao trình độ giác ngộ chính trị, cũng như trình độ chiến thuật và kỹ thuật của cán bộ. Đó là khâu chính trong các thứ công tác.

Phải tăng cường công tác của *Bộ Tổng tham mưu và của Tổng cục cung cấp.* Công tác Bộ Tổng tham mưu phải tăng cường mới có thể nâng cao chiến thuật và kỹ thuật của bộ đội. Công tác của Tổng cục cung cấp phải tăng cường thì mới có thể bảo đảm được sự cung cấp đầy đủ cho chiến tranh và nâng cao sức chiến đấu của bộ đội.

Nhưng phải kiên quyết phản đối xu hướng sai lầm làm cho các cơ quan phình lên.

9- Phải có kế hoạch chung về việc *xây dựng và bổ sung bộ đội.* Ngoài việc động viên thanh niên ở vùng tự do tòng quân, cần phải rất chú ý tranh thủ và cải tạo nguỵ binh đã đầu hàng ta để bổ sung cho bộ đội ta. Tổ chức bộ đội mới thì không nên hoàn toàn dùng cán bộ mới và binh sĩ mới, mà nên dùng cách lấy bộ đội cũ làm nền tảng để mở rộng bộ đội mới. Đồng thời cũng không nên vét sạch bộ đội du kích để bổ sung cho bộ đội chủ lực.

10- Cần phải tăng cường và cải thiện dần dần *việc trang bị* cho bộ đội, nhất là xây dựng pháo binh.

2. Phát động quần chúng năm nay triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức để tiến đến cải cách ruộng đất

Ngay từ khi Cách mạng Tháng Tám[6] mới thắng lợi, chính quyền nhân dân thành lập, Chính phủ đã ra lệnh giảm tô. Nhưng cho đến nay, nơi thì giảm không đúng mức, nơi thì chưa giảm. Thành thử đồng bào nông dân không được hưởng quyền lợi chính đáng của họ. Như thế thì cứ nói "bồi dưỡng lực lượng nhân dân, lực lượng kháng chiến" cũng chỉ là nói suông. Năm nay, chúng ta phải kiên quyết *thực hiện triệt để giảm tô.*

Muốn vậy phải ra sức *phát động quần chúng nông dân,* làm cho *quần chúng tự giác tự nguyện* đứng ra đấu tranh triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức và giành lấy ưu thế chính trị ở nông thôn. Đảng và Chính phủ phải lãnh đạo, tổ chức, giúp đỡ, kiểm tra.

Sau khi giảm tô, giảm tức, quần chúng đã được phát động, tổ chức đã vững chắc, lực lượng đã đầy đủ, ưu thế chính trị đã về tay nông dân lao động, đa số nông dân đã yêu cầu thì sẽ thực hiện *cải cách ruộng đất.*

Cải cách ruộng đất.

Nền tảng của vấn đề dân tộc là vấn đề nông dân, vì nông dân là tối đại đa số trong dân tộc.

Nền tảng của cách mạng dân chủ cũng là vấn đề nông dân, vì nông dân là lực lượng cách mạng đông nhất chống phong kiến, chống đế quốc.

Hoàn cảnh nước ta hiện nay, bên địch thì giặc Pháp dựa vào địa chủ phong kiến phản động do bù nhìn Bảo Đại đứng đầu để phá hoại kháng chiến, bên ta thì vào bộ đội, sản xuất lương thực, đi dân công nhiều hơn hết là nông dân.

Mấy năm trước, vì hoàn cảnh đặc biệt mà ta chỉ thi hành giảm tô, giảm tức, như thế là đúng.

Nhưng ngày nay, kháng chiến đã 7 năm, đồng bào nông dân hy

sinh cho Tổ quốc, đóng góp cho kháng chiến đã nhiều và vẫn sẵn sàng hy sinh, đóng góp nữa. Song họ vẫn là lớp người nghèo khổ hơn hết, vì thiếu ruộng hoặc không có ruộng cày. Đó là một điều rất không hợp lý.

Muốn kháng chiến hoàn toàn thắng lợi, dân chủ nhân dân thật thà thực hiện, thì phải thiết thực *nâng cao quyền lợi kinh tế và chính trị của nông dân, phải chia ruộng đất cho nông dân*.

Cải cách ruộng đất sẽ giúp ta giải quyết nhiều vấn đề:

Về quân sự, nông dân sẽ càng hăng hái *tham gia bộ đội*, để giữ làng giữ nước, giữ ruộng đất của mình. Đồng thời cải cách ruộng đất sẽ có ảnh hưởng to lớn giúp làm *tan rã nguỵ quân.*

Về kinh tế - tài chính, nông dân đủ ăn đủ mặc, tăng gia sản xuất được nhiều, thì nông nghiệp sẽ phát triển. Họ có tiền mua hàng hoá, thì thủ công nghiệp, thương nghiệp và công nghệ của giai cấp tiểu tư sản và tư sản dân tộc, cũng như công thương nghiệp quốc doanh sẽ được phát triển. Nông dân hăng hái đóng thuế nông nghiệp thì tài chính của Nhà nước được dồi dào.

Về chính trị, khi nông dân đã nắm ưu thế kinh tế và chính trị trong làng, nhân dân dân chủ chuyên chính sẽ được thực hiện rộng khắp và chắc chắn.

Về văn hoá, "có thực mới vực được đạo", kinh nghiệm các nước bạn cho chúng ta thấy rằng: khi nông dân đã có ruộng cày, đã đủ cơm ăn, áo mặc thì văn hoá nhân dân phát triển rất nhanh.

Còn những vấn đề khác, như công an nhân dân, thương binh bệnh binh, vệ sinh nhân dân, v.v. đều dựa vào lực lượng quần chúng nông dân mà dễ dàng giải quyết.

Về Mặt trận Liên - Việt[7], sau khi cải cách ruộng đất, Mặt trận sẽ được mở rộng hơn, củng cố hơn, vì đoàn kết được tất cả nông dân, tức là đoàn kết tối đại đa số đồng bào ta; cơ sở của Mặt trận là công nông liên minh sẽ được vững chắc hơn.

Phát động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức năm nay là một việc rất to lớn và quan trọng. Nó sẽ làm đà cho

công việc cải cách ruộng đất sau này. Đảng phải định phương châm, chính sách, phải có kế hoạch, phải có tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra. Trước nhất là phải *đánh thông tư tưởng* trong Đảng, từ trên xuống dưới, phải đánh thông tư tưởng các tầng lớp nhân dân, trước hết là nông dân. Trung ương phải có chỉ thị rõ ràng về việc này. Mong các đồng chí nghiên cứu thật kỹ và thêm ý kiến đầy đủ.

Kinh tế - tài chính.

Về kinh tế - tài chính, sẽ có báo cáo riêng. Ở đây tôi chỉ nhắc lại rằng: ta có tiến bộ nhưng tiến bộ ít. *Thuế nông nghiệp* vẫn thu chậm và không đúng mức. Chính sách của Chính phủ rất đúng, đồng bào rất hăng hái đóng góp, vì sao mà thu chậm và không đúng mức? Vì nhiều cán bộ nhất là ở cấp dưới, thành phần xã hội không thuần khiết, hoặc không nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ, không đi đúng đường lối quần chúng, không gương mẫu, kết quả là không làm tròn nhiệm vụ.

Thuế nông nghiệp như vậy, thuế công thương nghiệp, mậu dịch, dân công, cũng đều như vậy. Năm nay, cán bộ các cơ quan và các địa phương nhất định phải quyết tâm sửa chữa những khuyết điểm đó để thực hiện thăng bằng thu và chi, bình ổn vật giá, phát triển giao thông, tăng gia sản xuất. Chúng ta phải ra sức bảo vệ và phát triển việc sản xuất, phải thực hành tiết kiệm, phải nhằm vào giảm nhẹ sự đóng góp của nhân dân và cải thiện đời sống của nhân dân. Phải triệt để chấp hành chính sách thuế nông nghiệp và các thứ thuế khác, và chính sách mậu dịch trong nước và mậu dịch với ngoài, thực hiện triệt để chế độ thống nhất quản lý tài chính, chấp hành kỷ luật tài chính một cách nghiêm chỉnh và tăng cường công tác đấu tranh kinh tế với địch.

Năm nay, ngoài hai vấn đề lớn là chỉ đạo kháng chiến và phát động quần chúng, Đảng và Chính phủ vẫn phải tiếp tục đẩy mạnh 3 nhiệm vụ lớn và 4 công tác chính đã bắt đầu từ năm ngoái.

3 nhiệm vụ lớn là:

- Tiêu diệt sinh lực địch,

- Phá âm mưu của địch dùng người Việt đánh người Việt, lấy

chiến tranh nuôi chiến tranh,

- Bồi dưỡng lực lượng nhân dân, lực lượng kháng chiến.

4 công tác chính là:

- Thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm,

- Đẩy mạnh công tác trong vùng sau lưng địch,

- Chỉnh quân,

- Chỉnh Đảng.

3 nhiệm vụ và 4 công tác ấy đều quan hệ mật thiết với hai vấn đề to nói trên.

Vì chỉ có thực hành chính sách ruộng đất một cách đúng đắn và triệt để, thì mới có thể phát động được quần chúng đông đảo, mới có thể dựa vào lực lượng nông dân để duy trì kháng chiến trường kỳ, phát triển và củng cố bộ đội, tranh lấy thắng lợi hoàn toàn.

Còn những việc quan trọng khác mà chúng ta phải làm là:

Vấn đề dân tộc.

Chúng ta phải cố gắng đào tạo cán bộ dân tộc thiểu số và giáo dục đồng bào thiểu số, để chuẩn bị điều kiện cho việc lập dần dần những *vùng dân tộc tự trị*. Việc này rất quan hệ với kháng chiến. Địch dùng *tự trị giả* để chia rẽ các dân tộc, để phá hoại sức kháng chiến. Ta phải kịp thời dùng *tự trị thật* để đoàn kết các dân tộc, để đẩy mạnh kháng chiến.

Vấn đề Việt - Miên - Lào.

Cho đến nay, chúng ta giúp kháng chiến Miên - Lào chưa đúng mức. Từ nay chúng ta phải cố gắng giúp hơn nữa. Ta phải nhận rõ rằng: hai dân tộc anh em Miên, Lào được giải phóng, thì nước ta mới được giải phóng thật sự và hoàn toàn.

Vấn đề liên lạc với các nước bạn.

Năm ngoái, ta có những đoàn đại biểu nhân dân đi thăm vài nước bạn và đi dự các cuộc hội nghị quốc tế. Do đó mà tình hữu nghị giữa ta và các nước bạn khăng khít thêm. Đồng thời, ta lại học được nhiều kinh nghiệm quý báu của các nước bạn. Năm nay,

chúng ta cố gắng phát triển mối quan hệ thân thiện ấy.

Vấn đề ủng hộ hoà bình thế giới.

Mấy năm nay chúng ta có làm, nhưng đã mắc khuyết điểm là có bề rộng không có bề sâu, hình thức hơn là thực tế, vì thường chỉ khoán trắng cho một số cán bộ phụ trách, còn những cán bộ khác thì ít quan tâm đến. Năm nay chúng ta phải làm thiết thực hơn, phải làm cho nhân dân ta hiểu rằng: ủng hộ hoà bình thế giới có quan hệ mật thiết với phát triển kháng chiến của ta.

Các đồng chí,

Đảng ta đã đưa cuộc kháng chiến cứu nước từ bước thấp đến bước cao, từ chỗ thắng nhỏ đến chỗ thắng lớn. Sở dĩ được như thế là vì Đảng ta và chỉ có Đảng ta thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin.

Đảng ta nhận rõ kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ và gian khổ. Đảng ta quyết lãnh đạo quân đội và nhân dân vượt mọi khó khăn gian khổ - mà càng gần thắng lợi càng nhiều gian khổ khó khăn - để tranh lấy thắng lợi hoàn toàn. Sở dĩ được như thế là vì Đảng ta và chỉ có Đảng ta toàn tâm toàn lực phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc.

Đảng ta là một đảng tiên phong anh dũng. Để làm tròn nhiệm vụ nặng nề mà vẻ vang của Đảng thì toàn thể cán bộ và đảng viên, từ trên đến dưới, bất kỳ ở địa vị nào, làm công việc gì, đều phải:

- kiên quyết chấp hành đúng chính sách của Đảng và Chính phủ;

- đi đúng đường lối quần chúng;

- quyết tâm thực hiện đạo đức cách mạng là cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, quyết tâm tẩy bỏ cho kỳ hết bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí;

- làm gương mẫu trong việc thi đua học tập, chiến đấu, tăng gia sản xuất, v.v..

- thật thà tự phê bình và phê bình để luôn luôn tiến bộ.

Tôi chắc rằng với sự lãnh đạo, giáo dục và kiểm tra của Trung ương, với quyết tâm của mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, với sự giúp đỡ của các đảng bạn, với sự phê bình, kiểm thảo của quần chúng, chúng ta nhất định làm được như thế và chúng ta nhất định thắng lợi.

Tôi xin tuyên bố cuộc Hội nghị lần thứ tư của Trung ương khai mạc.

Đọc ngày 25-1-1953.
Tài liệu lưu tại
Viện Lịch sử Đảng.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CHIẾN DỊCH TÂY BẮC

Trung ương Đảng, Chính phủ và Bác bằng lòng các chú lần này chưa phải là hoàn toàn, nhưng hơn mọi lần trước.

Các chú có ưu điểm:

1- Cán bộ và chiến sĩ đều tiến bộ.

2- Các chú đã thấm nhuần quyết tâm của Trung ương Đảng, đã đưa quyết tâm ấy làm cho chiến sĩ thấm nhuần và ra sức tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Các chú đã vui vẻ chịu đựng gian khổ, khắc phục được nhiều khó khăn.

Thí dụ: - Thiếu lương đã tự động đi lấy lương về ăn mà đánh đuổi địch.

- Có nhiều đơn vị không quản khó nhọc đói rét qua sông trèo núi, gian khổ vẫn giữ vững được quyết tâm giành lấy thắng lợi.

- Có bộ đội đang đánh ở Tây Bắc được lệnh vẫn hăng hái quay về đánh địch ở Phú Thọ.

3- Các chú đã làm đúng chính sách của Trung ương Đảng đối với đồng bào thiểu số. Các chú đã biết giúp dân, tuyên truyền chính sách của Đảng vào trong nhân dân.

4- Lần này các mặt trận khác cũng tích cực phối hợp, đơn vị nào cũng có chiến thắng, cả chủ lực, địa phương và dân quân du kích.

Nhưng các chú còn có những khuyết điểm như sau:

1- Cán bộ thương yêu binh sĩ chưa đúng mức, còn thiếu sót như khi bộ đội mệt mỏi đau yếu, hay là đối với thương binh.

2- Đối với của công, các chú chưa thấm nhuần chính sách. Mỗi viên đạn, mỗi khẩu súng là mồ hôi nước mắt của đồng bào mình.

Chính sách chiến lợi phẩm còn nhiều đơn vị làm chưa đúng, sử dụng còn bừa bãi không công bằng, dân chủ, để cho bộ đội thắc mắc, tỵ nạnh, ảnh hưởng xấu đến đoàn kết.

3- Làm việc còn nhiều tính chất quan liêu, đại khái, kế hoạch sơ suất, chủ quan khinh địch vì đánh thắng nhiều, những cái ấy sẽ đưa đến thất bại. Địch bại cũng vì chủ quan, quan liêu.

Không nên tách riêng chiến dịch Tây Bắc mà xem. Từ biên giới chuyển đến đồng bằng, có chú hoang mang, nhưng Trung ương Đảng bảo đánh thì các chú đánh được đồng bằng. Đánh đồng bằng quen mùi, không ưng lên núi nữa. Khi đánh Hoà Bình, Trung ương nói: địch thò cổ ra cho ta bóp. Lên Tây Bắc, Trung ương nói: Quyết tâm thì đánh được. Thế rồi các chú có quyết tâm và đánh thắng, do đó, chiến sĩ tin tưởng ở cán bộ. Tất cả bộ đội tin tưởng ở Trung ương Đảng và Chính phủ, nhờ đó mà thắng lợi lớn. Như thế là Trung ương đúng. Trung ương nói đánh, các chú quyết tâm đánh cho nên nhất định thắng.

Lần này [1] được giải thưởng của Bác, 308 phải luôn luôn giữ lấy danh dự đó, quyết thi đua giết giặc lập công nhiều hơn, nhưng không được tự kiêu tự mãn. Các đơn vị khác cũng phải cố gắng. Bác còn nhiều giải thưởng nữa.

Lần này Bác cho mỗi Trung đoàn 25 cái huy hiệu về thưởng cho anh em có công. Thưởng cho ai phải báo cáo cho Bác biết.

Còn việc nữa Bác dặn:

Các chú về phải nhớ cất nhắc các đội viên và cán bộ lâu năm. Có chiến sĩ 5,6 năm không được cất nhắc.

Về đơn vị các chú chuyển lời hỏi thăm của Bác tới các cán bộ và chiến sĩ.

Nói ngày 29-1-1953.
Sách *Hồ Chủ tịch với*
các lực lượng vũ trang nhân dân,
Nxb Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1962, tr.142-144.

---

1) Đại đoàn 308 (Đại đoàn Quân tiên phong), Đại đoàn chủ lực đầu tiên của quân đội ta, thành lập ngày 28-8-1949.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ NÔNG VẬN VÀ DÂN VẬN TOÀN QUỐC

Thân ái gửi Hội nghị nông vận và dân vận,

Các đồng chí,

Nông dân lao động là một lực lượng rất to lớn của dân tộc, một đồng minh rất chắc chắn của giai cấp công nhân.

Muốn kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công ắt phải *dựa vào* quần chúng nông dân. Muốn dựa vào nông dân ắt phải *bồi dưỡng* lực lượng của họ. Muốn nông dân có lực lượng dồi dào thì phải làm cho họ có *ruộng cày*, có cơm ăn, áo mặc, nhà ở.

Đảng và Chính phủ đề ra chính sách ruộng đất đã lâu. Nhưng đến nay, chính sách ấy chưa được thực hiện triệt để; nông dân lao động vẫn chưa được hưởng quyền lợi chính đáng của họ.

Khuyết điểm ấy, một phần là do Trung ương đôn đốc, kiểm tra không chặt chẽ. Nhưng phần lớn là do cán bộ:

- Không nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ,

- Không đi đúng đường lối quần chúng,

- Không nhận rõ vai trò quan trọng của nông dân,

- Không săn sóc đến đời sống của nông dân,

- Làm việc thì quan liêu, mệnh lệnh, bao biện; không làm gương mẫu, thậm chí tự tư tự lợi, làm trái hẳn chính sách của Đảng và Chính phủ.

Vì cán bộ ta mắc những khuyết điểm ấy, cho nên địa chủ

phong kiến vẫn nắm quyền kinh tế và chính trị ở nông thôn, nông dân vẫn bị áp bức bóc lột, và thuế nông nghiệp, dân công, tăng gia sản xuất đều không được như mức đã định.

Năm nay, chúng ta *nhất định phải phát động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức và giành ưu thế chính trị cho nông dân.* Đó là một công tác trung tâm mà Đảng, Chính phủ và toàn dân phải thực hiện cho kỳ được.

Phát động quần chúng là một việc rất quan trọng và cũng rất phức tạp, cho nên phải chuẩn bị rất kỹ càng, phải có phương châm rõ ràng, kế hoạch đầy đủ, cách làm chắc chắn. Trước nhất là: - Lập trường giai cấp của cán bộ phải vững chắc dứt khoát, "đứng về phía nào? phục vụ quyền lợi ai?", tư tưởng của cán bộ phải đánh thông. Có như thế, mới thi hành đúng chính sách của Đảng và Chính phủ, mới đi đúng đường lối quần chúng, mới phát động được quần chúng nông dân thực hiện chính sách ruộng đất.

Mong các cô các chú nghiên cứu kỹ lưỡng, bàn bạc thấu suốt, áp dụng đúng đắn những chỉ thị và tài liệu về việc phát động quần chúng.

Chúc các đại biểu mạnh khoẻ. Chúc Hội nghị thành công.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 5 tháng 2 năm 1953
HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bức thư
lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ NÔNG VẬN VÀ DÂN VẬN TOÀN QUỐC

Nước ta phải đi đến dân chủ thực sự. Dân chủ thực sự là chống phong kiến địa chủ và chống đế quốc.

Sau 80 năm nô lệ, nhân dân ta nổi lên đánh đổ đế quốc giành lại độc lập. Bọn phong kiến địa chủ lại mưu bán nước. Trong chính phủ bù nhìn là những ai? Bảo Đại và những tên đầu sỏ khác đều là bọn đại địa chủ phong kiến. Đế quốc lợi dụng phong kiến địa chủ để cướp nước ta. Phong kiến địa chủ bám vào đế quốc để áp bức bóc lột nhân dân ta. Vì thế, muốn kháng chiến thắng lợi không những phải đánh đổ đế quốc mà còn đánh đổ cả phong kiến địa chủ.

Các nước dân chủ mới như Trung Quốc, Triều Tiên và các nước dân chủ Đông Âu đều chia ruộng đất cho dân cày. Nội dung *cách mạng dân chủ* căn bản là giải phóng cho nông dân, chia ruộng đất cho nông dân. Nội dung *cách mạng dân tộc* cũng là giải phóng cho nông dân. Bao giờ ở nông thôn nông dân thật sự nắm chính quyền, nông dân được giải phóng thì mới là dân chủ thực sự. Vì nước ta ở trong hoàn cảnh đặc biệt, cách mạng vừa thành công thì phải kháng chiến ngay, cho nên từ đó đến nay Đảng và Chính phủ áp dụng chính sách giảm tô, giảm tức hợp với điều kiện nước ta, như thế là đúng, nhưng có chỗ giảm chưa đúng, có chỗ chưa giảm, chính sách giảm tô chưa được thi hành triệt để.

Chính sách của Đảng và của Chính phủ là đúng, vì sao mà không thi hành được triệt để?

Vì cán bộ không nắm chính sách, lập trường không vững, muốn được lòng nông dân mà cũng muốn được lòng địa chủ, có khi muốn được lòng địa chủ hơn, cán bộ tự tư tự lợi; mình tuy ở trong Đảng nhưng còn cái đuôi phong kiến địa chủ thò ra. Chưa gột rửa sạch tư tưởng phong kiến địa chủ, xui nông dân xung phong mà

mình không xung phong; thậm chí tham ô, lãng phí, cán bộ từ khu, tỉnh, huyện, xã hoặc nhiều hoặc ít đều mắc khuyết điểm trên. Nói tóm lại, trong đầu óc cán bộ còn rất nặng những tư tưởng địa chủ.

Các cô các chú cần phải gột rửa cho sạch tư tưởng phong kiến địa chủ.

Địa chủ cũng có đôi người làm cách mạng, nước ta cũng như các nước khác, ta cũng có vài đồng chí, đại địa chủ mà làm cách mạng, hồi bí mật có bao nhiêu tiền của giúp cho Đảng hết, cam tâm chịu tù đày. Họ tuy là người trong giai cấp địa chủ nhưng lập trường và tư tưởng đã đứng về phe vô sản, là người của giai cấp công nhân.

Chắc các cô các chú có nghe nói chuyện đồng chí Bành Bái ở Trung Quốc, gia đình đồng chí ấy là đại địa chủ, đại phong kiến, nhưng đồng chí ấy đã tổ chức và lãnh đạo nông dân đấu tranh rất quyết liệt chống địa chủ phong kiến.

Vấn đề xuất thân có quan hệ thật nhưng nếu xuất thân là địa chủ nhưng đứng hẳn về phía nông dân, thì không phải là địa chủ nữa. Trung Quốc gọi những địa chủ hoan nghênh cải cách ruộng đất là "thân sĩ khai minh". Cho nên, nếu kiên quyết rửa sạch tư tưởng địa chủ, thì dù xuất thân là địa chủ vẫn tham gia được cách mạng.

Nói tóm lại: lập trường phải cho vững, tư tưởng phải dứt khoát.

Lập trường không vững vàng, tư tưởng không dứt khoát, thì nghiên cứu gì cũng không thực hành được cách mạng ruộng đất.

Vì giảm tô chưa thực hiện được triệt để, cho nên năm nay Đảng và Chính phủ phải chủ trương phát động quần chúng triệt để giảm tô. Từ năm 1949 đã có sắc lệnh giảm tô, đến nay đã 4 năm mà vẫn chưa thực hiện triệt để. Xem đó thì biết rằng giảm tô không phải là một vấn đề giản đơn, nó là một bộ phận của giai cấp đấu tranh, giai cấp nông dân đấu tranh với giai cấp địa chủ. Đây cũng là một chiến dịch, nhưng chiến dịch này to và rộng hơn chiến dịch Hoà Bình, Tây Bắc, vì nó mở ra khắp cả nước. Nó càng khó hơn đánh giặc, vì đánh giặc thì đưa vũ khí ra mà đánh, trong chiến dịch này nông dân không đưa súng đạn ra đánh với địch, nhưng phải dùng một thứ vũ khí mạnh hơn, tức là lực lượng tổ chức và lực lượng đoàn kết của hàng triệu nông dân. Đảng và Chính phủ là Bộ Tổng tư lệnh,

Bộ Tổng tham mưu của cuộc đấu tranh này. Cũng như mọi chiến dịch khác, nó phải có chính sách rõ ràng, phương châm đúng đắn, kế hoạch đầy đủ, có tổ chức, có lãnh đạo, chứ không phải nói "phóng tay phát động" quần chúng là phóng tay lung tung. Khi thi hành không được "tả", không được "hữu". "Tả" và "hữu" đều thất bại. Phải theo đúng chính sách và phương châm. Cũng như đánh giặc, ta phải biết có thể làm được gì, chưa làm được gì, làm thế nào, bước đầu như thế nào, bước thứ hai, thứ ba thế nào? Muốn theo đúng chính sách, phương pháp, kế hoạch, muốn lãnh đạo đúng, thì *lập trường phải vững, tư tưởng phải thông.*

Tư tưởng và hành động phải nhất trí, lý luận và thực hành phải nhất trí, cán bộ trên dưới phải nhất trí, cán bộ và nông dân phải nhất trí, thì mới chắc thành công.

Một điểm nữa là phải tuyệt đối *tránh chủ quan*; không nắm trọng điểm mà cái gì cũng muốn nắm hết, làm hết, muốn cho mau, tưởng có phương châm chính sách rồi thì cái gì cũng trôi chảy. Kinh nghiệm chứng tỏ rằng giai cấp địa chủ rất nhiều mưu mẹo, rất xảo quyệt, rất hung ác. Nguyên tắc đấu tranh là: "Tri bỉ tri kỷ", nghĩa là biết địch biết ta. Nếu chỉ biết mình mà không biết địch hay là chỉ biết địch mà không biết mình là chỉ biết một nửa và không thể thành công. Giai cấp địa chủ có trăm phương nghìn kế, từ mua chuộc cán bộ, mời cán bộ ăn, gả con cho cán bộ đi đến chỗ phá hoại mùa màng, tổ chức rối loạn, ám sát cán bộ và nông dân. Địa chủ không từ âm mưu thâm độc nào, đối phó với chúng không phải là dễ. Chúng có kinh nghiệm từ mấy nghìn năm thống trị, nhiều mưu mẹo, nếu ta khinh địch thì sẽ thất bại.

Phát động quần chúng như thế nào? Phát động phải nhằm vào tổ chức. Bất cứ lực lượng nào nếu không tổ chức chặt chẽ thì không có hiệu quả. Khi tổ chức rồi phải giáo dục, làm cho quần chúng tự giác, tự động, biết sức lực của họ, biết quyền lợi của họ, làm cho họ mạnh dạn đấu tranh. Phát động quần chúng phải tránh bao biện, phải tránh quan liêu mệnh lệnh, ép buộc, cán bộ về địa phương là để giúp nông dân tổ chức, giúp nông dân giác ngộ, đoàn kết đấu tranh. Làm thế nào khi cán bộ rút đi rồi, phong trào vẫn cứ tiếp tục phát triển không xẹp xuống. Lúc cán bộ về làng thì phong trào lên, khi cán bộ rút đi thì phong trào xuống, đó là vì cán bộ quan liêu

mệnh lệnh, không biết bồi dưỡng cốt cán.

Phát động quần chúng không phải như lửa rơm, đốt cháy bùng lên rồi tắt ngay. Phải làm cho quần chúng giác ngộ, làm cho phong trào ăn sâu trong địa phương, tự quần chúng nêu vấn đề, tự họ giải quyết vấn đề, tự họ tranh đấu. Không phải cán bộ học được gì rồi thì mang nói cho nông dân ngồi nghe. Vì thế, trước hết cần chú ý vấn đề tổ chức. Hiện nay có Nông hội chỉ có tên không có thực, không có sinh hoạt, thiếu giáo dục, vì những phần tử xấu nắm quyền lãnh đạo. Vì thế phải chỉnh đốn tổ chức, nơi nào chưa có Nông hội thì phải tổ chức, nơi nào đã có thì phải củng cố rồi phát triển.

Không phải tổ chức Nông hội rồi là xong việc, vì vấn đề nông dân, vấn đề ruộng đất rất phức tạp, cho nên tổ chức nó cũng phức tạp và nhiều hình thức. Chỉ tổ chức Nông hội để tranh đấu giảm tô mà thôi thì cũng chưa đủ. Khi tổ chức tranh đấu giảm tô đồng thời phải tổ chức tăng gia sản xuất. Nếu chỉ tổ chức tranh đấu giảm tô và tăng gia sản xuất mà thôi, cũng chưa đủ. Tăng gia sản xuất để cải thiện đời sống của nhân dân, cung cấp cho bộ đội, nhưng còn phải tổ chức công an, dân quân địa phương để ngăn ngừa địa chủ phá hoại, để giữ gìn những kết quả đã tranh đấu được và tăng gia sản xuất được.

Tổ chức rồi phải giáo dục huấn luyện quần chúng. Phải lấy thực tế hành động tranh đấu hằng ngày để giáo dục, làm cho quần chúng thấy lực lượng của họ, phát huy sáng kiến, tự họ giải quyết vấn đề, tự họ nâng cao địa vị kinh tế, chính trị, văn hoá của họ. Muốn thực hiện như thế, không phải mệnh lệnh bắt quần chúng phải theo, mà phải làm cho họ tự giác tự động. Cán bộ phải nắm vững chính sách của Đảng, của Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng. Quần chúng rất nhiều sáng kiến, họ hiểu biết rất mau, nhất là những cái thuộc về quyền lợi của họ. Cán bộ phải tìm hiểu quần chúng, phải học hỏi quần chúng để lãnh đạo quần chúng. Cán bộ phải kiên nhẫn, quyết tâm, phải chí công vô tư. Nếu tự tư tự lợi, lập trường không vững, tư tưởng không thông, thì tài giỏi gì cũng vô dụng, vì quần chúng rất thông minh. Ai ra sức phục vụ, ai tự tư tự lợi, họ biết ngay, không giấu được họ.

Phát động quần chúng triệt để giảm tô không phải là việc giản đơn dễ dàng. Nhưng có phải vì khó mà sợ không? Ta phải thấy rõ những phức tạp, khó khăn để chuẩn bị khắc phục nó. Muốn khắc phục nó thì phải tổ chức quần chúng, dựa vào quần chúng, học hỏi quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, việc gì cũng bàn bạc với quần chúng, thì dù vấn đề khó khăn mấy cũng sẽ giải quyết được hết.

Đó là một chiến dịch to lớn, phức tạp, khó khăn, phải thấy rõ sự thực như thế để quyết tâm khắc phục. Nhất định ta làm được, vì ta có Đảng, có chính quyền, có Mặt trận, có bộ đội, có kinh nghiệm quốc tế, đồng thời ta có hàng triệu chiến sĩ nông dân, khi đã giác ngộ thì họ là những chiến sĩ quyết chiến quyết thắng.

Với một Bộ Tổng tư lệnh, Bộ Tổng tham mưu mạnh mẽ là Đảng, Chính phủ, với một bộ đội có hàng triệu người, với số cán bộ như các cô các chú ở đây và hàng nghìn hàng vạn cán bộ khác thì kẻ địch nào ta cũng đánh tan được.

Bác nhắc mấy điều nữa.

Bác cảm thấy các cô các chú ở địa phương đến đây mang một ba lô vấn đề muốn giải quyết cả ở đây. Như thế là không đúng. Các cô các chú phải biết rằng khi về địa phương thì tình hình có thể biến đổi khác, cho nên chủ yếu là cán bộ nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng và quyết tâm làm tròn nhiệm vụ thì dù gặp thiên biến vạn hoá cũng giải quyết được. Vì vậy các cô, các chú cố gắng nắm vấn đề chính mà nghiên cứu cho sâu, mà đánh thông tư tưởng và tự nhắc nhủ mình dù khó khăn phức tạp mấy nhưng quyết tâm quyết chí thì nhất định làm tròn được. Điều nữa là phải hiểu: Đảng lãnh đạo nông dân, không phải nông dân lãnh đạo Đảng; các cô các chú phải nhận rõ mình là giai cấp công nhân lãnh đạo nông dân. Cán bộ nào nói "mình thay mặt nông dân"... là nói sai. Mình là đảng viên phải phục vụ nông dân, lãnh đạo nông dân kháng chiến kiến quốc, nhưng không phải là mình đứng vào địa vị nông dân.

Mong các cô các chú cố gắng làm cho Hội nghị thành công.

Nói ngày 5-2-1953.
Tài liệu lưu tại
Viện Lịch sử Đảng.

BÀI NÓI CHUYỆN TRONG BUỔI KHAI MẠC LỚP CHỈNH HUẤN CÁN BỘ ĐẢNG, DÂN, CHÍNH Ở CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Trước hết tôi thay mặt cho Trung ương Đảng hoan nghênh đại biểu Chính phủ, Quốc hội đến tham gia buổi khai mạc này.

Thứ hai tôi thay mặt Trung ương, các cô các chú cảm ơn các anh chị em đã xây dựng thành những toà ngang toà dọc như thế này.

Bây giờ vào đề:

Chúng ta có thể nói một cách tự hào là: Đảng Lao động Việt Nam là thừa kế của Đảng Cộng sản Đông Dương, là một Đảng anh hùng.

Vì Đảng đã lãnh đạo nhân dân nổi lên làm cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công, đã lãnh đạo bộ đội, nhân dân kháng chiến mấy năm và càng kháng chiến càng mạnh.

Nếu Đảng đã thập toàn thập mỹ thì tại sao lại phải chỉnh? Là vì có số đông đảng viên gương mẫu, tận tâm tận lực phục vụ cách mạng, nhân dân, giai cấp, nhưng còn một số, không phải là ít, không làm đúng chính sách của Đảng, của Chính phủ, không đi đúng đường lối của nhân dân, còn tếu.

Những đảng viên ấy chưa thực đúng đắn cho nên phải chỉnh.

Lúc Đảng Lao động Việt Nam ra đời có tuyên bố trước nhân dân, trước thế giới, tuyên bố thế nào?

"Đảng Lao động Việt Nam gồm có những công nhân, nông dân, lao động trí óc yêu nước nhất, hy sinh nhất, gồm những người

phụng sự nhân dân lao động, chí công vô tư, gương mẫu trong công tác kháng chiến và kiến quốc".

Nhưng các cô, các chú cán bộ đảng viên thử hỏi mình xem đã làm đúng với lời Đảng đã tuyên bố trước nhân dân, trước thế giới chưa? Chưa đúng!

Chỉ lấy một điều mà nói: Trong Điều lệ Đảng có nói: đảng viên chẳng những phải giữ kỷ luật sắt, kỷ luật tự giác của Đảng mà còn phải gìn giữ kỷ luật chính quyền, của cơ quan, đoàn thể cách mạng, của nhân dân.

Sự thực nhiều đảng viên, cán bộ chẳng làm đúng như thế, đã không giữ đúng kỷ luật của chính quyền, cơ quan đoàn thể, nhân dân. Thậm chí có khi phớt cả thủ trưởng, bộ trưởng, đi không xin phép, về không báo cáo, tưởng là đảng viên thì muốn làm trời làm đất gì thì làm.

Các đảng viên cán bộ đó không biết kỷ luật của chính quyền, của đoàn thể, nhân dân và Đảng cũng là một.

Còn đảng viên cán bộ không biết giữ đoàn kết giữa trong và ngoài Đảng thành ra làm chia rẽ...

Bây giờ nói chung cho anh em ngoài Đảng cũng như trong Đảng. Tục ngữ có câu: thương con cho roi cho vọt, ghét con cho ngọt cho ngào. Ở đây tôi nói thật hết, nói như rìu chém đá, rạ (dao rựa) chém đất. Có khuyết điểm là nói kỳ hết.

Các cán bộ trong Đảng có cái tếu nhất là phớt kỷ luật của đoàn thể, cơ quan, không đoàn kết giữa trong ngoài. Đó là khuyết điểm nhất. Do đấy sinh nhiều khuyết điểm khác.

Làm như vậy tức là không đúng kỷ luật của Đảng, không đúng chính sách, Tuyên ngôn của Đảng.

Còn anh em ngoài Đảng thế nào? Anh em đó đã trông Đảng, nhìn Đảng qua những cán bộ đảng viên ấy. Rồi tưởng Đảng thiên tư, thiên lệch.

Các sự hiểu lầm ấy, Đảng phải phụ trách một phần, là vì sự giáo dục đảng viên như vậy chưa đầy đủ, sự kiểm soát chưa đầy đủ.

Còn anh em ngoài Đảng nghi ngờ Đảng thì có một phần. Khuyết điểm là: thấy cây nhưng không thấy rừng. Thấy đảng viên như vậy thì tưởng Đảng cũng như vậy.

Anh em ngoài Đảng cho Đảng là thiên tư thiên vị.

Có không? Có. Nhưng cái "thiên" không phải như anh em ngoài Đảng đã tưởng. Cái "thiên" ở đấy là:

Thí dụ: hai anh A là người trong Đảng và B là người ngoài Đảng, hai người cũng làm một cơ quan ấy, cũng có thành tích như nhau thì anh A được khen thưởng thấp hơn anh B.

Trái lại hai anh A, B cũng có khuyết điểm, cũng một khuyết điểm ấy thì anh A phải bị phê bình hay xử trí nặng hơn anh B.

Một thí dụ nữa: trong việc chỉnh huấn, tất cả các đảng viên đều phải đến chỉnh huấn, còn các anh em ngoài nếu tự nguyện tự giác tham gia thì Đảng rất hoan nghênh, không bắt buộc ai.

Rồi đây trong chỉnh huấn phải có kiểm thảo. Tất cả các đảng viên bắt buộc phải đào cho đến tận gốc tận rễ những sai lầm; không như thế là không được.

Còn các anh em ngoài, tôi mong rằng anh em tiến hành tự phê bình và phê bình, nói cho hết sai lầm, Đảng rất hoan nghênh lòng tự nguyện tự giác đó.

Đảng không có bao bọc đâu! Nghĩ như thế là không phải. Tuyên ngôn đã nói: Đảng là của công nhân, nông dân, lao động trí óc. Như vậy, Đảng không phải là nhóm để tranh địa vị, tranh tước lộc.

Nhưng cũng do những hành động, thái độ của đảng viên, cán bộ trong cơ quan, đoàn thể làm anh em cán bộ ngoài Đảng, nhất là ở cơ quan chính quyền mà đa số là trí thức, có một thành kiến không đúng tưởng Đảng và Chính phủ không trọng trí thức.

Mà chính anh em cán bộ cũng có cảm tưởng như vậy. Sự thực không phải như thế.

Chính là những đảng cách mạng lại càng trọng trí thức: vì muốn phát triển văn hoá thì phải cần thầy giáo, muốn phát triển

sức khoẻ của nhân dân thì phải cần thầy thuốc, muốn phát triển kỹ nghệ phải cần các kỹ sư, v.v..

Tóm lại cách mạng *rất cần trí thức và chính ra chỉ có cách mạng mới biết trọng trí thức.*

Nhưng trọng trí thức như thế nào? Không phải tất cả đều là trọng.

Trí thức đáng trọng là trí thức hết lòng phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân.

Thí dụ rất rõ ràng: lần đầu tiên ta có cuộc bầu các anh hùng chiến sĩ lao động. Trong 7 anh hùng lao động có một anh hùng lao động trí óc là chú Nghĩa. Trong 150 chiến sĩ lao động có hơn 10 chiến sĩ lao động trí óc.

Nói rộng hơn nữa, các cô các chú xem, chỉ có trí thức như ở Liên Xô và các nước dân chủ mới mới được phát triển, trọng đãi và bồi dưỡng.

Ở các nước tư bản không thể có được.

Vậy vì sao Đảng và Chính phủ ta lại trọng trí thức?

1) Vì Đảng và Chính phủ muốn xây dựng nước dân chủ nhân dân, như phát triển văn hoá, giữ gìn sức khoẻ cho nhân dân, xây dựng kỹ nghệ.

2) Trí thức nước ta cũng như trí thức tại các nước thuộc địa, bán thuộc địa hay các dân tộc bị áp bức, khác với trí thức các nước tư bản đế quốc.

Ở các nước tư bản đế quốc, trí thức đa số là ở trong giai cấp tư sản mà ra rồi lại trở lại phục vụ cho tư bản.

Ở nước ta thì khác, dù là trí thức một số khá đông thuộc thành phần phú nông, địa chủ, phong kiến, tư sản mà ra nhưng cũng đều bị đế quốc áp bức.

Thí dụ: 2 người cùng học một trường, 2 người cùng thi đỗ, trong khi học thì người trí thức Việt giỏi hơn người Pháp. Nhưng lúc ra làm việc thì người Việt lại ở dưới người Pháp và ăn lương cũng dưới người Pháp.

Là vì người Việt ở trong dân tộc Việt Nam cho nên bị đế quốc áp bức và đế quốc áp bức được là vì họ dựa vào lực lượng phong kiến Việt Nam. Đế quốc dựa vào phong kiến và trái lại phong kiến cũng dựa vào đế quốc để áp bức nhân dân Việt Nam.

Vì vậy trí thức Việt Nam có đầu óc dân tộc và đầu óc cách mạng.

Vì cũng có đầu óc dân tộc và vì có học thức nên xem được sách, biết được dân chủ, biết được lịch sử cách mạng, nhất là lịch sử cách mạng Pháp, nên dễ hấp thụ được tinh thần cách mạng.

Trí thức Việt Nam khác với trí thức tư bản đế quốc như vậy. Cũng vì vậy lúc đã hiểu biết, trí thức ta dễ theo cách mạng, và vì vậy Đảng cách mạng phải dìu dắt, giúp đỡ trí thức của ta dựa vào phe cách mạng, phe công nông.

Trong mấy năm kháng chiến, một bộ phận lớn trí thức Việt Nam đã chịu khó chịu khổ đi với kháng chiến, phục vụ cho kháng chiến.

Thế là trí thức của ta, trí thức Việt Nam có ưu điểm đấy.

Nhưng không phải như vậy là trí thức của ta mà nói chung là giai cấp tiểu tư sản Việt Nam không có khuyết điểm.

Trí thức ta có khuyết điểm nhiều chứ không phải là ít mà khuyết điểm cũng là do nền giáo dục nhồi sọ, chia rẽ, nô lệ của đế quốc phong kiến làm cho anh chị em trí thức có khuyết điểm ấy.

Khuyết điểm ấy là gì?

Cá nhân chủ nghĩa: cái gì cũng chỉ biết có mình và gia đình mình chứ ít khi nghĩ đến cái gia đình lớn là dân tộc, cái mình lớn hơn là phải hoà vào với dân tộc.

Do khuyết điểm này nên sinh ra khuyết điểm khác. Khuyết điểm khác là gì?

Tính không kiên quyết: làm việc gì cũng thiếu kiên quyết. Lúc vui, hứng lên thì làm. Nếu gặp trở ngại hay thất bại là thụt lùi. Vì không kiên quyết nên dễ lung lay.

Thái độ chờ đợi bàng quan: một thái độ gọi là ngoài giai cấp. Tức là cho mình là trí thức thì không đứng ở phe nào. Cho rằng phe

nào cũng có cái hay cái dở. Cách mạng cũng có cái hay, đế quốc cũng có cái hay. Công nhân thì mộc mạc nhưng thô tục, đế quốc có cái "lịch sự, văn minh".

Một người đứng trong xã hội không thể ngoài giai cấp, "siêu giai cấp" được.

Đứng ngoài tức là bị kẹp, như:

- Cây mía giữa máy ép.

- Ngồi giữa hai ghế thì nhất định sẽ ngã.

Chỉ có thể đứng về một phe thôi. Đứng chỗ nào là phải đứng cho vững, đứng chông chênh trong khi xã hội có giai cấp đương biến chuyển mạnh là bị đè bẹp, sẽ bị rời ra mất.

Tính bảo thủ: tức là không có sáng kiến. Trước thế nào là sau cứ làm thế. Không có chịu nghĩ ra cái mới. Nghĩ đến cái mới là ngại, không muốn tiến bộ.

Xã hội bây giờ ngày một phát triển. Tư tưởng hành động cũng phát triển. Nếu cứ giữ lấy cái kẹp giấy cũ không thay đổi là không đi đến đâu cả.

Óc làm thuê: đầu óc: "ăn cơm chúa múa tối ngày". Không có đầu óc: cho mình cũng là một người quốc dân thì lợi ích của quốc dân mình phải chịu một phần, phải gánh một phần. Nước nhà có tiến bộ phải gánh vác một phần, phải đưa dân tộc nước nhà tiến bộ lên.

Thái độ như trên là thái độ làm sao để không ai chê trách mình là được, là không thấy mình cũng là một bộ phận của người chủ của nước nhà.

Cũng từ gốc cá nhân chủ nghĩa nên có:

Địa vị: không căn cứ vào công việc của mình, vào năng lực của mình mà cứ so sánh anh này là trưởng phòng, chủ nhiệm, anh kia là phó phòng, phó chủ nhiệm.

Nói tóm lại:

Những bệnh trên đây là bệnh chung của giai cấp tiểu tư sản và anh chị em trí thức bị văn hoá nhồi sọ của thực dân để lại.

Bất kỳ anh chị em đảng viên hay không đảng viên là đều có cả.

Vì có khuyết điểm ấy nên nó ngăn trở mình không có được một chí khí cao thượng, một nhận thức mình là một bộ phận làm chủ của nước nhà.

Tới nay tất cả các đảng viên và không đảng viên mà đại đa số là trí thức, là tiểu tư sản, tự xét mình lại xem với những khuyết điểm ấy.

Vì Đảng và Chính phủ biết là kháng chiến và kiến quốc thì phải cần trong mọi ngành: kinh tế tài chính, quân sự, văn hoá có những người trí thức để giúp vào mới thành.

Do vậy Đảng và Chính phủ rất chú ý đến việc giúp đỡ anh em *trí thức cũ* tiến bộ, cải tạo tư tưởng, đồng thời đào tạo ra *trí thức mới* từ lớp công nhân, nông dân ra.

Trí thức không có bao giờ thừa, chỉ có thiếu trí thức thôi. Nhưng mà việc cải tạo, việc giáo hoá trí thức (bất kỳ là đảng viên hay không đảng viên) của Đảng còn rất ít nên ảnh hưởng sự giáo dục đế quốc còn sâu, sâu lắm.

Các cô các chú cần nhận rõ việc cải tạo đấy là phải tự nguyện tự giác, mình muốn giúp đỡ kháng chiến, kiến quốc thì phải tự nguyện cải tạo.

Đồng thời phải biết là việc cải tạo không dễ đâu! Đó là một cuộc cách mạng trong người; nó lâu dài và gian khổ.

Ai không hiểu như thế là sai lầm.

Việc tranh đấu với kẻ địch ở tiền tuyến bằng súng, bằng gươm còn dễ, nhưng việc tranh đấu với kẻ địch trong người, trong nội bộ, trong tinh thần, là một khó khăn, đau xót.

Không phải là việc dễ, vì vậy phải có quyết tâm tranh đấu mới được.

Một thí dụ: anh em trí thức không quen lao động. Bây giờ ra làm công tác lao động, cuốc đất người sẽ mệt mỏi, sẽ ngại. Việc đó

cũng cần phải quyết tâm và bền chí. Người mệt mỏi, hôm sau muốn ngủ thêm một giờ nữa.

Đấy là một việc cần tranh đấu! và không phải là dễ đâu. Còn nói về tinh thần, thái độ, thói quen, thì càng khó nữa.

Như vậy thật là một cuộc tranh đấu trường kỳ, gian khổ, phải có quyết tâm mới được.

Vậy nhiệm vụ của Đảng, của Chính phủ, nhất là các đảng viên cán bộ trong Đảng cũng như ngoài Đảng, phải giúp đỡ nhau cùng tranh đấu, cùng cải tạo.

Việc cải tạo đi đến đâu?

Cái gì cũng phải có từng bước, có mục đích. Nó đi đến mục đích: trí thức lao động hoá, công nông hoá.

Đảng có 2 chính sách:

- *Công nông trí thức hoá.*

- *Trí thức công nông hoá* tức là anh em trí thức cũng biết trọng lao động, cũng biết làm lao động, hợp thành một khối với công nông, nâng cao trình độ công nông về văn hoá lý luận.

Đấy mới là thật thà đoàn kết.

Đó không phải là một mơ tưởng. Ở Liên Xô đã đi đến rồi. Có nhiều giáo sư đi học các chiến sĩ công nghiệp, nông nghiệp, có chiến sĩ công nghiệp, nông nghiệp đi vào học tại các trường đại học.

Làm như trên để nhằm vào mục đích: kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

Vì vậy cho nên trong các cuộc chỉnh huấn, Đảng rất hoan nghênh anh chị em ngoài Đảng, nhưng không bắt buộc ai, tự nguyện tự giác học tập, kiểm thảo để đi đến mục đích công nông trí thức kết thành một khối cùng nhau tiến bộ.

Trước hết là phải cải tạo tư tưởng. Vì có cải tạo tư tưởng thì sau đó anh chị em trí thức mới phát triển được hết sáng kiến, tinh thần trách nhiệm, ý thức lao động và trau dồi cho mình ý thức

mình cũng là một bộ phận trong chủ nhân của dân tộc, của kháng chiến, của kiến quốc.

Sau lúc kiểm thảo, tức là bước đầu cải tạo, mình đã có một lập trường, đứng vào phe nào, lúc đó phải nhất định, kiên quyết, kiên cố.

Đứng về phe bị áp bức bóc lột tức là phe công nhân, nông dân, hay phe đi bóc lột thì phải dứt khoát, không thể ngồi trên 2 ghế được.

Năm nay, Đảng đề nghị và Chính phủ quyết nghị: triệt để giảm tô. Chính sách này đề ra mấy năm nay xét lại chưa làm đâu vào đâu cả.

Nông dân là những người đóng góp nhiều nhất cho kháng chiến, đóng góp sức người, sức của mà những người đó vẫn bị thiệt thòi, trước hết là bần cố nông.

Bởi vậy năm nay Chính phủ quyết định phải triệt để giảm tô, để nông dân được hưởng lợi ích bước đầu của họ, để nông dân hăng hái đóng góp sức người, của cho kháng chiến.

Bây giờ các cán bộ trong Đảng, các cơ quan, các ngành đứng về phe nào?

Chắc chắn đi! Dứt khoát đi! Đứng về phe nông dân hay địa chủ? Chắc các chú các cô cũng biết: đế quốc dựa vào lực lượng nào? Việt gian, phong kiến, địa chủ.

Mấy tên Việt gian là ai? Đều là phong kiến địa chủ, có một số là tư sản mại bản.

Sức kháng chiến, sự hy sinh trước mặt trận nhiều nhất là ai? Là bần cố nông.

Đứng về phe nào?

Đứng về phe hy sinh người, của cho kháng chiến hay đứng về phe theo đế quốc phản kháng chiến?

Đứng về phe tương lai, phe cách mạng hay đứng về phe quá khứ, phe phản động?

- Đấy là lập trường, phải dứt khoát, không được đứng giữa. Các cô các chú nghĩ cho kỹ.

Một việc nữa là: Đảng và Chính phủ rất mong muốn, rất cố gắng mà đoàn kết với từng lớp trí thức, đoàn kết lâu dài trong kháng chiến, trong kiến quốc, thực hành xã hội chủ nghĩa.

Đảng và Chính phủ thành tâm giúp trí thức tiến bộ mãi lên trên bước đường vẻ vang đó, đồng thời đào tạo trí thức ở trong công nông ra. Không phải là dùng cách "đưa áo nâu lên, áo trắng xuống" hay "vắt cam vứt xác". Trí thức công nông hoá, trí thức phục vụ nhân dân bây giờ cũng cần, kháng chiến kiến quốc cũng cần, tiến lên xã hội chủ nghĩa càng cần, tiến lên cộng sản chủ nghĩa lại càng cần.

Bởi vì xã hội tương lai là một xã hội không có phân biệt giữa trí óc và chân tay.

Vì văn hoá ngày càng cao lên, thì thói quen của trí thức ngày càng hợp với lao động.

Cái đó anh em trí thức cần phải rõ. Không phải là đoàn kết nhất thời. Trên đây là thái độ, mục đích của Đảng với anh chị em trí thức và khuyết điểm của cán bộ đảng viên ở các cơ quan đoàn thể và ưu khuyết điểm của các anh chị em ngoài Đảng.

Một điểm nữa:

Gần đây Đảng có thể công khai triệt để. Trừ một số việc thật là trong Đảng không đưa ra ngoài. Còn phần nhiều việc mà hầu hết các cán bộ khi khai hội sẽ mời anh em ngoài tham gia, phát biểu, phê bình, như vậy làm cho ngoài Đảng càng gần gũi Đảng và đó cũng là mong muốn của Đảng.

Làm như vậy thì:

- Một mặt trong có Đảng kiểm tra đôn đốc.

- Một mặt có anh em ngoài kiểm tra đôn đốc.

Như thế đảng viên và cán bộ ngoài Đảng cùng được giáo dục.

Nếu đảng viên không gương mẫu, người ngoài Đảng có thể nói là không xứng đáng. Hoặc anh em ngoài gương mẫu thì có thể đề

nghị Đảng công nhận là đảng viên.

Đảng sẽ thành một Đảng của nhân dân quần chúng thực sự. Như thế thì khuyết điểm mới sửa chữa được, ưu điểm sẽ phát huy được.

Những phần tử đầu cơ vào Đảng có sự đôn đốc kiểm tra của Đảng và nhân dân, sẽ bị lật ra và Đảng sẽ thành trong sạch, kiểu mẫu, thành tâm thành ý phụng sự nhân dân, cách mạng và tất cả các đảng viên mới thành người kiểu mẫu, đoàn kết giúp đỡ được anh em ngoài Đảng.

Đảng sẽ đi đến bước đó không xa nữa.

Như ở đây, lớp chỉnh huấn này là bước đầu đi đến đấy. Các cô các chú trong ngoài Đảng nghiên cứu thấy, nhận xét thấy rồi tự nhận xét phê bình, đó cũng là bước đầu đó.

Vậy đảng viên bắt buộc, lúc kiểm thảo, phê bình tự phê bình phải thật thành khẩn, đào đến tận gốc rễ ưu khuyết điểm, phải nói cho hết.

Và các anh em ngoài Đảng:

Có gì phải *nói hết.*

Có hoài nghi gì Đảng phải *nói hết.*

Đối với đảng viên cùng cơ quan có gì phải *nói hết.*

Đấy không phải là nói xấu mà là giúp cho Đảng sửa chữa.

Rất hoan nghênh và mong các cô, các chú làm được.

Nói thì đứng về tinh thần đoàn kết thân ái, cố nhiên không phải là nói chua nói chát, nói cạnh nói khoé.

Làm như vậy là giúp cho Đảng tiến bộ.

Sau cùng: hiện nay ta đang kháng chiến, bị thiếu thốn, chiến sĩ ngoài mặt trận phải chịu cực chịu khổ.

Nhưng Đảng cố gắng tập trung anh chị em đến đây, vậy phải *thi đua,* thái độ phải *thành thực cầu tiến bộ,* cần phải *đoàn kết.* Lúc kết thúc lớp học phải thành một *người mới,* tiến bộ nhiều.

Tức là mỗi người thi đua học tập, tiến bộ, kiểm thảo cho kết quả. Học xong trở về cơ quan giúp đỡ anh em nhờ đó mà tiến bộ để

giúp cho công việc kháng chiến, giúp cho công việc kiến quốc.

Các cô các chú phải cố gắng để không phụ sự chăm sóc cố gắng của Đảng, của anh chị em cơ quan ở nhà.

Các cô các chú có làm được không?

Mong các cô các chú làm được.

Nói ngày 6-2-1953.
Tài liệu lưu tại
Viện Lịch sử Đảng.

THƠ CHÚC TẾT XUÂN QUÝ TỴ, 1953

Mừng năm Thìn vừa qua,
Mừng Xuân Tỵ đã tới.
Mừng phát động nông dân,
Mừng hậu phương phấn khởi.
Mừng tiền tuyến toàn quân
Thi đua chiến thắng mới.
Mừng toàn dân kết đoàn,
Mừng kháng chiến thắng lợi.
Mừng năm mới, nhiệm vụ mới,
Lực lượng mới, thành công mới.
Mừng toàn thể chiến sĩ và đồng bào,
Mừng phe dân chủ hoà bình thế giới.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 95.
từ ngày 11 đến 15-2-1953.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY HỒNG QUÂN LIÊN XÔ

Kính gửi Đại Nguyên soái Xtalin,

Nhân dịp kỷ niệm Ngày Hồng quân, thay mặt Chính phủ, quân đội và nhân dân Việt Nam và nhân danh tôi, tôi xin gửi đồng chí lời chúc mừng chân thành và kính chúc Hồng quân Liên Xô ngày càng hùng mạnh để bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và hoà bình thế giới.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 96,
từ ngày 21 đến 25-2-1953.

PHÓNG TAY PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Năm nay, Chính phủ, Đảng và Mặt trận quyết định *phóng tay phát động quần chúng triệt để giảm tô*, thực hiện giảm tức. Đó là một việc rất công bằng và rất hợp lý. Vì sao?

Vì tối đại đa số nhân dân ta là *nông dân*. Trong Vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du kích, tối đại đa số chiến sĩ là nông dân. Đi dân công giúp việc Chính phủ và bộ đội, tối đại đa số là nông dân. Đóng thuế nông nghiệp để nuôi bộ đội và cán bộ, nông dân cũng hăng hái nhất. Thi đua tăng gia sản xuất để cải thiện sinh hoạt cho toàn dân, nông dân cũng hăng hái nhất. Nói tóm lại: trong công cuộc kháng chiến kiến quốc, nông dân đóng góp nhiều nhất, hy sinh nhiều nhất, công lao nhiều nhất. Thế mà họ lại nghèo khổ nhất, *vì địa tô quá nặng*, nợ lãi quá cao.

Nông dân ta có công với Tổ quốc, thì triệt để giảm tô, là bù đắp lại một phần nào cho công lao của nông dân.

Triệt để giảm tô *có lợi cho mọi từng lớp nhân dân* như thế nào?

Có lợi cho *nông dân,* là sự đã đành.

Có lợi cho những nhà *công nghệ, tiểu công nghệ và thương nghiệp,* vì nông dân sinh hoạt khá, thì sẽ mua nhiều hàng, công nghệ và thương nghiệp sẽ càng phát triển.

Có lợi cho những người *trí thức, nhà văn hoá*. Vì nông dân "bụng no thì lo học", và văn hoá nhân dân ngày thêm phong phú.

Có lợi cho *quân đội ta.* Vì nông dân "thực túc", thì "binh cường", và nông dân thanh niên sẽ càng hăng hái tòng quân.

Có lợi cho *Mặt trận.* Vì sẽ đoàn kết được chặt chẽ đại đa số nông dân, và củng cố thêm công nông liên minh là nền tảng của Mặt trận.

Và cũng có lợi cho những *địa chủ yêu nước.* Vì đó là một dịp để họ thực hành việc "sẻ áo nhường cơm".

Triệt để giảm tô là việc có lợi chung cho cả nước, thì vì sao cần phải *phóng tay phát động quần chúng*?

Vì bất kỳ việc gì, nếu không phát động quần chúng, thì không làm được triệt để. Chính phủ ra sắc lệnh giảm tô đã mấy năm rồi, nhưng đến nay nơi thì chưa giảm, nơi thì giảm chưa triệt để. Đó là vì quần chúng chưa được phát động.

Muốn giảm tô triệt để, thì trước nhất phải *phát động quần chúng nông dân,* làm cho nông dân *tự giác tự động,* đoàn kết chặt chẽ, tổ chức vững chắc, đấu tranh hăng hái, để tranh cho kỳ được quyền lợi chính đáng của mình.

Phải phát động những *từng lớp nhân dân khác*, làm cho ai cũng hiểu rõ rằng triệt để giảm tô thì họ có lợi, để mọi người đồng tình và ủng hộ nông dân.

Cũng cần giải thích cho những người địa chủ thấy rõ lợi hại đôi đường.

Để phóng tay phát động quần chúng, thì tất cả cán bộ của chính quyền và đoàn thể đều phải được *đánh thông tư tưởng, phải giữ vững lập trường, thấm nhuần chính sách của Đảng, Chính phủ và Mặt trận, theo đúng đường lối quần chúng. Phải chí công vô tư, toàn tâm toàn lực phục vụ lợi ích của quần chúng nông dân* (trước hết là cố nông, bần nông và trung nông). Như thế, thì việc phát động quần chúng để triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức nhất định thành công tốt đẹp.

Muốn thiết thực kỷ niệm ngày thành lập Đảng và ngày thống nhất Việt Minh - Liên Việt năm nay, cán bộ và đảng viên cần tích cực chuẩn bị mọi mặt, quyết triệt để hoàn thành công tác phát động quần chúng.

C.B

Báo *Nhân dân,* số 97,
từ ngày 1 đến 5-3-1953.

DIỄN VĂN KHAI MẠC CUỘC HỌP KỶ NIỆM NGÀY 3-[1]

Thưa các cụ,

Các anh chị em và các cháu,

Tôi thay mặt Đảng Lao động Việt Nam và Mặt trận Liên - Việt hoan nghênh đại biểu nhân dân các nước bạn Cao Miên và Lào, các anh hùng và chiến sĩ thi đua ái quốc, đại biểu đồng bào miền núi và đồng bào địa phương. Tôi có lời thân ái hỏi thăm Quân đội nhân dân đang anh dũng chiến đấu, hỏi thăm đồng bào dân công đang thi đua phục vụ.

Đây tôi chỉ nêu vài điểm rất quan trọng về tình hình thế giới và trong nước. Tháng 10-1952, có một việc quan trọng nhất trong thế giới là Đại hội thứ XIX của Đảng Cộng sản Liên Xô. Đại hội đã tổng kết những thắng lợi to lớn của nhân dân Liên Xô và quyết định kế hoạch tiến mạnh đến chủ nghĩa cộng sản. Các đại biểu ta đi dự Đại hội nhân dân thế giới bảo vệ hoà bình có qua Liên Xô thì đã trông thấy sự tiến bộ to lớn ở Liên Xô về mọi mặt. Ai đã từng thấy sự đấu tranh gian khổ, kiên quyết của nhân dân Liên Xô sau Thế giới chiến tranh thứ hai, thì mới hiểu rõ sự thành công hiện giờ

---

1) Ngày 3-3-1951, Đại hội thống nhất của Việt Nam độc lập đồng minh và Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam để thành lập Mặt trận Liên – Việt khai mạc. Tại Đại hội, Đảng Lao động Việt Nam đã ra mắt quốc dân.

to lớn đến mức nào!

Một việc quan trọng nữa là ở Trung Quốc, cách mạng thành công mới 3 năm, do Đảng Cộng sản và Chính phủ Trung Quốc lãnh đạo, do nhân dân Trung Quốc kiên quyết phấn đấu, mà năm nay ở Trung Quốc đang làm 3 công việc rất lớn có ảnh hưởng đến thế giới, nhất là ảnh hưởng đến nước ta. Việc thứ nhất là tăng cường sự giúp Triều chống Mỹ. Việc thứ hai là năm nay, Trung Quốc sẽ có cuộc tổng tuyển cử, một cuộc tổng tuyển cử to lớn nhất trên thế giới và trong lịch sử, trong đó có độ 300 triệu người sẽ đi bỏ phiếu. Việc thứ ba là năm nay, Trung Quốc bắt đầu kế hoạch 5 năm đại kiến thiết.

Một việc nữa có ảnh hưởng, có liên quan đặc biệt về tinh thần với chúng ta là Quân đội nhân dân Triều Tiên và Quân chí nguyện Trung Quốc gần đây đã thắng lợi nhiều trận to.

Anh em ta mạnh tức là ta mạnh. Vì anh em ta mạnh càng khuyến khích, giúp đỡ cho chúng ta mạnh.

Ở nước ta, do Đảng cùng Chính phủ lãnh đạo đúng đắn và kiên quyết, do nhân dân và quân đội ta cố gắng, cho nên so với mấy năm trước, thì về quân sự cũng như về mọi mặt đều tiến bộ khá. Nhưng chúng ta không nên tự mãn, tự túc. Trái lại, chúng ta phải nhận rõ khuyết điểm để sửa chữa. Như hậu phương tiến không kịp tiền phương. Nhân dân tăng gia sản xuất không tiến kịp bước tiến của bộ đội. Điều ấy rất rõ. Vì sao? Nhân dân ta có cố gắng không? Có. Như mọi ngành đều có hàng nghìn, hàng vạn chiến sĩ thi đua. Nhưng vì sao việc sản xuất của ta không tiến kịp thắng lợi quân sự? Vì đại đa số nhân dân ta là nông dân, mà nông dân thì một phần đông chưa thật sự nắm quyền chính trị, chưa thật sự được giải phóng về kinh tế.

Để sửa chữa khuyết điểm ấy, để làm cho hậu phương cùng tiến bộ như tiền phương, nhân dân cũng tiến bộ như quân đội, để bồi dưỡng sức kháng chiến càng ngày càng mạnh, Đảng, Chính phủ và Mặt trận năm nay kiên quyết phát động quần chúng triệt để giảm

tô, thực hiện giảm tức. Từ đảng viên cho đến hội viên trong Mặt trận, cán bộ Đảng, Quân, Dân, Chính sẽ phải tham gia phong trào phát động quần chúng, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân.

Từ ngày nhân dân ta nắm chính quyền thì Chính phủ đã ra thông tư giảm tô, giảm tức. Năm 1949, Chính phủ lại ra sắc lệnh giảm tô, giảm tức. Nhưng sự thật thì thế nào? Có chỗ làm khá, có chỗ làm vừa vừa, có chỗ không làm. Đó, một phần là vì Đảng, Mặt trận, Chính phủ đôn đốc, kiểm tra không chu đáo. Khuyết điểm ấy chúng ta phải nhận. Nhưng một phần nữa là vì trong cán bộ địa phương có một số khá đông không trong sạch, không hết lòng hết sức thực hiện chính sách của Đảng, của Chính phủ, của Mặt trận, một số khác thì tự tư tự lợi. Một cớ nữa là vì chính quyền địa phương, nhất là ở các xã, còn nằm trong tay những phần tử cũ, nói rõ là cường hào, phong kiến. Nhưng nguyên nhân thứ nhất là vì nông dân chưa được tổ chức chặt chẽ, phát động mạnh mẽ để tự giác tự động đấu tranh giành lại lợi quyền chính đáng của mình. Vì vậy, năm nay Đảng, Chính phủ, Mặt trận phải kiên quyết phát động quần chúng, tổ chức quần chúng, lãnh đạo quần chúng, để tranh lấy lợi quyền thiết thực của quần chúng, để bồi dưỡng lực lượng kháng chiến, lực lượng sản xuất của chúng ta.

Phát động quần chúng không phải là việc hiếu hỷ. Phát động quần chúng là để đấu tranh; mà đấu tranh thì có đối tượng. Đối tượng đấu tranh là những người không thật thà giảm tô, giảm tức. Nghe nói đấu tranh thì chắc có người thắc mắc: không biết đấu tranh đến đâu, đấu tranh ra thế nào? Tôi có thể tuyên bố rằng đối tượng đấu tranh của quần chúng là những người không thực hành chính sách của Đảng, của Chính phủ, của Mặt trận, không giảm tô, giảm tức. Đối với Việt gian, đối với cường hào gian ác thì Chính phủ và nhân dân sẽ thẳng tay trừng trị. Đối với thân sĩ yêu nước, thật thà kháng chiến, thật thà làm đúng chính sách của Đảng, của Chính phủ, của Mặt trận thì chúng ta nhất định phải đoàn kết. Thế là rõ ràng.

Bây giờ, tôi xin nói qua công việc của Đảng Lao động Việt Nam. Như trong Tuyên ngôn của Đảng đã nói, Đảng phải ra sức đoàn kết toàn dân để đẩy mạnh kháng chiến. Đoàn kết các đảng bạn, các đoàn thể trong Mặt trận. Không phải đoàn kết ngoài miệng, mà đoàn kết bằng việc làm, đoàn kết bằng tinh thần, đoàn kết thật sự. Tôi xin nói một thí dụ: Đảng Lao động có mở những lớp chỉnh huấn. Trong những lớp ấy, cũng hoan nghênh đảng viên các đảng bạn tham gia; cũng hoan nghênh các cán bộ không đảng phái tham gia. Đó là một chứng cớ đoàn kết thật sự, cùng nhau tiến bộ. Lại đoàn kết với nhân dân Miên - Lào, đoàn kết với nhân dân Trung Quốc, đoàn kết với nhân dân các nước bạn khác.

Với lực lượng nhân dân ta, bộ đội ta, với tinh thần kiên quyết từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, với lực lượng hoà bình thế giới, với lực lượng ngày càng phát triển, càng mạnh mẽ của các nước bạn, thì cuộc kháng chiến của ta phải trường kỳ, gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi.

Báo *Nhân dân,* số 100,
từ ngày 11 đến 15-3-1953.

ĐIỆN CHIA BUỒN VỀ VIỆC ĐỒNG CHÍ CLÊMEN GỐTVAN TỪ TRẦN

Kính gửi đồng chí Dapôtốtxki, Chủ tịch Hội đồng Chính phủ nước Cộng hoà Tiệp Khắc,

Thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi đồng chí lời chia buồn trước cái chết đau đớn của đồng chí Gốtvan, vị Chủ tịch kính mến của nhân dân Tiệp, vị lãnh tụ thân yêu của phong trào dân chủ hoà bình thế giới.

Tôi tin chắc rằng nhân dân Tiệp sẽ đoàn kết chặt chẽ hơn nữa xung quanh Đảng Cộng sản và Chính phủ Tiệp, đặng tiếp tục sự nghiệp vĩ đại của đồng chí Gốtvan, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ hoà bình thế giới dưới sự lãnh đạo của Liên Xô, theo đúng đường lối của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Ngày 15 tháng 3 năm 1953
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 102,
từ ngày 21 đến 25-3-1953.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TOÀN QUỐC VỀ VẤN ĐỀ PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG NÔNG DÂN

Ai phát, ai động, ai là quần chúng?

Trước khi phát phải thế nào? Trong khi phát phải thế nào? Sau khi phát phải thế nào? Thế nào là động? Động rồi phải làm gì?

Chúng ta phải trả lời rõ những câu ấy.

Ai phát? Cán bộ phải phát. Muốn phát, thì cán bộ phải hiểu rõ chính sách của Đảng, của Chính phủ, phải hiểu quần chúng, phải gần gũi, học hỏi quần chúng. Muốn gần gũi, học hỏi quần chúng thì phải làm sao cho quần chúng yêu cán bộ, tin cán bộ. Tư tưởng cán bộ phải thông, cách làm phải dân chủ, phải chí công vô tư, đứng hẳn về phía nông dân. Trước khi phát thì phải nghiên cứu hiểu rõ nơi mình đến làm việc: phong tục tập quán, cách làm ăn của nhân dân, địa chủ bóc lột cách thế nào? Nguyện vọng dân ở đó thế nào? v.v..

Phát là thế nào? Là phải đoàn kết bần, cố, trung nông; phải tổ chức họ chặt chẽ; phải giáo dục cho họ giác ngộ. Bao giờ quần chúng đã tổ chức hẳn hoi, chính quyền đã trong sạch, chi bộ đã chỉnh đốn, nông hội đã vững chắc đã kéo được 90% nhân dân tức là bần, cố, trung nông, thì lúc đó mới thật động được.

Cán bộ phải tránh bao biện, phải giác ngộ cho quần chúng tự họ quyết tâm đấu tranh đòi quyền lợi của mình, lúc đó họ mới động lên được. Cán bộ không thể làm thay cho quần chúng, ban ơn cho quần chúng.

Động rồi thì làm gì? Phải triệt để giảm tô để cải thiện một chừng nào đời sống cho nông dân, tức là cho đại đa số nhân dân.

Giảm tô không phải chỉ mưu lợi nhất thời, ví dụ: trước phải nộp cho địa chủ một tạ, nay giảm được 25 hoặc 50 cân thì đưa về ăn mấy hôm là hết: thế là chỉ cải thiện được mấy bữa. Giảm tô rồi phải *thi đua tăng gia sản xuất*. Tăng gia sản xuất để giúp đẩy mạnh kháng chiến. Giúp đẩy mạnh kháng chiến thế nào? Phải giúp đỡ Chính phủ, giúp đỡ bộ đội bằng cách thi đua đóng thuế nông nghiệp để cải thiện đời sống cho công nhân, cho bộ đội, cho cán bộ... Muốn tăng gia sản xuất thì phải *tổ chức hội đổi công*.

Đánh giặc không phải chỉ bộ đội đánh mà thôi, còn có dân công nữa. Dân công từ trước lãng phí nhiều. Mấy xã ở Vĩnh Phúc, Phú Thọ dân công đi có tổ chức, có giáo dục. Người ở nhà có tổ chức giúp đỡ người đi. Người đi thi đua với người ở nhà. Khi đi có hoan tống, khi về có hoan nghênh. Nói tóm lại dân công có tổ chức hẳn hoi thì làm việc được nhiều hơn dân công không có tổ chức. Khéo tổ chức dân công, không lãng phí dân công, thì ảnh hưởng tốt đến việc tăng gia sản xuất.

Thế là phát động quần chúng giảm tô phải đi đôi với thi đua tăng gia sản xuất, thi đua đóng thuế nông nghiệp, đi dân công, tổ chức hội đổi công.

Giảm tô thì ai có lợi? Nông dân có lợi. Ai bị thiệt? Địa chủ bị thiệt. Cho nên không phải địa chủ nào cũng sẵn sàng thi hành giảm tô. Có bọn địa chủ tìm cách chống lại. Từ chỗ nó phá hoại, đến chỗ nó liên lạc với giặc, với bù nhìn. Nông dân phải tổ chức *dân quân* và *công an xã*, để giữ lấy quyền lợi của mình, để ngăn ngừa Việt gian, gián điệp, không để chúng nó phá. Thế là xung quanh vấn đề phát động quần chúng giảm tô có nhiều vấn đề khác nữa.

Còn phải phát triển *bình dân học vụ*, thanh toán nạn mù chữ. Thí dụ: nông dân muốn học tập cày cấy, giồng giọt theo lối mới, thì phải biết chữ để xem sách báo.

Chị em phụ nữ có con, muốn tăng gia sản xuất thì không thể mỗi người ngồi nhà giữ con. Cho nên cần tổ chức chỗ gửi trẻ.

Bộ đội cần thêm người, khi giảm tô rồi, nông dân có tổ chức rồi, thì phải giáo dục thanh niên hăng hái tòng quân để đánh giặc, để giải phóng dân tộc, để bảo vệ Tổ quốc.

Ở Liên Xô làm cách mạng xã hội chủ nghĩa, rồi chia ruộng đất cho nông dân ngay. Ở Trung Quốc cách mạng thắng lợi đến đâu chia ruộng đất đến đấy.

Ở nước ta, chính sách ruộng đất phát triển dần lên. Nếu nông dân tổ chức giác ngộ khá thì nó phát triển nhanh; nếu tổ chức, giác ngộ kém thì nó phát triển chậm. Vì vậy, chúng ta phải *ra sức tổ chức và giáo dục nông dân.*

Tóm lại, cán bộ phải nắm vững chính sách của Đảng, của Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng, tuyệt đối không bao biện, lúc phát động nông dân phải đoàn kết giác ngộ họ. Cán bộ phải nói cho nông dân rõ: không phải giảm tô rồi là hết chuyện.

Bây giờ nói đến *địa chủ:*

Phát động quần chúng, lẽ dĩ nhiên là chống địa chủ phong kiến. Có cán bộ tự mình là địa chủ, hoặc bố mẹ, bà con là địa chủ, những cán bộ ấy lấy thế làm hổ nhục. Phải hiểu rằng phong kiến cũng là một bước tiến tất nhiên của xã hội. Xã hội từ chỗ ăn lông ở lỗ, tiến đến xã hội nô lệ, tiến đến chế độ phong kiến, tiến đến xã hội tư bản, rồi tiến đến xã hội chủ nghĩa. Nếu gia đình là địa chủ cũng không có gì đáng xấu hổ. Đáng xấu hổ là khi nhân dân đã tiến bộ, xã hội đã tiến bộ, mà mình cứ khư khư giữ lấy tư tưởng địa chủ, chỉ biết lợi ích riêng của mình, không biết đến quyền lợi dân tộc, quyền lợi xã hội.

Ăngghen dù là con nhà tư bản ông đã trở nên một người thầy dạy chủ nghĩa cộng sản cho chúng ta. Ở nước ta có vài đồng chí xuất thân là địa chủ nhưng họ tự nguyện hiến hết ruộng đất để chia cho nông dân; như thế thì không có gì đáng xấu hổ. Dù mọc ở bùn thối lên nhưng hoa sen vẫn thơm đẹp. Địa chủ mà thật thà tiến bộ thì cũng như hoa sen vậy.

Cán bộ: nếu cán bộ không nắm vững chính sách, không đi đúng đường lối quần chúng, thì chính sách hay cũng hoá dở, tốt cũng hoá xấu.

Thí dụ: ở Thanh Hoá chống xa xỉ phẩm, có đúng không? Đúng. Xa xỉ phẩm của địch tung vào vùng ta, thu lấy tiền của ta, dùng tiền đó để đúc súng, đúc đạn bắn lại ta. Mua xa xỉ phẩm là giúp giặc đánh lại ta. Chính phủ cấm là đúng. Nhưng Thanh Hoá thi hành thế nào? Người ta đi xe đạp, cán bộ tịch thu, đem về mình dùng làm cho dân oán. Lại như cấm nước hoa, chặn người đi đường lại ngửi đầu; thấy thơm thì dấn đầu người ta vào nước đái! Thật là dã man! Như việc vận động dân giồng bông, lạc, đỗ. Những chỗ người ta đã giồng nhiều thuốc lá, cán bộ tự tiện nhổ hết lên. Thế là chính sách đúng, nhưng vì cán bộ làm sai, cho nên dân oán, hỏng việc.

Phong trào đấu. Đấu thì chỉ đấu với địch, nhưng có nơi thì gặp ai cũng đấu, đấu cả với cố, bần, trung nông. Thậm chí có nơi dùng nhục hình. Thế là dã man. Đảng và Chính phủ đã có chỉ thị: tuyệt đối cấm nhục hình, dù đối với người có tội cũng không được đánh đập, vì đánh đập là hành động của đế quốc và phong kiến, là dã man. Người nào có tội, thì điều tra cho ra, rồi có pháp luật trừng trị. Làm không đúng để dân hoang mang, dân oán, địch lợi dụng tuyên truyền phá hoại chính sách ruộng đất. Đó là vì cán bộ tếu, cán bộ không trong sạch, cán bộ khờ dại, mắc mưu của bọn phản động khiêu khích. Bọn phản động chui vào đoàn thể của quần chúng lợi dụng lúc đấu, xui dùng nhục hình. Có khi chính tay chúng đánh chết người để phản tuyên truyền. Nếu làm sai chính sách, không những dân ghét cán bộ, mà còn oán Chính phủ, oán Đảng. Cho nên cán bộ phải nắm vững chính sách, phải đi đúng đường lối quần chúng, đề phòng bọn phản động phá hoại.

Khi đi phát động quần chúng, cán bộ phải hết sức chú ý những điều đó. Sai một ly đi một dặm, nơi nào dân cũng tốt, lương cũng như giáo; nhưng vì có những cán bộ không biết tổ chức, không biết giải thích tuyên truyền, lại tự tư tự lợi, không cảnh giác để cho bọn phản động chui vào các đoàn thể rồi phá hoại.

Bất kỳ việc to việc nhỏ, lập trường phải vững, chính sách phải hiểu cho thấu, luôn luôn gần gũi học hỏi nhân dân, đi đúng đường

lối quần chúng, thì việc gì cũng thành công. Trái lại thì thất bại. Có việc bề ngoài trông thì như thành công. Thí dụ: như thuế nông nghiệp. Có nơi, cán bộ bị địa chủ mua chuộc bổ đầu dân nghèo; mức thu tuy đủ, nhưng về mặt chính trị là thất bại: trút cả gánh nặng cho dân nghèo, còn bọn địa chủ không phải đóng góp. Thế là bề ngoài thì như thành công, thực ra thì thất bại.

Nói phát động quần chúng, phải nói đến *đồng bào công giáo*. Thường cán bộ có thành kiến rằng đồng bào công giáo là lạc hậu, là khó vận động. Nói vậy là sai. Cha cố cũng có những người kháng chiến như cụ Trực, cụ Kỷ và nhiều vị khác.

Ở Thanh Hoá có một thôn công giáo, ai cũng nói là khó vận động. Đồng chí Lý An tình nguyện đi. Đến thôn, thấy đồng bào lợp nhà, đồng chí An liền lên lợp nhà giúp, vừa làm vừa nói chuyện. Khi mời ăn, đồng chí vừa ăn vừa nói chuyện. Đồng chí An không nói mình là cán bộ, không tuyên truyền thuế, dân công gì cả. Đồng chí ấy chỉ nói những chuyện: bộ đội chiến thắng thế nào, nhân dân các nơi hăng hái đi dân công và đóng thuế nông nghiệp như thế nào. Đồng bào nghe chuyện thích, đòi đồng chí ấy nói chuyện này rồi chuyện khác. Kết quả là họ tự động xin đóng thuế, xin đi dân công. Đồng chí An ở với dân, ăn với dân, làm việc với dân như người trong nhà; tuyên truyền mà không ra mặt tuyên truyền. Đồng bào công giáo rất yêu đồng chí ấy. Đến Lễ giáng sinh, linh mục đến báo con chiên sửa soạn nhà thờ để làm lễ. Đồng bào bận việc cày cấy, không muốn làm. Linh mục phải nhờ đồng chí An. Đồng chí ấy đi nói chuyện từng nhà, bày cho nhân dân sắp xếp công việc và vận động họ trang hoàng nhà thờ để làm lễ. Hôm Lễ giáng sinh, đồng bào mời đồng chí An lên ngồi ngang với cha, họ nói: "Cha là cha linh hồn, anh An là cha vật chất của chúng tôi". Chuyện này chứng tỏ đồng bào công giáo không lạc hậu, và khéo vận động như đồng chí An thì nhất định vận động được.

Tại một chỗ khác, ở giữa là làng công giáo, chung quanh là làng lương, các làng chung quanh được giảm tô, được chia công điền, tăng gia sản xuất, làm ăn thịnh vượng. Đồng bào công giáo

thấy vậy, tự động đi tìm cán bộ, hăng hái tổ chức và đấu tranh đòi giảm tô, đòi chia công điền.

Nói tóm lại: đồng bào thiểu số hay là đa số, lương hay là giáo, cán bộ biết cách làm thì đều vận động được.

Cán bộ phụ nữ đi vận động, có cô vận động khéo, đến đâu dân làm gì, mình làm nấy, thân thiết như người nhà, thì có thành tích. Cô nào không hoà lẫn được với nhân dân, vẫn giữ thói quen thành phố, thì vận động không thành công.

Phát động quần chúng thành công thì nông dân được ruộng đất, được ấm no và phụ nữ được giải phóng. Phát động quần chúng thì bồi dưỡng được nông dân, đẩy mạnh mọi mặt công tác kháng chiến kiến quốc. Các cô cần học tập, rèn luyện trong công tác phát động quần chúng, kết hợp nó với phong trào phụ nữ và chỉnh đốn tổ chức phụ nữ ở nông thôn.

Nói tháng 3-1953.
Tài liệu lưu tại Cục lưu trữ
Văn phòng Trung ương Đảng.

CỘT GIÂY THÉP

Tôi đi công tác qua làng T.L. Đồng bào đang khai hội, kiểm điểm công tác thuế nông nghiệp. Tôi cũng tham gia. Đến mục phê bình và tự phê bình, dân làng phát biểu ý kiến rất sôi nổi. Một chị phụ nữ nói: "Gần làng ta, có một cột giây thép bị mối ăn, ngả xuống đã 4, 5 hôm, mà các anh cán bộ vẫn chưa cho thay cột khác. Thế là không biết giữ gìn của công, như lời Bác dạy...". Chủ tịch xã và bí thư chi bộ đều nhận lỗi, và hứa sáng hôm sau nhất định sửa lại cột giây thép.

Tiếp lời, mấy thanh niên nông dân nói: "Đó là khuyết điểm chung của mọi người. Sáng mai, thanh niên nhất định xung phong trồng lại cột giây thép". Mọi người vỗ tay.

Một cụ phụ lão nói: *"Bảo vệ của công, là bổn phận của mọi người công dân.* Tôi đề nghị: Từ nay, hễ ai thấy đường hỏng hoặc cột giây thép xiêu ngả, thì phải lập tức báo cáo, để động viên dân làng đi chữa ngay". Mọi người vỗ tay tán thành.

Tôi mừng thầm rằng: nhân dân, bộ đội, cán bộ đều biết bảo vệ của công, đó là thêm một bằng chứng tỏ rõ kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 103,
từ ngày 26 đến 30-3-1953.

BÀI NÓI TẠI LỚP CHỈNH ĐẢNG TRUNG ƯƠNG KHOÁ 2

Thế giới có mâu thuẫn, có hai phe.

Trong nước có mâu thuẫn, có hai phe.

Trong mình cũng có mâu thuẫn, có hai phe.

Cái đó rất dễ hiểu.

Trong mình có hai phe: một phe thiện và một phe ác. Hai phe cùng đấu tranh với nhau.

Nếu đấu tranh để phe thiện thắng thì phe ác phải bại.

Nếu không đấu tranh mà để cho phe thiện bại, thì là hỏng.

Cải tạo thế giới là việc to, phải trường kỳ gian khổ.

Kháng chiến để cải tạo nước nhà cũng phải trường kỳ và gian khổ. Muốn cải tạo mình, cũng phải trường kỳ và gian khổ, chứ không phải là dễ đâu.

Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được.

Ai cũng thấy siêng năng, trong sạch là tốt. Điều đó không ai chối cãi được. Thế mà vì sao vẫn không làm hay không làm được? Chẳng những không làm được mà còn làm trái lại? Đó là vì cái tâm mình không chính.

Phải thấy kẻ địch trong mình ta nó mạnh lắm. Đế quốc bên ngoài có thể dùng súng dùng đạn để đánh được. Kẻ địch trong

người không thể dùng lựu đạn mà ném vào được; nó vô hình, vô ảnh, không dàn ra thành trận, luôn luôn lẩn lút trong mình ta. Nó khó thấy, khó biết, nên khó tránh. Nhưng đã biết việc phải thì kiên quyết làm.

Làm không phải chuyện dễ. Nó khó như trèo núi, rất gay go và có khi nguy hiểm là đằng khác.

Như hồi trước, làm cách mạng mất đầu là thường.

Nhưng biết là phải thì làm. Mình bị hy sinh thì người khác sẽ làm. Người khác bị hy sinh thì người khác nữa lại làm.

Kiên quyết làm. Chính tâm là như vậy.

*

* *

Bây giờ nói đến tình, đến nghĩa:

Có người nói: người cộng sản là vô tình, là bất hiếu. Con làm cách mạng có khi phải bỏ cả bố mẹ. Cái đó có không? Có.

Người kiên quyết cách mạng nhất lại là người đa tình, chí hiếu nhất. Vì sao? Nếu không làm cách mạng thì chẳng những bố mẹ mình mà hàng chục triệu bố mẹ người khác cũng bị đế quốc phong kiến giày vò.

Mình không những cứu bố mẹ mình mà còn cứu bố mẹ người khác, bố mẹ của cả nước nữa.

Phải hiểu chữ hiếu của cách mạng rộng rãi như vậy.

Về tình cũng thế.

Con người dù là xấu, tốt, văn minh hay dã man đều có tình.

Người cách mạng hiểu tình một cách khác.

Hãy cân nhắc:

Bỏ thời gian, công tác để theo đuổi một người con gái, hay bo bo muốn cho vợ con thanh nhàn nhưng không lo việc nhà việc nước. Cái nào nặng, cái nào nhẹ?

Gia đình to (là cả nước) và gia đình nhỏ: cái nào nặng, cái nào nhẹ? Người cách mạng chọn gia đình to. Vì người cách mạng biết

nếu gia đình to bị áp bức, bóc lột thì gia đình nhỏ sẽ suy sụp, không phát triển được. Vì vậy không thể bo bo giữ gia đình nhỏ mà không nghĩ đến gia đình to.

Đấy là cách hiểu xa thấy rộng.

Phải hy sinh cái nhỏ cho cái lớn.

Phải hy sinh cái riêng cho cái chung.

Chữ tình, chữ hiếu, cũng phải hiểu một cách rộng và hiểu như thế mới là đúng. Giữa lợi ích riêng và lợi ích chung phải chọn lấy một. Mà phải chọn cái ích chung.

Đến chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa cộng sản, gia đình chung đã có hạnh phúc thì gia đình riêng cũng có hạnh phúc.

Vì vậy trong lúc cách mạng gay go phải chọn cái lớn. Nếu phải hy sinh gia đình nhỏ cho gia đình lớn cũng phải làm. Phải dứt khoát, tuyệt đối không được chọn gia đình nhỏ.

Có một số cán bộ không yên tâm công tác là vì không hiểu cái đó. Phải hy sinh cái riêng, cái nhỏ để phục vụ cái chung, cái to.

Bây giờ trở lại phe thiện, phe ác trong mình. Thí dụ: phe thiện làm cho mình cực khổ, gay go, nguy hiểm như trèo núi; còn phe ác thì nó như đưa mình xuống núi một cách êm dịu, nhưng cái xuống đó là xuống hố.

Vì vậy phải đấu tranh.

Nếu để phe ác thắng thì gây ra chứng bệnh nói chung là *cá nhân chủ nghĩa.* Từ đó gây ra nhiều bệnh khác.

Vì cá nhân chủ nghĩa nên đặt lợi ích riêng lên trên lợi ích chung, rồi sinh ra vô kỷ luật, vô tổ chức, tham địa vị, tham danh vọng, bè phái, tham ô, lãng phí, quan liêu, v.v..

Phải đấu tranh để anh thiện thắng. Nếu anh thiện trong mình thắng thì phe thiện trong nước, ngoài nước sẽ mạnh.

Làm sao để cho anh thiện thắng?

Phải *học tập*, học tập trong việc làm hằng ngày, trong việc lớn cũng như việc nhỏ, việc cao cũng như việc thấp. Phải nghiên cứu

chủ nghĩa Mác - Lênin và áp dụng vào công tác hằng ngày.

Phải *học hỏi quần chúng.*

Có người cho là "dân ngu khu đen". Thế là tầm bậy. Dân rất thông minh. Quần chúng kinh nghiệm, sáng kiến rất nhiều. Chỉ cần mình có biết học hay biết lợi dụng mà thôi.

Một cái giúp cho mình nữa là *phê bình và tự phê bình.*

Trong năm nay, có một cơ hội để cho tất cả các cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng thử thách tư tưởng, lập trường, thái độ. Tức là phát động quần chúng.

Có một câu hỏi phải trả lời dứt khoát:

Anh đứng về phe nào? Cách mạng ta là cách mạng dân tộc dân chủ. Cách mạng dân tộc dân chủ tức là cách mạng dân cày (do vô sản lãnh đạo) mà cách mạng dân cày là phải có chính sách ruộng đất đúng.

Kháng chiến tức là cách mạng, muốn kháng chiến thắng lợi thì phải có chính sách ruộng đất đúng.

Ta có tán thành kháng chiến thắng lợi không?

Đã tán thành kháng chiến thắng lợi thì phải tán thành chính sách ruộng đất. Không có nước đôi.

Phải thực hiện cho kỳ được chính sách ruộng đất. Phải dứt khoát. Không được đứng chông chênh. Không có phe thứ ba. Thế giới có hai phe. Trong nước có hai phe. Trong mình cũng có hai phe. Phải rõ ràng. Có những cán bộ hoặc là mình, hoặc bố mẹ, anh em, chú bác, có ruộng. Đối với anh em đó, việc dứt khoát không phải dễ. Nó khó như trèo núi.

Nhưng có trèo không? Trèo thì phải khó nhọc. Không phải không ai giúp anh, anh có Đảng, có nhân dân bên cạnh. Có trèo thì mới lên được đỉnh núi. Vậy phải có quyết tâm.

Tóm lại, có hai con đường ở thế giới, ở trong nước và ở trong mình.

Theo con đường ác thì dễ dàng, nhưng lăn xuống hố.

Theo con đường thiện thì khó nhọc, nhưng vẻ vang.

Quyết tâm là làm được.

Cái gì khó bằng làm cách mạng, bằng đánh Tây, bằng cải tạo xã hội? Thế mà ta làm được.

Cán bộ có quyết tâm thì cải tạo được mình, được nước nhà, được xã hội.

Cái bí quyết thành công là có quyết tâm.

Các cô các chú có làm được như vậy không?

Nói vào tháng 3-1953.
Sách *Phát huy tinh thần cầu học, cầu tiến bộ,*
Nxb Sự thật, Hà Nội, 1960,
tr.21-25.

THƯ GỬI CÁC ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI TA CÓ NHIỆM VỤ TÁC CHIẾN Ở THƯỢNG LÀO[8]

Thân ái gửi toàn thể cán bộ và chiến sĩ,

Lần này là lần đầu tiên, các chú nhận một nhiệm vụ quan trọng và vẻ vang như nhiệm vụ này, tức là giúp nhân dân nước bạn. Mà giúp nhân dân nước bạn tức là mình tự giúp mình.

Để làm tròn nhiệm vụ chiến đấu, từ trên xuống dưới các chú cần phải:

Vượt mọi khó khăn, thi đua diệt địch, chiến đấu anh dũng ở bên đó cũng như ở ta;

Nêu cao tinh thần quốc tế, tôn trọng chủ quyền, tôn trọng phong tục tập quán, kính yêu nhân dân của nước bạn;

Tuyệt đối giữ gìn kỷ luật, giữ gìn danh tiếng của Quân đội nhân dân Việt Nam;

Tất cả phải có quyết tâm rất cao, rất bền, tranh nhiều thắng lợi.

Bác chờ tin thắng lợi của các chú và đang chuẩn bị giải thưởng cho những đơn vị và cá nhân nào có thành tích nhất.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 3 tháng 4 năm 1953
HỒ CHÍ MINH

Báo *Quân đội nhân dân,*
số 83, ngày 14-4-1953.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP NGÀY GIẢI PHÓNG NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN HUNGGARI

Kính gửi đồng chí Racôxi, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Nhân dân Hunggari,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 8 ngày nhân dân Hunggari được giải phóng khỏi ách thống trị của bọn phát xít xâm lược Hítle, tôi kính gửi đồng chí Chủ tịch và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Hunggari lời chào mừng nồng nhiệt và lời chúc thắng lợi trong công cuộc kiến thiết chủ nghĩa xã hội ở Hunggari.

Chúng tôi tin chắc rằng tình hữu ái huynh đệ giữa hai dân tộc chúng ta ngày càng bền chặt trong cuộc chiến đấu chung để bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới, dưới sự lãnh đạo của Liên Xô vĩ đại.

Ngày 3 tháng 4 năm 1953
Chủ tịch kiêm Thủ tướng
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 105,
từ ngày 6 đến 10-4-1953.

NHÂN DỊP HỘI NGHỊ QUỐC TẾ BẢO VỆ QUYỀN LỢI THANH NIÊN

Đại biểu thanh niên của 70 nước đã họp xong hội nghị ở Viên (thủ đô nước Áo), bàn cách giữ gìn quyền lợi của thanh niên. Nhân dịp này, C.B. có mấy lời cống hiến cho thanh niên Việt Nam ta:

Hiện nay, quyền lợi chung của dân tộc và riêng của thanh niên ta, đang bị bọn đế quốc Pháp - Mỹ và lũ phong kiến bù nhìn xâm phạm. Để tranh lại và để giữ gìn quyền lợi của mình, thanh niên ta:

- Cần phải hăng hái tham gia kháng chiến,

- Cần phải rèn luyện mình thành những chiến sĩ kiên quyết và gan góc, không sợ nguy hiểm, không sợ khó khăn,

- Cần phải yêu lao động và kính trọng của công; chống quan liêu, tham ô, lãng phí,

- Cần phải tuyệt đối yêu Tổ quốc, dũng cảm hy sinh cho Tổ quốc,

- Cần phải gắn chặt lòng yêu nước chân chính với tinh thần quốc tế chân chính, thật thà trung thành với nhân dân, với Đảng và Chính phủ.

C.B. lại trích một đoạn trong bài hát của 16 triệu thanh niên cộng sản Liên Xô, để tặng thanh niên ta:

"Chúng ta sẽ chiến thắng tất cả mọi khó khăn,

"Chiến thắng Nam cực, Bắc cực và chân trời.

"Khi Tổ quốc bảo chúng ta làm việc gì to lớn gay go mấy,"Chúng ta cũng quyết tâm làm được, không ngần ngại, không kiêu căng."

Đó cũng là con đường vẻ vang chung của thanh niên thế giới, và riêng của thanh niên Việt Nam ta.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 105,
từ ngày 6 đến 10-4-1953.

BÀI NÓI CHUYỆN
Ở LỚP CHỈNH ĐẢNG TRUNG ƯƠNG KHOÁ 3

Trong khi rỗi, Bác thường đọc sách, sách mới có, cũ có. Hôm nay Bác nói một câu chuyện về sách cũ.

Ngày xưa Khổng Tử có câu: "ôn việc cũ để biết việc mới" nghĩa là ta phải ôn những việc đã qua để thấy việc mới.

I. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

Trước Cách mạng Tháng Mười Nga[9] , bọn đế quốc chiếm hoàn toàn thế giới. Tất cả thế giới thành một khối của đế quốc chủ nghĩa. Nhưng từ Cách mạng Tháng Mười Nga thành công thì khối đó bị mất một mảng lớn bằng 1/6 quả địa cầu. Tự nhiên thế giới chia ra hai phe: phe xã hội chủ nghĩa và phe đế quốc chủ nghĩa. Thế lực của đế quốc co hẹp lại, thị trường do đó mà cũng rút hẹp. Do thị trường rút hẹp, bọn tư bản thiếu nơi bán hàng. Vì vậy mâu thuẫn giữa chúng càng sâu sắc. Sau Đại chiến thứ hai, 3 đế quốc phát xít Đức, Ý, Nhật sụp đổ, còn lại 3 đế quốc Mỹ, Anh, Pháp. Anh, Pháp sút kém vì Đại chiến thứ hai, còn Mỹ ở xa nên thiệt hại tương đối ít. Cũng sau Đại chiến thứ hai đã xuất hiện nhiều nước dân chủ nhân dân. Tiếp sau đó đến cách mạng Trung Quốc thắng lợi, cả một khối to rộng với 800 triệu người từ Đông Âu tới Việt Nam, Triều Tiên đã tách ra ngoài khối đế quốc chủ nghĩa. Làm cho lực lượng phe xã hội chủ nghĩa và dân chủ nhân dân mạnh lên. Trái lại phe đế quốc càng ngày càng suy sụp.

A. Phe đế quốc càng ngày càng yếu:

Có người tưởng Mỹ mạnh, nên sợ Mỹ, theo Mỹ và đầu hàng Mỹ.

Mỹ không mạnh vì:

1- Mỹ đã dựa trên một nền tảng kinh tế tổng khủng hoảng.

Vừa rồi Ngoại trưởng Chu Ân Lai và tướng Nam Nhật mới đề ra việc trao đổi tù binh mà các báo phản động đã hốt hoảng nói: "hoà bình với Mỹ còn khó chịu hơn chiến tranh", vì không chiến tranh thì Mỹ không bán được súng đạn, nhà máy đóng cửa, công nhân thất nghiệp, trật tự xã hội sẽ rối loạn.

2- Mỹ cô độc, không có bạn mạnh, các nước trong phe chúng đều mâu thuẫn với nhau.

3- Chính sách gây chiến của Mỹ trái với ý nguyện của nhân dân thế giới nên nhân dân thế giới phản đối, chán ghét nó.

4- Quân đội Mỹ ít kinh nghiệm. Hải quân Mỹ không bằng hải quân Anh, cố nhiên không thể so sánh với hải quân Liên Xô. Lục quân Mỹ cũng không bằng Pháp, Nhật, Đức. Thế mà mặt trận của Mỹ lại chỗ nào cũng có, chỗ nào có tay sai của Mỹ là có mặt trận Mỹ, làm cho lực lượng dàn mỏng ra, nên phải yếu đi.

5- Mỹ gặp lực lượng đối địch lại chúng mạnh quá tức là Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân.

Trong các nước đế quốc có 3 mâu thuẫn, nhất là ở Mỹ càng sâu sắc:

a) Mâu thuẫn giữa tư bản với vô sản (công nhân).

b) Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc và phụ thuộc.

c) Mâu thuẫn giữa tư bản Mỹ và các nước tư bản khác.

Vì vậy mà mới trong 30 năm, lực lượng của chúng sút kém nhiều.

B. Phe dân chủ hoà bình mạnh lên:

1- *Dân đông,* Liên Xô dân 200 triệu, Trung Quốc rộng, dân đông gần 500 triệu, gần bằng 15 lần nước Pháp, ngoài ra còn các nước dân chủ nhân dân khác nữa. Đất rộng lại ở vào một khối suốt từ Đông Đức tới Việt Nam và Triều Tiên.

2- *Tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí,* giữa Liên Xô với các

nước dân chủ nhân dân.

3- *Có nhân dân lao động tiến bộ,* có hàng bao nhiêu triệu người ở các nước trên thế giới, ngay trong phe đế quốc cũng có. Cuộc tuyển cử ở Pháp cứ 4 người dân thì 1 người bỏ phiếu cho Đảng Cộng sản tức là đứng về hàng ngũ Liên Xô. Các nước khác như Ý cũng vậy. Có 40 đảng cộng sản lãnh đạo phong trào các nước.

Trong khối ta, thường nói Liên Xô lãnh đạo. Vì sao Liên Xô lãnh đạo các nước khác? Vì:

- Có 24 triệu công nhân có tổ chức và nhiều kinh nghiệm đấu tranh.

- Có Đảng Cộng sản Liên Xô, nhiều kinh nghiệm lãnh đạo nhất, trong sạch, mạnh mẽ nhất.

Liên Xô đã xung phong phá vỡ thị trường khối đế quốc chủ nghĩa và xây dựng xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, xây đắp thành trì cách mạng thế giới, lãnh đạo các nước chống chủ nghĩa đế quốc và hiện đang ra sức giúp đỡ các nước đó.

Liên Xô anh cả thì Trung Quốc anh hai, 2 nước đó hợp lại thành một lực lượng vô địch.

Cách mạng Tháng Mười Nga thành công làm kiểu mẫu cho cách mạng các nước tư bản thế giới thì cách mạng Trung Quốc cũng làm kiểu mẫu cho các nước thuộc địa và nửa thuộc địa.

II. TRONG NƯỚC

Liên hệ nước ta, có 2 phe có mâu thuẫn: một phe kháng chiến gồm nhân dân, bộ đội, một phe đế quốc xâm lược Pháp, Mỹ, Việt gian, phong kiến, địa chủ.

Một đằng đang lên, một đằng đang xuống.

Ôn lại ngày bắt đầu kháng chiến, bắt đầu tổ chức căn cứ du kích ở Cao Bằng hồi 1944. Hồi đó ta còn phải mua súng của Quốc dân đảng Trung Quốc, mua rất khó khăn, nó bán súng không bán đạn. Thế mà ta đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Cố nhiên cũng do hoàn cảnh bên ngoài thuận tiện cho ta. Từ năm 1945

kháng chiến Nam Bộ rồi kháng chiến toàn quốc. Tại sao ta dám kháng chiến? Vì ta tin ta nhất định thắng:

1- Kháng chiến của ta là chính nghĩa, hợp với ý nguyện, được nhân dân theo, nhân dân ủng hộ.

2- Ta có chủ nghĩa Mác-Lênin soi sáng, có Đảng lãnh đạo.

3- Có Liên Xô thành trì cách mạng. Tuy lúc đó Đảng Cộng sản Trung Quốc còn ở Diên An cách xa ta nhiều, nhưng ta biết trước rằng cách mạng Trung Quốc nhất định thành công, cho nên ta cũng biết trước rằng kháng chiến nhất định thắng lợi.

Hồi đó Pháp nói chỉ đánh 3 tháng thì Hồ Chí Minh đổ. Đến nay Pháp chết bao nhiêu tướng tá, hao tổn bao nhiêu người, vũ khí tiền bạc, Chính phủ Pháp đổ 17 lần, thế mà Hồ Chí Minh không đổ mà kháng chiến ta lại càng mạnh.

Trước đây hậu phương ta thế nào? Bây giờ thế nào? Như vậy có thắng không? Có. Song, những cái đó chưa đủ. Ta còn khuyết điểm trong việc thi hành chính sách ruộng đất. Ai đi bộ đội nhiều nhất? Nông dân. Đóng thuế ai hăng hái nhất? Nông dân. Dân công, ai đi nhiều nhất? Nông dân. Tóm lại, đại đa số nông dân tham gia kháng chiến. Thế mà nông dân vẫn bị đói khổ, vẫn bị địa chủ bóc lột tô tức.

Cho nên năm nay Đảng, Chính phủ quyết tâm phát động quần chúng triệt để thi hành chính sách ruộng đất. Ta phải hiểu rằng cách mạng của ta là dân tộc dân chủ nhân dân, thực chất là cách mạng nông dân, mà cách mạng nông dân tức là cách mạng ruộng đất. Ba cái đó đi với nhau. Muốn kháng chiến thắng lợi phải thi hành chính sách ruộng đất. Trái lại, không tán thành chính sách ruộng đất tức là không kháng chiến, tức là không tán thành cách mạng. Tán thành đây không phải tán thành miệng mà phải thực sự tham gia thực hiện chính sách ruộng đất, đảng viên, cán bộ phải gương mẫu.

III. CÁ NHÂN CHÚNG TA

Thế giới có hai phe, trong nước có hai phe có mâu thuẫn, mỗi người chúng ta cũng có hai phe có mâu thuẫn. Một phe thiện và một phe ác.

Thiện là gì? Là làm đúng chính sách của Đảng, phục vụ quyền lợi đại đa số nhân dân (công nông), thực hành cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, để lợi ích cách mạng, nhân dân lên trên hết, trước hết; trái lại là cái ác. Hai cái đó luôn tranh đấu nhau.

Không ít cán bộ, đảng viên phạm tham ô, lãng phí, quan liêu; đó là phe ác nó thắng phe thiện. Nếu mỗi cán bộ, đảng viên theo đúng chính sách của Đảng, chí công vô tư, thực hành cần kiệm liêm chính- có nhiều cán bộ trực tiếp viết thư cho Bác hứa không có tham ô, thực hiện đúng lời hứa đó và tự chỉnh huấn, rửa sạch được cái bệnh ấy - là phe dân chủ hoà bình trong người các chú thắng lợi. Nếu không là phe ác thắng trong người các chú.

Khổng Tử nói: "Mình phải chính tâm tu thân" nghĩa là việc gì cũng phải làm kiểu mẫu; có thế mới "trị quốc bình thiên hạ" được. Trị quốc bình thiên hạ đây tức là ta kháng chiến đánh Pháp, kiến quốc xây dựng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ hoà bình thế giới. Muốn cải tạo xã hội thì lòng mình phải cải tạo. Nếu lòng mình không cải tạo thì đừng nói đến cải tạo xã hội. Lòng mình còn tham ô, lãng phí, muốn cải tạo xã hội làm sao được.

Các cô các chú đều là đảng viên, cán bộ tham gia gánh vác nhiệm vụ cải tạo xã hội, làm cho nước nhà tốt đẹp hơn. Đó là một việc trường kỳ gian khổ. Muốn làm được thì tự mình phải cải tạo mình trước, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, thật thà kiểm thảo, nhờ anh em quần chúng phê bình. Tất cả chúng ta đều sinh trưởng trong xã hội cũ dưới sự thống trị của đế quốc phong kiến. Mọi người chúng ta dù muốn hay không muốn đều bị thói xấu của đế quốc phong kiến truyền vào người. Vì vậy ai cũng có khuyết điểm, không nhiều thì ít. Song mình có Đảng, có chủ nghĩa Mác-Lênin, có Đảng bạn giúp, biết cách dùng phê bình, tự phê bình để tiến bộ. Chỉ cần có quyết tâm sửa chữa khuyết điểm, cải tạo mình, cải tạo xã hội thì nhất định làm được.

Nói ngày 10-4-1953.
Tài liệu lưu tại Bảo tàng
Cách mạng Việt Nam.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ TIỆP KHẮC

Kính gửi đồng chí Dapôtốtxki,
Chủ tịch nước Cộng hoà Tiệp Khắc,

Nhân danh nhân dân cùng Chính phủ Việt Nam và cá nhân tôi, tôi xin đồng chí Chủ tịch nhận và chuyển đến nhân dân và Chính phủ Tiệp Khắc lời chào mừng nhiệt thành của chúng tôi, nhân dịp Quốc khánh của nước Tiệp Khắc.

Chúng tôi thành tâm chúc nhân dân Tiệp Khắc thu nhiều thắng lợi rực rỡ mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Chúng tôi tin chắc tình hữu ái giữa hai dân tộc chúng ta ngày càng bền chặt dưới sự lãnh đạo của Liên Xô vĩ đại.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 111,
từ ngày 11 đến 15-5-1953.

ĐIỆN VĂN GỬI CHỦ TỊCH SƠN NGỌC MINH

Kính gửi Chủ tịch Sơn Ngọc Minh,
Chủ tịch Uỷ ban Dân tộc giải phóng Trung ương Cao Miên,

Nhân dịp kỷ niệm Ngày tuyên bố độc lập của nước Cao Miên tự do, thay mặt Chính phủ, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi trân trọng gửi Chủ tịch, Uỷ ban Dân tộc giải phóng Trung ương và nhân dân Miên lời chào mừng thân ái và nhiệt liệt.

Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch, của Uỷ ban Dân tộc giải phóng Trung ương, nhân dân Miên đã thu được nhiều thắng lợi vẻ vang trong công cuộc kháng chiến. Thắng lợi của nhân dân Miên cũng là những thắng lợi chung của nhân dân Việt Nam và của khối liên minh Việt - Miên - Lào đoàn kết chiến đấu, đánh đuổi kẻ thù chung là thực dân Pháp và can thiệp Mỹ.

Chúc Chủ tịch mạnh khoẻ.

Ngày 18 tháng 5 năm 1953
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 118,
từ ngày 16 đến 20-6-1953.

PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Các nơi bắt đầu *học tập* chính sách phát động quần chúng, vì nó quan hệ đến quyền lợi của mọi người. Trong cuộc hội họp ở xã L., người đến tham gia rất đông, gái, trai, già, trẻ đều có. Anh B., cán bộ Nông hội, là một bần nông, giải thích chính sách như sau:

"- Ai phát? - Cán bộ Đảng và Chính phủ phải phát.

- Ai động? - Nông dân lao động phải động.

- Ai là quần chúng? - Bần nông, cố nông, trung nông là quần chúng.

- Phát thế nào? - Phải đoàn kết và tổ chức nông dân, làm cho nông dân tự giác, tự nguyện đứng lên đấu tranh đòi quyền lợi của mình.

- Động thế nào? - Phải theo thật đúng chính sách của Đảng, của Mặt trận, của Chính phủ mà đấu tranh, không rụt rè, lay động. Cũng không hấp tấp vội vàng.

- Đấu ai? - Đấu cường hào gian ác. Đấu Việt gian, phản động. Đấu những địa chủ không làm đúng chính sách ruộng đất của Chính phủ.

- Muốn phát động phải thế nào? - Phải chuẩn bị đầy đủ, tức là: Đại đa số nông dân đã yêu cầu; Nông hội đã tổ chức chặt chẽ; có đủ cán bộ để lãnh đạo; Trung ương đồng ý, mới được phát động.

- Phát động để làm gì? - Để thực hiện chính sách ruộng đất, đưa quyền lợi kinh tế và chính trị lại cho nông dân, làm cho nông dân được giảm tô, giảm tức, có ruộng cày, được thật thà nắm chính

quyền ở làng xã.

- Sao nữa? - Để giữ lấy quyền lợi của mình, nông dân phải tổ chức thi đua tăng gia sản xuất. Phải tổ chức dân quân du kích hẳn hoi, để đề phòng giặc Pháp và Việt gian phá hoại. Phải thật sự chống quan liêu, tham ô, lãng phí. Phải hăng hái tham gia công việc kháng chiến, để giữ nhà, giữ làng, giữ nước".

Anh B. nói một cách rất đơn giản nhưng mọi người đều hiểu, đều thấm thía, và đều tán thành. Khi anh B. dứt lời, mọi người vỗ tay như pháo nổ.

Nhiều người phát biểu ý kiến, trong số đó một anh thanh niên nói: "Trong làng ta, 99 người nông dân mới có 1 địa chủ. Có Đảng và Chính phủ lãnh đạo, 99 người nhất định thắng 1 người."

Tôi thầm nghĩ: Nông dân ta ngày nay không "dân ngu khu đen" nữa; họ rất thông minh và kiên quyết. Với lực lượng to lớn ấy, chính sách ruộng đất nhất định thành công.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 113,
từ ngày 21 đến 25-5-1953.

THẤT CỬU

Nhân vị ngũ tuần thường thán lão,
Ngã kim thất cửu chính khang cường.
Tự cung thanh đạm tinh thần sảng,
Tố sự thung dung nhật nguyệt trường.

1953

Dịch nghĩa:

BẢY CHÍN

Thường người ta chưa đến năm mươi tuổi đã tự than già,
Mình nay sáu mươi ba tuổi vẫn đang khỏe mạnh.
Sống cách thanh đạm tinh thần sáng suốt,
Làm việc thong dong, ngày tháng dài.

1953

Dịch thơ

SÁU MƯƠI BA TUỔI

Chưa năm mươi đã kêu già,
Sáu ba, mình vẫn nghĩ là đương trai.
Sống quen thanh đạm nhẹ người,
Việc làm tháng rộng ngày dài ung dung[1)].

1953

Viết bằng chữ Hán.
Sách Hồ Chí Minh*: Tuyển tập văn học,*
Nxb. Văn học, Hà Nội, 1995, t.3, tr.193-194.

1) Bản dịch của Xuân Thuỷ.

THƯ CẢM ƠN

Ngày 19-5, tôi tiếp được thư và điện mừng của
Quốc hội,
Chính phủ,
Mặt trận Liên - Việt,
Bộ Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam,
Đảng.
Điện mừng và báo cáo thành tích thi đua của các
Đoàn thể nhân dân,
Bộ đội,
Các đoàn dân công,
Các anh hùng và chiến sĩ thi đua,
Kiều bào ở nước ngoài,
Cá nhân đồng bào,
Các cháu thanh niên và nhi đồng.
Nhiều bầu bạn nước ngoài cũng có điện chúc thọ tôi.

Tôi trân trọng cảm ơn tất cả. Tôi xin báo cáo rằng tôi rất mạnh khoẻ và xin hứa với đồng bào, bộ đội và các bạn rằng: tôi quyết đưa tất cả tinh thần và sức lực để cùng đồng bào và bộ đội đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công, đặng góp phần vào công cuộc bảo vệ hoà bình thế giới.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 5 năm 1953
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 115,
từ ngày 1 đến 5-6-1953.

THƯ GỬI NHI ĐỒNG TRONG NƯỚC VÀ NGOÀI NƯỚC NHÂN NGÀY 1 - 6

Các cháu nhi đồng,

Hôm nay, Ngày nhi đồng quốc tế, Bác gửi lời thân ái thăm các cháu nhi đồng trong nước, nhi đồng các nước bạn và nhi đồng thế giới. Bác chúc các cháu vui vẻ, mạnh khoẻ, ngoan ngoãn, tiến bộ.

Bác đặc biệt gửi lời khen ngợi các cháu trong vùng tạm bị chiếm đã hăng hái tham gia kháng chiến.

Bác gửi các cháu nhiều cái hôn.

Ngày 1 tháng 6 năm 1953
BÁC HỒ

Báo *Nhân dân,* số 115,
từ ngày 1 đến 5-6-1953.

PHẢI CHỐNG BỆNH QUAN LIÊU...

Từ ngày Đảng và Chính phủ mở phong trào chống bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí bằng cách giáo dục, tự phê bình và phê bình, quần chúng đã biết phê bình, báo chí đã đăng những lời phê bình của quần chúng. Đó là một *tiến bộ*. Nhưng báo chí đăng rồi mà không kiểm tra, những cán bộ và những cơ quan bị phê bình thì cứ im lặng. Đó là một *khuyết điểm* cần sửa chữa.

- *Các báo chí* thì cần nêu những việc *kiểu mẫu*, phân tách rõ ràng, làm cho mọi người nhận rõ: quan liêu, tham ô, lãng phí là tội ác. Và do đó mà khuyến khích quần chúng, mở rộng phong trào phê bình *từ dưới lên trên.*

Khi nhận được thư phê bình của quần chúng, thì không nên vội đăng, mà phải lựa chọn, điều tra. Khi phải trái đã rõ ràng, mới đăng lên báo. Như vậy, phê bình mới có kết quả thiết thực.

Phải làm cho quần chúng hăng hái phê bình, nhưng đồng thời phải *lãnh đạo* việc phê bình của quần chúng. Như vậy, thì mối liên hệ giữa báo chí với quần chúng càng thêm chặt chẽ; và việc quần chúng và báo chí giúp giáo dục cán bộ cũng có kết quả thêm.

- *Các cơ quan và các cán bộ lãnh đạo* thì cần liên hệ những việc kiểu mẫu ấy với công tác của ngành mình và do đó mà mở rộng phong trào phê bình *từ trên xuống dưới*. Không nên vì việc phê bình ấy không quan hệ trực tiếp với ngành mình mà không nghiên cứu. Cũng không nên tách rời việc phê bình với công tác hàng ngày.

Trong việc "3 chống", các báo chí cũng như các cơ quan, cần

nhằm vào *cải tạo tư tưởng.* Quan liêu, tham ô, lãng phí cũng như mọi khuyết điểm khác, nguồn gốc là vì tư tưởng không đúng. Tư tưởng trong sạch, lập trường vững, hết lòng hết sức phụng sự nhân dân thì tránh được nhiều khuyết điểm.

- *Những người bị phê bình* (cán bộ hoặc cơ quan), thì phải thật thà tự kiểm thảo trước quần chúng (đăng lên báo), *phải quyết tâm sửa đổi.* Đè nén phê bình, hoặc phớt phê bình, cũng là tội lỗi.

Mở rộng dân chủ phê bình trong cơ quan và ngoài quần chúng, từ trên xuống và từ dưới lên. "Trên đe dưới búa" của phê bình, thì nhất định tẩy được bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí.

Khéo lãnh đạo, thì đó là một cách rất hay để cải tạo tư tưởng cán bộ, để xây dựng đạo đức trong sạch, để đẩy mạnh công việc kháng chiến và kiến quốc.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 116,
từ ngày 6 đến 10-6-1953.

BÀI NÓI TẠI BUỔI BẾ MẠC LỚP CHỈNH HUẤN CÁN BỘ ĐẢNG, DÂN, CHÍNH CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Trong lớp chỉnh huấn này ai cũng có tiến bộ hoặc nhiều hoặc ít. Đó là một kết quả tốt.

- Nhờ chỉnh huấn mà cán bộ ngoài Đảng hiểu Đảng, gần Đảng, tin Đảng hơn trước. Cán bộ trong Đảng thì hiểu rõ hơn nhiệm vụ đối với cán bộ ngoài Đảng là phải kính trọng, gần gũi giúp đỡ, đồng thời học hỏi cán bộ ngoài Đảng. Do đó mà cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng đoàn kết hơn trước. Đó là một tiến bộ.

- Nhờ chỉnh huấn mọi người hiểu muốn làm người cán bộ hoàn toàn thì cán bộ chuyên môn phải hiểu chính trị, cán bộ chính trị phải hiểu chuyên môn. Nếu chỉ hiểu một bên là cán bộ què. Đó là một tiến bộ.

- Mọi người đều biết rõ ai là bạn, ai là thù trên thế giới, trong nước và trong mình. Muốn đánh thắng chủ nghĩa đế quốc là kẻ thù trên thế giới, muốn đánh thắng thực dân và phong kiến địa chủ là kẻ thù trong nước thì trước hết phải đánh thắng lòng tà là kẻ thù trong mình. Phải "chính tâm tu thân" mới có thể "trị quốc bình thiên hạ"[1]. Đó là một tiến bộ.

- Mọi người nhận rõ lợi ích chung của dân tộc phát triển và củng cố thì lợi ích riêng của cá nhân mới có thể phát triển và củng cố. Cho nên lợi ích cá nhân ắt phải phục tùng lợi ích của dân tộc,

1) Xem giải thích của Chủ tịch Hồ Chí Minh về câu này ở tr.72.

chứ quyết không thể đặt lợi ích cá nhân trên lợi ích dân tộc. Đó là một tiến bộ.

- Mọi người nhận rõ lập trường phải vững chắc, phải đứng hẳn về phe lao động, phe công nông, phe tương lai, phe tiến bộ. Không thể có lập trường thứ 3. Tư tưởng phải đúng đắn, tức là phải chống tư tưởng phong kiến địa chủ và những tư tưởng trái với cách mạng, trái với sự tiến bộ của xã hội. Do đó mà phải kiên quyết ủng hộ cuộc phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất, để đẩy mạnh kháng chiến chống đế quốc, chống phong kiến đến thắng lợi. Đó là một tiến bộ.

Nhưng phải biết tiến bộ ấy chỉ là bước đầu trên tiền đồ muôn dặm, phải tiếp tục đẩy nó lên mãi. Xã hội phát triển không ngừng, tiến bộ cũng phải không ngừng. Nếu hôm nay ngừng tiến bộ tức là ngày mai thoái bộ.

Muốn tiến bộ mãi thì phải học tập. Học trong sách báo, học trong công tác, học với anh em, học hỏi quần chúng. Học tập để phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm. Muốn đạt mục đích ấy thì phải thực hiện dân chủ tự phê bình, phê bình từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên ở các cơ quan và ở trước quần chúng. Cán bộ lãnh đạo cần phải làm gương mẫu thực hiện dân chủ phê bình và tự phê bình. Các cán bộ bất kỳ cấp nào cao hay thấp có *quyền* và có *nghĩa vụ* đòi hỏi thực hiện *dân chủ*. Chi bộ và công đoàn phải phụ trách tổ chức và hướng dẫn học tập thực hiện dân chủ phê bình, tự phê bình, giúp đỡ cho mọi người tiến bộ.

Trong lớp chỉnh huấn này, lúc kiểm thảo cán bộ mắc nhiều khuyết điểm. Cán bộ có nhiều khuyết điểm, điều đó không có gì lạ. Nếu cán bộ hoàn toàn không có khuyết điểm mới là điều lạ. Vì sao?

Vì đã lâu, chúng ta sinh trưởng dưới chế độ nô lệ của thực dân và phong kiến, bị văn hoá giáo dục thực dân phong kiến thấm vào đã sâu. Nó đã làm cho nhiều người tê mê quên cả nhân dân, quên cả Tổ quốc. Nó đã làm cho những bệnh thối nát hủ bại (như chủ nghĩa cá nhân, tự tư tự lợi, tham ô lãng phí...) ăn sâu vào con người như những bệnh kinh niên. Vì vậy cán bộ ta trong xã hội ấy mà ra

nên không khỏi nhiều hay ít có thói xấu ấy.

Từ Cách mạng Tháng Tám thành công, chúng ta mới thoát khỏi vòng tối tăm bước lên đường sáng sủa. Nhưng, từ chỗ tối bước sang chỗ sáng không khỏi có người hoa mắt, choáng váng. Từ địa vị nô lệ bước lên địa vị chủ nhân không khỏi có người chưa quen gánh vác, chưa hiểu mình là người chủ gánh vác trách nhiệm, thiếu lòng tự tin. Vả lại cho đến nay sự giáo dục của Đảng và Chính phủ còn nhiều thiếu sót. Vì những lẽ đó mà cán bộ còn mắc nhiều khuyết điểm.

Nhưng ngày nay, Đảng và Chính phủ đã cố gắng giáo dục, thì cán bộ cần phải cố gắng cải tạo và nhất định cải tạo được.

Mọi người cần nhận rõ: ngày nay chúng ta sống trong một thời đại to lớn vẻ vang, một thời đại toàn giai cấp lao động đang đấu tranh anh dũng và tiến bộ, toàn dân tộc đang đấu tranh anh dũng và tiến bộ, một thời đại mà ai có quyết tâm cải tạo thì chắc chắn tiến bộ không ngừng.

Chúng ta sống trong một thời đại mà cán bộ đã có vinh dự là một bộ phận của nhân dân làm chủ nước nhà, lại có vinh dự là đày tớ của nhân dân. Đó là một vinh dự vô cùng cao quý.

Chúng ta sống trong một thời đại mà cán bộ được Đảng, Chính phủ và nhân dân rèn luyện, tin cậy và yêu mến như vốn liếng quý nhất của nước nhà, khác hẳn với bọn thực dân và phong kiến khinh rẻ cán bộ, coi cán bộ như những người làm thuê.

Chúng ta sống trong một thời đại mà chủ nghĩa Mác - Lênin soi sáng và dạy dỗ mọi người, mọi cán bộ trở nên những chiến sĩ cách mạng chân chính.

Chúng ta sống trong thời đại vẻ vang thì phải sống cho xứng đáng.

Trước kia, dù cán bộ đã phạm nhiều khuyết điểm, nay đã được chỉnh huấn, ai có quyết tâm thì nhất định sửa chữa được, nhất định có thể cởi lốt con người cũ để trở nên con người mới, với lập trường tư tưởng và tác phong mới.

Các cô các chú đã học là cốt để hành. Từ nay cán bộ ta phải ghi nhớ và phải quyết tâm thực hành những điều đã học trong lớp chỉnh huấn, tức là:

- Đoàn kết nội bộ trong cơ quan, giữ gìn kỷ luật cách mạng.

- Giữ vững lập trường, dùi mài tư tưởng.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, kiên quyết vượt mọi khó khăn.

- Toàn tâm toàn lực phụng sự nhân dân, phụng sự kháng chiến.

- Luôn luôn thật thà tự phê bình và phê bình, luôn luôn học tập để tiến bộ.

- Gây phong trào chống quan liêu, lãng phí, tham ô.

Kháng chiến còn lâu dài và gian khổ, nhưng chúng ta càng đánh càng mạnh, chúng ta nhất định thắng lợi, vì Đảng có quyết tâm, Chính phủ có quyết tâm, bộ đội ta có quyết tâm, nhân dân ta có quyết tâm. Để xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng, của Chính phủ, của bộ đội và của nhân dân, cán bộ phải có quyết tâm thi đua làm tròn nhiệm vụ, để góp phần đẩy mạnh kháng chiến đến hoàn toàn thắng lợi, kiến quốc đến hoàn toàn thành công.

Các cô các chú có quyết tâm làm được không?

Nói ngày 9-6-1953.
Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

CÔNG TÁC CẦU ĐƯỜNG

Cầu đường là *mạch máu* của đất nước.

Cầu đường tốt thì lợi cho kinh tế: hàng hoá dễ lưu thông, sinh hoạt đỡ đắt đỏ, nhân dân khỏi thiếu thốn.

Cầu đường tốt thì lợi cho quân sự: bộ đội ta chuyển vận nhanh, đánh thắng nhiều.

Cầu đường tốt thì lợi cho chính trị: ý nguyện và tình hình của nhân dân nhanh chóng lên đến Đảng và Chính phủ, chính sách và chỉ thị của Đảng và Chính phủ mau chóng thông đến nhân dân.

Nói tóm lại, cầu đường tốt thì nhiều việc dễ dàng và thuận lợi hơn. Vì vậy, làm cầu đường cũng như một *chiến dịch.* Người làm cầu đường cũng là *chiến sĩ.* Cho nên:

Lãnh đạo về chính trị và kỹ thuật phải vững chắc.

Tổ chức từ xã đến công trường phải chặt chẽ.

Kế hoạch phải tỉ mỉ và đầy đủ, để tránh lãng phí dân công, vật liệu và ngày giờ.

Tư tưởng phải thông suốt từ cấp lãnh đạo đến anh chị em dân công.

Tác phong phải dân chủ, dựa vào lực lượng quần chúng, học hỏi sáng kiến của quần chúng, để lãnh đạo quần chúng.

Cán bộ phải làm gương mẫu, đi sát với quần chúng, việc tuyên truyền, cổ động, đôn đốc, kiểm tra, thưởng phạt phải đúng

mực.Việc làm cầu đường đã nảy nở nhiều *chiến sĩ thi đua* xuất sắc, như:

Đồng chí Mao (nữ thanh niên) tăng năng suất hơn gấp 5 mức đã định.

Đồng chí Lý (nữ thanh niên) tăng năng suất hơn gấp 3.

Đồng chí Chun tăng năng suất hơn gấp 4 rưỡi.

Đồng chí Phúc tăng năng suất hơn gấp 4.

Đồng chí Chiểu tăng năng suất hơn gấp 3 rưỡi.

Đồng chí Đoan tăng năng suất hơn gấp 3.

Còn nhiều chiến sĩ khác. Các chiến sĩ có thành tích xuất sắc cần được khen thưởng. Những *kinh nghiệm* quý báu cần được phổ biến mau chóng và rộng khắp.

Phong trào *thi đua* cần được đẩy mạnh và bền bỉ. Như vậy, thì công tác cầu đường nhất định thắng lợi.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 119,
từ ngày 21 đến 25-6-1953.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ CÁN BỘ Y TẾ TOÀN QUỐC NĂM 1953

(Nhờ ông Bộ trưởng chuyển Hội nghị cán bộ y tế)

Nhân dịp Hội nghị này, tôi gửi lời thân ái chúc các bạn mạnh khoẻ và hăng hái công tác để Hội nghị được nhiều kết quả thiết thực và tốt đẹp. Tôi nêu mấy ý kiến sau đây để giúp các bạn nghiên cứu.

Sức khoẻ của cán bộ và nhân dân được đảm bảo thì tinh thần càng hăng hái. *Tinh thần* và sức khoẻ đầy đủ thì *kháng chiến* càng nhiều thắng lợi, *kiến quốc* càng mau thành công. *Nhiệm vụ ấy có hai phần:*

Phòng bệnh cũng cần thiết như *trị bệnh*, để làm tròn nhiệm vụ ấy cán bộ y tế (bác sĩ, y tá, những người giúp việc) cần phải:

Thương yêu người bệnh như anh em ruột thịt.

Cần phải *tận tâm tận lực phụng sự nhân dân.*

"Lương y phải kiêm từ mẫu". Cán bộ y tế nên cố gắng thực hiện mấy điểm này:

Về chuyên môn: cần luôn luôn học tập nghiên cứu để luôn luôn tiến bộ, nhưng phải chú trọng cái gì thiết thực và thích hợp với hoàn cảnh kháng chiến của ta hiện nay.

Về chính trị: cần trau dồi tư tưởng và đạo đức của người cán bộ trong chế độ dân chủ: yêu nước, yêu dân, yêu nghề, đoàn kết nội bộ, thi đua học tập, thi đua công tác.

Về tổ chức: cần chỉnh đốn và kiện toàn bộ máy từ trên xuống dưới làm cho nó gọn gàng, hợp lý, ít tốn người tốn của mà làm được nhiều việc ích lợi cho nhân dân.

Về cán bộ: cần lựa chọn và đào tạo nhiều cán bộ mới trong số thanh niên nam nữ, dạy cho họ những công tác cần thiết trong nhân dân, trong dân công ở vùng tạm chiếm và vùng rừng núi.

Một số cán bộ y tế đã được *chỉnh huấn*, đó là một việc rất tốt. Nên xếp đặt công việc để cho mọi người đều được *chỉnh huấn,* như thế sẽ rất lợi cho công tác chung cho Bộ.

Chúc Hội nghị thành công.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Viết khoảng tháng 6-1953.
Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ CÁN BỘ CỦA TỔNG CỤC CUNG CẤP NĂM 1953

Thân ái gửi Hội nghị cán bộ của Tổng cục cung cấp,

Bác vui lòng nhận được báo cáo rằng Hội nghị đã cố gắng làm việc và có kết quả khá: tìm thấy khuyết điểm và cách sửa chữa khuyết điểm, thực hiện biên chế, chỉnh đốn tổ chức, sửa đổi lề lối làm việc...

Bây giờ, dưới sự lãnh đạo, đôn đốc, kiểm tra của Tổng cục, các ngành phải thi đua thực hiện những điều đã quyết định trong Hội nghị.

Sau đây, Bác có mấy điểm cần dặn các chú:

- Phải luôn luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm.

Nhân dân hy sinh rất nhiều công và của để cung cấp cho bộ đội.

Đảng và Chính phủ luôn luôn săn sóc đến bộ đội. Nhân dân, Đảng và Chính phủ tin các chú, giao trách nhiệm cho các chú.

Vậy trách nhiệm của cán bộ Tổng cục cung cấp từ trên đến dưới là toàn tâm toàn lực phục vụ bộ đội. Chớ tham ô, chớ lãng phí một đồng tiền, một bát gạo, một ngày công của nhân dân đóng góp cho bộ đội.

- Phải thật lòng thương yêu binh sĩ.

Phải săn sóc đời sống vật chất và tinh thần của binh sĩ, phải coi binh sĩ như anh em ruột thịt của mình. Đối với công nhân các nhà máy, với anh em lái xe, với dân công phục vụ chiến dịch, với anh em thương binh cũng vậy.

Đó là quan điểm quần chúng, đó là lập trường giai cấp.

- Phải chỉnh đốn tổ chức và công tác.

Tổ chức phải gọn gàng. Nhiệm vụ của mỗi bộ phận, mỗi người phải quy định rõ ràng. Các cấp và các cán bộ lãnh đạo phải giúp đỡ và đôn đốc thường xuyên, phải kiểm tra chặt chẽ.

Tổng cục cung cấp có trách nhiệm giúp xây dựng quân đội. Các ngành và các cán bộ nên ký với nhau những giao ước thi đua để mọi người đều ra sức làm tròn nhiệm vụ.

- Mở rộng dân chủ.

Các đợt chỉnh huấn đã thu được kết quả khá. Để phát triển và củng cố kết quả ấy, cần phải thực hiện dân chủ, mở rộng phong trào thật thà tự phê bình và phê bình từ trên xuống, từ dưới lên, gây phong trào thiết thực chống quan liêu, tham ô, lãng phí. Như vậy thì công tác của Tổng cục cung cấp sẽ tiến bộ hơn nữa, tức là góp một phần to vào những thắng lợi to hơn nữa.

Các chú có quyết tâm thì nhất định làm được.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Tạp chí *Hậu cần*, số 9,
tháng 6-1953, tr.24.

THƯ GỬI CÁC LỚP CHỈNH HUẤN CƠ QUAN

Thân ái gửi lớp chỉnh huấn,

Nhân dịp mở đầu lớp chỉnh huấn, Bác có mấy lời giúp các cô, các chú nghiên cứu:

Vì sao phải chỉnh huấn?

Vì cán bộ ta *lập trường* chưa vững chắc, *tư tưởng* chưa thông suốt. Do đó mà mắc nhiều khuyết điểm như:

- Chưa hiểu rõ đường lối cách mạng dân tộc - dân chủ; chưa nắm được vững chính sách trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh.

- Chưa phân biệt rõ ràng ai là thù, ai là bạn (trên thế giới, trong nước và trong bản thân mình).

- Vì vậy mà mắc nhiều bệnh. Chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi ích riêng của mình, của gia đình mình lên trên, lên trước lợi ích chung của dân tộc. Đó là bệnh chính, bệnh mẹ, do đó mà sinh ra nhiều chứng bệnh khác, như:

Tự tư tự lợi, sợ khó sợ khổ;

Không yên tâm công tác. Ham địa vị danh tiếng;

Lãng phí, tham ô. Quan liêu, mệnh lệnh, v.v..

Chỉnh huấn phải thế nào?

Chỉnh huấn là cốt để giúp cán bộ nâng cao tư tưởng cách mạng, củng cố lập trường, rửa gột khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Muốn có kết quả ấy thì phải:

- Mở rộng dân chủ: thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình.

- Chống thái độ rụt rè, nể nả giữa cấp dưới và cấp trên, giữa công nông và trí thức, giữa cán bộ ngoài Đảng và trong Đảng.

Nhiệm vụ của mọi người:

Cán bộ phụ trách các cơ quan phải thật thà lãnh đạo việc chỉnh huấn.

Những người dự lớp chỉnh huấn thì phải quyết tâm học tập, quyết tâm cải tạo; giúp nhau học tập, giúp nhau cải tạo.

Các cô, các chú đều là những cán bộ kháng chiến, cán bộ cách mạng, đều là những cán bộ có thể tiến bộ và có tương lai vẻ vang. Mong các cô, các chú cố gắng học tập, để tiến bộ mãi, để toàn tâm toàn lực phụng sự kháng chiến, phụng sự nhân dân, để làm trọn nhiệm vụ (nhất là nhiệm vụ phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất), để trở nên những cán bộ gương mẫu.

Chúc các cô, các chú mạnh khoẻ và chỉnh huấn thành công.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 6 năm 1953

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 120,
từ ngày 26 đến 30-6-1953.

THƯ GỬI BỘ ĐỘI SAU CHIẾN DỊCH MÙA XUÂN NĂM 1953

Thân ái gửi toàn thể bộ đội,

Sau chiến dịch mùa Xuân, đối với các đơn vị và các chiến sĩ có thành tích đặc biệt, Bác muốn khen thưởng một cách đích đáng và sốt dẻo. Nhưng các đơn vị chọn lọc chậm, đến nay chưa báo cáo đầy đủ. Vì vậy, Bác gửi thư này trước, khen thưởng sẽ đến sau. Trong thư này

Bác khen ngợi:

Trong chiến dịch mùa Xuân, các chú đã nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ, vượt qua khó khăn; hành quân thì nhanh chóng, bí mật, chiến đấu thì hăng hái dũng cảm; biết làm dân vận, tranh thủ nhân dân.

Một số đơn vị tiến bộ khá về đánh vận động. Một số đơn vị tiến bộ khá về đánh công kiên. Vùng sau lưng địch, thì du kích đã thu được nhiều thắng lợi.

Bác phê bình:

Một số đơn vị còn mắc những khuyết điểm như:

Quyết tâm chưa được vững chắc, bền bỉ chưa thật cao như Bác dặn và như các chú đã hứa với Bác.

Cách chỉ huy của cán bộ nhiều khi còn máy móc, chưa linh động vì vậy mà đã bỏ lỡ nhiều dịp tốt tiêu diệt địch.

Bác nhắc nhở:

Các chú phải ra sức sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm.

Chớ tự kiêu tự mãn, chủ quan khinh địch.

Những đơn vị và chiến sĩ đã tiến bộ nhiều, thì phải tiếp tục tiến bộ hơn nữa. Đơn vị và chiến sĩ nào tiến bộ ít, thì phải cố gắng nhiều để tiến kịp các chiến sĩ và đơn vị bạn.

Bác chúc cho:

Các chú vui vẻ mạnh khoẻ, hăng hái tham gia cuộc chỉnh quân chính trị để củng cố lập trường giai cấp, thấm nhuần tư tưởng đấu tranh và phụng sự nhân dân lao động, để kiên quyết ủng hộ nông dân trong phong trào phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất.

Những đơn vị nào có nhiệm vụ chiến đấu, thì thi đua thu nhiều thắng lợi mới.

Bác hứa hẹn với các chú: Chờ nhận đủ báo cáo về thành tích, Bác sẽ gửi giải thưởng cho những chiến sĩ và đơn vị xuất sắc nhất.

Bác hôn các chú
HỒ CHÍ MINH

Báo *Quân đội nhân dân,*
số 89, ngày 6-7-1953.

RA SỨC GIỮ ĐÊ PHÒNG LỤT

Ngày 20-4-53, Chính phủ đã có lời đôn đốc đồng bào về việc đắp đê, hộ đê (Báo *Nhân dân*, ngày 20-5-53).

Mỗi năm, mùa mưa đến, thì giặc lụt lại uy hiếp.

Giặc LỤT là tiên phong của giặc ĐÓI. Nó là đồng minh của giặc NGOẠI XÂM. Nó mong làm cho dân ta đói kém, để giảm bớt sức kháng chiến của chúng ta.

Đắp đê giữ đê là để chống giặc lụt và giặc đói, cho nên *cũng như một chiến dịch.*

Vì nếu "Lụt thì lút cả làng", cho nên cần phải động viên tất cả đồng bào ở vùng có đê, hăng hái tham gia chiến dịch đắp đê giữ đê.

Trong việc đắp đê giữ đê, kế hoạch phải rất tỉ mỉ, phân công phải rất rành mạch, chuẩn bị phải rất chu đáo, lãnh đạo phải rất thống nhất.

Cán bộ quân, dân, chính, đảng, những vùng ấy phải xem việc *đắp đê giữ đê là việc chính.* Phối hợp phải thật chặt chẽ. Chỉ đạo phải thật thiết thực. Tổ chức phải thật đầy đủ. Tuyệt đối chống cách khoán trắng, chống quan liêu, mệnh lệnh.

Đối với đồng bào dân công, phải giải thích, tuyên truyền, cổ động, tổ chức đến nơi đến chốn. Phải làm cho mọi người hiểu rõ: đắp đê giữ đê là lợi ích chung của địa phương, mà cũng là lợi ích thiết thân của mỗi người. Phải chú ý bồi dưỡng tinh thần và vật chất cho dân công. Phải hết sức tránh lãng phí ngày giờ, nhân lực và vật lực của đồng bào.

Việc *thi đua* phải tổ chức chu đáo và bền bỉ; phải báo cáo tên những chiến sĩ hoặc những nhóm có thành tích đặc biệt, để Hồ Chủ tịch và Chính phủ khen thưởng. Đắp đê giữ đê là công việc chính. Nhưng đồng thời, phải xếp đặt các công việc khác cho ăn khớp, chứ không phải vì việc chính mà bỏ trôi những công việc khác.

Lời kêu gọi của Chính phủ nói: "Công tác chống lụt năm nay phải đặt dưới khẩu hiệu: *"Đề phòng và đấu tranh"*".

Nghĩa là phải tỉnh táo đề phòng và đấu tranh chống âm mưu địch phá hoại. Đề phòng năm nay nước có thể to hơn mấy năm trước.

Tục ngữ nói: "Thuận vợ thuận chồng, tát bể Đông cũng cạn". Từ kháng chiến đến nay, chúng ta đã thắng giặc lụt, đã thắng giặc ngoại xâm, vì quân và dân ta đoàn kết một lòng.

Năm nay, ở những vùng có đê, cán bộ và đồng bào ta nhất định phải đoàn kết một lòng, đưa toàn tâm toàn lực vào việc đắp đê giữ đê thì chúng ta nhất định thắng lợi.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 124,
từ ngày 16 đến 20-7-1953.

ĐIỆN MỪNG
NHÂN DỊP KỶ NIỆM QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BA LAN

Kính gửi đồng chí Bôlétlavơ Biêrút,
Thủ tướng nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan,

Nhân dịp ngày Quốc khánh nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan, nhân danh Chính phủ và nhân dân Việt Nam và cá nhân tôi, tôi xin gửi tới đồng chí Chủ tịch, Chính phủ và nhân dân Ba Lan lời chào mừng thân ái.

Chúng tôi phấn khởi theo dõi công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân Ba Lan đang tích cực tiến hành dưới sự lãnh đạo sáng suốt của đồng chí và với sự giúp đỡ của Liên Xô vĩ đại. Chúng tôi chúc nhân dân Ba Lan đạt được nhiều thành tích to lớn hơn nữa để góp phần giữ gìn hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Chủ tịch kiêm Thủ tướng
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 125,
từ ngày 21 đến 25-7-1953.

GỬI CỤ BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG BINH CỰU BINH

Thưa cụ,

Nhân dịp Ngày Thương binh, tôi xin gửi một tháng lương của tôi và 50 cái khăn tay do đồng bào phụ nữ Thái biếu tôi, nhờ cụ chuyển cho anh em thương binh với lời chào thân ái của tôi.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 7 năm 1953
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 126,
từ ngày 26 đến 30-7-1953.

CHÚNG TÔI VỮNG TIN VÀO THẮNG LỢI CUỐI CÙNG CỦA MÌNH

(Thư từ Việt Nam)

Hằng năm, vào cuối tháng 6, chúng tôi thường điểm lại những kết quả của sáu tháng đã qua và chuẩn bị kế hoạch cho sáu tháng sắp tới. Trong sáu tháng đầu năm nay, song song với việc tiếp tục cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, chúng tôi đã bắt đầu tiến hành hai nhiệm vụ chủ yếu: giáo dục chính trị cho cán bộ và cải cách ruộng đất.

*
* *

Sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi, Đảng có khoảng 5.000 đảng viên. Phần lớn những đồng chí đó vừa ra khỏi các nhà tù của Pháp ở Côn Đảo, Lao Bảo, Sơn La, v.v.. Trong số ấy có người đã ở tù 15-17 năm.

Từ năm 1946, Đảng đã phát triển nhanh có khi quá nhanh. Đến cuối năm 1950, Đảng đã có gần 700.000 đảng viên. Do không đồng thời tiến hành một công tác có hệ thống đối với các đảng viên mới, cho nên việc tăng quá nhanh số đảng viên đã làm cho trình độ giác ngộ chính trị của đảng viên bị giảm sút. Vì vậy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định ngừng kết nạp đảng viên và tổ chức những lớp học chính trị để giáo dục cho đảng viên những kiến thức sơ đẳng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Do thiếu kinh nghiệm và rất thiếu giảng viên có chất lượng nên ban đầu kết quả không được hài lòng lắm.

Ban Chấp hành Trung ương đã cố gắng hết sức mình để vận

dụng kinh nghiệm của các đảng anh em, trước hết là Đảng Cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc, nhằm cải tiến công tác giáo dục tư tưởng. Từ tháng 6 năm 1952 đến tháng 6 năm 1953, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã tổ chức 3 lớp học, với 800 học viên, tất cả đều là những người phụ trách các cơ quan trung ương, tỉnh và khu của Đảng và Chính phủ (cũng có cả những người ngoài Đảng). Các lớp học đó đều do các đồng chí trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo.

Các ban chấp hành khu và tỉnh đã tổ chức các lớp học cho cán bộ tỉnh và huyện gồm 11.380 học viên.

Như vậy tổng cộng đã có 12.180 người dự các lớp học chính trị. Tuỳ theo các điều kiện địa phương, các lớp học đó kéo dài 2, 3 hoặc 4 tháng. Chương trình học tập gồm các chủ đề sau: Cách mạng dân tộc dân chủ Việt Nam; cuộc chiến tranh yêu nước và sự nỗ lực của dân tộc; chính sách Mặt trận dân tộc, chính sách ruộng đất, kinh tế và tài chính của Việt Nam; tổ chức Quân đội nhân dân; công tác trong các vùng tạm bị địch chiếm; những điều kiện để trở thành đảng viên.

Việc học tập những vấn đề trên được thực hiện trên cơ sở những tác phẩm của Mác, Ăngghen, Lênin, Xtalin và báo cáo của đồng chí Malencốp tại Đại hội lần thứ XIX Đảng Cộng sản Liên Xô, những tác phẩm của đồng chí Mao Trạch Đông, những bài viết của đồng chí Hồ Chí Minh, những văn kiện của Đảng.

Trong Quân đội nhân dân, tất cả binh lính và sĩ quan cũng đều theo các lớp học chính trị. Chương trình học tập của họ nhẹ hơn.

Việc học tập được gắn liền với việc phê bình những khuyết điểm trong công tác của chúng tôi và với việc tự phê bình. Cuối khoá dành một hoặc hai tuần lễ để mỗi học viên tổng kiểm thảo. Kết quả tương đối tốt. Điều đó thể hiện trong thái độ thành thật của học viên khi phơi bày những khuyết điểm và nhược điểm trong công tác của mình cũng như trong việc cải tiến công tác hằng ngày của các tổ chức Đảng và các cơ quan Chính phủ. Trong quân đội, kết quả còn nổi bật hơn trong việc tăng cường kỷ luật, sự giác ngộ chính trị, lòng dũng cảm và chủ nghĩa anh hùng của các chiến sĩ. Kết quả chủ yếu là trình độ tư tưởng chính trị của cán bộ chúng tôi được nâng cao.

Bên cạnh những kết quả đầu tiên đó, chúng tôi cũng đã có nhiều khuyết điểm: thời gian học tập quá ngắn, không đủ giáo viên, nghiên cứu chưa đủ sâu sắc lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, v.v.. Khuyết điểm khác là: trong số 1.365 học viên đang giữ các trọng trách, chỉ có 139 người là công nhân và 351 người là nông dân lao động. Do đó, Đảng còn cần phải cố gắng cải thiện thành phần xã hội các cán bộ của mình.

Mặc dù có những khó khăn và khuyết điểm, kinh nghiệm đã chỉ ra rằng công tác giáo dục tư tưởng đang đi trên con đường đúng đắn. Nó sẽ ngày càng được cải tiến để khắc phục những khuyết điểm ấy.

*

* *

Ngay từ khi bọn thực dân Pháp và đế quốc Nhật bị đuổi khỏi đất nước, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã ra sắc lệnh về các biện pháp cải cách ruộng đất: chia ruộng đất của bọn đế quốc và bọn phản quốc cho nông dân nghèo, chia ruộng công, giảm 25% địa tô, v.v.. Nhưng các địa chủ lớn đã tìm mọi cách để trốn tránh pháp luật. Ít người trong bọn chúng đã thành thực thực hiện việc giảm địa tô.

Tháng 12 năm ngoái, nhân dịp kỷ niệm ngày bắt đầu cuộc chiến tranh yêu nước, trong lời kêu gọi nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: chính là nông dân, dân lao động đã cung cấp phần lớn các chiến sĩ cho quân đội chúng ta, đã gánh vác phần lớn công việc ở tiền tuyến và hậu phương.

Nhưng họ lại là những người nghèo nhất, bởi vì họ có ít hoặc không có ruộng đất, và họ bị bóc lột nặng nề bởi địa tô và nợ lãi quá cao. Từ nay, Chính phủ, Đảng và Mặt trận dân tộc cần phải kiên quyết thi hành một chính sách ruộng đất mới nhằm cải thiện số phận của nông dân chúng ta và đẩy mạnh cuộc kháng chiến của dân tộc...

Hiệu lệnh đã được phát ra. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sau khi chuẩn bị chu đáo, tháng 5 vừa qua Hội nông dân đã mở một cuộc hội nghị. Hơn 200 đại biểu đã có mặt. Người ta đã nghiên cứu kỹ các chỉ thị của Đảng và sắc lệnh của Chính phủ về chính sách ruộng đất mới. Người ta đã vạch ra một chương trình công tác để thật sự giảm tô và giảm tức. Người ta đã quyết định bắt đầu công việc trong một số vùng và dần dần mở rộng phong trào theo "vết dầu loang".

Hội nghị kết thúc, các đại biểu được phân chia thành hai đoàn, đã đi thẳng về nông thôn trong hai vùng khác nhau. Mỗi đoàn được chia thành nhiều đội. Mỗi đội có khoảng 12 đến 15 người và phụ trách một làng nhất định. Mỗi thành viên trong đội phải tuân thủ chặt chẽ nội quy trong đó có một điều quy định việc "ba cùng": 1) ở trong những nhà nông dân nghèo; 2) chia sẻ bữa ăn với họ (cùng ăn); 3) giúp đỡ họ trong mọi công việc.

Công tác của các đội được tiến hành theo từng giai đoạn: đến thăm nông dân nghèo và nói chuyện với họ, nghiên cứu tình hình trong làng. Giải thích cho những nông dân đó nguồn gốc sự nghèo khổ của họ và cùng họ bàn bạc cách đấu tranh chống lại sự nghèo khổ đó. Giải thích chính sách ruộng đất của Đảng và Chính phủ. Lựa chọn những người tích cực trong số nông dân. Trong các cuộc hội họp, khuyến khích nông dân nói lên sự áp bức và bóc lột mà họ phải chịu đựng, thức tỉnh lòng căm thù của họ đối với bọn địa chủ. Thành lập một uỷ ban lâm thời của Hội nông dân bao gồm các thành viên được lựa chọn trong số những nông dân tích cực nhất. Uỷ ban này sẽ lãnh đạo phong trào để thi hành chính sách ruộng đất mới.

Khi tất cả những việc đó đã làm xong, người ta tổ chức một cuộc mít tinh. Người ta dẫn những địa chủ có tội với nông dân tới. Nông dân - những nạn nhân của chúng, với chứng cớ trong tay, đã công khai buộc tội chúng.

Cuối cùng, toà án nhân dân xét xử và quyết định. Những kẻ có tội đã buộc phải trả lại cho nông dân những số tiền bất hợp pháp do

phát canh thu được, số tiền công bị giữ lại một cách bất hợp pháp, trả lại những ruộng đất đã bị chiếm đoạt một cách gian lận, v.v..

Trong trường hợp bị cáo còn phạm những tội khác nghiêm trọng hơn, toà án nhân dân có quyền kết án đến mức tử hình.

Cho đến nay, đã có khoảng 20 làng thi hành những biện pháp này. Kinh nghiệm thu được khá phong phú. Đó là một cuộc đấu tranh giai cấp thật sự ở nông thôn. Những người lao động một khi thức tỉnh, đã tỏ ra có tính chiến đấu cao và có đầu óc thực tiễn.

Phần đông các địa chủ đều rất xảo trá và nham hiểm. Có những kẻ đã phạm những tội ác khủng khiếp cho đến nay vẫn che giấu được vì nông dân không dám tố cáo ra.

Trong những làng đã thi hành chính sách ruộng đất mới, chính quyền của bọn địa chủ phong kiến bị đánh đổ, nông dân lao động trở thành những người chủ. Trong 6 tháng cuối năm, phong trào đã lan ra tới hơn 200 làng. Nông dân rất phấn khởi, vì phong trào đã đáp ứng đúng nguyện vọng và lợi ích của họ.

*

* *

Trong nửa đầu năm nay, cuộc chiến tranh yêu nước đã thu được những thành tựu đáng kể.

Ở đồng bằng Bắc Bộ, những căn cứ du kích mới đã được thành lập và tăng cường, đặc biệt là tại các tỉnh Thái Bình, Hà Đông, Hà Nam, Hưng Yên, Hải Dương. Cái mới trong thời kỳ này là các chiến sĩ du kích của chúng tôi đã tiến công vào cả trung tâm của các tỉnh như Nam Định, Ninh Bình, Hải Dương, Kiến An. Trong tỉnh sau cùng này, các chiến sĩ của chúng tôi đã phá huỷ hàng trăm tấn bom và đạn đại bác và đã đốt cháy hàng chục vạn lít ét xăng.

Các boongke ở Yên Vĩ, hệ thống dinh luỹ mà theo các nhà chức trách Pháp thì đó là "vinh quang" của cố Thống chế Tátxinhi, đã bị chiếm và bị phá huỷ.

Bản tổng kết tình hình 6 tháng ở đồng bằng Bắc Bộ là như sau: thiệt hại về người của địch là 17.000 tên bị diệt hoặc bị bắt làm tù binh. Về vật chất: 4 tàu đổ bộ và 4 canô bị đánh chìm, hai đoàn xe lửa bị phá huỷ, 9 máy bay, 24 xe tăng và 680 xe vận tải và nhiều xe có động cơ khác đã bị phá huỷ. Chúng tôi thu được: 3.800 súng trường, 820 súng đại liên và tiểu liên, 15 ba dô ca, 7 đại bác, v.v..

Theo những báo cáo chưa đầy đủ, trên tất cả các mặt trận, chúng tôi đã tiêu diệt 23.000 binh lính địch (bị giết, bị bắt, mất tích).

Từ tháng 12-1950 đến tháng 5-1953, thi hành chính sách nhân đạo, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã tha cho về với gia đình hơn 35.000 tù binh Pháp, lê dương và bù nhìn.

Như tôi đã nêu ở trên, việc giáo dục chính trị trong Quân đội nhân dân đã thu được những kết quả tốt đẹp. Quân đội nhân dân cũng đã đạt được nhiều tiến bộ trong lĩnh vực quân sự. Chính ngay kẻ địch của chúng tôi cũng buộc phải thừa nhận điều đó. Xin dẫn báo *Le Monde*: "... Ngày nay họ đã có một lực lượng bộ binh mà trong loại hoạt động quân sự ấy thì có thể thuộc loại ưu tú nhất thế giới, ít tốn kém không thể tưởng tượng được, cực kỳ cơ động, trang bị chỉ bằng khí tài nhẹ. Chống lại thứ bộ binh khó tìm ra tung tích ấy thì xe tăng, đại bác, máy bay đều không làm gì được" (báo *Le Monde,* ngày 21-5-1953). Kẻ địch thú nhận rằng cứ mỗi năm chiến tranh, xứ Đông Dương lại ngốn mất của nó 100.000 lính, nuốt mất của nó 500 tỷ phrăng, tức là một số tiền ngang giá 250.000 ngôi nhà ở, nhưng vẫn bị những tổn thất to lớn mà không cải thiện được về mặt chiến lược, không đạt kết quả chính trị, không có hy vọng. Nó cũng thú nhận rằng vào năm 1953, tình hình ở Trung Kỳ vẫn mong manh. "Việt Minh đã có những sư đoàn khá tốt, đất nước thuận lợi đối với họ, họ giữ quyền chủ động. Ở Bắc Kỳ, tình hình thật sự là xấu. Quân đội của chúng ta (Pháp) đã bị sa lầy ở Đông Dương" (báo *Climats*).

*

* *

Còn chúng tôi, chúng tôi không say sưa với thắng lợi và không đánh giá quá thấp kẻ địch, nhưng chúng tôi tự cảm thấy ngày càng mạnh lên, ngày càng thêm vững tin vào thắng lợi cuối cùng của chúng tôi, ngày càng quyết tâm đuổi ra khỏi Tổ quốc mình bọn thực dân Pháp và quan thầy của chúng là bọn can thiệp Mỹ, mặc dù chúng tôi vẫn không từ bỏ thái độ bè bạn và hữu nghị đối với nhân dân Pháp.

Tháng 7 năm 1953

DIN

Tuần báo *Vì một nền hoà bình lâu dài, vì một nền dân chủ nhân dân*, bản tiếng Pháp, số 250, ngày 21-8-1953.

BÀI NÓI CHUYỆN Ở LỚP CHỈNH HUẤN CÁN BỘ TRÍ)

Hôm nay tôi đến, thấy các cụ, các anh chị em vui vẻ, tôi cũng vui. Mục nói chuyện của tôi là gặp đâu nói đấy.

Tôi nghe nói buổi chiều vừa khai hội phê bình cho đảng viên. Tóm tắt những sai lầm của đảng viên là xa cán bộ ngoài Đảng; khi nói chuyện, bàn bạc thì ra mặt làm thầy; việc không biết lại giấu dốt; đối đãi với anh em thì khách sáo, không chân thành thật thà.

Theo tôi, một số cán bộ, đảng viên ở cơ quan và địa phương nhận những lời phê bình ấy, là đúng.

Thứ nhất, tôi thay mặt Đảng cám ơn các cụ, các anh chị em đã phê bình. Trong Tuyên ngôn của Đảng có yêu cầu nhân dân và các Đảng bạn phê bình cho Đảng.

Thứ hai, anh em trong Đảng thì phải nhận xét, tự kiểm thảo phê bình; xem lại những điều anh em đã phê bình để sửa đổi, vì khuyết điểm ấy không đúng với sự giáo dục của Đảng. Đảng giáo dục đảng viên phải gần gũi nhân dân, cán bộ ngoài Đảng; phải thật thà, không lên mặt, biết sao nói vậy; không biết, phải học hỏi quần chúng nhân dân, không giấu dốt. Đối với mọi người, phải thật thà chân thành, không khách sáo, ngoại giao. Làm như thế thì cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng tin nhau, đoàn kết, học hỏi lẫn nhau để cùng tiến bộ.

Tôi có xem lại những câu hỏi anh em đặt ra. Đặt nhiều câu hỏi như thế là rất tốt. Anh chị em đến đây thảo luận, cái gì chưa biết,

---

1) Tổ chức từ ngày 15-7 đến 26-9-1953.

chưa thông đưa ra thảo luận, không để bụng, không giấu giếm, như thế rất tốt.

Tôi có một số ý kiến sau đây, đúng hay không, anh em xem lại.

1. Nói chung, đại đa số câu hỏi đặt ra đều lấy cái "tôi", cái cá nhân mình làm chủ thể. Thí dụ: dân đối với tôi thế nào? Đảng đối với tôi thế nào? Chính phủ đối với tôi thế nào? Anh em cán bộ tôi tương lai thế nào? Địa vị của tôi thế nào? Tóm lại là lấy cái tôi, lấy cá nhân mình làm chủ thể, đòi quyền lợi của cá nhân mình mà không nói gì đến nghĩa vụ của mình. Phải nói: tôi đối với dân phải thế nào? Đối với Đảng phải thế nào? Đối với Chính phủ phải thế nào? Nói rộng ra là chỉ đòi nhân dân phục vụ mình mà không nói mình phải phục vụ nhân dân thế nào?

2. Từ cái tôi đi đến cái "ta". Nhưng cái ta bị động. Thí dụ: Mỹ mạnh, can thiệp vào Việt Nam, ta thế nào? Mỹ giúp Pháp mạnh hơn, ta thế nào? Giúp bù nhìn tổ chức quân đội mạnh hơn, ta thế nào? Tôi chắc là sau khi nghiên cứu kỹ, phải đặt ngược lại là: ta chủ động, Mỹ đến ta cũng đánh; Pháp mạnh, ta cũng đánh; bù nhìn tổ chức thêm quân, ta cũng đánh.

Cũng vì "tôi" và "ta" ấy, nên nhiều vấn đề không giải quyết được; nếu chủ động thì rất dễ giải quyết.

Một điểm nữa. Nghe nói các ngành, các cá nhân ôn lại, xét lại những việc mình đã làm trong hồi Pháp thuộc, thấy thằng Pháp xấu xa và làm nhục mình.

Đặc biệt anh em thấy việc nó đối đãi, giáo dục mình là nhục nhã hơn. Nhưng thấy thế vẫn chưa triệt để. Thấy nhục là một bước, phải tiến lên bước nữa: thấy tội của mình. Vì Pháp nhồi sọ, mua chuộc nên mình đã đối đãi với nhân dân như thế nào, điều ấy anh em chị em chưa nghĩ tới. Thấy mình nhục đã đành, còn phải thấy tội nữa.

Xin lỗi cụ Bùi, *(có tiếng cụ Bùi: "Không dám, xin cụ cứ nói"*) ví dụ: thời trước cụ làm thầy giáo thì không có gì là tham ô, lãng phí của nhân dân, vì dạy bao nhiêu giờ lĩnh bấy nhiêu tiền. Nay xét lại,

lúc đó dạy thì dạy gì, đào tạo người thì đào tạo cho ai? Vì "tôn sư trọng đạo", cụ ở địa vị ông thầy, nên được lớp trí thức trọng cụ, dân cũng trọng cụ. Nhưng ông thầy lúc ấy nói gì? Nói chống Tây thì nó đá đít. Dù muốn hay không, cũng phải nói đế quốc, phong kiến là tốt. Như thế là có thể có tội với nhân dân rồi. Tôi nghe đây có 4 đời là học trò cụ, như thế là tứ đại nô lệ.

Tóm lại, các ngành thấy Tây đối đãi với mình là nhục, nhưng phải tiến lên bước nữa xét tội của mình đối với nhân dân. Để đi đến đâu? Đi đến càng căm thù đế quốc phong kiến. Căm thù đây không phải là tiêu cực, mà phải tích cực làm gì cho nhân dân để chống lại đế quốc phong kiến. Có làm được không? Nhất định có thể làm được.

*

* *

Có mấy vấn đề anh em thảo luận nhiều. Vấn đề Mỹ thì hoặc là đã rõ rệt, hoặc là chưa rõ rệt chừng nào. Đại ý nói Mỹ giỏi, Mỹ mạnh, rồi đi đến sợ Mỹ. Vấn đề này, tôi nói dài một chút.

Mỹ có mạnh không? Ở Trung Quốc, sau khi đánh đổ bọn Tưởng Giới Thạch được Mỹ hết sức giúp, người ta gọi Mỹ là con cọp giấy. Nói thế có quá không?

Về chiến tranh ở Triều Tiên[10], Mỹ có khối tư bản muốn hoà, có khối muốn đánh, tức là bọn làm công nghiệp nặng, tàu bay, xe tăng. Vì có hai khối trái nhau, khối không muốn đánh tìm lý lẽ chống lại khối muốn đánh. Nghe đế quốc Mỹ phê bình đế quốc Mỹ, nhiều người tin hơn là ta phê bình nó. Chúng phê bình nhau thế nào?

Một người có địa vị chính trị ở Mỹ nói: "Mỹ có mạnh không? Nếu Mỹ cứ theo chính sách chiến tranh như ở Triều Tiên thì sẽ đi đến sụp đổ vì 5 cớ:

1. Kinh tế Mỹ là kinh tế xây dựng trên chiến tranh, nghĩa là trong cuộc Chiến tranh thứ nhất và thứ hai, Mỹ phát tài rất to. Nếu hoà bình, kinh tế chiến tranh của Mỹ sẽ sụp đổ. Thí dụ: hồi đầu tháng 6, nghe Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên bằng lòng đình chiến, thị trường chứng khoán *(Bourse)* sụt xuống hơn 4.000 triệu

đôla, mấy ngày sau, vẫn tiếp tục sụt giá. Ở Mỹ, người ta gọi là khủng hoảng hoà bình.

2. Chính trị thì Mỹ bị cô độc. Trước đây 3, 4 năm, vì kế hoạch Mácsan[11] mà tất cả các nước Tây Âu phục tùng, ca tụng Mỹ. Bây giờ, kết quả là các nước đã tăng binh bị quá sức nên lâm vào tình trạng kinh tế bế tắc. Hơn nữa, Mỹ cấm các nước phương Tây như Anh, Pháp, Ý buôn bán với phương Đông, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân. Hàng hoá các nước đưa sang Mỹ bán thì thuế quan rất cao, mua hàng của Mỹ giá rất đắt, bán hàng cho Mỹ giá rất rẻ. Vì thế, các nước tìm cách chống lại Mỹ. Nước nhỏ nhất đầu tiên chống lại Mỹ là Xâylan. Mỹ hỏi về việc Xâylan bán cao su cho Trung Quốc, Xâylan giả lời: "Cao su tôi bán được đắt, mua gạo lại giá rất rẻ, nên tôi làm". Mỹ cũng phải chịu. Từ cuối năm ngoái đến giờ, Anh, Pháp đều lần lượt gửi phái đoàn sang Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân để điều đình buôn bán. Gần đây, Anh cử cả viên cựu Bộ trưởng Bộ Thương mại sang Liên Xô.

Còn nhiều mâu thuẫn khác nữa. Cách đây vài tháng, Thủ tướng Anh Sócsin (Churchill) nói: "Nếu Mỹ không bằng lòng điều đình buôn bán với Liên Xô thì Sócsin sẽ tự sang gặp Malencốp". Một Thủ tướng một nước như Anh mà nói câu ấy thì đủ biết mâu thuẫn thế nào?

Mặt khác, Mỹ mua chuộc chính phủ các nước đế quốc để hòng lôi kéo nhân dân. Bây giờ Mỹ phàn nàn mất tiền toi, vì nó giúp rất nhiều mà nhân dân các nước Pháp, Ý vẫn bỏ phiếu cho Đảng Cộng sản. Lại như một nước gần Mỹ và thân Mỹ nhất là Canađa. Gần đây Thủ tướng Canađa cũng nói: "Chúng ta rất thương yêu người bạn quý báu là Mỹ, nhưng chúng ta mong bạn của chúng ta nhận rằng chúng ta là người Canađa".

Ở Ấn Độ bây giờ ông Nêru ra mặt chống Mỹ.

3. Chính sách xâm lược của Mỹ trái với chính nghĩa. Chẳng những nhân dân thế giới chống mà nhân dân Mỹ cũng chống. Có một nhà đại tư bản nói: Mỹ chỗ nào cũng muốn có thế lực, ở Âu cũng như Á. Một ngày kia, Mỹ sẽ đi đến Nam Băng Dương hay Bắc

Băng Dương để đồng minh với con chim "Panhgoanh"[1]. Đồng minh của Mỹ như Quyrinô (Quirino) ở Phi Luật Tân, Tưởng Giới Thạch ở Đài Loan, Bảo Đại ở Việt Nam bị nhân dân ghét, nên họ ghét cả Mỹ nữa.

4. Tàu bay Mỹ có nhiều nhưng kinh nghiệm quân sự Mỹ kém hơn các nước: hải quân kém Anh, lục quân kém Pháp, Đức, Nhật.

Báo Mỹ nói: một đoàn đi thanh tra mặt trận thấy có những đội quân, đại đa số lính Mỹ trong đơn vị không chịu bắn, làm gì thì làm. Mỹ lập Uỷ ban nghiên cứu tâm lý lính Mỹ, thì Uỷ ban này kết luận một câu rất mỉa mai: "vì trường học Mỹ dạy cho trẻ con nhiều đạo đức nên nó mất cả thiên tính giết người".

5. Mỹ gặp một địch nhân càng ngày càng mạnh là phong trào thế giới bảo vệ hoà bình. Mới đây, có mấy nhà khoa học họp nhau lại ở Ôslo (Na Uy), sau lại họp tiếp ở Pari (Pháp). Mãi đến năm kia, năm ngoái mới thành phong trào lấy chữ ký "chống chiến tranh bảo vệ hoà bình". Thế mà có lần 600, có lần hơn 600 triệu người ký.

Ngay như ở Mỹ là nơi bọn thống trị còn phát xít hơn Hítle, cứ hễ nói đến hoà bình là cho luôn là cộng sản, thế mà cũng lấy được hơn 2 triệu chữ ký. Ngoài ra còn có những tổ chức của công nhân, trí thức đấu tranh cho hoà bình rất lớn, đó là thập tự quân (croisade) bảo vệ hoà bình.

Nói tóm lại Mỹ có 5 điểm yếu của nó.

Chứng cớ rõ rệt: Mỹ và 18 nước chư hầu đánh một nửa nước Triều Tiên (Bắc Triều Tiên) trong 3 năm mà phải đình chiến. Mưu mô của Mỹ là đánh lấy Triều Tiên để làm bàn đạp tấn công Liên Xô, Trung Quốc. Như thế là bước đầu đã thất bại.

Ngoài thất bại quân sự nói trên, còn mấy sự thật nữa.

Đại chiến thứ nhất, Mỹ mất 33 vạn 4.000 người và được gì? Mỹ được địa vị anh chị, từ hàng thứ ba, bốn, nhảy lên nhất nhì trên thế

---

1) *Pingouin:* loại chim nước, chân như chân vịt, cánh rất ngắn, sinh sống ở miền bờ biển Nam Bắc Cực.

giới và được rất nhiều tiền.

Đại chiến thứ hai, Mỹ mất hơn 18 vạn người nhưng về kinh tế được phát tài lớn, về chính trị vượt cả Anh, làm đầu sỏ phe đế quốc.

Đến chiến tranh Triều Tiên, Mỹ mất hơn 38 vạn người, tiền xài mất khá nhiều, mà không được gì cả, chính trị lại bị cô lập.

Vì vậy, đình chiến ở Triều Tiên là một thắng lợi của phe dân chủ hoà bình thế giới và là một thất bại cho phe đế quốc gây chiến, nhất là Mỹ.

Có anh em hỏi về văn hoá Mỹ. Có mấy bài của người Mỹ và người Anh nói về văn hoá Mỹ đăng báo *"Pour une Paix durable et pour une Démocratie populaire"* (Vì một nền Hoà bình lâu dài và vì một nền Dân chủ nhân dân), nên đưa cho anh em xem. Một cô giáo Mỹ nói: "trong 2.000 quyển sách của Mỹ có độ 200 quyển tương đối trong sạch, còn toàn là dâm đãng, trộm cướp, khiến người xem khó chịu". Một người Anh nói: "Hai quyển sách ở Mỹ bán chạy nhất, nếu đọc qua xem nội dung nói gì, thì ta thất kinh".

Không phải như thế nói Mỹ không có văn hoá đâu. Mấy trăm người văn hoá Mỹ chân chính bị thải hết, sách viết không cho in, công việc không cho làm.

Bên Mỹ bây giờ có bệnh thần kinh nhiều, vì tuyên truyền chiến tranh. Một bản điều tra của Quốc hội Mỹ về tội phạm viết có hơn 2 triệu người phạm trọng tội và cứ 76 người dân Mỹ thì có một người phạm tội.

Ở Triều Tiên đã đình chiến nhưng chưa đi đến hoà bình vì ở Mỹ có bọn phá. Nên anh em Trung - Triều rất tỉnh táo để đề phòng.

Có anh em liên hệ: Triều Tiên đình chiến ảnh hưởng đến Việt Nam thế nào?

Có ảnh hưởng không? Có, vì:

1. Triều Tiên là một bộ phận của phe dân chủ hoà bình, Triều Tiên thắng lợi là ta thắng lợi.

2. Triều Tiên cho ta thấy kinh nghiệm là phải đánh bao giờ cho

đế quốc quỵ, nó biết không thể đánh được nữa, nó mới chịu đàm phán. Đừng có ảo tưởng mình muốn đàm phán là nó đàm phán.

Đầu năm, sau khi trúng cử, Tổng thống Mỹ qua thăm Triều Tiên nghiên cứu đặt kế hoạch, một là đánh qua Áp Lục Giang, hai là nếu không đánh được thì đánh một vố thật mạnh để bên Trung - Triều phải xin hoà. Nhưng cả hai kế hoạch đều không được, Aixenhao nói muốn đánh như thế phải hy sinh 30 vạn bộ đội Mỹ. Nếu hy sinh như thế thì thế nào? Không có đường ra. Vì thế, nó mới chịu đàm phán đình chiến.

Ta cũng phải đánh cho Pháp quỵ. Lúc ấy, có đàm phán mới đàm phán, chứ không phải đưa đàm phán ra là nó đàm phán ngay đâu. Đừng có ảo tưởng. Mục đích của nó là xâm lược. Nó mất 99% còn hy vọng 1%, nó vẫn đánh. Phải đánh nó quỵ nó mới chịu.

Có những người nói Mỹ rảnh tay giúp Pháp, thì ta thế nào? Thì cũng thế, Mỹ vẫn giúp Pháp từ trước. Nay nó giúp hơn, ta có khó khăn hơn, ta có đánh không? Ta vẫn đánh. Nó có thua không? Nó vẫn thua.

Nói về kháng chiến của ta, nói về Mỹ với ta, phải nhớ lại 10 năm trước. Lúc ấy có quân đội Nhật, Pháp. Lúc ấy nói đánh Nhật, Pháp thì nhiều người cho là châu chấu đá voi. Nhưng ta vẫn tổ chức đánh Nhật, đánh Pháp để giải phóng dân tộc. Lúc đầu, bộ đội du kích ta có 12 người, trong đó có hai phụ nữ. Làm thế là vì mình xem về tương lai, tin tưởng ở thắng lợi, thấy rõ tình hình thế giới sẽ biến đổi, Nhật Pháp sẽ xung đột nhau. Bây giờ ta có 12 người, sau sẽ có 12 vạn người. Ta quyết tâm, ta có thế, nên ta làm được.

Bây giờ có người hỏi sức ta mạnh hơn hay Pháp mạnh hơn? Nói về súng, đạn, xe tăng, máy bay thì có cái ta không có. Nhưng tại sao ta nói ta mạnh hơn? Vì thế của ta mạnh hơn. Nói về người lính. Tinh thần anh lính đứng đằng sau khẩu đại bác của địch rất thấp, nên đại bác chỉ là một cục sắt. Còn bộ đội của ta chỉ có tiểu liên nhưng biết vì ai mà đánh, đánh như thế nào, nên tin ở kháng chiến nhất định thắng lợi, tin vào lực lượng tinh thần của dân ta, cái gì làm cũng được.

Đến câu hỏi: ta có chịu đàm phán không?

1. Từ đầu đến nay, ta chủ trương hoà bình; vì Pháp xâm lược ta nên ta phải đánh.

2. Ta biết nếu không đánh cho giặc quỵ thì không bao giờ nó xin đàm phán, nên ta phải đánh nó quỵ; nó quỵ, nó xin đàm phán ta sẽ đàm phán. Điều kiện đàm phán rất đơn giản:

a) Cút đi.

b) Việt Nam hoàn toàn độc lập.

Chưa có như thế thì chưa đàm phán.

Tóm lại, ta còn phải trải qua nhiều gian khổ, phải đánh mạnh với quyết tâm của ta, với tinh thần của dân ta. Mỹ đến ta cũng đánh, đánh cho đến khi nào độc lập hoàn toàn.

Bây giờ, địch một mặt chuẩn bị đánh ta, một mặt phóng ra tin điều đình. Nó bày ra trò điều đình như thả một cái mồi, nếu ta như bầy cá đổ xô lại đớp, quên cả tỉnh táo đề phòng, nó sẽ dễ đánh ta. Mình phải chủ động, kiên quyết đối phó với mọi tình thế.

Trong những câu hỏi của các anh chị em, tôi thấy một phần vì muốn hiểu, nhưng mặt khác biểu lộ ít nhiều tư tưởng sợ khó, sợ khổ, sợ Mỹ. Điều ấy không nên. Chiến sĩ ra mặt trận, đồng bào đi dân công, họ không sợ gì cả. Họ quyết tâm vượt được mọi khó khăn. Nếu sợ khó, sợ khổ, sợ Mỹ thì cái gì cũng sợ. Mà đã cái gì cũng sợ thì không làm được việc gì, chỉ làm nô lệ.

*
* *

Có anh em nói chính sách của Đảng rất đúng đắn, nhưng không biết có quyết tâm làm không và có đủ cán bộ để làm không?

1. Nhất định Đảng có quyết tâm thực hiện cho kỳ được chính sách ấy. Anh em thấy một số cán bộ địa phương không gương mẫu trong việc thực hiện chính sách. Chính vì thế, Đảng phải chỉnh huấn, làm cho cán bộ hiểu thấu và hết lòng hết sức thực hiện chính sách ấy.

2. Hơn nữa, Đảng phải làm sao cho cán bộ ngoài Đảng và nhân dân nhận thấy chính sách Đảng là đúng, cùng giúp Đảng thực hiện chính sách ấy.

Cho nên Đảng rất hoan nghênh anh em phê bình Đảng như chiều nay.

*
* *

Có anh em hỏi một người công giáo có thể vào Đảng Lao động không? Có. Người tôn giáo nào vào cũng được, miễn là trung thành, hăng hái làm nhiệm vụ, giữ đúng kỷ luật của Đảng. Nước ta kinh tế lạc hậu, kỹ thuật kém, tôn giáo là duy tâm, cộng sản là duy vật, nhưng trong điều kiện hiện tại, người theo đạo vẫn vào Đảng được.

Anh em lại hỏi: ở nước ta có Đảng Lao động, lại có Đảng Dân chủ, Đảng Xã hội. Đảng Lao động thì đã rõ. Còn Đảng Dân chủ, Đảng Xã hội thì làm gì? Có cần nữa không? Cần lắm. Đảng Xã hội tổ chức, giáo dục anh em trí thức. Trong anh em trí thức, có một số đã vào Đảng Lao động hoặc gần Đảng, có một số chưa hiểu Đảng. Đảng Xã hội tổ chức, huấn luyện cho anh em ấy gần công nông . Đảng Dân chủ tổ chức, huấn luyện tư sản dân tộc, tiểu thương, tiểu chủ. Một số những người này đã vào Đảng Lao động. Nhưng còn một số nói: bây giờ các anh chống địa chủ phong kiến, ngày mai sẽ đến lượt chúng tôi, nên họ sợ. Đảng Dân chủ giáo dục đoàn kết họ để kháng chiến và sau này kiến quốc. Hai Đảng ấy có nhiệm vụ rõ ràng, quan trọng và cần thiết.

Câu hỏi ấy có thể có mấy ý nghĩa:

1. Bây giờ đã có Đảng Lao động thời nhập lại làm một, cùng làm cách mạng.

2. Đảng Lao động muốn hất mình đây.

Nghĩ như thế đều không đúng. Bao giờ Đảng Lao động cũng cố

sức giúp đỡ các Đảng anh em để cùng nhau tiến bộ, kháng chiến, kiến quốc.

*
* *

Các cô và các chú là cán bộ kháng chiến, cách mạng. Bất kỳ ở địa vị nào, làm nghề gì, đều là người chủ trong những người chủ nước nhà (chủ đây không phải là địa chủ). Phải có khí khái như thế.

Có câu "tiên thiên hạ ưu, hậu thiên hạ lạc", nghĩa là lo trước dân, vui sau dân. Trong lúc khó khăn của dân tộc, khí tiết của người cán bộ là không sợ gì hết, không sợ kẻ địch, không sợ khó khăn gian khổ. Cái gì khó khăn, cực khổ, cán bộ phải xung phong làm trước. Muốn cho xứng đáng là người cán bộ cách mạng, mong các cô các chú phải có khí tiết ấy.

Nói vào tối 7-8-1953.
Sách *Phát huy tinh thần cầu học, cầu tiến bộ*,
Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960,
tr.38-49.

CÁCH [1]

Hôm nay Bác nói về cách viết, đặc biệt là viết ngắn.

Hiện nay trình độ của đại đa số đồng bào ta bây giờ không cho phép đọc dài, điều kiện giấy mực của ta không cho phép viết dài và in dài, thì giờ của ta, người lính đánh giặc, người dân đi làm, không cho phép xem lâu. Vì vậy cho nên viết ngắn chừng nào tốt chừng ấy.

Trong các báo, có những bài lằng nhằng dài mấy cột, như là rau muống kéo dây. Đọc đến khúc giữa thì không biết khúc đầu nói cái gì; đọc đến khúc đuôi thì không biết khúc giữa nói cái gì. Thế là vô ích.

- Vì ai mà mình viết?

- Mục đích viết làm gì?

Phải đặt câu hỏi: *Viết cho ai?*

- Viết cho đại đa số: Công - Nông - Binh.

Viết để làm gì?

- Để giáo dục, giải thích, cổ động, phê bình. Để phục vụ quần chúng.

Thế thì viết cái gì?

Trong vấn đề này cũng phải có lập trường vững vàng: ta, bạn, thù thì viết mới đúng.

---

1) Bài giảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tại lớp chỉnh Đảng trung ương, ngày 17-8-1953.

Viết để *nêu* những cái hay, cái tốt của dân ta, của bộ đội ta, của cán bộ ta, của bạn ta. Đồng thời để *phê bình* những khuyết điểm của chúng ta, của cán bộ, của nhân dân, của bộ đội. Không nên chỉ viết cái tốt mà *giấu cái xấu.* Nhưng phê bình phải đúng đắn. Nêu cái hay, cái tốt, thì phải có *chừng mực,* chớ phóng đại. Có thế nào nói thế ấy. Bộ đội và nhân dân ta cũng đủ nhiều cái hay để nêu lên, không cần phải bịa đặt ra.

Phê bình thì phải phê bình một cách *thật thà,* chân thành, đúng đắn; chứ không phải để địch lợi dụng để nó phản tuyên truyền.

Còn đối với *địch* thì thế nào?

Thì nêu những cái xấu của nó để cho bộ đội ta, đồng bào ta biết là chúng nó độc ác thế nào, xấu xa thế nào, để gây lòng căm thù đối với quân địch.

Sự hung ác, xấu xa của chúng nó rất nhiều, nếu biết gom góp tài liệu thì tha hồ mà viết. Có những việc chúng nó làm, bên ngoài thì như là tốt, mà bên trong thì thật là xấu, ta phải giải thích cho nhân dân ta hiểu.

Thí dụ: Trong vùng địch, Pháp có khi "phát chẩn" hay là Mỹ "giúp" để tuyên truyền, để mua chuộc. Sự thực là chúng đã cướp chỗ này rồi "giúp" chỗ khác. Một thí dụ ấy đủ biết cái xấu của nó rõ rệt rồi. Nhưng nếu không biết xem xét thì tưởng nó làm như thế là tốt.

Lấy tài liệu đâu mà viết?

Muốn có tài liệu thì phải tìm, tức là:

1. *Nghe:* lắng tai nghe các cán bộ, nghe các chiến sĩ, nghe đồng bào để lấy tài liệu mà viết.

2. *Hỏi:* hỏi những người đi xa về, hỏi nhân dân, hỏi bộ đội những việc, những tình hình ở các nơi.

3. *Thấy :* mình phải đi đến, xem xét mà thấy.

4. *Xem:* xem báo chí, xem sách vở. Xem báo chí trong nước, xem báo chí nước ngoài.

5. *Ghi:* những cái gì đã nghe, đã thấy, đã hỏi được, đã đọc được thì *chép* lấy để dùng mà viết. Có khi xem mấy tờ báo mà chỉ được một tài liệu thôi. Tìm tài liệu cũng như những công tác khác, phải *chịu khó.*

Có khi xem tờ báo này có vấn đề này, xem tờ báo khác có vấn đề khác, rồi góp 2,3 vấn đề, 2,3 con số làm thành một tài liệu mà viết.

Muốn có nhiều tài liệu thì phải xem cho rộng.

Xem báo Trung Quốc, báo Liên Xô, báo Anh, báo Pháp... xem được nhiều thứ báo chừng nào thì lấy được nhiều tài liệu chừng ấy.

Một thí dụ: bên Liên Xô có những thành công về công nghệ, về nông nghiệp, chỉ nói thế thôi có được không?

Cố nhiên là được. Nhưng nên biết cũng trong năm ấy, cũng trong mùa ấy, mà mức công nghệ, nông nghiệp *ở Liên Xô, ở Trung Quốc*, ở các nước bạn lên như thế nào, còn ở Pháp, ở Mỹ, ở Anh sút kém như thế nào để mà so sánh. Như thế thì người đọc sẽ thấy ngay bên nào tiến, bên nào thoái.

Cách viết thế nào?

Trước hết là cần phải *tránh cái lối viết "rau muống"* nghĩa là lằng nhằng "trường giang đại hải", làm cho người xem như là "chắt chắt vào rừng xanh". Mình viết ra cốt là để giáo dục, cổ động; nếu người xem mà không *nhớ* được, không *hiểu* được, là viết không đúng, nhằm không đúng mục đích. Mà muốn cho người xem *hiểu* được, *nhớ* được, *làm* được, thì phải viết cho đúng trình độ của người xem, viết rõ ràng, gọn gàng, chớ dùng chữ nhiều. Bất đắc dĩ mới phải dùng chữ, thí dụ: "độc lập", "tự do", "hạnh phúc" là những chữ Trung Quốc, nhưng ta không có chữ gì dịch, thì cố nhiên phải dùng. Nếu quá tả không mượn, không dùng, hoặc là nói: Việt Nam "đứng một" thì không ai hiểu được.

- *Chớ ham dùng chữ* - các ông viết báo nhà mình hay dùng chữ quá. Những chữ tiếng ta có mà không dùng, lại dùng cho được chữ kia. Cán bộ cũng hay dùng chữ lắm, dùng lung tung; nhiều khi không đúng.

Vài thí dụ: 3 tháng thì không nói 3 tháng, lại nói "tam cá nguyệt". Đánh vào sâu thì nói "tung thâm", xem xét thì nói "quan sát", v.v..

Phải viết gọn gàng, rõ ràng, vắn tắt. Nhưng vắn tắt không phải là cụt đầu, cụt đuôi, mà phải có đầu, có đuôi.

Phải học cách nói, tiếng nói của quần chúng. Có nhà thơ nào nói: "Tóc cười, tay hát" thì thật là "hoang vu"! Có nhà văn nói: "cặp mắt ông cụ già dĩnh ngộ" thì thật là "ngộ nghĩnh"!

Chớ ham dùng chữ. Những chữ mà không biết rõ thì chớ dùng. Những chữ mà tiếng ta có, thì phải dùng tiếng ta.

Viết phải *thiết thực*, "nói có sách, mách có chứng", tức là nói cái việc ấy ở đâu, thế nào, ngày nào, nó sinh ra thế nào, phát triển thế nào, kết quả thế nào?

Vài thí dụ: Chống tham ô, lãng phí thì nêu rõ ai tham ô, ai lãng phí? Cơ quan nào tham ô? Lãng phí cách thế nào? ngày tháng nào, v.v.. Chớ viết lung tung.

Nói du kích đánh thắng, đánh thắng ngày nào? Thắng cách thế nào? Giết được bao nhiêu địch, bắt bao nhiêu địch, thu được bao nhiêu súng? ... Phải nói rõ ràng, đồng thời *chớ lộ bí mật.*

Viết rồi phải thế nào?

Viết rồi thì phải đọc đi, đọc lại. Thấy cái gì thừa, câu nào, chữ nào thừa, thì bỏ bớt đi. Đọc đi đọc lại 4, 5 lần đã đủ chưa? Chưa đủ. Đọc đi đọc lại, sửa đi sửa lại. Mình đọc mấy lần rồi cũng chưa đủ. Phải nhờ một số đồng chí công, nông, binh, đọc lại. Chỗ nào ngúc ngắc, chữ nào khó hiểu, họ nói ra cho thì phải chữa lại.

Cách viết truyền đơn cũng thế, viết báo cũng thế, viết báo cáo, viết gì cũng thế.

Viết chuyện có nhiều ngóc ngạnh thì phải nắm lấy cái chính, không nên kể con cà con kê. Nhằm lấy điểm chính mà viết.

Phải giữ bí mật:

Trong lúc viết, thì phải chú ý *giữ bí mật.* Các báo chí của ta rất kém giữ bí mật.

Có khi số báo nào cũng có lộ bí mật.

Thí dụ: Như nói thanh niên du kích lẫn vào mấy bà con đi chợ cầm đòn gánh, lúc gặp lính giặc, thì mấy thanh niên quật giặc chết.

Về sau cứ phiên chợ nào có thanh niên là bị địch vớ.

Một thí dụ khác : Giặc vào quét làng, dân chạy hết. Có một chị phụ nữ giả ốm ở lại, mỗi tối chị ấy mang cháo cho anh thương binh ở dưới hầm bí mật. Hầm có một...[1)] để cho anh ấy thở và để chị ấy đổ cháo xuống.

Đó là một việc oanh liệt đáng nêu lên. Nhưng vì viết không khéo, làm lộ bí mật, về sau Tây cứ đi tìm hầm bí mật, chỗ nào có ..., là nó nhất định đào cho được.

Thế là viết mà không biết giữ bí mật. Chớ có nêu rõ địa điểm, tên người, cho địch biết.

Viết khẩu hiệu:

Có những khẩu hiệu viết rất to, nhưng Hồ Chủ tịch cũng không hiểu vì viết tắt cả một đống. Không ai đọc được, có lẽ chỉ có anh viết khẩu hiệu ấy đọc được thôi, Hồ Chủ tịch không hiểu thì chắc dân cũng ít người hiểu.

Lại có cách viết "hoa hoè", chữ U không ra chữ U, chữ N không ra chữ N, chữ I không ra chữ I. Họ cho thế là mỹ thuật. Cách viết thế, cách nói cũng thế. Nói phải cho gọn gàng, có đầu có đuôi, có nội dung. Nói lung tung như nhiều người cán bộ nói ở các mít tinh, nói rồi không biết đường nào mà đi ra nữa, thôi đi thì cũng dở, nói nữa thì không biết nói gì! Nói ít, nhưng nói cho thấm thía, nói cho chắc chắn thì quần chúng thích hơn.

Muốn nói gì phải chuẩn bị trước.

Cách viết và cách nói đại khái như thế.

Kinh nghiệm Bác viết thế nào ?

Sau Thế giới chiến tranh lần thứ nhất, Bác ở Pháp. Muốn

---

1) Lỗ thông hơi.

tuyên truyền cho nước ta, nhưng không viết được chữ Pháp. Làm thế nào bây giờ ?

Nhất định phải học viết cho kỳ được.

Có một đồng chí làm trong một tờ báo *Sinh hoạt công nhân*[1] bảo: "Có tài liệu gì, anh cứ viết, rồi tôi đăng cho".

Bác nói: "Tài liệu thì có, chỉ tội tôi không viết được". Đồng chí ấy nói: "Anh cứ viết 3 dòng, 5 dòng cũng được. Có thế nào thì viết thế ấy. Nếu có sai mẹo mực thì tôi sửa cho".

Thế là từ đấy trở đi, mình học viết báo. Viết 3, 4 dòng. Khi viết rồi, chép ra 2 miếng, 1 miếng gửi cho nhà báo, 1 miếng mình giữ lại.

Lần đầu tiên bài mình được đăng báo, có thể nói là sướng nhất trong đời người. Mình đem bài báo đã đăng rồi với cái miếng mình đã giữ lại, so lại coi thử sai lạc chỗ nào, họ sửa cho thế nào.

Cách ít lâu, đồng chí ấy nói: "Anh viết được 3 dòng rồi, bây giờ kéo dài ra !". Mình cố gắng kéo dài mãi, cho đến lúc viết được 10 dòng.

Đồng chí ấy lại nói: "Anh kéo dài nữa đi, cho tài liệu thành một bài nhỏ !". Thế là mình cứ kéo, đồng chí cứ sửa, cứ khuyến khích mình.

Cách giáo dục như thế thật tốt. Cứ kéo, kéo, kéo đến khi viết hết một cột, rồi hơn một cột, rồi một cột rưỡi.

Thế rồi đồng chí ấy nói: "À, bây giờ anh viết được rồi, anh nên làm một cách khác. Rút ngắn lại".

Thật là rầy rà! Trước thì bắt kéo dài, bây giờ lại bắt rút ngắn! Nhưng mà đồng chí ấy nói: "Anh kéo dài được, thì bây giờ rút ngắn rút cũng được. Từ một cột rưỡi, nay chỉ viết một cột thôi. Viết cho thật chặt, xem đi xem lại, những cái gì lôi thôi, dài dòng không cần thiết thì bỏ nó đi ...". Thế rồi mình phải đếm từng chữ. Một dòng có mấy chữ, một cột thì có mấy dòng. Nó có số chữ của nó rồi, đếm

1) *La vie ouvrière.*

từng chữ mà viết cũng khó chứ không phải dễ. Kết quả là rút được.

Cách ít lâu, đồng chí ấy lại nói: "Bây giờ rút nữa đi". Mình cứ phải rút, lần này qua lần khác, cho đến lúc rút chỉ còn 10 dòng.

Đồng chí nói: "Được rồi đấy, viết dài được, viết ngắn được, bây giờ có vấn đề gì, thì viết dài hoặc viết ngắn tuỳ ý anh".

Đồng chí ấy thường nhắc mình: "Câu kéo thì phải viết cho rõ ràng, minh bạch, chớ có lủng củng; chữ nào không hiểu mà muốn dùng thì hỏi anh em, chớ có dùng ẩu".

Đấy là đồng chí ấy cũng là một người công nhân, tự học viết văn rồi phụ trách tờ báo này.

Mình viết được là nhờ đồng chí ấy chịu khó dạy bảo, giúp đỡ.

Lúc viết được báo rồi, lại có một ý muốn là viết truyện ngắn. Đó là một sự cả gan!

Dám viết thử, là vì có một hôm xem hai quyển truyện nhỏ, một quyển của Anatôn Phrăngxơ, một quyển nữa là của ông Tônxtôi. Xem thấy các ông ấy viết giản đơn lắm, dễ hiểu lắm.

Thử viết một truyện ngắn về đời sống của công nhân Pari mà mình biết rất rõ vì tự mình cũng là công nhân. Viết xong đưa đến ban văn nghệ của báo Đảng là báo *Nhân đạo*[12] và nói với các đồng chí ấy: "Đấy, tôi thử viết bài này, đăng được thì các đồng chí cho đăng, chỗ nào cần phải sửa, thì nhờ các đồng chí sửa cho, tôi không có tính tự ái đâu, nhờ các đồng chí sửa để tôi học thêm".

Truyện ấy được đăng lên báo. Đó là lần thứ hai mà mình thấy sung sướng!

Rồi mình chỉ viết truyện thật ở nước ta và ở các thuộc địa Pháp. Các đồng chí cũng thích là vì có những chuyện ở thuộc địa mà các đồng chí ấy không biết và những người đọc cũng không biết.

Có thể nói, từ lúc bắt đầu viết mấy dòng cho đến bây giờ, mình chỉ thích viết những truyện nước mình và các thuộc địa và chỉ để đập thực dân Pháp.

Cách mạng Tháng Tám thành công, viết bài *Tuyên ngôn độc*

lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đó là lần thứ ba mà mình thấy sung sướng.

Bây giờ, khi Bác viết gì cũng đưa cho một số đồng chí xem lại, chỗ nào khó hiểu thì các đồng chí bảo cho mình sửa chữa.

Nói tóm lại viết cũng như mọi việc khác, *phải có chí, chớ giấu dốt,* nhờ tự phê bình và phê bình mà tiến bộ.

Quyết tâm thì việc gì khó mấy cũng làm được.

Sách *Cách viết,*
Hội những nhà viết báo
Việt Nam xuất bản
lần thứ hai, năm 1955.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN TRIỀU TIÊN

Kính gửi đồng chí Kim Nhật Thành, Thủ tướng Nội các nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên,

Nhân dịp ngày Quốc khánh nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi đồng chí và nhờ đồng chí chuyển cho nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên lời chào mừng nồng nhiệt và thân ái.

Tôi kính chúc nhân dân Triều Tiên thành công trong sự nghiệp thống nhất quốc gia và mau chóng khôi phục lại nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá.

Tôi tin rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Triều Tiên, của đồng chí và nhờ sức ủng hộ nhiệt liệt của Mặt trận dân chủ và hoà bình thế giới, nhất là của nhân dân Liên Xô và Trung Quốc, nhân dân Triều Tiên sẽ thắng lợi vẻ vang.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 130,
từ ngày 16 đến 20-8-1953.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI LỚP CHỈNH HUẤN CÁC CƠ QUAN KHU I

Các cô, các chú học tập có tiến bộ không ? Nhiều hay ít, chắc ai cũng có tiến bộ cả. Đáng lẽ trong lúc các cô, các chú học tập, ngoài các đồng chí phụ trách lớp học, các đồng chí Trung ương cũng đến thăm hỏi nhưng vì công việc bận lắm. Nay Bác thay mặt Trung ương đến thăm các cô, các chú.

Căn cứ vào báo cáo của các cơ quan và kinh nghiệm của các nơi khác, Bác nói chuyện với các cô, các chú mấy điểm sau đây:

1- Các cô, các chú, đảng viên cũng như không đảng viên, đều đã tham gia kháng chiến mấy năm nay, chịu cực chịu khổ. Các cô, các chú như vậy đã làm tròn một phần nhiệm vụ đối với Tổ quốc, đối với nhân dân, đối với Đảng, nhưng chỉ làm tròn nhiệm vụ một phần thôi.

Vì sao phải chỉnh huấn ? Mục đích chỉnh huấn là gì ?

Vì sao phải chỉnh huấn ? Vì mỗi người hoặc nhiều hoặc ít, có ưu điểm nhưng cũng có khuyết điểm. Vì có khuyết điểm nên phải chỉnh huấn để sửa chữa, cũng như người ốm phải chữa bệnh. Vì vậy trong chỉnh huấn các cô, các chú phải cố gắng học tập, đào sâu suy nghĩ. Khi kiểm thảo, có khuyết điểm gì phải nói hết, không sợ Đảng, Chính phủ hay anh em coi thường, nhưng để anh em và Đảng giúp cho sửa chữa.

Người có ít khuyết điểm cũng cần sửa chữa, nếu không thì hoá nhiều. Người có nhiều khuyết điểm chớ có bi quan. Đảng và anh em giúp cho sửa chữa, thì khuyết điểm đến mấy cũng sửa chữa được.

Mục đích của chỉnh huấn là gì? Ai cũng có khuyết điểm, ai cũng có ưu điểm. Mục đích của chỉnh huấn chỉ là để sửa các khuyết điểm, để các cô, các chú thành những cán bộ xứng đáng đối với Đảng, đối với nhân dân. Do đó, trong lúc học, phải cố gắng kiểm thảo, cố gắng thực thà, cố gắng sửa chữa. Các anh em giúp cho sửa chữa, Đảng giúp cho sửa chữa để xứng đáng đối với Đảng, đối với dân tộc.

2- Nước ta bị nô lệ dưới ách thực dân và phong kiến rất lâu năm, đế quốc gần một trăm năm, phong kiến hàng mấy nghìn năm. Kháng chiến để đập tan ách đế quốc, phong kiến, giải phóng dân tộc, làm cho nước Việt Nam độc lập, thống nhất thực sự, thực hiện chế độ dân chủ mới, tiến tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Vì ách nô lệ lâu năm nên phá cũng phải lâu năm. Thí dụ như một cây to, muốn hạ nó cũng phải lâu, không phải vài phút đồng hồ mà đẵn được gốc rễ của nó. Do đó kháng chiến phải trường kỳ, gian khổ. Nếu muốn đoản kỳ, không muốn gian khổ, không được, vì đây là cuộc chiến tranh lớn, chống một đế quốc mạnh là Pháp, có Mỹ - Anh giúp sức. Trong gian khổ, sự chịu đựng cũng không đều nhau. Các cô, các chú ở cơ quan, chịu đựng gian khổ cũng không đều. Người làm việc bàn giấy không gian khổ bằng người giao thông phải dầm mưa dãi nắng. Dù người giao thông khổ nhưng so với chiến sĩ ngoài mặt trận lại khổ hơn. Các chiến sĩ có khi phải nhịn đói ba ngày mà vẫn phải bám sát quân địch; đường đèo giời mưa, đi một đêm 40 cây số để đuổi theo giặc. Chiến sĩ không than phiền, cho đó là nhiệm vụ. Các cô, các chú nên lấy đó làm gương. Đánh giặc chẳng những gian khổ còn phải xông pha tên đạn. Giặc chết và bị thương thì mình cũng chết và bị thương. Chiến sĩ chẳng những gian khổ còn hy sinh xương máu cho dân tộc, cho Đảng. Như vậy gian khổ của mình chưa thấm vào đâu. Phải biết vậy để chịu đựng được.

Có người nói: gian khổ, trường kỳ chịu được nhưng gia đình thì thế nào? Cố nhiên, tình gia đình ai cũng có, không có không được. Nhưng mình là người cách mạng, người kháng chiến được Đảng giáo dục phải trông xa thấy rộng hơn. Mình có mấy gia đình, gia đình to nhất là giai cấp. Giai cấp không phải chỉ ở trong nước, mà

còn ở Liên Xô, Trung Quốc, các nước bạn. Ấy là gia đình của mình. Nếu giai cấp chưa được giải phóng hoàn toàn, mình chưa được giải phóng hoàn toàn. Ở Việt Nam ta, cả dân tộc là đại gia đình. Dân tộc có được giải phóng thì gia đình nhỏ của mình mới được giải phóng. Nếu gia đình to chưa được giải phóng, gia đình mình cũng chưa được giải phóng.

Phải cân nhắc: hy sinh lợi ích gia đình nhỏ cho gia đình to, hay hy sinh lợi ích gia đình to cho gia đình nhỏ của mình. Các cô, các chú tự cân nhắc lấy. Nếu cân nhắc đúng thì sẽ ít thắc mắc về tiểu gia đình của mình. Phải hy sinh lợi ích riêng cho lợi ích chung. Lợi ích chung có thắng lợi thì lợi ích riêng mới thắng lợi.

Người ta ai chẳng muốn có gia đình và thương gia đình. Nhưng cũng có người hy sinh gia đình nhỏ cho đại gia đình. Thí dụ các liệt sĩ nước ta. Cũng có người biết như thế không muốn có tiểu gia đình để toàn tâm toàn ý cho đại gia đình.

3- Một điểm nữa mà các lớp chỉnh Đảng cũng có quan hệ với địa chủ, với bà con, vợ con ở trong thành. Có cái khó: khi kháng chiến, mình muốn kháng chiến, muốn trung thành. Về lý luận muốn cắt đứt, nhưng nếu gia đình gửi cho bút máy, gửi tiền thì khó cắt đứt. Trên lý luận phải cấm tuyệt. Thực tế, Chính phủ, Đảng không hạ mệnh lệnh phải cắt đứt đi. Đó là cái khổ tâm, vì thấy cán bộ của mình lập trường chưa vững, chưa thấy cái hại của quan hệ với địa chủ, với bà con trong vùng địch. Gia đình ở trong thành có quan hệ với vùng tự do. Tây nó biết hết và nó lợi dụng làm trinh thám cho nó, bất kỳ ai, có khi gia đình không biết, cán bộ không biết nhưng nó lợi dụng vì ai ra vào nó phải biết. Nó để gia đình đi lại tự do như thế để nó lợi dụng. Nó hỏi dò tin tức, anh ấy làm ở đâu, chị đi đến đâu mà gặp anh ấy, rồi dần dà nó hỏi cơ quan ở đâu. Gia đình không được giáo dục bị nó lợi dụng. Một người như vậy hại một ít, hai người hại gấp đôi, có khi nó lại đi theo cán bộ để tìm biết cơ quan. Còn quan hệ, còn hại, gia đình làm trinh thám cho Tây mà không biết, để mang lại cái gì? Cái đồng hồ, bút máy? Đây là hại chung, còn có hại riêng nữa: có hàng mấy chục vạn cán bộ

theo kháng chiến. Có phải ai cũng có gia đình ở trong thành đâu. Sao họ sống được. Vì sao mình không cắt đứt được. Vì không quyết tâm chịu khổ, còn có tư tưởng ăn bám. Như vậy hại chung cho kháng chiến, hại riêng cho tinh thần trong sạch của cán bộ ấy.

4. Một điểm nữa "Tất cả đấu tranh cho cách mạng". Có một số bây giờ theo đuổi kháng chiến, cho kháng chiến thành công thì xin về nghỉ. Như vậy không đúng vì kháng chiến thành công mới chỉ có một bước thôi, vì kháng chiến xong phải kiến quốc, kiến quốc cũng khó nhọc cần phải đấu tranh, vậy nếu kháng chiến thành công về nghỉ thì ai làm? Các cô các chú đấu tranh lâu nhất ở đây là ai? *(Lớp học giới thiệu đồng chí Lưu đấu tranh cho cách mạng từ năm 1926).*

Chú Lưu đấu tranh như vậy đến 30 năm mà còn phải đấu tranh. Bác cũng vậy, cũng còn phải đấu tranh mãi. Đến chủ nghĩa cộng sản vẫn phải đấu tranh và đấu tranh một cách khác, không phải đấu tranh với người mà đấu tranh với thiên nhiên. Thí dụ Liên Xô có bãi cát mấy triệu mẫu, khai kênh, giồng cây để biến thành đất tốt, giồng lúa, bông để người cộng sản sử dụng.

Như vậy đến chủ nghĩa cộng sản cũng vẫn phải đấu tranh.

Như vậy có mấy bước: kháng chiến, xây dựng xã hội dân chủ mới, chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản. Hết kháng chiến mới hết bước đầu mà đã xin về nghỉ, như vậy có lý không ? Như thế là không có chí khí.

5. Nhiều cô, chú không an tâm công tác. Thí dụ: Chú coi ngựa sợ coi ngựa thì bao giờ tiến bộ, chú nấu bếp sợ nấu cơm thì bao giờ tiến bộ hay chú đánh máy cũng nghĩ như vậy, sợ đánh máy thì bao giờ tiến bộ, v.v.. Không đúng. Các cô các chú phải biết: chung là cả xã hội, gần lại là cả một nước, hẹp lại là cả một Chính phủ, trong ấy mỗi cơ quan là một bộ máy. Thí dụ một cái đồng hồ, các cô, các chú thấy giây da đeo tay, cái trục máy, cái kính, cái kim, cái chữ và ở trong có bộ máy. Trong cái đồng hồ, có cái đứng, cái chạy, cái to, cái nhỏ, tất cả làm thành một bộ máy. Thiếu một cái đinh nhỏ, không thành bộ máy, bộ máy hỏng. Trong đồng hồ, có cái chạy, cái

kim ngắn chạy lâu, cái kim dài chạy chóng, các chữ đứng mãi một chỗ. Các cô, các chú có thấy nhiệm vụ của mỗi bộ phận máy, hành động của mỗi bộ phận máy khác nhau không? Thí dụ đứng núi này, trông núi nọ, các chữ muốn chạy như kim, các kim muốn đứng một chỗ như chữ. Như vậy không thành bộ máy. Mỗi cơ quan cũng thế, ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà to nhất là Bác, thấp nhất là các chú nấu bếp, có phải không? Nếu Bác không có chú nấu ăn, Bác có làm được việc không? Nếu chú nấu bếp không làm tròn được nhiệm vụ, để cơm sống, cơm khê, canh thiu, Bác cũng không làm tròn được nhiệm vụ. Chú giao thông chạy thư, đáng lẽ một giờ, làm tròn nhiệm vụ; nhưng nghênh ngang mất mấy giờ đồng hồ mới đến nơi rồi lại mất mấy giờ đồng hồ mới trở về. Đáng lẽ mất hai giờ đồng hồ thành mất mấy giờ đồng hồ, công việc giải quyết chậm thành thất bại. Như vậy công việc của chú giao thông rất quan hệ, công việc của chú đánh máy cũng vậy.

Như vậy, chúng ta tất cả mọi người, bất kỳ ở một chức vụ nào, cao hay thấp, to hay nhỏ, tất cả mọi người làm thành một bộ máy. Thiếu một người nào hay có một người làm không tròn nhiệm vụ là hỏng cả. Trong công tác có người làm công tác này, người làm công tác kia nên địa vị khác nhau, nhiệm vụ quan trọng khác nhau.

(Bác nói với một chị làm ở điện đài).

Thí dụ bây giờ cô làm chủ tịch, Bác làm điện đài có được không? Không được. Nếu Bác không làm tròn nhiệm vụ, Bác có tội với Đảng, với nhân dân. Cô không làm tròn nhiệm vụ, cô cũng có tội. Nếu Bác không làm tròn nhiệm vụ mà cô làm tròn nhiệm vụ, thế là cô hơn Bác.

Năm ngoái, một trí thức, chú Trần Đại Nghĩa giúp việc đắc lực cho kháng chiến được bầu làm Chiến sĩ thi đua. Một nông dân khác cũng được bầu làm anh hùng vì làm tròn nhiệm vụ, một công nhân khác cũng được bầu như vậy, vì làm tròn nhiệm vụ. Bất kỳ người nào, làm bất kỳ một việc gì, chính trị hay chuyên môn, nếu làm tròn nhiệm vụ, thì đều có kết quả, đều có thể thành một anh hùng của dân tộc. Trong số hơn trăm Chiến sĩ được bầu lên, có người chỉ

nấu ăn, có người chỉ may áo cho bộ đội.

Tóm lại, bất kỳ làm việc gì cũng có ích cho Đảng, cho Chính phủ, cho dân tộc. Vậy bất kỳ làm việc gì, cố mà thi đua, giúp anh em thi đua đều là anh hùng của dân tộc, không nên nghĩ chỗ này thì tiến bộ, chỗ khác không tiến bộ. Bất kỳ làm việc gì cũng phải cố gắng, kiên quyết an tâm công tác, sẽ vẻ vang và có thể trở nên anh hùng được.

Nói ngày 25-8-1953.
Tài liệu lưu tại Cục lưu trữ
Văn phòng Trung ương Đảng.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ NGÀY ĐỘC LẬP

Cùng toàn thể đồng bào,

Cùng toàn thể chiến sĩ và cán bộ,

Hôm nay chúng ta vui vẻ kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Ngày Độc lập.

Độc lập này là do 80 năm phấn đấu oanh liệt của nhân dân ta mà tranh được.

Độc lập này là do 8 năm anh dũng kháng chiến của nhân dân ta mà giữ vững.

Suốt gần một thế kỷ, đế quốc và phong kiến kìm hãm nhân dân ta trong địa ngục nô lệ. Chúng tưởng đã tiêu diệt hết tinh thần yêu nước của nhân dân ta. Nhưng chúng đã lầm to. Trong thì nhờ khối đoàn kết chặt chẽ và đấu tranh anh dũng của nhân dân ta. Ngoài thì nhờ Liên Xô đã đánh thắng đế quốc Nhật, nên Cách mạng Tháng Tám đã thành công, nước ta đã thống nhất và độc lập.

Nhưng bọn đế quốc cướp nước và lũ Việt gian bán nước "chết mà nết không chừa", gây ra chiến tranh, hòng đặt lại nền thống trị của chúng ở nước ta.

Trước hành động xâm lược đó, Đảng và Chính phủ kiên quyết lãnh đạo và đoàn kết nhân dân kháng chiến đến cùng, tiếp tục sự nghiệp vẻ vang của Cách mạng Tháng Tám, giữ vững thống nhất và độc lập của Tổ quốc.

*

* *

Kiểm điểm lại mấy năm kháng chiến vừa qua, chúng ta thấy rõ*: Thế ta ngày càng mạnh, thế địch ngày càng yếu.*

Về ta - Khi bắt đầu kháng chiến, nhân dân ta tinh thần thì rất hăng hái, nhưng vật chất thì rất thiếu thốn. Giặc thì ào ạt tiến công. Ta thì phải giữ thế thủ. Tuy hoàn cảnh rất khó khăn, Đảng và Chính phủ đã trông xa thấy rộng, đã đề ra khẩu hiệu: *Kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh.*

Sự thật đã chứng tỏ chính sách của Đảng và Chính phủ rất đúng: càng trải nhiều thử thách thì tinh thần nhân dân và quân đội ta càng mạnh mẽ, lực lượng vật chất ta ngày càng lớn mạnh. Từ cuối năm 1950, ta đã đuổi địch khỏi biên giới Việt - Hoa, đã giải phóng Tây Bắc, đã đánh sâu vào sau lưng địch, đã thắng lợi nhiều trận vẻ vang. Bộ đội địa phương và dân quân du kích khắp nơi cũng phát triển và hoạt động mạnh.

Đó là thắng lợi về mặt quân sự. Về các ngành khác, như *kinh tế, tài chính, nội chính, văn hoá, xã hội*, ta cũng tiến bộ không ngừng. Thí dụ: do chính sách của Đảng và Chính phủ đúng và do đồng bào hăng hái thi đua sản xuất, chúng ta đã xây dựng được một nền *kinh tế tài chính* dân chủ. Trong hoàn cảnh khó khăn của thời kỳ kháng chiến, mà Chính phủ đã giảm nhẹ thuế nông nghiệp cho nông dân, đồng thời cải thiện một bước đời sống cho bộ đội, công nhân và cán bộ. Đó là những tiến bộ rõ rệt của nền kinh tế tài chính của ta.

Những kết quả tốt của những cuộc *chỉnh Đảng, chỉnh quân, chỉnh huấn* là một thắng lợi *chính trị* rất lớn của chúng ta.

Cuộc *phát động quần chúng* thực hiện chính sách ruộng đất có kế hoạch, từng bước một, có trật tự, có lãnh đạo, sẽ cải thiện đời sống cho nông dân, tiến tới giải phóng hàng chục triệu đồng bào nông dân khỏi ách địa chủ phong kiến, sẽ giúp cho sự phát triển kinh tế quốc dân, sẽ mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, sẽ củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, sẽ tăng cường quân đội nhân dân và sẽ đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

Ngày bắt đầu kháng chiến, phong trào dân tộc giải phóng của Miên, Lào hãy còn non yếu. Ngày nay, cuộc kháng chiến của Miên và Lào đã thu được nhiều thắng lợi. Khối đoàn kết giữa ba dân tộc

anh em Việt - Miên - Lào ngày thêm chặt chẽ.

Ngày bắt đầu kháng chiến, Liên Xô và các nước dân chủ mới Đông Âu đang phải ra sức hàn gắn những tổn thất nặng nề do Chiến tranh thế giới lần thứ hai gây ra; cách mạng Trung Quốc đang gặp khó khăn; phong trào hoà bình thế giới chưa tổ chức. Ngày nay, Liên Xô đang tiến mạnh sang chế độ cộng sản, các nước dân chủ Đông Âu đang ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội, cách mạng Trung Quốc đã thành công và đang ra sức xây dựng dân chủ mới. Ngày nay phong trào hoà bình thế giới phát triển rất mạnh; kháng chiến Triều Tiên thắng lợi. Đó là thắng lợi lớn của phe ta. Thắng lợi của anh em ta cũng tức là thắng lợi của ta.

Về địch - Ngày bắt đầu chiến tranh, giặc Pháp hung hăng tưởng nuốt sống chúng ta. Chúng rêu rao rằng độ 5,6 tuần lễ chúng sẽ cướp lại nước ra. Chúng đã đưa hơn 1 phần 4 số sĩ quan, gần một nửa hạ sĩ quan, hàng chục vạn binh lính Pháp sang xâm lược nước ta. Nhưng mỗi năm chúng đã hao tổn hàng mấy vạn người, hàng ngàn triệu bạc, mà kết quả là chúng đã thất bại liên tiếp.

Chiến tranh ở Việt Nam đã làm cho Pháp kinh tế ngày càng khủng hoảng, tài chính ngày càng thiếu hụt, thuế khoá ngày càng nặng nề, nhân dân ngày càng khổ cực, chính trị ngày càng bối rối, quân sự ngày càng suy yếu. Chiến tranh ở Việt Nam đã làm cho Pháp ngày càng dân cùng tài tận, ngày càng bị phụ thuộc vào đế quốc Mỹ.

Ngày nay thậm chí báo chí và chính khách phản động Pháp cũng phải thừa nhận rằng: Chưa bao giờ tình hình quân đội Pháp ở Việt - Miên - Lào nguy ngập như ngày nay, thất bại từ trận này đến trận khác phải chạy dài hơn 500 cây số, từ biên giới Hoa - Việt đến Cánh đồng Chum. Chúng đã phải thừa nhận rằng chiến tranh ở Việt Nam đã hút hết sinh lực của Pháp. Pháp chẳng những không có hy vọng thắng lợi mà lại không tránh khỏi thất bại.

Phe đế quốc do Mỹ cầm đầu, kinh tế ngày càng khủng hoảng, giữa các đế quốc mâu thuẫn ngày càng sâu sắc. Chúng đã thất bại nặng nề ở Trung Quốc và Triều Tiên, nhân dân lao động trong nước chúng đấu tranh ngày càng mạnh chống chính sách gây chiến của

đế quốc. Các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc ngày càng nổi lên đấu tranh chống lại chúng. Dù Mỹ can thiệp ngày càng mạnh vào chiến tranh xâm lược Việt - Miên - Lào, nhưng chúng nhất định không tránh khỏi thất bại.

Nói tóm lại, thế của *giặc ngày càng yếu*, phe đế quốc Pháp - Mỹ cũng ngày càng yếu.

*
* *

Cuộc đình chiến ở Triều Tiên là một thắng lợi to lớn của nhân dân Triều Tiên và Trung Quốc, một thắng lợi to lớn của phe hoà bình dân chủ thế giới; mà cũng là một thắng lợi của nhân dân ta.

Tranh được thắng lợi ấy là vì quân và dân Triều Tiên đoàn kết một lòng. Vì quân đội giải phóng Triều Tiên và Quân chí nguyện Trung Quốc chiến đấu anh dũng. Vì có phong trào hoà bình thế giới ủng hộ. Thắng lợi ấy do chiến đấu gian khổ, hy sinh rất nhiều mới tranh được.

Đế quốc Mỹ và phe Mỹ phải nhận đình chiến vì chúng thất bại đau đớn, chúng không thể tiếp tục đánh nữa. Tuy vậy, từ đình chiến đến hoà bình còn có nhiều khó khăn, vì đế quốc Mỹ có thể tìm cách phá hoại. Cho nên quân và dân Trung - Triều cùng phe hoà bình dân chủ thế giới cần phải đấu tranh và tỉnh táo đề phòng âm mưu phá hoại của đế quốc và bọn tay sai của chúng.

Thắng lợi của Triều Tiên làm cho quân đội và nhân dân ta càng tin tưởng lực lượng của phe ta rất mạnh, càng thấy rõ thế lực của đế quốc suy yếu, càng làm cho quân và dân ta thấy rõ phải chiến đấu cực kỳ gian khổ mới tranh được thắng lợi vẻ vang.

Việc đình chiến ở Triều Tiên làm cho nhân dân Pháp đẩy mạnh hơn nữa phong trào phản đối chiến tranh xâm lược ở Việt Nam, làm cho tinh thần binh lính Pháp càng lay động, làm cho nguỵ quân và nguỵ quyền thêm hoang mang và sợ sệt. Vì vậy thực dân Pháp, can thiệp Mỹ và bè lũ bù nhìn, một mặt tung ra luận điệu hoà bình giả dối, độc lập giả hiệu và những cải cách lừa bịp,

hòng làm giảm bớt tinh thần quyết chiến của nhân dân ta. Mặt khác chúng gấp rút tập trung, tăng thêm quân đội và vũ khí để đẩy mạnh chiến tranh hơn nữa. Vậy quân và dân ta phải luôn luôn tỉnh táo, luôn luôn chuẩn bị để đánh tan âm mưu của chúng, đánh tan tư tưởng sợ Mỹ, tư tưởng sợ gian khổ, ảo tưởng hoà bình.

Chúng ta bao giờ cũng chủ trương hoà bình. Nhưng chúng ta biết rằng cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ có thắng lợi mới tranh được hoà bình. Chỉ có thống nhất và độc lập thật sự mới có hoà bình.

*

* *

Nhân dịp Quốc khánh, tôi thay mặt nhân dân, quân đội và Chính phủ ta cảm ơn sự ủng hộ của nhân dân các nước bạn, nhân dân Pháp và nhân dân thế giới đấu tranh cho hoà bình.

Tôi kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn các liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc;

Tôi gửi lời thân ái an ủi các thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ;

Khen ngợi: toàn thể chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du kích và công an;

Đồng bào dân công;

Chiến sĩ thi đua tăng gia sản xuất;

Cán bộ Quân, Dân, Chính, Đảng;

Các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng;

Đồng bào ở vùng tạm bị chiếm và kiều bào ở nước ngoài.

Nhân dịp này tôi kêu gọi những người lầm đường theo địch, hãy giác ngộ và trở về với Tổ quốc. Chính phủ và nhân dân ta bao giờ cũng khoan hồng với những người cải tà quy chính.

Tuy chúng ta đã tranh được nhiều thắng lợi lớn, nhưng chúng ta tuyệt đối không chủ quan khinh địch. Để tranh lấy độc lập và thống nhất thật sự và góp phần vào việc giữ gìn hoà bình thế giới, cuộc kháng chiến của ta vẫn còn phải trường kỳ và gian khổ, quân

và dân ta phải quyết tâm vượt mọi khó khăn, thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

- Quân đội phải ra sức thi đua học tập chính trị và quân sự, nâng cao chí khí chiến đấu, tiêu diệt sinh lực địch nhiều hơn nữa, phá tan mọi âm mưu tấn công của địch.

- Nhân dân phải thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm, tham gia kháng chiến.

- Đồng bào sau lưng địch phải ra sức ủng hộ kháng chiến, đấu tranh chống địch càn quét, bắt lính, phá hoại sản xuất, phải ra sức giữ gìn tính mệnh tài sản của mình.

- Mọi người hãy sốt sắng tham gia và ủng hộ công cuộc phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất.

- Cán bộ phải ra sức học tập chỉnh huấn, phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, hết lòng hết dạ phục vụ nhân dân, thực hiện đúng chính sách của Đảng và Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng.

Để làm tròn những nhiệm vụ này, quân đội, nhân dân và cán bộ ta phải:

- Nâng cao tư tưởng trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh; phải nhận rõ ta, bạn, thù; phải luôn luôn tỉnh táo và ra sức phá tan mọi âm mưu của địch lừa bịp và tiến công, đập tan chính sách "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh".

- Toàn dân đoàn kết vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ, đẩy mạnh kháng chiến, giữ vững độc lập.

Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi!

Độc lập thống nhất, nhất định thành công!

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 2 tháng 9 năm 1953

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 132,
từ ngày 26 đến 31-8-1953.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BUNGARI

Kính gửi đồng chí Sécvăngcốp, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Nhân dân Bungari,

Nhân dịp ngày Quốc khánh giải phóng Bungari, thay mặt nhân dân và Chính phủ Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi hân hoan gửi tới đồng chí Chủ tịch, nhân dân và Chính phủ Bungari lời chào mừng nồng nhiệt.

Chúng tôi phấn khởi theo dõi những thành công của nhân dân Bungari trong công cuộc đấu tranh để xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của đồng chí, của Đảng Cộng sản Bungari và với sự giúp đỡ huynh đệ của Liên Xô vĩ đại. Chúng tôi xin chúc nhân dân Bungari đạt được nhiều thắng lợi mới để góp phần bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Chủ tịch kiêm Thủ tướng
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 134,
từ ngày 6 đến 10-9-1953.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ CÁN BỘ GIAO THÔNG CÔNG CHÍNH

Thân gửi Hội nghị cán bộ giao thông công chính,

Bộ họp Hội nghị cán bộ để kiểm thảo công tác năm cũ và bàn định công tác năm mới, thế là rất hợp thời.

Năm nay công tác giao thông vận tải, nhất là công tác sửa chữa đường cầu, rất là quan trọng. ***Đường sá thông*** thì mọi việc đều dễ dàng.

Vì vậy, tôi rất mong toàn thể cán bộ ra sức thi đua phát triển sáng kiến, vượt mọi khó khăn để làm tròn nhiệm vụ.

Tôi gửi 7 huy hiệu để Hội nghị tặng cho cán bộ nào xuất sắc nhất.

Chúc anh em mạnh khoẻ.

Chúc Hội nghị thành công.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 16 tháng 9 năm 1953
HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.II, tr.226.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ ĐỒNG BÀO DÂN CÔNG CẦU ĐƯỜNG

Thân gửi cán bộ và đồng bào dân công,

Nhân dịp phái đoàn của Chính phủ đi kinh lý, Bác thân ái gửi lời chúc các cô, các chú vui vẻ, mạnh khoẻ và cố gắng làm việc.

Công việc cầu đường là rất quan trọng. Nó cũng là một chiến dịch mà các cô, các chú là chiến sĩ.

Bác cùng Đảng và Chính phủ luôn luôn theo dõi công tác của các cô, các chú.

Bác rất vui lòng vì đã có những chiến sĩ gương mẫu như cô Mão, cô Lý, chú Chum, chú Chiểu và các chiến sĩ khác.

Bác mong rằng: từ nay cán bộ và anh chị em dân công phải ra sức thực hiện *kế hoạch thi đua,* có chuẩn bị, có tổ chức, thiết thực và dẻo dai, để đưa chiến dịch cầu đường đến hoàn toàn thắng lợi. Đó sẽ là chiến công vẻ vang của các cô, các chú.

Chính phủ và Bác sẵn sàng khen thưởng những đội và những chiến sĩ xuất sắc nhất.

Mong các cô, các chú cố gắng thi đua để giật giải thưởng.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 16 tháng 9 năm 1953
HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

THƠ TRUNG THU GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG

9 Tết Trung Thu,
8 năm kháng chiến,
Các cháu khôn lớn,
Bác rất vui lòng.

Thu này Bác gửi thơ chung,
Bác hôn các cháu khắp vùng gần xa,
Thu này hơn những Thu qua,
Kháng chiến thắng lợi gấp ba, bốn lần.

Phát động nông dân,
Cải cách ruộng đất,
Dân đỡ chật vật,
Hăng hái tăng gia.

Xóm gần cho đến làng xa,
No cơm ấm áo, theo đà tiến lên.

Chỉnh huấn, chỉnh quân,
Bộ đội cố gắng,
Quyết chiến quyết thắng,
Diệt giặc lập công.

Khắp nơi Nam, Bắc, Tây, Đông,
Đưa tin thắng trận cờ hồng tung bay.

Các cháu vui thay!
Bác cũng vui thay!

Thu sau so với Thu này vui hơn.

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân,* số 136,
từ ngày 16 đến 20-9-1953.

THƯ GỬI CÁN BỘ, CHIẾN SĨ VÀ ĐỒNG BÀO NAM BỘ

Nhân dịp kỷ niệm Nam Bộ kháng chiến, tôi thay mặt Đảng và Chính phủ trung ương thân ái gửi lời khen ngợi và khuyến khích cán bộ, chiến sĩ và đồng bào Nam Bộ.

Suốt 8 năm kháng chiến anh dũng, Nam Bộ thật xứng đáng là bức tường đồng của Tổ quốc, bền bỉ chống cự bọn thực dân Pháp, can thiệp Mỹ và bè lũ Việt gian buôn dân bán nước.

Càng đấu tranh gian khổ, cán bộ, chiến sĩ và đồng bào Nam Bộ lại càng hăng hái kiên quyết, càng bị thử thách, lại càng tỏ rõ đức tính kiên cường bất khuất của mình.

Cuộc kháng chiến của ta nhất định thắng lợi, song phải trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh.

Địch càng gần ngày thất bại, chúng càng độc ác hung hăng.

Vậy tôi nhắc nhở mấy điều sau đây, mọi người phải ghi nhớ và thực hiện cho kỳ được:

- Đồng bào ta phải đoàn kết chặt chẽ, thi đua tăng gia sản xuất, ra sức tham gia kháng chiến.

- Bộ đội ta phải thi đua chỉnh quân, tổ chức lưới du kích vững chắc và rộng khắp các vùng, địch mò đến đâu thì tiêu hao và tiêu diệt chúng đến đó.

- Cán bộ Quân, Dân, Chính, Đảng thì phải đoàn kết chặt chẽ, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, phụng sự kháng chiến, đi đúng đường lối quần chúng, làm đúng chính sách của Đảng và Chính phủ.

- Đối với những kẻ lầm đường theo giặc, thì ta phải thành khẩn giải thích và kêu gọi họ quay về với Tổ quốc; làm cho họ tin tưởng rằng Chính phủ và đồng bào ta sẵn sàng khoan hồng với những người con biết cải tà quy chính.

Với tình hình thế giới thuận lợi cho ta, với lòng nồng nàn yêu nước của quân và dân ta, với sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ ta, chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn gian khổ và tranh được thắng lợi hoàn toàn.

Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi!

Thống nhất, độc lập, nhất định thành công!

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 137,
từ ngày 21 đến 25-9-1953.

BÀI NÓI TẠI BUỔI LỄ BẾ MẠC LỚP CHỈNH HUẤN CÁN BỘ TRÍ THỨC

Hôm nay, chúng ta vui vẻ kết thúc lớp nghiên cứu. Tôi thay mặt Đảng và Chính phủ trước là cảm ơn cán bộ của lớp và anh em công nhân đã cố gắng hướng dẫn về tinh thần và tiếp tế về vật chất để giúp các cụ và các cô, các chú vui khoẻ nghiên cứu.

Thứ hai là cảm ơn các cụ đã không ngại tuổi già sức yếu, cố gắng xung phong nghiên cứu, làm gương mẫu cho anh em. Đó là một điều đáng quý trọng.

Ba là tôi vui lòng tuyên bố: các cô, các chú đều có tiến bộ, hoặc ít hoặc nhiều. Theo sự nhận xét của tôi thì tiến bộ ấy tỏ ra ở những điểm sau đây:

a) Mọi người đều nhận rõ rằng: Đảng, Chính phủ và nhân dân ta rất yêu quý trí thức. Yêu quý những trí thức gắn liền lý luận với thực hành, những trí thức thật lòng thật dạ phụng sự nhân dân, phụng sự kháng chiến. Yêu quý những trí thức đoàn kết thành một khối với nhân dân, những trí thức của nhân dân.

b) Mọi người nhận rõ rằng trước kia, thực dân và phong kiến *áp bức bóc lột tàn tệ công nông về vật chất.* Nhưng công nông đã giữ vững tinh thần giai cấp và tinh thần dân tộc, giữ vững chí khí quật cường bất khuất. Khi có cơ hội cách mạng và kháng chiến thì công nông hăng hái nổi dậy, đặt lợi ích chung trên lợi ích riêng, hy sinh quên mình chiến đấu anh dũng. Còn đối với trí thức thì tuy rằng thực dân và phong kiến cũng trực tiếp bóc lột về vật chất, song chúng dành một tý ti cái chúng đã bóc lột được để mua chuộc trí

thức. Nhưng chúng *áp bức bóc lột trí thức tàn tệ về mặt tinh thần*. Chúng đã làm cho trí thức xa rời thực tế, xa rời nhân dân. Chúng đã làm cho một số trí thức mơ màng đến nỗi quên nước mình bị nô lệ, quên tự mình là nô lệ, không phân biệt ai là bạn, ai là thù, không phân biệt được thế nào là sai, là đúng. Đó là một thủ đoạn vô cùng thâm độc của thực dân và phong kiến.

c) Mọi người nhận rõ rằng: muốn thoát ách nô lệ, muốn tự lập tự cường thì nhất định phải làm cách mạng, phải kháng chiến. Kháng chiến là tiếp tục công việc cách mạng để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng. Cách mạng của ta là cách mạng dân tộc giải phóng, cách mạng dân chủ nhân dân, cách mạng phản đế phản phong - căn bản là cách mạng nông dân, cách mạng ruộng đất.

Mọi người nhận rõ rằng: kháng chiến nhất định thắng lợi nhưng phải trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh. Tự lực cánh sinh để vượt mọi khó khăn, chịu đựng gian khổ để chiến đấu trường kỳ. Chiến đấu được trường kỳ là nhất định thắng lợi.

Trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh là trách nhiệm chung cả toàn dân, cũng là trách nhiệm riêng của mỗi người, mà cán bộ trí thức thì cần phải làm gương, phải "tiên ưu hậu lạc".

d) Mọi người nhận rõ rằng: muốn độc lập thành công, kháng chiến thắng lợi thì phải đánh quỵ đế quốc, đánh quỵ phong kiến. Và muốn đạt mục đích ấy thì phải có một lực lượng cực kỳ to lớn mạnh mẽ. Lực lượng ấy sẵn có ở nhân dân ta, mà nhân dân ta tuyệt đại đa số là nông dân lao động.

Muốn động viên lực lượng ấy, thì phải phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất. Ngoài ra không có cách nào khác.

Trừ bọn thực dân và bọn phong kiến bù nhìn Việt gian phản động, thì người Việt Nam ai mà không muốn kháng chiến thắng lợi, độc lập thành công. Cho nên những người yêu nước, trước hết là cán bộ, cần phải có một lập trường dứt khoát, đứng hẳn về phía nông dân, về phía lực lượng chủ chốt, nó đưa kháng chiến đến thắng lợi, độc lập đến thành công...

Những điểm tôi nói trên là một tiến bộ quan trọng, vì nó xoay chuyển tư tưởng và lập trường từ hướng cũ sang hướng mới. Nhưng chúng ta phải nhận rằng khuyết điểm vẫn còn nhiều và tiến bộ ấy chỉ là một bước đầu trong cả đoạn đường cải tạo để đi đến chỗ tẩy rửa hết những chứng bệnh mà thực dân và phong kiến đã đầu độc vào tư tưởng và tác phong của chúng ta.

Chúng ta phải biết rằng: chúng ta có vinh dự sống trong một thời đại rất to lớn, sự vật thay đổi và phát triển rất mau chóng. Trong khoảng mấy mươi năm nay, chúng ta đã thấy bao nhiêu phát minh mới mẻ như vô tuyến điện, vô tuyến truyền hình, sức nguyên tử, v.v.. Người đã chinh phục nhiều lực lượng thiên nhiên để phục vụ cho loài người. Nhưng phát minh vĩ đại nhất và phát triển nhanh chóng nhất là chủ nghĩa Mác - Lênin.

Trong khoảng mấy mươi năm, chủ nghĩa ấy đã lan rộng ăn sâu khắp thế giới, đã đánh tan xã hội cũ và xây dựng xã hội mới trên một phần ba quả địa cầu.

Ba mươi sáu năm trước đây, toàn thế giới là một thế giới cũ của tư bản, đế quốc và phong kiến. Ngày nay, một thế giới mới, rộng mênh mông nối liền từ Đông Đức sang Liên Xô, sang Trung Quốc đến Triều Tiên, 800 triệu người đã đoàn kết thành một khối nhất trí về tư tưởng, chính trị, kinh tế và quân sự. Xung quanh khối người ấy lại có hàng trăm triệu nhân dân lao động và dân tộc bị áp bức đang vươn mình lên chống đế quốc, tư bản, phong kiến, đòi giải phóng tự do.

Đó là phe dân chủ hoà bình thế giới do Liên Xô lãnh đạo. Cùng đứng trong phe ấy, Việt Nam ta tiến bộ thế nào?

9 năm trước, tên tuổi nước ta bị lu mờ, không ai biết đến. Nay vì cách mạng, vì kháng chiến, tên tuổi nước ta lẫy lừng khắp thế giới, địch thì sợ, bạn thì yêu...

Sự tiến bộ của nhân dân ta tỏ rõ nhất là quân đội ta. 9 năm về trước, quân đội ta rất non yếu và thiếu thốn mọi bề. Nay quân đội ta đã trưởng thành mau chóng; đã tiến bộ vượt mức về chính trị cũng như về chiến thuật; đã đuổi giặc chạy dài ngót 500 cây số và

chắc chắn sẽ quét sạch chúng ra khỏi đất nước yêu quý của chúng ta.

9 năm trước đây, nhân dân ta gồm cả trí thức ta, bị Tây khinh rẻ và gọi là "giống bẩn thỉu". Ngày nay, ta có những anh hùng như Ngô Gia Khảm, Hoàng Hanh, Trần Đại Nghĩa, Nguyễn Thị Chiên, Nguyễn Quốc Trị và đang nảy nở hàng trăm chiến sĩ và anh hùng trong phong trào thi đua yêu nước.

Cho đến nhi đồng ta, trước kia chỉ biết chơi đùa hoặc chăn trâu, hoặc bị bọn thực dân bắt liếm chảo cho chúng xem trong những ngày hội hè, kỷ niệm. Ngày nay, nhi đồng của chúng ta cũng hăng hái tham gia kháng chiến, giết giặc lập công như cháu Nam, cháu Thư và nhiều cháu khác không kém anh hùng Trần Quốc Toản ngày xưa.

Nói tóm lại, 9 năm trước nhân dân ta bị làm nô lệ, ngày nay nhân dân ta là chủ nhân ông. Kết quả ấy cũng vì có chủ nghĩa Mác-Lênin soi sáng con đường cách mạng của chúng ta.

Phấn đấu trong một thời đại vẻ vang, làm cán bộ của một dân tộc anh hùng, đó là một vinh dự của người trí thức, đồng thời cũng là một nhiệm vụ nặng nề. Muốn làm tròn nhiệm vụ thì phải tiến kịp phong trào, tiến với dân tộc; phải cải tạo tư tưởng, giữ vững lập trường.

Chúng ta phải nhớ câu "Chính tâm tu thân" để "trị quốc bình thiên hạ". Chính tâm tu thân tức là cải tạo. Cải tạo cũng phải trường kỳ gian khổ, vì đó là một cuộc cách mạng trong bản thân của mỗi người. Bồi dưỡng tư tưởng mới để đánh thắng tư tưởng cũ, đoạn tuyệt với con người cũ để trở thành con người mới không phải là một việc dễ dàng, không phải trong một lớp nghiên cứu vài tháng mà hoàn toàn thắng lợi. Chúng ta phải cố gắng nữa, cố gắng mãi. Dù khó khăn gian khổ, nhưng muốn cải tạo thì nhất định thành công. Một là tin tưởng vào Đảng, Chính phủ và quần chúng có thể giúp đỡ mình cải tạo. Hai là tự mình phải có *quyết tâm cải tạo* thì nhất định cải tạo được.

Có hai thứ vũ khí rất sắc bén để giúp chúng ta cải tạo, tức là cố gắng học tập gắn liền với thực hành và không e ngại, không che giấu, *thật thà tự phê bình và hoan nghênh quần chúng phê bình mình*. Quyết tâm giữ vững hai điều kiện ấy và lợi dụng hai vũ khí ấy thì dù trước đã mắc nhiều khuyết điểm, thậm chí đã phạm tội lỗi, cũng nhất định cải tạo được, nhất định tiến bộ được.

Tôi mong rằng khi về cơ quan, về địa phương, các cô, các chú tiếp tục cố gắng học tập và cải tạo để thành người cán bộ trí thức mới của thời đại mới, của dân tộc mới mà Đảng, Chính phủ và nhân dân đang thiết tha mong chờ nơi các cô, các chú.

Nói ngày 26-9-1953.
Báo *Nhân dân* , số 142,
từ ngày 16 đến 20-10-1953.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO, CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ HUYỆN TIÊN LÃNG

Tôi rất vui lòng rằng: đồng bào, chiến sĩ và cán bộ huyện nhà lâu nay đã đoàn kết chặt chẽ, khắc phục khó khăn, liên tục chiến đấu, đánh tan những trận càn quét, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, thu nhiều vũ khí, bảo vệ được tính mạng và tài sản của đồng bào, giữ vững cơ sở.

Tôi thân ái khen ngợi đồng bào chiến sĩ và cán bộ.

Tôi mong rằng mọi người hăng hái đoàn kết chiến đấu, không chủ quan khinh địch, luôn luôn tỉnh táo đề phòng, chuẩn bị đánh tan mọi âm mưu thâm độc mới của địch, giành nhiều thắng lợi mới.

Tôi thay mặt Chính phủ, tặng thưởng cho huyện Tiên Lãng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 29 tháng 9 năm 1953

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hải Phòng.

THƯ KHEN CÁC TRUNG ĐOÀN 42, 50 CÙNG ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI VÀ DÂN QUÂN DU KÍCH TẢ NGẠN

Các chú, các cô đã chiến đấu anh dũng, chống càn thắng lợi, tiêu diệt địch, bảo vệ dân. Bác gửi lời khen các chú, các cô, nhắc tuyệt đối không được chủ quan khinh địch và phải ra sức giúp dân.

Bác chúc các chú, các cô tiêu diệt được nhiều địch hơn nữa, thu thắng lợi mới.

Ngày 1 tháng 10 năm 1953

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hải Phòng.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY TUYÊN BỐ ĐỘC LẬP VÀ NGÀY THÀNH LẬP CHÍNH PHỦ KHÁNG CHIẾN LÀO

Kính gửi ông Xuphanuvông,
Thủ tướng Chính phủ Pathét Lào,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 8 ngày Tuyên bố độc lập của Pathét Lào và ngày thành lập Chính phủ kháng chiến Lào, tôi xin thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, gửi tới Thủ tướng, nhân dân và Chính phủ Pathét Lào lời chào mừng thân ái và nồng nhiệt.

Dưới sự lãnh đạo của Chính phủ kháng chiến Lào, bộ đội và nhân dân Lào đã giải phóng được một phần lãnh thổ rộng lớn và đang tiếp tục thắt chặt khối đoàn kết toàn dân và chiến đấu anh dũng chống thực dân Pháp và bọn bù nhìn phản quốc.

Tôi tin chắc rằng trong công cuộc đấu tranh chính nghĩa đánh đuổi kẻ thù chung, để giành tự do và độc lập, nhân dân Pathét Lào, nhân dân Việt Nam và nhân dân Cao Miên, đoàn kết chặt chẽ trong khối liên minh Việt - Miên - Lào, nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 141,
từ ngày 11 đến 15-10-1953.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ VÙNG ĐỊCH HẬU[13]

Hôm nay Bác thay mặt cho Đảng và Chính phủ hoan nghênh các cô, các chú.

Bác khen các cô, các chú ở đây, và khen đồng bào, cán bộ, chiến sĩ ở địch hậu đã cố gắng, đã bền bỉ chống giặc, tích cực vượt mọi khó khăn, tiêu diệt được nhiều giặc. Đó là công to của tất cả các cô, các chú, của tất cả đồng bào và bộ đội.

Sau Hội nghị năm ngoái, các cô, các chú đã tiến bộ nhiều; có chỗ thực hiện đúng chính sách của Đảng và Chính phủ. Đồng thời cán bộ và bộ đội đã quan tâm đến đời sống của đồng bào. *Đó là đáng khen.*

Nhưng *khuyết điểm còn nhiều*. Những khuyết điểm đó cần phải sửa, và nhất định sửa được.

Những khuyết điểm đó là gì?

1. Phần đông đánh hăng, nhưng không thấy rõ, không biết trước âm mưu địch. Trong chiến tranh, muốn thắng thì *phải biết địch*, biết mình. Ta đánh nhau với giặc đã 6-7 năm, nếu chú ý điều tra nghiên cứu, thì nhất định biết được âm mưu của giặc, tìm được sơ hở nó mà đánh.

2. Nhiều địa phương còn kém về *chính sách đoàn kết* nhân dân để chống lại giặc.

Vì không nắm vững chính sách của Đảng, cho nên đã hấp tấp phát động quần chúng, không xin phép Trung ương, không thỉnh

thị báo cáo, đã đấu bậy. Đấu cả địa chủ thường, cả phú nông, cả trung nông, có khi đấu cả bần nông. Thế là phá hoại chính sách đoàn kết để đánh giặc. Giai cấp địa chủ là thù, nhưng đối với cá nhân địa chủ thì chính sách của Đảng có phân biệt đối đãi. Đối với phú nông thì khẩu hiệu của Đảng là liên hiệp với phú nông đúng mức. Trung nông là bạn đồng minh lâu dài của chúng ta. Thế mà các chú đấu tất cả.

Có nơi *tăng tiền công quá đáng,* định giá 1 ngày 60, 70 cân thóc, vì vậy mà phú nông địa chủ không mướn người làm, anh em bần cố nông bị thất nghiệp.

Đối với *đồng bào công giáo* thì chưa biết ra sức tranh thủ. Có nơi vận động đã có kết quả, nhưng rồi lại không cố gắng liên tục. Đồng bào công giáo cũng yêu nước. Nếu ta biết kiên nhẫn thuyết phục giác ngộ, thì nhất định tranh thủ được. Làm được như vậy thì phá được một phần âm mưu của địch, và rất có lợi cho việc đoàn kết nhân dân để kháng chiến.

3. Về mặt *chỉ đạo* thì các cấp làm việc chưa được tập thể, chưa đi sát với quần chúng. Có tỉnh cả một năm mới khai hội một lần, có xã một năm không thấy mặt Uỷ ban huyện.

Lại nhiều *giấy tờ hình thức*. Để công ngồi viết hàng trăm tờ giấy mà không lo việc đánh giặc, đi sát quần chúng. Báo cáo cốt để giúp cấp trên chỉ đạo, phải nêu được vấn đề để cấp trên giúp sửa chữa khuyết điểm, để phổ biến ưu điểm. Bác hay đọc báo cáo, nhưng báo cáo dài hàng trăm trang thì Bác cũng chịu.

Vậy phải làm thế nào?

1. Phải *hiểu rõ tình hình của địch*. Nhất định có thể hiểu được. Phải nhờ lỗ tai, con mắt của dân, dựa vào dân mà lấy tình hình và phân tách âm mưu của địch.

2. Phải *nắm vững chính sách của Trung ương* đưa xuống. Trung ương tổng kết, cân nhắc tình hình thế giới và trong nước, vùng tự do và địch hậu mà định ra chính sách. Nhất định phải nắm cho vững. Nắm vững chính sách thì nhất định thắng lợi.

Những việc cụ thể phải làm, đây có Bộ Tổng tư lệnh chỉ thị và các cô, các chú sẽ thảo luận. Bác chỉ nói tóm tắt vài điểm:

a) Các cô, các chú phải ghi nhớ và về truyền lại cho anh em ở địa phương là phải *nâng cao tinh thần đấu tranh bền bỉ, vượt mọi gian khổ khó khăn,* vì địch càng thất bại thì càng hung tàn. Địch hung tàn không phải tỏ ra nó mạnh mà vì nó yếu. Chúng ta có Đảng, có Chính phủ, có toàn dân, có nhân dân tiến bộ toàn thế giới ủng hộ. Các cô, các chú kiên quyết khắc phục khó khăn, luôn luôn dựa vào đồng bào, quan tâm đến đời sống đồng bào, đi sát với đồng bào, làm đúng chính sách đoàn kết, thì ta nhất định thắng và sẽ thắng hoàn toàn.

b) Lính Tây hiện rất ít. Phần lớn bộ đội địch là nguỵ binh. Nguỵ binh là đồng bào ta bị địch mê hoặc. Nếu ta vận động khéo, giáo dục cho họ rõ mưu mô của giặc "dùng người Việt đánh người Việt" thì ta có thể *làm tan rã hàng ngũ nguỵ binh*, phá âm mưu của địch và thu nhiều thắng lợi.

c) Trong Hội nghị này, các cô, các chú đã hiểu rõ thêm đường lối chính sách của Trung ương và Chính phủ. Bây giờ về phải ra sức làm, *làm cho đúng*: ra sức đoàn kết nhân dân, đấu tranh với giặc, chống càn quét, chống bắt lính, chống dồn làng; ra sức xây dựng lực lượng vũ trang, chấn chỉnh cơ sở tổ chức của Đảng, chấn chỉnh sự chỉ đạo. Làm được như vậy thì chúng ta nhất định phá được âm mưu địch và giành được nhiều thắng lợi mới.

d) Cuộc đấu tranh chống giặc sẽ gay go gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi. Các cô, các chú phải luôn luôn nâng cao *tính cảnh giác* đối với âm mưu địch, luôn luôn làm cho đồng bào và cán bộ hăng hái đấu tranh và tin tưởng ở thắng lợi. Khi thắng, *không được chủ quan khinh địch*; khi gặp khó khăn tạm thời, *không được bi quan dao động*.

Bây giờ Bác hỏi các cô, các chú: tính đổ đồng mỗi đội viên du kích trong 3 tháng giết 1 tên địch, có làm được không?

Cố gắng lên thì nhất định làm được. Quyết tâm thì nhất định làm được.

Bác nhờ các chú chuyển lời Bác thân ái hỏi thăm đồng bào, bộ đội, các cụ phụ lão, các cháu nhi đồng, các anh em thương binh.

Nói tháng 10-1953.
Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

THANH NIÊN PHÁP CHỐNG CHIẾN TRANH Ở VIỆT NAM

Trong phong trào nhân dân Pháp chống chiến tranh ở Việt Nam, thanh niên Pháp rất hoạt động. Vì vậy, anh Hăngri Máctanh, chị Raymông Điêng và nhiều thanh niên khác đã bị tù (nhờ nhân dân Pháp đấu tranh mạnh, nay đã được tha).

Tại Đại hội liên hoan thanh niên thế giới ở Thủ đô nước Rumani, hồi tháng 8, có 3.500 đại biểu thanh niên Pháp, trong đó có đủ các tầng lớp và các tôn giáo. Sau một cuộc gặp gỡ rất thân mật với đoàn đại biểu thanh niên Việt, đoàn đại biểu thanh niên Pháp đã thông qua một quyết nghị tóm tắt như sau:

"Chúng tôi có hân hạnh lớn được gặp thanh niên Việt - Miên - Lào. Trong lúc chúng tôi hôn nhau như anh em, thì chiến tranh tàn nhẫn vẫn tiếp tục ở Đông Dương.

"Chúng tôi sung sướng cảm thấy rằng thanh niên Việt - Pháp rất gần gũi nhau, có thể hiểu biết nhau và lập mối quan hệ thân thiết lâu dài với nhau. Vì vậy, cuộc gặp gỡ này cũng như một hành động hoà bình, như một sự khuyến khích thanh niên Pháp phát triển đấu tranh cho hoà bình ở Việt Nam... *Thanh niên Pháp sẽ đấu tranh không ngừng, để đòi Chính phủ Pháp đàm phán với Chính phủ Hồ Chí Minh là đại biểu chân chính của nhân dân Việt Nam...*

"*Hoà bình ở Việt Nam* và nối lại quan hệ kinh tế và văn hoá với Việt Nam, thì nước Pháp sẽ gây được cảm tình thân thiện với một dân tộc lớn. *Hoà bình ở Việt Nam* thì nước Pháp có thể xây dựng

đời sống của mình với số tiền bạc khổng lồ mà hiện nay đang hoang phí vào chiến tranh. *Hoà bình ở Việt Nam* là lợi ích chung của thanh niên chúng ta, là lợi ích chung của hai Tổ quốc chúng ta".

Chiến tranh xâm lược mà thực dân Pháp theo đuổi ở Việt Nam là một cuộc chiến tranh phi nghĩa. Nhân dân thế giới nhất là nhân dân Pháp đều phản đối. Quân đội thực dân Pháp không có chỗ dựa. Trái lại, cuộc kháng chiến của ta là toàn dân kháng chiến, lại được nhân dân Pháp và nhân dân lao động thế giới ủng hộ. Vì vậy địch nhất định thua, ta nhất định thắng.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 144,
từ ngày 26 đến 31-10-1953.

THƯ GỬI THANH NIÊN PHÁP

Gửi các bạn thanh niên nam nữ Pháp,

Các bạn thân mến,

Các cháu thanh niên Việt Nam đi dự Đại hội liên hoan Bucarét về đã kể lại cho chúng tôi nghe những cử chỉ thân ái thật là cảm động giữa các bạn thanh niên Pháp - Việt. Chúng tôi rất cảm kích với tấm lòng của các bà mẹ và các bạn nữ thanh niên Pháp đã gửi cho các bà mẹ và các cháu nhi đồng Việt Nam những món quà xinh và những chiếc ảnh đẹp.

Chúng tôi lại biết rằng các bạn là những người thanh niên nam nữ đang cùng toàn thể nhân dân anh dũng của nước Pháp can đảm đấu tranh chống cuộc chiến tranh bẩn thỉu ở Việt Nam. Điều đó chứng tỏ một lần nữa rằng nhân dân hai nước chúng ta sẵn một lòng thương yêu nhau và thông cảm với nhau. Chỉ có bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ là những kẻ duy nhất phải chịu trách nhiệm về cuộc chiến tranh phi chính nghĩa này, nó đã gây nên bao nhiêu khổ cực và tang tóc cho nhân dân Pháp cũng như nhân dân Việt Nam.

Cho nên các bạn và chúng tôi, chúng ta phải sát cánh cùng nhau đấu tranh kiên quyết để thắng kẻ thù chung của chúng ta. Chỉ có như thế chúng ta mới có thể thực hiện được mục đích chung của chúng ta là cộng tác thân ái với nhau trên cơ sở độc lập, tự do

và hoà bình, vì lợi ích chân chính của cả hai nước chúng ta.

Hoan nghênh các bạn thanh niên Pháp đang đấu tranh cho hoà bình và dân chủ!

Tình thân ái giữa nhân dân hai nước Việt - Pháp muôn năm!

Hôn tất cả các cháu
HỒ CHÍ MINH

Viết cuối tháng 10-1953.
Báo *Nhân dân,* số 147,
từ ngày 11 đến 15-11-1953.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

Kính gửi đồng chí Vôrôsilốp, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 36 Đại Cách mạng Tháng Mười, thay mặt nhân dân, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh tôi, tôi kính gửi đồng chí Chủ tịch lời chào mừng nồng nhiệt.

Chúng tôi nhiệt thành chúc nhân dân Liên Xô vĩ đại thu được nhiều thắng lợi mới trong công cuộc kiến thiết chủ nghĩa cộng sản và bảo vệ hoà bình thế giới.

Tình hữu hảo anh em luôn luôn thắm thiết của nhân dân Liên Xô đối với nhân dân Việt Nam là một sự nâng đỡ quý báu cho nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân* số 145,
từ ngày 1 đến 5-11-1953.

ĐỘI THANH NIÊN XUNG PHONG

Thanh niên ta rất hăng hái. Ta biết họp lòng hăng hái đó lại và dìu dắt đúng đắn thì thanh niên sẽ thành một lực lượng rất mạnh mẽ.

Hiện nay ở các nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ nhân dân, thanh niên là một lực lượng xung phong trong công cuộc xây dựng nhà nước.

Ở các nước bị đế quốc xâm lược, thanh niên là lực lượng xung phong chiến đấu để tranh lấy tự do và độc lập cho Tổ quốc mình.

Ngay ở các nước đế quốc, thanh niên cũng là những người hăng hái nhất trong đấu tranh cho hoà bình và tự do.

Ở nước ta từ ngày Cách mạng Tháng Tám thành công đến nay, thanh niên đã tích cực tham gia trong mọi mặt công tác, từ tăng gia sản xuất ở hậu phương đến xung phong chiến đấu ngoài mặt trận.

Ngoài hai tổ chức chung là Thanh niên cứu quốc và Đoàn thanh niên Việt Nam, ta lại có các đội thanh niên xung phong. Các đội đã có những thành tích về phục vụ chiến dịch và công tác cầu đường.

Kháng chiến càng tiến tới, công việc ngày càng nhiều, chúng ta cần củng cố và phát triển Đội thanh niên xung phong để đảm bảo thêm công việc kháng chiến và đào tạo cán bộ sau này.

Nhiệm vụ của Đội thanh niên xung phong là xung phong mọi việc bất kỳ việc khó dễ, và phục vụ cho đến kháng chiến thành công. Đó là nhiệm vụ rất vẻ vang của thanh niên ta.

Thành phần của Đội gồm những thanh niên bần, cố và trung nông. Những thanh niên trí thức quen lao động. Đội cốt giáo dục cho thanh niên tinh thần quyết tâm xung phong trong mọi việc. Rèn luyện thành những thanh niên gương mẫu, những chiến sĩ thi đua, để trở nên những cán bộ tốt sau này cho Đảng và Chính phủ.

Trong công tác thì đội viên phải thực tế lao động, làm kiểu mẫu. Phải chịu khó, chịu khổ, khắc phục khó khăn, chấp hành mệnh lệnh, cố sức làm việc với tinh thần xung phong và thi đua. Làm việc gì phải học tập chuyên môn việc ấy. Thường xuyên tổ chức học tập văn hoá. Qua từng thời gian công tác sẽ luân chuyển về chỉnh huấn chính trị. Khi cần thiết thì Đội tổ chức luyện tập quân sự.

Về cung cấp thì thanh niên trong Đội được Đảng và Chính phủ ưu đãi như bộ đội.

Đó là một trường đào tạo thanh niên bằng những công việc thiết thực.

Hiện nay trong cuộc phát động quần chúng, thanh niên nông dân đã giác ngộ thêm về quyền lợi giai cấp và hiểu rõ nhiệm vụ của mình, nên tinh thần lên cao. Ở nhiều nơi số thanh niên xung phong tòng quân và đi dân công, thường quá mức dự định. Cho nên Đội thanh niên xung phong đang nhằm tuyển thêm ở những xã đã phát động quần chúng, lấy những thanh niên hăng hái tình nguyện theo đúng điều kiện của Đội.

Điều kiện vào Đội: Tất cả những nam thanh niên từ 18 đến 25 tuổi có đủ sức khoẻ, thành phần và lý lịch tốt, tự giác tự nguyện phục vụ đến ngày kháng chiến thành công, và công nhận nội quy của Đội. Khi đã đủ những điều kiện trên, còn phải được Đoàn thanh niên ở xã bình nghị có xứng đáng rồi mới được công nhận vào Đội.

Vì vậy, được lựa chọn vào Đội là một vinh dự lớn cho thanh niên ta.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 147,
từ ngày 11 đến 15-11-1953.

KẾ HOẠCH NAVA, ĐẦU VOI ĐUÔI CHÓ

Hôm 15 tháng mười
Giặc Nava gầm thét,
Hắn mở trận Muét
Hòng đánh chiếm Nho Quan
Phái 20 tiểu đoàn
Hòng đánh chiếm Thanh Hoá
Hắn tuyên truyền bậy bạ:
"Trận này cực kỳ to,
"Không có gì gay go,
"Ta quyết tranh chủ động,
"Quyết lấy về chủ động".
Nhưng
Quân dân ta anh dũng
Đánh cho giặc phải tan
Đuổi chúng khỏi Nho Quan,
Ngăn chúng vào Thanh Hoá.
20 ngày ròng rã
Diệt chúng gần 4 ngàn,
Kế hoạch Nava tan
Thành đầu voi đuôi chó.

Tuy vậy
Kẻ thù đang còn đó,
Chó dại sẽ cắn càn
Chúng ta chớ chủ quan
Chúng ta chớ khinh địch
Giặc có thể đột kích
Chúng ta phải đề phòng
Quân dân đoàn kết một lòng,
Kháng chiến thắng lợi, cờ hồng tung bay.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 148,
từ ngày 16 đến 20-11-1953.

THƯ GỬI QUÂN VÀ DÂN TÂY BẮC

Thân gửi toàn thể đồng bào, bộ đội và cán bộ,

Nhân dịp phái đoàn Chính phủ lên Tây Bắc, tôi thân ái gửi lời thăm toàn thể đồng bào, bộ đội và cán bộ.

Trước kia, đồng bào, bộ đội và cán bộ đã anh dũng tham gia đánh đuổi giặc Tây. Ngày nay đã được giải phóng, chúng ta cần phải ra sức củng cố và phát triển thắng lợi ấy.

Vậy:

- Đồng bào ta phải đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ lẫn nhau, tăng gia sản xuất để mọi người được no cơm ấm áo, và phải ra sức tham gia kháng chiến.

- Bộ đội phải thi đua học tập giúp đỡ đồng bào, liên hệ chặt chẽ với nhân dân để quét sạch thổ phỉ và mật thám; và phải luôn sẵn sàng xung phong diệt giặc lập công, khi được lệnh thì đi chiến đấu.

- Cán bộ phải hết lòng hết sức chăm lo đến đời sống của nhân dân, phải đi đúng đường lối quần chúng, làm đúng chính sách của Chính phủ; và phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính.

Kháng chiến của ta nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh. Đồng bào, bộ đội và cán bộ ta ở Tây Bắc phải hăng hái tham gia công cuộc kháng chiến để cùng đồng bào, bộ đội và cán bộ toàn quốc đánh đuổi giặc Tây, giặc Mỹ và tranh lại độc lập cho Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân.

Tôi riêng gửi lời thăm các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 149,
từ ngày 21 đến 25-11-1953.

"ANH HÙNG" GIẢ VÀ ANH HÙNG THẬT

- Anh hùng giả là những người có độ lượng nhỏ bé, như cái vỏ hến, một giọt nước cũng đủ đầy tràn. Khi có chút ít thành tích thì họ liền ra mặt "anh hùng".

Họ không hiểu rằng: có thành tích đó là nhờ lực lượng của quần chúng, nhờ chính sách của đoàn thể. Họ tự cao tự đại, xa rời quần chúng, xa rời thực tế, không cầu tiến bộ nữa. Tiếp đến, việc to họ không làm được, việc nhỏ họ không muốn làm. Rồi họ than phiền "Đại tài, tiểu dụng", quần chúng quên "ơn" họ, đoàn thể quên "công" họ. Họ đâm ra uất ức, bất mãn. Họ không biết rằng: so với thành tích của toàn Đảng, toàn dân, toàn giai cấp, toàn thế giới thì thành tích của họ khác nào một hạt cát trên bãi bể Đông.

- Anh hùng thật là những người bất cứ việc to việc nhỏ, luôn luôn cố gắng, vượt qua khó khăn, làm tròn nhiệm vụ.

Khi có thành tích, họ càng khiêm tốn, càng cố gắng, càng gần gũi quần chúng - như cây càng to thì rễ càng ăn sâu xuống đất. Họ không vểnh mặt lên trời. Họ không "kể ơn" với nhân dân, với đoàn thể. Trái lại, họ càng lo làm cho có thành tích hơn nữa, đặng đền ơn nhân dân và đoàn thể đã bồi dưỡng và giúp đỡ họ thành công.

Tiền đồ của họ rộng thênh thang, họ tiến bộ mãi. Quần chúng và đoàn thể quý trọng họ mãi, tin cậy họ mãi.

Trong công cuộc kháng chiến kiến quốc khắp các ngành các nơi, chúng ta đã có những anh hùng như vậy, và chúng ta cần nhiều anh hùng như vậy. Ai mà có quyết tâm phụng sự nhân dân, phụng sự kháng chiến, thì đều có thể trở nên anh hùng thật.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 149,
từ ngày 21 đến 25-11-1953.

TRẢ LỜI MỘT NHÀ BÁO THUỴ ĐIỂN[14]

- Hỏi: Cuộc thảo luận ở Quốc hội Pháp đã chứng tỏ rằng một số lớn người chính trị Pháp muốn dàn xếp một cách hoà bình vấn đề xung đột ở Việt Nam bằng cách thương lượng trực tiếp với Chính phủ Việt Nam. Ý nguyện ấy càng rộng khắp trong nhân dân Pháp. Thế thì Cụ và quý Chính phủ hoan nghênh ý nguyện ấy hay không?

- *Trả lời :* Cuộc chiến tranh ở Việt Nam là do Chính phủ Pháp gây ra. Nhân dân Việt Nam phải cầm vũ khí anh dũng chiến đấu bảy, tám năm nay chống kẻ xâm lược chính để bảo vệ nền độc lập và quyền tự do được sống hoà bình. Hiện nay nếu thực dân Pháp tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược thì nhân dân Việt Nam quyết tâm tiếp tục cuộc chiến tranh ái quốc đến thắng lợi cuối cùng. Nhưng nếu Chính phủ Pháp đã rút được bài học trong cuộc chiến tranh mấy năm nay, muốn đi đến đình chiến ở Việt Nam bằng cách thương lượng và giải quyết vấn đề Việt Nam theo lối hoà bình thì nhân dân và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẵn sàng tiếp ý muốn đó.

- Hỏi: Một sự ngừng bắn hoặc một cuộc đình chiến có thể có được không ? Và trên căn bản nào ?

- *Trả lời:* Miễn là Chính phủ Pháp đình chỉ cuộc chiến tranh xâm lược thì cuộc đình chiến ở Việt Nam thực hiện. Cơ sở của việc đình chiến ở Việt Nam là Chính phủ Pháp thật thà tôn trọng nền độc lập thật sự của nước Việt Nam.

- Hỏi: Nếu một nước trung lập đứng ra dàn xếp để những đại biểu của tư lệnh đối phương được gặp Cụ thì Cụ có nhận không ? Nước Thuỵ Điển có thể đứng ra làm việc ấy hay không ?

- *Trả lời:* Nếu có những nước trung lập nào muốn cố gắng để xúc tiến việc chấm dứt cuộc chiến tranh ở Việt Nam bằng cách thương lượng, thì sẽ được hoan nghênh, nhưng việc thương lượng đình chiến chủ yếu là một việc giữa Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà với Chính phủ Pháp.

- Hỏi: Theo ý Cụ, có phương pháp nào khác để chấm dứt cuộc chiến tranh không ?

- *Trả lời :* Cuộc chiến tranh ở Việt Nam đã đem lại tai hoạ cho nhân dân Việt Nam đồng thời cũng làm cho nhân dân Pháp đau khổ nhiều, cho nên nhân dân Pháp đấu tranh chống lại cuộc chiến tranh ở Việt Nam.

Đối với nhân dân Pháp và các chiến sĩ hoà bình Pháp, tôi xưa nay vẫn đồng tình và tỏ lòng quý mến. Hiện nay, chẳng những nền độc lập của dân tộc Việt Nam bị xâm phạm nghiêm trọng, mà chính nền độc lập của nước Pháp cũng bị uy hiếp nặng. Đế quốc Mỹ một mặt thúc đẩy thực dân Pháp tiếp tục và mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, làm cho Pháp càng đánh càng yếu đi, hòng thay thế địa vị Pháp ở Đông Dương, một mặt khác lại bắt buộc Pháp phê chuẩn bản điều ước về việc phòng thủ ở châu Âu, nghĩa là để cho chủ nghĩa quân phiệt Đức sống lại.

Vì thế cuộc đấu tranh của nhân dân Pháp đòi độc lập, dân chủ, hoà bình cho nước Pháp và đòi chấm dứt cuộc chiến tranh ở Việt Nam là một trong những nhân tố quan trọng để giải quyết vấn đề Việt Nam bằng cách hoà bình.

Trả lời ngày 26-11-1953.
Báo *Nhân dân*, số 152,
từ ngày 6 đến 10-12-1953.

TÍCH CỰC VÀ NÓNG NẢY

- *Tính cực* là bất kỳ việc gì cũng vui vẻ hăng hái, có tinh thần phụ trách, vượt mọi khó khăn, quyết làm tròn nhiệm vụ. Đối với mọi việc đều điều tra cẩn thận, nghiên cứu rõ ràng, dựa theo hoàn cảnh thiết thực, có kế hoạch, có từng bước, tỉnh táo, bền bỉ, không chủ quan. Thế là tích cực. Mà như thế thì mọi việc đều thành công.

- *Nóng nảy* là việc gì cũng chủ quan, không điều tra nghiên cứu kỹ lưỡng, vội vàng, muốn làm cho mau, làm ẩu. Thiếu kiên nhẫn, thiếu tinh thần chịu khó.

Như người nông dân nọ: muốn lúa mau cao mau tốt bèn nắm lúa nhổ lên!

Làm việc mà nóng nảy, thì nhất định thất bại.

Nóng nảy là một thứ bệnh "tiểu tư sản".

Tích cực là "gắn liền khí khái cách mạng với tinh thần thực tế".

Chúng ta phải tránh tính nóng nảy, phải nâng cao tinh thần tích cực.

Tích cực, thì sẽ thành công,
Nóng nảy, kết quả sẽ không ra gì.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 150,
từ ngày 26 đến 30-11-1953.

THƯ GỬI CỤ HÀ VĂN [1]

Kính gửi cụ Hà Văn Quận,
Xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc (Nghệ An),

Tôi rất vui lòng biết rằng cụ năm nay thọ 120 tuổi, mà vẫn hăng hái lao động và làm gương mẫu cho con cháu trong cuộc phát động quần chúng triệt để giảm tô.

Tôi chắc rằng đến ngày thực hiện cải cách ruộng đất, người cày có ruộng, cụ sẽ được sung sướng thanh nhàn hơn.

Kính chúc cụ trường thọ và luôn luôn mạnh khoẻ.

Nhân dịp này, tôi kính biếu cụ một cái áo và một huy chương làm kỷ niệm, với lòng yêu mến của tôi.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 151,
từ ngày 1 đến 5-12-1953.

1) Một lão nông cốt cán trong cuộc phát động quần chúng giảm tô ở Nghệ An.

BÁO CÁO TRƯỚC QUỐC HỘI NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ, KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ BA

Thưa các vị đại biểu Quốc hội,

Tôi xin thay mặt Chính phủ, vui mừng hoan nghênh các vị đã đến dự phiên họp đặc biệt của Quốc hội lần này.

Tôi xin gửi lời thân ái hỏi thăm các đại biểu Quốc hội vì bận nhiều công việc kháng chiến, mà không đến họp được.

Tôi thay mặt Chính phủ kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn những vị đại biểu Quốc hội đã anh dũng hy sinh vì kháng chiến, vì Tổ quốc.

Tôi cũng xin thay mặt Chính phủ hoan nghênh các vị đại biểu Mặt trận đã đến chào mừng Quốc hội.

Thưa các đại biểu,

Bảy, tám năm nay, toàn dân ta có một nhiệm vụ to nhất là kháng chiến.

Từ nay, chúng ta có một nhiệm vụ trung tâm nữa là cải cách ruộng đất.

Phải ra sức đẩy mạnh kháng chiến để đảm bảo cải cách ruộng đất thành công.

Phải ra sức thực hiện cải cách ruộng đất để đảm bảo kháng chiến hoàn toàn thắng lợi.

Phiên họp đặc biệt này, Quốc hội sẽ nghe báo cáo công việc

kháng chiến mấy năm qua, và sẽ thảo luận chính sách cải cách ruộng đất và thông qua Luật cải cách ruộng đất[15] .

Nước ta là một bộ phận của thế giới. Tình hình của nước ta có ảnh hưởng đến thế giới, mà tình hình thế giới cũng có quan hệ đến nước ta. Cho nên trước khi báo cáo về công việc kháng chiến và chính sách cải cách ruộng đất, tôi xin báo cáo tóm tắt về tình hình thế giới và tình hình trong nước.

TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

Chúng ta có thể nói ngay rằng: phe ta ngày càng mạnh, phe địch ngày càng yếu.

Liên Xô, thành trì hoà bình và dân chủ thế giới, đang tiến mạnh từ chủ nghĩa xã hội sang chủ nghĩa cộng sản. Lòng mong ước hạnh phúc từ bao nhiêu thế kỷ của loài người đang dần dần thực hiện trên một phần sáu thế giới.

Vì giữ gìn hoà bình thế giới, Liên Xô đã có bom nguyên tử và bom khinh khí, nhưng luôn luôn đề nghị với các nước cấm dùng những vũ khí ấy.

Với sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô, *các nước dân chủ nhân dân ở Đông Âu* đang ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trung Quốc, đã thắng lợi to trong cuộc chống Mỹ, giúp Triều, đã liên tiếp thu nhiều thành tích vĩ đại trong việc xây dựng năm đầu của kế hoạch 5 năm, trong mọi công việc xây dựng.

Những thắng lợi to lớn của hai Đảng Cộng sản Ý và Pháp trong các cuộc tuyển cử, những cuộc bãi công khổng lồ (tháng 8, tháng 9 năm 1953) ở hai nước ấy, những cuộc đấu tranh của giai cấp lao động các nước và phong trào dân tộc giải phóng ở Mã Lai, Phi Luật Tân, Bắc Phi, Trung Phi, Guyan... chứng tỏ rằng phong trào đấu tranh của nhân dân khắp thế giới ngày càng phát triển.

Hội nghị hoà bình châu Á và Thái Bình Dương (10-1952) và Hội nghị nhân dân thế giới bảo vệ hoà bình (11-1952) đã nêu rõ lực lượng vô cùng to lớn của phe hoà bình dân chủ thế giới.

Trong thời kỳ vừa qua, thắng lợi to lớn nhất của phe hoà bình

dân chủ thế giới là cuộc đình chiến ở *Triều Tiên*. Quân và dân Triều Tiên cùng Quân tình nguyện Trung Quốc đã chiến đấu cực kỳ anh dũng, đã tiêu diệt hơn 1 triệu binh sĩ của Mỹ và phe Mỹ. Lực lượng dân chủ hoà bình thế giới cực kỳ mạnh. Hai lực lượng ấy kết hợp lại thành cái gọng kìm kẹp vào cổ Mỹ và phe Mỹ, bắt buộc chúng phải chịu đình chiến ở Triều Tiên.

Tháng 10 vừa rồi, Đại hội công đoàn thế giới lần thứ ba, thay mặt cho hơn 88 triệu công nhân của 79 nước, đã quyết định lấy ngày 19-12 năm nay làm "Ngày đoàn kết với nhân dân Việt Nam anh dũng và đấu tranh đòi chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam". Đó là tinh thần quốc tế nồng nàn, là tình nghĩa giai cấp tích cực, nó làm cho nhân dân ta càng thêm hăng hái kháng chiến, càng thêm tin chắc thắng lợi cuối cùng.

Đó là tóm tắt tình hình của phe ta.

Tình hình phe đế quốc do Mỹ cầm đầu thì thế nào? Mỹ và 16 nước phe Mỹ (trong đó gồm có Anh và Pháp) đã thất bại nhục nhã ở Triều Tiên. Từ cuối thế kỷ 19 đến ngày nay, Mỹ đã nhiều lần nhờ chiến tranh mà làm giàu và chiếm được địa vị anh chị. Lần này là lần đầu tiên (nhưng chưa phải là lần cuối cùng) mà Mỹ thất bại to, đã hao người (hơn 390.500 binh sĩ Mỹ chết và bị thương), tốn của (hơn 20 nghìn triệu đôla), lại mất mặt với các nước. Thế Mỹ ngày càng yếu ở Liên hợp quốc[16], phe Mỹ càng thêm lủng củng chia rẽ, kinh tế Mỹ ngày càng khủng hoảng thêm.

Các nước tư bản phụ thuộc vào Mỹ, như *Anh, Pháp*, v.v., ngày càng gặp khó khăn về kinh tế và chính trị, bởi vì chính sách chạy đua binh bị, vì phong trào nhân dân trong nước và phong trào dân tộc giải phóng ở các thuộc địa.

Âm mưu của Mỹ hiện nay là: gây chiến tranh để hòng làm chủ thế giới.

Ở châu Á: Phá hoại việc triệu tập hội nghị chính trị, hòng gây lại chiến tranh ở Triều Tiên. Võ trang lại Nhật Bản.

Ngăn cản Trung Hoa tham gia Liên hợp quốc.

Can thiệp mạnh hơn nữa vào chiến tranh ở Việt - Miên - Lào.

Ở châu Âu: Phá hoại việc thống nhất nước Đức, và võ trang lại Tây Đức làm cột trụ cho "quân đội châu Âu".

*

* *

Phe ta ngày càng mạnh, càng đoàn kết nhất trí trong mặt trận dân chủ hoà bình do Liên Xô lãnh đạo.

Mục đích chính của phe ta hiện nay là: làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng; chủ trương giải quyết các cuộc tranh chấp trên thế giới bằng cách thương lượng.

Nhiệm vụ của nhân dân thế giới hiện nay là: củng cố thắng lợi đã thu được, tỉnh táo đề phòng âm mưu của Mỹ, đẩy mạnh phong trào hoà bình thế giới.

Tình hình thế giới thuận lợi cho ta. Chúng ta ủng hộ phong trào hoà bình thế giới. Nhưng chúng ta tuyệt đối chớ có ảo tưởng rằng hoà bình là một việc dễ dàng. Hoà bình phải do đấu tranh gian khổ mới giành được. Trong khi thực dân Pháp và can thiệp Mỹ vẫn đeo đuổi chiến tranh xâm lược nước ta, thì chúng ta phải vượt mọi khó khăn, tự lực cánh sinh, đẩy mạnh kháng chiến đến hoàn toàn thắng lợi.

TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC

BÊN ĐỊCH:

Quân sự - Lực lượng địch bị tiêu hao nhiều (tính đến tháng 11-1953, độ 32 vạn). Quân số Âu - Phi ngày càng thiếu. Trên chiến trường chính, địch càng bị động. Mới đây, địch cố thọc ra vùng tự do ở Liên khu III và một vài nơi bờ biển Liên khu IV, nhưng thế của địch căn bản vẫn là bị động.

Tuy vậy, hiện nay lực lượng địch vẫn còn mạnh. Ta không được khinh địch.

Chính trị - Mâu thuẫn giữa Mỹ và Pháp, giữa Pháp và bù nhìn, giữa bù nhìn thân Pháp và thân Mỹ, ngày càng sâu sắc.

Ở những vùng tạm bị chiếm, chúng dùng chính sách lừa bịp và bóc lột, bị nhân dân ta kiên quyết chống lại.

Ở Pháp, phong trào chống chiến tranh ngày càng lan rộng.

Kinh tế tài chính - Chiến tranh làm cho địch hao tổn ngày càng nhiều (từ năm 1946 đến nay, tổn hơn 3.000 tỷ phrăng).

Nhưng chúng vẫn lấy được cao su và than đá, xuất cảng một số lúa gạo, thu thuế và cướp của ở những vùng tạm bị chiếm, chúng lại được Mỹ "giúp" thêm.

Về mặt khác, chúng ra sức phá hoại sản xuất và giao thông của ta ở vùng tự do, ở các căn cứ du kích và vùng du kích.

Văn hoá xã hội - Trong vùng tạm bị chiếm, chúng ra sức truyền bá văn hoá truỵ lạc và lưu manh để đầu độc nhân dân ta, nhất là thanh niên ta. Chúng lợi dụng tôn giáo để chia rẽ nhân dân ta.

Mưu mô chính của địch là "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh".

*

* *

Hiện nay, địch đang làm gì và dự định làm gì?

Mỹ thì càng can thiệp vào chiến tranh ở Việt - Miên - Lào, càng tăng thêm tiền bạc và võ trang cho Pháp và bù nhìn. Chúng lôi kéo bù nhìn Việt - Miên - Lào và đẩy mạnh việc tổ chức nguỵ quân. Mỹ buộc Pháp nhượng bộ cho bù nhìn, tức là nhượng bộ cho Mỹ, Mỹ có kế hoạch thay thế Pháp từng bước, nhưng vẫn dùng Pháp làm tay sai thi hành chính sách chiến tranh của Mỹ.

Ngoài chính sách bóc lột, cướp giật về kinh tế, đế quốc Pháp - Mỹ dùng những *chính sách lừa bịp về chính trị* như:

Tuyên bố "độc lập" và "dân chủ" giả hiệu, tổ chức những cuộc tuyển cử gian dối.

Giả "cải cách điền địa" để lừa bịp nông dân ở vùng tạm bị chiếm.

Tổ chức những công hội "vàng" để lừa bịp công nhân.

Đưa ra luận điệu hoà bình hòng che mắt nhân dân Pháp và

nhân dân thế giới, và hòng lừa bịp nhân dân ta.

Trong lúc chúng làm những việc đó, thì tướng giặc Nava ráo riết tập trung quân cơ động để tấn công ta, quấy rối hậu phương ta, mở rộng hoạt động biệt kích, đẩy mạnh chiến tranh gián điệp.

Nói tóm lại, Pháp - Mỹ đang ra sức thực hiện âm mưu của chúng là: mở rộng chiến tranh bằng cách "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh".

Chúng ta không được chủ quan khinh địch. Chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo đề phòng, luôn luôn sẵn sàng phá tan âm mưu của địch. Nhưng chúng ta có thể nói rằng: những hoạt động của địch, không phải chứng tỏ là chúng mạnh, mà chứng tỏ là chúng yếu thế. Chúng sợ chính sách kháng chiến trường kỳ của ta. Chúng sợ phong trào hoà bình thế giới.

Để phá tan âm mưu của địch, chúng ta phải ra sức đẩy mạnh kháng chiến. Để đẩy mạnh kháng chiến, chúng ta phải thực hiện cải cách ruộng đất.

BÊN TA:

Quân sự - Từ Thu - Đông năm 1950, ta đã thắng to trong 7 chiến dịch và đã nắm được chủ động trên chiến trường chính. Ta đã giải phóng phần lớn vùng Tây Bắc to rộng. Phong trào du kích lên mạnh khắp các nơi.

Những đợt chỉnh quân về chính trị và kỹ thuật có kết quả tốt. Quân đội ta đã trưởng thành nhanh chóng về số lượng và chất lượng.

Nhiều bộ đội chủ lực, địa phương và du kích đã lập chiến công rất oanh liệt, vẻ vang.

Chính trị - Những lớp chỉnh Đảng, chỉnh huấn cho cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng có kết quả tốt (ngót 15.800 cán bộ từ trung ương đến xã đã được chỉnh huấn).

Mặt trận Liên - Việt được củng cố và mở rộng.

Khối liên minh Việt - Miên - Lào ngày thêm chặt chẽ.

Hoạt động ngoại giao của Chính phủ và nhân dân ta được mở

rộng, tranh được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới, nhất là của nhân dân các nước bạn và nhân dân Pháp.

Kinh tế tài chính - Nhân dân ta đã vượt nhiều khó khăn, cố gắng thi đua sản xuất, đóng góp cho kháng chiến nhiều sức của và sức người. Tài chính của ta được ổn định dần dần. Ta đã xây dựng mậu dịch với Trung Quốc, rất có lợi cho nhân dân.

Văn hoá xã hội - Nhân dân lao động tham gia học tập ngày càng nhiều. Số trường phổ thông và số học sinh tăng gấp bội. Việc đào tạo cán bộ chuyên môn được chấn chỉnh và mở rộng dần dần.

So sánh mọi mặt, thì thấy rõ *thế* địch ngày kém sút, *thế* ta ngày mạnh thêm.

Đó là tóm tắt những thành tích đáng kể của nhân dân ta, của Chính phủ và của Đảng, nhưng chúng ta vẫn có *khuyết điểm* như: Về chính sách ruộng đất, trong thời kỳ trước, chúng ta đã nặng về đoàn kết địa chủ để kháng chiến, mà không xem trọng đầy đủ vấn đề nông dân và vấn đề ruộng đất.

Gần đây, Chính phủ và Đảng đã sửa chữa khuyết điểm ấy, nay đã tiến bộ nhiều. Nhưng có nơi chưa chấp hành hoàn toàn đúng chính sách của Trung ương. Có một số cán bộ thì tư tưởng và hành động trái với chính sách của Chính phủ và của Đảng, thiếu tổ chức, kém kỷ luật. Có cán bộ thì chỉ thấy chống phong kiến mà coi nhẹ chống đế quốc...[1)]

Chúng ta cần phải sửa chữa những khuyết điểm ấy, cần phải ngăn ngừa những lệch lạc tả hoặc hữu.

CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT

Về vấn đề này, đây tôi chỉ tóm tắt nêu ra một vài điểm:

Ý nghĩa của cải cách ruộng đất là:

Cách mạng ta là cách mạng dân tộc - dân chủ nhân dân chống đế quốc xâm lược và chống phong kiến, chỗ dựa của đế quốc.

1) Nguyên bản có ba chấm.

Khẩu hiệu của ta trong thời kỳ kháng chiến là: "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng". Kháng chiến càng phát triển thì đòi hỏi sức người, sức của ngày càng nhiều; nông dân đã cung cấp sức người, sức của nhiều nhất cho kháng chiến. Phải giải phóng nông dân khỏi ách phong kiến, phải bồi dưỡng cho nông dân thì mới động viên đầy đủ lực lượng to lớn đó, dốc vào kháng chiến để tranh thắng lợi.

Then chốt thắng lợi của kháng chiến là *củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất*, củng cố công nông liên minh, củng cố chính quyền nhân dân, củng cố và phát triển quân đội, củng cố Đảng và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về mọi mặt. Chỉ có phát động quần chúng cải cách ruộng đất, ta mới tiến hành những công việc đó được thuận lợi.

Địch tích cực dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh; chúng ra sức lừa bịp chia rẽ và bóc lột nhân dân ta. Ta cải cách ruộng đất thì sẽ ảnh hưởng và khuyến khích đồng bào nông dân ở sau lưng địch càng thêm hăng hái đấu tranh chống giặc, để tự giải phóng mình và càng hăng hái ủng hộ Chính phủ kháng chiến và dân chủ; đồng thời ảnh hưởng và làm tan rã nguỵ quân, vì đại đa số lính nguỵ là nông dân ở vùng tạm bị chiếm.

Tối đại đa số nhân dân ta là nông dân. Mấy năm nay nhờ lực lượng nông dân mà kháng chiến tranh được thắng lợi. Sau này cũng nhờ lực lượng nông dân mà kháng chiến được hoàn toàn thắng lợi, kiến quốc đi đến thành công.

Nông dân ta chiếm gần 90 phần trăm dân số mà chỉ được độ 3 phần 10 ruộng đất, mà quanh năm khó nhọc, suốt đời nghèo nàn.

Giai cấp địa chủ phong kiến không đầy 5 phần trăm dân số, mà chúng và thực dân chiếm hết độ 7 phần 10 ruộng đất, ngồi mát ăn bát vàng. Tình trạng ấy thật là không công bằng. Nước ta bị xâm lược, dân ta lạc hậu và bần cùng cũng vì đó. Trong mấy năm kháng chiến, tuy Chính phủ đã thực hiện chính sách giảm tô, thoái tô, tạm cấp ruộng đất của Pháp và Việt gian, và tạm chia ruộng

công điền cho nông dân ở vùng tự do, nhưng vấn đề mấu chốt là vấn đề quần chúng nông dân không có ruộng đất hoặc thiếu ruộng đất vẫn chưa giải quyết. Vì vậy mà ảnh hưởng đến lực lượng tham gia kháng chiến và tăng gia sản xuất của nông dân.

Chỉ có thực hiện cải cách ruộng đất, người cày có ruộng, giải phóng sức sản xuất ở nông thôn khỏi ách trói buộc của giai cấp địa chủ phong kiến, mới có thể chấm dứt tình trạng bần cùng và lạc hậu của nông dân, mới có thể phát động mạnh mẽ lực lượng to lớn của nông dân để phát triển sản xuất và đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

Mục đích cải cách ruộng đất là: tiêu diệt chế độ phong kiến chiếm hữu ruộng đất, thực hiện người cày có ruộng, giải phóng sức sản xuất ở nông thôn, phát triển sản xuất, đẩy mạnh kháng chiến.

Đường lối chính sách chung là: dựa hẳn vào bần cố nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp với phú nông, tiêu diệt chế độ bóc lột phong kiến từng bước và có phân biệt, phát triển sản xuất, đẩy mạnh kháng chiến.

Để thích hợp với đặc điểm của kháng chiến và của Mặt trận dân tộc thống nhất là vừa thoả mãn yêu cầu của nông dân về ruộng đất, vừa củng cố và phát triển Mặt trận dân tộc thống nhất; lợi cho kháng chiến và lợi cho sản xuất; trong khi thực hiện cải cách ruộng đất, phải phân biệt đối đãi với các địa chủ tuỳ thái độ chính trị của mỗi người. Nghĩa là dùng chính sách phân biệt: tịch thu, trưng thu, trưng mua; mà không dùng chính sách tịch thu cả loạt hay trưng thu cả loạt.

Phương châm cải cách ruộng đất là: phóng tay phát động quần chúng nông dân, dựa vào quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, tổ chức, giáo dục và lãnh đạo quần chúng nông dân đấu tranh một cách có kế hoạch, làm từng bước, có trật tự, có lãnh đạo chặt chẽ.

Ruộng đất mà địa chủ đã phân tán từ ngày có Sắc lệnh giảm tô (14-7-1949) đều là không chính đáng (trừ những tình hình đặc biệt đã nói trong thông tư của Thủ tướng phủ ngày 1-6-1953).

Những ruộng đất tịch thu, trưng thu, trưng mua đều *chia hẳn cho những nông dân không có ruộng đất hoặc thiếu ruộng đất.* Nông dân có quyền sở hữu ruộng đất đó.

Nguyên tắc chia ruộng đất là: lấy xã làm đơn vị, trên cơ sở nguyên canh, theo số lượng, chất lượng, vị trí gần hay xa của ruộng đất, dùng cách điều chỉnh nhiều bù ít, tốt bù xấu, gần bù xa mà chia; cần chiếu cố những nông dân trước đã cày những ruộng đất ấy.

Những bọn ngoan cố kiên quyết phá hoại việc cải cách ruộng đất và những bọn Việt gian, phản động, cường hào gian ác, thì những tên nào bị án tù trên 5 năm, sẽ không được hưởng phần ruộng đất.

*
* *

Những cuộc phát động quần chúng năm nay là để thí nghiệm và chuẩn bị cho việc cải cách ruộng đất năm sau. Trong những cuộc thí nghiệm ấy, chúng ta đã thu được một số kinh nghiệm. Những nơi nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng (dù một số cán bộ ở một vài nơi còn sai lầm, lệch lạc) nói chung đã thu kết quả tốt.

Còn những nơi Trung ương chưa định phát động, mà địa phương nóng nảy, hấp tấp tự phát, đều bị thất bại.

Cải cách ruộng đất là chính sách cho cả nước, nhưng phải làm từng bước, tuỳ điều kiện mà nơi thì làm trước, nơi thì làm sau.

Sau khi Quốc hội thông qua Luật cải cách ruộng đất, sang năm Chính phủ sẽ chỉ định rõ địa phương nào ở vùng tự do và thời hạn bao lâu, để thực hiện cải cách ruộng đất.

Những vùng đồng bào thiểu số, Liên khu V, Nam Bộ và những căn cứ du kích, Chính phủ sẽ định sau.

Những vùng du kích và những vùng tạm bị chiếm khi nào được giải phóng sẽ thi hành chính sách ruộng đất.

Những nơi chưa phát động quần chúng triệt để giảm tô, thì

nhất định phải kinh qua phát động quần chúng triệt để giảm tô, rồi mới chuyển sang cải cách ruộng đất. Làm như vậy là để tổ chức nông dân, nâng cao giác ngộ chính trị của nông dân, xây dựng ưu thế chính trị của nông dân ở trong làng xã, đồng thời để rèn luyện cán bộ, chỉnh đốn tổ chức, chuẩn bị điều kiện chính trị cho việc cải cách ruộng đất.

Những nơi chưa được Chính phủ chỉ định phát động quần chúng, thì tuyệt đối không được tự phát.

Cải cách ruộng đất là một cuộc cách mạng nông dân, một cuộc giai cấp đấu tranh ở nông thôn, rất rộng lớn, gay go và phức tạp, cho nên chuẩn bị phải thật đầy đủ, kế hoạch phải thật rõ ràng, lãnh đạo phải thật chặt chẽ, địa điểm phải định cẩn thận, thời hạn phải nắm chắc chắn, thi hành phải thật đúng đắn. Đó là những điều kiện để đi đến thành công.

Kinh nghiệm quốc tế cho chúng ta thấy rằng: cải cách ruộng đất thành công sẽ giúp chúng ta khắc phục được nhiều khó khăn, giải quyết được nhiều công việc.

Về *quân sự,* đồng bào nông dân sẽ thêm hăng hái tham gia kháng chiến, do đó mà việc mở rộng quân đội, và huy động dân công sẽ được dễ dàng hơn. Bộ đội ta càng yên tâm đối với gia đình, và đánh giặc càng thêm hăng.

Về *chính trị*, quyền chính trị và kinh tế ở nông thôn sẽ do nông dân nắm, nhân dân dân chủ chuyên chính sẽ thật thà thực hiện, khối công nông liên minh sẽ càng vững chắc, Mặt trận dân tộc thống nhất sẽ bao gồm hơn 90 phần trăm nhân dân ở nông thôn và trở nên vô cùng rộng lớn, mạnh mẽ.

Về *kinh tế*, được giải phóng khỏi ách địa chủ phong kiến, nông dân sẽ vui vẻ tăng gia sản xuất và tiết kiệm, sức tiêu thụ tăng thêm, công thương nghiệp sẽ phát triển, toàn bộ kinh tế quốc dân được mở mang.

Nhờ tăng gia sản xuất mà đời sống của nông dân, công nhân,

bộ đội, cán bộ đều được cải thiện mau hơn.

Về *văn hoá xã hội*, đại đa số nhân dân sẽ đủ ăn đủ mặc, "có thực mới vực được đạo", sẽ hăng hái học tập hơn và do đó sẽ phát triển mỹ tục thuần phong. Kinh nghiệm những nơi đã phát động quần chúng chứng tỏ rằng: đồng bào rất ham học, và các nhà trí thức sẽ có nhiều cơ hội để phục vụ nhân dân.

Như trên đã nói, cải cách ruộng đất là một cuộc đấu tranh giai cấp rộng lớn, phức tạp, gay go. Nó càng phức tạp, gay go vì chúng ta đang kháng chiến. Nhưng chính vì để đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi, mà chúng ta phải kiên quyết làm cho việc cải cách ruộng đất thành công.

Cũng vì nó là một cuộc đấu tranh phức tạp, gay go, cho nên trong tư tưởng, trong hành động và trong khi chấp hành chính sách, một số cán bộ (trong Đảng và ngoài Đảng) có thể xảy ra sai lầm lệch lạc. Để ngăn ngừa và sửa chữa những khuyết điểm, sai lầm ấy, chúng ta cần phải nắm vững chính sách của Đảng và của Chính phủ, dựa hẳn vào quần chúng và đi đúng đường lối quần chúng.

Chính phủ và Đảng kêu gọi toàn thể cán bộ và đảng viên: phải theo đúng chính sách của Chính phủ và Đảng, phục tùng kỷ luật, đứng hẳn về phía nông dân, lãnh đạo nông dân đấu tranh, gặp lúc quyền lợi cá nhân và gia đình mâu thuẫn với quyền lợi của kháng chiến, của quần chúng nông dân thì phải hy sinh quyền lợi riêng cho quyền lợi chung của kháng chiến, của quần chúng.

Chúng ta phải động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân để đảm bảo thực hiện cải cách ruộng đất, để làm tròn nhiệm vụ to lớn ấy.

Đối với đảng viên, cán bộ các đảng phái dân chủ, các nhân sĩ yêu nước, đó là một cuộc thử thách to lớn. Tất cả chúng ta phải thắng lợi trong cuộc thử thách ấy, cũng như chúng ta đang thắng lợi trong cuộc thử thách to lớn là kháng chiến chống đế quốc xâm lược.

Vậy hai nhiệm vụ trung tâm của chúng ta năm sau là: ra sức

đánh giặc và thực hiện cải cách ruộng đất.

Ra sức đánh giặc trên các chiến trường, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, đập tan âm mưu quân sự mới của địch.

Phát động quần chúng thực hiện cải cách ruộng đất ở những vùng Chính phủ chỉ định.

Cải cách ruộng đất để đảm bảo cho kháng chiến thắng lợi.

Ra sức đánh giặc, tiêu diệt nhiều sinh lực địch để đảm bảo cho việc cải cách ruộng đất được thành công.

Mọi công tác khác đều phải kết hợp xung quanh hai nhiệm vụ trung tâm đó và phục vụ hai nhiệm vụ đó. Trong năm 1954, phải đặc biệt chú trọng ba công tác lớn:

Kết hợp tăng cường xây dựng *lực lượng võ trang* (chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích) về mọi mặt: tổ chức, huấn luyện, tiếp tục nâng cao trình độ chính trị, kỹ thuật và sức chiến đấu của bộ đội.

Kết hợp việc rèn luyện, nâng cao tư tưởng của cán bộ, và việc cất nhắc điều chỉnh cán bộ, chỉnh đốn cơ sở đảng ở nông thôn.

Kết hợp việc tăng gia sản xuất nông nghiệp, đảm bảo nhu cầu cho kháng chiến và lương thực cho nhân dân, làm cho nền kinh tế quốc dân hoạt động mạnh.

Thực hiện đầy đủ hai nhiệm vụ trung tâm và ba công tác lớn ấy thì càng có điều kiện thuận tiện để thực hiện những công tác khác như: giữ vững và phát triển công tác và đấu tranh trong vùng sau lưng địch, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân ở xã, chấn chỉnh công tác công an, phát triển và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, thu thuế nông nghiệp, phát triển kinh tế tài chính, tuyên truyền giáo dục, văn hoá xã hội...

*
* *

Lực lượng của chúng ta là hàng chục triệu đồng bào nông dân lao động, sẵn sàng chờ Chính phủ và Đảng tổ chức và lãnh đạo, để hăng hái vươn mình dậy đánh tan ách nô lệ của phong kiến và thực dân. Khéo tổ chức, khéo lãnh đạo, thì lực lượng ấy sẽ làm xoay trời chuyển đất, bao nhiêu thực dân và phong kiến cũng sẽ bị lực lượng to lớn ấy đánh tan. Chúng ta có thể kết luận rằng dưới sự lãnh đạo đúng đắn, chắc chắn của Chính phủ và của Đảng, với sự giúp đỡ tận tâm của Quốc hội và Mặt trận, cuộc cải cách ruộng đất thành công sẽ làm cho chúng ta tiến một bước rất dài đến kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

Đọc ngày 1-12-1953.
Báo *Nhân dân,* số 156,
từ ngày 26 đến 31-12-1953.

BÀI NÓI TẠI QUỐC HỘI NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ BA

Thưa các vị đại biểu,

Các vị đã nghe báo cáo của Cụ Tôn, Phó Trưởng ban Thường trực Quốc hội, nghe báo cáo của Ban Thường trực Quốc hội và nghe báo cáo của tôi về tình hình quốc tế, tình hình trong nước và ý nghĩa cải cách ruộng đất.

Các vị đã nghe bản báo cáo của Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng về cải cách ruộng đất và thành tích của nhân dân ta về việc thực hiện cải cách ruộng đất. Chiều nay, các vị sẽ nhận được báo cáo của Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng và đề án Luật cải cách ruộng đất. Mong các vị nghiên cứu kỹ trọng tâm cải cách ruộng đất.

Muốn nghiên cứu kỹ, bàn bạc kỹ, mong các vị nghiên cứu kỹ đoạn thứ 2 của Phó Thủ tướng hướng dẫn tóm tắt ý nghĩa, mục đích, phương pháp, phương châm, đường lối cải cách ruộng đất.

Các vị liên hệ đoạn thứ 2 của báo cáo Phó Thủ tướng và cải luật. Tôi có lẽ chủ quan một phần, nhưng có thể cũng đúng một phần nào. Luật cải cách ruộng đất của ta chí nhân, chí nghĩa, hợp tình hợp lý. Chẳng những là làm cho cố nông, bần nông, trung nông ở dưới có ruộng cày, nhưng đồng thời chiếu cố đồng bào phú nông, đồng thời chiếu cố đến đồng bào địa chủ. Ngoài ra chúng ta cũng chiếu cố đến đồng bào công thương nghiệp, chiếu cố cán bộ, công nhân, nhân dân lao động khác và đồng bào tản cư.

Chúng ta cũng chiếu cố các chiến sĩ hy sinh xương máu để bảo vệ đất nước, chúng ta cũng chiếu cố chiến sĩ đã hy sinh một phần xương máu hay tính mạng cho Tổ quốc, đó là thương binh và gia đình tử sĩ.

Tóm lại Luật cải cách ruộng đất ấy Mặt trận đã nghiên cứu kỹ. Trước hết Đảng Lao động Việt Nam đã nghiên cứu kỹ, Mặt trận, các đảng phái anh em dân chủ đã nghiên cứu kỹ. Chính phủ cũng đã nghiên cứu kỹ. Bây giờ mong Quốc hội lại nghiên cứu kỹ một lần nữa, thông qua Luật cải cách ruộng đất ấy.

Chúng ta không những đã thắng lợi về đánh giặc mà chúng ta cũng thắng lợi trong cải cách ruộng đất, chúng ta thắng lợi trong cách mạng phản đế phản phong, thế là căn bản của chúng ta, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Độc lập, Tự do, Hạnh phúc.

Nói ngày 2-12-1953.
Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY GIẢI PHÓNG NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN ANBANI

Kính gửi đồng chí Ăngve Hốtgia,
Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
nước Cộng hoà Nhân dân Anbani,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 9 ngày nước Anbani được giải phóng, thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh tôi, tôi hân hoan gửi tới đồng chí Chủ tịch, nhân dân và Chính phủ Anbani lời chào mừng thắm thiết.

Chúng tôi phấn khởi theo dõi những thắng lợi của nhân dân Anbani trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Anbani, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của đồng chí và của Đảng Lao động Anbani, với sự giúp đỡ anh em của Liên Xô vĩ đại.

Chúng tôi nhiệt thành chúc nhân dân Anbani tiến bộ nhanh chóng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Anbani; chúng tôi tin chắc rằng tình hữu nghị anh em giữa hai dân tộc chúng ta sẽ ngày càng bền chặt trong công cuộc đấu tranh chung cho hoà bình và dân chủ thế giới, dưới sự lãnh đạo của Liên Xô vĩ đại.

Chủ tịch kiêm Thủ tướng
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 152,
từ ngày 6 đến 10-12-1953.

MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ

Người xưa có câu: "Một phút đồng hồ, một nén vàng".

Nghĩa là một phút đồng hồ rất quý báu. Thật vậy, một phút của hàng triệu người cộng lại thành rất nhiều ngày giờ, và làm được rất nhiều công việc. Thí dụ một phút ở Liên Xô, công nhân có thể: đào 1.426 tấn than đá, hoặc đúc 111 tấn sắt, hoặc may 2.200 đôi giầy, hoặc dệt 3.200 thước vải, v.v..

Chúng ta thường than phiền không đủ thời giờ để làm việc và học tập. Đó là vì chưa biết quý trọng thời giờ, sắp đặt thời giờ cho hợp lý, còn lãng phí nhiều thời giờ. " Nạn 5 nhiều" cũng do đó mà sinh ra.

Muốn *tiết kiệm thời giờ* thì mọi việc (học tập, công tác, khai hội, v.v.) đều phải *chuẩn bị sẵn sàng đầy đủ*. Khi làm việc, khi *học tập*, khi bàn bạc, phải có tinh thần phụ trách, phải giữ vững thời giờ đã định. Làm được như vậy, thì khỏi hấp tấp vội vã, mà tinh thần khoan khoái, tiết kiệm được thời giờ, công việc sẽ rất trôi chảy.

Và quyết tâm làm thì nhất định làm được.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 153.
từ ngày 11 đến 15-12-1953.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ LAI CHÂU

Thân ái gửi đồng bào và cán bộ Lai Châu,

Đã hơn 80 năm nay, đồng bào tỉnh nhà bị thực dân Pháp và Việt gian phản động áp bức, bóc lột, lừa bịp; chưa hề được hưởng hạnh phúc, độc lập, tự do như đồng bào các nơi khác. Tôi và Chính phủ luôn luôn thương xót đồng bào.

Ngày nay đồng bào đã được bộ đội Chính phủ giải phóng khỏi ách thực dân và phản động; tôi thay mặt Chính phủ thân ái gửi lời hỏi thăm đồng bào và cán bộ.

Sau đây tôi có mấy lời dặn đồng bào và cán bộ ghi nhớ và làm cho đúng:

1- Đoàn kết thân ái giúp đỡ lẫn nhau.

2- Giúp đỡ bộ đội diệt phỉ, trừ gian, giữ gìn trật tự.

3- Ra sức tăng gia sản xuất để mọi người được ấm no.

4- Hết sức trung thành với Tổ quốc và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Còn đối với những người trước đây đã lầm đường theo giặc nếu trở về với Tổ quốc thì Chính phủ sẽ khoan hồng.

Cán bộ thì phải thật sự gần gũi giúp đỡ nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết.

Chúc đồng bào và cán bộ mạnh khoẻ và cố gắng.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 12 tháng 12 năm 1953
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 155,
từ ngày 21 đến 25-12-1953.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP KỶ NIỆM 7 NĂM TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN

Bước sang năm thứ 8 của cuộc kháng chiến toàn quốc, tôi rất vui mừng báo cáo với toàn thể đồng bào và chiến sĩ một thắng lợi chính trị rất to lớn của chúng ta: Đầu tháng 12 vừa qua, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã nhất trí nhiệt liệt *thông qua Luật cải cách ruộng đất, để thực hiện người cày có ruộng.*

Từ ngày thực dân Pháp bội ước gây ra chiến tranh xâm lược nước ta và nhân dân ta kiên quyết đứng lên kháng chiến để giữ gìn độc lập của Tổ quốc, thì tình hình đã thay đổi nhiều: lúc đầu tình hình thế giới và tình hình trong nước đều khó khăn cho ta. Nhưng tình hình thế giới phát triển ngày càng rất có lợi cho cuộc kháng chiến của ta. Lực lượng hoà bình dân chủ thế giới do Liên Xô đứng đầu ngày càng vững vàng và phát triển, đã mạnh hơn nhiều lực lượng của phe đế quốc gây chiến.

Ở trong nước thì cuộc kháng chiến anh dũng của nhân dân ta ngày càng thêm mạnh và đã thu được nhiều thắng lợi vẻ vang về mọi mặt: quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá. Chúng ta đã đánh cho địch những đòn nặng nề, đã làm cho địch thua thiệt đau đớn. 7 năm qua, chúng ta đã tiêu diệt hơn 32 vạn quân địch, đã làm cho địch thiếu hụt binh sĩ. Để cứu vớt thất bại ấy, địch ra sức thực hiện âm mưu "dùng người Việt đánh người Việt", gấp rút mở rộng ngụy quân; song như thế thì khác nào uống thuốc độc cho đỡ khát. 7 năm qua, địch đã hao tổn 3 triệu triệu bạc Pháp. Vì vậy mà kinh tế tài chính của địch đã kiệt quệ, chúng phải quỵ luỵ, xin xỏ Mỹ, ngày

càng phụ thuộc vào Mỹ, đế quốc Mỹ thì nhân đó mà nô dịch nhân dân Pháp và trực tiếp can thiệp vào chiến tranh Việt - Miên - Lào hòng thay thế địa vị Pháp ở Đông Dương .

Những sự thật đó đã chứng tỏ *thế địch ngày càng yếu, thế ta ngày càng mạnh.*

Vì cuộc kháng chiến của ta là *chính nghĩa*, cho nên nhân dân Pháp và nhân dân các nước bị Pháp thống trị cùng nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới ủng hộ ta, và đấu tranh ngày thêm mạnh chống cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam .

Nhân dịp này, tôi thay mặt nhân dân Việt Nam gửi lời thân ái chào nhân dân Pháp và nhân dân các nước bị Pháp thống trị. Tôi cảm ơn giai cấp công nhân thế giới đã lấy ngày hôm nay là "Ngày quốc tế tích cực đoàn kết với nhân dân Việt Nam" và cảm ơn nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đã hăng hái ủng hộ cuộc kháng chiến của Việt Nam.

Vì độc lập dân tộc và hoà bình thế giới mà quân và dân ta kháng chiến rất anh dũng và đã thu nhiều thắng lợi to lớn. Với sức đoàn kết kháng chiến ngày thêm mạnh của nhân dân ta, với sự ủng hộ ngày càng thêm tích cực của nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, cuộc kháng chiến của ta nhất định thắng lợi.

Bởi vì thực dân Pháp cứ tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược, cho nên nhân dân Việt Nam quyết đánh mạnh hơn nữa, tiêu diệt sinh lực địch nhiều hơn nữa, quyết kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng. Nhưng nếu Chính phủ Pháp muốn đi đến đình chiến ở Việt Nam bằng cách thương lượng, và muốn giải quyết vấn đề Việt Nam theo lối hoà bình, thì nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cũng sẵn sàng nói chuyện.

Vậy, để thực hiện độc lập thật sự và hoà bình thật sự, quân và dân ta phải ra sức làm *tròn hai nhiệm vụ trung tâm là: đẩy mạnh kháng chiến và cải cách ruộng đất*. Hai nhiệm vụ ấy gắn liền chặt chẽ với nhau: Phải cải cách ruộng đất để bồi dưỡng lực lượng nhân dân, đảm bảo kháng chiến thắng lợi. Phải đẩy mạnh kháng chiến để bảo đảm cải cách ruộng đất thành công.

Cũng như công việc kháng chiến, cải cách ruộng đất là một cuộc đấu tranh to lớn; cho nên công tác phát động quần chúng phải rất cẩn thận, phải có kế hoạch đầy đủ, phải có lãnh đạo chặt chẽ, phải tuyệt đối tránh tự ý phát động, thì cải cách ruộng đất sẽ chắc chắn thành công.

Hỡi đồng bào toàn quốc!

Hỡi toàn thể chiến sĩ và cán bộ!

Chúng ta hãy *ra sức thi đua làm tròn hai nhiệm vụ trung tâm ấy,* để thực hiện độc lập hoàn toàn cho Tổ quốc ta và hoà bình thật sự cho nhân dân ta.

Kháng chiến nhất định thắng lợi!

Kiến quốc nhất định thành công!

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 154,
từ ngày 16 đến 20-12-1953.

TÌNH NGHĨA QUỐC TẾ ĐOÀN KẾT GIAI CẤP

Quân và dân ta càng đoàn kết nhất trí, đẩy mạnh kháng chiến, thì nhân dân Pháp và nhân dân các thuộc địa Pháp, nhân dân các nước bạn và nhân dân thế giới càng hăng hái ủng hộ ta. Vài thí dụ thiết thực:

Vừa rồi, Bộ Quốc phòng Pháp muốn thăm dò ý kiến nhân dân, bèn đặt câu hỏi: "Theo ý kiến bạn, thì nên làm gì ở Đông Dương?". Trong số trả lời:

50 phần trăm nói: "Nên chấm dứt ngay chiến tranh".

35 phần trăm nói: "Nên dàn xếp với Chính phủ kháng chiến Việt Nam".

15% nói: "Nên bỏ Đông Dương và rút quân đội Pháp về nước".

Những câu trả lời ấy đã chứng tỏ rằng đại đa số nhân dân Pháp muốn hoà bình ở Việt Nam.

Trung tuần tháng 11, Hội nghị toàn quốc Pháp, gồm đủ các đảng phái, đoàn thể và tôn giáo, đòi chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Trong bản nghị quyết của Hội nghị, có những điều sau đây:

Đại đa số nhân dân Pháp muốn hoà bình ở Đông Dương.

Dư luận Pháp và một số đại biểu Quốc hội Pháp ngày càng nhận rõ rằng: Không thể nào dùng giải pháp quân sự ở Đông Dương và Chính phủ Pháp cũng phải nhận rằng: dù có thắng lợi, thì Pháp vẫn sẽ bị gạt ra khỏi Đông Dương.

Việc tiếp tục chiến tranh xâm lược Việt Nam làm cho Pháp không

thể giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị và quân sự của mình.

Cần phải dàn xếp giữa Chính phủ Pháp với Chính phủ Hồ Chí Minh...

Hội nghị kêu gọi toàn thể nhân dân Pháp tổ chức và đẩy mạnh cuộc vận động đòi chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

Trung tuần tháng 10, Đại hội lần thứ 3 của Công đoàn thế giới, có 819 đại biểu thay mặt cho hơn 88 triệu công nhân của 79 nước, đã thông qua nghị quyết:

" Đại hội đòi chấm dứt cuộc chiến tranh mà thực dân Pháp được đế quốc Mỹ giúp đỡ, đã tiến hành chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong gần 8 năm nay.

"Đại hội trịnh trọng tuyên bố: ngày 19-12-1953 (ngày kỷ niệm kháng chiến toàn quốc của nhân dân Việt Nam) sẽ là ngày quốc tế tích cực đoàn kết với nhân dân Việt Nam và đấu tranh đòi chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược.

"Đại hội kêu gọi tất cả những người lao động và các công đoàn các nước tổ chức những cuộc hội họp, mít tinh, biểu tình, và những hình thức khác, để tỏ rõ ý kiến của mình đòi chấm dứt cuộc chiến tranh tội ác...".

Cuối tháng 11, Hội nghị hoà bình thế giới cũng thông qua một nghị quyết giống như vậy.

Các công đoàn các nước, đặc biệt là ở Pháp, Đảng cộng sản, Tổng công đoàn, các đoàn thể dân chủ đang ra sức chuẩn bị lấy ngày 19-12 làm một ngày đấu tranh rầm rộ.

Với sức chiến đấu anh dũng của quân và dân ta, với sự ủng hộ nhiệt liệt của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, kháng chiến của ta phải trường kỳ gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 154,
từ ngày 16 đến 20-12-1953.

THƯ GỬI CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ NHÂN NGÀY KỶ NIỆM THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

Gửi toàn thể chiến sĩ và cán bộ,

Nhân ngày kỷ niệm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Bác có lời thân ái chúc mừng toàn thể cán bộ và chiến sĩ. Từ ngày thành lập đến nay, quân đội ta đã trưởng thành mau chóng về mọi mặt, đã lập nhiều chiến công oanh liệt, đã thu nhiều thắng lợi vẻ vang.

Từ nay, để đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công, quân đội nhân dân ta phải:

- Ra sức thi đua diệt giặc lập công.

- Ra sức giúp đỡ đồng bào nông dân thực hiện chính sách ruộng đất của Đảng và của Chính phủ.

- Cố gắng học tập chính trị và quân sự để tiến bộ mãi, để xứng đáng là quân đội cách mạng của nhân dân.

Nhân dịp này Bác cho mỗi Đại đoàn và mỗi Liên khu một lá cờ "Quyết chiến, quyết thắng" để làm giải thưởng luân lưu. Các đơn vị hãy cố gắng thi đua để giật giải thưởng vinh dự đặc biệt này.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 155,
từ ngày 21 đến 25-12-1953.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO NHÂN DỊP LỄ NÔEN

Nhân dịp lễ Nôen, tôi thân ái gửi lời chúc phúc đồng bào.

Chúa Cơ đốc hy sinh để cứu loài người khỏi ách nô lệ và đưa loài người về hạnh phúc, bình đẳng, bác ái, tự do.

Song bọn thực dân Pháp và can thiệp Mỹ mưu cướp nước ta, bọn Việt gian bù nhìn mưu bán nước ta. Chúng muốn bắt dân ta làm nô lệ. Chúng phạm nhiều tội ác, như đốt phá tượng thánh, nhà thờ, giết hại nhân dân lương và giáo. Chúng đã bạo ngược làm trái hẳn với lời Chúa.

Phúc âm dạy chúng ta rằng: Chúa Cơ đốc sinh ra làm gương mọi giống phúc đức như: hy sinh vì nước vì dân, làm gương lao động, công bằng ruộng đất, tin thờ Chúa bằng tinh thần.

Chúng ta kháng chiến cứu nước, thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm, cải cách ruộng đất làm cho người cày có ruộng, tín ngưỡng tự do. Như thế là những việc Chính phủ và nhân dân ta làm, đều hợp với tinh thần Phúc âm. Cho nên tôi chúc đồng bào công giáo làm trọn chính sách của Chính phủ cũng là làm trọn tinh thần của Chúa Cơ đốc.

Chúng ta phải kháng chiến trường kỳ và gian khổ, nhưng chúng ta nhất định thắng lợi và hưởng hạnh phúc thật sự như Chúa Cơ đốc đã hứa với chúng ta.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 155,
từ ngày 21 đến 25-12-1953.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ MẶT TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Thân ái gửi cán bộ và chiến sĩ mặt trận Điện Biên [1]

Thu - Đông năm nay, các chú lại có nhiệm vụ tiến quân vào Điện Biên Phủ để tiêu diệt thêm sinh lực địch, mở rộng thêm căn cứ kháng chiến, giải phóng thêm đồng bào còn bị giặc đè nén.

Năm ngoái, các chú đã anh dũng chiến đấu, tiêu diệt nhiều địch, đã thắng lợi to. Bác rất vui lòng.

Năm nay, sau những cuộc chỉnh huấn chính trị và quân sự, các chú đã tiến bộ hơn. Các chú phải chiến đấu anh dũng hơn, chịu đựng gian khổ hơn, *phải giữ vững quyết tâm* trong mọi hoàn cảnh:

Quyết tâm tiêu diệt địch,

Quyết tâm giữ vững chính sách,

Quyết tâm tranh nhiều thắng lợi.

Bác và Chính phủ chờ tin thắng lợi để khen thưởng các chú.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 12 năm 1953
HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chủ tịch với các lực lượng vũ trang nhân dân*,
Nxb. Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1962, tr.150.

---

1) Nội dung bức thư này còn được gửi cho cán bộ, chiến sĩ ở một số mặt trận khác.

THƯ GỬI CÁN BỘ CUNG CẤP VÀ ĐỒNG BÀO DÂN CÔNG

Thu - Đông năm nay, các cô các chú lại ra tiền tuyến để cùng bộ đội diệt giặc, để giải phóng đồng bào ta.

Bác gởi lời thăm các cô các chú, và mong các cô các chú ra sức thi đua:

- chịu đựng gian khổ,

- vượt mọi khó khăn,

- giúp sức bộ đội, tranh nhiều thắng lợi,

- hoàn thành nhiệm vụ vượt mức.

Đồng thời các cô các chú phải giữ vững chính sách của Đảng và của Chính phủ.

Bác chờ thành tích của các cô các chú để khen thưởng.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Viết vào tháng 12-1953.
Tài liệu của Bảo tàng
Cách mạng Việt Nam.

THƯ GỬI LỚP CHỈNH ĐẢNG LIÊN KHU V

Thân ái gửi lớp chỉnh Đảng L.K.5,

Cuộc kháng chiến của ta nhất định thắng lợi, song phải trường kỳ và gian khổ.

Mục đích chỉnh Đảng là để dùi mài cán bộ và đảng viên thành những chiến sĩ xứng đáng là người đày tớ của nhân dân. Vậy:

- Lập trường giai cấp vô sản phải vững chắc.

- Phải làm đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ và theo đúng đường lối quần chúng trong mọi việc.

- Phải triệt để chống bệnh quan liêu, hình thức, tham ô, lãng phí.

- Phải thật sự thi hành dân chủ trong Đảng và trong quần chúng.

- Phải thật thà tự phê bình và phê bình, phải học tập chủ nghĩa Mác-Lênin và thấm nhuần chính sách của Đảng để luôn luôn tiến bộ.

- Thái độ học tập phải nghiêm chỉnh, tự kiểm thảo phải thật thà.

Mong các cô các chú quyết tâm thi đua thực hiện những điều đó, để trở nên những cán bộ và đảng viên xứng đáng.

Bác thay mặt T.Ư. gởi 3 giải thưởng cho toàn lớp và 1 giải thưởng cho anh em nông dân giúp việc cho lớp.

Chào thân ái và quyết thắng.

Viết năm 1953.
Bản thảo bức thư lưu tại
Cục lưu trữ Văn phòng
Trung ương Đảng.

THƯỜNG THỨC CHÍNH TRỊ[17]

Viết năm 1953.
Ký tên Đ.X.
Nxb. Sự thật xuất bản
lần đầu năm 1954.

In theo bản của
Nhà xuất bản Sự thật.

1- GIAI CẤP LÀ GÌ?

Cách mạng Tháng Tám đã giải phóng cho dân tộc ta khỏi ách nô lệ của thực dân Pháp. Mọi người đều được bình đẳng, tự do. Để làm cho đại đa số nhân dân, tức là công nhân và nông dân, được sung sướng hơn, chúng ta phải ra sức kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn và thực hiện dân chủ mới.

Tất cả của cải vật chất trong xã hội, đều do công nhân và nông dân làm ra. Nhờ sức lao động của công nhân và nông dân, xã hội mới sống còn và phát triển. Song những người lao động thì suốt đời nghèo khó, mà có một số người không lao động thì lại "ngồi mát ăn bát vàng". Vì đâu có nỗi chẳng công bằng này? Vì một số ít người đã chiếm làm tư hữu những *tư liệu sản xuất* của xã hội.

Tư liệu sản xuất tức là ruộng đất, hầm mỏ, công cụ và nguyên liệu. Họ có tư liệu sản xuất nhưng họ không làm lụng, họ bắt buộc người khác làm cho họ hưởng. Do đó mà có giai cấp.

Những người chiếm tư liệu sản xuất không làm mà hưởng, là *giai cấp bóc lột.* Những người lao động mà không được hưởng là *giai cấp bị bóc lột.*

2 - CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN LÀ GÌ ?

Từ mấy nghìn năm nay, xã hội Việt Nam bị chế độ phong kiến thống trị.

Chế độ phong kiến tức là chế độ địa chủ bóc lột nông dân.

Địa chủ chiếm *tư liệu sản xuất*, tức là ruộng đất, nông cụ, vân vân, làm của riêng, nhưng họ không cày cấy. Nông dân buộc phải mướn ruộng đất của địa chủ, phải nộp tô cho địa chủ, lại còn phải hầu hạ và lễ lạt địa chủ. Nông dân không khác gì nô lệ.

Nông dân quanh năm tay lấm chân bùn, đầu tắt mặt tối, nhưng vẫn nghèo khổ. Địa chủ thì không nhấc chân động tay, mà lại cửa cao nhà rộng, phú quý phong lưu. Đó là một chế độ cực kỳ không công bằng.

Nông dân vì nghèo khó, không thể nâng cao mức sản xuất. Địa chủ thì chỉ lo lấy địa tô, không lo cải thiện sự sản xuất. Vì vậy, *sản xuất không thể nâng cao.*

Đặc điểm của chế độ phong kiến là: nông dân sản xuất một cách rời rạc. Địa chủ bóc lột một cách tàn tệ.

Nhà nước phong kiến là nhà nước của giai cấp địa chủ. Nó lấy vua chúa làm trung tâm. Nó dùng mồ hôi nước mắt của nông dân để nuôi một bầy quan lại và quân lính, đặng áp bức bóc lột nông dân.

Trải mấy nghìn năm, nông dân nhiều phen nổi lên chống chế độ phong kiến địa chủ, nhưng kết quả thất bại, vì họ không biết tổ chức chặt chẽ. Nông dân cần có một giai cấp tiền tiến lãnh đạo - tức là *giai cấp công nhân*, thì mới chắc chắn được giải phóng.

Từ ngày kháng chiến, nông dân ta được chia ruộng đất của thực dân Pháp và của Việt gian, được giảm tô giảm tức. Nhưng đó chỉ mới là bước đầu. Muốn hoàn toàn giải phóng, thì với sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, nông dân ta phải hăng hái và kiên quyết tiến lên nữa.

3 - CHỦ NGHĨA TƯ BẢN LÀ GÌ ?

Chủ nghĩa tư bản là chế độ một bọn ít người bóc lột và thống trị đại đa số nhân dân. Song bọn ấy là bọn tư bản, chứ không phải là bọn phong kiến.

Cách đây vài trăm năm, các nước phương Tây bắt đầu có máy móc, có công nghệ và có chế độ tư bản.

Dưới chế độ ấy, bọn tư bản chiếm các tư liệu sản xuất (như nhà máy, nguyên liệu...) làm của riêng. Nhưng tự họ không lao động, mà thuê công nhân sản xuất để bóc lột công nhân.

Công nhân phải *bán sức lao động* mới có ăn. Ngoài sức lao động, họ không có máy móc và nguyên liệu gì cả. Cho nên công nhân là giai cấp vô sản.

Công nhân sản xuất các thứ của cải, song của cải ấy đều thành của cải của nhà tư bản. Bọn tư bản chỉ trả cho công nhân một số tiền công rất ít. Nhà tư bản thuê công nhân mục đích là *cốt kiếm lãi.* Công nhân vì không có tư liệu sản xuất, mà phải chịu bọn tư bản bóc lột. Vì vậy, *đặc điểm* của chủ nghĩa tư bản là:

1- Máy móc là chủ chốt của tư liệu sản xuất. Dùng máy móc phải tập trung đông người. Do đó, để sản xuất, thì sức lao động hoá ra tập thể.

2- Nhà tư bản chiếm hết mọi tư liệu sản xuất, họ dùng chế độ tiền công để bóc lột công nhân.

Về mặt sản xuất, so với chế độ phong kiến thì chế độ tư bản là một tiến bộ to. Phong kiến, chỉ nhờ sức người và sức súc vật mà sản xuất. Tư bản thì dùng máy móc mà sản xuất. Dùng máy móc tái sản xuất gấp 10, gấp 100, mà người ta lại ít khó nhọc hơn.

Tư bản sản xuất rất nhiều, song không phải để cho mọi người được hưởng. Vì các tư liệu sản xuất đã bị nhà tư bản chiếm làm của riêng. Đó là một tình trạng rất không hợp lý. Tình trạng đó sinh ra nhiều khó khăn mà nhà tư bản không thể giải quyết: nhà tư bản sản xuất là cốt để bán. Thí dụ, họ sản xuất hàng vạn đôi giầy, không phải để họ dùng, mà để bán. Trong xã hội tư bản, đại đa số nhân dân đã thành nghèo khó, thì bán cho ai ? Vì vậy, mà thường có *khủng hoảng kinh tế*, vì sản xuất quá nhiều.

Lao động đã tập thể, thì các tư liệu sản xuất và những thứ sản xuất ra, phải là của chung mới đúng.

Nhà tư bản chẳng những bóc lột công nhân trong nước họ, mà còn xâm lược và bóc lột các nước khác. Do đó, chủ nghĩa tư bản trở nên chủ nghĩa đế quốc.

4 - CHỦ NGHĨA ĐẾ QUỐC LÀ GÌ ?

Muốn phát triển công nghệ, nhà tư bản cần có rất nhiều tiền vốn. Phần lớn tiền vốn ấy là do họ bóc lột, cướp giật các nước lạc hậu. Họ không bán hết hàng hoá ở trong nước họ, họ áp bức các

nước lạc hậu mua của họ. Họ thiếu nguyên liệu, thì họ lấy nguyên liệu của nước lạc hậu. Muốn có nhân công rất rẻ, họ áp bức nhân dân các nước lạc hậu làm công cho họ. Vì vậy, họ dùng vũ lực để chiếm các nước lạc hậu làm thuộc địa.

Các nhà tư bản tranh giành nhau. Cá lớn nuốt cá bé. Kết quả là các công nghệ tập trung vào trong tay một số nhà tư bản to: Bọn này liên kết với nhau, bao biện tất cả các công nghệ. Thế là *Tư bản độc quyền.*

Bọn này đã nắm quyền kinh tế, họ cũng nắm cả quyền chính trị, cho nên chính phủ các nước tư bản đều là tay sai của bọn tư bản độc quyền. Thế là *nước đế quốc chủ nghĩa.*

Tư bản độc quyền ra sức tranh nhau nguyên liệu, tranh nhau thị trường, tranh nhau thuộc địa. Do đó, các nước đế quốc chủ nghĩa xung đột lẫn nhau, rồi sinh ra chiến tranh.

Bị bóc lột quá tệ, giai cấp vô sản ở các nước tư bản và các dân tộc bị áp bức nổi lên đấu tranh, nổi lên cách mệnh. Cuối cùng là chủ nghĩa đế quốc bị đánh tan.

5 - ĐẾ QUỐC PHÁP XÂM LƯỢC NƯỚC TA

Hơn 80 năm trước, *đế quốc Pháp* thấy nước ta người đông, của nhiều, bèn dùng vũ lực sang cướp nước ta. Giai cấp phong kiến Việt Nam (vua, quan, đại địa chủ) thì hủ bại đê hèn, chỉ biết bán nước, không dám chống giặc.

Khi đã cướp được nước ta, đế quốc Pháp liền mở nhà máy và hầm mỏ, để thu hút nguyên liệu của ta và bóc lột công nhân ta. Chúng lập ra ngân hàng để khống chế kinh tế của ta. Chúng mở xe lửa và tầu thuỷ để chuyên chở hàng hoá của chúng và vận tải quân đội của chúng đặng đàn áp nhân dân ta. Chúng mở một ít trường học, để nhồi sọ thanh niên ta, biến họ thành những người nô lệ dễ sai khiến.

Thế là *đế quốc Pháp cướp hết quyền kinh tế, chính trị, quân sự, văn hoá* của nước ta, và thu hút hết mồ hôi nước mắt của nhân dân ta.

Đế quốc Pháp ra sức duy trì chế độ phong kiến Việt Nam để làm tay sai cho chúng, vì thế lực phong kiến rải khắp cả nước, và thống trị đại đa số nhân dân là nông dân. Giai cấp phong kiến thì dựa vào thế lực đế quốc mà sống còn.

Từ đó, nhân dân Việt Nam *vừa bị đế quốc vừa bị phong kiến áp bức bóc lột.*

Song nhân dân Việt Nam là một nhân dân anh hùng oanh liệt, trong lịch sử đã nhiều phen nổi lên đánh đổ ngoại xâm. Lần này nhân dân ta lại đoàn kết một lòng, kiên quyết vượt mọi khó khăn gian khổ, để đánh tan thực dân Pháp, bọn can thiệp Mỹ và lũ Việt gian bù nhìn; kiên quyết tranh lại độc lập và thống nhất cho Tổ quốc, tự do và hạnh phúc cho đồng bào.

6 - TƯ BẢN MẠI BẢN LÀ GÌ ?

Đế quốc quyết không để cho *tư bản dân tộc* phát triển. Vì nếu tư bản Việt Nam phát triển, thì sẽ tranh mất mối lợi của chúng.

Chế độ *phong kiến* cũng ngăn trở tư bản dân tộc phát triển, vì lẽ này: dưới chế độ phong kiến, bao nhiêu của cải do nông nghiệp làm ra, đều lọt vào tay *giai cấp địa chủ*. Địa chủ không làm lụng mà vẫn được hưởng của cải, cho nên họ không muốn mạo hiểm bỏ vốn vào công nghệ. Vả chăng, công nghệ thì cần có thị trường để buôn bán; song đại đa số nhân dân ta là nông dân mà nông dân thì bị địa chủ bóc lột thậm tệ, còn tiền đâu mà mua. Nếu họ có chút đỉnh tiền, thì lại bị hàng hoá của đế quốc thu hút hết.

Thế là vì đế quốc áp bức, vì phong kiến ngăn trở mà tư bản nước ta không phát triển được.

Có một bọn tư bản Việt Nam dựa vào đế quốc mà làm giàu. Họ giúp việc các hiệu buôn, ở nhà băng, nhà máy của đế quốc. Họ giúp đế quốc bóc lột nhân dân ta, do đó họ phát tài. Rồi họ cũng mở cửa hàng, thậm chí mở nhà máy hoặc nhà băng nho nhỏ. Những doanh nghiệp ấy, tiếng là của người Việt Nam, kỳ thực vẫn là thế lực của đế quốc, nó nhờ vào đế quốc mà sống, nó làm theo mệnh lệnh của

đế quốc. Vì vậy, nó cũng là tay sai của đế quốc, chống lại lợi ích của nhân dân.

Đó là *tư bản mại bản.*

7 - KINH TẾ LẠC HẬU LÀ THẾ NÀO?

Kinh tế chủ yếu gồm có *công nghệ và nông nghiệp*. Công nghệ gồm có công nghệ nhẹ như nhà máy dệt vải, làm diêm, xà phòng, và công nghệ nặng như nhà máy sắt, gang, đóng tầu thuỷ, làm xe hơi, v.v..

Một nước độc lập, ắt phải có công nghệ nặng. Vì đế quốc và phong kiến áp bức, mà Việt Nam ta không phát triển được *công nghệ* và không có công nghệ nặng.

Về *nông nghiệp*: Đất đai ta rất rộng, nông dân ta rất siêng năng chịu khó, nhưng phần lớn đất ruộng đều tập trung trong tay bọn thực dân và địa chủ phong kiến. Nông dân thì thiếu ruộng hoặc không có ruộng, thiếu cả trâu bò. Vì vậy nông thôn ngày càng sa sút.

Do đó kinh tế Việt Nam thành *lạc hậu* và phụ thuộc vào kinh tế của đế quốc Pháp. Tình hình ấy khiến số rất đông nhân dân, tức là công nhân và nông dân, cực khổ, khó khăn.

8- VÌ SAO NHÂN DÂN VIỆT NAM CỰC KHỔ?

Phong kiến địa chủ và tư sản mại bản, thà chịu kinh tế nước nhà phụ thuộc vào đế quốc, chứ không muốn giải phóng nông dân, không muốn công nghệ nước ta được phát triển.

Thêm vào đó, trước Cách mạng Tháng Tám, công nhân, nông dân, học sinh, công chức và những nhà tư sản dân tộc Việt Nam không có quyền *chính trị*, không có quyền tự do.

So với công nhân các nước, thì công nhân Việt Nam rất khổ, nhất là công nhân vùng tạm bị chiếm. Làm nhiều giờ tiền lương ít. Lại thêm chế độ phải lễ lạt đút lót cho bọn cai là một chế độ bóc lột

có tính chất phong kiến. Nạn *thất nghiệp* thường xảy ra.

Nông dân thì nghèo khổ đã sẵn, lại bị sưu cao thuế nặng. Địa chủ lấy địa tô quá nặng, cho vay cắt họng, làm cho nông dân nhiều khi phải bán vợ đợ con. Nếu gặp hạn hán bão lụt, là chết đói đầy đường.

So với công nhân, nông dân, thì *giai cấp tiểu tư sản* sướng hơn nhưng sinh hoạt của họ cũng không chắc chắn:

Người có tiệm buôn, người có xưởng thủ công hoặc xưởng công nghệ nhỏ thì bị hàng ngoại hoá đè lên, không phát triển được. Lại bị thuế khoá nặng nề và tiền lãi cắt họng uy hiếp.

Người làm thầy giáo, thầy thuốc, văn nghệ, vân vân, cũng không thể sung sướng trong lúc cả nước bần cùng.

Những nhà *tư sản dân tộc* cũng bị đế quốc và phong kiến đè nén ngăn trở, không có đường ra, doanh nghiệp của họ rất bấp bênh và thường dễ phá sản.

Vì lẽ đó, muốn giải phóng thì nhân dân, tức là công, nông, tiểu tư sản và tư sản dân tộc, phải đoàn kết để đánh đổ đế quốc, đánh đổ phong kiến và tư sản mại bản.

9 - CON ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG

Không chịu nổi đế quốc và phong kiến áp bức bóc lột, nhân dân Việt Nam nhiều lần nổi lên đấu tranh, song kết quả thất bại, vì lúc đó chưa có *giai cấp công nhân lãnh đạo.* Từ ngày Cách mạng Nga thành công, Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập, thì nhân dân Việt Nam tiến lên con đường giải phóng đúng đắn.

Tất cả những người lao động trên thế giới đều có một mục đích chung là thoát khỏi áp bức bóc lột, được sống sung sướng tự do, tức là thực hiện chế độ cộng sản. Nhưng để đi đến mục đích ấy, mỗi nước phải tuỳ theo điều kiện thiết thực của mình mà tiến dần.

Tính chất thuộc địa và phong kiến của xã hội cũ Việt Nam khiến cách mạng Việt Nam phải chia làm hai bước. Bước thứ nhất là đánh đổ đế quốc, đánh đổ phong kiến, thực hiện "người cày có

ruộng", xây dựng chính trị và kinh tế dân chủ mới. Trong giai đoạn này, phải bảo vệ tư sản dân tộc, vì họ cũng chống đế quốc, chống phong kiến, và họ là một lực lượng để phát triển công nghệ, nông nghiệp và thương nghiệp. Bước thứ hai là tiến lên chủ nghĩa xã hội, tức là giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản.

Thời đại mới khiến cách mạng Việt Nam phải là cách mạng dân chủ mới (tức là cách mạng dân tộc - dân chủ nhân dân hiện nay). Cách mạng Nga thành công, mặt trận đế quốc và tư bản thế giới đã tan vỡ một phần sáu trên quả đất, đồng thời đã lập thành một chế độ xã hội chủ nghĩa vững chắc. Tiếp đến cách mạng các nước dân chủ nhân dân Trung, Đông Âu thành công, mở rộng thêm chủ nghĩa xã hội. Gần đây cách mạng Trung Quốc thành công, xây dựng và phát triển nền dân chủ mới. Từ đó mọi phong trào cách mạng của giai cấp lao động và của nhân dân các thuộc địa đều nhằm đánh đổ kẻ thù chung là đế quốc, và có hai người bạn trung thành và to lớn nhất là Liên Xô và Trung Quốc.

Vì vậy, cách mạng Việt Nam phải là *cách mạng dân chủ mới,* chứ không thể là dân chủ cũ.

10. "CANH GIẢ HỮU KỲ ĐIỀN"

Nghĩa là *dân cày có ruộng.*

Phải chăng đó là một chủ nghĩa cộng sản, hoặc chủ nghĩa xã hội?

Không phải. Chủ nghĩa xã hội hoặc cộng sản là *không có chế độ tư hữu.* Trái lại "canh giả hữu kỳ điền" là làm cho hàng chục triệu dân cày thành *tư hữu*, đều có ruộng, đều có quyền sở hữu ruộng đất.

Cách đây hơn 150 năm, *Cách mạng tư sản* Pháp đã chia ruộng cho nông dân. Cách đây độ 50 năm, lãnh tụ tư sản Trung Quốc là cụ Tôn Trung Sơn đã để lại khẩu hiệu ấy. Ngày nay, các nước dân chủ nhân dân đều thực hành chính sách ấy. Có những nước không phải dân chủ, (thậm chí bọn bù nhìn) cũng nêu ra khẩu hiệu ấy.

Dân cày có ruộng chỉ là một chính sách *dân chủ.* Ruộng đất do tay nông dân khai khẩn và cày cấy. Phong kiến địa chủ chiếm đoạt

làm của họ, rồi áp bức bóc lột dân cày. Lại do phong kiến địa chủ mà công nghệ và thương nghiệp của *giai cấp tư sản không phát triển được*, và nước nhà lâm vào *kinh tế lạc hậu.*

Vậy "canh giả hữu kỳ điền" là ruộng đất của dân cày lại trả lại cho dân cày. Song phong kiến địa chủ "ngồi mát ăn bát vàng" đã quen, chắc họ không tự nguyện trả đất ruộng lại cho dân cày. Cho nên dân cày cần phải đoàn kết chặt chẽ, tổ chức vững vàng, hăng hái đấu tranh, mới đòi lại được ruộng đất của mình.

11 - ĐỘNG LỰC CÁCH MẠNG

Cách mạng tức là giai cấp tiến bộ đánh đổ giai cấp phản tiến bộ.

Những giai cấp ủng hộ và tham gia cách mạng tức là *động lực cách mạng.*

Theo tính chất cách mạng của mỗi nước mà quyết định động lực cách mạng bao gồm những giai cấp nào. Tính chất cách mạng của ta là cách mạng *dân chủ mới*, cho nên động lực cách mạng gồm có những giai cấp: *công nhân, nông dân, tiểu tư sản.*

Trong một thời kỳ và một trình độ nhất định, giai cấp *tư sản dân tộc* cũng là động lực cách mạng.

Vì bị đế quốc và phong kiến áp bức bóc lột tàn tệ, cho nên giai cấp công, nông, tiểu tư sản nhiệt liệt mong muốn đánh đổ chúng. Tư sản dân tộc cũng bị đế quốc và phong kiến áp bức ngăn trở, cho nên họ cũng có thể đứng về phe cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động, 4 giai cấp ấy đoàn kết thành *mặt trận thống nhất,* đánh đế quốc và phong kiến đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi.

Tuy vậy, trong công việc sản xuất, địa vị của mỗi giai cấp khác nhau, cho nên *đặc tính* của mỗi giai cấp cũng khác nhau. Đặc tính khác nhau cho nên *vai trò* cách mạng cũng khác nhau.

12- VÌ SAO CÔNG NHÂN LÀ GIAI CẤP LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG?

Tất cả những người không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao

động mà sống, là công nhân. Bất kỳ họ lao động trong công nghệ hay là trong nông nghiệp, bất kỳ họ làm nghề gì, cũng đều thuộc về giai cấp công nhân.

Chủ chốt của giai cấp ấy, là những công nhân ở các xí nghiệp như: nhà máy, hầm mỏ, xe lửa, vân vân... Những công nhân thủ công nghệ, những người làm thuê ở các cửa hàng, những cố nông, vân vân..., cũng thuộc về giai cấp công nhân. Nhưng chỉ công nhân công nghệ là hoàn toàn đại biểu cho cái *đặc tính* của giai cấp công nhân.

Đặc tính cách mạng của giai cấp công nhân là: kiên quyết, triệt để, tập thể, có tổ chức, có kỷ luật. Lại vì là giai cấp tiền tiến nhất trong sức sản xuất, gánh trách nhiệm đánh đổ chế độ tư bản và đế quốc, để xây dựng một xã hội mới, giai cấp công nhân có thể thấm nhuần một tư tưởng cách mạng nhất, tức là chủ nghĩa Mác - Lênin. Đồng thời, tinh thần đấu tranh của họ ảnh hưởng và giáo dục các tầng lớp khác. Vì vậy, về mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động, giai cấp công nhân đều *giữ vai trò lãnh đạo.*

Có người nói: Giai cấp công nhân Việt Nam số người còn ít, không lãnh đạo được cách mạng.

Nói vậy không đúng. Lãnh đạo được hay là không, là do *đặc tính cách mạng*, chứ không phải do số người nhiều ít của giai cấp. Giai cấp công nhân có chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên nền tảng đấu tranh, họ xây dựng nên Đảng theo chủ nghĩa Mác - Lênin là Đảng Lao động Việt Nam. Đảng đề ra chủ trương, đường lối, khẩu hiệu cách mạng, lôi cuốn giai cấp nông dân và tiểu tư sản vào đấu tranh, bồi dưỡng họ thành những phần tử tiên tiến. Lại có những phần tử trí thức tham gia cách mạng và vô sản hoá. Thành thử đội ngũ chính trị của giai cấp công nhân ngày càng phát triển. Mai sau, công nghệ của ta ngày càng phát triển, thì số công nhân ngày càng tăng thêm.

Tuy hiện nay ở nước ta giai cấp công nhân còn nhỏ, song ở thế giới thì giai cấp công nhân rất to lớn. Cho nên quyền lãnh đạo cách mạng chỉ do giai cấp công nhân nắm.

13- GIAI CẤP NÔNG DÂN

Giai cấp nông dân, chủ chốt là *bần nông và trung nông* là quân đội chủ lực của kháng chiến và của cách mạng dân chủ mới *(cố nông* thuộc về giai cấp công nhân).

Ở nông thôn, *bần nông* là lớp người đông nhất, và nghèo khổ nhất. Họ chân bùn tay lấm quanh năm, mà vẫn suốt đời đói rách, vì họ *bị địa chủ phong kiến* bóc lột tàn tệ. Bần nông hăng hái kháng chiến, hăng hái cách mạng, và rất mong muốn thực hiện chính sách *dân cày có ruộng*. Vì vậy họ là đồng minh chắc chắn nhất của giai cấp công nhân.

Trung nông là lớp người mình cày ruộng của mình, không bóc lột ai, cũng không phải làm thuê cho ai. Họ sinh sống khá hơn bần nông. Song gặp mất mùa thì họ cũng chật vật. Vả lại họ cũng bị bọn địa chủ, bọn cho vay nặng lãi, và bọn đế quốc áp bức bóc lột. Thực hiện chính sách "dân cày có ruộng" thì họ cũng có lợi. Cho nên họ cũng hăng hái kháng chiến, hăng hái cách mạng. Vì vậy, họ là *đồng minh chắc chắn* của giai cấp công nhân.

Cách mạng ta hiện nay là chống đế quốc, chống phong kiến. Nông dân là lớp người đông nhất trong nhân dân, cho nên họ là *quân chủ lực* của cách mạng.

Trong cuộc kháng chiến của ta, nông dân đóng góp nhiều nhất, hy sinh nhiều nhất. Trong *quân đội* ta, tối đại đa số là nông dân. Trong công cuộc xây dựng *dân chủ mới*, muốn phát triển công nghệ và thương nghiệp, ắt phải do nông dân được giải phóng, thi đua sản xuất, cung cấp nguyên liệu và lương thực, đồng thời tiêu thụ dồi dào những thứ công nghệ sản xuất ra.

Nhưng vì hoàn cảnh kinh tế lạc hậu, mà nông dân thường có tính thủ cựu, rời rạc, tư hữu. Cho nên giai cấp công nhân phải đoàn kết họ, giúp tổ chức họ, và lãnh đạo họ, thì họ là một lực lượng rất to lớn vững chắc. Thế là *công nông liên minh.*

14- GIAI CẤP TIỂU TƯ SẢN

Giai cấp này gồm có: phần tử trí thức, các nhà công nghệ và

thương nghiệp nhỏ, thủ công nghệ, những người làm nghề tự do (như thầy thuốc, luật sư...), công chức.

Đại đa số *trí thức và học sinh* thuộc giai cấp tiểu tư sản. Nói chung, thì họ cũng bị đế quốc và phong kiến áp bức, thường bị thất nghiệp, thất học.

Họ có học thức, dễ có cảm giác chính trị. Họ không trực tiếp bóc lột lao động. Vì vậy, họ dễ tiếp thụ sự giáo dục cách mạng và cùng đi với công nông.

Song trí thức và học sinh thường mắc những nhược điểm rất to, như: lý luận không đi đôi với thực hành, xem khinh lao động, tư tưởng mơ hồ, lập trường không vững, khi hành động thì hay lung lay.

Những lớp *tiểu tư sản khác* (những nhà công nghệ và thương nghiệp nhỏ, những người làm nghề tự do, v.v.) cũng bị đế quốc và phong kiến bóc lột. Kinh tế của họ bấp bênh, thường bị thất nghiệp, phá sản. Cho nên số đông cũng tham gia và ủng hộ kháng chiến, cách mạng. Họ cũng là *đồng minh quan trọng* của giai cấp công nhân.

Nói chung là giai cấp tiểu tư sản có những *nhược điểm*: tự tư tự lợi, rời rạc, kém kiên quyết... Cho nên đối với họ, giai cấp công nhân cần phải tuyên truyền, tổ chức họ, giúp họ phát triển ưu điểm, sửa chữa nhược điểm, cần phải khôn khéo lãnh đạo họ, làm cho họ *quyết tâm phụng sự nhân dân, cải tạo tư tưởng*, cùng với công nông kết thành một khối, thì họ mới trở nên tác dụng to lớn trong công cuộc kháng chiến, cách mạng.

15 - GIAI CẤP TƯ SẢN DÂN TỘC

Là giai cấp tư sản không dính líu với đế quốc, hoặc dính líu rất ít. Một mặt thì họ bị đế quốc và phong kiến ngăn trở, cho nên họ *cũng muốn chống* đế quốc và phong kiến. Nhưng mặt khác, họ là giai cấp bóc lột, cho nên họ *cũng sợ* giai cấp bị bóc lột nổi lên đấu tranh. Vả lại về mặt kinh tế, họ còn dính líu ít nhiều với địa chủ

phong kiến, cho nên đối với việc cải cách ruộng đất, họ còn *do dự*. Do đó mà tư sản dân tộc vừa muốn cách mạng vừa muốn thoả hiệp. Bởi vậy, giai cấp công nhân cần phải vừa *đoàn kết* với họ, vừa *đấu tranh* với họ để bảo vệ quyền lợi của công nhân. Có như vậy, giai cấp tư sản dân tộc mới phát triển được tác dụng cách mạng của họ, và phát triển kinh tế của họ.

Dù đặc điểm khác nhau, tác dụng khác nhau, song trong kháng chiến, trong cách mạng dân chủ mới, các giai cấp công, nông, tiểu tư sản và tư sản dân tộc, đều có lợi ích chung, mục đích chung, cần phải đoàn kết lại thành *mặt trận dân tộc thống nhất mạnh mẽ,* dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và chính đảng của giai cấp ấy tức là *Đảng Lao động Việt Nam*. Như thế, thì kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

16 - CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN

Trước đây Việt Nam ta là một nước thuộc địa và phong kiến. Cho nên cách mạng của ta là cách mạng dân tộc và dân chủ mới, tức là chống đế quốc, chống phong kiến. Rồi tiến dần đến chủ nghĩa xã hội.

Cách mạng ta đã *trường kỳ và gian khổ*, mới đến thành công.

Năm 1917, cách mạng Nga thành công. Chủ nghĩa Mác - Lênin dần dần truyền đến nước ta. Chính đảng của giai cấp công nhân là *Đảng Cộng sản Đông Dương* thành lập năm 1930. Đảng ra sức tuyên truyền, tổ chức. Phong trào công nông bắt đầu tiến mạnh. Cách mạng Trung Quốc cũng ảnh hưởng rất lớn đến cách mạng ta.

Trải 15 năm đấu tranh gian khổ, bị đế quốc và phong kiến khủng bố, giết chóc, tù đầy, nhưng Đảng Cộng sản chẳng những không bị tiêu diệt, mà lại được thử thách dùi mài, càng ngày càng phát triển mạnh mẽ.

Năm 1939, Thế giới chiến tranh lần thứ hai nổ bùng. Năm 1945, Liên Xô đánh thắng phát xít Đức và Nhật. Nhờ đó, nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh, nổi lên cách mạng,

tranh lấy chính quyền, lập thành Nhà nước dân chủ cộng hoà.

Nhưng đế quốc Pháp - Mỹ muốn cướp nước ta. Đồng minh của chúng là địa chủ phong kiến muốn bán nước ta. Cho nên ta phải *kháng chiến cứu nước.*

Năm 1945, Đảng còn nhỏ, Việt Minh còn yếu, song nhờ sức đoàn kết của nhân dân, mà cách mạng ta thắng lợi.

Ngày nay, ta có chính quyền nhân dân mạnh mẽ, có Mặt trận dân tộc vững chắc, có Quân đội nhân dân hùng mạnh. Có Đảng Lao động tiếp tục truyền thống anh dũng của Đảng Cộng sản Đông Dương, theo chủ nghĩa Mác - Lênin, kinh qua những cuộc chỉnh Đảng, chỉnh phong làm cho tổ chức và tư tưởng của Đảng thêm mạnh mẽ và trong sạch. Nhân dân ta ngày thêm đoàn kết chặt chẽ. Đó là những điều kiện làm cho kháng chiến nhất định thắng lợi.

17 - CHẾ ĐỘ NHÀ NƯỚC DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đánh đổ nền thống trị tối tăm của đế quốc và phong kiến, đã đưa nhân dân ta lên con đường sáng sủa, vẻ vang. Nhà nước ta đã thành nhà nước của nhân dân.

Nhà nước là gì? Trải mấy muôn năm, xã *hội cộng sản nguyên thuỷ* không có chế độ tư hữu, không có sự bóc lột, không có giai cấp, thì không có nhà nước.

Từ khi có *chế độ tư hữu*, người giàu thành giai cấp bóc lột, người nghèo thành giai cấp bị bóc lột. Giai cấp người giàu xây dựng bộ máy thống trị gồm có chính phủ, quân đội, toà án, cảnh sát, v.v.. Bộ máy ấy gọi là *nhà nước* để thống trị giai cấp bị bóc lột. Nhà nước phong kiến là công cụ của địa chủ để thống trị nông dân. Nhà nước tư bản là công cụ của giai cấp tư sản để thống trị giai cấp công nhân.

Song từ cách mạng Nga thành công, một xã hội mới ra đời, nhà nước đã trở nên công cụ thống trị của nhân dân lao động.

Nhà nước ta cũng là nhà nước của đại đa số nhân dân, để thống trị thiểu số phản động, để giữ gìn lợi ích của nhân dân, bằng

cách *dân chủ chuyên chính* của nhân dân.

18 - NHÂN DÂN DÂN CHỦ CHUYÊN CHÍNH

Trước kia Việt Nam ta vẫn có Nhà nước và chính phủ. Song đó là công cụ của đế quốc và phong kiến để áp bức nhân dân.

Cách mạng Tháng Tám thành công, ta lập ra chính phủ mới, quân đội, công an, toà án, pháp luật mới của nhân dân để chống kẻ địch trong và ngoài, và để giữ gìn quyền lợi của nhân dân.

Nhà nước *mới* của ta và Nhà nước *cũ, tính chất khác nhau.*

Tính chất của một Nhà nước là: trong nhà nước ấy, giai cấp nào thống trị, giai cấp nào bị thống trị. Nhà nước ấy bảo vệ lợi ích của giai cấp nào, đàn áp giai cấp nào.

Nhà nước cũ nằm trong tay đế quốc và phong kiến, tính chất nó là đế quốc và phong kiến, là phản động.

Nhà nước ta ngày nay là nằm trong tay nhân dân chống đế quốc và phong kiến. *Tính chất nó là nhân dân dân chủ chuyên chính.*

Nhân dân là: bốn giai cấp công, nông, tiểu tư sản và tư sản dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và của Đảng, các giai cấp ấy đoàn kết lại, bầu ra chính phủ của mình. Đối với nội bộ nhân dân thì *thực hành dân chủ*. Đối với đế quốc, phong kiến và lũ phản động, thì *thực hành chuyên chính* chống lại chúng, đàn áp chúng.

Trong nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà của chúng ta, tất cả mọi quyền lực đều là *của nhân dân*, tức là của các giai cấp công, nông, tiểu tư sản và tư sản dân tộc. Bốn giai cấp ấy do giai cấp công nhân lãnh đạo, lấy *công nông liên minh* làm nền tảng, đoàn kết các giai cấp dân chủ và các dân tộc trong nước, để thực hành dân chủ chuyên chính.

19 - MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT (LIÊN - VIỆT)

Trong giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ, bốn giai cấp công, nông, tiểu tư sản và tư sản dân tộc đều là *động lực* của cách mạng.

Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và của Đảng, bốn giai cấp đoàn kết và tổ chức thành *mặt trận thống nhất* to lớn mạnh mẽ. Vì trong công cuộc cách mạng chống đế quốc, chống phong kiến, trong sự nghiệp kiến quốc, phát triển kinh tế, bốn giai cấp ấy đều có lợi, cho nên bốn giai cấp ấy cần phải đoàn kết, cần phải hợp tác, cùng nhau xây dựng *nhân dân dân chủ chuyên chính*, để đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công.

Vì sao cần phải lấy công nông liên minh làm *nền tảng?*

Vì giai cấp công nông là *đông nhất*, hơn 9 phần 10 trong nhân dân. Vì trong cuộc đấu tranh cách mạng, hai giai cấp ấy là *kiên quyết nhất.* Liên minh của hai giai cấp ấy là nền tảng *rộng rãi và chắc chắn nhất* của dân chủ chuyên chính. Trong cuộc kháng chiến cứu nước, hai giai cấp ấy cũng đóng góp *nhiều nhất*, hy sinh *to nhất*, thành tích lớn nhất. Giai cấp công nông là lực lượng chủ chốt để giữ gìn Tổ quốc, xây dựng nước nhà. Vì vậy công nông liên minh là nền tảng tự nhiên của mặt trận dân tộc thống nhất.

20 - DÂN CHỦ TẬP TRUNG

Ở nước ta chính quyền là của nhân dân, do *nhân dân làm chủ*. Nhân dân bầu ra các Hội đồng nhân dân, Uỷ ban kháng chiến hành chính địa phương, và Quốc hội cùng Chính phủ Trung ương.

Trong các cuộc bầu cử, công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt gái trai, tôn giáo, mức tài sản, trình độ văn hoá, không phân biệt nòi giống đều có quyền tham gia. Đó là một cách rất hợp lý, để nhân dân lao động thực hành quyền thống trị của mình.

Chế độ *xô viết* ở Liên Xô và chế độ *nhân dân đại biểu đại hội* ở các nước dân chủ mới đại khái cũng như vậy. Ở Liên Xô không có giai cấp tư sản nữa. Xô viết tức là đại biểu cho toàn thể nhân dân: công nhân, nông dân trong các nông trường tập thể và tầng lớp trí thức.

Ở Trung Quốc và ở nước ta, thì ngoài liên minh công nông, còn có giai cấp tiểu tư sản và tư sản dân tộc tham gia.

Nhân dân là *ông chủ* nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại

biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy. Thế là *dân chủ.*

Các cơ quan chính quyền là thống nhất*, tập trung.*

Từ Hội đồng nhân dân và Uỷ ban kháng chiến hành chính xã đến Quốc hội và Chính phủ Trung ương, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng trung ương. Thế là vừa dân chủ vừa tập trung.

Chế độ *dân chủ tập trung* khiến cho toàn thể nhân dân (công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc) đều trở nên chủ nhân chân chính của nước nhà, đều đoàn kết để kháng chiến kiến quốc.

21 - QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHÂN DÂN

Dưới sự thống trị của đế quốc và phong kiến, nhân dân *chỉ có nghĩa vụ,* như nộp sưu đóng thuế, đi lính đi phu m*à không có quyền lợi*. Câu tục ngữ dân ngu khu đen, đập đi hò đứng, đã nói rõ tình trạng ấy.

Dưới chế độ dân chủ cộng hoà, thì khác hẳn. Nhân dân có nghĩa vụ, đồng thời *có quyền lợi*. Nhân dân có quyền tự do tư tưởng, tự do tổ chức, tự do tín ngưỡng, v.v. có quyền ứng cử và bầu cử. Đàn bà có mọi quyền lợi như đàn ông. Các dân tộc trong nước đều có quyền lợi như nhau.

Nhân dân được hưởng những quyền lợi ấy, cho nên mọi người cần phải hăng hái làm tròn nghĩa vụ của mình trong mọi công việc kháng chiến, cứu nước, xây dựng nước nhà.

Nhân dân và quốc dân khác nhau.

Nhân dân là bốn giai cấp công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và những phần tử khác yêu nước. Đó là nền tảng của quốc dân.

Những bọn phản động chưa đến nỗi bị xử tử, vẫn là *quốc dân*. Nhưng chúng không được ở trong địa vị nhân dân, không được hưởng quyền lợi như nhân dân. Chúng không có quyền tuyển cử, ứng cử; không có quyền tổ chức tuyên truyền, v.v.. Song chúng cần phải làm *tròn nghĩa vụ,* như phục tùng trật tự, tuân theo pháp luật của nhân dân.

Đối với nhân dân, thì công cụ của nhà nước dân chủ mới -

(Chính phủ, pháp luật, công an, quân đội, vân vân) - là để giữ gìn quyền lợi của nhân dân.

Đối với bọn phản động, thì những tổ chức ấy là để bắt buộc chúng phải làm tròn mọi nghĩa vụ.

22- NHIỆM VỤ CỦA NHÀ NƯỚC DÂN CHỦ MỚI

Mục đích của cách mạng là xây dựng một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, tự do, giàu mạnh. Làm cho nhân dân được hưởng hạnh phúc và xây dựng một xã hội sung sướng, vẻ vang.

Muốn đạt mục đích ấy, thì phải ra sức *kháng chiến*, đánh tan bọn đế quốc xâm lược và tiêu diệt bọn phong kiến phản quốc.

Để kháng chiến thắng lợi, nước nhà phải *xây dựng* nhiều mặt:

- Xây dựng *quân đội* - một *quân đội* nhân dân thật mạnh, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và của Đảng. Quân đội ta phải được trang bị đầy đủ, phải học tập nhiều để tiến bộ mãi về mặt kỹ thuật. Phải luôn tăng cường công tác *chính trị* để bảo đảm là quân đội cách mạng, quân đội quyết chiến quyết thắng.

- Xây dựng *chính quyền* - Phải cải tiến công tác trong các cơ quan chính quyền, tẩy sạch bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Phải liên hệ chặt chẽ với nhân dân. Phải giáo dục nhân dân biết sử dụng quyền lợi của mình và hăng hái làm tròn nghĩa vụ của mình. Phải đàn áp nghiêm ngặt bọn phản động, ngăn ngừa và trừng trị mọi hoạt động phá hoại.

- Xây dựng *kinh tế* - Phát triển nông nghiệp, công nghệ, thủ công nghệ, thương nghiệp, giao thông vận tải, để cải tiến kinh tế và tài chính của Nhà nước, cải thiện đời sống của nhân dân.

- Xây dựng *văn hoá* - Phải xây dựng một nền văn hoá dân tộc, khoa học, đại chúng. Phải nâng cao trình độ văn hoá của nhân dân. Phải đề xướng đạo đức công dân tức là yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, bảo vệ của công... Phải chống văn hoá nô lệ của đế quốc và phong kiến. Phải tăng cường công việc vệ sinh, phải phát triển báo chí...

Những công việc xây dựng đó quan hệ mật thiết với nhau, lại

quan hệ mật thiết với cuộc phát động quần chúng triệt để thi hành chính sách ruộng đất.

23 - THÀNH PHẦN KINH TẾ Ở NƯỚC TA (VÙNG TỰ DO)

Hiện nay, kinh tế nước ta có những thành phần như sau:

- Kinh tế *địa chủ* phong kiến bóc lột địa tô.

- Kinh tế *quốc doanh*, có tính chất *chủ nghĩa xã hội*. Vì tài sản các xí nghiệp ấy là của *chung* của nhân dân, của Nhà nước, chứ không phải của riêng. Trong các xí nghiệp quốc doanh thì xưởng trưởng, công trình sư, và công nhân đều có quyền tham gia quản lý, đều là chủ nhân. Việc sản xuất thì do sự lãnh đạo thống nhất của Chính phủ nhân dân.

- Các *hợp tác xã* tiêu thụ và hợp tác xã cung cấp, có tính chất *nửa chủ nghĩa xã hội.* Nhân dân góp nhau để mua những thứ mình cần dùng, hoặc để bán những thứ mình sản xuất không phải kinh qua các người con buôn, không bị họ bóc lột.

Các hội đổi công ở nông thôn, cũng là một loại hợp tác xã.

- Kinh tế cá nhân của nông dân và của thủ công nghệ, họ thường tự túc ít có gì bán, và cũng ít khi mua gì. Đó là một thứ kinh tế lạc hậu.

- Kinh tế tư bản của tư nhân. Họ bóc lột công nhân, nhưng đồng thời họ cũng góp phần vào xây dựng kinh tế.

- Kinh tế *tư bản quốc gia* là Nhà nước hùn vốn với tư nhân để kinh doanh, và do Nhà nước lãnh đạo. Trong loại này, tư bản của tư nhân là chủ nghĩa tư bản. Tư bản của Nhà nước là chủ nghĩa xã hội.

24 - CHÍNH SÁCH KINH TẾ CỦA ĐẢNG VÀ CHÍNH PHỦ

Gồm có mấy điều:

1- *Công tư đều lợi.* Kinh tế quốc doanh là *công*. Nó là nền tảng và sức lãnh đạo của kinh tế dân chủ mới. Cho nên chúng ta phải ra sức phát triển nó và nhân dân ta phải ủng hộ nó. Đối với những

người phá hoại nó, trộm cắp của công, khai gian lậu thuế, thì phải trừng trị.

Tư là những nhà tư bản *dân tộc* và kinh tế cá nhân của nông dân và thủ công nghệ. Đó cũng là lực lượng cần thiết cho cuộc xây dựng kinh tế nước nhà. Cho nên Chính phủ cần giúp họ phát triển. Nhưng họ phải phục tùng sự lãnh đạo của kinh tế quốc gia, phải hợp với lợi ích của đại đa số nhân dân.

2- *Chủ thợ đều lợi.* Nhà tư bản thì không khỏi bóc lột. Nhưng Chính phủ ngăn cấm họ bóc lột công nhân quá tay. Chính phủ phải bảo vệ lợi quyền của công nhân. Đồng thời, vì lợi ích lâu dài, anh chị em thợ cũng để cho chủ được số lợi hợp lý, không yêu cầu quá mức.

Chủ và thợ đều tự giác tự động, tăng gia sản xuất lợi cả đôi bên.

3- *Công nông giúp nhau*. Công nhân ra sức sản xuất nông cụ và các thứ cần dùng khác, để cung cấp cho nông dân. Nông dân thì ra sức tăng gia sản xuất, để cung cấp lương thực và các thứ nguyên liệu cho công nhân. Do đó mà càng thắt chặt liên minh giữa công nông.

4- *Lưu thông trong ngoài.* Ta ra sức khai lâm thổ sản để bán cho các nước bạn và để mua những thứ ta cần dùng. Các nước bạn *mua* những thứ ta đưa ra và *bán* cho ta những hàng hoá ta chưa chế tạo được. Đó là chính sách *mậu dịch,* giúp đỡ lẫn nhau rất có lợi cho kinh tế ta.

Bốn chính sách ấy là mấu chốt để phát triển kinh tế của nước ta.

25 - ÔN CŨ VÀ BIẾT MỚI

Chúng ta đã nghiên cứu những mục:

1) Giai cấp là gì?

2) Phong kiến là gì?

3) Chủ nghĩa tư bản là gì?

4) Chủ nghĩa đế quốc là gì?

5) Đế quốc Pháp xâm lược nước ta.

6) Tư sản mại bản là gì?

7) Kinh tế lạc hậu là thế nào?

8) Vì sao nhân dân Việt Nam cực khổ?

9) Con đường giải phóng.

10) "Canh giả hữu kỳ điền".

11) Động lực cách mạng.

12) Vì sao công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng?

13) Giai cấp nông dân.

14) Giai cấp tiểu tư sản.

15) Giai cấp tư sản dân tộc.

16) Cách mạng và kháng chiến.

17) Chế độ Nhà nước dân chủ cộng hoà.

18) Nhân dân dân chủ chuyên chính.

19) Mặt trận dân tộc thống nhất (Liên - Việt).

20) Dân chủ tập trung.

21) Quyền lợi và nghĩa vụ của nhân dân.

22) Nhiệm vụ của Nhà nước dân chủ mới.

23) Thành phần kinh tế ở nước ta (vùng tự do).

24) Chính sách kinh tế của Đảng và của Chính phủ.

Học thì phải *ôn cái cũ* và biết thêm cái mới. Nếu không ôn lại thì những cái đã học được, sẽ quên mất.

Vậy Đ.X. xin đề nghị:

a) Các đồng chí *ôn lại* những bài ấy, và *liên hệ* những bài ấy với công tác của mình. Có chỗ nào không hiểu rõ, hoặc không đồng ý xin các đồng chí gửi thư cho Báo.

b) Xin những cơ quan, bộ đội, xưởng máy, trường học và cá nhân nào đã nghiên cứu những bài ấy, viết thư cho Báo, để Báo biết rõ những bài ấy đã giúp ích được chừng mực nào. Rồi chúng ta sẽ tiếp tục nghiên cứu thêm những mục khác.

26 - THỜI ĐẠI MỚI

Thời đại của chúng ta là thời đại mới, thời đại *cách mạng thắng lợi.*

Trước kia, *tư bản* đánh đổ phong kiến, phát triển công nghệ; lúc đó tư bản có tính tiến bộ. Nhưng ngày nay tư bản đã thành đế quốc chủ nghĩa, tức là tư bản chủ nghĩa đã *mục nát và gần chết.*

Vì sao mà *mục nát*? Vì đế quốc chủ nghĩa tức là tư bản *độc quyền*. Mấy nhóm đại tư bản choán hết thị trường; không ra sức cải tiến kỹ thuật, tăng gia sản xuất nữa. Vì đại đa số nhà tư bản đã biến thành bọn đầu cơ và nhờ vào bóc lột các thuộc địa mà sống.

Vì sao mà *gần chết?* Vì cách sản xuất đã *xã hội hoá* đến mức rất cao (một nhà máy có hàng vạn công nhân), nó tạo điều kiện cho việc đánh đổ chủ nghĩa tư bản để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vì *mâu thuẫn* giữa các đế quốc rất sâu sắc nó tạo điều kiện cho việc đánh đổ chủ nghĩa tư bản. Có *ba mâu thuẫn chính* là:

1) Mâu thuẫn *giữa giai cấp tư bản và giai cấp vô sản*. Vô sản ngày càng cùng khổ, mà giác ngộ ngày càng cao, càng kiên quyết làm cách mạng để đánh đổ chủ nghĩa tư bản.

2) Mâu thuẫn giữa *đế quốc và các dân tộc thuộc địa*. Đế quốc bóc lột ngày càng tàn tệ. Nhân dân các thuộc địa ngày càng đau khổ, càng giác ngộ và càng kiên quyết làm cách mạng đánh đổ đế quốc chủ nghĩa. Vô sản các nước cùng với dân tộc các thuộc địa kết thành *bạn đồng minh* để đánh đổ kẻ thù chung là đế quốc chủ nghĩa.

3) Mâu thuẫn giữa *các nhóm tư bản độc quyền* và *giữa các nước đế quốc.* Vì chúng tranh nhau thị trường, tranh nhau thuộc địa, rồi đi đến *đánh nhau.*

Kết quả *ba mâu thuẫn* ấy làm cho *cách mạng* vô sản và *cách mạng* dân tộc nổ bùng, và thắng lợi.

27 - XÃ HỘI MỚI

Năm 1914, Thế giới chiến tranh lần thứ nhất nổ bùng.

Năm 1917, cách mạng vô sản thắng lợi ở Nga, một *nước xã hội chủ nghĩa* đầu tiên đã thành lập - tức là *Liên Xô.* Từ đó thế giới chia làm *hai phe.*

Trước kia, toàn thế giới đều bị tư bản thống trị. Nay, tư bản đã bị đánh đổ ở một nước rất to và *vô sản trở nên giai cấp thống trị.*

Trước kia, nhiều dân tộc bị đế quốc Nga áp bức. Nay những *dân tộc ấy hoàn toàn được giải phóng.*

Vì vậy, cách mạng Nga đã khuyến khích giai cấp vô sản và các dân tộc thuộc địa cả thế giới nổi lên cách mạng.

Sau Cách mạng Tháng Mười, đế quốc Pháp, Anh, Mỹ cùng 11 nước khác tiến công Liên Xô. Dưới sự lãnh đạo của Lênin và Xtalin, quân và dân Liên Xô đã đánh thắng bọn đế quốc và bè lũ phản động trong nước. Năm 1928, Liên Xô bắt đầu *kế hoạch 5 năm* thứ nhất, trong lúc các nước tư bản đang lâm vào kinh tế khủng khoảng. Hiện nay, Liên Xô đang thực hiện kế hoạch 5 năm thứ 5, tiến mạnh đến chủ nghĩa cộng sản.

Năm 1940, Thế giới chiến tranh thứ hai bùng nổ. Kết quả là:

- Đế quốc Đức, Nhật, Ý sụp đổ. Đế quốc Pháp và Anh suy yếu. Đế quốc Mỹ cô độc. Vậy là *thế lực đế quốc càng thu hẹp.*

- Các nước Tiệp, Hung, Bảo, Lỗ, Đông Đức, Ba Lan, Anbani, Bắc Triều Tiên đã được quân đội Liên Xô giải phóng, và thành những nước *dân chủ mới*. Nhờ Liên Xô thắng Nhật, mà Cách mạng Tháng Tám ta thành công, Việt Nam ta cũng thành một nước *dân chủ mới.* Năm 1949, cách mạng Trung Quốc thành công, 500 triệu nhân dân Trung Quốc đang thực hiện *dân chủ mới.*

Thế là phe dân chủ và chủ nghĩa xã hội, do Liên Xô lãnh đạo ngày càng *mạnh mẽ vẻ vang.*

28 - TÌNH HÌNH THẾ GIỚI NGÀY NAY

Hiện nay, thế giới chia thành *hai phe* rõ rệt. Phe đế quốc do Mỹ cầm đầu. Phe dân chủ do Liên Xô lãnh đạo.

Đế quốc Mỹ - Trong hai cuộc thế giới chiến tranh, Mỹ ít chết

người hại của. Trái lại, Mỹ bán được nhiều hàng hoá, choán được nhiều thị trường, phát tài to. Do đó, Mỹ trở nên đế quốc số 1. Nhờ chiến tranh mà phát tài cho nên Mỹ thành một *đế quốc gây chiến* bậc nhất. Nếu không bán được vũ khí thì Mỹ sẽ lâm vào *kinh tế khủng hoảng*.

Chính sách của Mỹ là "lấy máu người, phát tài ta". Song Mỹ sẽ thất bại vì:

- Nạn kinh tế khủng hoảng luôn luôn đe doạ Mỹ.

- Mỹ cô độc, không có một đồng minh mạnh mẽ, mà mâu thuẫn trong phe Mỹ lại rất sâu sắc.

- Chính sách xâm lược là trái với chính nghĩa, nhân dân nước nào cũng ghét.

- Quân đội Mỹ non nớt, ít kinh nghiệm.

Người địch của đế quốc Mỹ, là phe dân chủ hoà bình thế giới, rất to và ngày càng to.

Phe dân chủ hoà bình - Liên Xô là một phần sáu quả đất với 200 triệu nhân dân, ngày càng giàu mạnh. Quân đội hùng mạnh và nhiều kinh nghiệm. Quân và dân đoàn kết nhất trí, trình độ chính trị rất cao.

Trung Quốc - Đất đai rộng bằng cả châu Âu. Nhân dân đông gấp ba Mỹ, gấp 12 Pháp. Người đông, đất rộng, của nhiều, đoàn kết.

Cộng với các nước dân chủ nhân dân khác, cộng với nhân dân yêu chuộng hoà bình ở khắp thế giới, đó là một lực lượng vô cùng to lớn, mạnh hơn phe đế quốc, đủ đánh tan âm mưu đế quốc và đẩy mạnh thế giới tiến lên.

29- TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC

Nước ta đang kháng chiến chống đế quốc xâm lược, để tranh lại thống nhất và độc lập cho Tổ quốc, tự do và hạnh phúc cho nhân dân.

Thực dân Pháp yếu dần, nhưng vì chúng được phe đế quốc giúp sức nhất là đế quốc Mỹ, cho nên tạm thời địch còn mạnh.

Tuy vậy, ta nhất định thắng lợi. Vì phe ta, phe dân chủ ngày

càng mạnh. Vì phe địch nhiều mâu thuẫn, và ngày càng yếu. Vì ta có chính nghĩa, mà địch là bọn đi cướp nước. Vì nội bộ địch lủng củng, mà nhân dân ta thì đoàn kết một lòng.

Đoàn kết là một lực lượng vô cùng mạnh mẽ. Ngoài thì ta đoàn kết với nhân dân Miên, Lào, Liên Xô, Trung Quốc và các nước bạn khác. Trong thì đoàn kết toàn thể nhân dân yêu nước, tức là công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và những thân sĩ kháng chiến nghĩa là 99 phần trăm toàn dân ta. Đó là một sức mạnh vô địch.

Tối đại đa số trong nhân dân là nông dân. Nông dân hăng hái tham gia là điều kiện chính cho kháng chiến thắng lợi. Vì vậy, Đảng và Chính phủ phát động quần chúng, thực hành chính sách ruộng đất, để đưa lại quyền lợi kinh tế và chính trị cho nông dân.

Thực hiện đúng chính sách ruộng đất, tức là đẩy kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

30- TINH THẦN YÊU NƯỚC VÀ TINH THẦN QUỐC TẾ

Tinh thần yêu nước là kiên quyết giữ gìn quyền độc lập, tự do và đất đai toàn vẹn của nước mình.

Tinh thần quốc tế là đoàn kết với các nước bạn và nhân dân các nước khác để giữ gìn hoà bình thế giới, chống chính sách xâm lược và chính sách chiến tranh của đế quốc. Trước đây nước ta bị đế quốc Pháp xâm chiếm. Nhờ nhân dân ta đoàn kết, nhờ Liên Xô đánh thắng đế quốc Nhật mà Cách mạng Tháng Tám thành công, từ đó dân ta làm chủ nước ta.

Song kẻ thù là đế quốc Pháp - Mỹ thông đồng với bọn phong kiến địa chủ do bù nhìn Bảo Đại đứng đầu, mong cướp nước ta một lần nữa.

Để giữ quyền tự do độc lập của Tổ quốc, chúng ta phải kiên quyết kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

Đánh đuổi đế quốc Pháp - Mỹ không những là lợi ích riêng cho nước ta, mà cũng làm yếu thế lực đế quốc góp phần vào giữ gìn hoà bình thế giới.

Mà giữ gìn hoà bình thế giới tức là giữ gìn lợi ích của nước ta. Vì lợi ích của nhân dân lao động khắp thế giới là nhất trí. Họ phải đoàn kết để giải phóng mình khỏi ách đế quốc. Vì vậy cách mạng nước nào cũng phải có nhân dân lao động thế giới ủng hộ mới thắng lợi. Và khi đã thắng lợi, ắt phải giúp đỡ cách mạng của nhân dân nước khác.

Đó là lập trường quốc tế cách mạng. Ngày nay, thế giới có hai phe: phe dân chủ do Liên Xô lãnh đạo và Trung Quốc giúp sức. Đứng về phe này thì tranh được độc lập và tự do. Phe đế quốc do Mỹ cầm đầu. Đi theo phe này hại dân mất nước. Ta phải cương quyết đứng về một phe, không thể đứng chông chênh giữa hai phe. Quyết không có con đường thứ ba.

Tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế liên hệ khăng khít với nhau. Vì lẽ đó, ta vừa ra sức kháng chiến, vừa tham gia phong trào ủng hộ hoà bình thế giới.

31- ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN VÀ KIẾN QUỐC

Có Đảng lãnh đạo, cách mạng và kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công. Vì sao ?

Kinh nghiệm thế giới và trong nước chứng tỏ rằng: những cuộc đấu tranh "tự phát" của nhân dân, thường không có mục đích rõ ràng, kế hoạch đầy đủ, tổ chức chắc chắn. Vì vậy mà lực lượng rời rạc nơi này lên thì nơi khác xẹp. Kết quả là thất bại.

Muốn *thắng lợi*, thì cách mạng phải có một đảng lãnh đạo. Đảng phải làm cho quần chúng *giác ngộ* vì đâu mà họ bị áp bức bóc lột; phải dạy cho quần chúng hiểu các *quy luật* phát triển của xã hội, để họ nhận rõ vì *mục đích* gì mà đấu tranh; chỉ rõ *con đường* giải phóng cho quần chúng, cổ động cho quần chúng *kiên quyết* cách mạng; làm cho quần chúng *tin chắc* cách mạng nhất định thắng lợi.

Cách mạng là cuộc đấu tranh *rất phức tạp*. Muốn khỏi đi lạc phương hướng, quần chúng phải có Đảng lãnh đạo để nhận rõ *tình hình, đường lối* , và định *phương châm* cho đúng.

Cách mạng là cuộc đấu tranh *rất gian khổ*. Lực lượng kẻ địch

rất mạnh. Muốn thắng lợi thì quần chúng phải *tổ chức rất chặt chẽ; chí khí* phải kiên quyết. Vì vậy, phải có Đảng để *tổ chức* và *giáo dục* nhân dân thành một *đội quân thật mạnh*, để đánh đổ kẻ địch, tranh lấy chính quyền.

Cách mạng thắng lợi rồi, quần chúng vẫn cần có Đảng lãnh đạo, vì:

- dù nhân dân đã nắm chính quyền, nhưng *giai cấp đấu tranh* trong nước và mưu mô đế quốc xâm lược vẫn còn.

- vì phải xây dựng kinh tế, quốc phòng, văn hoá, xã hội cho nên Đảng vẫn phải tổ chức, lãnh đạo, giáo dục quần chúng, để đưa nhân dân lao động đến thắng lợi hoàn toàn.

32 - ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Để làm tròn nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân kháng chiến và kiến quốc, Đảng phải thật mạnh mẽ, trong sạch, sáng suốt, thống nhất.

Nền tảng tổ chức của Đảng tóm tắt gồm 6 điều:

1) Đảng là bộ đội tiền tiến của nhân dân lao động (công nhân, nông dân và lao động trí óc).

2) Mỗi đảng viên nhất định phải phụ trách một công tác của Đảng. Toàn thể đảng viên phải giữ vững *kỷ luật* của Đảng, phải phục tùng sự lãnh đạo và chấp hành những nghị quyết của Đảng.

3) Đảng phải lãnh đạo tất cả những tổ chức khác của nhân dân lao động.

4) Đảng phải liên lạc thật chặt chẽ với quần chúng.

5) Đảng tổ chức theo nguyên tắc *dân chủ tập trung*. Nghĩa là: có đảng chương thống nhất, kỷ luật thống nhất, cơ quan lãnh đạo thống nhất. Cá nhân phải phục tùng đoàn thể, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương.

6) Trong Đảng, bất kỳ cấp trên hoặc cấp dưới, đảng viên cũ hoặc đảng viên mới, đều nhất định phải giữ kỷ luật của giai cấp vô sản.

Chủ nghĩa của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, mỗi đảng viên

đều phải nghiên cứu. Mỗi đảng viên phải thật thà tự phê bình và phê bình để tiến bộ mãi.

Đảng viên phải toàn tâm toàn lực phụng sự lợi ích của nhân dân, phải làm gương mẫu trong mọi công tác kháng chiến và kiến quốc.

33 - TÍNH CHẤT CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Đảng Lao động là tổ chức cao nhất của giai cấp cần lao, và đại biểu cho lợi ích của cả dân tộc. Vì những điều sau này mà quyết định tính chất ấy.

1- Đảng kết hợp phong trào cách mạng Việt Nam với chủ nghĩa Mác - Lênin. Đảng giác ngộ giai cấp công nhân rành mạch, *lập trường* giai cấp dứt khoát, *tác phong* giai cấp đúng đắn.

Tư tưởng của Đảng là tư tưởng của giai cấp công nhân, nó đấu tranh cho lợi ích của toàn dân. Vì vậy, trong Đảng không thể có những tư tưởng, lập trường và tác phong trái với tư tưởng, lập trường và tác phong của giai cấp công nhân.

2- Đảng có *chính cương* rõ rệt: hiện nay thì giai cấp công nhân lãnh đạo toàn dân chống đế quốc và phong kiến, để giải phóng dân tộc và thực hiện dân chủ mới. Ngày sau thì tiến đến chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

3- Đảng có *kỷ luật* rất nghiêm khắc, tất cả đảng viên đều phải tuân theo. Tư tưởng, chính trị và tổ chức của Đảng đều phải *thống nhất.* Trong Đảng không thể có những phần tử lạc hậu và đầu cơ.

4- Tất cả đảng viên phải *kiên quyết phục tùng* sự lãnh đạo tập trung của Đảng. Trong Đảng không thể có những phần tử hèn nhát lung lay.

5- Đảng phải luôn luôn giáo dục đảng viên về lý luận cách mạng. Đối với những đảng viên xuất thân là trí thức, tiểu tư sản, nông dân thì Đảng phải ra sức *cải tạo tư tưởng* khiến cho những đồng chí ấy thành những chiến sĩ của giai cấp công nhân.

Đảng có hàng chục vạn đảng viên. Ở các cấp chính quyền, ở trong bộ đội, ở các xí nghiệp, các trường học, các nông thôn, Đảng đều liên hệ chặt chẽ với quần chúng như chân tay ruột thịt. Ở Trung ương Đảng thì có những đồng chí nhiều kinh nghiệm, giàu quyết tâm, một lòng một chí phụng sự giai cấp và nhân dân. Vì vậy, Đảng là đảng của giai cấp lao động, mà cũng là đảng của toàn dân.

34- ĐẢNG LAO ĐỘNG LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN KIẾN QUỐC (A)

Đảng dùng cách gì và làm thế nào để lãnh đạo?

1- Đảng đã *truyền bá lý luận* Mác - Lênin vào trong nhân dân ta.

Đối với công việc kháng chiến và kiến quốc*, lý luận* là rất quan trọng. Không hiểu lý luận thì như người mù đi đêm.

Lý luận làm cho quần chúng giác ngộ, bày cho quần chúng tổ chức, động viên quần chúng để đấu tranh cho đúng. Nhờ *lý luận* mà quần chúng hiểu rõ nguyên nhân vì sao mà cực khổ, thấy rõ *đường lối* đấu tranh để giải phóng mình, hiểu rõ *phương pháp* đấu tranh với địch.

Có *lý luận* soi đường thì quần chúng hành động mới đúng đắn, mới phát triển được tài năng và lực lượng vô cùng tận của mình.

Đảng kết hợp *lý luận* với *kinh nghiệm* và *thực hành* của cách mạng Việt Nam. Đảng áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp Mác - Lênin mà giải quyết các vấn đề thực tế của cách mạng Việt Nam.

Không phải chỉ học thuộc lòng vài bộ sách của Mác - Lênin mà làm được như vậy. Đảng phải có tinh thần khoa học và tinh thần cách mạng rất cao, phải hiểu rõ lịch sử xã hội, phải quyết tâm phấn đấu cho giai cấp và nhân dân, phải tin tưởng vào lực lượng và sáng kiến của quần chúng, phải gom góp tư tưởng, kinh nghiệm, sáng kiến và ý chí của quần chúng, sắp xếp nó thành hệ thống, rồi lại áp dụng vào trong quần chúng.

Đảng phân tích rõ ràng tình hình trong nước và trên thế giới, rồi áp dụng *lý luận* vào các *chính sách* : chính sách ruộng đất, chính sách Mặt trận dân tộc, chính sách kháng chiến kiến quốc, chính sách xây dựng Đảng...

Vì Đảng lãnh đạo đúng, cho nên lòng tự tin và sức chiến đấu của nhân dân ta ngày càng cao, và lực lượng cách mạng ngày càng to lớn.

35- ĐẢNG LAO ĐỘNG LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN KIẾN QUỐC (B)

2.- Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Đảng căn cứ vào tình hình trong nước và trên thế giới, đề ra những *khẩu hiệu*, mục đích và kế hoạch đấu tranh. Đảng quy định ở giai đoạn nào thì phải dựa vào lực lượng nào, đoàn kết lực lượng nào, cô lập và phân hoá lực lượng nào, để tiêu diệt kẻ thù của giai cấp, của nhân dân.

Khẩu hiệu chính trị đúng, thì toàn dân thấy rõ *phương hướng*, nhận rõ *ai là bạn, ai là thù,* đoàn kết chặt chẽ xung quanh Đảng, để đánh thắng kẻ thù của cách mạng.

Có *khẩu hiệu* chung, cũng chưa đủ, Đảng còn phải căn cứ theo lợi ích của nhân dân trong giai đoạn đó, đề ra nhữ*ng khẩu hiệu mới,* để động viên quần chúng, để làm mục đích và vạch đường lối cho quần chúng đấu tranh; đồng thời để huấn luyện, giáo dục quần chúng. Thực hiện những khẩu hiệu này, tức là đẩy cách mạng tiến tới và giúp cho khẩu hiệu chung thực hiện. Thí dụ: để đẩy mạnh kháng chiến kiến quốc, Đảng đề ra khẩu hiệu "Phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất", "Thi đua sản xuất", v.v.. Những khẩu hiệu ấy làm cho hàng triệu nhân dân lao động càng thêm hăng hái tham gia kháng chiến kiến quốc.

Trong mỗi giai đoạn quan trọng, Đảng đề ra những khẩu hiệu đúng để động viên và lãnh đạo nhân dân đấu tranh, cho nên nhân dân tranh được nhiều thắng lợi.

3- Kinh qua đảng viên và các tổ chức của Đảng, Đảng liên hệ

chặt chẽ với quần chúng, tuyên truyền, giáo dục và tổ chức quần chúng, lãnh đạo các đoàn thể cách mạng của quần chúng.

Đảng viên và cán bộ không thể chỉ hô khẩu hiệu và nói lý luận suông.

Đảng viên và cán bộ *nhất định* phải làm cho quần chúng thấm nhuần tư tưởng cách mạng. Nhất định phải theo nhu cầu của quần chúng mà xây dựng những tổ chức cách mạng hợp với trình độ của quần chúng. Nhất định phải *làm gương mẫu* trong mọi công việc kháng chiến kiến quốc. Nhất định phải vào sâu trong quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ quần chúng, làm cho quần chúng mến Đảng, tin Đảng, ra sức ủng hộ Đảng và *tự giác tự nguyện* chịu Đảng lãnh đạo.

Đảng đòi hỏi đảng viên và cán bộ phải: *học hiểu* lý luận, chính sách, tình hình trong nước và trên thế giới để giáo dục cho quần chúng. Phải học hiểu *nghề nghiệp* chuyên môn mà Đảng và Chính phủ giao cho mình phụ trách. Phải có *tinh thần* hy sinh cho cách mạng, có tinh thần trách nhiệm để vượt mọi khó khăn.

Đảng viên và cán bộ phải *làm cho dân tin, dân phục, dân yêu.*

Phải nắm vững chính sách của Đảng và của Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng như thế mới xứng đáng là đảng viên và cán bộ của Đảng, như thế mới lãnh đạo được quần chúng.

36- XÂY DỰNG ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Đảng lãnh đạo kháng chiến và kiến quốc. Đối với vận mệnh của nước nhà và dân tộc, Đảng có trách nhiệm vô cùng to lớn. Cho nên xây dựng Đảng là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng của nhân dân ta.

Về mặt lãnh đạo, đường lối, công tác, tư tưởng, chính trị, tổ chức, có thể nói Đảng đã có tính toàn quốc, tính quần chúng. Trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc, Đảng đang lãnh đạo nhân dân đấu tranh thắng lợi. Có thể nói: Đảng là to lớn, vẻ vang, đứng đắn; nước ta xưa nay chưa có một đảng nào như thế.

Đảng cần phải phát triển và củng cố. Cần phải phát triển thêm thành phần công nhân. Cần phải giáo dục những đảng viên mới. Cần phải cải tạo tư tưởng cho đảng viên nông dân và tiểu tư sản trí thức.

Xây dựng Đảng, có ba mặt: tư tưởng, chính trị và tổ chức.

Về tư tưởng, nhất định phải học tập lý luận Mác - Lênin.

Đồng chí Lênin nói: "Chỉ có lý luận tiên tiến, Đảng mới có thể thực hiện vai trò chiến sĩ tiên tiến".

Đồng chí Xtalin nói: "Chỉ có thông suốt lý luận Mác - Lênin, Đảng mới chắc tiến lên, mới lãnh đạo được giai cấp công nhân tiến lên".

Vì vậy, giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng là việc quan trọng nhất của Đảng, phải kiên quyết chống cái thói xem nhẹ tư tưởng.

Đảng phải tăng cường tư tưởng giai cấp công nhân, và rửa gột những tư tưởng trái với nó. Nước ta đã lâu ở dưới chế độ thực dân và phong kiến, cho nên những tư tưởng bất chính có thể ảnh hưởng vào trong Đảng. Số đông đảng viên là nông dân và tiểu tư sản trí thức (điều đó tuy là tốt và hợp lý), cho nên cũng mang vào Đảng những tư tưởng "phi vô sản". Vì vậy Đảng cần phải giáo dục và yêu cầu đảng viên ra sức học tập lý luận, mở rộng tự phê bình và phê bình, đấu tranh với những tư tưởng "phi vô sản".

Đảng phải chống cái thói xem nhẹ học tập lý luận. Vì không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là "mù chính trị", thậm chí hủ hoá, xa rời cách mạng.

Về đường lối chính trị, Đảng chống khuynh hướng "tả" và khuynh hướng "hữu".

37- TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

Để nâng cao trình độ lý luận và chính trị thì mỗi đảng viên cần phải luôn luôn thực hành thật thà tự phê bình và phê bình. Đảng thì dùng cách chỉnh Đảng, chỉnh huấn để giáo dục đảng viên.

Nâng cao trình độ lý luận và chính trị, cải tạo mình là một việc

trường kỳ và gian khổ. Nhưng đó là một công tác chủ chốt trong việc xây dựng Đảng mà mỗi đảng viên phải cố gắng.

Về mặt *tổ chức*: Đảng phải có *kỷ luật* rất nghiêm. Kiên quyết chống những hiện tượng phớt kỷ luật, phớt tổ chức.

Đảng phải giữ vững chế độ *dân chủ tập trung*. Phải luôn luôn chỉnh đốn tổ chức, loại bỏ những phần tử xấu ra khỏi Đảng. Phải bồi dưỡng, lựa chọn và dùng cán bộ một cách đúng đắn.

Xây dựng về tư tưởng, về chính trị, về tổ chức, đó là *đường lối* xây dựng Đảng.

Đó không những là công việc của Đảng và của đảng viên mà cũng là của toàn dân ta. Nhân dân giúp xây dựng Đảng bằng cách: hiểu rõ Đảng, ủng hộ Đảng, hưởng ứng những lời kêu gọi của Đảng, ra sức cho Đảng rõ tình hình trong nhân dân, đối với công tác của Đảng thì thật thà phê bình và nêu ý kiến của mình.

Đảng viên thì phải dựa vào nhân dân mà xây dựng Đảng. Tức là: hết lòng ra sức phụng sự nhân dân, tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, học hỏi nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân và không một phút nào xa rời nhân dân, cùng nhân dân kết thành một khối. Chống bộp chộp, nóng nảy, quan liêu, mệnh lệnh. Như vậy thì nhất định được nhân dân ủng hộ, và việc gì to mấy, khó mấy làm cũng nên.

Một đảng có chủ nghĩa Mác - Lênin, có kỷ luật nghiêm khắc, thật thà tự phê bình và phê bình, liên hệ chặt chẽ với nhân dân; một đảng đúng đắn về tư tưởng, về chính trị, về tổ chức như Đảng Lao động Việt Nam, đó là đảm bảo chắc chắn cho kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

38.- TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Đảng là gồm các đảng viên mà tổ chức nên. Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng

viên cố gắng thực hiện. Vì vậy, Đảng cần phải làm cho thành phần đảng viên trong sạch, phải bồi dưỡng và hấp thụ vào Đảng những người tốt trong giai cấp lao động. Phải nâng cao trình độ lý luận và chính trị của đảng viên. Phải tăng cường tính tổ chức và tính kỷ luật của đảng viên. Phải phát triển tính hăng hái và hoạt động chính trị của đảng viên.

Vì những lẽ ấy, mà *lựa chọn đảng viên* là nền tảng của tổ chức Đảng. Chúng ta lần lượt nghiên cứu 4 vấn đề: Người vào Đảng phải thế nào? Nghĩa vụ và quyền lợi của đảng viên. Chế độ dân chủ tập trung của Đảng. Hệ thống tổ chức của Đảng.

Người vào Đảng phải thừa nhận Đảng cương và Đảng chương. Phải tham gia công tác trong một tổ chức của Đảng. Phải tuyệt đối phục tùng nghị quyết của Đảng. Phải nộp đảng phí.

Đảng cương là một văn kiện nó quy định: Tính chất của Đảng, mục đích đấu tranh và đường lối cách mạng của Đảng, phương pháp lãnh đạo cách mạng của Đảng. *Đảng cương* là lý luận nền tảng, Đảng dùng để lãnh đạo cách mạng. Nó đảm bảo cho *chính trị thống nhất*, *tư tưởng thống nhất* của Đảng. Vì vậy, mỗi đảng viên nhất định phải thừa nhận và theo đúng Đảng cương. Nếu không vậy, thì tư tưởng sẽ rối loạn, ý kiến sẽ lung tung, Đảng sẽ yếu đuối, rời rạc, không làm được gì.

Đảng chương là một văn kiện quy định: Phương pháp hành động, hình thức tổ chức, khuôn phép sinh hoạt nội bộ của Đảng. Nó đảm bảo *tổ chức thống nhất, hành động thống nhất* của Đảng. Vì vậy, mỗi đảng viên phải tuyệt đối thừa nhận và làm đúng Đảng chương. Nếu không vậy, nếu ai muốn làm sao thì làm, thì kết quả sẽ đưa Đảng đến chỗ tan rã.

Trong Đảng chương có quy định: mỗi đảng viên phải tuyệt đối tuân theo *kỷ luật* của Đảng. Có như vậy mới thành một Đảng đoàn kết chặt chẽ, ý chí thống nhất, hành động nhất trí.

Đảng cương và Đảng chương là để đảm bảo sự thống nhất của Đảng về chính trị, về tư tưởng, về tổ chức, về hành động. Đó là cái

nguồn gốc của lực lượng Đảng.

Thừa nhận Đảng cương, Đảng chương không phải chỉ thừa nhận bằng lời nói, mà phải đấu tranh thực sự. Vì vậy, mỗi đảng viên nhất định phải tham gia một tổ chức của Đảng, phải sinh hoạt chính trị trong một tổ chức của Đảng và phải ra sức công tác dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng.

Nộp đảng phí là để giúp Đảng về kinh tế. Đó là trách nhiệm của mỗi đảng viên. Đồng thời cũng để làm cho mỗi đảng viên luôn luôn nhớ đến Đảng.

39- TIÊU CHUẨN ĐẢNG VIÊN ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Lãnh đạo kháng chiến và kiến quốc, giải phóng giai cấp và nhân dân, là sự nghiệp rất vẻ vang nhưng rất nặng nề. Để hoàn thành sự nghiệp ấy, Đảng phải thật trong sạch, thật mạnh mẽ. Vì vậy, đảng viên cũng phải thật trong sạch, thật mạnh mẽ, tức là phải đúng những tiêu chuẩn sau đây:

- Không bóc lột người. - Đảng chống chế độ "người bóc lột người". Lẽ tự nhiên, ai bóc lột người thì không thể làm đảng viên.

- Suốt đời kiên quyết đấu tranh cho nhân dân, cho chủ nghĩa.

- Luôn luôn rèn luyện tư tưởng của giai cấp công nhân. Vì chỉ có tư tưởng ấy là tư tưởng cách mạng triệt để.

- Đặt lợi ích của Đảng, tức là lợi ích của nhân dân, lên trên hết, lên trước hết.

- Phải tuyệt đối chấp hành những nghị quyết của Đảng, giữ gìn kỷ luật của Đảng và của Chính phủ.

- Phải liên hệ chặt chẽ với quần chúng. Nghĩa là: phải toàn tâm toàn lực phụng sự quần chúng; luôn luôn nghe ngóng những yêu cầu và ý kiến của quần chúng và báo cáo cho Đảng rõ; phải tuyên truyền giải thích cho quần chúng rõ chính sách và nghị quyết của Đảng, làm cho quần chúng nhận chính sách và nghị quyết ấy là của họ, để quần chúng vui vẻ và ra sức thi hành; phải phụ trách trước quần chúng; phải tin tưởng vào lực lượng và sáng

kiến của quần chúng; phải học hỏi quần chúng; phải đi đúng đường lối quần chúng để lãnh đạo quần chúng.

- Phải thường xuyên thật thà tự phê bình, hoan nghênh quần chúng phê bình mình và thành khẩn phê bình anh em - để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Phải luôn luôn cố gắng học tập để tiến bộ mãi.

Đối với những đảng viên đúng tiêu chuẩn, thì Đảng phải bồi dưỡng thêm.

Đối với những đảng viên gần đúng (và những đảng viên xuất thân từ giai cấp bóc lột), thì Đảng ra sức giáo dục, giúp đỡ để họ tiến đúng tiêu chuẩn.

Đối với những đảng viên đã được giáo dục nhiều mà vẫn không tiến đúng tiêu chuẩn, thì Đảng sẽ khuyên họ rút lui, nhưng vẫn giữ cảm tình với họ.

40- NGHĨA VỤ CỦA ĐẢNG VIÊN

Nghĩa vụ của đảng viên đã nói trong tiêu chuẩn tức là:

1- *Cố gắng học tập* chủ nghĩa Mác - Lênin, nâng cao trình độ giác ngộ.

Vì nếu không hiểu chủ nghĩa, trình độ giác ngộ thấp, thì nhất định không thể hăng hái đấu tranh cho nhân dân, cho cách mạng.

Muốn hiểu, muốn tiến thì phải cố gắng học hỏi. Vì vậy, học hỏi là một nghĩa vụ của đảng viên đối với Đảng, đối với nhân dân. Cho nên không gắng học hỏi, tự kiêu, tự mãn, không cầu tiến bộ - tức là không phụ trách với Đảng.

2- *Giữ gìn kỷ luật của Đảng*, hăng hái tham gia sinh hoạt nội bộ và công tác cách mạng, kiên quyết chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, đấu tranh chống những hiện tượng trái với lợi ích của Đảng.

Nhờ kỷ luật mà Đảng đoàn kết, nhất trí, mạnh mẽ, để lãnh đạo nhân dân đến thắng lợi. Sự nghiệp cách mạng của Đảng do đảng

viên mà hoàn thành, cho nên mọi đảng viên phải thật thà chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng. Lợi ích của Đảng là lợi ích chung, đảng viên phải ra sức giữ gìn nó, cái gì trái với nó, thì đảng viên phải kiên quyết đấu tranh chống lại.

Không giữ vững kỷ luật của Đảng, không kiên quyết chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, không thiết tha quan tâm đến lợi ích của Đảng - là trái với nghĩa vụ của đảng viên.

3- *Ra sức phụng sự nhân dân*, củng cố mối liên hệ giữa nhân dân với Đảng, kịp thời cho Đảng biết những nhu cầu của nhân dân, giải thích cho nhân dân thấm nhuần và thực hiện chính sách của Đảng.

4- *Giữ vững kỷ luật của Chính phủ và của các đoàn thể cách mạng, thông thạo công việc mình phụ trách; làm gương mẫu trong mọi công việc cách mạng.*

Phải làm tròn những nghĩa vụ đó mới xứng đáng là người đảng viên.

41- QUYỀN LỢI CỦA ĐẢNG VIÊN

Mọi đảng viên có những quyền lợi như sau:

1) Có quyền tự do và thiết thực thảo luận cách thi hành chính sách của Đảng, trên các báo chí và trong các cuộc hội nghị của Đảng.

Để thi hành triệt để chính sách và công tác của Đảng, mọi đảng viên có quyền tự do phát biểu ý kiến của mình (trên báo chí và trong hội nghị của Đảng), dù ý kiến ấy không đồng ý với ý kiến của đại đa số, không ai được ngăn cấm.

2) Có quyền tuyển cử và ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo của Đảng.

3) Có quyền đưa ra những đề nghị, những thanh minh, những lời kêu nài trước các cơ quan của Đảng, từ chi bộ đến Trung ương, không ai được ngăn trở.

4) Trong các cuộc hội nghị của Đảng có quyền phê bình đảng viên và cán bộ, phê bình công tác của các cơ quan Đảng.

Vì quyền phê bình ấy có thể nâng cao tính hăng hái và tinh thần phụ trách của các đảng viên; có thể đảm bảo sự đấu tranh của đảng viên chống những cái gì có hại đến Đảng; quyền phê bình là một vũ khí chống quan liêu, mệnh lệnh; nó cải thiện sự quan hệ giữa cán bộ và đảng viên; nó giúp cải thiện các công việc của Đảng.

Vì vậy, mọi người phải tôn trọng quyền phê bình của đảng viên.

42- CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ TẬP TRUNG CỦA ĐẢNG

Tổ chức gốc rễ của Đảng là *chi bộ*. Chi bộ do *chi uỷ* lãnh đạo; các đảng viên chịu sự lãnh đạo của chi uỷ. Trên chi uỷ thì có huyện uỷ, tỉnh uỷ, khu uỷ lên đến Trung ương. Toàn thể đảng viên, toàn thể các cấp, tổ chức thống nhất lại theo một nguyên tắc nhất định. Nguyên tắc ấy tức là *dân chủ tập trung*. Nghĩa là:

A- Tập trung *trên nền tảng dân chủ.*

Cơ quan lãnh đạo của Đảng có uy tín và quyền lực chân chính. Những phương châm, chính sách, nghị quyết của Đảng, mọi đảng viên nhất định phải chấp hành. Kỷ luật của Đảng, mọi đảng viên phải tuân theo. Thế là *tập trung*. Nhưng tập trung ấy không phải là cá nhân chuyên chính; nó là xây dựng trên nền tảng *dân chủ.* Nghĩa là:

1- *Các cơ quan* lãnh đạo đều do *quần chúng* đảng viên bầu cử lên.

2- *Phương châm*, chính sách, nghị quyết của Đảng đều do *quần chúng* đảng viên tập trung kinh nghiệm và ý kiến lại mà thành. Rồi lại do các cuộc hội nghị của Đảng thảo luận giải quyết, chứ không ai được tự ý độc đoán.

3. *Quyền lực* của cơ quan lãnh đạo là *do quần chúng* đảng viên giao phó cho, chứ không phải tự ai tranh giành được. Vì vậy, người lãnh đạo phải gần gũi và học hỏi quần chúng đảng viên, nghe ngóng ý kiến của họ. Nếu lên mặt với quần chúng, lạm dụng quyền lực - thế là sai lầm.

4. *Trật tự* của Đảng là: cá nhân phải phục tùng tổ chức; số ít phải phục tùng số nhiều; cấp dưới phải phục tùng cấp trên; các địa phương phải phục tùng Trung ương.

B. Dân chủ dưới sự *chỉ đạo tập trung.*

Ở trong Đảng, mọi đảng viên có quyền nêu ý kiến, đặt đề nghị, tham gia giải quyết vấn đề. Nhưng quyết không được trái sự lãnh đạo tập trung của Đảng, trái nghị quyết và trái kỷ luật của Đảng. Quyết chống: không xét thời gian, địa điểm, điều kiện mà nói lung tung; tự do hành động; dân chủ quá trớn.

1- Chỉ có *cơ quan lãnh đạo* có quyền khai các cuộc hội nghị.

2- Tất cả các nghị quyết của Đảng phải do *cơ quan lãnh đạo chuẩn bị* kỹ càng, rồi giao cho các cấp *thảo luận*. Không được làm qua loa, sơ sài,

3- Khi bầu cử các *cơ quan lãnh đạo* trong Đảng, phải xem xét rất kỹ lưỡng để lập danh sách những đảng viên ứng cử.

4- Toàn thể đảng viên phải theo đúng Đảng chương thống nhất, kỷ luật thống nhất của Đảng. Toàn thể đảng viên phải theo sự *lãnh đạo thống nhất* của Trung ương.

Nói tóm lại: Để làm cho Đảng mạnh, thì phải mở rộng *dân chủ* (thật thà tự phê bình và phê bình), thực hành lãnh đạo *tập trung*, nâng cao tính tổ chức và tính kỷ luật.

43- HỆ THỐNG TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG

Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng là *Toàn quốc đại biểu đại hội.*

Đại hội có quyền:

1- Nghe, thảo luận và phê chuẩn các báo cáo của Trung ương.

2- Quyết định và sửa đổi Đảng cương, Đảng chương.

3- Quyết định chính sách và phương châm chính của Đảng.

4- Bầu cử Trung ương.

Trong khoảng từ Đại hội này đến Đại hội khác, cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng là Trung ương.

Trung ương không thể ngày ngày khai hội. Để lãnh đạo mọi công tác, Trung ương cử ra *Bộ Chính trị* và *Ban Bí thư*.

Để chỉ đạo những địa phương xa, Trung ương có thể đặt những *Cục Trung ương*.

Khi cần, Trung ương có thể họp *Toàn quốc đại biểu hội nghị*. Hội nghị có quyền:

1- Quyết định chính sách trước mắt của Đảng.

2- Cử thêm một số Uỷ viên Trung ương mới, hoặc cất chức Uỷ viên nào không làm tròn nhiệm vụ.

Những nghị quyết của Hội nghị phải có Trung ương phê chuẩn mới được thi hành.

Các cấp xã, huyện, tỉnh, khu cũng có đại hội của cấp mình; do đại hội cử ra chi uỷ, huyện uỷ, tỉnh uỷ, khu uỷ.

Trung ương và các cấp có thể họp những cuộc *hội nghị cán bộ* và hội nghị những phần tử hoạt động, để giải thích và thảo luận những nghị quyết quan trọng, sắp xếp công tác và kiểm tra công tác.

Trung ương và các cấp có thể lập ra những ban: Quản lý việc Đảng, Tuyên truyền giáo dục, Dân vận, Kinh tế, Quân sự ... Ban của cấp nào, do uỷ viên hội cấp ấy lãnh đạo.

Chi bộ là gốc rễ của Đảng. Bài sau chúng ta sẽ nói kỹ về chi bộ.

44- CHI BỘ

Ở mỗi xưởng máy, hầm mỏ, xí nghiệp, cơ quan, trường học, đường phố, nông thôn, đại đội - có 3 đảng viên trở lên thì lập một chi bộ. Chi bộ là đồn luỹ của Đảng chiến đấu ở trong quần chúng.

Mỗi chi bộ có thể chia làm mấy *tiểu tổ*, để công tác cho dễ. Nhưng không nên chia nhiều tiểu tổ quá.

Nơi nào đảng viên quá đông (ở nông thôn quá 50, ở nhà máy, cơ quan, v.v., quá 100 đảng viên) thì có thể lập *Tổng chi bộ*, dưới *Tổng chi bộ*, lập mấy *Phân chi bộ*.

Tác dụng của chi bộ là cực kỳ quan trọng, vì nó là sợi dây chuyền để liên hệ Đảng với quần chúng. *Nhiệm vụ của chi bộ là:*

- Luôn luôn tuyên truyền cho nhân dân và tổ chức nhân dân, để thực hiện khẩu hiệu và chính sách của Đảng.

- Luôn luôn chú ý đến tư tưởng và nhu cầu của nhân dân và kịp thời báo cáo cho cấp trên biết rõ.

- Luôn luôn quan tâm đến đời sống kinh tế, chính trị và văn hoá của nhân dân, đồng thời giáo dục nhân dân, tổ chức nhân dân để giải quyết các vấn đề cho nhân dân.

Chỉ có làm đầy đủ những công việc ấy, thì Đảng mới liên hệ chặt chẽ với quần chúng.

- Chọn lọc đảng viên mới cũng là một nhiệm vụ quan trọng. Chi bộ cần thường xuyên giáo dục quần chúng, bồi dưỡng những phần tử hăng hái, nâng cao trình độ giác ngộ của họ đến tiêu chuẩn đảng viên. Khi giới thiệu họ vào Đảng, thì phải *hết sức cẩn thận*.

- Chi bộ phải hiểu rõ lý lịch, mặt mũi chính trị, trình độ giác ngộ, ưu điểm và khuyết điểm của mỗi đảng viên cũ. Phải đôn đốc họ học tập và tham gia mọi công tác của Đảng.

Đối với những phần tử xấu chui vào trong Đảng, chi bộ phải điều tra nghiên cứu cẩn thận, cùng với chính quyền và quần chúng tẩy trừ họ ra. Trách nhiệm của chi bộ là chấp hành kỷ luật của Đảng.

Các chi bộ mạnh tức là Đảng mạnh. Các chi uỷ vững tức là chi bộ mạnh.

45- CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Mục đích của Đảng là lãnh đạo nhân dân kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, thực hiện dân chủ mới, tiến đến chủ nghĩa xã hội, rồi đến chủ nghĩa cộng sản.

Cộng sản là gì? Lênin đã trả lời rất giản đơn vắn tắt: Cộng sản là nhà máy, ruộng đất đều là của chung; lao động cũng chung của toàn dân.

Cộng sản là không có chế độ tư hữu, không có giai cấp áp bức bóc lột. Là của cải đều là của chung, sức sản xuất rất cao, nhân dân lao động hoàn toàn giải phóng và sống rất tự do, sung sướng.

Cộng sản có hai giai đoạn.

Giai đoạn thấp, tức là *chủ nghĩa xã hội*. Giai đoạn cao, tức là *chủ nghĩa cộng sản.*

Hai giai đoạn ấy *giống nhau* ở nơi: Sức sản xuất đã phát triển cao; nền tảng kinh tế thì tư liệu sản xuất đều là của chung; không có giai cấp áp bức bóc lột.

Hai giai đoạn ấy *khác nhau* ở nơi: Chủ nghĩa xã hội vẫn còn chút ít vết tích xã hội cũ. Xã hội cộng sản thì hoàn toàn không còn vết tích xã hội cũ.

Ở Liên Xô, năm 1936 đã tuyên bố *chủ nghĩa xã hội thành công;* ngày nay đang tiến mạnh sang giai đoạn chủ nghĩa cộng sản.

Căn cứ theo tình hình thực tế ở Liên Xô, thì thấy đặc điểm của chủ nghĩa xã hội là:

1- Công cụ sản xuất và tư liệu sản xuất đều là của chung. Ở nông thôn thì có nông trường chung. Ngoài nông trường, nông dân vẫn có ít của riêng như: nhà ở, lợn gà, vườn trồng rau, một con bò sữa, nghề phụ, v.v..

2- Tư bản, địa chủ, phú nông không có nữa.

Chỉ có công nhân và nông dân. Không ai bóc lột họ; cố nhiên họ cũng không bóc lột ai.

Khoa học ngày càng phát triển, máy móc ngày càng nhiều, cho nên công nhân và nông dân ngày càng đỡ khó nhọc.

3- Nguyên tắc sinh hoạt là: "Ai không làm thì không được ăn" và "làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít".

4- Kinh tế có kế hoạch. Cả nước có một kế hoạch chung. Mỗi ngành theo kế hoạch chung đó mà đặt kế hoạch riêng: Sản xuất thứ gì và bao nhiêu. Mục đích là nâng cao đời sống của nhân dân và củng cố quốc phòng của Tổ quốc. Do kinh tế có kế hoạch, mà

không có nạn khủng hoảng, không có nạn thất nghiệp; mà sức sản xuất thì phát triển mau chóng.

5- Không có sự đối lập giữa thành thị và thôn quê, giữa lao động chân tay và lao động trí óc. Vì thôn quê ngày càng văn minh, công nông ngày càng thông thái.

Đặc điểm của chủ nghĩa xã hội tóm tắt là như vậy.

46- CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN

Chủ nghĩa xã hội tiến lên cao nữa là chủ nghĩa cộng sản.

Đồng chí Xtalin nói: chủ nghĩa xã hội tiến sang chủ nghĩa cộng sản, cần có ba điều:

1- Mọi ngành sản xuất phát triển rất cao và không ngừng.

2- Nông trường công cộng biến dần thành của chung cả nhân dân.

3- Nâng văn hoá lên thật cao (bớt giờ làm việc, mỗi ngày chỉ làm độ 5, 6 giờ, để cho mọi người đủ thì giờ học văn hoá và kỹ thuật).

Đồng thời phải tăng lương bổng cho công nhân và công chức, tiếp tục giảm giá hàng, luôn luôn nâng cao mực sinh hoạt của mọi người.

Dưới chế độ cộng sản, nguyên tắc là *"Mọi người làm hết tài năng; ai cần dùng gì có nấy"*.

Nghĩa là: lúc đó mọi người đều có đạo đức; đối với mọi việc, ai cũng xung phong. Sản xuất thứ gì cũng phong phú. Cho nên ai cần gì có nấy. Cố nhiên tiêu dùng hợp lý và đúng mực, chứ không phải vì giàu mà lãng phí.

Liên Xô đã chứng tỏ chủ nghĩa cộng sản đã thực hiện dần dần, chứ không phải là mộng tưởng. Vài thí dụ: Hiện nay, giáo dục phổ thông ở Liên Xô là 10 năm, thành thử *văn hoá* của nhân dân rất cao.

Ở Mạc Tư Khoa có những *nhà máy tự động*, một công tác trước kia cần 58 người, nay chỉ cần 2 người. Có công tác trước kia cần 90 phút đồng hồ, nay chỉ trong 3 phút thì làm xong. Có những công

tác trước kia phải một tháng, nay chỉ một đêm đã làm rồi. Nghĩa là *kỹ thuật* rất cao. Từ sau Thế giới đại chiến thứ hai đến nay, Liên Xô đã 6 lần *giảm giá* hàng hoá, cái gì cũng rẻ, cho nên dân rất sung sướng.

Đến ngày cộng sản thực hiện khắp thế giới, thì sẽ không còn giai cấp chống nhau, dân tộc chống nhau; sẽ hết áp bức, hết chiến tranh. Toàn thế giới sẽ sống như anh em. Mọi người đều tự do, bình đẳng, sung sướng.

Lúc đó, thì bộ máy nhà nước cũng không cần nữa. Song xã hội vẫn cần có những cơ quan để lãnh đạo công việc kinh tế và văn hoá; chứ không phải cộng sản là hoàn toàn không tổ chức, không kỷ luật.

47- CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN NHẤT ĐỊNH THÀNH CÔNG

Từ đời xưa đến nay, chế độ công cộng nguyên thuỷ sụp đổ do chế độ nô lệ thay thế.

Chế độ nô lệ sụp đổ, do chế độ phong kiến thay thế. Chế độ phong kiến sụp đổ, do chế độ tư bản thay thế. Đó là *quy luật nhất định* trong sự phát triển của xã hội.

Lịch sử loài người là do người lao động sáng tạo ra. Người lao động sáng tạo ra của cải, luôn luôn nâng cao sức sản xuất. Sản xuất phát triển tức là xã hội phát triển. Chế độ nào hợp với sức sản xuất thì đứng vững. Nếu không hợp thì giai cấp đại biểu của sức sản xuất *mới* sẽ nổi lên cách mạng lật đổ chế độ *cũ*.

Hiện nay, chế độ tư bản có những *mâu thuẫn to*, nó không giải quyết được. Một là nhà tư bản sản xuất hàng hoá quá nhiều, quá mau, nhưng không bán hết được; vì công nhân thì nghèo khổ, lớp trung và tiểu tư sản thì nhiều người đã phá sản. Hai là tính chất sản xuất là *công cộng* - hàng nghìn hàng vạn công nhân cùng làm ở một nhà máy. Mà tư liệu sản xuất thì lại nằm trong tay *một số rất ít người*. Mâu thuẫn ấy gây ra nạn thất nghiệp và nạn kinh tế khủng hoảng.

Chỉ có chế độ xã hội chủ nghĩa (cộng sản chủ nghĩa) mới giải quyết được mâu thuẫn ấy.

Mác và Lênin đã vạch rõ con đường để giải quyết: phải kinh qua giai cấp công nhân tổ chức, đấu tranh cách mạng. Kinh qua trường kỳ xây dựng, *để thực hiện chế độ cộng sản*.

Ngày nay, Liên Xô đang tiến mạnh đến chủ nghĩa cộng sản. Các nước dân chủ mới Đông Âu và Trung Quốc đang tiến mạnh đến chủ nghĩa xã hội. Ngay ở các nước tư bản cũng có những đảng cộng sản và đang đấu tranh cho chủ nghĩa cộng sản. Thế là chủ nghĩa cộng sản không chỉ ở trong *lý luận* mà đã thực hiện dần dần ở phần khá lớn trong thế giới. Phong trào cách mạng ngày càng cao, giai cấp lao động đấu tranh ngày càng hăng cho nên chúng ta có thể đoán chắc rằng: chủ nghĩa cộng sản nhất định thành công khắp thế giới.

48- DÂN CHỦ MỚI

Từ cộng sản nguyên thuỷ đến chế độ nô lệ, đến chế độ phong kiến, đến chế độ tư bản, đến chủ nghĩa xã hội (cộng sản) - nói chung thì loài người phát triển theo *quy luật nhất định* như vậy. Nhưng tuỳ hoàn cảnh, mà các dân tộc phát triển theo *con đường khác* nhau.

Có nước thì đi thẳng đến chủ nghĩa xã hội (cộng sản) như Liên Xô. Có nước thì phải kinh qua *chế độ dân chủ mới*, rồi tiến lên chủ nghĩa xã hội (cộng sản) - như các nước Đông Âu, Trung Quốc, Việt Nam ta, v.v..

Những *đặc điểm của dân chủ mới* là gì?

1) Dưới sự lãnh đạo của Đảng và giai cấp công nhân, nhân dân đánh đổ đế quốc và phong kiến. Trên nền tảng công nông liên minh, nhân dân lao động làm chủ nước nhà, xây dựng *nhân dân dân chủ chuyên chính,* nghĩa là dân chủ với nhân dân, chuyên chính (trừng trị) bọn phản động.

2) Trong chế độ dân chủ mới, có năm loại *kinh tế* khác nhau:

A- Kinh tế quốc doanh (thuộc chủ nghĩa xã hội, vì nó là của chung của nhân dân).

B- Các hợp tác xã (nó là nửa chủ nghĩa xã hội, và sẽ tiến đến chủ nghĩa xã hội).

C- Kinh tế của cá nhân, nông dân và thủ công nghệ (có thể tiến dần vào hợp tác xã, tức là nửa chủ nghĩa xã hội).

D- Tư bản của tư nhân.

E- Tư bản của Nhà nước (như Nhà nước hùn vốn với tư bản tư nhân để kinh doanh).

Trong năm loại ấy, loại A là kinh tế lãnh đạo và phát triển mau hơn cả. Cho nên kinh tế ta sẽ phát triển theo hướng chủ nghĩa xã hội chứ không theo hướng chủ nghĩa tư bản.

3) *Tư tưởng* của giai cấp công nhân (tư tưởng Mác - Lênin) là tư tưởng lãnh đạo, ngày càng phát triển và củng cố.

4) Đảng Lao động kiên quyết lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân lao động. (Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân có đoàn thể cách mạng chắc chắn của nó như: công đoàn, nông hội, hội thanh niên, hội phụ nữ...) thực hiện dân chủ mới và tiến dần đến chủ nghĩa xã hội (cộng sản).

5) Trong nước thì nhân dân ta hăng hái kháng chiến, thi đua sản xuất; quyết tâm phấn đấu, quyết tâm *tiến lên.* Trên thế giới thì có phe dân chủ hoà bình ủng hộ ta. Vì những lẽ đó ta nhất định thành công.

49- ĐẤU TRANH ĐỂ THỰC HIỆN CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN

Chế độ cộng sản là ai cũng no ấm, sung sướng, tự do; ai cũng thông thái và có đạo đức. Đó là một xã hội tốt đẹp vẻ vang. Trừ những bọn phản động quá sá, thì chắc ai cũng tán thành chế độ cộng sản.

Hiểu rõ *quy luật* phát triển của xã hội, ra sức đấu tranh để thực hiện chế độ cộng sản tức là *nhân sinh quan* của người cách mạng.

Để thực hiện hoàn toàn *dân chủ mới* (là bước đầu để tiến dần

đến chế độ cộng sản) thì mọi người, trước hết là những người đảng viên phải làm kiểu mẫu:

1- Ra sức đoàn kết đánh đổ thực dân và phong kiến, kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, ra sức củng cố chính quyền nhân dân.

2- Ra sức thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm, chống quan liêu, tham ô, lãng phí.

3- Ra sức nâng cao trình độ văn hoá và giác ngộ chính trị của nhân dân lao động. Giúp đỡ anh em trí thức cải tạo tư tưởng, cải tạo con người, thành người trí thức của cách mạng.

4- Ra sức củng cố Đảng, làm cho Đảng ngày càng lớn, càng mạnh, để lãnh đạo nhân dân đấu tranh đến thắng lợi hoàn toàn.

Chúng ta cần phải *đấu tranh lâu dài và gian khổ* để đạt mục đích ấy. Nhưng chúng ta nhất định đạt được, vì Đảng ta kiên quyết, dân ta hăng hái.

Liên Xô đang tiến mạnh đến chủ nghĩa cộng sản. Trung Quốc và các nước Đông Âu đang nhanh chóng thực hiện chủ nghĩa xã hội. Các nước bạn dẫn đường đi trước cho chúng ta kinh nghiệm và ủng hộ chúng ta. Chúng ta có *quyết tâm*: quyết tâm học tập, quyết tâm kháng chiến, quyết tâm công tác, quyết tâm vượt mọi khó khăn, thì chúng ta nhất định thắng lợi.

50- KẾT LUẬN

Chúng ta đã cùng nhau nghiên cứu *Thường thức chính trị* 49 lần, hôm nay chúng ta kết thúc.

Chúng ta đã nghiên cứu những vấn đề chính mà mọi người phải biết như:

- Giai cấp là gì?

- Phong kiến là gì?

- Tư bản là gì?

- Đế quốc chủ nghĩa là gì? vân vân... Và đường lối cách mạng

và các tổ chức cách mạng như:

- Chính quyền nhân dân.

- Mặt trận dân tộc thống nhất.

- Đảng Lao động.

Chúng ta cũng đã nghiên cứu: chế độ và cách thực hiện dân chủ mới, chủ nghĩa xã hội và cộng sản. Vì muốn cho những bài ấy giản đơn và tóm tắt, dễ hiểu, dễ nhớ mà không đào sâu vào các vấn đề. Nhưng nếu các bạn *đọc kỹ nhớ suốt, và khéo liên hệ* với công việc hàng ngày của mình, thì chắc rằng, những bài ấy giúp ích cho các bạn khá nhiều. Mong rằng các bạn xem lại, *ôn lại cho kỹ*.

Cái tinh thần nó xuyên khắp các bài ấy là: *quyết tâm và tin tưởng*.

Quyết tâm sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Quyết tâm vượt khó khăn gian khổ, làm tròn nhiệm vụ, bất kỳ ở địa vị nào, hoàn cảnh nào, phụ trách việc to việc nhỏ. Quyết tâm đứng hẳn về phe lao động, phe cách mạng. Quyết tâm đưa hết tinh thần, lực lượng mà phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân.

Tin tưởng vào lực lượng vô cùng to lớn của giai cấp, của nhân dân. Tin tưởng vào tương lai vẻ vang của dân tộc, của thế giới lao động. Tin tưởng vào kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh. Tin tưởng vào chính sách đúng đắn và lãnh đạo sáng suốt của Đảng và của Chính phủ ta. Tin tưởng vào mình cố gắng thì nhất định thành công.

Nắm vững tinh thần ấy, thấm nhuần tinh thần ấy, là cái chìa khoá để hiểu và để giải quyết các vấn đề.

Chúng ta có hơn 25 triệu đồng chí trong các Đảng Cộng sản và Đảng Lao động.

Chúng ta có hơn 800 triệu anh em là nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ mới khác.

Chúng ta có hàng trăm triệu bầu bạn là công, nông, lao động trí óc khắp các nước tư bản.

Sức ta rất to, thế ta rất mạnh, thời đại ta rất oanh liệt, tiền đồ ta rất vẻ vang. Chủ nghĩa cộng sản nhất định sẽ thành công khắp thế giới.

Vậy, mỗi một người chúng ta cần phải cố gắng cho xứng đáng là một chiến sĩ cách mạng, một người thợ xây dựng xã hội mới, đầy hạnh phúc và tự do.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN RUMANI

Kính gửi đồng chí Ghêóocghiu Đê,
Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà
Nhân dân Rumani,

Nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Rumani, thay mặt nhân dân, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh tôi, tôi kính gửi đồng chí Chủ tịch, nhân dân và Chính phủ Rumani lời chúc mừng nồng nhiệt.

Chúng tôi phấn khởi theo dõi những thắng lợi của nhân dân Rumani đã đạt được trong công cuộc kiến thiết chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của đồng chí, của Đảng Công nhân Rumani với sự giúp đỡ anh em của Liên Xô vĩ đại.

Chúng tôi chúc nhân dân Rumani đạt được nhiều thắng lợi mới rất to lớn, để góp phần bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 157,
từ ngày 1 đến 5-1-1954.

TẦM HỮU VỊ NGỘ

Bách lý* tầm quân vị ngộ quân,
Mã đề đạt toái lĩnh đầu vân.
Quy lai ngẫu quá sơn mai thụ,
Mỗi đoá hoàng hoa nhất điểm xuân.

* Thực lục thập công lý.

Dịch nghĩa

TÌM BẠN KHÔNG GẶP

Trăm dặm* tìm anh mà chẳng gặp anh,
Vó ngựa dẫm vỡ những áng mây trên đầu núi.
Trở về, tình cờ qua một cây mai rừng,
Mỗi đoá hoa vàng là một điểm xuân.

* Thực ra là sáu mươi kilômét.

Dịch thơ

TÌM BẠN KHÔNG GẶP

Trăm dặm tìm không gặp cố nhân,
Mây đèo dẫm vỡ ngựa chồn chân.
Đường về chợt gặp cây mai núi,
Mỗi đoá hoa vàng một nét xuân[1].

Viết bằng chữ Hán khoảng đầu 1954.
Sách Hồ Chí Minh: *Tuyển tập văn học,*
Nxb. Văn học, Hà Nội, 1995, t.3,
tr.195-196.

1) Phan Văn Các dịch.

THƠ CHÚC TẾT

Ngày Nguyên đán năm Giáp Ngọ

Năm mới, quân dân ta có hai nhiệm vụ rành rành:
- Đẩy mạnh kháng chiến để giành độc lập tự do,
- Cải cách ruộng đất là công việc rất to.
Dần dần làm cho người cày có ruộng khỏi lo nghèo nàn.
Quân và dân ta nhất trí kết đoàn,
Kháng chiến, kiến quốc nhất định hoàn toàn thành công.
Hoà bình dân chủ thế giới khắp Nam, Bắc, Tây, Đông,
Năm mới, thắng lợi càng mới, thành công càng nhiều .

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 163,
từ ngày 1 đến 5-2-1954.

THƯ GỬI CÁC CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ NHÂN DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN NĂM GIÁP NGỌ

Nhân dịp Tết năm Ngọ, Bác thân ái gửi lời chúc các chú: Năm mới, cố gắng mới, thắng lợi mới.

Các chú đã lập được nhiều chiến công. Hôm nay ngày Tết, các chú lại đang xung phong chiến đấu gian khổ, thi đua giết giặc. Bác luôn luôn nhớ các chú.

Bác mong các chú nêu cao quyết tâm, chiến đấu bền bỉ, thu nhiều thắng lợi hơn nữa, làm cho mùa Xuân năm nay thành *mùa Xuân đại thắng lợi.*

Bác chờ tin thắng trận các chú gửi về mừng quà Tết cho Bác. Bác chuẩn bị sẵn giải thưởng cho đơn vị và cá nhân có nhiều chiến công.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Quân đội nhân dân,*
xuất bản tại mặt trận,
số 120, ngày 1-2-1954.

THƯ GỬI CÁN BỘ, CHIẾN SĨ VÀ THANH NIÊN NAM NỮ VÙNG ĐỊCH TẠM CHIẾM

Gửi cán bộ, chiến sĩ và thanh niên nam nữ ở vùng tạm bị chiếm,

Nhân dịp năm mới Giáp Ngọ, Bác thân ái chúc các cô, các chú năm mới, cố gắng mới, thắng lợi mới.

Năm vừa qua các cô, các chú đã anh dũng đánh du kích và bảo vệ tính mạng, tài sản của đồng bào.

Sang năm mới, cuộc kháng chiến của ta sẽ gay go hơn, nhưng sẽ thu nhiều thắng lợi hơn. Giặc càng thất bại, chúng càng ráo riết dùng những thủ đoạn hung ác để cướp của, bắt người, bắt cả phụ nữ đi ngụy binh để chống lại kháng chiến, giết hại đồng bào và làm bia đỡ đạn cho chúng.

Để phá tan âm mưu của giặc, Bác kêu gọi:

- *Cán bộ và chiến sĩ* phải thi đua thực hiện những nghị quyết của Hội nghị du kích toàn quốc năm ngoái, tiêu diệt thật nhiều giặc để giữ nước, giữ làng.

- *Thanh niên nam nữ* thì cùng đồng bào ra sức đấu tranh chống giặc, quyết không đi lính cho giặc, hăng hái tham gia du kích và bộ đội của ta.

- *Tất cả mọi người* ra sức vận động ngụy binh quay về với Tổ quốc. Chính phủ và nhân dân ta sẽ khoan hồng đối với họ.

Đến cuối tháng 3-1954, các địa phương phải báo cáo lên, Bác sẽ

có giải thưởng đặc biệt cho những đơn vị và những cá nhân lập công nhiều nhất.

Bác nhờ các cô, các chú chuyển lời Bác chúc năm mới cho các cụ phụ lão và các cháu nhi đồng.

Chào thân ái và quyết thắng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 163,
từ ngày 1 đến 5-2-1954.

LÒNG TRÁCH NHIỆM VÀ CHÍ CẦU TIẾN

Lòng trách nhiệm và chí cầu tiến là thế nào? - Trong sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc, bất kỳ việc to việc nhỏ đều trực tiếp hoặc gián tiếp phụng sự nhân dân, phụng sự Tổ quốc. Cho nên việc gì cũng quý, việc gì cũng cần. Công cuộc cách mạng là do nhiều việc nhỏ, nhiều bộ phận mà xây dựng nên. Nếu không có những việc nhỏ, những bộ phận nhỏ cộng lại, thì sẽ không thành việc lớn. Công việc xã hội cũng giống như cái đồng hồ, nếu thiếu 1 cái đinh nhỏ cũng sẽ ảnh hưởng đến cả cái đồng hồ.

Vì vậy, khi chúng ta phụ trách một công việc gì, bất kỳ to nhỏ, chúng ta cũng phải luôn luôn nhớ đến việc đó quan hệ với cách mạng, ảnh hưởng đến cách mạng. Chúng ta phải đưa toàn tâm toàn lực làm cho thành công, làm trọn nhiệm vụ. Chỉ làm cho xong chuyện, làm qua loa, tức là có hại cho cách mạng, có hại đến nhân dân.

Tư tưởng ta thông như vậy, thì gặp việc gì chúng ta cũng cẩn thận, cố gắng, quyết tâm làm cho vượt mức. Thế là *lòng trách nhiệm.*

Xã hội ngày càng tiến, công tác của ta cũng phải ngày càng tiến. Chúng ta phải kháng chiến thắng lợi, phải thực hiện dân chủ mới, phải tiến đến chủ nghĩa xã hội, rồi tiến lên chủ nghĩa cộng sản. Vì vậy, năng lực của ta, sáng kiến của ta, tiến bộ của ta cũng phải luôn luôn phát triển, tiến lên không ngừng. Không tiến, tức là thoái.

Chúng ta quyết tâm cầu tiến bộ, quyết tâm vượt khó khăn, thì dù công việc to lớn như cải tạo xã hội, cải tạo thiên nhiên, chúng ta

cũng làm được. Người Liên Xô đã đổi rừng hoang làm thành phố, biến bãi cát thành ruộng vườn, cũng vì *có chí cầu tiến không ngừng*. Vì vậy, mỗi người chúng ta đều *phải có lòng trách nhiệm và chí cầu tiến.*

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 164,
từ ngày 6 đến 10-2-1954.

VỮNG CHẮC VÀ CỐ CHẤP

Lập trường chắc chắn và tư tưởng cố chấp, hai điều đó khác nhau, nhưng có người nhầm lẫn cố chấp với chắc chắn. Vì nhầm lẫn ấy, mà tưởng chỉ có ý kiến mình là "đúng", ý kiến của người khác là "sai". Khi bàn bạc việc gì, dù sai hay là đúng, cũng cứ khư khư giữ lấy ý kiến của mình, tưởng như thế là "lập trường chắc chắn", "có tính nguyên tắc". *Thế là cố chấp.*

Thế nào là *lập trường vững chắc?*

- Tức là đứng hẳn về lập trường giai cấp công nhân. Không có chút tự tư tự lợi làm mờ tối tư tưởng và hiểu biết của mình. Lý luận phải chăng đều do công tác thực tế thử thách. Việc đúng là đúng, chứ không phải cứ tự cho mình là đúng. Khiêm tốn, cẩn thận, chứ không phải hàm hồ, khinh người. Người khác đúng, thì mình thật thà hoan nghênh và sẵn sàng học tập. Người khác sai, thì mình chịu khó lắng nghe, bền lòng giải thích. Dù sai lầm của mình rất nhỏ, cũng mạnh dạn thừa nhận, kiên quyết sửa chữa. Dù ý kiến của người khác chỉ đúng một chút, mình cũng phê phán chỗ sai, hoan nghênh chỗ đúng.

Ai mà tư tưởng cố chấp, chắc chắn là người chủ quan. Chỉ nghe, chỉ hiểu một chút, hoặc chỉ có chút kinh nghiệm, rồi cứ lắp nguyên văn vào tất cả mọi việc một cách máy móc. Kết quả là đầu óc cứng đờ, không biết biến hoá, trái ngược với thái độ của giai cấp công nhân, trái hẳn với khoa học cách mạng.

Vì vậy, chúng ta phải học tập và rèn luyện, làm cho lập trường vững chắc; và phải chống tư tưởng và thái độ cố chấp, chủ quan.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 165,
từ ngày 11 đến 15-2-1954.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI LIÊN XÔ

Kính gửi đồng chí K.Vôrôsilốp,
Chủ tịch Chủ tịch đoàn Xôviết tối cao Liên Xô,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 36 Ngày thành lập Quân đội Liên Xô, thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin đồng chí Chủ tịch chuyển tới Quân đội và nhân dân Liên Xô anh dũng lời chúc mừng nhiệt liệt của chúng tôi.

Nhân dân Việt Nam, cũng như nhân dân toàn thế giới tin tưởng vào lực lượng ngày càng lớn mạnh của Quân đội Liên Xô là một đảm bảo vô cùng vững chắc cho thắng lợi cuối cùng của công cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới, dưới sự lãnh đạo của Liên Xô vĩ đại.

Kính chúc đồng chí mạnh khoẻ.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 168,
từ ngày 26 đến 28-2-1954.

CHỐNG NẠN GIẤY TỜ

Từ các Bộ ở trung ương đến cơ quan các xã, nạn giấy tờ rất nặng, làm hại rất nhiều. Như: *Bộ Nội vụ:* một bản thông tư (biên chế) dài 26 trang; một biên bản (hội nghị củng cố xã) dài hơn 100 trang; v.v..

Bộ Tài chính: riêng Vụ ngân sách, một tháng đòi hỏi hơn 10 báo cáo, có báo cáo dài hơn 10 trang; bản thống kê dài 53 cột; v.v..

Bộ Canh nông: là một Bộ có quan hệ nhiều nhất với nông dân, cho nên chúng tôi có nhiều thí dụ hơn:

- *Giấy tờ quá nhiều, quá dài:* Bộ đã gửi công văn (về việc mở trường chuyên nghiệp) cho 38 cơ quan, trong đó nhiều cơ quan không cần nhận công văn ấy. Một biên bản (tổng kết vụ chiêm 1953) kèm thêm tài liệu phụ lục dài 120 trang. Một cơ quan canh nông địa phương đòi hỏi ở xã cung cấp một thống kê dài 153 cột.

- *Quá chậm trễ:* chỉ thị của Bộ về việc giữ gìn cho trâu bò khỏi rét: mùa rét đã lâu rồi, chỉ thị mới đến. Bộ viết giấy xin giống nấm, Thứ trưởng ký rồi, sau một tháng giấy vẫn còn nằm ở Văn phòng của Bộ.

- *Không đúng nguyên tắc:* có những công văn gửi lên Ban Kinh tế trung ương, mà Bí thư ký tên; công văn gửi cho Uỷ ban các liên khu, mà Giám đốc ký tên. Những công văn ấy phải do Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng ký tên mới đúng.

- *Cách làm luộm thuộm:* như chương trình sản xuất, đánh máy luộm thuộm, đến nỗi Quốc hội xem không được, phải gửi trả lại.

- *Kém giữ bí mật:* Bộ dùng điện thoại đánh điện, phải kinh qua nhiều trạm chuyển, mà nói cả những điều cần giữ bí mật.

Nguyên nhân: Vì không sát thực tế, không gần gũi quần chúng. Cán bộ chỉ lo viết cho nhiều chỉ thị, thông tư... Nhưng không lo việc làm phải ăn khớp với lời nói, chỉ thị phải có thể thực hành. Cán bộ nhầm tưởng rằng cứ gửi nhiều thông tư, chỉ thị, là xong việc; mà không theo dõi, đôn đốc giúp đỡ địa phương, không kiểm tra công việc thực tế.

Cách chống nạn: Mỗi cán bộ cần phải thiết thực phụ trách công tác thực tế, mọi việc phải làm cho có kết quả thiết thực. Phải gần gũi quần chúng, học tập quần chúng, để hướng dẫn và giúp đỡ quần chúng, phải rút bớt thời giờ viết công văn, thêm nhiều thời giờ công tác thực tế. Phải mở rộng dân chủ, thực hiện thật thà tự phê bình và phê bình từ trên xuống, từ dưới lên, nhất là từ dưới lên.

Kết luận: Nạn giấy tờ đã làm tốn của hao công của nhân dân, nó cũng làm hỏng tư tưởng và tác phong của cán bộ. Nó là di tích của đế quốc và phong kiến, là hiện tượng tai hại của nạn quan liêu. Mà nạn quan liêu là mẹ đẻ ra nạn tham ô, lãng phí.

Nhân dân rất mong *các Bộ thi đua tiễu trừ triệt để bệnh giấy tờ* và đôn đốc cấp dưới cũng thi đua như vậy. Đó là một cách để thực hiện Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 170,
từ ngày 6 đến 10-3-1954.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ Ở MẶT TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Thân ái gửi toàn thể cán bộ và chiến sĩ ở mặt trận,

Các chú sắp ra mặt trận. Nhiệm vụ các chú lần này rất to lớn, khó khăn, nhưng rất vinh quang.

Các chú vừa được chỉnh quân chính trị và chỉnh huấn quân sự và đã thu được nhiều thắng lợi về tư tưởng và chiến thuật, kỹ thuật. Nhiều đơn vị đã đánh thắng trên các mặt trận. Bác tin chắc rằng các chú sẽ phát huy thắng lợi vừa qua, quyết tâm vượt mọi khó khăn gian khổ để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang sắp tới.

Bác chờ các chú báo cáo thành tích để thưởng những đơn vị và cá nhân xuất sắc nhất.

Chúc các chú thắng to.

Bác hôn các chú.

Chào thân ái và quyết thắng
Tháng 3 năm 1954
HỒ CHÍ MINH

Báo *Quân đội nhân dân,*
xuất bản tại mặt trận,
số 131, ngày 14-3-1954.

ĐIỆN CỦA TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VÀ CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH GỬI CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ Ở MẶT TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ[18]

Thân ái gửi toàn thể cán bộ và chiến sĩ ở mặt trận Điện Biên Phủ,

Bác và Trung ương Đảng được báo cáo về hai trận thắng đầu tiên của quân đội ta ở Điện Biên Phủ. Bác và Trung ương Đảng có lời khen các đồng chí. Chiến dịch này là một chiến dịch lịch sử của quân đội ta, ta đánh thắng chiến dịch này có ý nghĩa quân sự và chính trị quan trọng.

Địch sẽ ra sức đối phó, ta phải cố gắng, chiến đấu dẻo dai, bền bỉ, chớ chủ quan khinh địch, giành toàn thắng cho chiến dịch này.

Ngày 15 tháng 3 năm 1954
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Báo *Quân đội nhân dân* ,
xuất bản tại mặt trận,
số 133, ngày 18-3-1954.

ĐIỆN MỪNG NHÂN KỶ NIỆM NGÀY GIẢI PHÓNG NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN HUNGGARI

Kính gửi đồng chí Đôbi Ítvan,
Chủ tịch Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Hunggari,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 9 ngày nước Hunggari được Hồng quân Liên Xô anh dũng giải phóng, thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi đồng chí Chủ tịch, nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Hunggari lời chào mừng nồng nhiệt.

Nhân dân Việt Nam rất phấn khởi theo dõi những thắng lợi to lớn về mọi mặt của nhân dân Hunggari trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Hunggari, với sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô vĩ đại.

Chúng tôi xin chúc nhân dân Hunggari đạt được nhiều thắng lợi mới và tin chắc rằng tình hữu nghị anh em giữa hai dân tộc Hunggari và Việt Nam ngày càng tăng cường, trong công cuộc đấu tranh chung bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới do Liên Xô lãnh đạo.

Ngày 4 tháng 4 năm 1954
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 176,
từ ngày 6 đến 10-4-1954.

NHIỆM VỤ CỦA CHI BỘ Ở CÁC CƠ QUAN

Chi bộ phải là *động lực* của mỗi cơ quan. Bởi vậy, nhiệm vụ của chi bộ là:

- Làm sao cho toàn thể nhân viên đều cố gắng thực hiện đầy đủ chính sách của Đảng, của Chính phủ và hết lòng hết sức phụng sự nhân dân.

- Làm sao cho mọi người thực hành cần, kiệm, liêm, chính.

- Làm sao để tẩy trừ những bệnh quan liêu, hình thức, tham ô, lãng phí, a dua, dối trá, trái luật lệ của Chính phủ, trái kỷ luật lao động. Vạch rõ các khuyết điểm và đề ra cách sửa chữa, không để khuyết điểm nhỏ chồng chất thành khuyết điểm to.

- Xét kỹ ngân sách của cơ quan, nâng cao năng suất công tác, giữ gìn bí mật của nước nhà, sắp xếp chu đáo và kiểm tra đến nơi đến chốn mọi công việc.

- Tăng cường giáo dục chính trị và học tập nghề nghiệp của nhân viên. Chăm sóc giúp đỡ cho mỗi một người tiến bộ.

- Giải thích cho mọi người hiểu thấu chính sách của Đảng, của Chính phủ, khuyến khích mọi người đề nghị ý kiến để thực hiện đầy đủ những chính sách ấy. Làm cho mọi người đều hiểu rõ nhiệm vụ vẻ vang của mình, bất kỳ ở địa vị nào, làm công việc gì đều vì nhân dân, vì Tổ quốc mà đấu tranh, đều thi đua làm đúng những nghị quyết và kế hoạch của Đảng, của Chính phủ.

Chi bộ cần phải làm được như vậy. Mà muốn làm được như vậy, thì mỗi một *đảng viên phải xung phong làm gương mẫu* trong

mọi việc, đồng thời phải *thật thà đoàn kết và giúp đỡ anh em ngoài Đảng.*

Phải thật sự mở rộng *dân chủ* trong cơ quan. Phải luôn luôn dùng cách *thật thà tự phê bình và thẳng thắn phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên*. Phải kiên quyết chống cái thói "cả vú lấp miệng em", ngăn cản quần chúng phê bình. Một đảng viên ở địa vị càng cao, thì càng phải giữ đúng kỷ luật của Đảng, càng phải làm gương dân chủ.

Cần chú ý: Để làm những việc trên đây, chi bộ phải dùng cách chính trị, giáo dục, đề nghị, giải thích, khai hội bàn bạc với quần chúng... Chứ tuyệt đối không được lạm quyền, mệnh lệnh. Phải nhớ rằng: Chi bộ là một tổ chức lãnh đạo chính trị, chứ không phải là một tổ chức hành chính.

Các chi bộ bất kỳ ở cơ quan to nhỏ, đều nên đặt kế hoạch thi đua thiết thực, thi hành những công tác nói trên để góp sức làm trọn 2 nhiệm vụ trung tâm mà Đảng và Chính phủ đã đề ra: Đẩy mạnh kháng chiến và cải cách ruộng đất.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 176,
từ ngày 6 đến 10-4-1954.

NHỮNG TRƯỜNG HỌC LỚN VÀ TỐT

Để kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, ta cần một số cán bộ *thật nhiều và thật tốt*, toàn tâm toàn lực phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân.

Hiện nay có ba trường học rất lớn và rất tốt để đào tạo số cán bộ ấy:

- Quân đội nhân dân,

- Thanh niên xung phong, và

- Đội phát động quần chúng (triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất).

Những trường ấy có hàng ức, hàng triệu quần chúng làm giáo viên.

Chiến sĩ và cán bộ được rèn luyện những tính tốt như: quyết tâm, gan dạ, kiên quyết, không sợ khó, không sợ khổ. Được bồi dưỡng tính tổ chức, tính kỷ luật. Do quần chúng thẳng thắn phê bình, mà cán bộ tẩy rửa được những tính xấu như: quan liêu, mệnh lệnh, tham ô, lãng phí, v.v.. Ở những trường ấy, miệng nói tay làm, lý luận gắn liền với thực hành. Nó làm cho cán bộ tư tưởng thêm thông, lập trường thêm vững, lề lối làm việc thêm dân chủ.

Những trường ấy vừa huấn luyện vừa thử thách cán bộ. Nếu ai không chịu nổi thử thách trước sự kiểm tra nghiêm khắc mà công bằng của quần chúng, thì người ấy chỉ có thể mình tự trách mình. Nếu thắng lợi trong cuộc thử thách, thì chắc chắn thành người cán bộ tốt, cần cho kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 180,
từ ngày 26 đến 30-4-1954.

MẤY KHUYẾT ĐIỂM CỦA BÁO CHÍ TA

So với mấy năm trước, thì nay báo chí ta có *tiến bộ,* nhưng vẫn còn nhiều *khuyết điểm* cần phải sửa chữa. Vài thí dụ:

Đối với *các ngành hoạt động* nêu các thành tích - thế là đúng; nhưng rất ít phê bình các khuyết điểm - thế là không đúng. Có khi phê bình, thì cũng "đánh trống bỏ dùi", không đi sâu xét kỹ tận gốc rễ vì sao có khuyết điểm ấy? Và sau khi phê bình, những cơ quan hoặc những người bị phê bình đã thật thà tự kiểm thảo và sửa đổi chưa?

Về *thi đua tăng gia sản xuất* thì các báo chí ta chưa làm trọn nhiệm vụ, như: nghiên cứu tỉ mỉ, nêu lên rõ ràng và bày cách áp dụng rộng rãi những *kinh nghiệm tốt*. Chưa lắng nghe những lời phê bình và những điều đề nghị của anh em lao động trong các ngành. Chưa *phê bình* nghiêm khắc những cách làm việc thủ cựu và những cái gì nó ngăn trở bước tiến trong các công tác. Chưa khen ngợi một cách đúng mức (không thổi phồng) những thành tích đã thu được, đồng thời *nhắc nhở* những việc còn phải làm để tiến bộ hơn nữa...

Lại thí dụ như các *hội đổi công* ở nông thôn, các báo chí ta chỉ nêu những con số phát triển, nhưng không nghiên cứu kỹ càng những hội ấy có ưu điểm gì, để giúp họ phát triển; có khuyết điểm gì, để giúp họ sửa đổi; những khó khăn gì, để giúp họ giải quyết.

Nói tóm lại: để làm trọn nhiệm vụ *tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn*, thì các báo chí ta cần phải gần gụi quần chúng hơn nữa, đi sâu vào công việc thực tế hơn nữa, cách làm việc của các báo chí phải cải thiện hơn nữa.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 181,
từ ngày 1 đến 5-5-1954.

THƯ KHEN NGỢI BỘ ĐỘI, DÂN CÔNG, THANH NIÊN XUNG PHONG VÀ ĐỒNG BÀO TÂY BẮC ĐÃ CHIẾN THẮNG VẺ VANG Ở ĐIỆN BIÊN PHỦ

Quân ta đã giải phóng Điện Biên Phủ. Bác và Chính phủ thân ái gửi lời khen ngợi cán bộ, chiến sĩ, dân công, thanh niên xung phong và đồng bào địa phương đã làm tròn nhiệm vụ một cách vẻ vang.

Thắng lợi tuy lớn nhưng mới là bắt đầu. Chúng ta không nên vì thắng mà kiêu, không nên chủ quan khinh địch. Chúng ta kiên quyết kháng chiến để tranh lại độc lập, thống nhất, dân chủ, hoà bình. Bất kỳ đấu tranh về quân sự hay ngoại giao cũng đều phải đấu tranh trường kỳ gian khổ mới đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Bác và Chính phủ sẽ khen thưởng những cán bộ, chiến sĩ, dân công, thanh niên xung phong và đồng bào địa phương có công trạng đặc biệt.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 8 tháng 5 năm 1954
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 187,
từ ngày 22 đến 24-5-1954.

GIÁO DỤC CHI BỘ VÀ CỐT CÁN Ở NÔNG THÔN

Sau phát động quần chúng, giáo dục chi bộ và cốt cán ở nông thôn là một việc rất quan trọng và cần kíp.

Có đồng chí nói: nông thôn bận việc nhiều, khó học tập.

- Chính vì công việc nhiều mà càng cần phải học tập, để làm cho đảng viên và cốt cán tư tưởng thông, lập trường vững, làm đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng. Học tập càng khá, thì giải quyết các vấn đề càng dễ dàng, công việc càng trôi chảy.

Có người nói: trình độ cán bộ huyện và xã còn kém, không dạy nổi.

- Trung ương, khu và tỉnh ra sức lãnh đạo, giúp đỡ, đôn đốc, kiểm tra việc giáo dục. Dạy dần dần từ ít đến nhiều, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao. Không tham nhiều, không nhồi sọ. Dạy một cách thiết thực. Lý luận gắn chặt với thực hành. Cán bộ huyện và xã thì vừa học vừa dạy. Giáo dục theo cách ấy, thì nhất định làm được.

- Vả lại đảng viên và cốt cán đều ước ao học tập để hiểu biết thêm, nâng cao thêm trình độ của mình. Cho nên dù khó khăn chăng nữa, họ cũng cố gắng học tập được.

Đối với cốt cán, đồng chí Xtalin dạy chúng ta rằng: Họ tin cậy và quây quần xung quanh Đảng..., họ gắn liền Đảng với quần chúng ngoài Đảng. Cho nên, cốt cán không những là cái khâu liên hệ, mà lại là cái kho dồi dào cho Đảng lấy thêm lực lượng mới. Nếu

cốt cán được phát triển và củng cố, thì Đảng sẽ phát triển và củng cố. Nếu không có cốt cán, thì Đảng sẽ khô héo. Lời ấy càng chứng tỏ rằng giáo dục cốt cán là việc rất quan trọng và cần kíp. Mong rằng các cấp uỷ và các ban tuyên huấn có kế hoạch thiết thực để thực hiện việc giáo dục cho họ.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 183,
từ ngày 9 đến 11-5-1954.

ĐIỆN MỪNG NHÂN KỶ NIỆM NGÀY GIẢI PHÓNG NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TIỆP KHẮC

Kính gửi đồng chí Dapôtốtxki, Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Tiệp Khắc,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 9 ngày nước Tiệp Khắc được Hồng quân Liên Xô anh dũng giải phóng, thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi đồng chí Chủ tịch, nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Tiệp Khắc lời chào mừng nồng nhiệt.

Nhân dân Việt Nam rất phấn khởi theo dõi những thắng lợi to lớn về mọi mặt của nhân dân Tiệp Khắc trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Tiệp Khắc, với sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô vĩ đại.

Chúng tôi xin chúc nhân dân Tiệp Khắc đạt được nhiều thắng lợi mới và tin chắc rằng tình hữu nghị anh em giữa hai dân tộc chúng ta ngày càng tăng cường, trong công cuộc đấu tranh chung bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới do Liên Xô lãnh đạo.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 183,
từ ngày 9 đến 11-5-1954.

THƯ GỬI TOÀN THỂ CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ Ở MẶT TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Trước hết Bác gửi lời thân ái thăm các chú thương binh.

Toàn thể các chú cũng như cán bộ và chiến sĩ ở toàn quốc đã quyết tâm tranh được thắng lợi lớn để chúc thọ Bác.

Bác quyết định khao các chú. Khao thế nào tuỳ theo điều kiện, nhưng nhất định khao.

Thế là Bác cháu ta cùng vui. Vui để cố gắng mới, để khắc phục khó khăn mới và để tranh thắng lợi mới.

Bác và Chính phủ định thưởng cho tất cả các chú huy hiệu "Chiến sĩ Điện Biên Phủ". Các chú tán thành không ?

Bác dặn các chú một lần nữa:

Chớ vì thắng mà kiêu, chớ chủ quan khinh địch, phải luôn luôn sẵn sàng làm trọn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao cho các chú.

Bác hôn các chú

Bác

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 184,
từ ngày 12 đến 15-5-1954.

QUÂN TA TOÀN THẮNG Ở ĐIỆN BIÊN PHỦ

20 tháng 11 năm cũ,
Giặc Pháp nhảy dù Điện Biên Phủ.
Hăm mốt tiểu đoàn tinh nhuệ nhất,
Xe tăng, súng lớn đầy chồng chất.
Chúng khoe rằng: "kế hoạch Nava
Thật là mạnh dạn và tài hoa.
Phen này Việt Minh phải biết tay,
Quan thầy Mỹ thì vui lòng thay!"
Các báo phản động khắp thế giới
Inh ỏi tâng bốc Nava tới.

*
* *

Bên ta thì:
Bộ đội, dân công quyết một lòng,
Xẻ non, đắp suối, vượt qua sông,
Khắc phục khó khăn và hiểm trở;
Đánh cho giặc tan mới hả dạ;
Lặng lẽ chuẩn bị suốt tháng ngày,
Không quản gian khổ và đắng cay;

Quyết tâm làm cho tròn nhiệm vụ,
Đã hứa với Bác, Đảng, Chính phủ.

*
* *

13 tháng 3 ta tấn công,
Giặc còn ở trong giấc mơ nồng:
"Mình có thầy Mỹ lo cung cấp;
Máy bay cao cao, xe tăng thấp,
Lại có Nava cùng Cônhi,
Những tay tướng giỏi nắm chỉ huy.
Chúng mình chuyến này nhất định thắng,
Việt Minh ắt thua chạy quýnh cẳng".

*
* *

Hơn 50 ngày, ta đánh đồn,
Ta chiếm một đồn lại một đồn,
Quân giặc chống cự tuy rất hăng,
Quân ta anh dũng ít ai bằng.
Nava, Cônhi đều méo mặt,
Quân giặc tan hoang ta vây chặt.
Giặc kéo từng loạt ra hàng ta.
Quân ta vui hát "khải hoàn ca".
Mười ba quan năm đều hàng nốt,
Tên tướng chỉ huy cũng bị nhốt.
Một vạn sáu ngàn tên giặc Tây,
Đều là tù binh hoặc bỏ thây.

*
* *

Thế là quân ta đã toàn thắng
Toàn thắng là vì rất cố gắng.
Chiến sĩ viết thư dâng Cụ Hồ:
"Xin Bác vui lòng mà nhận cho
Món quà chúc thọ sinh nhật Bác,
Chúng cháu cố gắng đã sắm được".

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 184,
từ ngày 12 đến 15-5-1954.

TRẢ LỜI NHỮNG CÂU HỎI CỦA HÃNG THÔNG TẤN NAM DƯƠ[1] ANTARA

- Hỏi: Mục đích chiến đấu của nhân dân Việt Nam là gì ?

- Trả lời: Nhân dân Việt Nam anh dũng chiến đấu mục đích là thực hiện một nước hoà bình, độc lập, thống nhất, dân chủ, tự do.

- Hỏi: Nhân dân Việt Nam có thể theo con đường nào để đấu tranh thắng lợi ?

- Trả lời: Nhân dân Việt Nam luôn luôn muốn giành độc lập và giải phóng nước Việt Nam bằng con đường hoà bình.

Vì vậy cho nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã ký với Pháp hiệp ước Pháp - Việt trong năm 1946. Chỉ sau khi thực dân Pháp đã phản bội hiệp ước và gây chiến với nhân dân Việt Nam, nhân dân Việt Nam mới phải đứng lên cầm vũ khí để kháng chiến.

Ngày nay nhân dân Việt Nam vẫn chủ trương giải quyết vấn đề Việt Nam bằng cách hòa bình.

- Hỏi: Đối với việc Mỹ viện trợ quân sự cho Pháp ở Đông Dương, ý kiến của Cụ thế nào ?

- Trả lời: Giới thống trị Mỹ đang cố phá hoại việc giải quyết vấn đề Đông Dương một cách hoà bình, đang tích cực can thiệp vào chiến tranh Đông Dương và làm cho chiến tranh lan rộng để biến Đông Dương thành một thuộc địa của Mỹ, để bắt nhân dân Đông

1) Inđônêxia.

Dương làm nô lệ và để phá hoại hoà bình ở Viễn Đông và thế giới.

Nhân dân Việt Nam kiên quyết chống lại những hành động và những âm mưu xâm lược của giới thống trị Mỹ.

- Hỏi: Điều kiện gì là điều kiện căn bản để thương thuyết với Pháp ?

- Trả lời: Lập trường của chúng tôi để thương thuyết với Pháp đặng ngừng bắn, đình chiến và lập lại hoà bình ở Đông Dương là: thật sự độc lập, thống nhất và dân chủ tự do.

- Hỏi: Theo ý Cụ, để thực hiện thế giới hoà bình lâu dài thì phải có những điều kiện cần thiết gì ?

- Trả lời: Thế giới hoà bình có thể thực hiện nếu các nước trên thế giới, nhất là những nước lớn, đều sẵn sàng giải quyết những xích mích giữa các nước bằng cách thương lượng và nếu nhân dân thế giới không chịu để bọn gây chiến lừa phỉnh, mà tự nhận lấy trách nhiệm bảo vệ hoà bình thế giới.

- Hỏi: Cụ có nghĩ rằng Hội nghị Giơnevơ[19] có thể thành công trong việc giải quyết những xung đột ở Đông Dương và Triều Tiên bằng một cách thương lượng hoà bình hay không ?

- Trả lời: Tôi thành thật mong cho Hội nghị Giơnevơ có thể đi đến giải quyết hoà bình vấn đề Đông Dương và Triều Tiên, hoặc giúp cho việc giải quyết ấy.

- Hỏi: Theo ý kiến Cụ, Nam Dương có thể làm gì để giúp cho chiến tranh Đông Dương chấm dứt sớm?

- Trả lời: Mọi cố gắng của nhân dân Nam Dương để đấu tranh cho hoà bình ở Viễn Đông và thế giới tức là giúp để giải quyết vấn đề Đông Dương. Theo ý kiến tôi, nhân dân Nam Dương kiên quyết chống âm mưu của Mỹ thành lập những liên minh quân sự ở châu Á và đẩy mạnh cuộc đoàn kết, hoà bình chung sống giữa các nước châu Á tức là có tác dụng lớn đến việc lập lại hoà bình ở Đông Dương.

- Hỏi: Đối với chính sách ngoại giao tích cực và độc lập của các Chính phủ Ấn Độ, Nam Dương và Diến Điện, ý kiến Cụ thế nào?

- *Trả lời:* Chúng tôi hoan nghênh chính sách của Chính phủ Ấn Độ, Nam Dương và Diến Điện đeo đuổi để chống lại việc mở rộng chiến tranh xâm lược và bênh vực cách giải quyết hoà bình vấn đề Đông Dương và Triều Tiên. Chính sách ấy sẽ giúp cho nền hoà bình Viễn Đông và thế giới. Tất cả các nước Á châu đã bị hoặc đang bị ngoại quốc nô dịch và biến thành thuộc địa phải cùng nhau đoàn kết để đấu tranh chống lại chính sách nô lệ và xâm lược ấy.

- Hỏi: Về đề nghị của Thủ tướng Nam Dương họp cuộc hội nghị giữa các nước Á châu và Phi châu, ý kiến của Cụ thế nào?

- *Trả lời:* Chúng tôi hoan nghênh một cuộc hội nghị quốc tế giúp cho việc xây dựng hoà bình ở Viễn Đông và thế giới.

- Hỏi: Về âm mưu của Mỹ thành lập những liên minh quân sự ở Á châu và Thái Bình Dương, ý kiến của Cụ thế nào?

- *Trả lời:* Việc bọn gây chiến Mỹ cố gắng tổ chức liên minh quân sự ở Đông - Nam Á và vùng Tây Thái Bình Dương là một hành động đầy tội ác để mở rộng chiến tranh xâm lược ở Á châu đặng phá hoại hoà bình Á châu và bắt nhân dân Á châu làm nô lệ. Chắc rằng toàn thể nhân dân Á châu sẽ kiên quyết chống lại hành động ấy.

- Hỏi: Về việc nhân dân Nam Dương đòi lại Tây Irian vì đấy là miếng đất của nước Cộng hoà Nam Dương, ý kiến của Cụ thế nào?

- *Trả lời:* Nhân dân Nam Dương đòi lại Tây Irian vì đấy là mảnh đất của nước Cộng hoà Nam Dương, là đúng. Chúng tôi ủng hộ việc đòi hỏi ấy của nhân dân Nam Dương.

Trả lời ngày 14-5-1954.
Sách *Hồ Chí Minh: Con đường hoà bình,* Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1955, tr.16-18.

TUYÊN TRUYỀN

Anh Tăng, học trò cụ Khổng, là một người rất đạo đức, được mọi người kính yêu. Một hôm, Tăng đi đốn củi, quá trưa mà chưa về. Một người bà con đến nói với mẹ Tăng: "Nghe nói Tăng vừa phạm tội giết người...".

Mẹ Tăng yên lặng nói: "Chắc là họ đồn nhầm. Con tôi hiền lành lắm, chắc nó không bao giờ giết người".

Lát sau, một người khác lại nói: "Nghe nói Tăng bị bắt rồi...".

Bà cụ Tăng bắt đầu lo sợ, nhưng vẫn bình tĩnh.

Vài phút sau, một người khác lại nói: "Nghe nói Tăng bị giải lên huyện rồi...".

Bà cụ Tăng vất cả công việc và chạy cuống cuồng.

Không ai hiền lành bằng anh Tăng. Không ai tin tưởng anh Tăng bằng mẹ anh. Thế mà vì người đồn qua, kẻ đồn lại, dù không đúng sự thật, mẹ Tăng cũng đâm ra lo ngại, hoang mang.

Ảnh hưởng tuyên truyền là như thế.

*
* *

Đế quốc Pháp - Mỹ không những chiến tranh xâm lược bằng quân sự, chúng còn *chiến tranh bằng tuyên truyền.*

Chúng dùng báo chí và phát thanh hàng ngày, tranh ảnh và sách vở in rất đẹp, các nhà hát, các trường học, các lễ cúng bái ở nhà thờ và chùa chiền, các cuộc hội họp, v.v. để tuyên truyền.

Chúng lợi dụng tôn giáo, phong tục tập quán; chúng bịa đặt những câu sấm và những tin đồn nhảm - để tuyên truyền.

Mỗi tháng chúng rải hàng chục triệu truyền đơn - để tuyên truyền.

Nhất là chúng lợi dụng những sai lầm khuyết điểm của cán bộ ta - để tuyên truyền.

Nói tóm lại, chúng dùng đủ mọi cách, mọi dịp để tuyên truyền, để hòng phá hoại tâm lý và tinh thần của nhân dân ta; cũng như chúng dùng bom đạn để phá hoại mùa màng và giao thông của ta.

Thế mà có nhiều cán bộ ta *xem khinh việc tuyên truyền của địch.* Các đồng chí ấy nói: "Ai chẳng biết đế quốc Pháp - Mỹ là độc ác, Việt gian bù nhìn là xấu xa. Ai chẳng biết Đảng ta, Chính phủ ta, Cụ Hồ ta một lòng vì dân vì nước; và kháng chiến nhất định thắng lợi. Cho nên dù địch tuyên truyền mấy cũng chẳng ai nghe".

Nghĩ như vậy là lầm to, là chủ quan khinh địch, là rất nguy hiểm, là *để một thứ vũ khí rất sắc bén cho địch chống lại ta*.

Nhân dân ta tốt thật. Nhưng ta nên ghi nhớ câu chuyện anh Tăng. Địch tuyên truyền xảo quyệt và bền bỉ, ngày này đến ngày khác, năm này đến năm khác. "Giọt nước rỏ lâu, đá cũng mòn". Cho nên không khỏi có một số đồng bào bị địch tuyên truyền mãi mà hoang mang.

Trách nhiệm của mỗi cán bộ, của mỗi người yêu nước, là tìm mọi cơ hội, dùng mọi hình thức, để đập tan tuyên truyền giả dối và thâm độc của địch.

Chúng ta phải đánh thắng địch về mặt tuyên truyền, cũng như bộ đội ta đã đánh thắng địch về mặt quân sự!

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 188,
từ ngày 25 đến 27-5-1954.

MẨU CHUYỆN VỀ ĐIỆN BIÊN PHỦ

I
"NÓI LÁO TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT NGHE"

Những mẩu chuyện anh dũng của quân và dân ta các báo đã kể nhiều. Đây tôi chỉ kể vài mẩu chuyện *không anh dũng của địch.* Trước hết là bọn Chính phủ phản động Pháp rất thạo nghề nói láo. Vài thí dụ:

- Tháng 5 năm 1947, Bộ trưởng Quốc phòng là Cốt Phôrê nói: "Quân đội Pháp chiếm đóng tất cả các thành thị và đường giao thông. Vậy ở Đông Dương không có vấn đề quân sự nữa".

- Tháng 3 năm 1949, Cốt Phôrê lại nói: "Tôi sẽ làm tròn phận sự, tôi sẽ không để chiến tranh tê liệt".

- Tháng 10 năm 1950 - Sau khi Pháp thất bại ở biên giới, Bộ trưởng Quốc phòng mới là Plêven nói: "Từ nay, Pháp sẽ bắt ép quân đội Việt Minh rời xa căn cứ của họ, Pháp sẽ chọn những mặt trận có lợi cho mình để trả thù cho những binh sĩ Pháp đã hy sinh ở Cao Bằng và Lạng Sơn".

- Tháng 11 năm 1950, Bộ trưởng "Khối liên minh Pháp", là Lơtuốcnô nói: "Pháp rút lui khỏi biên giới để tập trung thêm quân dự bị. Đồng thời để bắt ép Việt Minh phải kéo dài đường giao thông của họ, do đó mà làm cho địch yếu thêm".

- Tháng 12 năm 1951, Plêven lại nói: "Kế hoạch của Pháp hiện nay sẽ đưa đến thắng lợi trong 15 hoặc 18 tháng".

- Tháng 10 năm 1953, Thủ tướng Lanien nói: "Kế hoạch Nava

sẽ tăng cường bộ đội cơ động Pháp, sẽ bình định xong đồng bằng Bắc Bộ và sẽ chủ động trong những cuộc tiến công lớn... Lực lượng Pháp ngày càng tăng, về bộ đội cũng như về vũ trang".

- Tháng 2 năm 1954, khi sang Đông Dương, Plêven nói: "Tôi sang đây để giúp Nava chuẩn bị kế hoạch tiến công". Khi trở về Pháp, Plêven nói: "Tướng Nava đoán chắc rằng chiến dịch Điện Biên Phủ sẽ không đưa lại kết quả gì cho Việt Minh".

Thắng lợi của ta ở Điện Biên Phủ đã chứng tỏ rằng: Bọn chúng *chủ quan và nói láo mất mùa.*

II
NỘI BỘ PHÁP LỦNG CỦNG

Khi thất bại, thì bọn chính trị Pháp đổ lỗi cho bọn quân sự. Bọn quân sự cãi lại.

Ngày 29 tháng 4, tờ báo tư sản Pháp *Người xem xét* đăng những ý kiến của một số lãnh tụ quân sự Pháp, tóm tắt như sau:

- Khi đã phải rút khỏi Lai Châu và Nà Sản, mà Pháp lại đưa gần 2 vạn quân Pháp vào thung lũng Điện Biên, đó là một tội ác chính trị... Đến mùa mưa, thì quân đội Pháp hoặc chết đuối hết, hoặc là đầu hàng.

- Hầu hết những tiểu đoàn tinh nhuệ Pháp đã đưa đến Điện Biên Phủ. Những cuộc đánh nhau ở đồng bằng, nhất là trên đường số 5, ngày thêm dữ dội. Điều đó làm cho Pháp rất lo ngại... Các lãnh tụ quân sự Pháp đều cho rằng Bắc Bộ như đã mất rồi. Ở Sài Gòn người ta bắt đầu lo sợ.

- Quân đội Bảo Đại không được 5 vạn người có sức chiến đấu. Phần đông chỉ chờ dịp để chuồn. Quân đội kháng chiến, dù là bộ đội địa phương, cũng không kém quân đội Pháp.

- Mặc dầu những thất bại ở Hoà Bình và Điện Biên Phủ, tinh thần sĩ quan Pháp vẫn khá vững. Nhưng khi họ hiểu rằng họ phải hy sinh cho lợi ích của Mỹ và của Bảo Đại (tên vua cỏ mà cả quân

đội Pháp đều khinh rẻ) - thì họ rất tức tối.

- Máy bay Mỹ dội đạn lửa khắp xung quanh Điện Biên Phủ không làm núng quân đội kháng chiến, mà chỉ tàn phá những làng mạc đông dân. Sự can thiệp của Mỹ đối với ảnh hưởng chính trị thì rất tai hại, đối với kết quả quân sự thì không ăn thua.

- Nói tóm lại: Các lãnh tụ quân sự đều nhất trí rằng Pháp không thể giữ Bắc Bộ nữa. Và nếu thất bại ở Điện Biên Phủ thì tình hình Pháp sẽ càng khó khăn.

Trên đây là ý kiến của một nhóm lãnh tụ quân sự Pháp.

Nhưng chúng ta *chớ vì những ý kiến ấy mà chủ quan khinh địch.*

III
PHÁP VỠ ĐẦU, MỸ CÀNG MÉO MẶT

Điện Biên Phủ là một thất bại đau đớn cho thực dân Pháp, càng là một thất bại nhục nhã cho bọn can thiệp Mỹ. Vì Mỹ đã định ra kế hoạch Nava, đã giúp tiền bạc và vũ khí để thực hiện kế hoạch ấy.

Hồi tháng 10-53, các báo tư sản Pháp đã viết: Chính phủ Pháp vâng lệnh Mỹ mà kéo dài chiến tranh. Mỹ xuất tiền, Pháp thì xuất xương máu. Binh sĩ Pháp đã thành một quân đội đánh giặc thuê. (Báo *Thế giới*).

Mỹ sợ Pháp đàm phán và bắt ép Pháp bơi theo cuộc chiến tranh thất vọng. (Báo *Chiến đấu*).

Trong trận Điện Biên Phủ, Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ đã nói: Mỹ sẽ hết sức giúp cho Pháp giành lấy thắng lợi.

Tổng thống Mỹ đã viết thư khuyến khích bộ đội Pháp ở Điện Biên Phủ. Đến khi Pháp thất bại, Tổng thống Mỹ lại gửi điện vuốt đuôi: "Tôi tỏ lòng kính trọng quân đội Pháp anh dũng ... Thất bại tạm thời cũng không thể làm giảm bớt lịch sử vẻ vang của quân đội Pháp".

Tháng 2-54, đoàn đại biểu Quốc hội Mỹ sang xem xét Đông

Dương. Khi trở về Mỹ, họ báo cáo rằng:

"Về quân sự, 8 năm nay Việt Minh đã giành được nhiều thắng lợi. 18 tháng nay, Pháp dùng chiến thuật tiến công, nhưng không có kết quả, dù quân Pháp có 50 vạn người chống lại 30 vạn người của quân Việt Minh. Dù sao, Mỹ cũng cần tiếp tục giúp Pháp, nếu không thì Pháp không thể chiến tranh nữa".

Thế là Mỹ dần dần trở nên kẻ địch chính của quân đội và nhân dân ta.

IV
TRỜI ĐẤT VIỆT KHÔNG DUNG GIẶC PHÁP

Địch cậy rằng chúng đã đưa phần lớn quân đội tinh nhuệ đến Điện Biên Phủ, cho nên chúng rất chắc ăn.

Hôm 21-1, bọn chỉ huy Pháp thách: "Võ Nguyên Giáp có giỏi thì đến đánh Điện Biên Phủ!".

9-3, Nava nói: "Việt Minh sẽ bị đánh tan ở Điện Biên Phủ".

13-3, ta tấn công đợt 1, Pháp thất bại. Nhưng hôm 15-3, Nava và Cônhi vẫn múa mép: "Chắc rằng Pháp sẽ thắng".

Bọn chỉ huy Pháp huênh hoang như vậy, nhưng tinh thần binh sĩ Pháp thì thế nào ?

Ngay sau hôm ta tấn công đợt 1, tên quan năm chỉ huy pháo binh địch tự tử; tên quan năm tham mưu trưởng bị đuổi về Hà Nội.

Báo *Thế giới* (22-4) viết: "Quân nhảy dù Pháp chẳng còn tinh thần gì mà nói ... Mặt người nào cũng tái mét. Họ viết "Di chúc" để lại. Dốc hết cốc rượu cuối cùng, họ bắt tay nhau, im lặng không nói một lời, bước lên máy bay. Rồi họ phó mặc trời. Họ biết rằng nếu nhảy sai một chút, thì may phúc lắm là trọn đời làm tù binh của Việt Minh".

Báo ấy viết tiếp: "1 quan năm chỉ huy đội máy bay mặt mày hốc hác, nói một cách mỉa mai: "Chúng ta có nhiều máy bay; chứng có là ngày nào Việt Minh cũng bắn rơi mấy chiếc. Phi công thì

người nào cũng mệt nhừ. Chính tôi đây, hôm nay tôi đã bay suốt 17 tiếng đồng hồ. Nếu tôi phải bay một lần nữa, thì tôi không đảm bảo máy bay của tôi sẽ ra sao!"".

Báo ấy viết thêm: "Tính đến 22-4, Bộ tư lệnh Pháp nhận đã mất 23 chiếc máy bay. Kỳ thật đã mất 55 chiếc ở Điện Biên Phủ".

Địch thả dù viện binh và tiếp tế xuống Điện Biên Phủ, phần lớn dù đã lọt vào tay ta. Như: ngày 4-5, chúng thả 234 dù, thì 222 chiếc bị ta tóm được.

Tối 4-5, chúng thả 280 dù, thì 200 chiếc bị ta tóm được.

Hôm 5-5, chúng thả 759 dù thì 337 chiếc bị ta tóm được.

V
QUAN BINH PHÁP KHÔNG THƯƠNG THƯƠNG BINH PHÁP

Hôm 3-5, Tổng chỉ huy địch ở Điện Biên Phủ là Đờ Cát dõng dạc tuyên bố: "Chúng tôi quyết giữ Điện Biên Phủ cho đến người cuối cùng! Chúng tôi quyết không chịu hàng!".

Nhưng 4 hôm sau, đến trận cuối cùng, cờ đỏ sao vàng của ta tung bay đến đâu thì cờ trắng xin hàng của địch lô nhô đến đó. Cả quan lẫn lính địch kéo nhau từng đàn ra hàng. Năm chiến sĩ ta là các đồng chí Luật, Lam, Hiên và hai đồng chí nữa đánh thốc vào bộ tư lệnh địch. Tướng Đờ Cát với 4 tên quan năm, 6 tên quan tư và 10 tên sĩ quan nữa giơ tay xin hàng.

Thế là ta đã toàn thắng trong Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Ta tiêu diệt và bắt sống hơn 16.000 binh sĩ Pháp, trong đó có độ 1.000 thương binh. Khắp thế giới đều biết chính sách nhân đạo của ta đối với thương binh (và tù binh) địch. Nhưng chính bọn chỉ huy địch đã đối với thương binh Pháp thế nào ? Hãng thông tấn U.P Mỹ (7-5) viết: "Hơn 1.000 thương binh quằn quại dưới hầm tối đen và ngạt thở, bên cạnh sở chỉ huy Pháp... Đến phút cuối cùng, tướng Đờ Cát đã ra lệnh cho súng lớn bắn vào sở chỉ huy...".

VI
TỪ BIÊN GIỚI ĐẾN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Tháng 10-1950, trong trận giải phóng biên giới, ta tiêu diệt và bắt sống hơn 4.500 địch, trong đó có 3 tên quan năm. Trận ấy đã làm cho *cả nước Pháp xôn xao*. Các báo Pháp đã nói: "Đó là thất bại to nhất trong lịch sử thực dân Pháp".

Tiếp đến những trận Hoà Bình, phủ Nho Quan, vân vân, Pháp cũng thất bại.

Đến Điện Biên Phủ thì làm cho *cả thế giới xôn xao*. Bạn ta và nhân dân cả châu Á thì vui mừng. Phe đế quốc, nhất là Pháp - Mỹ thì ngơ ngác. Một mặt vì từ trước chúng tuyên truyền quá huênh hoang. (Cuối tháng 4, Tổng thống Mỹ còn múa mồm nói: Pháp chắc thắng lợi ở Điện Biên Phủ - Eisenhower predicts Điên Biên Phu victory) - Mặt khác, chúng thất bại cũng nặng thật: mất 25 tiểu đoàn tinh nhuệ nhất, gần 20 tên quan năm và 1 tên thiếu tướng...

Báo chí phản động Pháp - Mỹ đã phải nhận rằng: "Điện Biên Phủ là cuộc thất bại to nhất từ ngày Pháp đầu hàng Đức (1940). Quân viễn chinh Pháp đã bị chặt mất đầu".

Tin Điện Biên Phủ thất bại về đến Pháp đúng vào ngày cả nước Pháp đang tưng bừng sắm sửa ăn mừng "thắng" Đức (1945). Thành thử cuộc ăn mừng cụt hứng mà hoá ra cuộc truy điệu.

Ảnh hưởng của Điện Biên Phủ: Hiện nay, kiều dân Pháp ở Hà Nội, Hải Phòng, vân vân, đều chuẩn bị cuốn gói chuồn. Các nhà tư bản Pháp ở vùng tạm bị chiếm thì rút lui vốn liếng có trật tự, một đồng bạc Mỹ trước kia đổi 34 đồng Đông Dương, nay đổi 100 đồng. Tinh thần binh sĩ Pháp rất chán nản. Nguỵ binh rất hoang mang, đã có những nhóm vác súng chạy theo ta. Thực dân Pháp thì trách Mỹ không hết sức, không kịp thời cứu vãn. Đế quốc Mỹ thì trách Pháp hèn hạ, bất tài. Nội bộ Chính phủ Pháp lục đục, tên này đổ lỗi cho tên kia. Bại tướng Nava bị cách chức. Tên tướng Ely sang thay...

Càng thất bại thì địch càng hung dữ, càng gần thắng lợi thì ta

càng gặp nhiều khó khăn. Thật vậy, hiện nay ở Hội nghị Giơnevơ, ngoài mồm thì địch nói muốn thương lượng, nhưng sự thật thì chúng đang gấp rút điều binh khiển tướng để tiếp tục chiến tranh.

Để tranh lấy thắng lợi mới, chúng ta phải ra sức vượt khó khăn mới; quân, dân và cán bộ ta, mỗi người phải ra sức thi đua làm tròn nhiệm vụ, tuyệt đối chớ khinh địch, chớ chủ quan. Nhiều Điện Biên Phủ khác đang chờ đợi chúng ta.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc,* các số:
2605 ngày 26-5-1954,
2606 ngày 28-5-1954,
2608 ngày 31-5-1954,
2610 ngày 2-6-1954,
2611 ngày 4-6-1954,
2613 ngày 7-6-1954.

THƯ GỬI NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC NHÂN NGÀY 1-6-1954

Gửi các cháu nhi đồng,

Nhân dịp Tết quốc tế của các cháu nhi đồng, Bác thân ái chúc các cháu ngoan ngoãn, mạnh khoẻ, vui vẻ, tiến bộ. Bác hôn các cháu.

Bác cũng thay mặt các cháu gửi nhi đồng các nước bạn và thế giới nhiều cái hôn.

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 190,
từ ngày 1 đến 3-6-1954.

ƯU ĐIỂM VÀ KHUYẾT ĐIỂM TRONG PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG GIẢM TÔ ĐỢT 4

Trong đợt 4, nói chung thì cán bộ ta *tiến bộ nhiều.* Có những đội đã khéo kết hợp công việc phát động với công việc tăng gia sản xuất và phục vụ kháng chiến. Có những đội đã khéo dùng lực lượng quần chúng mà chỉnh đốn chi bộ và các tổ chức ở xã. Có những cán bộ đã ăn củ mài, nhịn cơm cho trẻ em ốm, làm cho đồng bào rất cảm động và càng thấm thía đạo đức cách mạng và tinh thần đoàn kết.

Nhưng một số cán bộ còn mắc những *khuyết điểm nặng*. Vài thí dụ:

- *Sợ khổ* - có những cán bộ không thực hành "ba cùng". Thậm chí có đội nhờ chi bộ sắp xếp chỗ ăn chỗ ở sẵn, trước khi đội về xã. *Thế là đã trái với 10 điều kỷ luật.*

- *Ngại khó* - do đó mà không đi sâu, tìm hiểu; nóng ruột muốn làm mau cho xong chuyện; tố thay cho khổ chủ, giật giây chủ tịch đoàn trong buổi đấu; không cẩn thận lúc lựa chọn và kiểm tra rễ và chuỗi; nhất là dựa vào tổ chức cũ (chưa được chỉnh đốn) mà bắt rễ xâu chuỗi, thành thử bị địch lừa bịp, làm hỏng công việc. *Kết quả là muốn mau mà thành chậm.*

- *Tự mãn* - một số cán bộ tự cho mình có nhiều kinh nghiệm, lên mặt "ta đây". Rồi không nghiên cứu chỉ thị cấp trên, không bàn bạc với anh chị em trong đội. Do đó mà quan liêu mệnh lệnh, chủ

quan khinh địch. Cũng do đó mà thiếu đoàn kết, thiếu dân chủ, thiếu tự phê bình và phê bình. *Kết quả là hỏng việc.*

- *Lập trường không vững* - không dựa hẳn vào bần, cố nông. Vì vậy mà khi thì *tả,* khi thì *hữu*. Có đội đã dùng cách đánh đập để truy địa chủ - như 10 xã ở Tuyên Quang. *(Trung ương và Chính phủ đã nghiêm cấm dùng nhục hình).* Có đội thì tỏ thái độ không kiên quyết đối với địa chủ, mơn trớn địa chủ. Thậm chí có cán bộ nghe lời địa chủ mà không tin nông dân (Lạng Sơn, Phú Thọ, Tuyên Quang). *Thế là làm sai chính sách của Đảng và Chính phủ, đi sai đường lối quần chúng.*

- *Lãnh đạo thiếu sót* - còn xem nhẹ trung nông, phụ nữ và cán bộ dân tộc thiểu số. Không ra sức bồi dưỡng cốt cán, chỉ dùng họ mà không huấn luyện họ.

Không để đồng bào thiểu số nói tiếng của họ trong lúc tố khổ.

Khai hội quá nhiều, quá kéo dài, ảnh hưởng đến công việc sản xuất.

Có đoàn (Lạng Sơn) suốt cả đợt không hề báo cáo lên Trung ương.

"Nội san" bài quá dài (18 trang) và dùng quá nhiều chữ nho (Thanh Hoá); hoặc in lèm nhèm không rõ và ở đầu "Nội san" bỏ quên cả chữ "Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, độc lập - tự do - hạnh phúc" (Vĩnh Phúc).

Đó là tóm tắt những khuyết điểm chính. Mong toàn thể cán bộ thi đua sửa chữa, để tiến bộ hơn nữa và để làm trọn nhiệm vụ một cách vẻ vang.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 190,
từ ngày 1 đến 3-6-1954.

CHỚ KIÊU NGẠO, PHẢI KHIÊM TỐN

Bệnh cá nhân chủ nghĩa đẻ ra bệnh kiêu ngạo.

Kiêu ngạo là: khi công tác có ít nhiều thành tích, ít nhiều thắng lợi, thì lên mặt anh chị, lên mặt công thần. Rồi đối với việc *học tập* thì lười biếng, không ra sức nâng cao trình độ của mình. Trong *công tác* thì xem thường nhân dân, xa rời quần chúng. Ở *trong Đảng* thì không thực hiện chế độ dân chủ tập trung, không tuân theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo. Phớt kỷ luật và chính sách của Đảng và của Chính phủ. Khinh rẻ ý kiến của cấp dưới. Xem thường chỉ thị của cấp trên. Không muốn chịu kiểm tra, không muốn nghe phê bình. Thân với những kẻ xu nịnh tâng bốc mình. Xa tránh những người tính trực nói thẳng...

Kết quả **của bệnh kiêu ngạo là: thoái bộ, xuống dốc, rồi đi đến bất mãn, hủ hoá.**

Sự nghiệp cách mạng là sự nghiệp của toàn Đảng, của nhân dân lao động, chứ không phải của anh hùng cá nhân. Công việc kháng chiến kiến quốc ngày càng nhiều, càng to, càng mới. Đại đa số chúng ta thì trình độ còn thấp, kinh nghiệm còn ít. Chúng ta phải cố gắng làm, cố gắng học, cố gắng tiến bộ mãi.

Có như thế mới làm trọn nhiệm vụ mà nhân dân giao phó cho chúng ta.

Chúng ta phải tuyệt đối chống bệnh kiêu ngạo*, phải luôn luôn khiêm tốn.* Mọi *công tác* phải dựa hẳn vào quần chúng, hoan nghênh quần chúng đôn đốc và kiểm tra. Trong *đoàn thể* thì phải giữ vững dân chủ tập trung, tập thể lãnh đạo, phải mở rộng tự phê

bình và phê bình, *nhất là phê bình từ dưới lên trên.* Có như vậy mới tiến bộ chung, tiến bộ mãi.

Thế là *khiêm tốn.* Khiêm tốn là một đạo đức mà mọi người cách mạng phải luôn luôn trau dồi.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 194,
từ ngày 13 đến 15-6-1954.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY ĐỘC LẬP CỦA NƯỚC TỰ DO KHƠME

Kính gửi ông Sơn Ngọc Minh,
Chủ tịch Chính phủ kháng chiến Khơme,

Nhân dịp kỷ niệm ngày Độc lập của nước tự do Khơme, thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi trân trọng gửi đồng chí Chủ tịch, nhân dân và Chính phủ Khơme lời chào mừng thân ái và nhiệt liệt.

Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch, nhân dân Khơme đã thu được nhiều thắng lợi vẻ vang trong công cuộc kháng chiến. Thắng lợi của nhân dân Khơme cũng là những thắng lợi chung của nhân dân Việt Nam, của khối liên minh nhân dân Khơme - Việt Nam - Pathét Lào đoàn kết chiến đấu, để tranh lại tự do độc lập của ba dân tộc anh em.

Kính chúc Chủ tịch mạnh khoẻ.

Ngày 19 tháng 6 năm 1954
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 196,
từ ngày 19 đến 21-6-1954.

CẦN PHẢI XEM BÁO ĐẢNG

Đảng ta mạnh vì Đảng ta tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí, suốt từ trên xuống dưới. Tờ báo của Đảng có nhiệm vụ làm cho tư tưởng và hành động thông suốt và thống nhất. Trong báo Đảng có những mục giải thích về:

Lý luận Mác - Lênin.

Tình hình thế giới và trong nước.

Đường lối, chính sách đối nội và đối ngoại của Đảng và của Chính phủ.

Chương trình và kế hoạch của những công tác cấp thiết.

Đời sống và ý nguyện của nhân dân.

Những kinh nghiệm tốt và xấu của các ngành, các địa phương.

Cách học tập, công tác, tự phê bình và phê bình, v.v..

Tờ báo Đảng là như những lớp huấn luyện giản đơn, thiết thực và rộng khắp. Nó dạy bảo chúng ta những điều cần biết làm về tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo và công tác. Hàng ngày nó giúp nâng cao trình độ chính trị và năng suất công tác của chúng ta.

Nếu cứ cắm đầu làm việc, mà không xem, không nghiên cứu báo Đảng, thì khác nào nhắm mắt đi đêm; nhất định sẽ lúng túng, vấp váp, hỏng việc.

Vì vậy, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng, toàn thể đảng viên và cốt cán, cần phải xem báo Đảng.

Có những đồng chí mượn cớ quá bận việc, hoặc cớ này cớ khác

mà không chú ý xem báo Đảng. Đó là che giấu bệnh lười, đó là một khuyết điểm to, cần phải sửa chữa ngay. Vô luận công việc bận đến thế nào, nếu khéo sắp xếp thì nhất định có thời giờ xem báo. Hồ Chủ tịch và nhiều đồng chí Trung ương cũng bận việc không kém các cán bộ khác... nhưng ngày nào cũng xem được sách và nhiều thứ báo. Đó là một điều chúng ta phải học tập.

Hai vấn đề nữa: 1) Số báo ta có hạn mà người cần xem báo thì nhiều; 2) Nhiều người không sẵn tiền mua báo. Để giải quyết hai khó khăn ấy, các chi bộ, cơ quan, đơn vị, nhà máy, v.v. nên tổ chức góp nhau mua báo, cùng nhau đọc báo. Khi xem báo thấy những vấn đề quan trọng, thì nên cùng nhau thảo luận. Gặp vấn đề gì khó hiểu, thì nên viết thư hỏi nhà báo.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 197,
từ ngày 22 đến 24-6-1954.

THƯ GỬI CÁC CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ LIÊN KHU V

Các chú hoạt động có thành tích khá. Bác vui lòng thay mặt Chính phủ khen ngợi các chú, và:

- Thưởng cho tiểu đoàn X, vừa thắng khá ở An Khê, Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

- Bác khuyên dặn toàn thể chiến sĩ và cán bộ cần phải cố gắng: nắm vững tình hình địch, thi đua giết giặc lập công, ra sức dân vận, nguỵ vận.

Chớ nên vì thắng mà kiêu, chủ quan khinh địch; ra sức tranh lấy thành tích to hơn nữa.

Bác chờ nhiều tin thắng lợi của các chú và thân ái hỏi thăm đồng bào trong đó.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 28 tháng 6 năm 1954

BÁC

Báo ***Quân đội nhân dân,***
số 130, ngày 10-7-1954.

"KHÔNG BIẾT!"

Nhân dân ta, mỗi người tuỳ theo năng lực của mình mà ai cũng tham gia kháng chiến. Người thì cầm súng giết giặc. Người thì đi dân công. Người thì lo tăng gia sản xuất để cung cấp cho bộ đội. Người thì làm việc cổ động tuyên truyền, vân vân. Việc làm khác nhau nhưng đều phụng sự Tổ quốc, phụng sự kháng chiến.

Cũng có người chỉ nói hai tiếng "không biết", mà cũng có công như tham gia đánh giặc, có công với nước với dân:

Cuối năm ngoái, giặc càn quét ở Hà Nam. Khi chúng đến làng A, nhân dân đã tản cư, bộ đội đã mai phục hết. Chỉ còn các cụ già ở lại.

Giặc bắt các cụ ra hỏi: "Việt Minh ở đâu ?". Cụ nào cũng lắc đầu nói "không biết!".

Giặc tra tấn. Các cụ cũng cứ nói "không biết!"

Để khủng bố tinh thần, giặc chọc tiết một cụ, rồi lại hỏi. Các cụ khác vẫn cứ nói "không biết!".

Giặc giết mấy cụ nữa. Những cụ kia vẫn bình tĩnh nói "không biết!".

Giặc giết hết 25 cụ. Một cụ còn lại thét lên "Tao không biết!" rồi chửi vào mặt chúng.

Tuy rất vắn tắt, hai tiếng "không biết" ấy đã tỏ rõ tấm lòng nồng nàn yêu nước và gan vàng dạ sắt của các cụ. Nó lại đại biểu cho tinh thần quật cường bất khuất của dân tộc Việt Nam.

Hai tiếng "không biết" ấy đã làm cho "trời đất phải kinh, quỷ

thần phải khóc". Nó đã cứu sống nhiều chiến sĩ ta, và đã đưa nhiều giặc đến chỗ chết.

Liền sau đó thì giặc bị ta đánh úp và thất bại to.

Hai tiếng "không biết" ấy còn nêu cao cái gương hy sinh anh dũng để giữ bí mật cho cán bộ và bộ đội ta - Cái gương giữ bí mật mà mọi người Việt Nam yêu nước phải noi theo.

Để lưu truyền cái tinh thần bất diệt của 26 vị lão liệt sĩ, Hồ Chủ tịch và Chính phủ đã kính cẩn truy tặng Huân chương Kháng chiến cho linh hồn các cụ ấy.

Đ.X.

Báo *Cứu quốc,* số 2631,
ngày 2-7-1954.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO, CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ VÙNG MỚI GIẢI PHÓNG Ở ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ

Cùng đồng bào, chiến sĩ và cán bộ thân mến,

Từ khi bắt đầu kháng chiến đến nay đã trải qua 8 năm. Trong 8 năm đó, dưới ách của giặc, đồng bào phải chịu đau khổ vô cùng. Nhưng tinh thần yêu nước, chí khí chiến đấu của đồng bào ngày càng mạnh mẽ. Kết quả là ngày nay đồng bào đã được giải phóng, trở về với Tổ quốc thân yêu. Tôi thay mặt Chính phủ thân ái gửi lời thăm hỏi đồng bào, chiến sĩ và cán bộ.

Hiện giờ đồng bào cần phải làm gì ?

Mọi người phải:

1- Đoàn kết nhất trí, yêu mến và giúp đỡ lẫn nhau.

2- Hăng hái tăng gia sản xuất, làm ăn, buôn bán, để cải thiện sinh hoạt.

3- Hăng hái tham gia và ủng hộ kháng chiến.

4- Luôn luôn tỉnh táo, không nên chủ quan khinh địch.

Đồng bào công giáo những vùng mới giải phóng, ngoài việc thực hiện những điều nói trên, cần tin tưởng ở chính sách tự do tín ngưỡng của Chính phủ, chớ nghe những lời bịa đặt, chớ để địch lợi dụng.

Cán bộ và chiến sĩ phải nhã nhặn đối với dân, gần gũi và giúp đỡ dân, thi hành đúng chính sách của Chính phủ và giữ vững nền nếp liêm khiết, giản dị.

Những viên chức cũ, những sĩ quan, binh lính của thực dân Pháp và bù nhìn, ai cải tà quy chính đều được Chính phủ và nhân dân ta đối đãi khoan hồng.

Sau cùng tôi gửi lời thân ái chào các cụ phụ lão và hôn các cháu nhi đồng.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 3 tháng 7 năm 1954
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 202,
từ ngày 7 đến 9-7-1954.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA VIỆT NAM THÔNG TẤN XÃ

- Hỏi: Thưa Chủ tịch, đối với sự tiến triển của Hội nghị Giơnevơ về vấn đề lập lại hoà bình ở Đông Dương và tiền đồ của Hội nghị đó, Chủ tịch nhận xét như thế nào ?

- Trả lời: Hội nghị Giơnevơ thảo luận vấn đề lập lại hoà bình ở Đông Dương tiến triển tuy chậm, nhưng với những vấn đề đã thoả thuận, Hội nghị cũng đã mở đường cho việc lập lại hoà bình ở Đông Dương. Trên cơ sở đó, nếu đối phương cũng thành thật muốn đàm phán như chúng ta mà cũng cố gắng để lập lại hoà bình ở Đông Dương, thì hoà bình Đông Dương có thể thực hiện. Theo đúng lập trường của ta từ trước đến nay, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẽ tiếp tục cố gắng đấu tranh cho hoà bình, độc lập, thống nhất, dân chủ của Tổ quốc. Đồng thời chúng ta phải có tinh thần cảnh giác rất cao đối với âm mưu của đế quốc Mỹ định cản trở hai bên đi đến hiệp định đình chiến và mưu mô lập khối liên minh quân sự có tính chất xâm lược, chia châu Á thành những tập đoàn đối lập để dễ xâm lược và khống chế Đông Dương cùng Đông - Nam Á.

- Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết ý nghĩa của những lời tuyên bố chung gần đây của Thủ tướng hai nước Trung - Ấn và Thủ tướng hai nước Trung - Diến ?

- Trả lời: Bản tuyên bố chung mà Thủ tướng hai nước Trung-Ấn và Thủ tướng hai nước Trung - Diến vừa phát biểu rất quan trọng. Hai bản tuyên bố chung đó phù hợp với nguyện vọng hoà bình của nhân dân thế giới, nhất là nhân dân châu Á. Năm nguyên

tắc trọng yếu đề ra trong bản tuyên bố chung của Thủ tướng hai nước Trung - Ấn và Thủ tướng hai nước Trung - Diến là: cùng tôn trọng chủ quyền và lãnh thổ của nhau, không xâm phạm lẫn nhau, không can thiệp vào nội chính của nhau, bình đẳng và hai bên cùng có lợi, cùng sống chung trong hoà bình. Những nguyên tắc ấy cũng thích hợp cho việc giải quyết vấn đề Đông Dương. Nhân dân Việt Nam nhiệt liệt hoan nghênh hai bản tuyên bố chung đó. Tôi tin rằng hai bản tuyên bố chung đó nhất định có lợi cho hoà bình châu Á và thế giới.

- *Hỏi: Ngày 17-6, trong bài diễn văn nhận chức của Thủ tướng Pháp Măngđét Phrăngxơ đọc trước Quốc hội Pháp, khi nói đến vấn đề Đông Dương, ông ta nói việc ngừng bắn ở Đông Dương phải thực hiện mau chóng. Ý kiến của Chủ tịch đối với những lời tuyên bố đó của ông Măngđét Phrăngxơ như thế nào ?*

- *Trả lời:* Chúng ta hoan nghênh nguyện vọng của ông Măngđét Phrăngxơ, nhưng phải bài trừ chính sách của đế quốc Mỹ ngăn cản và phá hoại Hội nghị Giơnevơ, mới có thể thực hiện nhanh chóng ngừng bắn ở Đông Dương được.

Bản tin Việt Nam Thông tấn xã
ngày 6-7-1954.
Sách Hồ Chí Minh: *Con đường hoà bình,* Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1955, tr.21-23.

CÔNG GIÁO PHÁP CHỐNG CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC VIỆT NAM

Nhân dân Pháp, giáo cũng như lương, đều chống chiến tranh ở Đông Dương. Cuối tháng 5, một nhóm lãnh tụ công giáo Pháp, trong đó có cả phụ nữ và nhiều vị linh mục, lại lên tiếng đòi chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương. Lời kêu gọi nói:

- Hai bên cần trực tiếp thương lượng để chấm dứt ngay chiến tranh.

- Kiên quyết chống bất kỳ ai lợi dụng danh nghĩa bảo vệ đạo Chúa trong cuộc xung đột ở Đông - Nam Á. Người công giáo Pháp kiên quyết chống:

a) Mọi chiến tranh xâm lược;

b) Dùng những vũ khí ghê gớm, như đạn napan, v.v..

- Người công giáo Pháp quyết không tham dự vào những hoạt động làm cho dư luận căng thẳng.

Tờ báo to nhất của công giáo Pháp là *Bằng chứng công giáo* cũng hăng hái chống chiến tranh ở Đông Dương.

Trước thái độ đúng đắn của những người công giáo Pháp, thì những người công giáo Việt Nam ai đã lầm đường theo giặc, phản nước phản Chúa, cần phải mau mau hối cải, mau mau quay về với chính nghĩa, với Tổ quốc yêu mến của chúng ta.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 202,
từ ngày 7 đến 9-7-1954.

GỬI BÁO CÁO VÀ XIN CHỈ THỊ

Vì sao Đảng ta phải giữ vững chế độ ấy?

Vì có như vậy, *cấp trên* mới kịp thời hiểu rõ tình hình, nêu lên nhiệm vụ, định ra kế hoạch, động viên quần chúng, để thực hiện chính sách của Đảng. *Cấp dưới* mới thấy rõ đường lối, thấm nhuần chính sách, tránh khỏi sai lầm, làm trọn nhiệm vụ. Đồng thời, kinh nghiệm của nơi này có thể phổ biến và giúp đỡ nơi khác.

Nếu cấp dưới không báo cáo kịp thời và đầy đủ, thì cấp trên không hiểu rõ tình hình thực tế, không giúp đỡ được cấp dưới. Và cấp dưới sẽ gặp nhiều lúng túng, sai lầm.

- Ai phải phụ trách việc thỉnh thị, báo cáo? Và báo cáo nên thế nào?

Bí thư các cấp phải phụ trách, không thể giao việc ấy cho một cán bộ khác. Viết báo cáo, thì các tài liệu phải nghiên cứu kỹ, xét lại kỹ, phải đúng sự thật.

Phải toàn diện, phải nắm khâu chính. Phải nắm tình hình lúc đó và nơi đó thi hành chính sách của Đảng thế nào; tư tưởng của cán bộ và quần chúng thế nào? Phải có phân tích và kết luận. Phải nêu cả ưu điểm và khuyết điểm.

Tuyệt đối không nên báo cáo một cách mơ hồ, giả dối, chỉ nói cái tốt mà giấu giếm cái xấu.

Mỗi việc quan trọng, thì *trước khi làm* phải báo cáo rõ kế hoạch và thời hạn công tác. *Trong khi làm* thì báo cáo rõ công việc phát triển thế nào? *Khi làm xong* thì phải báo cáo tổng kết kinh nghiệm.

Có như vậy, trong Đảng ý chí mới nhất trí, lãnh đạo mới thống nhất, đoàn kết mới chặt chẽ, kinh nghiệm mới dồi dào, mọi việc mới kịp thời và thành công.

Hiện nay, có một vài cấp uỷ địa phương không chú ý hoặc không kịp thời báo cáo và thỉnh thị. Thế là xem thường cấp trên, phá hoại nguyên tắc của Đảng. Kết quả tai hại là thường hỏng việc!

Cán bộ các cấp phải hiểu rõ rằng: chế độ thỉnh thị và báo cáo là rất quan trọng, và mỗi cán bộ phụ trách phải *kiên quyết làm đúng chế độ ấy*.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 203,
từ ngày 10 đến 12-7-1954.

ĐIỆN MỪNG NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN MÔNG CỔ

Kính gửi đồng chí Xêđenban,
Thủ tướng nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ,

Nhân dịp ngày Quốc khánh của nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ, thay mặt Chính phủ và nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi đồng chí, nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ lời chào mừng nhiệt liệt.

Chúng tôi rất phấn khởi trước những thành tích xây dựng to lớn của nhân dân Mông Cổ dưới sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ và của đồng chí. Chúng tôi chúc nhân dân Mông Cổ đạt được nhiều thành công mới.

Ngày 11 tháng 7 năm 1954
Chủ tịch kiêm Thủ tướng
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 203,
từ ngày 10 đến 12-7-1954.

BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ SÁU CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG[20]
(Khoá II)

Hội nghị Trung ương lần thứ sáu mở rộng cho một số cán bộ cao cấp bàn về tình hình và nhiệm vụ mới.

Tôi thay mặt Trung ương thân ái hỏi thăm chiến sĩ và cán bộ ở các mặt trận, khuyến khích đồng bào vùng tự do và vùng mới giải phóng, an ủi đồng bào vùng chưa giải phóng.

Tôi thay mặt Trung ương cảm ơn các đảng anh em và nhân dân các nước bạn đã giúp đỡ ta kháng chiến và tranh thủ hoà bình, cảm ơn nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đã ủng hộ ta.

Bây giờ tôi báo cáo trước Hội nghị về tình hình mới và nhiệm vụ mới.

I- TÌNH HÌNH MỚI

1. Tình hình thế giới

Vì Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân phát triển, củng cố và tiến bộ về mọi mặt, phong trào hoà bình dân chủ thế giới ngày càng lớn mạnh. Vì ngoại giao của Liên Xô đúng đắn và khôn khéo nên đã buộc các đế quốc, trước hết là đế quốc Mỹ phải họp Hội nghị Béclin[21] và Hội nghị Giơnevơ. Chỉ việc họp hai hội nghị này đã là một thắng lợi của phe ta và thất bại của phe đế quốc.

Nội bộ của phe đế quốc do Mỹ cầm đầu mâu thuẫn ngày càng sâu sắc và mở rộng, thí dụ:

Mâu thuẫn Anh - Mỹ: Giành nhau quyền lợi ở Địa Trung Hải, Trung Đông và Cận Đông. Mỹ kéo Pakixtan, Tân Tây Lan và Úc là ba nước trước đây thuộc phe Anh. Ở Viễn Đông thì chính sách của Anh, Mỹ đối với Trung Quốc và Nhật Bản mâu thuẫn với nhau, v.v..

Mâu thuẫn Mỹ - Pháp: Ngoài mặt thì Mỹ giúp Pháp, nhưng giúp đỡ để bắt chẹt Pháp. Mỹ cố ép Pháp ký Hiệp ước Đức - Pháp và Hiệp ước quân đội châu Âu. Nếu Pháp ký những hiệp ước đó thì khác nào Pháp tự thắt cổ. Ở Đông Dương, đối với kháng chiến của ta thì Mỹ và Pháp hình như là thống nhất, nhưng sự thật thì Mỹ muốn nắm bù nhìn để hất Pháp; Mỹ đã đưa Ngô Đình Diệm là tay sai đắc lực của Mỹ lên nắm chính phủ bù nhìn.

Chính sách của Mỹ về "Hiệp ước quân đội châu Âu" làm cho các nước *Tây Âu* và nội bộ các nước đó chia rẽ. Nhân dân các nước ấy thì chống các chính phủ thân Mỹ, giữa bọn tư bản thân Mỹ và không thân Mỹ cũng mâu thuẫn lẫn nhau. *Đối với châu Á* thì Mỹ muốn lập "khối phòng thủ Đông - Nam Á" hòng dùng người châu Á đánh người châu Á. Chính sách của Mỹ rất phản động nhưng Mỹ gặp nhiều thất bại. Đế quốc Mỹ dùng "chính sách bạo lực", dùng bom nguyên tử và bom khinh khí để doạ các nước. Nhưng phong trào hoà bình thế giới chống chính sách vũ lực của Mỹ, chống bom nguyên tử và bom khinh khí ngày càng mạnh; thậm chí Giáo hoàng cũng phải chống chính sách bom nguyên tử và bom khinh khí. Thế là phong trào hoà bình đã kéo được đại đa số nhân dân các nước, kéo được số đông người trong giai cấp tư sản các nước và kéo được cả Giáo hoàng.

Trước Hội nghị Giơnevơ và trước thắng lợi của ta ở Điện Biên Phủ, Mỹ định ra "tuyên bố chung" giữa Mỹ, Pháp, Anh và một số nước khác đe doạ Trung Quốc, để cho Trung Quốc can thiệp vào chiến tranh Đông Dương. Nhưng Mỹ thất bại trong âm mưu đó vì Anh phản đối và các nước khác cũng không theo Mỹ; Mỹ lại chủ trương "liên hiệp hành động" để cứu Pháp ở Điện Biên Phủ, nhưng Anh không chịu và các nước khác cũng không chịu, Mỹ lại thất bại. Mỹ tìm hết cách để phá Hội nghị Giơnevơ tức là *phá hoà bình*. Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ họp mấy ngày rồi chuồn. Nhưng các đại biểu khác cứ tiếp tục họp như thường và đã đưa Hội nghị Giơnevơ đến một số kết quả.

Tuy thất bại, nhưng Mỹ vẫn chưa chịu, vẫn ngoan cố. Mỹ đang đẩy tới việc lập "khối phòng thủ Đông - Nam Á". Thất bại của đế quốc Mỹ tức là thắng lợi của phe ta. *Mỹ là kẻ thù chính của hoà bình thế giới,* ta phải tập trung lực lượng chống đế quốc Mỹ.

2. Tình hình trong nước

Nhân dân ba nước Việt - Miên - Lào đoàn kết, cuộc kháng chiến của nhân dân ba nước ngày càng phát triển. Lực lượng du kích của ta ở Nam, Trung, Bắc chẳng những đứng vững mà ngày càng phát triển mạnh. Quân đội chủ lực của ta thì tiếp tục thắng lợi từ Chiến dịch Biên giới đến Chiến dịch Hoà Bình, Tây Bắc, v.v.. Những thắng lợi trước cộng với thắng lợi to lớn ở Điện Biên Phủ làm cho tình hình biến đổi một cách quan trọng. Ta phá tan kế hoạch Nava làm cho Chính phủ Lanien - Bidôn đổ, quân đội Pháp phải thu hẹp phạm vi chiếm đóng.

Ta thắng lợi vì chính sách của Đảng, của Chính phủ đúng, vì bộ đội và nhân dân ta anh dũng, vì ta có nhân dân các nước bạn và nhân dân thế giới ủng hộ. Thắng lợi của ta cũng là thắng lợi chung của phong trào hoà bình dân chủ thế giới.

Bên cạnh thắng lợi quân sự, ta cũng thu được những thắng lợi bước đầu ở mặt trận chống phong kiến. Thắng lợi quân sự có ảnh hưởng đến cuộc phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất. Thắng lợi của mặt trận chống phong kiến lại ảnh hưởng đến mặt trận chống đế quốc. Những thắng lợi của ta làm cho nhân dân ta và nhân dân thế giới phấn khởi, làm cho *địa vị ngoại giao* của ta ở Giơnevơ vững chắc, những thắng lợi của ta buộc địch phải nói chuyện với ta. So với những điều mà Bôlae đưa ra hồi 1947, thì thái độ của Pháp ngày nay thay đổi khá lớn. Thế là từ ngày kháng chiến đến nay, *thế ta* ngày càng mạnh, *thế địch* ngày càng yếu. Nhưng chúng ta cần hết sức chú ý: Thế mạnh và yếu ấy là tương đối, không phải tuyệt đối. Ta chớ chủ quan khinh địch. Thắng lợi của ta làm cho đế quốc Mỹ tỉnh dậy.

Sau chiến dịch Điện Biên Phủ, âm mưu và kế hoạch can thiệp của Mỹ cũng thay đổi để kéo dài chiến tranh Đông Dương, quốc tế hoá chiến tranh Đông Dương, phá hoại Hội nghị Giơnevơ, tìm hết cách hất cẳng Pháp để chiếm ba nước Việt, Miên, Lào, biến nhân dân Việt, Miên, Lào thành nô lệ của Mỹ và gây thêm tình hình căng thẳng trên thế giới.

Thế là: Mỹ không những là kẻ thù của nhân dân thế giới, mà *Mỹ đang biến thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Việt, Miên, Lào.*

Vì tình hình thế giới và trong nước có biến đổi như trên cho nên mới có Hội nghị Giơnevơ. Qua Hội nghị Giơnevơ, mâu thuẫn của các đế quốc càng rõ rệt; Pháp thì muốn nói chuyện, Anh thì nhập nhằng, Mỹ thì phá hoại. Đến nay Mỹ càng bị cô lập.

Việt - Trung - Xô thì rất đoàn kết. Vì mâu thuẫn giữa đế quốc và vì cố gắng của ta và phe ta, chúng ta đã tranh được một vài hiệp định khá quan trọng. Hiện nay Chính phủ Pháp do phe chủ hoà nắm, việc chấm dứt chiến tranh Đông Dương có nhiều khả năng hơn.

Trong khi Hội nghị Giơnevơ tạm nghỉ, các trưởng đoàn đại biểu về nước, công việc giao lại cho các phó trưởng đoàn. Nhân lúc ấy, Thủ tướng nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa là đồng chí Chu Ân Lai từ Giơnevơ sang thăm Ấn Độ và Diến Điện. Đồng chí Chu đã cùng Thủ tướng Ấn Độ và Thủ tướng Diến Điện ra lời tuyên bố hoà bình. Năm nguyên tắc trong lời tuyên bố đó tuy vắn tắt nhưng rất rõ ràng đúng đắn, được nhân dân thế giới nhất là nhân dân châu Á hoan nghênh, đồng thời đánh tan được âm mưu của Mỹ phá hoại sự đoàn kết của nhân dân châu Á. Năm nguyên tắc ấy là:

1) Tôn trọng chủ quyền lãnh thổ của nhau;

2) Không xâm phạm nhau;

3) Không can thiệp nội chính của nhau;

4) Đối đãi nhau bình đẳng thân thiện;

5) Ăn ở hoà bình với nhau.

Cuộc gặp gỡ của đồng chí Chu với tôi cũng mang lại những kết quả [1]. Những cuộc gặp gỡ thân mật giữa đồng chí Chu Ân Lai và các đại biểu ba nước Ấn, Diến, Việt đã làm cho tình đoàn kết của nhân dân châu Á thêm chặt chẽ. Đó là một thắng lợi của phe ta.

Tình hình thế giới, tình hình châu Á và tình hình trong nước hiện nay làm cho nước ta có thể đi đến hoà bình. Nhưng đế quốc Mỹ cố phá hoại, ở Pháp vẫn còn phe hiếu chiến, bọn bù nhìn thân Mỹ cũng cố phá hoại cho nên khả năng tiếp tục chiến tranh vẫn còn. Đó là đặc điểm của *tình hình mới ở nước ta.*

II- NHIỆM VỤ MỚI

Tình hình mới đã đặt ra những *nhiệm vụ mới,* phương châm mới, sách lược mới. Trong tám, chín năm kháng chiến, Đảng và Chính phủ ta lãnh đạo nhân dân và quân đội khắc phục khó khăn, chiến đấu anh dũng, đã thu được những thắng lợi vẻ vang. Lực lượng của ta đều tiến bộ về mọi mặt. Nhờ chính sách của Đảng và Chính phủ đúng, cho nên đã thu được kết quả tốt. Hiện nay, tình hình đã đổi mới, nhiệm vụ của ta do đó cũng có thay đổi, chính sách và khẩu hiệu cũng phải thay đổi, cho hợp với tình hình mới. Cho đến bây giờ ta tập trung lực lượng để tiêu diệt lực lượng đế quốc xâm lược Pháp. Bây giờ Pháp thì đang nói chuyện với ta, đế quốc Mỹ thì đang biến thành kẻ thù chính và trực tiếp, mũi nhọn của ta phải chĩa vào đế quốc Mỹ. Từ nay đến khi thực hiện hoà bình, ta vẫn tiếp tục đánh Pháp. Nhưng mũi nhọn của ta cũng như mũi nhọn của thế giới đều chĩa vào Mỹ. Chính sách của Mỹ là mở rộng và quốc tế hoá chiến tranh Đông Dương. Chính sách của ta là tranh thủ hoà bình để chống lại chính sách chiến tranh của Mỹ. Tám, chín năm nay cương lĩnh của Đảng nêu rõ: Việt - Miên - Lào

---

1) Từ ngày 3 đến ngày 5-7-1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa Chu Ân Lai đã gặp gỡ ở biên giới Việt- Trung. Hai bên đã trao đổi ý kiến về tình hình tiến triển của Hội nghị Giơnevơ, về việc lập lại hoà bình ở Đông Dương và những vấn đề khác liên quan đến Hội nghị Giơnevơ.

hoàn toàn độc lập, thoát ly Pháp, không thừa nhận Liên hiệp Pháp, đuổi hẳn bộ đội Pháp ra khỏi Đông Dương, tiêu diệt ngụy quyền và ngụy quân, tịch thu tài sản của đế quốc và Việt gian, gây phong trào giảm tô giảm tức để đi đến cải cách ruộng đất, thực hiện dân chủ ở toàn quốc, kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng. Cương lĩnh ấy đã thu được nhiều thắng lợi. Cương lĩnh đó là đúng.

Nhưng trước tình hình mới hiện nay, ta không thể giữ cương lĩnh cũ. Trước kia khẩu hiệu của ta là: "Kháng chiến đến cùng". Nay vì *tình hình mới*, ta cần nêu *khẩu hiệu mới* là "hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ". Để chống đế quốc Mỹ trực tiếp can thiệp, kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương, ta phải nắm vững lá cờ hoà bình, chính sách của ta có thay đổi: trước ta tịch thu tài sản của đế quốc Pháp, nay đã đàm phán thì có thể theo nguyên tắc bình đẳng, hai bên cùng có lợi, mà giữ lợi ích kinh tế và văn hoá của Pháp ở Đông Dương. Dùng lối nói chuyện thì phải nhân nhượng nhau đúng mức. Trước nói: đánh đuổi và tiêu diệt hết quân Pháp; nay đã nói chuyện, ta đã đòi và Pháp đã bằng lòng định kỳ rút quân. Trước kia ta không đếm xỉa đến Liên hiệp Pháp, nay ta nhận bàn việc tham gia Liên hiệp Pháp một cách bình đẳng và tự nguyện. Trước kia ta chủ trương tiêu diệt ngụy quân, ngụy quyền để thống nhất, bây giờ ta dùng chính sách khoan đãi, dùng cách toàn quốc tuyển cử để đi đến thực hiện thống nhất toàn quốc.

Muốn hoà bình thì phải chấm dứt chiến tranh, muốn chấm dứt chiến tranh thì phải ngừng bắn. Muốn ngừng bắn thì phải *điều chỉnh* khu vực, nghĩa là quân đội địch phải tạm tập trung vào một vùng để rút dần, quân đội ta cũng tập trung vào một vùng. Ta phải có vùng rộng lớn, đủ những phương tiện để xây dựng, để củng cố và phát triển lực lượng của ta để ảnh hưởng đến các vùng khác, do đó để đi đến thống nhất. *Điều chỉnh khu vực không phải là chia cắt,* đó là việc tạm thời để đi tới thống nhất. Khi điều chỉnh và trao đổi khu vực, vùng xưa nay tự do mà nay địch sẽ đến tạm đóng thì đồng bào vùng ấy thắc mắc, có người sẽ bi quan thất vọng, dễ bị địch lợi dụng. Ta phải nói cho đồng bào biết rõ: vì lợi ích toàn quốc, lợi ích

lâu dài mà tạm thời phải chịu đựng, đó là một điều vẻ vang, toàn quốc đều biết ơn. Ta phải làm cho mọi người không bi quan tiêu cực, mà tiếp tục hăng hái đấu tranh đòi Pháp rút quân để đi đến độc lập.

Dùng điều chỉnh khu vực đóng quân để đi đến hoà bình, dùng cách toàn quốc tuyển cử để đi đến thống nhất, đó là chủ trương của ta. Ta kháng chiến để độc lập, thống nhất, dân chủ, hoà bình. Ngay thực hiện hoà bình cũng là để tranh thống nhất, độc lập, dân chủ. Tình hình mới, phải có chủ trương mới để tranh lấy thắng lợi mới.

Bất kỳ hoà bình hoặc chiến tranh, ta cũng phải nắm vững chủ động, phải thấy trước, chuẩn bị trước.

Tranh lấy hoà bình không phải là một việc dễ, nó là cuộc đấu tranh trường kỳ gian khổ, phức tạp, nó có những điều kiện có lợi, cũng có những khó khăn. Những *điều kiện lợi* cho ta là: các nước bạn ủng hộ ta, nhân dân thế giới cũng ủng hộ ta, nhân dân ta hăng hái và tin tưởng vào Đảng và Chính phủ ta. Đảng và Chính phủ ta lãnh đạo khéo thì nhân dân ta nhất định đoàn kết đấu tranh trong hoà bình cũng như trong kháng chiến. Những *điều khó khăn* là: Mỹ ra sức phá hoại việc lập lại hoà bình ở Đông Dương, phe chủ hoà Pháp thì vẫn chưa dứt khỏi ảnh hưởng của Mỹ.

Tính chất của tình hình mới không những khó khăn mà còn phức tạp, thí dụ: ta phải có chính sách khác nhau đối với vùng giải phóng mới và vùng tự do cũ, chính sách khác nhau đối với vùng tự do của ta và vùng địch tạm đóng quân; trước đây ta chỉ công tác ở nông thôn, bây giờ phải có chính sách thành thị. Chính sách đối với Pháp trước đây và bây giờ cũng khác nhau; đối với bọn Việt gian thân Mỹ và thân Pháp chính sách cũng khác nhau. Trước ta chỉ lo nội chính và ngoại giao với các nước bạn, bây giờ phải ngoại giao với các nước khác, v.v..

Ta phải phân biệt lợi ích trước mắt và lợi ích tương lai, lợi ích bộ phận và lợi ích toàn bộ. Tình hình đang ở lúc chuyển biến lớn,

lại nhiều khó khăn và phức tạp, cho nên tư tưởng của nhân dân và cán bộ cũng có chuyển biến. Nếu ta không chuẩn bị sẵn sàng, không kịp thời lãnh đạo, thì tư tưởng sẽ hỗn loạn, hành động sẽ hỗn loạn.

Những tư tưởng sai lầm có thể nảy ra như sau: *"tả" khuynh,* có người thấy thắng luôn, muốn đánh bừa, đánh đến cùng, họ chỉ thấy cây không thấy rừng, chỉ thấy Pháp rút mà không thấy âm mưu của chúng; chỉ thấy Pháp không thấy Mỹ; thiên về tác chiến, xem khinh ngoại giao. Họ không biết rằng ở chiến trường ta cũng đấu tranh, ở hội nghị quốc tế ta cũng đấu tranh để đi đến mục đích chung. Đối với những khẩu hiệu mới họ sẽ chống lại, cho là hữu, cho là nhượng bộ quá. Họ đề ra những điều kiện quá cao, địch không thể nhận được. Việc gì họ cũng muốn mau, không biết đấu tranh cho hoà bình là gian khổ và phức tạp. *"Tả" khuynh* thì sẽ bị cô lập, sẽ xa rời nhân dân ta và nhân dân thế giới, và sẽ thất bại. *Hữu khuynh* thì bi quan tiêu cực, nhân nhượng vô nguyên tắc. Không tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, làm nhụt tinh thần phấn đấu của nhân dân. Quên tác phong gian khổ; chỉ mong muốn một đời sống yên ổn dễ dàng.

Khuynh hướng "tả" cũng như hữu đều là sai lầm, đều sẽ bị địch lợi dụng, đều có hại cho ta mà lợi cho địch.

Nhiệm vụ và công tác.

Tình hình mới định ra ba nhiệm vụ mới là:

1- Tranh thủ và củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

2- Tăng cường lực lượng quân đội nhân dân, xây dựng một quân đội nhân dân mạnh mẽ và thích hợp với yêu cầu của tình thế mới.

3- Tiếp tục thực hiện người cày có ruộng; ra sức phục hồi sản xuất, chuẩn bị điều kiện kiến thiết nước nhà.

Ba nhiệm vụ đó định ra 10 công tác:

1. Thống nhất tư tưởng trong toàn Đảng, toàn dân về tình hình và nhiệm vụ mới.

2. Tăng cường lãnh đạo đấu tranh ngoại giao.

3. Ra sức tăng cường lực lượng của quân đội nhân dân.

4. Tiếp thu vùng mới giải phóng, đặc biệt là tiếp thu và quản lý các thành thị.

5. Chuyển hướng công tác trong vùng địch tạm đóng quân.

6. Tiếp tục củng cố vùng tự do cũ.

7. Đẩy mạnh phát động quần chúng thực hiện cải cách ruộng đất.

8. Tăng cường công tác kinh tế tài chính và chuẩn bị điều kiện để kiến quốc.

9. Giúp đỡ Pathét Lào và Khơme.

10. Tiếp tục chỉnh Đảng và cải tạo Đảng trong vùng mới giải phóng.

Toàn bộ 10 công tác này do Trung ương lãnh đạo. Mỗi địa phương và mỗi ngành thì có những công tác nhất định, chứ không phải ở đâu cũng có 10 công tác.

Trong 10 công tác trên thì công tác *lãnh đạo tư tưởng là quan trọng nhất.* Trong Đảng và ngoài Đảng có nhận rõ tình hình mới, hiểu rõ nhiệm vụ mới, thì tư tưởng mới thống nhất, tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất. Nếu trong Đảng và ngoài Đảng từ trên xuống dưới, từ trong đến ngoài đều tư tưởng thống nhất và hành động thống nhất thì nhiệm vụ tuy nặng nề, công việc tuy khó khăn phức tạp, ta cũng nhất định thắng lợi.

Hiện nay đế quốc Mỹ là kẻ thù chính của nhân dân thế giới, và nó đang trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Đông Dương, cho nên mọi việc của ta đều nhằm chống đế quốc Mỹ. Bất kỳ người nào, nước nào không thân Mỹ đều có thể làm mặt trận thống nhất (dù là tạm thời) với ta. *Mục đích* bất di bất dịch của ta vẫn là hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. *Nguyên tắc* của ta thì phải vững chắc, nhưng *sách lược* của ta thì linh hoạt. Các công tác phải phối hợp và liên hệ với nhau, bộ phận phối hợp với toàn

cục, v.v.. Mỗi công tác phải hợp với từng nơi, từng lúc, từng hoàn cảnh.

Với sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và của Chính phủ, với sự đoàn kết và cố gắng của toàn thể cán bộ và nhân dân, với sự đồng tình của nhân dân các nước bạn và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, chúng ta nhất định thắng lợi trong ba nhiệm vụ và 10 công tác nói trên.

Báo cáo ngày 15-7-1954.
Tài liệu lưu tại
Viện Lịch sử Đảng.

LỜI KÊU GỌI SAU KHI HỘI NGHỊ GIƠNEVƠ THÀNH CÔNG

Cùng đồng bào toàn quốc,

Cùng toàn thể quân đội và cán bộ,

Hội nghị Giơnevơ đã kết thúc. Ngoại giao ta đã thắng lợi to.

Tôi thay mặt Chính phủ thân ái kêu gọi toàn thể đồng bào, quân đội và cán bộ

1. Vì hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của Tổ quốc mà 8, 9 năm nay, nhân dân, quân đội, cán bộ và Chính phủ ta, đoàn kết chặt chẽ, trên dưới một lòng, chịu đựng gian khổ, vượt mọi khó khăn, kiên quyết kháng chiến và đã giành được nhiều thắng lợi vẻ vang. Nhân dịp này, tôi thay mặt Chính phủ ngỏ lời thân ái khen ngợi toàn thể đồng bào, quân đội và cán bộ từ Nam đến Bắc. Tôi kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn các chiến sĩ và đồng bào đã oanh liệt hy sinh cho Tổ quốc và gửi lời an ủi anh em thương binh, bệnh binh.

Chúng ta giành được thắng lợi to lớn cũng là do nhân dân các nước bạn, nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của ta.

Vì những thắng lợi ấy và do sự cố gắng của đại biểu Liên Xô tại Hội nghị Béclin, mà có cuộc đàm phán giữa ta và Pháp ở Hội nghị Giơnevơ. Ở Hội nghị Giơnevơ, do sự đấu tranh của đoàn đại biểu ta và sự giúp đỡ của hai đoàn đại biểu Liên Xô và Trung Quốc, ta đã thu được thắng lợi lớn: Chính phủ Pháp đã thừa nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước ta, thừa nhận quân đội Pháp sẽ rút khỏi nước ta, v.v..

Từ nay, chúng ta phải ra sức đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc.

2. Để thực hiện hoà bình, bước đầu tiên là quân đội hai bên phải *ngừng bắn*.

Để ngừng bắn, thì cần phải tách quân đội hai bên ra hai vùng khác nhau: tức là điều chỉnh *khu vực*.

Điều chỉnh khu vực là việc *tạm thời*, là bước quá độ để thực hiện đình chiến, lập lại hoà bình, và tiến đến thống nhất nước nhà bằng cách tổng tuyển cử. Điều chỉnh khu vực quyết không phải là chia xẻ đất nước ta, quyết không phải là phân trị.

Trong khi đình chiến, quân đội ta tập trung vào miền Bắc, quân đội Pháp tập trung vào miền Nam, nghĩa là có sự *đổi vùng*. Một số địa phương trước kia là vùng Pháp chiếm, nay thành vùng giải phóng của ta. Ngược lại, một số vùng giải phóng cũ của ta, nay sẽ là nơi Pháp tạm đóng quân trước khi rút về Pháp.

Đó là một việc cần thiết. Nhưng Trung Nam Bắc đều là bờ cõi của ta, nước ta nhất định sẽ thống nhất, đồng bào cả nước nhất định được giải phóng.

Đồng bào miền Nam kháng chiến trước hết, giác ngộ rất cao. Tôi chắc rằng đồng bào sẽ đặt lợi ích cả nước trên lợi ích địa phương, lợi ích lâu dài trên lợi ích trước mắt, mà ra sức cùng đồng bào toàn quốc phấn đấu để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc. Đảng, Chính phủ và tôi luôn luôn theo dõi sự cố gắng của đồng bào và tin chắc đồng bào sẽ thắng lợi.

3. Đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ cũng là một cuộc đấu tranh lâu dài và gian khổ. Để giành lấy thắng lợi, toàn thể nhân dân, quân đội và cán bộ ta từ Bắc đến Nam cần phải đoàn kết chặt chẽ, tư tưởng phải thống nhất, hành động phải nhất trí.

Chúng ta quyết làm đúng những điều đã ký kết với Chính phủ Pháp, đồng thời chúng ta đòi Chính phủ Pháp phải làm đúng những điều họ đã ký kết với ta.

Chúng ta phải ra sức củng cố hoà bình, tỉnh táo đề phòng âm mưu của những kẻ phá hoại hoà bình.

Chúng ta phải ra sức đấu tranh để thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc đặng *thống nhất* nước nhà.

Chúng ta phải ra sức khôi phục và xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng của ta về mọi mặt, để thực hiện quyền *độc lập hoàn toàn* của nước ta.

Chúng ta phải ra sức thực hiện những cải cách xã hội, để nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện *dân chủ thực sự*.

Chúng ta thắt chặt thêm mối tình nghĩa anh em với hai nước Miên và Lào.

Chúng ta củng cố tình hữu nghị vĩ đại giữa ta với Liên Xô, Trung Quốc và các nước bạn khác. Chúng ta đoàn kết hơn nữa với nhân dân Pháp, nhân dân châu Á và nhân dân toàn thế giới để giữ gìn hoà bình.

4. Tôi thân ái kêu gọi toàn thể đồng bào, quân đội và cán bộ hãy theo đúng đường lối, làm đúng chính sách của Đảng và Chính phủ, đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Tôi thiết tha kêu gọi tất cả những người thật thà yêu nước không phân biệt tầng lớp nào, tín ngưỡng nào, chính kiến nào và trước đây đã đứng về phe nào, chúng ta hãy thật thà cộng tác, vì dân vì nước mà phấn đấu để thực hiện hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong nước Việt Nam yêu quý của chúng ta.

Cả nước đồng lòng, muôn người như một, chúng ta nhất định thắng lợi.

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ muôn năm!

Ngày 22 tháng 7 năm 1954
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 208,
từ ngày 25 đến 27-7-1954.

ĐIỆN CHÚC MỪNG NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BA LAN

Kính gửi đồng chí Alếchxăngđơ Davátxki,
Chủ tịch Hội đồng Quốc gia
nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 10 ngày nước Ba Lan được quân đội Liên Xô anh dũng giải phóng, thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam, và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi đồng chí Chủ tịch, nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan lời chào mừng nồng nhiệt.

Nhân dân Việt Nam rất phấn khởi theo dõi những thắng lợi to lớn về mọi mặt của nhân dân Ba Lan trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan, với sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô vĩ đại.

Chúng tôi xin chúc nhân dân Ba Lan đạt được nhiều thắng lợi mới và tin chắc rằng tình hữu nghị anh em giữa hai dân tộc chúng ta ngày càng tăng cường trong công cuộc đấu tranh chung bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới do Liên Xô lãnh đạo.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 207,
từ ngày 22 đến 24-7-1954.

THƯ GỬI CỤ BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG BINH NHÂN NGÀY THƯƠNG BINH, LIỆT SĨ

Kính gửi Cụ Bộ trưởng Bộ Thương binh,

Nhân dịp ngày 27 tháng 7, tôi thay mặt Chính phủ thân ái gửi lời an ủi anh em thương binh, bệnh binh và hỏi thăm gia đình các liệt sĩ, đồng thời cảm ơn đồng bào những nơi đã đón thương binh, bệnh binh về xã.

Sau đây tôi có mấy lời nhắn nhủ:

- *Các đoàn thể ở xã:* Sau phong trào phát động quần chúng thi hành chính sách ruộng đất và những thắng trận to lớn của bộ đội ta, nhiều nơi đã hăng hái đón thương binh, bệnh binh về xã, giúp đỡ anh em làm ăn và đã chiếu cố chu đáo các gia đình liệt sĩ.

Thế là rất tốt. Đó là một cách để tỏ lòng nhân dân biết ơn những chiến sĩ đã có công giữ nước, giữ làng. Song việc giúp đỡ ấy cần phải thiết thực, cần có tổ chức, và mọi người trong xã đều cần tuỳ theo khả năng mà tham gia.

- *Các thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ:* thì cần phải biết ơn sự săn sóc của đồng bào; cần phải cố gắng tăng gia sản xuất, tự lực cánh sinh, tuỳ theo khả năng mà tham gia các công tác trong xã, chớ nên yêu cầu quá đáng, ra vẻ "công thần".

- Tôi tiếp được báo cáo nhiều nơi khen ngợi một số anh em thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ đã trở nên gương mẫu

trong xã. Tôi mong rằng Bộ thường nêu những thành tích và những kinh nghiệm quý báu ấy để những xã khác và những anh em khác noi theo.

- Tôi xin gửi Cụ 30.600 đồng do một kiều bào ở Trung Quốc gửi tặng, và một tháng lương của tôi là 45.000 đồng để Cụ làm quà cho anh em.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 7 năm 1954

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 209,
từ ngày 28 đến 30-7-1954.

TINH THẦN QUỐC TẾ CỦA GIAI CẤP LAO ĐỘNG

Cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân ta được nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới ủng hộ. Nhất là nhân dân lao động đối với ta, mối đồng tình càng nồng nàn. Như hôm 19-12 năm ngoái (ngày kỷ niệm kháng chiến của ta), các công đoàn khắp thế giới đã tổ chức những cuộc biểu tình rầm rộ để ủng hộ ta.

Tinh thần đoàn kết của anh em công nhân các thuộc địa Pháp đối với ta càng thấm thía. Một thí dụ: công nhân bến tàu Oran và Angiê (ở Bắc Phi) đã nhiều lần bãi công, không chịu làm việc cho những tàu Pháp chở binh lính và vũ khí sang Việt Nam.

Mỗi ngày bãi công là mỗi ngày mất tiền lương, là mỗi ngày mình phải nhịn đói và vợ con phải nhịn đói. Thế mà anh em công nhân Bắc Phi vẫn kiên quyết chịu đựng, để ủng hộ cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ ở Việt Nam. Tinh thần quốc tế của giai cấp công nhân thật là cao quý.

Đầu tháng 7 vừa rồi, anh em công nhân bến tàu Angiê lại bãi công lần nữa. Tin ấy mọi người Việt Nam yêu nước rất cảm động. Vậy có thơ rằng:

Tinh thần quốc tế của công nhân,
Quý giá, nghìn vàng há dễ cân.
Giai cấp cần lao trong bốn bể
Một lòng tương trợ với tương thân.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 212,
từ ngày 7 đến ngày 9-8-1954.

LỜI PHÁT BIỂU TRONG BUỔI ĐÓN TIẾP UỶ BAN QUỐC [1]

Thưa các vị,

Ngừng bắn ở Đông Dương vừa được một ngày, thì Uỷ ban Quốc tế giám sát đình chiến ở Việt Nam gồm ba nước - Ấn Độ, Ba Lan và Canađa đã nhận nhiệm vụ mà Hội nghị Giơnevơ đã giao phó cho và đã đến nước Việt Nam chúng tôi để giám sát hai bên Việt - Pháp thi hành hiệp định đình chiến.

Tôi rất vui lòng được tiếp các vị trưởng đoàn của ba nước và các nhân viên của Uỷ ban. Tôi xin thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nhiệt liệt hoan nghênh các vị.

Vì hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ mà nhân dân Việt Nam đã kiên quyết đấu tranh, và đã được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới yêu chuộng hoà bình.

Hôm nay, cuộc chiến tranh tàn khốc và dai dẳng 8, 9 năm trường đã chấm dứt.

Hiệp định đình chiến ở Đông Dương ký kết tại Hội nghị Giơnevơ không những có một ý nghĩa to lớn đối với Đông Dương và Đông- Nam Á, mà nó còn mở đường cho hoà bình lâu dài ở châu Á và làm cho tình hình quốc tế bớt căng.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi vốn yêu chuộng hoà bình, cho nên chúng tôi rất phấn khởi đón tiếp cuộc đình chiến. Chúng tôi sẽ

1) Buổi đón tiếp Uỷ ban Quốc tế kiểm soát và giám sát thi hành Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương tổ chức tại Thái Nguyên ngày 12-8-1954.

đưa hết lực lượng và sẽ cố gắng không ngừng để giữ gìn hoà bình và thi hành đúng đắn tất cả những điều khoản đã ghi trong hiệp định đình chiến.

Trong giờ phút có ý nghĩa lịch sử này, Uỷ ban Quốc tế đến nước chúng tôi và bắt đầu công việc giám sát đình chiến. *Ấn Độ* là một nước lớn và yêu chuộng hoà bình ở Đông - Nam Á. Hai nước chúng ta ở gần nhau, quen thuộc nhau và hiểu biết nhau.

Ba Lan là một nước yêu chuộng hoà bình và đang ra sức xây dựng sự nghiệp hoà bình.

Tuy xa cách Việt Nam, nhưng vì giúp việc hoà bình ở Đông Dương, mà đại biểu nước *Canađa* đã không ngại băng ngàn vượt biển đến đây. Đường xa nhưng lòng không xa, tôi chắc rằng nhân dân hai nước chúng ta đều đồng một lòng yêu chuộng hoà bình, do đó mà chúng ta càng ngày càng hiểu biết nhau và gần gũi nhau.

Dù các vị đại biểu Uỷ ban Quốc tế đến từ ba châu khác nhau: châu Á, châu Âu, châu Mỹ, nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẽ một lòng duy trì và hợp tác với tất cả các vị.

Nhưng chúng ta phải nhận rõ rằng: đình chiến mới chỉ là bước đầu trong sự giải quyết toàn bộ vấn đề Việt Nam, cho nên nhiệm vụ của các vị sẽ phức tạp và khó khăn.

Tôi trịnh trọng hứa với các vị rằng quân đội nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nhất định tôn trọng và sẽ ra sức thi hành đầy đủ mỗi một điều khoản trong hiệp định đình chiến. Đồng thời, chúng tôi mong rằng Chính phủ Pháp và các bên có quan hệ cũng đảm bảo thi hành đúng đắn hiệp định đình chiến.

Tôi tin chắc rằng Uỷ ban Quốc tế sẽ nắm vững tinh thần hiệp định và tuyên ngôn cuối cùng của Hội nghị Giơnevơ, kết hợp nó với tình hình thực tế và đứng trên lập trường công bằng chính trực mà làm tròn chức trách của Uỷ ban.

Vì ở Việt Nam chiến tranh mới chấm dứt, cho nên chúng tôi chiêu đãi có thể không được chu đáo, điều đó chúng tôi mong các vị nguyên lượng trước. Nhưng chúng tôi xin hoàn toàn phụ trách đảm

bảo sự an toàn của các vị đại biểu và của tất cả nhân viên và chúng tôi sẽ cố gắng làm cho công tác của Uỷ ban được thuận lợi.

Tôi muốn nói thêm một điểm là: chúng tôi rất cảm kích nhân dân Pháp đã hăng hái phấn đấu góp một phần quan trọng vào việc chấm dứt chiến tranh ở Đông dương. Hoà bình trở lại Việt Nam, chúng tôi sẽ thắt chặt tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt - Pháp, chúng tôi sẽ đoàn kết chặt chẽ với hai nước Khơme, Lào và các nước Đông- Nam Á, để góp phần vào sự nghiệp giữ gìn hoà bình châu Á và hoà bình thế giới.

Sau hết, tôi xin thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà chúc các vị mạnh khoẻ, và nhờ các vị chuyển lời chào hữu nghị của chúng tôi cho nhân dân và Chính phủ ba nước Ấn Độ, Ba Lan và Canađa.

Phát biểu ngày 12-8-1954.
Báo *Nhân dân,* số 215,
từ 16 đến 18-8-1954.

KINH NGHIỆM PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Trong đợt 5, gần 3.300 cán bộ (non 1 nửa là cán bộ cũ) đi phát động ngót 200 xã.

Nhiều cán bộ thật sự ba cùng, thăm nghèo hỏi khổ. Có đội đã giúp nông dân đào giếng tát nước, tăng gia sản xuất, v.v.. Nhưng vẫn còn một số cán bộ phạm những khuyết điểm nghiêm trọng. *Khuyết điểm chính là không biết tuyên truyền chính sách, không biết chấp hành chính sách.* Do đó mà sinh ra những khuyết điểm khác như:

- Có đội thì nghi ngờ tất cả cán bộ địa phương, không phân biệt người tốt kẻ xấu.

- Có đội thì không chịu được khổ, không thật ba cùng, bắt rễ lung tung, nhờ tổ chức cũ.

- Đối với *trung nông*, có đội thì giải thích: "Trung nông lừng chừng, cho nên chỉ đoàn kết thôi" (Công Liêm, Thanh Hoá). Có đội thì bắt bớ lung tung, niêm phong cả nhà trung nông (Yên Bái). Có đội thì đấu cả trung nông, không cho trung nông tố khổ và giam giữ bần nông (Tuyên Quang).

- Đối với *phú nông,* có đội đã cấm phú nông không cho đi lại, và vạch thành phần lung tung, từ 11 địa chủ tăng đến 65 địa chủ (Trường Văn, Thanh Hoá).

- Đối với *địa chủ* ương ngạnh, đội thì không dám trấn áp, đội thì trấn áp tràn lan bừa bãi. Có đội đấu địa chủ trong Đảng cũng như đấu ở ngoài dân, đấu từ chiều đến sáng hôm sau, dùng cách

"phát hiện ngay, buộc tội ngay" (Yên Bái).

- Có đội thì phát động các em nhi đồng chửi rủa địa chủ, có đội thì nói: "không thoái tô, thì chết".

- Đối với nông dân *công giáo*, có đội đã đưa chủ nghĩa Mác-Lênin ra giải thích. Nhiều cán bộ hễ nói đến cha cố, không phân biệt tốt xấu, cứ gọi là thằng, làm cho nông dân công giáo khó chịu.

Đây chỉ là vài thí dụ về một số khuyết điểm đã ảnh hưởng xấu đến công tác. Để giành lấy kết quả tốt, tất cả các đội cần phải thật thà kiểm thảo từng bước công tác, để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 214,
từ ngày 13 đến 15-8-1954.

ĐIỆN CHÚC MỪNG NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN RUMANI

Kính gửi đồng chí Pêtơru Grôda,
Chủ tịch Chủ tịch đoàn Quốc hội
nước Cộng hoà Nhân dân Rumani,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 10 nước Rumani được giải phóng, tôi thay mặt nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, xin gửi đồng chí Chủ tịch và nhân dân Rumani lời mừng nhiệt liệt.

Chúng tôi nhiệt liệt chúc nhân dân Rumani đạt được nhiều thành tích to lớn mới trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội tại Rumani và chúng tôi tin rằng tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt - Rumani ngày càng bền chặt trong công cuộc đấu tranh chung cho hoà bình và dân chủ thế giới do Liên Xô lãnh đạo.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Kính gửi đồng chí Ghêoócghiu Đê,
Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
nước Cộng hoà Nhân dân Rumani,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 10 nước Rumani được giải phóng, tôi thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh tôi, xin gửi đồng chí Chủ tịch, nhân dân và Chính phủ Rumani lời mừng nhiệt liệt.

Chúng tôi rất phấn khởi trước những thành công lớn của nhân dân Rumani trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo sáng suốt của đồng chí và của Đảng Công nhân Rumani với sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô vĩ đại. Chúng tôi thành khẩn chúc nhân dân Rumani đạt được nhiều thắng lợi to lớn để góp phần bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Chủ tịch kiêm Thủ tướng Chính phủ
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 217,
từ ngày 22 đến 24-8-1954.

PHẢI THEO ĐÚNG KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG

Đoàn kết là sức mạnh của Đảng. Đoàn kết chặt chẽ và kỷ luật nghiêm khắc, hai điều đó không thể rời nhau.

Kỷ luật nghiêm, để bảo đảm tư tưởng nhất trí và hành động thống nhất của toàn Đảng, toàn dân.

Chủ trương của Đảng ta là: Trong nội bộ thì mở rộng dân chủ, tự phê bình và phê bình. Nguyên tắc tổ chức thì cực kỳ nghiêm, tức là bất kỳ ở hoàn cảnh nào, mọi đảng viên và cán bộ cũng phải thật thà và triệt để chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, phải làm đúng chế độ gửi báo cáo và xin chỉ thị.

Mỗi khi gặp tình hình mới, công tác mới, nhất là hiện nay từ chiến tranh đổi sang hoà bình, là một cuộc đổi mới rất lớn - tư tưởng của một số đảng viên và cán bộ không khỏi bỡ ngỡ, lệch lạc, hoặc "tả" hoặc hữu. Cho nên *thống nhất ý chí, thống nhất hành động, thống nhất kỷ luật, tập trung lãnh đạo là việc cực kỳ cần thiết và cực kỳ quan trọng.*

Nhiệm vụ của Đảng ta là một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Để làm tròn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho Đảng, toàn thể cán bộ và đảng viên phải tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương, phải tuyệt đối chấp hành mọi chính sách và nghị quyết của Đảng.

Hiện nay, chính sách của Đảng và của Chính phủ ta là: Thi hành đúng đắn hiệp định đình chiến, giữ gìn và củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn

quốc. Mọi hoạt động của Đảng, của Chính phủ và của nhân dân ta đều nhằm vào mục đích ấy. Mỗi lời nói, mỗi việc làm của đảng viên và cán bộ ta đều phải nhằm vào mục đích ấy.

Các cơ quan tuyên truyền, tổ chức, giáo dục của Đảng phải làm cho cán bộ và đảng viên nhận rõ và theo đúng kỷ luật của Đảng. Đối với mỗi công tác quan trọng, cần phải làm cho mọi người hiểu cái gì nên làm, cái gì nên tránh, thế nào là đúng, thế nào là sai kỷ luật của Đảng. Như vậy kỷ luật của Đảng sẽ được bảo đảm, công tác của Đảng sẽ được thuận lợi, nhiệm vụ của Đảng sẽ chắc chắn hoàn thành.

Toàn thể đảng viên và cán bộ ta hãy quyết tâm theo đúng kỷ luật của Đảng!

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 217,
từ ngày 22 đến 24-8-1954.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ NGÀY QUỐC KHÁNH

Cùng đồng bào, quân đội và cán bộ toàn quốc và kiều bào ở nước ngoài,

Nhân dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và ngày Quốc khánh năm thứ 9, tôi trân trọng thay mặt Chính phủ gửi lời thân ái mừng toàn thể đồng bào, quân đội, cán bộ và kiều bào.

Suốt 80 năm trước đây, bọn vua chúa phong kiến đã bán Tổ quốc ta và nhân dân ta cho thực dân Pháp. Trong thời kỳ đen tối ấy, ông cha ta rồi đến chúng ta đã đấu tranh không ngừng, để giành lại tự do độc lập cho dân tộc.

Trong cuộc Thế giới chiến tranh thứ hai, Liên Xô đại thắng, đã tiêu diệt phát xít Đức và quân phiệt Nhật. Cuộc đại thắng ấy đã giúp Cách mạng Tháng Tám của chúng ta thành công.

Mục đích Cách mạng Tháng Tám là gì?

Là giành lại *hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ* cho Tổ quốc ta, cho nhân dân ta.

Cách mạng Tháng Tám thành công, ngày 2-9 nước ta tuyên bố *độc lập*. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời. Tổng tuyển cử tự do[22] được tổ chức, nhân dân toàn quốc ta đã bầu ra Quốc hội. Quốc hội thông qua Hiến pháp và bầu ra Chính phủ Trung ương. Chính quyền địa phương từ xã đến tỉnh đều do nhân dân cử ra. Thế là lúc đó chúng ta đã bắt đầu thực hiện thống nhất, độc lập và dân chủ.

Nhân dân và Chính phủ ta bao giờ cũng muốn *hoà bình*, để xây dựng nước nhà, xây dựng đời sống tự do hạnh phúc.

Nhưng chẳng bao lâu, thực dân hiếu chiến Pháp lại gây ra chiến tranh, mong cướp nước ta, bắt dân ta làm nô lệ lần nữa.

Gặp lúc Tổ quốc lâm nguy, nhân dân, quân đội, cán bộ và Chính phủ ta đoàn kết chặt chẽ, kiên quyết *kháng chiến* 8, 9 năm trường, và đã thu được nhiều thắng lợi to lớn.

Mục đích kháng chiến là để giữ lấy và phát triển những thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, tức là *hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ.*

Nhờ quân và dân ta kháng chiến anh dũng và được sự ủng hộ của nhân dân các nước bạn, nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới nên chúng ta đã thắng lợi ở Hội nghị Giơnevơ. Chính phủ Pháp đã thừa nhận và các nước ở Hội nghị đã chứng nhận những điều như sau:

- Hoà bình được lập lại ở Đông Dương trên nền tảng nước Pháp tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của ba nước Việt Nam, Khơme và Lào.

- Nhân dân ba nước Việt Nam, Khơme và Lào sẽ tổng tuyển cử tự do để thống nhất nước nhà.

- Pháp sẽ rút quân ra khỏi Đông Dương.

Chúng ta đã ký đình chiến với Pháp, hoà bình đã bắt đầu lập lại ở Việt Nam và ở toàn Đông Dương.

Đó là một thắng lợi to lớn. Có thắng lợi ấy là nhờ lòng nồng nàn yêu nước, tình đoàn kết nhất trí và tinh thần hy sinh chiến đấu của toàn thể quân và dân ta từ Nam đến Bắc, ở vùng tạm bị chiếm và ở vùng tự do.

Thắng lợi ấy là kết quả của Cách mạng Tháng Tám, của ngày độc lập 2-9 và của cuộc kháng chiến anh dũng 8, 9 năm qua.

Đó là thắng lợi của nhân dân Việt Nam, Khơme và Lào; cũng là thắng lợi của nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới.

*
* *

Thắng lợi mới làm cho *tình hình nước ta đổi mới* tức là từ chiến tranh chuyển sang hoà bình. Nhưng để giành lấy hoà bình toàn diện và lâu dài, chúng ta cần phải ra sức đấu tranh.

Tình hình mới đặt cho nhân dân, quân đội, cán bộ và Chính phủ ta những *nhiệm vụ mới.* Nhiệm vụ chung của chúng ta hiện nay là: *Thi hành đúng đắn hiệp định đình chiến, đấu tranh để giữ gìn và củng cố hoà bình, để thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc*.

Để thực hiện thống nhất, độc lập và dân chủ trong toàn quốc, trước hết chúng ta phải *giữ gìn và củng cố hoà bình*.

Để giữ gìn và củng cố hoà bình, cần có lòng thật thà của cả hai bên Việt và Pháp. Nhân dịp này, tôi trịnh trọng nhắc lại một lần nữa:

- Chúng ta kiên quyết tôn trọng và thực hiện hiệp định đình chiến đã ký kết với Pháp. Chúng ta sẽ bảo hộ lợi ích kinh tế và văn hoá của người Pháp ở Việt Nam. Chúng ta sẵn sàng tiếp tục đàm phán với Chính phủ Pháp để đặt lại mối quan hệ tốt giữa nước ta và nước Pháp, trên nguyên tắc bình đẳng và hai bên đều có lợi.

Đồng thời chúng ta mong Chính phủ Pháp cũng tôn trọng và thực hiện hiệp định đình chiến, đảm bảo hoàn toàn thực hiện những điều trong bản tuyên ngôn của Hội nghị Giơnevơ và trong lời thanh minh của Chính phủ Pháp.

Để giữ gìn và củng cố hoà bình, chúng ta phải *đoàn kết chặt chẽ.* Đoàn kết đồng bào toàn quốc, Bắc Nam khăng khít một nhà. Đoàn kết với anh em Khơme và Lào. Đoàn kết với nhân dân châu Á. Đoàn kết với nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, trước hết là nhân dân Trung Quốc và nhân dân Liên Xô.

Chúng ta phải đoàn kết thành một khối để chống âm mưu của những kẻ phá hoại hoà bình là đế quốc Mỹ, bọn hiếu chiến Pháp và tay sai của chúng.

Toàn thể đồng bào từ Nam ra Bắc phải đấu tranh chuẩn bị cho cuộc *tổng tuyển cử tự do*, để thực hiện *thống nhất toàn quốc.*

Hoà bình được giữ gìn và củng cố, toàn quốc được thống nhất, thì độc lập và dân chủ trong toàn quốc sẽ hoàn thành.

*
* *

Nhiệm vụ mới đặt cho chúng ta những công tác cần kíp như sau:

- Chúng ta phải củng cố quân đội nhân dân là lực lượng chủ chốt để bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn hoà bình.

- Chúng ta phải tiếp tục thực hiện "người cày có ruộng" để giải phóng nông dân, tức là giải phóng tối đại đa số đồng bào ta.

- *Ở vùng tự do cũ,* chúng ta phải tiếp tục củng cố về mọi mặt, cải thiện đời sống của đồng bào, phát huy truyền thống anh dũng của nhân dân. Chúng ta phải tăng cường tình đoàn kết giữa các dân tộc, và dần dần thực hiện dân tộc tự trị ở những vùng nhiều đồng bào thiểu số.

- Ở những nông thôn và thành thị *mới giải phóng,* trước hết chúng ta phải ổn định trật tự và đời sống của nhân dân; bảo hộ tính mệnh, tài sản của nhân dân và của ngoại kiều, gồm cả kiều dân Pháp. Bảo hộ tự do tín ngưỡng. Đối với những nhân viên và công chức trước đã làm việc cho đối phương, nay muốn làm việc cho nước, cho dân, thì sẽ được dùng và đối đãi tốt. Khôi phục lại việc buôn bán, việc học hành, v.v.

- Ở vùng tự do cũ và vùng mới giải phóng, *về chính trị*, chúng ta phải củng cố chính quyền của nhân dân, phát triển và củng cố những đoàn thể yêu nước của nhân dân, nâng cao trình độ chính trị và tinh thần của nhân dân, đoàn kết phấn đấu giữ gìn hoà bình và thực hiện thống nhất, độc lập, dân chủ trong toàn quốc. *Về kinh tế,* chúng ta phải đẩy mạnh phong trào thi đua tăng gia sản xuất, thực hành chính sách công và tư đều được chú ý, thợ và chủ đều có lợi, thành hươ[1] giúp đỡ nhau, trong ngoài lưu thông đều để khôi phục

1) Tức là: Thành thị và nông thôn.

và phát triển sản xuất, làm cho kinh tế phồn thịnh, làm cho đời sống của nhân dân dồi dào hơn. *Về văn hoá,* chúng ta phải thanh toán hết nạn mù chữ, đào tạo cán bộ để xây dựng nước nhà, giữ gìn sức khoẻ của nhân dân, phát triển thuần phong mỹ tục.

- Ở *vùng Pháp tạm đóng quân*, nhân dân ta sẽ đấu tranh bằng chính trị, đòi thực hiện những quyền dân chủ, như tổ chức tự do, ngôn luận tự do, v.v., nhằm vào chuẩn bị tổng tuyển cử tự do để thực hiện thống nhất toàn quốc.

- Kiều bào ở nước ngoài phải thương yêu giúp đỡ nhau, luôn luôn một lòng ủng hộ Tổ quốc, mở rộng tình thân thiện giữa nhân dân ta và nhân dân các nước.

- Đối với những người yêu nước, dù ở tầng lớp nào và dù trước đây đã cộng tác với đối phương, chúng ta sẵn sàng đoàn kết, để cùng nhau giữ gìn và củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc.

Chúng ta đã thắng lợi, nhưng hoà bình chưa thật củng cố, thống nhất, độc lập và dân chủ chưa hoàn thành, cho nên chúng ta cần phải phấn đấu lâu dài và gian khổ để đạt mục đích ấy. Đồng thời chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo đề phòng những âm mưu phá hoại sự nghiệp chung của chúng ta.

Công việc tuy nhiều và khó khăn, nhưng lực lượng của chúng ta mạnh, vì chúng ta đoàn kết nhất trí, vì chúng ta có quyết tâm, vì nhân dân tiến bộ thế giới ủng hộ chúng ta, cho nên chúng ta nhất định thắng lợi.

*
* *

Nhân dịp này, tôi xin thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cảm ơn nhân dân và chính phủ các nước bạn, các đoàn thể nhân dân Pháp, các đoàn thể hoà bình dân chủ thế giới và các nhân sĩ tiến bộ các nước đã đồng tình với chúng ta trong lúc kháng chiến và vui mừng với chúng ta trong khi lập lại hoà bình. Tinh thần quốc tế ấy là vô cùng quý báu. Nó đã khuyến

khích chúng ta trong những ngày kháng chiến gian khổ. Nó sẽ giúp chúng ta trong việc xây dựng hoà bình lâu dài.

Phong trào hoà bình dân chủ thế giới ngày càng mạnh đã giúp chúng ta thắng lợi. Mà chúng ta thắng lợi sẽ góp một phần xứng đáng vào công cuộc bảo vệ hoà bình châu Á và thế giới.

Toàn thể đồng bào, quân đội, cán bộ và kiều bào hãy hăng hái tiến lên!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ muôn năm!

Lực lượng hoà bình dân chủ thế giới nhất định thắng lợi!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 220,
từ ngày 1 đến 3-9-1954.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ TRÌNH QUỐC THƯ CỦA ĐẠI SỨ NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA

Thưa đồng chí Đại sứ,

Tôi rất vui lòng Chính phủ nhân dân Trung ương của nước Trung Hoa Nhân dân Cộng hoà uỷ nhiệm đồng chí làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Vì quan hệ địa lý, kinh tế, văn hoá, lịch sử, v.v. hai nước chúng ta là hai nước anh em. Nhất là từ ngày nước Trung Hoa Nhân dân Cộng hoà thành lập thì mối quan hệ như môi với răng ấy càng thêm phát triển, càng thêm nồng hậu.

Để giành lấy hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, mà nhân dân Việt Nam đã kháng chiến gian khổ và anh dũng suốt 8,9 năm qua và đã thu được thắng lợi vẻ vang. Thắng lợi ấy đã đưa đến thắng lợi ngoại giao cho nhân dân Việt Nam ở Hội nghị Giơnevơ, tức là đã ký kết hiệp định đình chiến.

Chúng tôi biết rằng: một trong những nguyên nhân to của thắng lợi chúng tôi, là nhân dân Trung Quốc và nhân dân Liên Xô đã ủng hộ chúng tôi như anh em và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới và nhân dân Pháp cùng ủng hộ chúng tôi.

Bây giờ hoà bình đã trở lại, nhiệm vụ của chúng tôi là: Triệt để thi hành hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc. Đồng thời cùng các nước láng giềng Đông - Nam Á ăn ở hoà bình với nhau,

đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau ra sức giữ gìn hoà bình lâu dài ở châu Á và thế giới.

Đó là những nhiệm vụ to lớn và nặng nề, chúng tôi tin rằng nước Trung Hoa Nhân dân Cộng hoà cùng các nước bạn sẽ giúp đỡ chúng tôi như anh em.

Nhiệm vụ của đồng chí Đại sứ là ra sức tăng cường và phát triển tình hữu nghị giữa hai dân tộc ta. Nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nhất định cố gắng giúp đồng chí hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang ấy.

Tôi chúc đồng chí Đại sứ mạnh khoẻ và thành công. Và tôi nhờ đồng chí chuyển lời chào của chúng tôi cho Chủ tịch Mao Trạch Đông.

Báo *Nhân dân*, số 221,
từ ngày 4 đến 6-9-1954.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI BỘ ĐỘI, CÔNG AN VÀ CÁN BỘ TRƯỚC KHI VÀO TIẾP QUẢN THỦ ĐÔ

Bác được biết các cô, các chú, như thanh niên xung phong, lái xe ô tô, bộ đội bảo vệ, cán bộ các ngành đều cố gắng công tác, Bác khen ngợi các cô, các chú:

1. Bây giờ các cô, các chú đương học 8 chính sách, 10 điều kỷ luật. Các cô, các chú có mấy thắc mắc:

- Vào Hà Nội phải có quần áo đẹp. Như thế là không đúng. Người ta quý trọng người tốt, chứ không quý trọng vì có áo quần đẹp.

- Lương bổng như thế nào. Bác có thể trả lời ngay rằng Chính phủ sẽ đảm bảo cho các cô, các chú giữ đủ mức sống hiện nay. Tuỳ theo giá sinh hoạt cao hay thấp mà mức lương có thể tăng hoặc giảm, cốt giữ cho được mức sinh hoạt bình thường.

- Tương lai công tác của mình sau này thế nào. Về điểm này Bác, Đảng và Chính phủ sẽ bảo đảm cho ai nấy đều có công việc theo năng lực của mình. Nếu làm được việc thì Đảng, Chính phủ luôn luôn săn sóc đến, giao công tác cho. Ai mà tự kiêu, tự mãn thì sẽ thoái bộ; khi đó không trách được Đảng và Chính phủ.

2. Bác bổ sung một điều đáng thắc mắc mà các cô, các chú không ai nêu ra. Đó là một khuyết điểm rất to của các cô, các chú. Điểm đó là: khi về xuôi thì *đạo đức và nhân cách của mình phải thế nào?*

Các cô, các chú là những người kháng chiến, đều đã được học tập, rèn luyện, được thực hiện tự phê bình và phê bình. So với

người không tham gia kháng chiến, không được học tập, rèn luyện thì các cô, các chú đã tiến bộ hơn rất nhiều.

Tiến bộ ở những điểm nào?

- Tác phong chịu đựng gian khổ.

- Tinh thần luôn cố gắng làm tròn nhiệm vụ của Đảng và Chính phủ giao cho.

Đảng và Chính phủ đã đào tạo cho các cô, các chú thành những người tốt, mặc dù còn nhiều khuyết điểm phải sửa chữa.

3. Bây giờ về xuôi thì thế nào?

Học cái tốt thì khó, ví như người ta leo núi, phải vất vả, khó nhọc mới lên đến đỉnh.

Học cái xấu thì dễ, như ở trên đỉnh núi trượt chân một cái là nhào xuống vực sâu.

Mấy năm kháng chiến, các cô, các chú đã học được nhiều đức tính tốt. Về xuôi nhất là về thành thị, sẽ có nhiều người phức tạp, nhiều thứ quyến rũ mình vào thói xấu.

Ta ở rừng núi, quen tiết kiệm của công, của riêng. Đó là điều tốt. Về xuôi, Bác chỉ nói vài cái nhỏ: phở ngon, rồi thì đồng hồ, bút máy, xe đạp, v.v.. Nếu không giữ được thói quen tiết kiệm thì sẽ tham ăn ngon, tham mua các thứ xa hoa. Lương không đủ thì sẽ lấy ở đâu ? Lúc ấy chỉ có hai cách: một là ăn cắp của Chính phủ, hai là bị tiền mua chuộc ...

Một vài thí dụ: Nó đi buôn lậu, sợ anh bắt, nó cho anh cái đồng hồ, bút máy để đi thoát. Cán bộ đi mua bán, nó cho ăn một ít để mua đắt, bán rẻ cho nó. Đó là ăn hối lộ, mà ăn hối lộ là có tội, vì nó làm hại cho nhân dân, thiệt đến công quỹ của Chính phủ.

Có thể những người khi kháng chiến thì rất anh dũng, trước bom đạn địch không chịu khuất phục, nhưng đến khi về thành thị lại bị tiền bạc, gái đẹp quyến rũ, mất lập trường, sa vào tội lỗi.

Cho nên bom đạn của địch không nguy hiểm bằng "đạn bọc đường" vì nó làm hại mình mà mình không trông thấy.

Muốn giữ vững nhân cách, tránh khỏi hủ hoá, thì phải luôn thực hành 4 chữ mà Bác thường nói. Đó là: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Cuối cùng Bác dặn các cô, các chú: về xuôi phải làm gương mẫu trong mọi việc, tuỳ hoàn cảnh của mình mà gần gũi, giúp đỡ nhân dân. Gương mẫu trong lời nói, việc làm, thái độ, sao cho người ta thấy rõ mình là con người kháng chiến. Ngay đối với những người không kháng chiến, những người "dinh tê"[1)] cũng không khinh rẻ họ, mà phải giúp đỡ cho họ tiến bộ, để họ cùng ta làm việc. Việc nước là việc chung, mà việc thì rất nhiều, chỉ Bác cháu ta không làm hết việc đâu. Chúng ta phải dùng năng lực của mọi người.

Bất kỳ trước đây họ là thế nào, nếu ngày nay họ thật thà tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, nếu họ muốn thật thà phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, thì chúng ta cần cộng tác với họ.

Bác mong các cô, các chú nhớ kỹ và thực hành điều đó.

Nói ngày 5-9-1954.
Tài liệu lưu tại Cục lưu trữ
Văn phòng Trung ương Đảng.

---

1) Những người bỏ vùng tự do để vào ở trong vùng bị thực dân Pháp kiểm soát, trong thời kỳ kháng chiến.

NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ NHÂN DÂN NƯỚC PHÁP

Trong lúc nhân dân Việt Nam ta vui mừng ngày Quốc khánh và vui mừng hoà bình, chúng ta càng nhớ ơn nhân dân các nước bạn và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đã ủng hộ ta trong những năm kháng chiến. Chúng ta càng thấm thía *tình hữu nghị của nhân dân Pháp đối với nhân dân ta.*

Trước hết, chúng ta nhớ đến *Đảng Cộng sản Pháp* - Ngay từ lúc đầu, Đảng đã lãnh đạo nhân dân Pháp chống chiến tranh xâm lược Việt Nam. Vì vậy mà nhiều lãnh tụ và đảng viên bị bắt, bị tù.

Chúng ta nhớ đến *công nhân và nông dân Pháp* đã hăng hái tham gia cuộc đấu tranh ấy. Vì vậy mà nhiều anh em công nhân đã bị phạt, hoặc bị mất công ăn việc làm.

Chúng ta nhớ đến những *nhân sĩ tiến bộ Pháp* (gồm có những nhà khoa học, những nhà trí thức và nhiều thủ lãnh công giáo), đã phản đối chiến tranh.

Chúng ta nhớ đến *phụ nữ dân chủ Pháp* (trong nhiều người có chồng con đi lính sang Việt Nam) và các em thiếu nữ đã ủng hộ cuộc kháng chiến của ta.

Chúng ta nhớ đến *thanh niên Pháp*, mà anh Hăngri Máctanh và chị Raymông Điêng là những gương mẫu anh hùng. Vì ủng hộ ta mà họ đã bị tù đày.

Tình hữu nghị ấy lại tỏ ra trong lúc Hội nghị Giơnevơ. Mấy trăm đoàn thể nhân dân Pháp đã cử đại biểu đến Giơnevơ thăm

đoàn đại biểu ta và đòi Chính phủ Pháp phải thành thật thương lượng để lập lại hoà bình ở Đông Dương.

8, 9 năm trước, chẳng mấy ai biết đến nước "An Nam", tên nước ta thì bị che lấp dưới mấy chữ nhục nhã "Thuộc địa Pháp".

Ngày nay, tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà lừng lẫy khắp 5 châu, các em bé người da đen ở những vùng hẻo lánh bên châu Phi cũng biết; và hơn 1 ngàn triệu nhân dân thế giới là bạn hữu ta, yêu kính ta. Đó là vì quân và dân ta trước thì kháng chiến rất anh dũng; nay thì quyết tâm củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 222,
từ ngày 7 đến 8-9-1954.

ĐIỆN CHÚC MỪNG LẦN THỨ 10 NGÀY GIẢI PHÓNG BUNGARI

Kính gửi đồng chí Đamianốp,

Chủ tịch Chủ tịch đoàn Cộng hoà nhân dân Bungari,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 10 ngày nước Bungari được giải phóng, thay mặt nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh tôi, tôi xin gửi đồng chí Chủ tịch và nhân dân Bungari lời chúc mừng nồng nhiệt.

Chúng tôi thành khẩn chúc nhân dân Bungari đạt được nhiều thành tích mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội tại Bungari và chúng tôi tin rằng tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Bungari sẽ ngày càng được phát triển và củng cố để góp phần bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Kính gửi đồng chí Sécvăngcốp,

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Nhân dân Bungari,

Thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, chúng tôi kính gửi đồng chí Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và nhân dân nước Cộng hoà Nhân dân Bungari lời chào mừng thân ái và nồng nhiệt nhân dịp kỷ niệm ngày giải phóng Bungari.

Nhân dân Việt Nam luôn luôn theo dõi và rất phấn khởi trước những thành tích to lớn của nhân dân Bungari trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội tại Bungari. Sau thắng lợi của Hội nghị Giơnevơ, nhân dân Việt Nam chúng tôi hiện đang đấu tranh thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình, tiến tới thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc. Chúng tôi tin rằng với sức đoàn kết phấn đấu của nhân dân chúng tôi, với sự ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới, chúng tôi sẽ giành được thắng lợi cuối cùng.

Chúng tôi thành khẩn chúc nhân dân Bungari, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của đồng chí Chủ tịch và của Đảng Cộng sản Bungari, với sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô vĩ đại, đạt được nhiều thắng lợi mới để góp phần vào công cuộc bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Chủ tịch kiêm Thủ tướng
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 223,
từ ngày 9 đến 10-9-1954.

THƯ GỬI NHI ĐỒNG NHÂN DỊP TRUNG THU

Gửi các cháu nhi đồng,

Trung thu này là Trung thu hoà bình đầu tiên, sau 8, 9 năm kháng chiến anh dũng của nhân dân ta. Trong cuộc kháng chiến cứu nước, các cháu cũng có đóng góp một phần. Nhân dịp này, Bác gửi lời thân ái khen ngợi các cháu.

Trăng thu trong đẹp, sáng rọi khắp nơi, từ Nam đến Bắc. Cũng như lòng Bác yêu quý tất cả các cháu miền Bắc và miền Nam.

Lần này Bác bận việc quá, không rảnh làm thơ gửi cho các cháu. Bác chỉ chúc các cháu vui vẻ, mạnh khoẻ, ngoan ngoãn và cố gắng thi đua học hành.

Đến ngày Nam Bắc một nhà,
Các cháu xúm xít, thì ta vui lòng.

Trung thu năm Giáp Ngọ
BÁC HỒ của các cháu

Báo *Nhân dân,* số 224,
từ ngày 11 đến 12-9-1954.

NÓI CHUYỆN TRONG HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT ĐỢT I Ở THÁI NGUYÊN

Trong công tác giảm tô và cải cách ruộng đất, về việc chấp hành chính sách, có một số cán bộ làm rất tốt; nhưng cũng có một số làm sai, đi đường quanh, mất nhiều thì giờ mà kết quả không tốt. Giảm tô và cải cách ruộng đất phải nắm vững đường lối chính sách, phải nhận rõ lực lượng chính của ta ở đâu, phải biết *dựa vào bần, cố nông, đoàn kết trung nông*. Cho nên Trung ương và Chính phủ luôn luôn nêu ra: cần phải *đoàn kết nông dân lao động*. Nếu biết đoàn kết nông dân lao động thì việc gì làm cũng có kết quả tốt; nếu không biết đoàn kết nông dân lao động thì công việc sẽ không chạy, kéo dài thời gian mà kết quả không tốt.

Phải biết phân hoá địa chủ. Giai cấp địa chủ là kẻ thù của nông dân, nhưng họ không phải là thống nhất. Nếu biết phân hoá địa chủ thì công việc sẽ dễ dàng hơn. Lúc học điểm đó thì nhiều cán bộ cho là hiểu rồi, nhưng lúc làm thì sai. Có người có tư tưởng "thà tả hơn hữu", thế là không đúng. Tả cũng tếu mà hữu cũng tếu. Phải biết nắm vững chính sách, biết dựa vào quần chúng, biết phân hoá địa chủ.

Trong công tác, các cô các chú ai cũng có nhiều hay ít thành tích, mặc dầu ai cũng có khuyết điểm nhiều hay ít. Thành tích chung của các cô các chú trong đợt này là *chịu khổ*, "ba cùng" hơn trước. Trong đợt bốn giảm tô, có nhiều người chỉ "một cùng", "hai cùng" hoặc "hai cùng rưỡi"; chứ không thật "ba cùng". Cần phải hiểu, có ba cùng thì mới gần gũi được nông dân, hiểu rõ tâm lý

nông dân, mới phát động được nông dân đánh đổ giai cấp địa chủ, giảm tô và cải cách ruộng đất mới thành công. Nếu không ba cùng thì xa quần chúng, công tác không có kết quả tốt. Vì vậy đợt sau các cô các chú phải thật thà ba cùng. Nông dân đời này qua đời khác chịu đựng cực khổ, các cô các chú "ba cùng" mấy tháng nay đã thấm vào đâu, nếu không chịu được thì còn làm gì.

Về mặt *đoàn kết nội bộ,* cán bộ cũ giúp cán bộ mới, trong đợt vừa rồi cũng khá; nhưng nói như vậy không phải là không có khuyết điểm. Có một số cán bộ cũ tự kiêu, tự đại, cậy mình đã đi phát động vài đợt rồi, không chịu nghiên cứu chỉ thị cấp trên, lơ là giúp cán bộ mới. Các cô các chú nên nhớ: vì tình hình thay đổi luôn, nếu không học tập thì thoái bộ, thoái bộ thì không thể thành công.

Khuyết điểm khá phổ biến là: *muốn nghỉ*. Có người đã làm vài ba đợt rồi, bây giờ muốn vào thành phố. Thế là không đúng. Lấy một thí dụ gần đây: - Thử hỏi các cô các chú: Thời gian Bác đấu tranh so với thời gian các cô các chú đấu tranh, thì ai đấu tranh dài hơn? (Cả hội trường đáp: "Bác đấu tranh dài hơn"). Bác đấu tranh lâu mà không xin nghỉ, các cô các chú mới một vài đợt, tại sao đã muốn xin nghỉ?

Sở dĩ các cô các chú muốn nghỉ, muốn vào thành phố là vì chưa nhận rõ cải cách ruộng đất là quan trọng. Các cô các chú đã đọc nghị quyết của Trung ương: cải cách ruộng đất là một trong ba nhiệm vụ chính của Đảng và Chính phủ đã đề ra. Muốn vào thành phố, không muốn đi cải cách ruộng đất, thế là *trốn nhiệm vụ.*

Bất kỳ chỗ nào, bất kỳ việc gì, Đảng và Chính phủ đã giao thì các cô các chú phải quyết tâm làm cho trọn, không nên muốn thế này thế khác.

Các cô các chú muốn gì? Muốn làm cách mạng. Cải cách ruộng đất tức là việc cách mạng. Cho nên chớ "đứng núi này, trông núi nọ".

Các cô các chú phải hiểu: thi hành chính sách cải cách ruộng đất là một trong ba nhiệm vụ chính của Đảng, của Chính phủ, của nhân dân. Đó là nhiệm vụ vẻ vang, nặng nề. Không phải xông ra

mặt trận giết giặc mới là chiến sĩ. Các cô các chú cũng là những chiến sĩ, những chiến sĩ trên mặt trận chống phong kiến. Đã là chiến sĩ thì không thể nói muốn đi mặt trận này, không muốn đi mặt trận khác, mà phải làm tròn nhiệm vụ chiến sĩ. Bao giờ cải cách ruộng đất thành công thì các cô các chú sẽ được một thời gian nghỉ ngơi. Trong khi cải cách ruộng đất chưa thành công, thì các cô các chú chưa được nghỉ.

Các cô các chú phải nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ, phải vượt khó khăn, chịu khó chịu khổ để làm tròn nhiệm vụ.

Trong chiến tranh, bộ đội ta đã thắng trận này đến trận khác. Các cô các chú là bộ đội chống phong kiến phải có quyết tâm thắng địch.

Không phải chỉ bộ đội đánh trận mới có người anh hùng. Các cô các chú cùng nông dân chống phong kiến, cũng có những anh hùng. Trong hội nghị này cũng có nhiều cô nhiều chú trong lúc giảm tô và cải cách ruộng đất sẽ làm khá, biết kết hợp việc chính với việc vận động nông dân tăng gia sản xuất, cứu hạn, chống lụt, đi dân công, tân binh... Các cô các chú và ban phụ trách sẽ bình nghị những người có công; Đảng, Chính phủ và Bác sẽ cho giải thưởng.

Sau này, trong các đợt phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất, cô nào chú nào có công đặc biệt thì sẽ được thưởng huân chương, cũng như các chiến sĩ có công đánh giặc. Việc thưởng ấy sẽ do các cô các chú tự quyết định lấy, ai muốn được huân chương thì phải cố gắng.

Nói ngày 2-9-1954.
Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự Thật, Hà Nội, 1956, tập III, tr.33-35.

THƯ GỬI BỘ ĐỘI, CÁN BỘ VÀ GIA ĐÌNH CÁN BỘ MIỀN NAM RA BẮC

Gửi bộ đội, cán bộ, đồng bào miền Nam ra Bắc,

Hôm nay các cụ, các cô, các chú và các cháu đã ra đến nơi, tôi thân ái gửi lời hoan nghênh tất cả mọi người.

Để thi hành hiệp định đình chiến, đồng bào đã tạm xa quê hương, nhưng lại được gần Trung ương Đảng, Chính phủ, gần quân đội và đồng bào miền Bắc. Nam Bắc vẫn là một nhà.

Mong các cụ, các cô, các chú và các cháu luôn luôn mạnh khoẻ, vui vẻ. Mỗi người sẽ tuỳ theo sức mình tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà.

Đến ngày hoà bình đã được củng cố, thống nhất được thực hiện, độc lập, dân chủ đã hoàn thành, đồng bào sẽ vui vẻ trở về quê cũ. Lúc đó rất có thể tôi sẽ cùng đồng bào vào thăm miền Nam yêu quý của chúng ta.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 229,
từ ngày 21 đến 22-9-1954.

LỜI ĐIẾU CỤ PHẠM BÁ TRỰC PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC QUỐC [1]

Tôi xin thay mặt Chính phủ kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn Cụ.

Từ ngày nhân dân tin cậy cử Cụ làm đại biểu Quốc hội và Quốc hội cử Cụ vào Ban thường trực, Cụ đã đưa hết tinh thần và lực lượng giúp Chính phủ trong mọi vấn đề quan trọng. Trong mọi việc, Cụ đã kết hợp đạo đức bác ái theo lời Chúa dạy, với tinh thần nồng nàn yêu nước của người đại biểu chân chính cho nhân dân Việt Nam.

Nay Cụ mất đi, Chính phủ và nhân dân vô cùng thương xót.

Trong lúc ốm nặng, Cụ thường nói với tôi: Mong trông thấy kháng chiến thắng lợi thì dù chết Cụ cũng thoả lòng.

Nay hoà bình đã trở lại, Cụ đã thoả lòng.

Nhưng tiếc rằng Cụ không còn nữa để giúp nước, giúp dân.

Với lòng vô cùng thương tiếc một nhà tận tuỵ ái quốc và một người bạn thân mến, trước linh hồn Cụ, chúng tôi nguyện kiên quyết một lòng, đoàn kết toàn dân để làm trọn sự nghiệp mà suốt đời Cụ mong muốn tức là: củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn nước Việt Nam yêu quý của chúng ta.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 237,
từ ngày 11 đến 12-10-1954.

---

1) Sáng ngày 7-10-1954, lễ an táng linh mục Phạm Bá Trực được cử hành ở Đại Từ, Thái Nguyên. Tại buổi lễ an táng, Bộ trưởng Phan Anh đã thay mặt Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc điếu văn này.

LỜI CĂN DẶN CÁC ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI VÀO)

Suốt tám năm kháng chiến, các chú đã làm kiểu mẫu anh dũng, do đó mà chúng ta đã thắng lợi. Nay chúng ta về thành thị, các chú cũng phải làm kiểu mẫu đúng đắn, để tranh lấy thắng lợi trong hoà bình.

Ở thành thị tình hình phức tạp, có nhiều sự quyến rũ làm cho người ta mê muội, hủ hoá, truỵ lạc. Để tránh những cạm bẫy nguy hiểm ấy, để làm tròn nhiệm vụ cao quý của quân đội nhân dân, toàn thể cán bộ và chiến sĩ ta phải ghi nhớ và làm đúng những lời Bác dặn như sau:

- Chớ tự kiêu, tự mãn.

- Chớ rượu chè, cờ bạc, trai gái, hút thuốc phiện.

- Chớ để lộ bí mật.

- Chớ xa xỉ tham ô lãng phí.

-Phải kính trọng nhân dân, giúp đỡ nhân dân, đoàn kết với nhân dân.

- Phải khiêm tốn, nghiêm chỉnh.

- Phải giữ gìn tính chất trong sạch, chất phác của người chiến sĩ cách mạng.

- Phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính.

---

1) Ngày 10-10-1954, bộ đội ta tiến vào tiếp quản Thủ đô Hà Nội theo đúng quy định của Hiệp định Giơnevơ. Trước khi vào tiếp quản, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có lời căn dặn này.

- Phải làm đúng 10 điều kỷ luật.

- Phải luôn luôn cảnh giác, và phải thực hiện tự phê bình và phê bình để tiến bộ không ngừng.

Bác mong các chú tiến bộ và chúc các chú mạnh khoẻ.

Nói vào tháng 10-1954.
Sách Hồ Chí Minh:
Tuyển tập, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, tr.502.

LỜI KÊU GỌI NHÂN NGÀY THỦ ĐÔ GIẢI PHÓNG[23]

Cùng đồng bào Hà Nội thân mến!

Tám năm qua, Chính phủ phải xa rời Thủ đô để kháng chiến cứu nước. Tuy xa nhau, nhưng lòng Chính phủ luôn luôn gần cạnh đồng bào.

Ngày nay do nhân dân ta đoàn kết nhất trí, quân đội ta chiến đấu anh dũng, hoà bình đã thắng lợi, Chính phủ lại trở về Thủ đô với đồng bào. Muôn dặm một nhà, lòng vui mừng khôn xiết kể!

Tôi trân trọng thay mặt Chính phủ tỏ lời thân ái chào thăm đồng bào và bày tỏ với đồng bào mấy điều cần thiết:

Nếu kể từ ngày Thế giới chiến tranh lần thứ hai thì Thủ đô ta đã trải qua 15 năm binh lửa. Thời gian khá dài, tổn thương không ít! Sở dĩ Thủ đô giữ gìn được tình trạng như ngày nay là do đồng bào ta hăng hái phấn đấu.

Tuy vậy từ nay Chính phủ và nhân dân ta phải cùng nhau cố gắng nhiều để khôi phục, củng cố và phát triển đời sống tinh thần và vật chất của Thủ đô ta.

- Chính phủ và nhân dân phải cùng nhau ra sức *giữ gìn trật tự, an ninh*. Trật tự, an ninh tốt thì mọi người mới an cư, lạc nghiệp.

Chúng ta phải cùng nhau gây nên một phong trào cần, kiệm, liêm, chính và mỹ tục, thuần phong.

- Chúng ta phải thực hiện chính sách công và tư đều được chiếu cố, chủ và thợ đều có lợi. Các bạn công nhân hăng hái sản xuất. Bà con công, thương hăng hái kinh doanh. Chúng ta cần phải *duy trì và khôi phục mọi hoạt động sản xuất, buôn bán, kinh tế và tài chính của Thủ đô ta.*

- Chính phủ và các vị cha mẹ học trò phải cùng cố gắng để cho con cháu ta được tiếp tục học hành. Các nhà văn hoá, giáo dục phải hăng hái phục vụ nhân dân. Chúng ta phải *duy trì và khôi phục mọi hoạt động văn hoá.*

- Về *chính trị*, chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ, thực hiện tự do dân chủ. Mọi người đều đưa hết tài đức của mình để khôi phục Thủ đô và xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

Nói tóm lại, nhân dân, bộ đội và cán bộ phải *thi hành đúng chính sách và tuân theo kỷ luật mà Uỷ ban quân chính đã ban bố.*

Nhân dịp này tôi có vài lời ngỏ cùng *các bạn ngoại kiều*. Các bạn, người buôn bán, kinh doanh, tiểu thương, tiểu chủ, công nhân và trí thức, đã chung sống với nhân dân Việt Nam. Các bạn đã khai cơ lập nghiệp ở Việt Nam. Những hoạt động chính đáng về kinh tế và văn hoá của các bạn cũng có lợi cho Việt Nam. Vì vậy tôi khuyên các bạn: *Các bạn cứ yên lòng làm ăn như thường*. Nhân dân và Chính phủ Việt Nam sẽ giúp đỡ và bảo hộ các bạn.

*

* *

Sau cuộc biến đổi lớn, việc khôi phục lại đời sống bình thường sẽ phức tạp, khó khăn. Nhưng Chính phủ có quyết tâm, toàn thể đồng bào Hà Nội đồng tâm nhất trí góp sức với Chính phủ, thì chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn và đạt được mục đích chung: làm cho Hà Nội thành một Thủ đô yên ổn, tươi vui và phồn thịnh.

Chính phủ ta là chính phủ của nhân dân, chỉ có một mục đích là ra sức phụng sự lợi ích của nhân dân. Chính phủ rất mong đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm trọn nhiệm vụ

của mình là người đày tớ trung thành tận tuỵ của nhân dân.

Tôi xin chúc toàn thể đồng bào Hà Nội đoàn kết, phấn đấu và thắng lợi.

Tôi riêng chúc các cụ phụ lão sống lâu và mạnh khoẻ để đôn đốc con cháu tiến tới. Tôi thân ái khuyên các cháu thanh niên và nhi đồng chăm chỉ học tập, hăng hái tham gia công việc khôi phục và xây dựng Thủ đô yêu quý của chúng ta, mà mai sau các cháu sẽ là chủ nhân.

Hà Nội, Thủ đô của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muôn năm!

Nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ muôn năm!

Ngày 10 tháng 10 năm 1954
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 236,
từ ngày 9 đến 10-10-1954.

GIỮ GÌN TRẬT TỰ, AN NINH

Quân đội Pháp đã rút khỏi Hà Nội. Chính phủ ta đã về Thủ đô.

Hiện nay, việc quan trọng nhất của Thủ đô là giữ vững trật tự, an ninh.

Có giữ vững trật tự, an ninh, thì nhân dân Thủ đô mới an cư lạc nghiệp.

Giữ gìn trật tự an ninh trước hết là việc của công an, bộ đội, cảnh sát. Nhưng chính quyền ta là chính quyền dân chủ, bất kỳ việc to việc nhỏ đều phải dựa vào lực lượng của nhân dân để phụng sự lợi ích của nhân dân. Việc giữ gìn trật tự an ninh càng phải dựa vào sáng kiến và lực lượng của nhân dân.

Mọi người công dân, bất kỳ già trẻ gái trai, bất kỳ làm việc gì, đều có nhiệm vụ giúp chính quyền giữ gìn trật tự an ninh, vì *trật tự an ninh trực tiếp quan hệ đến lợi ích bản thân của mọi người.*

Mấy mươi vạn con mắt soi sáng, mấy mươi vạn lỗ tai nghe ngóng, thì bọn gian phi, côn đồ sẽ lòi mặt ra và sẽ phải cải tà quy chính dưới lực lượng to lớn của quần chúng.

Chính quyền và nhân dân chúng ta phải đồng tâm hiệp lực, giữ gìn trật tự an ninh, sao cho "dạ bất bế hộ, lộ bất thập duy"[1] như lời thánh hiền đã dạy.

---

1) Nghĩa là: Ban đêm không cần đóng cửa, ngoài đường không ai nhặt của rơi.

Cả nước nhìn về Thủ đô ta. Thế giới trông vào Thủ đô ta. Tất cả chúng ta phải ra sức giữ gìn trật tự an ninh, làm cho Thủ đô ta thành một Thủ đô bình yên, tươi đẹp, mạnh khoẻ cả về vật chất và tinh thần.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 236,
từ ngày 9 đến 10-10-1954.

ỔN ĐỊNH SINH HOẠT

Nói chung, Hà Nội là Thủ đô của cả nước ta.

Nói riêng, Hà Nội là thành phố của tất cả những người dân Hà Nội.

Dân Hà Nội ta vui mừng Hà Nội được giải phóng. Đồng thời dân Hà Nội ta có nhiệm vụ làm cho sinh hoạt Hà Nội ổn định. Ví dụ:

- Anh em công nhân phải cố gắng làm cho nhà máy chạy đều, mức sản xuất giữ vững.

- Bà con tư sản và tiểu thương, tiểu chủ phải cố gắng duy trì và củng cố việc sản xuất và việc buôn bán, việc cung cấp đầy đủ cho nhân dân.

- Các thầy giáo và học sinh phải cố gắng làm cho việc học hành được đều đặn, phát triển.

- Các gia đình và cả thành phố phải cố gắng làm cho công việc vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng.

- Bộ đội, công an, tự vệ phải cố gắng giữ gìn trật tự, an ninh được vững chắc.

Nói tóm lại: mỗi một người dân Hà Nội, bất kỳ thuộc tầng lớp nào, bất kỳ làm công việc gì, đều cần phải cố gắng làm trọn nhiệm vụ của mình, đều cần phải góp phần vào công việc ổn định sinh hoạt của Thủ đô ta.

Nói *"Cần phải cố gắng",* vì rằng sau 80 năm bị nô lệ, nay ta làm chủ nhân, mọi việc chắc sẽ gặp khó khăn hoặc nhiều, hoặc ít,

chúng ta không nên chủ quan mà coi việc gì cũng sẽ dễ dàng. Nhưng chính quyền và nhân dân ta *đoàn kết chặt chẽ, quyết tâm cố gắng,* thì chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn, nhất định ổn định được sinh hoạt của Thủ đô yêu quý của chúng ta.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 238,
từ ngày 13 đến 14-10-1954.

LỜI PHÁT BIỂU TRONG BUỔI TIẾP ĐẠI BIỂU NHÂN DÂN THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thưa các cụ, các anh chị em và các cháu,

Sau 8 năm bận việc kháng chiến, hôm nay tôi rất vui mừng lại gặp bà con Thủ đô. Tuy số đồng bào có mặt ở đây không đông, nhưng đại biểu đủ các tầng lớp. Vậy tôi nhờ các vị chuyển lời tôi thân ái chào thăm tất cả đồng bào Thủ đô.

Sau đây là vài điểm tôi muốn nói với đồng bào:

1. Việc tiếp quản Thủ đô đã thực hiện tương đối tốt đẹp. Đó là nhờ bộ đội và cán bộ ta hăng hái và giữ kỷ luật, đó cũng là nhờ đồng bào đã cố gắng và đã hăng hái giúp đỡ bộ đội và cán bộ. Ví dụ:

Anh chị em công nhân đã cố công giữ gìn máy móc, ra sức làm cho nhà máy chạy đều, chống bọn phá hoại của chung của nhân dân.

Một số đông anh em công chức và cán bộ chuyên môn đã ra sức giữ gìn tài liệu và cơ quan.

Các thầy giáo và học sinh đã tự giải quyết khó khăn để tiếp tục học tập.

Bà con công thương đã tiếp tục kinh doanh, buôn bán ngay sau lúc Thủ đô giải phóng.

Đồng bào cả thành phố đã tự động giữ gìn trật tự, an ninh, chống bọn lưu manh quấy rối.

Anh em nông dân ngoại thành đã tiếp tế rau, quả đầy đủ cho nhân dân thành phố.

Toàn thể đồng bào Thủ đô đoàn kết một lòng, nhiệt liệt hoan nghênh bộ đội và cán bộ vào tiếp quản Thủ đô.

Tôi xin thay mặt Chính phủ cảm ơn và khen ngợi đồng bào.

2. Kinh qua 80 năm đô hộ và 8 năm chiến tranh do nước ngoài gây ra, nay chúng ta khôi phục lại đời sống hoà bình, đó là một chuyển biến rất to lớn. Do đó, chúng ta sẽ gặp nhiều khó khăn. Nhưng đó là những khó khăn trong sự phát triển. Chúng ta chớ nên chủ quan. Chúng ta phải thấy rõ khó khăn để vượt qua khó khăn.

Khó khăn phải giải quyết dần dần, từng bước, có kế hoạch, có thứ tự. Nhân dân ta phải dùng sáng kiến và nghị lực của mình để tự giải quyết khó khăn của mình, không nên hoàn toàn ỷ lại vào Chính phủ. Đồng thời, ai có sáng kiến hay, có đề nghị thiết thực và hợp lý, Chính phủ sẽ rất hoan nghênh. (Những đề nghị thiết thực hợp lý ấy, xin gửi cho Uỷ ban quân chính).

3. Chế độ của ta là chế độ dân chủ. Nhân dân là chủ. Chính phủ là đày tớ của nhân dân. Nhân dân có quyền đôn đốc và phê bình Chính phủ. Chính phủ thì việc to việc nhỏ đều nhằm mục đích phục vụ lợi ích của nhân dân. Vì vậy, nhân dân lại có nhiệm vụ giúp đỡ Chính phủ, theo đúng kỷ luật của Chính phủ và làm đúng chính sách của Chính phủ, để Chính phủ làm tròn phận sự mà nhân dân đã giao phó cho.

4. Đoàn kết là lực lượng mạnh nhất của chúng ta. Chúng ta phải đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ. Đoàn kết giữa Chính phủ và nhân dân. Đoàn kết giữa các tầng lớp trong nhân dân với nhau. Đoàn kết giữa đồng bào toàn quốc, từ Bắc chí Nam. Nói rộng hơn nữa: đoàn kết giữa nhân dân ta và nhân dân các nước bạn, nhân dân châu Á, nhân dân nước Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới.

Đoàn kết chặt chẽ lực lượng trong nước và ngoài nước, chúng ta nhất định khắc phục được mọi khó khăn một cách thắng lợi.

Nhân dân Thủ đô ta có truyền thống cách mạng vẻ vang và lòng nồng nàn yêu nước, tôi chắc rằng đồng bào Thủ đô sẽ hăng hái

phấn đấu làm cho mọi ngành hoạt động của Thủ đô ngày thêm phát triển, để làm gương mẫu, để dẫn đầu cho nhân dân cả nước ta trong công cuộc củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong khắp nước ta; để xây dựng một đời sống sung sướng, tươi đẹp, thái bình mãi mãi cho con cháu chúng ta.

Phát biểu ngày 16-10-1954.
Báo *Nhân dân*, số 240,
từ ngày 17 đến 18-10-1954.

LỜI PHÁT BIỂU TRONG BỮA TIỆC ĐÓN MỪNG THỦ TƯỚNG NÊRU

Thưa Thủ tướng Nêru thân mến,

Thưa các vị,

Hôm nay, nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà rất vui mừng được đón tiếp Thủ tướng Păngđi Nêru, vị lãnh tụ yêu quý của nước Ấn Độ vĩ đại, vị chiến sĩ tận tuỵ cho hoà bình châu Á và thế giới, vị bạn tốt của nhân dân Việt Nam.

Tôi rất vui lòng Thủ tướng Nêru đã đến dự bữa cơm thân mật gia đình này - tôi có thể nói đại gia đình châu Á mà đại biểu ở đây là Ấn Độ, Trung Quốc và Việt Nam, đại gia đình thế giới yêu chuộng hoà bình mà ở đây có đại biểu châu Á, châu Âu và châu Mỹ.

Nhân dịp này, tôi xin thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cảm ơn Thủ tướng Nêru, nhân dân và Chính phủ Ấn Độ đã góp phần to lớn vào việc đưa lại hoà bình cho Việt Nam và cho Miên, Lào.

Để giữ gìn và củng cố hoà bình, nhân dân và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà kiên quyết chấp hành đúng đắn hiệp định đình chiến đã ký ở Giơnevơ. Tôi cũng xin cảm ơn Uỷ ban quốc tế do các đại biểu Ấn Độ, Ba Lan và Canađa phụ trách đã sốt sắng làm việc, đã hợp tác chặt chẽ với Bộ Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam và đã thu được kết quả tốt.

Tôi mời các vị cùng tôi nâng cốc, chúc Thủ tướng Nêru sống lâu, mạnh khoẻ, để làm cho tình hữu nghị giữa hai dân tộc anh em Việt- Ấn càng tăng cường và làm cho hoà bình châu Á và thế giới thêm vững chắc.

Phát biểu ngày 17-10-1954.
Báo *Nhân dân,* số đặc biệt,
ngày 19-10-1954.

ĐÁP TỪ TRONG LỄ NHẬN QUỐC THƯ CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN XÔ VIẾT TỐI CAO LIÊN XÔ

Thưa đồng chí Đại sứ thân mến,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của Chủ tịch đoàn Xô viết tối cao uỷ nhiệm đồng chí làm Đặc mệnh toàn quyền Đại sứ ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Và tôi rất cảm ơn những lời chúc mừng của đồng chí.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên bang Xô viết, nhân dân Liên Xô đang phấn đấu anh dũng để xây dựng chủ nghĩa cộng sản đã thu được nhiều thắng lợi vẻ vang.

Liên Xô là thành trì vững chắc của hoà bình và dân chủ thế giới.

Trong công cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ của mình, nhân dân Việt Nam luôn luôn được sự đồng tình thắm thiết và sự ủng hộ khẳng khái của nhân dân Liên Xô. Cho nên nhân dân Việt Nam rất yêu mến và biết ơn nhân dân Liên Xô.

Tôi chắc rằng từ nay giữa hai nước chúng ta, tình hữu nghị ngày càng phát triển và thêm chặt chẽ; nhân dân Việt Nam sẽ được nhân dân Liên Xô giúp đỡ nhiều để hàn gắn những vết thương do chiến tranh gây nên và để xây dựng lại kinh tế và văn hoá của mình. Đồng thời nhân dân Việt Nam sẽ ra sức góp phần vào công cuộc giữ gìn hoà bình châu Á và thế giới do Liên Xô lãnh đạo.

Đồng chí Đại sứ, tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí lãnh chức Đại sứ ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Trong công tác của

đồng chí để thắt chặt tình hữu nghị giữa hai nước Việt - Xô chúng ta, nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẽ ra sức giúp cho đồng chí hoàn toàn thành công.

Nhân dịp này, tôi nhờ đồng chí chuyển lòng biết ơn và lời chào thân ái của chúng tôi gửi Đảng Cộng sản, Chính phủ và nhân dân Liên Xô.

Đọc ngày 4-11-1954.
Báo *Nhân dân*, số 255,
ngày 5-11-1954.

ĐIỆN CHÚC MỪNG KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

Kính gửi đồng chí K. Vôrôsilốp kính mến, Chủ tịch Chủ tịch đoàn Xô viết tối cao Liên Xô,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 37 ngày Đại Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tôi thay mặt nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, xin gửi tới đồng chí Chủ tịch và nhân dân Liên Xô lời chào mừng nhiệt liệt.

Chúng tôi vô cùng phấn khởi theo dõi những thành công rực rỡ của nhân dân Liên Xô vĩ đại trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản và sự nghiệp bảo vệ hoà bình thế giới và thành khẩn chúc nhân dân Liên Xô thu được nhiều thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng đời sống hạnh phúc cho nhân dân Liên Xô và công cuộc củng cố hoà bình thế giới.

Nhân dịp này nhân dân Việt Nam lại tỏ lòng biết ơn nhân dân Liên Xô đã luôn luôn ủng hộ nhân dân Việt Nam. Sự ủng hộ ân cần đó làm cho nhân dân Việt Nam vô cùng phấn khởi và tin tưởng trong cuộc đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ và trong công cuộc khôi phục và xây dựng nước nhà của mình.

Kính chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ.

Tình hữu nghị Việt - Xô bền vững muôn năm!

Ngày 7 tháng 11 năm 1954
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 257,
ngày 7-11-1954.

ĐÁP TỪ TRONG BỮA TIỆC DO ĐẠI SỨ LIÊN XÔ TỔ CHỨC

Thưa đồng chí Đại sứ,

Thưa các vị,

Hôm nay, nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân lao động khắp thế giới đều hướng về Liên Xô, cùng với nhân dân Liên Xô vui vẻ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười. Lòng vui mừng ấy rất tự nhiên, vì Cách mạng Tháng Mười đã mở đường giải phóng cho giai cấp lao động và cho các dân tộc bị áp bức khắp thế giới.

Cách mạng Tháng Mười đã soi sáng cho họ một tương lai vẻ vang, hoà bình và hạnh phúc, không có người bóc lột người, không có dân tộc này áp bức dân tộc khác.

Trong ngoài 30 năm sau Cách mạng Tháng Mười thành công, chỉ riêng ở châu Á là nơi đất rộng người nhiều, của cải phong phú nhất, văn minh lâu đời nhất, mà cũng là nơi nhiều dân tộc bị người ngoài áp bức nhất, đã có nhiều nước giành được tự do, độc lập như Trung Quốc, Ấn Độ, Nam Dương, Diến Điện, Tích Lan[1)], Bắc Triều Tiên và Việt Nam.

Riêng Việt Nam cũng biết ơn Cách mạng Tháng Mười và nhân dân Liên Xô. Cách mạng Tháng Mười thành công và sau đó quân đội anh dũng Liên Xô đánh thắng quân phiệt Nhật Bản, đã giúp

---

1) Tức Xri Lanca.

cho Cách mạng Tháng Tám của Việt Nam thắng lợi, nhân dân Việt Nam mới thoát khỏi ách nô lệ thuộc địa và thành lập chế độ dân chủ cộng hoà.

Trong 8, 9 năm kháng chiến cứu nước, nhân dân Việt Nam đã được nhân dân Liên Xô khẳng khái ủng hộ.

Liên Xô là một nước lớn nhất ở châu Âu đã công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và đã phái Đại sứ đến nước chúng tôi để củng cố và phát triển thêm tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt - Xô.

Ở Hội nghị Giơnevơ, cùng với đại biểu Trung Quốc, đại biểu Liên Xô đã ra sức cố gắng để đưa đến cuộc chấm dứt chiến tranh và lập lại hoà bình ở Đông Dương.

Tôi cũng xin nhắc lại rằng: dù không tham gia Hội nghị Giơnevơ, nhân dân và Chính phủ Ấn Độ cũng đã góp một phần quan trọng vào cuộc đình chiến ở ba nước Việt, Miên, Lào.

Ngày nay, cùng với Liên Xô đấu tranh để giữ gìn hoà bình dân chủ, chỉ ở phương Đông chúng ta đã có một mặt trận gồm một nghìn 300 triệu người (tức là hơn nửa số nhân dân toàn thế giới). Đó là một lực lượng vô cùng mạnh mẽ và càng ngày càng mạnh mẽ. Đó là một lực lượng tất thắng, nó sẽ đánh tan tất cả mọi âm mưu gây chiến tranh. Đó là một lực lượng vĩ đại nó đang xây dựng khối hoà bình gồm nhiều dân tộc, coi nhau như bầu bạn, anh em, đoàn kết với nhau, giúp đỡ lẫn nhau, cùng sống với nhau trên những nguyên tắc hoà mục hữu nghị, cùng nhau ra sức giữ gìn hoà bình thế giới. Nhân dân Việt Nam cực kỳ yêu chuộng hoà bình, bởi vì cần có hoà bình để xây dựng nước nhà, cần có hoà bình để khôi phục và mở mang kinh tế và văn hoá, làm cho mọi người dân được hưởng tự do, hạnh phúc, áo ấm, cơm no.

Thưa các vị,

Tôi xin thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nhiệt liệt chúc mừng Cách mạng Tháng Mười vĩ đại!

Chúc mừng Đảng Cộng sản, Chính phủ và nhân dân Liên Xô!

Chúc mừng vị Đại sứ Liên Xô là đồng chí Lavrítsép!

Chúc mừng tình hữu nghị thắm thiết và bền vững giữa hai nước Việt Nam và Liên Xô!

Đọc ngày 7-11-1954.
Báo *Nhân dân,* số 258,
ngày 9-11-1954.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN HÃNG THÔNG TẤN PHÁ[1]

Hỏi: Thưa Chủ tịch, theo ý Chủ tịch thì phương pháp nào là phương pháp tốt nhất để đặt những quan hệ tin cậy và thân thiện giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Pháp và để lập lại một không khí thuận lợi giữa hai nước sau 8 năm chiến tranh?

Trả lời : Theo ý tôi, phương pháp tốt nhất là sự hiểu biết lẫn nhau, lòng hoàn toàn trung thực và tin cậy đối với nhau.

Hỏi : Chủ tịch xét những quan hệ kinh tế giữa hai nước tương lai sẽ như thế nào? Nếu Chính phủ hoặc tư nhân Pháp cho vay vốn, thì Chủ tịch có nhận không? Và nếu nhận thì nhận với những điều kiện như thế nào?

Trả lời : Những quan hệ kinh tế giữa hai nước phải dựa trên nguyên tắc bình đẳng và hai bên đều có lợi.

Đó là một vấn đề hai bên cần phải thảo luận với nhau.

Hỏi: Theo ý Chủ tịch, phải chăng việc ông Xanhtơni trở lại Hà Nội với tư cách đại diện nước Pháp có thể làm cho dễ dàng trong một phạm vi quan trọng việc lập lại những quan hệ tin cậy lẫn nhau giữa nước Pháp và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà? Chủ tịch có thấy cần có một người đại diện của quý Chính phủ ở Pari không?

Trả lời : Chúng tôi biết ông Xanhtơni từ lâu. Tôi nghĩ rằng ông Xanhtơni có thể giúp vào việc lập lại những quan hệ tin cậy giữa hai nước chúng ta, nếu những cố gắng của chúng ta không gặp những trở ngại lớn.

---

1) Ông Bécna Uynman.

- Chúng tôi có câu tục ngữ "Có đi có lại mới toại lòng nhau".

Hỏi : Chủ tịch có cho rằng tình hình ở miền Nam Việt Nam sẽ biến chuyển đến nỗi không thể chờ hai năm nữa tuyển cử để định đoạt vận mệnh toàn bộ nước Việt Nam không?

Chủ tịch có e ngại rằng việc phân chia hiện thời của nước Việt Nam sẽ có thể kéo dài như việc phân chia nước Đức và nước Triều Tiên, là những nước mà lúc đầu việc phân chia cũng chỉ đặt ra tạm thời thôi?

Trả lời: Nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẽ hoạt động không ngừng để thực hiện thống nhất đất nước theo phương pháp hoàn toàn phù hợp với Hiệp định Giơnevơ.

- Những điều kiện của nước Việt Nam khác những điều kiện của nước Triều Tiên và nước Đức.

Hỏi: Trong một tương lai gần đây, Chủ tịch có dự định đi thăm nước ngoài không?

Trả lời: Hiện nay, tôi chưa có một kế hoạch nào về việc đó.

Hỏi: Chủ tịch có cho rằng một số lớn người Pháp đã rời Hà Nội trước ngày Quân đội nhân dân Việt Nam tiến vào nên trở lại Hà Nội hay không? Chủ tịch có cho rằng những ngành hoạt động nào nên có những người kỹ thuật hoặc kinh doanh Pháp hơn cả?

Chủ tịch có ý định nhờ những nhà kỹ thuật Trung Quốc, Liên Xô hoặc các nước dân chủ nhân dân châu Âu giúp trong công cuộc kiến thiết lại và phát triển của nước Việt Nam không?

Trả lời : - Nếu họ trở lại, họ sẽ được hoan nghênh.

- Đó là những ngành hoạt động kinh tế.

- Chúng tôi đang nghiên cứu vấn đề này.

Hỏi: Chủ tịch có ý định kế hoạch hoá việc phát triển kinh tế của nước Việt Nam không? Theo ý Chủ tịch thì có thể có một kế hoạch chung trước khi thống nhất nước Việt Nam được không?

Trả lời : Ở thời đại chúng ta, tôi nghĩ rằng bất cứ nền kinh tế nào ít hay nhiều cũng phải kế hoạch hoá.

- Một kế hoạch chung thì phải đặt ra với chung toàn quốc.

Hỏi: Ở Hội nghị Giơnevơ, ông Phạm Văn Đồng có nhắc đến việc nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có thể ở trong khuôn khổ Liên hiệp Pháp. Chủ tịch xét khả năng đó về mặt thực tế như thế nào? Có nhất thiết vì điều đó mà phải xét lại hiến pháp nước Pháp không? Chủ tịch có cho rằng hiện nay ở Việt Nam và Pháp, đối với việc thiết lập những quan hệ về tổ chức giữa hai chế độ khác nhau như vậy, dư luận đã được chuẩn bị chưa?

Trả lời : Khả năng và điều kiện nước Việt Nam tham gia khối Liên hiệp Pháp sẽ thảo luận giữa Chính phủ hai nước chúng ta, nếu cả hai bên đều muốn như vậy.

- Hiến pháp nước Pháp là việc nội bộ của nhân dân Pháp và chỉ quan hệ đến nhân dân Pháp mà thôi.

- Tôi nghĩ rằng tinh thần nhân dân Việt Nam cũng như tinh thần nhân dân Pháp đều sẵn sàng xét vấn đề đó, bởi vì những chế độ khác nhau có thể cùng chung sống hoà bình được.

Báo *Nhân dân*, số 260,
ngày 11-11-1954.

THƯ KHEN CÁC CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ CỦA CÁC ĐƠN VỊ TIẾP QUẢN THỦ ĐÔ

Thân ái gửi các chiến sĩ và cán bộ,

Trước ngày các chú vâng lệnh về Thủ đô, Bác đã dặn dò các chú việc gì phải làm, điều gì nên tránh.

Khi vào tiếp quản Thủ đô, các chú đã cố gắng làm tròn nhiệm vụ như lời Bác dặn: cùng anh em công an và nhân dân giữ gìn trật tự, trị an; giữ đúng kỷ luật; bảo vệ tính mệnh tài sản của đồng bào và ngoại kiều, v.v..

Vậy Bác vui lòng khen ngợi các chú, đồng thời Bác lại dặn các chú:

- Chớ vì có thành tích mà chủ quan,

- Phải luôn luôn cảnh giác và giữ kỷ luật chặt chẽ,

- Phải luôn luôn thi đua học tập và công tác, mở rộng tự phê bình và phê bình để tiến bộ mãi, để làm cho bộ đội ta càng thêm hùng mạnh, chính quyền ta càng thêm vững chắc.

Bác hôn các chú
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 260,
ngày 11-11-1954.

ĐIỆN CHÚC MỪNG SINH NHẬT THỦ TƯỚNG NƯỚC CỘNG HOÀ ẤN ĐỘ

Kính gửi Thủ tướng nước Cộng hoà Ấn Độ Nêru,

Nhân dịp kỷ niệm sinh nhật lần thứ 65 của Thủ tướng, nhân danh nhân dân Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi Thủ tướng lời chúc mừng nhiệt liệt và lòng kính yêu một chiến sĩ dũng cảm của hoà bình.

Thủ tướng cùng với nhân dân và Chính phủ Ấn Độ đã góp phần rất quan trọng vào việc thi hành nghiêm chỉnh các hiệp định đình chiến ở Việt, Miên, Lào. Đó là điều mà nhân dân Việt Nam sẽ ghi nhớ mãi mãi.

Thủ tướng đã luôn luôn tích cực hoạt động để giữ gìn và củng cố hoà bình ở Đông - Nam châu Á và thế giới. Nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân châu Á và nhân dân thế giới đều nhiệt liệt hoan nghênh và ủng hộ đường lối của Thủ tướng nhằm thực hiện sự chung sống hoà bình của các nước có chế độ xã hội khác nhau, trên 5 nguyên tắc đoàn kết hoà mục.

Kính chúc Thủ tướng sống lâu và mạnh khoẻ để tiếp tục phấn đấu cho sự nghiệp cao cả của hoà bình ở châu Á và thế giới.

Chủ tịch kiêm Thủ tướng Chính phủ
Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 264,
ngày 16-11-1954.

NHÂN DÂN VỚI QUÂN ĐỘI

Quân đội ta là quân đội của nhân dân, cho nên nhân dân rất thương yêu quân đội. Mà thương yêu là phải, vì:

Trong 8, 9 năm kháng chiến, quân đội ta ăn gió nằm sương, xông pha bom đạn, hy sinh xương máu vì nước, vì dân.

Hoà bình trở lại, quân đội ta giữ gìn trật tự, an ninh, bảo vệ tài sản công cộng và tính mệnh, tài sản của nhân dân, làm cột trụ giữ gìn hoà bình, bảo vệ Tổ quốc.

Bởi vì thương yêu quân đội, đồng bào không những ghi tạc những công trạng to lớn của quân đội, mà cũng chú ý đến việc nhỏ ngày thường của quân đội, thí dụ như ở Thủ đô Hà Nội:

- Tiểu đội đồng chí Quế đã cảnh giác, bắt được tên ăn trộm xe đạp, lấy xe trả lại cho người mất cắp.

- Đồng chí Vinh và đồng chí Cẩm nhặt được nhẫn vàng và khuyên vàng, đã tìm hỏi để trả lại cho dân.

- Nhiều tiểu đội đã tổ chức giúp đồng bào làm vệ sinh, dạy hát cho các em nhi đồng và giúp các lớp bình dân học vụ, v.v..

Những việc đó đã làm cho đồng bào càng cảm động và càng kính phục quân đội.

Nhưng có một vài đồng chí chiến sĩ và cán bộ ra đường không được chỉnh tề, cũng làm cho đồng bào chú ý, như: đội mũ lệch, cúc áo không cài tử tế, cưỡi xe bình bịch lượn chơi phố, đánh "tu lơ khơ" ngoài đường (đồng bào nhầm tưởng là đánh bạc), v.v..

Đồng bào chú ý như thế cũng đúng, vì đồng bào muốn cho quân

đội của mình gương mẫu về mọi mặt, không những chiến đấu dũng cảm, mà lại có thái độ nghiêm trang. Vả chăng, ngày nay nhiều nhân sĩ quốc tế qua lại nước ta, điều mà họ để ý nhất và cho họ cái ấn tượng trước hết, là kỷ luật của quân đội ta. Vậy rất mong các đồng chí chiến sĩ và cán bộ ta hết sức cẩn thận trong mọi cử chỉ, để cho thế giới đều thấy rằng "Quân đội Cụ Hồ có khác!".

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 267,
ngày 19-11-1954.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN BÁO)

Hỏi: Theo ý Chủ tịch, hai bên thi hành các điều khoản đình chiến như thế nào?

Trả lời: Chúng tôi thi hành triệt để các điều khoản đình chiến. Chúng tôi tiếc rằng các lực lượng Pháp không thi hành được như thế, mà còn làm trái nhiều là khác[24]. Chắc ông đã biết những việc xảy ra.

Hỏi: Chính sách chung của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trên lãnh thổ của mình là gì?

Trả lời: Chúng tôi hết sức làm việc để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước Việt Nam.

Hỏi: Những nhiệm vụ chủ yếu của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là gì?

Trả lời: Chúng tôi phải ra sức xây dựng lại nền kinh tế của nước chúng tôi bị chiến tranh tàn phá và nâng cao đời sống của đồng bào chúng tôi, trước hết là của nhân dân lao động thành thị và thôn quê.

Hỏi: Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà định thực hiện những nhiệm vụ ấy bằng cách nào?

Trả lời: Với sự cố gắng của chúng tôi và với sự giúp đỡ anh em của các nước bạn.

---

1) Ngày 18-11-1954, phóng viên báo Pháp *Regards,* gửi thư phỏng vấn Chủ tịch Hồ Chí Minh, trên đây là những câu trả lời của Người.

Hỏi: Chủ tịch xét tình hình miền Nam Việt Nam như thế nào?

Trả lời: Tôi nghĩ rằng tình hình hiện nay ở miền Nam Việt Nam đáng lo ngại, vì bọn can thiệp Mỹ ngày càng nhúng vào một cách trắng trợn. Chắc chắn là đồng bào của chúng tôi ở miền Nam sẽ kiên quyết phản đối.

Hỏi: Chủ tịch xét vấn đề những người công giáo di cư như thế nào?

Trả lời: Vấn đề đó là một bộ phận trong chính sách của bọn can thiệp Mỹ đang tìm cách gieo rắc chia rẽ trong nhân dân chúng tôi. Thấy nỗi cực khổ của những đồng bào chúng tôi đã bị bắt ép vào Nam, tôi rất đau lòng.

Hỏi: Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muốn lập những mối quan hệ như thế nào với nước Pháp?

Trả lời: Chúng tôi muốn lập với nước Pháp những mối quan hệ kinh tế và văn hoá trên cơ sở bình đẳng, hai bên đều có lợi và cộng tác thẳng thắn và tin cậy nhau.

Hỏi: Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muốn lập những quan hệ như thế nào với các nước khác, các nước trong Mặt trận dân chủ và các nước khác nữa?

Trả lời: Tất nhiên là chúng tôi có quan hệ anh em với các nước trong Mặt trận dân chủ. Đồng thời, chúng tôi muốn lập quan hệ hữu nghị với tất cả các nước khác, trước hết là với các nước châu Á. Nhân dịp này, tôi nhờ ông chuyển lời chào thân ái của tôi cho nhân dân Pháp vĩ đại, họ đã đấu tranh anh dũng để chấm dứt chiến tranh và khôi phục hoà bình ở Đông Dương.

Báo *Nhân dân*, số 288,
ngày 14-12-1954.

NHỜ AI TA CÓ HOÀ BÌNH

Chính nghĩa thắng lợi, hoà bình trở lại, là nhờ toàn dân ta đoàn kết, toàn quân ta anh dũng. Đồng thời nhờ lực lượng hoà bình thế giới ủng hộ ta. Nhưng cũng nhờ những chiến sĩ anh hùng đã vui lòng chết để cho Tổ quốc sống, nhân dân sống, như:

- Đồng chí Đàn - đã cúi lưng làm giá súng để cho đồng đội bắn chặn địch lại, đến chết vẫn cứ nằm yên.

- Đồng chí Giót - nhét mình vào lỗ châu mai, làm cho địch không bắn ra được để bộ đội ta tiến lên chiếm đồn giặc.

- Đồng chí Trọng - khi bộ đội ta kéo súng to leo giốc, một khẩu súng trượt xuống, đồng chí Trọng gieo mình dưới bánh xe để chặn súng lại.

Và trăm nghìn anh hùng, liệt sĩ khác đã ung dung làm những việc "Trời đất phải kinh, quỷ thần phải khóc". Người tuy chết, nhưng tiếng thơm lưu truyền mãi với non sông.

Chúng ta cần ghi chép và thường nhắc lại những sự tích ấy, để giáo dục nhân dân ta chịu đựng gian khổ, vượt mọi khó khăn, quyết tâm làm trọn nhiệm vụ xây dựng lại nước nhà. Để giáo dục thanh niên ta rèn luyện một chí khí kiên quyết quật cường, một tâm lý quả cảm xung phong, tin tưởng vào tương lai của Tổ quốc, vào lực lượng của nhân dân, hy sinh lợi ích riêng cho lợi ích chung của dân tộc, ra sức đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn nước Việt Nam ta. Vậy có thơ rằng:

Nhờ ai ta có hoà bình?
Nhờ người chiến sĩ quên mình vì dân.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 273,
ngày 26-11-1954.

ĐIỆN CHÚC MỪNG NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN ANBANI

Kính gửi đồng chí Ăngve Hốtgia,
Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Nhân dân Anbani,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 10 ngày nước Anbani được giải phóng, thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi đồng chí Thủ tướng và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Anbani lời chào mừng nhiệt liệt.

Trong 10 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Anbani và của Chính phủ Anbani, với sự giúp đỡ ân cần của Liên Xô vĩ đại, nhân dân Anbani đã đạt được nhiều thắng lợi lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp phần bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Chúng tôi thành khẩn chúc nhân dân Anbani thu được nhiều thành công mới.

Nhân dân Việt Nam hiện đang ra sức củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc, sẽ luôn luôn đoàn kết với nhân dân Anbani trong cuộc đấu tranh chung để bảo vệ hoà bình thế giới.

Kính chúc đồng chí Thủ tướng luôn luôn mạnh khoẻ.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 275,
ngày 28-11-1954.

LỜI CHÀO MỪNG THỦ TƯỚNG U NU

Thưa Thủ tướng,

Tôi rất vui mừng thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà hoan nghênh Thủ tướng và bà Thủ tướng, hoan nghênh các vị giúp việc của Thủ tướng.

Một tháng trước đây, chúng tôi được đón tiếp Thủ tướng Nêru, lãnh tụ Ấn Độ.

Hôm nay chúng tôi được đón tiếp Thủ tướng, lãnh tụ Diến Điện. Chúng tôi lấy làm vinh hạnh hai vị lãnh tụ của hai nước anh em lần lượt đến thăm Việt Nam chúng tôi. Điều đó có một ý nghĩa lịch sử rất quan trọng: nó chứng tỏ rằng tình hữu nghị giữa các dân tộc chúng ta ngày càng thân mật và lực lượng hoà bình Đông - Nam Á ngày càng phát triển và củng cố.

Trong những ngày kháng chiến gian khổ để giành lại độc lập, tự do, nhân dân Việt Nam được nhân dân Diến Điện thật thà đồng tình và ủng hộ. Chúng tôi muốn nhân dịp này tỏ lời cảm tạ Chính phủ và nhân dân nước bạn.

Từ ngày chiến tranh chấm dứt, nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà quyết tâm thi hành đúng đắn hiệp định đình chiến đã ký ở Giơnevơ và ra sức phấn đấu để thực hiện hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong nước. Đồng thời chúng tôi sẵn sàng lập lại quan hệ kinh tế và văn hoá với nhân dân nước Pháp.

Trong việc thi hành hiệp định đình chiến, Uỷ ban quốc tế do Ấn Độ, Ba Lan và Canađa đại biểu đang giúp đỡ chúng tôi.

Về vấn đề quốc tế, nhân dân và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà hoàn toàn tán thành 5 nguyên tắc lớn do ba Chính phủ Trung Hoa, Ấn Độ và Diến Điện đã tuyên bố. Chúng tôi nhận rằng đó là phương pháp chắc chắn nhất để giữ gìn hoà bình châu Á và hoà bình thế giới.

Trong sự nghiệp giữ gìn hoà bình, Thủ tướng đã góp phần quan trọng.

Tôi xin các vị cùng tôi nâng cốc

Chúc mừng Thủ tướng và bà U Nu mạnh khoẻ,

Chúc mừng Chủ tịch và nhân dân Diến Điện,

Chúc tình hữu nghị vững bền giữa hai dân tộc anh em Việt - Diến,

Chúc hoà bình châu Á và thế giới lâu dài.

Đọc ngày 29-11-1954.
Báo *Nhân dân*, số 276,
ngày 30-11-1954.

NÓI CHUYỆN VỚI ANH CHỊ EM CÔNG CHỨC Ở THỦ ĐÔ

Xa cách 8 năm vì kháng chiến, hôm nay lần đầu tiên gặp anh chị em, tôi rất vui lòng. Nhân dịp này, tôi muốn nói chuyện với anh chị em 3 điểm:

1. Đoàn kết - Sau 15 năm chiến tranh, nước ta bị tàn phá, dân ta bị cực khổ. Nay hoà bình mới trở lại, chúng ta phải hàn gắn những vết thương do chiến tranh gây ra, và xây dựng lại đời sống bình thường của nhân dân. Công việc rất nhiều, rất phức tạp.

Trong công việc, chúng ta có nhiều thuận lợi, mà cũng có nhiều khó khăn.

Thuận lợi vì nhân dân ta rất tốt, Chính phủ ta kiên quyết, cán bộ ta cố gắng; và vì ta có các nước bạn và nhân dân thế giới nhiệt liệt ủng hộ.

Khó khăn vì hãy còn những tư tưởng cũ, quan điểm cũ, thói quen cũ, lề lối cũ. Và vì sức phản động trong nước và ngoài nước.

Để phát triển những thuận lợi và khắc phục những khó khăn, điều cần thiết nhất cho chúng ta là đoàn kết.

Ai cũng biết hiện nay chúng ta có hai lớp cán bộ, cán bộ kháng chiến và cán bộ khác. Nhưng chúng ta phải biết rằng nay hai lớp ấy đều là cán bộ của chính quyền nhân dân, tức là như anh em một nhà. Cho nên chúng ta cần phải xoá bỏ hết thành kiến, cần phải thật thà đoàn kết với nhau, giúp đỡ lẫn nhau để cùng tiến bộ, để cùng phục vụ nhân dân.

Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta nhất định có thể khắc phục mọi khó khăn, phát triển mọi thuận lợi và làm trọn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho chúng ta.

2. Tăng năng suất công tác - Bất kỳ ở địa vị nào, làm công tác gì, chúng ta đều là đày tớ của nhân dân. Cơm chúng ta ăn, áo chúng ta mặc, vật liệu chúng ta dùng, đều do mồ hôi nước mắt của nhân dân mà ra. Vì vậy chúng ta phải đền bù xứng đáng cho nhân dân. Muốn làm như vậy, chúng ta phải cố gắng thực hiện cần, kiệm, liêm, chính.

Trước hết là *Cần,* tức là tăng năng suất trong công tác, bất kỳ công tác gì.

Kiệm tức là không lãng phí thì giờ, của cải của mình và của nhân dân.

Liêm tức là không tham ô và luôn luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của nhân dân.

Chính tức là việc phải thì dù nhỏ cũng làm, việc trái thì dù nhỏ cũng tránh.

Bốn điều đó đi liền với nhau.

Riêng về tăng mức công tác và tiết kiệm của công, chúng ta đều thấy anh em công nhân ở các nhà máy và các công trường đã xung phong thực hiện. Cán bộ ở các ngành, các cơ quan nên cố gắng thi đua với anh em công nhân.

3. Học tập - Tình hình thế giới và trong nước luôn luôn biến đổi, công việc của chúng ta nhiều và mới, kỹ thuật của thế giới ngày càng tiến bộ, nhưng sự hiểu biết của chúng ta có hạn. Muốn tiến bộ kịp sự biến đổi vô cùng tận, thì chúng ta phải nghiên cứu, học tập. Nghiên cứu, học tập lý luận và kỹ thuật.

Vì lẽ đó, hiện nay đang tổ chức những lớp nghiên cứu cho cán bộ.

Việc nghiên cứu học tập ấy không phải là gò ép. Tuỳ ý mỗi người, không miễn cưỡng.

Tôi chắc rằng đại đa số anh chị em đều muốn tiến bộ, cho nên

nhiều người sẽ muốn học.

Song các anh em phụ trách hướng dẫn cần phải chú ý: làm thế nào cho việc học tập thiết thực, vui vẻ; không nên câu nệ, hình thức, tuyệt đối tránh cách nhồi sọ. Lý luận và thực hành phải đi đôi với nhau.

Nếu anh chị em cán bộ cố gắng thực hiện 3 điều nói trên, thì chúng ta nhất định thắng lợi trong công cuộc củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn Việt Nam yêu quý của chúng ta.

Nói ngày 30-11-1954.
Báo *Nhân dân*, số 278,
ngày 2-12-1954.

ĐIỆN CHÚC MỪNG SINH NHẬT CHỦ TỊCH CHỦ TỊCH ĐOÀN QUỐC HỘI RUMANI

Kính gửi đồng chí Pêtơru Grôda,
Chủ tịch Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Rumani,

Nhân dịp mừng thọ 70 tuổi của đồng chí Chủ tịch, thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi đồng chí Chủ tịch lời chúc mừng thân ái.

Tôi thành khẩn chúc đồng chí Chủ tịch mạnh khoẻ, sống lâu để đem lại nhiều lợi ích cho nhân dân Rumani, và để xây dựng tình hữu nghị anh em giữa Rumani và Việt Nam ngày càng bền chặt.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 278,
ngày 2-12-1954.

ĐIỆN CHÚC MỪNG SINH NHẬT TỔNG THỐNG NƯỚC CỘNG HOÀ ẤN ĐỘ

Kính gửi ông Ragiăngđra, Praxát,
Tổng thống nước Cộng hoà Ấn Độ,

Nhân dịp sinh nhật lần thứ 70 của Tổng thống, tôi xin nhân danh nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, gửi Tổng thống lời chúc mừng nhiệt liệt.

Tôi chúc Tổng thống mạnh khoẻ, sống lâu để chỉ đạo công cuộc xây dựng nước Cộng hoà Ấn Độ hoà bình, thịnh vượng và góp phần giữ gìn hoà bình châu Á và thế giới.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 282,
ngày 7-12-1954.

THƯ GỬI CÁC ĐƠN VỊ MIỀN NAM TẬP KẾT

Thân ái gửi các chiến sĩ và cán bộ,

Hôm qua đi thăm bộ đội về, Bác buồn ngủ quá, khuya thức giấc dậy, viết thư này để kịp gửi đồng chí Tổng tư lệnh chuyển cho các chú.

Bác chúc các chú vui vẻ, mạnh khoẻ, và nhắn các chú mấy điều tóm tắt như sau:

- Suốt mấy năm kháng chiến, các chú đã thu được nhiều thành tích khá, đó là vì các chú đã luôn luôn cố gắng, đã làm đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ, đã gần gũi nhân dân và được nhân dân thương yêu ủng hộ.

- Hiệp định Giơnevơ là một thắng lợi to lớn cho chúng ta: chiến tranh chấm dứt, hoà bình trở lại, quân và dân ta có điều kiện thuận lợi để phát triển và củng cố thắng lợi và một trong những điều kiện có lợi trước mắt, là các chú có dịp gần Trung ương Đảng, gần Chính phủ và gần Tổng quân uỷ, có dịp học tập thêm và tiến bộ thêm.

- Nhưng ở miền Nam, đang có quân Pháp tạm đóng, có bọn đế quốc Mỹ và tay sai của chúng âm mưu phá hoại. Vì vậy, nhân dân ta cần phải cố gắng, nhất là bộ đội ta cần phải cố gắng rất nhiều nữa để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước ta.

- Các chú cần phải đoàn kết hơn nữa, đoàn kết chặt chẽ giữa chiến sĩ với nhau, giữa cán bộ với nhau, giữa chiến sĩ và cán bộ,

giữa quân và dân. Đoàn kết là một lực lượng vô địch của chúng ta để khắc phục khó khăn, giành lấy thắng lợi. Cần phải giữ vững truyền thống anh dũng, tác phong đúng đắn, tinh thần chịu đựng gian khổ, quyết tâm làm tròn nhiệm vụ.

Nói tóm lại: giữ vững và phát triển đạo đức cách mạng của Quân đội nhân dân.

- Chớ chủ quan tưởng rằng trong thời kỳ hoà bình và ở vùng tự do, thì cái gì cũng sẵn sàng, cũng dễ dàng.

- Bác khuyên các chú thi đua học tập. Đơn vị nào và cá nhân nào có thành tích khá nhất, sẽ được ra Thủ đô gặp Bác và gặp Trung ương.

Bác hôn các chú

2 giờ sáng ngày 16 tháng Chạp 1954

HỒ CHÍ MINH

Sách Hồ Chí Minh: *Với các lực lượng vũ trang nhân dân*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1975, tr.270-271.

NÓI CHUYỆN VỚI NAM NỮ THANH NIÊN HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC NGUYỄN TRÃI, CHU VĂN AN VÀ TRƯNG VƯƠNG (HÀ NỘI)

Thanh niên là một bộ phận quan trọng của dân tộc. Dân tộc bị nô lệ thì thanh niên cũng bị nô lệ. Dân tộc được giải phóng, thanh niên mới được tự do. Vì vậy thanh niên phải hăng hái tham gia cuộc đấu tranh của dân tộc.

Nhiệm vụ chính của thanh niên học sinh là học. Dưới chế độ thực dân phong kiến, mục đích đi học là cốt được mảnh bằng để làm ông thông, ông phán, lĩnh lương nhiều, ăn ngon, mặc đẹp. Thế thôi, số phận dân tộc thế nào, tình hình thế giới biến đổi thế nào, không hay, không biết gì hết.

Mục đích giáo dục nô lệ của thực dân phong kiến chỉ để đào tạo ra những trí thức nô lệ để hầu hạ chúng.

Ngày nay, ta đã được độc lập, tự do, thanh niên mới thật là *người chủ tương lai của nước nhà.* Muốn xứng đáng vai trò người chủ, thì phải *học tập.*

Học bây giờ với học dưới chế độ thực dân phong kiến khác hẳn nhau. Bây giờ phải học để:

- Yêu Tổ quốc: cái gì trái với quyền lợi của Tổ quốc, chúng ta kiên quyết chống lại.

- Yêu nhân dân: việc gì hay người nào phạm đến lợi ích chung của nhân dân, chúng ta kiên quyết chống lại.

- Yêu lao động: ai khinh rẻ lao động, chúng ta kiên quyết chống lại.

- Yêu khoa học: cái gì trái với khoa học, chúng ta kiên quyết chống lại.

- Yêu đạo đức: chúng ta phải thực hiện đức tính trong sạch, chất phác, hăng hái, cần kiệm; xoá bỏ hết những vết tích nô lệ trong tư tưởng và hành động.

Học để phụng sự ai ?

Để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm trọn nhiệm vụ *người chủ* của nước nhà.

Học phải đi đôi với hành: Khi ở nhà, phải thương yêu cha mẹ, giúp đỡ cha mẹ về công việc, giúp đỡ về tinh thần (học được điều gì về tình hình trong nước và thế giới thì nói lại cho cha mẹ nghe).

- Ở trường thì phải đoàn kết, giúp đỡ anh chị em, thi đua học tập. Phải đoàn kết giữa thầy và trò, làm cho trường mình luôn luôn tiến bộ.

- Ở xã hội: các cháu có thể giúp được nhiều việc có ích. Thí dụ: tuyên truyền vệ sinh, giúp đỡ các em nhi đồng, xung phong dạy bình dân học vụ, v.v..

Bác khuyên lớp này thi đua với lớp khác, trường này thi đua với trường khác, trong việc học và hành, làm cho nền giáo dục của ta phát triển và tốt đẹp.

Trong mấy năm kháng chiến, các anh hùng quân đội, các chiến sĩ kiểu mẫu ở nhà máy, nông thôn, ở công trường (thanh niên xung phong) đại đa số là thanh niên. Bác mong rằng thanh niên học sinh noi gương anh dũng ấy mà làm đúng những lời Bác dặn.

Nói ngày 18-12-1954.
Báo *Nhân dân,* số 297,
ngày 23-12-1954.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC[25]

Cùng toàn thể đồng bào, chiến sĩ, cán bộ và kiều bào ở nước ngoài,

Sau 8, 9 năm kháng chiến cực kỳ gian khổ và anh dũng, chúng ta đã thu được thắng lợi vẻ vang: chiến tranh đã chấm dứt, hoà bình đã trở lại, chúng ta có cơ hội để xây dựng lại nước nhà.

Hôm nay, lần đầu tiên chúng ta kỷ niệm kháng chiến trong hoàn cảnh hoà bình. Nhưng chúng ta phải biết rằng: so với đấu tranh vũ trang trong kháng chiến, thì đấu tranh chính trị trong hoà bình cũng phải trường kỳ và gian khổ và còn gay go, phức tạp hơn.

Vì vậy, nhân dân, quân đội và cán bộ ta chớ có chủ quan, tự mãn, mà phải giữ vững chí khí đấu tranh, tinh thần anh dũng.

Chúng ta đã đoàn kết, đấu tranh, cảnh giác và tin tưởng, cho nên chúng ta đã thắng lợi trong kháng chiến. Thì nay chúng ta *phải đoàn kết* rộng rãi đồng bào cả nước và đoàn kết chặt chẽ với nhân dân các nước bạn cùng nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới, nâng cao *chí khí đấu tranh* và tinh thần *cảnh giác* hơn nữa, tin tưởng hơn nữa vào lực lượng mạnh mẽ và tiền đồ vẻ vang của dân tộc ta. Như vậy, chúng ta *nhất định thắng lợi* trong công cuộc củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước ta.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 293,
ngày 19-12-1954.

ĐIỆN CHÚC MỪNG SINH NHẬT CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HOÀ TIỆP KHẮC

Kính gửi đồng chí A. Dapôtốtxki,
Chủ tịch nước Cộng hoà Tiệp Khắc,

Nhân dịp sinh nhật lần thứ 70 của đồng chí Chủ tịch, tôi xin thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, gửi đồng chí Chủ tịch lời chúc mừng nhiệt liệt.

Tôi thành khẩn chúc đồng chí Chủ tịch mạnh khoẻ, sống lâu để lãnh đạo nhân dân Tiệp Khắc đạt được nhiều thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Tiệp Khắc và góp phần bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 293,
ngày 19-12-1954.

TỪ NGÀY NHÂN DÂN TA BẮT ĐẦU KHÁNG CHIẾN, ĐẾ QUỐC MỸ ĐÃ NHÚNG TAY VÀO CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC ĐÔNG DƯƠNG

Từ khi hoà bình lập lại, đế quốc Mỹ đã tiến thêm một bước can thiệp sâu vào ba nước Việt, Cao Miên và Lào hòng gỡ lại thất bại thảm hại của chúng ở Hội nghị Giơnevơ, mưu biến Đông Dương thành căn cứ quân sự và thuộc địa của Mỹ. Nhân dân Đông Dương trước đây kháng chiến chống kẻ thù chính trước mắt là thực dân Pháp đã nhận rõ đế quốc Mỹ là kẻ thù nguy hiểm của mình.

Chính đế quốc Mỹ là kẻ cổ vũ thực dân Pháp phản bội Hiệp định 6-3-1946 và gây chiến tranh xâm lược trở lại; chúng đã thúc đẩy thực dân Pháp thực hiện chính sách "dùng người Việt đánh người Việt". Tháng 8 năm 1947, một phái viên của Bộ Ngoại giao Mỹ đến gặp Bảo Đại ở Hương Cảng, lôi kéo tên vua bù nhìn thất thế này, lúc ấy đang lang thang ở những hộp đêm, để chuẩn bị đưa lên ngai vàng mục nát một lần nữa. Tháng 12-1947, tên đó xui giục thực dân Pháp dùng con bài "Bảo Đại". Tên phái viên Mỹ đó tuyên bố: "Nếu Pháp không dùng thì Mỹ sẽ trực tiếp nắm lấy".

Từ đầu năm 1950, đế quốc Mỹ tiến mạnh thêm một bước trong kế hoạch can thiệp vào Đông Dương. Kế hoạch này nằm trong toàn bộ kế hoạch xâm lược châu Á của chúng. Ngày 25-6-1950, đế quốc Mỹ gây chiến tranh xâm lược Triều Tiên và chiếm Đài Loan của Trung Quốc.

Ngày 7-2-1950, đế quốc Mỹ chính thức công nhận chính phủ bù nhìn Bảo Đại. Ngày 2-6-1950, Êkixơn, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Mỹ lúc bấy giờ, tuyên bố quyết ủng hộ thực dân Pháp và các chính phủ bù nhìn do chúng giật dây để tiếp tục chiến tranh xâm lược do đó tiêu thụ vũ khí, đạn dược của chúng.

Ngày 23-12-1950, tức là sau thất bại của thực dân Pháp ở mặt trận biên giới Việt - Trung, đế quốc Mỹ ký hiệp ước viện trợ quân sự cho thực dân Pháp và bù nhìn. Đồng thời với việc cử một viên tướng thân Mỹ là Đờ Tátxinhi sang Đông Dương, Đế quốc Mỹ ráo riết ngày càng tăng viện trợ cho thực dân Pháp và bù nhìn hòng mau chóng kết thúc chiến tranh bằng một thắng lợi của chúng.

Năm 1952, đế quốc Mỹ chi cho chiến trường Đông Dương mới 314 triệu đôla, năm 1953 đã tăng lên hơn 1.000 triệu, năm 1954, thì lên đến 1.113 triệu.

Về vũ khí, theo một cuốn sách của Bộ Ngoại giao Mỹ xuất bản tháng 8-1953 và theo tờ báo Mỹ Thời báo ngày 15-3-1954, đế quốc Mỹ đã viện trợ cho thực dân Pháp:

- 170 triệu viên đạn,
- 17 vạn 5 nghìn súng trường, súng liên thanh và các loại súng khác.
- 1 vạn 6.000 xe hơi,
- 1.400 xe tăng và xe bọc sắt,
- 350 máy bay quân sự,
- 250 thuỷ phi cơ,
- 390 tàu chiến.

Tính đến cuối năm 1953 đã có gần 400 chuyến tàu chở vũ khí Mỹ sang Đông Dương. Sau khi đình chiến, số súng đạn của Mỹ ứ đọng lại ở Đông Dương là 1 triệu 90 vạn tấn.

Đế quốc Mỹ đã từ chỗ can thiệp bằng cách cho thực dân Pháp và bù nhìn tiền và vũ khí, bày mưu tính kế xâm lược cho thực dân Pháp và bù nhìn đến chỗ đã tiến lên cho hẳn cán bộ quân sự sang

trực tiếp điều khiển tại chỗ cuộc chiến tranh xâm lược. Những tên tướng Mỹ Brin, Ô.Đanien, đeo danh nghĩa là trưởng phái đoàn cố vấn quân sự Mỹ nhưng chúng chẳng khác gì tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp và bù nhìn. Các kế hoạch quân sự của Pháp đều phải do đế quốc Mỹ duyệt trước, như kế hoạch Nava, thực dân Pháp phải mang sang tận Hoa Thịnh Đốn xin chỉ thị của Mỹ. Tại Đông Dương thì tên tướng Mỹ Ô. Đanien trực tiếp đôn đốc thực hiện kế hoạch ấy.

Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, trước sự thất bại và nguy khốn của quân đội viễn chinh Pháp, đế quốc Mỹ đã cho máy bay của chúng bay thẳng từ Phi Luật Tân và Nhật Bản tới tiếp tế và trợ chiến cho thực dân Pháp. Theo tờ báo Mỹ *Tin tức nước Mỹ và thế giới* ngày 12 tháng 2 năm nay, hàng ngày 100 chiếc máy bay Mỹ chở từ 200 đến 300 tấn vũ khí sang Đông Dương và thả dù từ 100 đến 150 tấn xuống các nơi quân đội thực dân Pháp đang bị nguy. Đế quốc Mỹ lại cử 250 huấn luyện viên quân sự và nhân viên kỹ thuật (thật ra là nhân viên quân sự) sang trực tiếp nắm quyền chỉ huy chiến tranh Đông Dương.

Đế quốc Mỹ viện trợ cho thực dân Pháp và can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương nhằm mục đích thay chân Pháp thống trị Đông Dương, vơ vét của cải của nước ta, biến nước ta thành thuộc địa và căn cứ quân sự của chúng. Ngày 13 tháng 1 năm nay, Đalét, Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ, đã tuyên bố chầy bửa như sau: "Đứng về chiến lược, quyền lợi của Mỹ ở vùng Viễn Đông gắn chặt với các đảo ở bờ biển vùng đó. Các đảo đó có hai cứ điểm ở trên lục địa: phía bắc là Triều Tiên và phía nam là Đông Dương. Giữa hai cứ điểm đó là các đảo Nhật Bản, Lưu Cầu, Ôkinaoa, Đài Loan, Phi Luật Tân, Úc, Tân Tây Lan...". Thì ra chúng dám nói toạc ra là chúng muốn thôn tính những nước nói trên trong đó có nước ta.

Vũ khí và đôla "viện trợ" của Mỹ mở đường cho chúng xâm nhập về kinh tế, hất cẳng Pháp để tước đoạt những tài nguyên phong phú của nhân dân Đông Dương. Hiệp ước viện trợ quân sự ngày 23 tháng 1 năm 1950 ký giữa Mỹ, thực dân Pháp và những

chính phủ bù nhìn ở Đông Dương lúc ấy, có ghi rõ một khoản là "phải giao cho Mỹ những nguyên liệu và những sản phẩm mà Mỹ cần, vì trong nguồn tài nguyên của Mỹ không có hay chưa khai thác được". (Điểm 2, khoản 1 trong hiệp ước đó).

Ở Đông Dương hiện nay có những công ty độc quyền lớn của Mỹ như 2 công ty dầu hoả, công ty phốtphát Phlôriđa, công ty thép Bétlem. Hiện nay các hãng độc quyền Mỹ chiếm những vị trí quan trọng trong nền kinh tế Đông Dương (ở vùng quân Pháp tạm đóng), nhất là trong công nghiệp quặng mỏ. Trong các công ty Pháp - Mỹ đã thành lập như "Công ty Đông Dương", "Công ty đầu tư tại Đông Dương", "Công ty Nam Hoa", "Công ty thuỷ điện Nam Hoa", v.v., tư bản của Mỹ dần dần gạt tư bản của Pháp ra ngoài. Nhiều công ty như: "Công ty mới sản xuất phốtphát Bắc Kỳ", "Công ty tìm và khai thác quặng Đông Dương", v.v. phụ thuộc hẳn vào bọn tư bản độc quyền Mỹ. Tại những nơi khai thác bạc và chì trước kia nằm trong những công ty hỗn hợp Pháp - Việt nay đã hoàn toàn rơi vào các công ty Mỹ. Đầu năm 1952, công ty cao su Mỹ có 65% cổ phần trong công ty Misơlanh của Pháp. Hiện nay công ty Mỹ đã có những đồn điền cao su rộng 17 nghìn mẫu tây. Những hãng thầu về đường sá, cầu cống của Mỹ dần dần nắm lấy việc thầu đắp đường, xây trường bay và làm cầu. Công ty điện thoại, điện tín Moócgăng của Mỹ đã hoàn toàn gạt hẳn công ty Pháp "Dụng cụ điện thoại" ra khỏi Đông Dương. Ở Lào, các công ty của Mỹ đang tìm và khai thác các mỏ ở tây - bắc Viên Chăn. Những đồn điền cao su ở Lào và ở Cao Miên trước thuộc nhóm Rivô của Pháp nay đã sang hẳn tay công ty Mỹ "Goócvích".

Qua những việc nói trên, ta thấy rõ đế quốc Mỹ có âm mưu nham hiểm xâm lược các nước Đông Dương. Những việc nói trên lại nói rõ cái tình nghĩa của đế quốc Mỹ đối với "ông bạn" Pháp của chúng như thế nào...

*

* *

Sự can thiệp của đế quốc Mỹ đã làm cho cuộc chiến đấu của nhân dân Đông Dương kéo dài và gặp thêm nhiều khó khăn, nhưng chúng không thể ngăn cản nổi nhân dân Đông Dương đánh cho bọn xâm lược những đòn chí tử, không ngăn cản nổi nhân dân Đông Dương giành những thắng lợi oanh liệt và nhất định sẽ thu được thắng lợi cuối cùng.

Tuy đã bị thất bại nhục nhã ở Đông Dương, nhưng chứng nào vẫn giữ tật ấy, đế quốc Mỹ chưa chịu bỏ mộng xâm lược Đông Dương.

Nhân dân Việt Nam đoàn kết với nhân dân Khơme và Lào, được nhân dân thế giới đồng tình và ủng hộ, sẽ tiếp tục đập tan những âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 294,
ngày 20-12-1954.

ĐẾ QUỐC MỸ RÁO RIẾT PHÁ HỘI NGHỊ GIƠNEVƠ NHƯNG CHÚNG ĐÃ THẤT BẠI NHỤC NHÃ

Nhờ có những thắng lợi vĩ đại của nhân dân Đông Dương trong hơn 8 năm kháng chiến gian khổ, sức đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân Pháp, lực lượng của mặt trận dân chủ hoà bình thế giới do Liên Xô lãnh đạo lớn mạnh không ngừng, nên tại Hội nghị Béclin họp tháng 2 năm nay, các đế quốc Mỹ, Anh, Pháp phải nhận triệu tập Hội nghị Giơnevơ bàn về vấn đề thống nhất Triều Tiên và lập lại hoà bình ở Đông Dương. Thế bất đắc dĩ, đế quốc Mỹ phải dự Hội nghị nhưng chúng hoạt động gắt gao để cản trở và phá Hội nghị. Tên Níchxơn, Phó Tổng thống Mỹ, tuyên bố không thể đàm phán với ta được. Tờ báo Mỹ *Diễn đàn Nữu Ước* ngày 2 tháng 3 trâng tráo nói rằng: không thể điều đình ở Đông Dương như ở Triều Tiên được, Việt Nam chỉ là một phong trào phiến loạn (!). Phải dập tắt phong trào ấy... Các giới ở Mỹ rất bi quan về Hội nghị Giơnevơ sắp tới... Đế quốc Mỹ cưỡng bức thực dân Pháp phải kéo dài chiến tranh, phải tung nhiều thanh niên Pháp đi làm bia đỡ đạn cho Mỹ hưởng lợi. Đế quốc Mỹ giao súng tận tay cho thực dân Pháp, và thúc thực dân Pháp phải tiếp tục đánh, không được hoà. Tên Rátpho, Tổng tham mưu trưởng của đế quốc Mỹ, ngày 1 tháng 3 nói trắng ra rằng: "Chúng tôi cung cấp vũ khí và viện trợ kỹ thuật cho người Pháp với hy vọng là họ mở rộng chiến tranh để chiến thắng những lực lượng quân sự của Hồ Chí Minh".

Đầu tháng 4, Đalét vận động thực dân Anh và thực dân Pháp

cùng các nước phe Mỹ đi tới "một hành động chung" để can thiệp trắng trợn hơn nữa vào Đông Dương, cứu nguy cho thực dân Pháp ở Điện Biên Phủ và chuẩn bị xâm lược Trung Quốc. Cuộc vận động của Đalét thất bại vì các nước phe Mỹ cũng đang gặp nhiều khó khăn nội bộ.

Về thành phần tham gia Hội nghị Giơnevơ, đế quốc Mỹ và tay sai của chúng là những giới hiếu chiến Pháp Lanien, Bidôn cũng gặp rất nhiều khó khăn. Đầu tiên chúng khăng khăng không chịu mời Chính phủ ta tham gia Hội nghị. Chúng chỉ mời các chính phủ bù nhìn tay sai của chúng. Thái độ ngoan cố và cực kỳ vô lý ấy bị các đoàn đại biểu Liên Xô, Trung Quốc, nhân dân và Chính phủ ta cùng nhân dân thế giới kịch liệt phản đối, nên cuối cùng chúng phải miễn cưỡng đồng ý mời ta tới dự. Vả lại trước những thất bại đau đớn về quân sự nếu không bàn với đại biểu Chính phủ ta thì không sao giải quyết vấn đề gì về Đông Dương được. Phá bĩnh không được, Đalét hậm hực bỏ ra về, chỉ tên Xmít, một tên giữ vai trò thứ yếu ở lại.

Vượt bao nhiêu cản trở do đế quốc Mỹ và tay sai gây nên, ngày 8 tháng 5 (một ngày sau khi ta thắng to ở Điện Biên Phủ), Hội nghị Giơnevơ đã khai mạc. Đó là một thất bại lớn lắm của đế quốc Mỹ về mặt chính trị.

Từ khi Hội nghị Giơnevơ khai mạc đến khi Hội nghị Giơnevơ bế mạc, đế quốc Mỹ không lúc nào ngừng phá hoại. Đế quốc Mỹ và bọn thực dân hiếu chiến Pháp do bọn Bidôn đại diện và bọn bù nhìn đưa ra những điều kiện hết sức vô lý. Chúng biết không khi nào ta thèm đếm xỉa đến những điều kiện ấy nhưng vẫn cứ sống sượng đưa chầy bửa ra cốt để phá đám.

Thỉnh thoảng, Xmít lại cáo "đau bụng" không họp. Nhiều lần hắn đã cùng Hội nghị thoả thuận về một số biện pháp nhưng chỉ một buổi sau hắn lại lật lọng. Thí dụ như trong phiên họp ngày 16 tháng 6, Xmít đã thoả thuận với toàn thể Hội nghị về những biện pháp để giải quyết vấn đề Cao Miên, Lào, Xmít tỏ vẻ hoan nghênh đề nghị của đoàn đại biểu Trung Quốc. Hôm sau, Hội nghị bàn tiếp, Xmít bỏ đi chơi, tên thay mặt Xmít đến cãi chầy cãi cối cho hết giờ.

Hội nghị càng gần đến thắng lợi cuối cùng, đế quốc Mỹ càng ráo riết phá. Đêm 20 tháng 7 đáng lẽ các hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Cao Miên và Lào cùng được ký một lúc nhưng đế quốc Mỹ đã giật dây đại biểu Chính phủ nhà vua Cao Miên cố phá đám.

Do sự đấu tranh kiên quyết của đoàn đại biểu ta và các đoàn đại biểu Liên Xô, Trung Quốc, do áp lực của nhân dân Pháp và nhân dân thế giới, Hiệp định đình chiến ở Cao Miên đến 11 giờ ngày 21 thì ký được.

Đế quốc Mỹ phá Hội nghị Giơnevơ rất tợn nhưng cuối cùng Hội nghị vẫn thành công. Trong quá trình Hội nghị, đế quốc Mỹ đi từ thất bại này đến thất bại khác. Chính phủ Bidôn, Lanien, tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ, bị lật đổ, là một đòn nặng đánh vào đầu đế quốc Mỹ.

Thành công của Hội nghị Giơnevơ là thắng lợi vĩ đại của nhân dân Đông Dương, nhân dân Pháp và nhân dân thế giới.

Thành công của Hội nghị Giơnevơ chứng tỏ rằng dù đế quốc Mỹ ngoan cố nham hiểm đến đâu nhưng nhân dân Đông Dương và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới có đầy đủ lực lượng và mưu trí để đánh bại chúng.

T.L.

Báo *Nhân dân,* số 295,
ngày 21-12-1954.

THƯ GỬI TOÀN THỂ CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ 10 NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Nhân ngày kỷ niệm 10 năm thành lập quân đội, thay mặt Đảng và Chính phủ, Bác gửi lời khen ngợi toàn thể cán bộ và chiến sĩ đã luôn luôn cố gắng, làm tròn nhiệm vụ vẻ vang trong 8, 9 năm kháng chiến, và đã từ những nhóm du kích bé nhỏ lúc đầu trở nên một quân đội lớn mạnh như ngày nay.

Trước tình hình mới, nhiệm vụ của các chú là phải làm hậu thuẫn vững chắc cho cuộc đấu tranh để củng cố hoà bình, bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc. Cuộc đấu tranh đó phải trải qua nhiều khó khăn, gian khổ, song nhất định thắng lợi. Nhiệm vụ của các chú là nặng nề nhưng rất vẻ vang.

Bác kêu gọi toàn thể cán bộ và chiến sĩ hãy giữ vững và nâng cao ý chí chiến đấu, ra sức thi đua học tập quân sự và chính trị, làm cho quân đội ta ngày càng mạnh để làm trọn nhiệm vụ vẻ vang đó.

Bác sẽ tặng giải thưởng cho những đơn vị và cá nhân thi đua có nhiều thành tích nhất.

Bác hôn các chú

Ngày 22 tháng 12 năm 1954

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 296,
ngày 22-12-1954.

MỪNG NGÀY SINH NHẬT QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

10 năm trước đây, quân đội Nhật Pháp tung hoành, nhân dân Việt Nam khốn khổ. Trong lúc đó ở Lạng Sơn, Cao Bằng, vài nhóm du kích bắt đầu tổ chức. Tuy cái gì cũng thiếu nhưng dũng cảm có thừa. Hồi đó có người nói với một giọng thương hại: "Châu chấu sao đấu nổi ông voi!"

Bác trả lời một cách đanh thép: "Bây giờ chúng ta mới có vài chục người du kích, chắc chắn sau này chúng ta sẽ có hàng chục vạn hùng binh".

Rất tin tưởng, đồng bào Cao - Lạng trả lời bằng cách khuyên con em tham gia các đội du kích và hết lòng ủng hộ các chiến sĩ như cha mẹ săn sóc đàn con cưng.

Đảng giao cho Bác trực tiếp lãnh đạo. Các đồng chí Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Chu Văn Tấn, v.v. thì phụ trách việc tổ chức, huấn luyện chỉ huy.

Thực dân Pháp và quân phiệt Nhật càn quét càng gắt gao, thì lực lượng du kích phát triển càng mau chóng. Phát triển đến đâu, ta thực hiện chính sách dân chủ của Mặt trận Việt Minh đến đó. Non một năm, phong trào du kích đã lan khắp cả nước từ Bắc đến Nam và đã trở nên đội quân chủ lực của Cách mạng Tháng Tám. Nhân dân ta lên nắm chính quyền. Việt Nam ta thành một nước độc lập.

Thực dân gây chiến, cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ

bắt đầu. Những đội du kích nhỏ bé năm kia, đã thành hàng vạn Quân đội nhân dân hùng mạnh. Thực dân hiếu chiến Pháp đã phái những tướng cừ như Lơcléc, Tátxinhi với hơn 18 vạn binh sĩ Pháp cùng với 30 vạn binh sĩ Bảo Đại, do đế quốc Mỹ giúp tiền, giúp súng... Kết quả là quân ta thắng. Vì:

- Quân đội ta anh dũng, quyết tâm.

- Nhân dân ta nồng nàn yêu nước, hết lòng ủng hộ quân đội ta.

- Đảng và Chính phủ lãnh đạo đúng đắn, kiên quyết.

- Cuộc kháng chiến của ta là chính nghĩa, được nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới ủng hộ.

Nay chiến tranh đã chấm dứt, hoà bình đã trở lại, *nhiệm vụ của quân đội ta là:* Thi đua học tập, củng cố quốc phòng, giữ gìn hoà bình, bảo vệ Tổ quốc, giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất, làm lực lượng trụ cột cho công cuộc hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước ta.

Quân ta công trạng lớn lao,

Mười năm lịch sử biết bao nhiêu tình!

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 296,
ngày 22-12-1954.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, CÔNG NHÂN NHÀ MÁY ĐIỆN YÊN PHỤ VÀ NHÀ MÁY ĐÈN BỜ HỒ

Trong lúc quân Pháp sắp rút lui, các cô, các chú, từ cán bộ đến công nhân, đã ra sức đấu tranh giữ nhà máy tương đối được hoàn toàn. Đấy là một điều rất tốt. Sau khi Chính phủ ta về tiếp quản Thủ đô, các cô. các chú đã cố gắng sản xuất điện đều, làm cho sinh hoạt của đồng bào trong thành phố được tiếp tục như thường. Bác thay mặt Chính phủ khen ngợi và cảm ơn các cô, các chú.

Trong nhà máy có lao động trí óc và lao động chân tay, cán bộ kỹ thuật và công nhân, nam có, nữ có. Tuy khác nhau nhưng cùng chung một mục đích. Ngày trước chúng ta là người nô lệ. Vì muốn thoát vòng nô lệ mà chúng ta kháng chiến. Trước chúng ta làm cho thực dân Pháp, nay chúng ta làm cho nhân dân. Nhà máy này bây giờ là của nhân dân, của Chính phủ, của các cô, các chú. *Các* cô, *các chú là chủ* thì phải gìn giữ nhà máy làm cho nó phát triển hơn nữa.

Muốn thế, trước hết *phải đoàn kết một lòng*. Trong thời kỳ thuộc Pháp, chúng chia nhân viên kỹ thuật ra một hạng, cai xếp một hạng, công nhân một hạng, chia để trị, làm cho ba hạng không đoàn kết và đều phải làm nô lệ. Bây giờ tất cả chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ.

Mỗi người đều có sáng kiến hay, nhưng cũng đều có khuyết điểm. Sáng kiến là tính thần của dân tộc ta, khuyết điểm là kết quả của chế độ cũ. Ai có cái hay thì truyền bá cho nhau học, thấy khuyết điểm gì thì lấy tinh thần đoàn kết, thương yêu nhau mà

phê bình, giúp nhau sửa chữa. Phê bình không phải để mỉa mai, nói xấu. Phê bình là để giúp nhau tiến bộ. Học nhau điều hay, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, thế là đoàn kết thật sự.

Chúng ta đoàn kết để *thi đua.* Thi đua phải có tổ chức, có kế hoạch. Thi đua không phải là ganh đua, giấu nghề. Thi đua có nghĩa là mọi người phát triển tài năng, sáng kiến của mình, học hỏi điều hay lẫn nhau, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm để cùng nhau tiến bộ, Thi đua nhằm:

l. Tăng năng suất,

2. Tiết kiệm nguyên ìiệu, vật liệu. Đồng thời phải tuyên truyền cho nhân dân và các cơ quan ý thức tiết kiệm điện.

Người này thi đua với người khác, tổ này thi đua với tổ khác, nhà máy này thi đua với nhà máy khác.

Các cô, các chú giống như một bộ máy. Nếu có một bộ phận, một người nào mắc khuyết điểm mà không sửa chữa thì ảnh hưởng xấu đến cả guồng máy chung. Vì thế, các cô, các chú, lao động trí óc và lao động chân tay, phải đoàn kết chặt chẽ thi đua làm cho nhà máy phát triển.

- Hiện nay nước ta còn nghèo, đời sống của anh chị em công nhân còn chưa được đầy đủ. Đảng, Chính phủ và Bác đều lo nghĩ đến điều đó. Nhưng chúng ta *cần nhận rõ giai cấp lao động là giai cấp lãnh đạo,* nghĩa là giai cấp chịu khổ trước hết, đấu tranh mạnh hơn hết.

Nay trong hoàn cảnh hoà bình, muốn cải thiện sinh hoạt thì giai cấp lao động ta phải tăng năng suất. Ở nhà máy, công nhân phải thi đua chế tạo. Ở nông thôn, nông dân phải thi đua sản xuất lúa gạo. Sản xuất tăng thì mức sống sẽ được nâng cao. Muốn ăn quả thì trước phải chịu khó trồng cây.

- Hiện nay miền Nam chưa được giải phóng, đế quốc Mỹ còn lăm le phá hoại hoà bình, *chúng ta phải chống đế quốc Mỹ một cách thiết thực bằng thi đua tăng năng suất.* Tiết kiệm được một cân than, tăng được một kilôoát điện là góp thêm một phần lực lượng

đánh vào đế quốc Mỹ.

Chúng ta có quyết tâm, chúng ta nhất định khôi phục được kinh tế, nâng cao được đời sống của toàn dân. Chúng ta tin chắc là chúng ta làm được vì dân ta tốt, công nhân ta oanh liệt, đường lối lãnh đạo của Đảng và Chính phủ ta đúng, lại có thêm sự giúp đỡ nhiệt tình, cao cả của nhân dân các nước bạn.

Chúc các cô, các chú mạnh khoẻ, vui vẻ, đoàn kết thi đua cho tốt.

Báo *Nhân dân,* số 298,
ngày 24-12-1954.

THƯ CHÚC MỪNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO NHÂN DỊP NÔEN

Thân ái gửi đồng bào công giáo,

Trong 8, 9 năm chiến tranh, máy bay, xe tăng đã đốt phá nhiều nhà thờ, giết hại nhiều giáo dân. Lần này là lần đầu tiên, chúng ta làm lễ Nôen trong hoàn cảnh hoà bình.

Đáng lẽ là chúng ta vui mừng, sung sướng. Nhưng sự vui sướng ấy đã bị giảm sút nhiều, vì:

- "Thái độ của một số người phương Tây không học theo thái độ của Chúa Giêsu mà học theo thái độ của những người đã giết Chúa." (Lời ông Môriắc, hàn lâm học sĩ công giáo).

- Những người phương Tây ấy là đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng như bọn Ngô Đình Diệm; chúng đã lừa bịp, ép buộc một số giáo hữu lìa bỏ quê hương mà di cư vào Nam, để sống một đời lầm than, cực khổ. Thanh niên bị bắt đi lính, phụ nữ phải bán mình vào nhà điếm, người mạnh khoẻ bị đưa làm phu ở các đồn điền, trẻ con nam nữ bị bán làm tôi tớ... (lời 11 vị linh mục Bắc và Nam).

Số phận của những giáo hữu ấy khiến tôi rất đau lòng, và chắc đồng bào cũng thương xót. Tôi rất mong đồng bào cầu Chúa phù hộ những giáo hữu ấy đủ sức đấu tranh, đòi trở về quê cha đất tổ.

Nhân dịp này, tôi xin nhắc lại cho đồng bào rõ: Chính phủ ta thật thà tôn trọng tín ngưỡng tự do. Đối với những giáo hữu đã

nhầm di cư vào Nam, Chính phủ đã ra lệnh cho địa phương giữ gìn cẩn thận ruộng vườn, tài sản của những đồng bào ấy và sẽ giao trả lại cho những người trở về.

Nhân dịp lễ Nôen, tôi gửi đồng bào lời chúc mừng thân ái và xin Chúa ban cho đồng bào mọi phúc lành.

Báo *Nhân dân,* số 298,
ngày 24-12-1954.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ NHẬN QUỐC THƯ CỦA HỘI ĐỒNG QUỐC GIA NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BA LAN

Thưa đồng chí Đại sứ,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của Hội đồng Quốc gia nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan uỷ nhiệm đồng chí làm Đặc mệnh toàn quyền Đại sứ ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi xin cảm ơn những lời chúc mừng của đồng chí.

Nhân dân Ba Lan đã đấu tranh rất gian khổ và anh dũng hơn một thế kỷ nay chống âm mưu của bọn xâm lược chia cắt đất nước Ba Lan, nô dịch nhân dân Ba Lan. Trong cuộc Đại chiến thứ hai, nhân dân Ba Lan đã chiến đấu chống quân phátxít Hítle để giải phóng đất nước với một tinh thần hy sinh dũng cảm mà toàn thế giới đều khâm phục. Ngày nay, nhân dân Ba Lan đang ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp phần giữ gìn hoà bình châu Âu và thế giới.

Nhân dân Việt Nam nhận thấy cuộc chiến đấu của nhân dân Ba Lan rất gần gũi với cuộc chiến đấu của mình và rất yêu mến nhân dân Ba Lan.

Trong cuộc kháng chiến trước đây cũng như trong cuộc đấu tranh hiện nay và sắp tới cho hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ của mình, nhân dân Việt Nam luôn luôn được nhân dân Ba Lan đồng tình và ủng hộ. Nhân dân Việt Nam tin chắc rằng từ nay về sau quan hệ về kinh tế, văn hoá giữa hai nước chúng ta sẽ ngày

càng mở rộng và thắt chặt, giúp cho nhân dân Việt Nam trong công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế quốc dân, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí lãnh chức Đại sứ ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Trong công tác của đồng chí, nhân dân Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẽ ra sức giúp đỡ đồng chí hoàn toàn thành công.

Tôi nhờ đồng chí chuyển lời chào thân ái của chúng tôi cho đồng chí Chủ tịch Hội đồng Quốc gia nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan và nhân dân Ba Lan.

Đọc ngày 25-12-1954.
Báo *Nhân dân,* số 300,
ngày 26-12-1954.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ TRÌNH QUỐC THƯ CỦA ĐẠI SỨ NƯỚC CỘNG HOÀ TIỆP KHẮC

Thưa đồng chí Đại sứ,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của đồng chí Chủ tịch nước Cộng hoà Tiệp Khắc uỷ nhiệm đồng chí làm Đặc mệnh toàn quyền Đại sứ ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi xin cảm ơn những lời chúc mừng của đồng chí.

Nhân dân Việt Nam và nhân dân Tiệp Khắc vốn sẵn có mối tình hữu nghị anh em trong đại gia đình hoà bình, dân chủ do Liên Xô lãnh đạo.

Nhân dân Việt Nam rất cảm phục nhân dân Tiệp Khắc đã hy sinh anh dũng trong cuộc đấu tranh oanh liệt để giải phóng nước nhà, đã tỏ ra dồi dào năng lực và sức sáng tạo trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Những thắng lợi rực rỡ của nhân dân Tiệp Khắc góp phần quan trọng vào việc giữ gìn hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Nhân dân Việt Nam rất yêu mến nhân dân Tiệp Khắc là người bạn tốt đã hết lòng ủng hộ nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến trước đây cũng như trong cuộc đấu tranh hiện nay và sắp tới cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong toàn nước Việt Nam.

Nhân dân Việt Nam tin chắc rằng từ nay về sau tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta sẽ ngày càng thắm thiết, quan hệ kinh tế và văn hoá giữa hai nước chúng ta sẽ ngày càng mở rộng và

chặt chẽ, giúp nhân dân Việt Nam trong công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế quốc dân, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí lãnh chức Đại sứ của nước Cộng hoà Tiệp Khắc ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Trong khi thi hành nhiệm vụ, đồng chí sẽ luôn luôn được sự giúp đỡ tích cực của nhân dân Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Tôi xin chúc đồng chí hoàn toàn thành công và nhờ đồng chí chuyển lời chào thân ái của chúng tôi cho đồng chí Chủ tịch nước Cộng hoà Tiệp Khắc và nhân dân Tiệp Khắc.

Đọc ngày 30-12-1954.
Báo *Nhân dân,* số 305,
ngày 31-12-1954.

THƯ GỬI CÁC CÁN BỘ PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG GIẢM TÔ VÀ CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT

Thân gửi các cán bộ giảm tô và cải cách ruộng đất,

Trong đợt 2 cải cách ruộng đất và đợt 6 phát động giảm tô, các cô các chú đã cố gắng và đã thu được kết quả khá, thí dụ: đợt 1 cải cách ruộng đất phải làm 100 ngày, mà đợt 2 thì có nhiều xã làm 56 ngày đã kết thúc, thế là đã làm được "tốt, nhanh, gọn, vững".

Tuy vậy, ở đôi nơi, cán bộ còn mắc những khuyết điểm nặng, như:

Thái độ mệt mỏi, không thật "ba cùng":

Có cán bộ bấm đốt ngón tay tính từng ngày, mong sớm về cơ quan, không muốn đi phát động nữa.

Hoặc ham đi chơi phố, để công việc bê trễ.

Hoặc chọn ở nhà nông dân nấu ăn khéo, mua thịt cá về "ba cùng"!

Thậm chí có đội trưởng mải chơi bài, cốt cán phải chờ suốt ngày để giải quyết công việc.

Lập trường không vững, làm việc rụt rè:

Như nông dân đang tố tội ác của địa chủ cường hào thì cán bộ ngăn lại, vì sợ "vi phạm hiệp định"; không vạch rõ tội ác của tên Ngô Đình Diệm trong việc nó lừa ép đồng bào công giáo di cư vào Nam.

Không mạnh dạn dựa vào nông dân để trừng trị đúng mức và

kịp thời những địa chủ phá hoại phong trào phát động.

Bao biện, mệnh lệnh:

Có đội không ra sức bồi dưỡng cốt cán, việc gì cũng làm thay, tự mình làm chủ tịch đoàn, điều khiển các tổ khai hội. Hoặc viết giấy "gà" cho chủ tịch đoàn. Làm cho cốt cán ỷ lại và lúng túng, mà quần chúng thì không tin tưởng vào "chủ tịch 3 tay"[1)] .

Có nơi khi cử Ban chấp hành nông hội, đội không để quần chúng tự chọn người. Đội bảo giới thiệu để đại hội thông qua cho chóng.

Chủ quan, hình thức:

Có cán bộ ba hoa rằng: "Tôi nhất định bắt được 5 rễ tốt", kết quả là vì chủ quan mà bắt được 5 rễ đều thối cả.

Có đội dựng 36 cổng chào, dựng 200 cây tre làm hàng rào cho chỗ khai hội; cho như vậy là "tuyên truyền rầm rộ" không biết rằng như vậy là đã lãng phí của cải và thời giờ của nhân dân.

Trên đây Bác chỉ tóm tắt mấy điểm. Rất mong các đoàn, các đội và tất cả các cán bộ ra sức thi đua học tập kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, làm cho những đợt sau thành công tốt đẹp hơn, sao cho các cô các chú đều xứng đáng chiến sĩ anh dũng trên mặt trận chống phong kiến.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 12 năm 1954

HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1956, t.III,tr.82-83

1) Nghĩa là cán bộ nấp sau lưng cốt cán thò tay qua nách cốt cán cầm tay cho cốt cán đọc, nên quần chúng gọi là “chủ tịch 3 tay”.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁC ĐƠN VỊ THAM DỰ CUỘC DUYỆT BINH NGÀY 1 THÁNG 1 NĂM 1955 TẠI THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Hôm nay, Bác đến thăm các cô các chú có nghĩa là đến thăm toàn quân. Vì ở đây có đủ đại biểu các đơn vị. Khi các cô các chú về đơn vị, Bác gửi lời hỏi thăm và khuyến khích tất cả anh em, chị em cố gắng học tập.

Các cô các chú học khá nhưng cần cố gắng hơn nữa. Bác dặn các cô các chú mấy điều:

Tình hình nước ta hiện nay từ chiến tranh đổi sang hoà bình, có thuận lợi nhưng cũng có khó khăn.

Về khó khăn, thì: Một nửa nước ta ở miền Nam đương còn quân Pháp đóng, chính quyền đang do bọn phản động nắm, miền Nam có nhiều khó khăn do đế quốc Mỹ gây ra. Những khó khăn đó là tạm thời, chúng ta nhất định khắc phục được.

Thuận lợi của ta là:

- Dân ta rất tốt.
- Đảng và Chính phủ lãnh đạo kiên quyết và đúng đắn.
- Cán bộ và bộ đội cố gắng, anh dũng,
- Ta có các nước bạn giúp ta như anh em,
- Trong bọn đế quốc lục đục, tranh quyền đoạt lợi lẫn nhau.

Thuận lợi đó là căn bản, lâu dài.

Nếu chúng ta cố gắng quyết tâm thì thuận lợi sẽ phát triển, khó khăn sẽ khắc phục được.

Nhiệm vụ của quân đội hiện nay là phải cố gắng tiến lên chính quy. Đây là nhiệm vụ mới. Không nên vì hoà bình mà xao lãng học tập. Các cô các chú cần học gì?

- Cần học chính trị để nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ, để đi đúng đường lối của nhân dân.

- Phải học tập kỹ thuật vì kỹ thuật ngày càng tiến bộ, mình cũng phải học để tiến bộ. Muốn cho bộ đội ta hùng mạnh, và nhất định bộ đội ta phải hùng mạnh, chúng ta phải cố gắng học tập chính trị và kỹ thuật để tiến lên chính quy.

Từ trước tới nay bộ đội ta còn nhiều tác phong du kích. Bây giờ đổi sang chính quy có nhiều chỗ mới lạ và khó khăn. Phải thấy cái gì khó khăn để khắc phục, không sợ khó khăn. Đảng và Chính phủ kiên quyết lãnh đạo bộ đội tiến lên chính quy. Với cố gắng của Trung ương Đảng, Chính phủ, của Bộ Tổng tư lệnh và của các cô các chú, bộ đội ta nhất định đi tốt đến chính quy.

Ngoài ra từ chiến tranh chuyển sang hoà bình có nhiều tư tưởng không đúng nảy nở ra. Phải ngăn ngừa những tư tưởng ấy.

1. Phải quý trọng của công: Tất cả cái ăn, cái mặc, cái dùng của các cô các chú là mồ hôi nước mắt của đồng bào. Phải tiết kiệm, giữ gìn, không được lãng phí.

2. Quân đội nhân dân chúng ta phải giữ kỷ luật cho nghiêm, đừng vì hoà bình mà coi nhẹ kỷ luật.

3. Phải đoàn kết. Trước ở Bắc Bộ chỉ có bộ đội Bắc Bộ, bây giờ ở Bắc Bộ có bộ đội toàn quốc: Nam - Trung - Bắc đều có, lại có cả quân tình nguyện ở nước bạn về. Phải thật thà đoàn kết, thương yêu nhau, giúp đỡ nhau tiến bộ.

4. Các cô các chú học có kết quả, nhưng phải cố gắng hơn nữa. Bác được báo cáo là các đơn vị đến sau học tập rất cố gắng. Thế là rất tốt. Các cô các chú phải tích cực thi đua học tập hơn nữa để giành giải thưởng của Bác. Với các chiến sĩ thi đua, đã thi đua rồi

thì phải thi đua hơn nữa.

Muốn học được tốt thì sức khoẻ phải tốt. Anh nuôi phải yên tâm công tác, phát huy tinh thần phục vụ đơn vị, có sáng kiến thi đua làm cơm lành canh ngọt. Quân y phải săn sóc chu đáo sức khoẻ cho anh em.

5. Các cán bộ từ chỉ huy trở xuống phải cố gắng hơn nữa trong công tác, trong học tập, từ bước đi, từ cái chào đều phải chính quy hoá, cán bộ phải tiến trước và làm gương mẫu cho các chiến sĩ. Ngoài ra phải hết sức chăm lo mọi mặt về đời sống cho chiến sĩ.

Cuối cùng Bác nhắc các cô các chú:

Hiện nay nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân là đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước. Trong nhiệm vụ đó, quân đội giữ một phần rất quan trọng. Muốn làm tròn nhiệm vụ đó, các cô các chú phải làm cho đúng, làm cho được lời Bác dặn.

Nói vào tháng 12-1954.
Sách Hồ Chí Minh: *Với các lực lượng vũ trang nhân dân,*
Nxb. Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1975, tr.274-277.

DIỄN TỪ TRONG BUỔI LỄ ĐẶT VÒNG HOA Ở ĐÀI LIỆT [1]

Hỡi các liệt sĩ,

Ngày mai là năm mới, là ngày đồng bào và bộ đội mừng Chính phủ về Thủ đô. Trong lúc cả nước vui mừng, thì mọi người đều thương tiếc các liệt sĩ đã hy sinh vì Tổ quốc, vì dân tộc.

Bác thay mặt nhân dân, Chính phủ và bộ đội kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn bất diệt của các liệt sĩ.

Các liệt sĩ đã hy sinh, nhưng công trạng to lớn của các liệt sĩ đã ghi sâu vào lòng dạ của toàn dân và non sông đất nước.

Các liệt sĩ đã hy sinh, nhưng chí khí dũng cảm của các liệt sĩ đã thấm nhuần vào tâm hồn của toàn quân và dân ta trong cuộc kiên quyết đấu tranh đặng giành hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ trong cả nước.

Máu nóng của các liệt sĩ đã nhuộm lá Quốc kỳ vẻ vang càng thêm thắm đỏ. Tiếng thơm của các liệt sĩ sẽ muôn đời lưu truyền với sử xanh.

Một nén hương thành,

Vài lời an ủi.

Anh linh của các liệt sĩ bất diệt!

Tổ quốc Việt Nam vĩ đại muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 306,
ngày 1-1-1955.

---

1) Chiều ngày 31-12-1954, Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu đã tới đặt vòng hoa viếng các liệt sĩ đã hi sinh vì Tổ quốc tại Đài liệt sĩ Hà Nội. Tại lễ viếng, đồng chí Phạm Văn Đồng đã thay mặt Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc diễn từ này.

DIỄN VĂN CHÚC MỪNG NĂM MỚI TRONG DỊP LỄ MỪNG TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VÀ CHÍNH PHỦ VỀ THỦ ĐÔ

Cùng toàn thể đồng bào trong nước và ngoài nước,

Cùng toàn thể bộ đội, cán bộ và nhân viên,

Sau 8, 9 năm toàn quân và toàn dân ta kháng chiến gian khổ và anh dũng, chính nghĩa đã thắng lợi, chiến tranh đã chấm dứt, hoà bình đã lập lại, Chính phủ lại về Thủ đô. Những việc đó bao hàm một ý nghĩa chính trị cực kỳ to lớn.

Tôi thay mặt Chính phủ cảm ơn đồng bào Thủ đô và bộ đội hôm nay long trọng và thân mật chào mừng Chính phủ.

Nhân dịp năm mới, tôi thay mặt Đảng và Chính phủ thân ái hỏi thăm anh em thương binh, bệnh binh và gia đình các liệt sĩ.

Chúc toàn thể đồng bào và kiều bào,

Chúc toàn thể bộ đội, cán bộ và nhân viên,

Chúc các chiến sĩ thi đua,

Chúc các cụ phụ lão,

Các cháu thanh niên và nhi đồng

Năm mới mạnh khoẻ, vui vẻ, cố gắng và tiến bộ!

Tôi thay mặt nhân dân và Chính phủ ta chúc các lãnh tụ và nhân dân các nước bạn năm mới thắng lợi mới!

Nhân dịp này, tôi xin báo cáo với đồng bào và bộ đội những công việc chúng ta phải làm từ nay, nhằm mục đích củng cố hoà bình,

thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước:

- Chúng ta kiên quyết *thi hành đúng đắn hiệp định đình chiến*. Đồng thời chúng ta đòi hỏi đối phương cũng phải thi hành đầy đủ hiệp định đình chiến, phải bảo vệ quyền tự do dân chủ và phải chấm dứt những cuộc khủng bố nhân dân ở miền Nam, phải đình chỉ lừa bịp, ép buộc một số đồng bào miền Bắc di cư vào Nam.

Nhân đây, chúng ta tỏ lời cảm ơn Uỷ ban Quốc tế đã giúp sức vào công việc thi hành hiệp định đình chiến.

- Chúng ta phải ra sức *khôi phục lại kinh* tế: nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp, vận tải, để nâng cao dần đời sống của nhân dân.

- Chúng ta phải ra sức bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hoà bình, cho nên chúng ta phải *củng cố quốc phòng*, bộ đội ta phải thi đua học tập chính trị và kỹ thuật, giữ vững kỷ luật và tác phong khắc khổ.

- Chúng ta phải tiếp tục vận động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất, để *thực hiện người cày có ruộng*.

Để làm những công việc trên đây, chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ, rộng rãi, chúng ta phải chống hủ hoá, tham ô, lãng phí. Chúng ta phải bồi dưỡng đạo đức cần, kiệm, liêm, chính.

Nam Bắc là một nhà, là anh em ruột thịt, quyết không thể chia cắt được. Chúng ta phải thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa miền Nam và miền Bắc.

Chúng ta phải đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ từ Bắc đến Nam; phải ủng hộ đồng bào miền Nam đấu tranh giành tự do dân chủ, theo đúng Hiệp định Giơnevơ.

Chúng ta phải làm cho kinh tế, văn hoá và sự đi lại được lưu thông và thuận lợi giữa đồng bào miền Bắc và đồng bào miền Nam.

Chúng ta phải làm những việc đó để tiến tới thực hiện tổng tuyển cử tự do và thống nhất toàn quốc.

Bất kỳ người nào, bất kỳ nhóm nào, nếu họ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, thì chúng ta cũng sẵn sàng thật thà đoàn kết với họ.

Chúng ta đoàn kết chặt chẽ với nhân dân các nước bạn.

Chúng ta sẽ dựa theo 5 nguyên tắc lớn của bản tuyên bố Trung- Ấn và Trung - Diến[26] để gây quan hệ hữu hảo với hai chính phủ nhà vua Miên và Lào.

Chúng ta phát triển quan hệ hữu hảo với các nước Đông - Nam Á.

Đối với nước Pháp, chúng ta sẽ cố gắng lập lại mối quan hệ kinh tế và văn hoá trên nguyên tắc bình đẳng và hai bên đều có lợi. Chúng ta đoàn kết với nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới.

Chúng ta phải tỉnh táo đề phòng, phải kiên quyết chống âm mưu đế quốc Mỹ tăng cường can thiệp vào Đông Dương, xui giục bọn tay sai của chúng phá hoại hiệp định đình chiến, phá hoại hoà bình và chúng ta cố gắng góp phần vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình châu Á và thế giới.

Trong mấy năm kháng chiến, quân và dân ta đã cố gắng và đã giành được thắng lợi. Đấu tranh trong hoàn cảnh hoà bình, quân và dân ta cũng phải cố gắng để vượt mọi khó khăn, giành lấy thắng lợi.

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Đọc ngày 1-1-1955.
Báo *Nhân dân,* số 306,
ngày 1-1-1955.

ĐIỆN GỬI ĐỒNG CHÍ VÔRÔSILỐP NHÂN DỊP NĂM MỚI (1955)

Kính gửi đồng chí Vôrôsilốp,
Chủ tịch Chủ tịch đoàn Xô viết tối cao Liên Xô,

Nhân dịp năm mới, tôi xin thay mặt nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, chúc nhân dân Liên Xô vĩ đại thu được nhiều thắng lợi rực rỡ mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản, xây dựng tình hữu nghị giữa các dân tộc, bảo vệ hoà bình và dân chủ thế giới.

Kính chúc đồng chí Chủ tịch năm mới mạnh khoẻ.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 306,
ngày 1-1-1955.

VỀ "Ý KIẾN BẠN ĐỌC"

Báo có mục "Ý kiến bạn đọc", bạn đọc thường gửi ý kiến cho báo, đó là một việc rất hay. Vì đó là một cách phê bình và tự phê bình thiết thực, rộng rãi của nhân dân. Trong tháng 12 vừa qua, các bạn đọc đã phát biểu nhiều ý kiến hay, như những bài:

- Nên đi họp đúng giờ,
- Nên bảo đảm thóc gạo sạch sẽ để nộp thuế,
- Các ô tô hàng cần niêm yết giá vé,
- Ô tô hàng chớ tham chở nhiều khách quá,
- Nên thận trọng trong việc trình bày khẩu hiệu,
- Nên xoá bỏ những khẩu hiệu cũ của địch,
- Cần quy định và phổ biến luật đi đường,
- Nên tôn trọng luật đi đường,
- Nên phát triển máy hơi than dùng chạy ô tô thay cho dầu, xăng,
- v.v..

Song, bạn đọc đề nghị và báo nêu ra, đó *chỉ là bước đầu*. Nếu chỉ thế thôi, thì vô ích. Phải tiếp tục có *bước thứ hai*, tức là những người hoặc những cơ quan phụ trách phải thực hiện những điều báo đã nêu ra, thí dụ:

Các chủ ô tô thì niêm yết giá vé, và không chở quá nhiều khách.

Công an thì quy định và phổ biến luật đi đường, làm cho mọi người tôn trọng luật đi đường.

Cán bộ đi họp đúng giờ, đồng bào nộp thuế thì đảm bảo nộp thóc gạo sạch sẽ, v.v..

Bước thứ ba là kiểm tra. Nhà báo, bạn đọc và nhân dân kiểm tra xem những việc ấy đã làm chưa ? Làm đến đâu ? ... Nếu làm được chu đáo, thì báo phải có lời khen ngợi. Nếu làm không chu đáo, thì nhà báo và nhân dân phải tiếp tục phê bình, đấu tranh.

Ý kiến bạn đọc là những ý kiến đấu tranh. Cái mới đấu tranh với cái cũ, cái tốt đấu tranh với cái không tốt. Đấu tranh thì phải đấu tranh đến kết quả thắng lợi. Như thế, "Ý kiến bạn đọc" mới thật có ích.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 307,
ngày 2-1-1955.

ĐẠI HỘI VĂN CÔNG

Trong những năm kháng chiến gian khổ và anh dũng, nhân dân ta đã khắc phục khó khăn, thu nhiều thắng lợi. Văn nghệ là một trong những thắng lợi đó.

Xã hội thế nào, văn nghệ thế ấy. Văn nghệ của dân tộc ta vốn rất phong phú, nhưng dưới chế độ thực dân và phong kiến, nhân dân ta bị nô lệ, thì văn nghệ cũng bị nô lệ, bị tồi tàn, không thể phát triển được.

Trong kháng chiến, nhân dân ta vùng dậy phá ách nô lệ, giành lại tự do, nhờ vậy văn nghệ ta cũng được vươn mình giải phóng.

Ngày nay, chúng ta khen ngợi anh chị em văn công mặc đẹp, hát hay, múa khéo. Nhưng chúng ta cũng không quên những ngày khắc khổ trong mấy năm qua. Đêm sương giá lạnh, áo vá, quần nâu. Có người miệng nhai ngô, tay viết kịch, dưới những hang đá hoặc trong những lều tranh. Các "nghệ sĩ" thì vừa phục vụ dân công hoặc vừa đánh giặc vừa tập múa hát dưới làn bom đạn. Văn nghệ đã sinh trưởng trong kháng chiến.

Đồng bào đi xem đều khen ngợi văn công khá. Mà khá thật. Khá nhất là ở chỗ đã tẩy hết những cái gì truỵ lạc, hủ bại của văn nghệ thực dân và phong kiến; đã nêu rõ được chừng nào tinh thần dũng cảm và sinh hoạt cần lao của nhân dân ta.

Nhưng văn công ta chớ vì thành tích ấy mà *tự cao, tự mãn*. Để phục vụ nhân dân, (mà đó là mục đích của văn nghệ ta), anh chị em văn công *cần phải cố gắng học tập thêm nữa, rèn luyện thêm nữa, và tiến bộ hơn nữa.*

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 308,
ngày 3-1-1955.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN HÃNG THÔNG TẤN *PRESS TRUST OF INDIA*

Hỏi: Nay Diến Điện và Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã ủng hộ 5 nguyên tắc của bản tuyên bố chung của 2 vị Nêru và Chu Ân Lai, như thế nghĩa là trong phạm vi mức độ đó chính sách ngoại giao của 4 nước có vẻ tương tự. Vậy xin hỏi:

a) - Hiện đã có tổ chức một bộ máy (cơ quan) nào để 4 nước có thể tham khảo ý kiến nhau về vấn đề ngoại giao không?

b) - Hiện có đề nghị gì về việc thành lập một bộ máy như vậy không?

c) - Ngài có tán thành việc tổ chức một bộ máy như thế không ?

Trả lời : Theo chỗ tôi biết, thì hiện chưa tổ chức một bộ máy nào như thế cả, hoặc có đề nghị nào về việc này cả.

Hỏi : Quan hệ giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Lào, Miên như thế nào? Ngài muốn có quan hệ như thế nào với họ?

Trả lời : Chúng tôi muốn có quan hệ bạn bè với Lào và Miên trên cơ sở 5 nguyên tắc lớn đã được nêu ra trong các bản tuyên bố chung Trung - Ấn và Trung - Diến.

Hỏi : Nay chiến tranh đã chấm dứt, vấn đề nào là vấn đề cấp bách của Chính phủ Ngài, hoặc Chính phủ Ngài hiện đang phải giải quyết những vấn đề gì và giải quyết như thế nào?

Trả lời : Những vấn đề cấp bách nhất của Chính phủ chúng tôi là:

a) Thi hành *đúng đắn* Hiệp định Giơnevơ;

b) Khôi phục lại kinh tế để nâng cao mức sống của nhân dân;

c) Củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, độc lập, dân chủ trong toàn quốc. Trong sự thi hành nhiệm vụ đó, chúng tôi sẵn sàng hợp tác thành thật với tất cả những nhân vật hoặc nhóm Việt Nam nào tán thành ủng hộ những mục đích đó, bất kể xu hướng chính trị và tín ngưỡng khác nhau.

Hỏi : Chương trình của Ngài về:

a) Nâng cao mức sống của nhân dân,

b) Cải cách ruộng đất,

c) Tiêu diệt nạn mù chữ,

d) Nâng cao sự giác ngộ chính trị của nhân dân.

Trả lời :

a) Như đã nói trên, một trong những nhiệm vụ cấp bách của chúng tôi là nâng cao mức sinh hoạt của nhân dân bằng cách khôi phục lại nền kinh tế;

b) Cải cách ruộng đất là một bộ phận của công cuộc xây dựng kinh tế;

c) Hiện nay đang tiến hành thanh toán nạn mù chữ. Thanh niên nước chúng tôi đang giúp đỡ Chính phủ trong nhiệm vụ này;

d) Chúng tôi định nâng cao mức giác ngộ chính trị của nhân dân bằng cách giáo dục lòng yêu nước và lòng yêu hoà bình.

Hỏi : Nay chiến tranh đã kết thúc, Ngài lãnh đạo Chính phủ

- trên cơ sở thời bình,

- hay là trên cơ sở thời chiến,

- hay là trên cơ sở nửa hoà bình, nửa giới nghiêm, nửa chiến tranh?

Trả lời: Trên cơ sở thời kỳ chiến sự chấm dứt và thời kỳ hoà bình bắt đầu.

Hỏi : Hiệp định Giơnevơ thi hành đã được 4 tháng. Ngài có cho

rằng tới nay Hiệp định đã được thi hành một cách tốt đẹp; đối phương tức là Pháp, có thi hành nhiệm vụ của mình một cách tốt đẹp không? Uỷ ban Quốc tế làm việc có kết quả, có nỗ lực không hay là đáng lẽ có thể làm được tốt hơn và như thế nào? Theo ý Ngài, thì nói chung báo chí có thể giúp vào sự thi hành hiệp định đình chiến một cách tốt đẹp không?

Trả lời: Việc thi hành hiệp định đình chiến một phần nào kết quả tốt đẹp, một phần nào không có kết quả tốt đẹp (coi bản giác thư của Ngoại trưởng và Tổng tư lệnh chúng tôi gửi Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ và Uỷ ban Quốc tế)[1].

Uỷ ban Quốc tế thành thực đôn đốc việc thi hành hiệp định và có thể có kết quả hơn nếu đối phương cũng thi hành hiệp định một cách lương thiện.

Nói chung, báo chí có thể giúp bằng cách viết hoàn toàn sự thật.

Hỏi : Ngài có thể nói cho tôi rõ chính sách ngoại giao của nước Ngài?

Trả lời : Như đã nói, chính sách ngoại giao của chúng tôi đặt cơ sở trên 5 nguyên tắc lớn nhằm mục đích củng cố hoà bình giữa các dân tộc và tăng cường tình hữu nghị giữa nhân dân các nước.

Trả lời ngày 5-1-1955.
Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ quốc gia I.

---

1) Xem thêm bài "Nhân dân Việt Nam ủng hộ lời tuyên bố của Bộ Ngoại giao và bức thư của Bộ Tổng tư lệnh..." tr.488 tập này.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU MẶT TRẬN LIÊN - VIỆT TOÀN QUỐC

Đại đoàn kết: Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác. Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì dù những người đó trước đây chống chúng ta, bây giờ chúng ta cũng thật thà đoàn kết với họ.

Đoàn kết rộng rãi và lâu dài: Đoàn kết của ta không những rộng rãi mà còn đoàn kết lâu dài. Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị. Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc; ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà. Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ.

Đoàn kết rộng rãi, chặt chẽ, đồng thời phải củng cố: Nền có vững nhà mới chắc chắn, gốc có tốt thì cây mới tốt tươi. Trong chính sách đoàn kết cần phải chống hai khuynh hướng sai lầm: cô độc hẹp hòi và đoàn kết vô nguyên tắc. Phải lấy công tác mà củng cố đoàn kết. Phải lấy đoàn kết mà đẩy mạnh công tác.

Bốn mục đích hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của Mặt trận: Muốn thống nhất, phải có hoà bình. Muốn độc lập thì phải thống nhất. Muốn thật sự độc lập thì phải có dân chủ. Bốn điểm đó như bầu trời có 4 phương: Đông, Tây, Nam, Bắc; như một năm có 4 mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông; không thể tách rời nhau, không thể thiếu một điểm nào.

Với chính sách đúng đắn của ta, với sự quyết tâm, lòng tự tin và cố gắng của tất cả mọi người, thì ta nhất định thành công. Vì ta có đủ điều kiện thuận lợi: nhân dân ta hăng hái, bộ đội ta hùng mạnh, Chính phủ và Quốc hội ta sáng suốt, ta có Đảng mạnh mẽ hơn trước; ta có Mặt trận dân tộc thống nhất đã kinh qua đấu tranh trường kỳ và gian khổ. Ngoài ra ta lại có gần 1000 triệu nhân dân của các nước bạn đoàn kết nhất trí với ta; ta lại được nhân dân Pháp, nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới ủng hộ. Chúng ta nhất định thành công; nhưng chúng ta không được chủ quan khinh địch, luôn luôn phải nâng cao cảnh giác, đề phòng địch phá hoại.

Nói ngày 10-1-1955.
Báo *Nhân dân,* số 317,
ngày 12-1-1955.

LỰC LƯỢNG TO LỚN CỦA NHÂN DÂN

Trong mấy năm chiến tranh, ngoài những mưu mô thâm độc khác, đối phương đã ném bom phá hoại các đê đập, nhằm mục đích làm cho nhân dân ta không cày cấy được mà chết đói.

Song nhân dân ta không chịu thua. Đê đập to bị địch phá, thì ta đào mương con, đắp đập nhỏ, để lấy nước vào ruộng, tiếp tục cày cấy.

Hoà bình trở lại, nhân dân ta liền bắt tay vào việc làm lại các đê đập. Đập sông Chu là một trong những công trình to lớn ấy.

Hơn 270 cán bộ (chính trị và kỹ thuật), 100 công nhân lành nghề, 7.000 đồng bào dân công và 3 tiểu đoàn bộ đội địa phương, đã đồng tâm nhất trí, hăng hái thi đua, quyết làm lại đập, để đồng bào kịp thời tăng gia sản xuất.

Công trình ấy đã thu được kết quả tốt đẹp đầu tiên:

Sáng 15-12-1954 - viên đá đầu tiên ném xuống để ngăn sông.

Sau 15 tiếng đồng hồ thì ngăn được dòng nước.

Nửa đêm 17-12-1954 - nước bắt đầu chảy vào nông giang, trước tiếng hoan hô rầm trời của ngót một vạn người đã ra sức lao động. Đó là thêm một đòn nặng vào lưng đế quốc và lũ tay sai của chúng đang âm mưu phá hoại hoà bình.

Tục ngữ có câu "Mọi người đồng lòng, tát bể Đông cũng cạn".

Bể Đông còn tát cạn được, thì việc gì khó khăn tày trời cũng nhất định thành công.

Chúng ta khen ngợi anh chị em ở công trường sông Chu và các công trường khác. Đồng thời chúng ta cũng nhắn nhủ anh chị em: Vừa làm nhanh, vừa phải làm kỹ, làm tốt!

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 315,
ngày 10-1-1955.

HỘI NGHỊ BĂNG CỐC LÀ MỘT ÂM MƯU MỚI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ ĐỂ TIẾN THÊM MỘT BƯỚC TRONG VIỆC PHÁ HOẠI HOÀ BÌNH Ở ĐÔNG DƯƠNG VÀ ĐÔNG - NAM Á

Ký Hiệp ước Mani[27], đặt miền Nam Việt Nam, Cao Miên và Lào vào khu vực bảo hộ của khối xâm lược Đông - Nam Á, đế quốc Mỹ và phe lũ đã vi phạm nghiêm trọng các Hiệp định Giơnevơ. Vin vào những điều khoản của Hiệp ước Mani, đế quốc Mỹ ngày càng can thiệp sâu vào nội bộ các nước Đông Dương. Hội nghị khối xâm lược Đông - Nam Á triệu tập vào ngày 23 tháng 2 sắp tới ở Băng Cốc sẽ tạo thêm điều kiện cho đế quốc Mỹ uy hiếp các quyền dân tộc của nhân dân Đông Dương, tiến thêm một bước phá hoại các Hiệp định Giơnevơ. Chứng cớ là chương trình nghị sự của Hội nghị Băng Cốc[28] đã ghi vấn đề Đông Dương là một vấn đề quan trọng. Đế quốc Mỹ đang mưu bắt các chính phủ theo đuôi Mỹ phải thông qua kế hoạch xâm lược của chúng đối với các nước Đông Dương.

Kế hoạch này đang được Côlin ráo riết thực hiện. Côlin trực tiếp nắm quyền huấn luyện quân đội Bảo Đại, ra lệnh cho bọn Ngô Đình Diệm thành lập 6 sư đoàn mới, những quân đội của những phe đối lập với Diệm thì bị loại. Côlin ra lệnh cho Ngô Đình Diệm thẳng tay đàn áp, bắt bớ những người yêu nước tán thành hoà bình, trả thù dã man những người trước đây tham gia kháng chiến, bất chấp những điều khoản đảm bảo tự do đã ghi rõ trong hiệp định đình chiến. Chúng khủng bố, doạ nạt nhân dân ngay cả lúc Uỷ ban Quốc tế kiểm soát và giám sát đang tiến hành điều tra

(như ở Bình Thạnh và Mỏ Cày). Cuối tháng 12-1954, Rátpho, Tổng tham mưu trưởng quân đội Mỹ, tới Sài Gòn, tuyên bố: Kiên quyết ủng hộ Ngô Đình Diệm chống các phe đảng khác, xây dựng quân đội Bảo Đại theo phương pháp đã thi hành ở Phi Luật Tân, thúc giục Ngô Đình Diệm lập mau một quốc hội bù nhìn. Những lời tuyên bố của Rátpho tỏ rõ kế hoạch xâm lược của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Đế quốc Mỹ ra sức ủng hộ Ngô Đình Diệm vì Diệm là tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ để phá hoại hoà bình ở Việt Nam. Ủng hộ Diệm thì tất nhiên đế quốc Mỹ không dung thứ những người chống lại Diệm. Chính vì vậy đế quốc Mỹ đã cầm đầu cho Diệm tiêu diệt phe Nguyễn Văn Hinh, phe Ba Cụt và nhiều phe khác nữa, gây nên tình trạng rối loạn ở miền Nam Việt Nam. Còn như "phương pháp xây dựng quân đội Bảo Đại theo kiểu đã tiến hành ở Phi Luật Tân" thì ai cũng rõ đó là đế quốc Mỹ muốn lập lại những đội quân cơ động như ở Phi Luật Tân thọc sâu vào các vùng nông thôn, làm nhiệm vụ "quét sạch, đốt sạch, giết sạch" để uy hiếp tinh thần nhân dân, bắt nhân dân phải cúi đầu theo Mỹ và theo Diệm, không được bỏ phiếu lựa chọn những người xứng đáng đại diện cho mình trong cuộc tổng tuyển cử để thực hiện thống nhất năm 1956. Ra lệnh cho Ngô Đình Diệm phải gấp thành lập quốc hội bù nhìn, chính là thủ đoạn thâm độc của đế quốc Mỹ mưu phá hoại việc thống nhất nước Việt Nam đặng duy trì tình trạng chia sẻ mãi mãi, mặc dù chín nước ở Hội nghị Giơnevơ đã cam kết tôn trọng độc lập, thống nhất, chủ quyền và lãnh thổ toàn vẹn của nước Việt Nam.

Đế quốc Mỹ cũng đang xúc tiến biến hai nước Cao Miên và Lào thành thuộc địa và căn cứ quân sự Mỹ. Theo những tin tức ở Băng Cốc thì những vũ khí đế quốc Mỹ chở tới Thái Lan, một phần sẽ dành cho Cao Miên và Lào. Hiện đế quốc đang bắt phản động Thái làm nhiều đường chiến lược ở sát biên giới Miên, Lào. Đế quốc Mỹ không ngừng xúi giục Chính phủ nhà vua Cao Miên và Chính phủ nhà vua Lào phá hoại sự thống nhất tất cả những người công dân Khơme, công dân Lào trong khối quốc gia chung của mỗi nước.

Tiến hành kế hoạch xâm lược để mưu nắm lấy địa vị thống trị

ở Đông Dương, đế quốc Mỹ ráo riết tiến hành việc hất cẳng Pháp. Dụ dỗ Pháp ký Hiệp ước Mani, đế quốc Mỹ đã "nắm được đằng chân" thì không ngại ngùng gì mà không "lân đằng đầu". Hiện nay ở miền Nam Việt Nam, cũng như ở Cao Miên, Lào, đế quốc Mỹ ngông nghênh, không thèm đếm xỉa đến Pháp. Phụ hoạ với thái độ chướng của Côlin, Rátpho khi tới Sài Gòn đã chỉ thị cho Côlin và Ngô Đình Diệm phải "thay những sĩ quan tham mưu Pháp hiện còn trong quân đội Bảo Đại". Risa, Chủ tịch Uỷ ban ngoại giao của Hạ nghị viện Mỹ, không ngần ngại đổ lỗi cho Pháp là thủ phạm những vụ lộn xộn hiện nay ở miền Nam. Người ta đã biết rõ ý định của Risa khi y đưa luận điệu ấy ra. Thật ra Risa cũng không giấu giếm vì y đã nói toạc ra rằng: "Muốn cứu vãn tình thế thì việc chỉ huy quân đội phải do Mỹ!". Pháp nhượng bộ đế quốc Mỹ về chính trị và quân sự cũng chưa làm cho đế quốc Mỹ hài lòng, vì Risa vẫn còn hậm hực tuyên bố: "Pháp đã có vẻ rút lui về phương diện chính trị và hứa không giữ vai trò gì về phương diện quân sự nhưng họ vẫn có mặt bằng việc bỏ vốn kinh doanh". Lời tuyên bố của Risa nói rõ ý định của Mỹ phải hất cẳng Pháp ra khỏi Đông Dương. Chính vì vậy nên đế quốc Mỹ đang tìm mọi cách đè đầu cưỡi cổ Pháp ở miền Nam Việt Nam, Cao Miên, Lào và hết sức ngăn cản Pháp lập lại những quan hệ kinh tế và văn hoá với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Trong khi thi hành kế hoạch ấy, đế quốc Mỹ được sự giúp đỡ tích cực của Êli và những phần tử thực dân Pháp phá hoại hiệp định đình chiến. Hiện nay đế quốc Mỹ bắt Quốc hội Pháp phải thông qua mau chóng Hiệp ước Pari[29] cũng chính là để mau chóng gạt Pháp ra khỏi Đông Dương.

Triệu tập Hội nghị Mani, thành lập khối xâm lược Đông - Nam Á, đế quốc Mỹ đã liên tiếp có những hành động vi phạm nghiêm trọng Hiệp định Giơnevơ. Triệu tập hội nghị xâm lược Đông - Nam Á ở Băng Cốc lần này, đế quốc Mỹ mưu thi hành mạnh mẽ hơn nữa kế hoạch của chúng phá hoại hoà bình ở Đông Dương và Đông - Nam Á.

Nhân dân Đông Dương kịch liệt tố cáo âm mưu mới của đế quốc Mỹ và phe lũ. Nhân dân Đông Dương lên án nghiêm khắc khối xâm lược Đông - Nam Á. Bảo vệ thắng lợi của Hội nghị Giơnevơ, nhân dân Việt Nam, Cao Miên và Lào quyết chặn bàn tay xâm lược của đế quốc Mỹ và quyết đẩy mạnh đấu tranh hơn nữa để giữ gìn những quyền dân tộc đã giành được. Cuộc đấu tranh sẽ gay go quyết liệt nhưng phần thắng nhất định về phía nhân dân ta.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 317,
ngày 12-1-1955.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ TRÌNH QUỐC THƯ CỦA ĐẠI SỨ NƯỚC CỘNG HOÀ DÂN CHỦ ĐỨC

Thưa đồng chí Đại sứ,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của đồng chí Chủ tịch nước Cộng hoà Dân chủ Đức uỷ nhiệm đồng chí làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi xin cảm ơn những lời chúc mừng của đồng chí.

Nhân dân Việt Nam ngày ngày theo dõi cuộc đấu tranh của nhân dân Đức chống vũ trang Tây Đức, chống Hiệp ước Pari và ra sức thực hiện một nước Đức thống nhất, dân chủ, hoà bình. Nhân dân Việt Nam biết rằng nhân dân Đức anh dũng nhất định không cho chủ nghĩa quân phiệt Hítle được sống lại để gây ra thảm hoạ chiến tranh một lần nữa.

Trong đại gia đình các lực lượng hoà bình dân chủ thế giới do Liên Xô lãnh đạo, được sự ủng hộ nhiệt liệt của nhân dân toàn thế giới, cuộc đấu tranh của nhân dân hai nước chúng ta nhằm những mục đích giống như nhau. Và vì thế, mối cảm tình giữa nhân dân hai nước chúng ta rất nồng nàn, sâu sắc.

Nhân dân Việt Nam vô cùng cảm kích và phấn khởi trước sự ủng hộ đầy nhiệt tình của nhân dân Đức trong cuộc kháng chiến trước đây cũng như trong cuộc đấu tranh hiện nay cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong toàn nước Việt Nam, góp phần giữ gìn hoà bình châu Á và thế giới. Tấm lòng của nhân dân Việt Nam cũng luôn luôn ở bên cạnh nhân dân Đức trong cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước Đức và

cho hoà bình, an ninh của châu Âu và thế giới.

Nhân dân Việt Nam tin chắc rằng từ nay về sau tình hữu nghị và sự đoàn kết của nhân dân hai nước chúng ta sẽ ngày càng thắm thiết và củng cố, làm tăng thêm sức mạnh của chúng ta để phá tan âm mưu của bọn phá hoại hoà bình. Nhân dân Việt Nam tin chắc rằng quan hệ kinh tế và văn hoá giữa hai nước chúng ta sẽ ngày càng mở rộng và chặt chẽ, sẽ giúp nhân dân Việt Nam trong công cuộc khôi phục kinh tế quốc dân bị chiến tranh tàn phá.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí lãnh chức Đại sứ của nước Cộng hoà Dân chủ Đức ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Trong khi thi hành nhiệm vụ, đồng chí sẽ luôn luôn được sự giúp đỡ tích cực của nhân dân Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Tôi xin chúc đồng chí hoàn toàn thành công và nhờ đồng chí chuyển lời chào thân ái của chúng tôi cho đồng chí Chủ tịch nước Cộng hoà Dân chủ Đức và nhân dân Đức.

Đọc ngày 13-1-1955.
Báo *Nhân dân,* số 319,
ngày 14-1-1955.

NHÂN DÂN VIỆT NAM ỦNG HỘ LỜI TUYÊN BỐ CỦA BỘ NGOẠI GIAO VÀ BỨC THƯ CỦA BỘ TỔNG TƯ LỆNH PHẢN ĐỐI ĐẾ QUỐC MỸ VÀ TAY SAI CỦA CHÚNG VI PHẠM HIỆP ĐỊNH GIƠNEVƠ. THÁI ĐỘ LÀM LƠ CỦA CHÍNH PHỦ ANH LÀ KHÔNG ĐÚNG

Từ ngày đình chiến ở Đông Dương, đế quốc Mỹ và phe lũ liên tiếp vi phạm Hiệp định Giơnevơ, uy hiếp nghiêm trọng hoà bình và các quyền dân tộc của nhân dân Đông Dương và an ninh ở Đông-Nam Á. Những người quan tâm đến việc giữ gìn hoà bình đều không thể làm ngơ trước những hành động phá hoại của bọn đế quốc Mỹ và tay sai của chúng. Tất cả đều đòi hỏi phải thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ và kịp thời khoá bàn tay quấy rối của đế quốc Mỹ lại. Bản tuyên bố của Bộ Ngoại giao nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và bức thư của Bộ Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam gửi hai vị Chủ tịch của Hội nghị Giơnevơ và Uỷ ban Quốc tế kiểm soát và giám sát đình chiến ở Việt Nam ngày 5 tháng 12 năm 1954 hoàn toàn phù hợp với yêu cầu và nguyện vọng của nhân dân Đông Dương và của toàn thể những người quan tâm giữ gìn hoà bình. Toàn thể nhân dân Việt Nam từ Bắc đến Nam, từ thành thị đến nông thôn đều nhiệt liệt ủng hộ lời tuyên bố và bức thư của Chính phủ và quân đội ta, việc ủng hộ đã trở thành một phong trào yêu nước chống Mỹ rất mạnh.

Theo tin tức của các hãng thông tấn Anh, Mỹ thì Chính phủ Anh đã không sao gửi những văn kiện đó cho các nước tham dự Hội nghị Giơnevơ. Chính phủ Anh viện cớ là làm như vậy thì không hợp với quy định của Hiệp định Giơnevơ! Cách lập luận này hoàn toàn không đúng. Không có một điều khoản nào trong Hiệp định Giơnevơ ngăn cản một bên tham chiến trước đây báo cáo với các Chủ tịch và các nước tham dự Hội nghị Giơnevơ về tình hình thi hành hiệp định đình chiến cũng như không có một điều khoản nào ngăn cản Chủ tịch của Hội nghị Giơnevơ sao gửi những báo cáo ấy cho các nước liên quan.

Theo tin tức của hãng thông tấn Anh Roitơ ngày 8 tháng 1 thì các chính giới Anh lại còn cố tình bào chữa những hành động của đế quốc Mỹ vi phạm Hiệp định Giơnevơ. Các chính giới Anh biện bạch rằng việc thành lập khối xâm lược Đông - Nam Á, đặt miền Nam Việt Nam, Cao Miên và Lào vào khu vực "bảo hộ" của khối ấy không trái với Hiệp định Giơnevơ! Ai cũng rõ điều 19 của hiệp định đình chiến ở Việt Nam ghi rành rành là: " ... hai bên cam kết không được để những khu vực dưới quyền kiểm soát của mỗi bên tham gia bất cứ liên minh quân sự nào và không được dùng để gây lại chiến sự hoặc phục vụ cho một chính sách xâm lược nào". Khối Đông - Nam Á là khối quân sự xâm lược. Đặt miền Nam Việt Nam và Miên, Lào vào khu vực "bảo hộ" của khối quân sự xâm lược ấy của Mỹ và phe lũ là một hành động vi phạm Hiệp định Giơnevơ nghiêm trọng nhất. Nhưng các chính giới Anh vẫn cố tình biện hộ cho đế quốc Mỹ vì một lẽ rất dễ hiểu là Chính phủ Anh cũng tham gia khối xâm lược Đông - Nam Á do đế quốc Mỹ cầm đầu hòng duy trì những quyền lợi lỗi thời của thực dân Anh ở Đông - Nam Á (nhưng đế quốc Mỹ có duy trì cho hay không, đó lại là một chuyện). Chính phủ Anh đã góp phần quan trọng làm cho Hội nghị Giơnevơ thành công nhưng liền ngay sau đó lại tham gia khối xâm lược Đông - Nam Á. Những người yêu chuộng hoà bình trên thế giới không thể không coi đó là một vết đen trong chính sách ngoại giao của Anh.

Dù các chính giới Anh cố hết sức bào chữa cho bọn đồng mưu

của họ là đế quốc Mỹ nhưng cũng không tài nào giấu giếm nổi đế quốc Mỹ là kẻ thủ phạm chính đang ra tay phá hoại Hiệp định Giơnevơ, uy hiếp hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nhân dân Đông Dương. Đế quốc Mỹ đang xúc tiến kế hoạch biến miền Nam Việt Nam, Cao Miên và Lào thành căn cứ quân sự Mỹ. Đế quốc Mỹ là kẻ cầm đầu bọn Ngô Đình Diệm gây nên 1.650 vụ khủng bố bắt bớ, làm 719 người chết, 3.398 người bị thương, 1 vạn 1.010 người bị bắt trong 4 tháng 8, 9, 10 và 11-1954. Đế quốc Mỹ là kẻ cầm đầu bọn Ngô Đình Diệm gây nên những vụ ám sát những người Việt Nam và người Pháp không ưa Mỹ. Đế quốc Mỹ cầm đầu cho Ngô Đình Diệm dụ dỗ và cưỡng bức đồng bào công giáo ở miền Bắc di cư vào Nam để cho chúng có thêm người lập 6 sư đoàn mới.

Phụ hoạ với các hãng thông tấn Anh, hãng thông tấn UP của đế quốc Mỹ xuyên tạc bên ta bất chấp Uỷ ban Quốc tế trong việc gửi bản tuyên bố của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao cho các Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ. Chúng nói láo. Chính phủ và nhân dân ta luôn luôn cộng tác mật thiết với Uỷ ban Quốc tế kiểm soát và giám sát đình chiến. Uỷ ban Quốc tế đã giúp sức vào công việc thi hành hiệp định đình chiến, được Chính phủ và nhân dân ta tích cực giúp đỡ. Lời tuyên bố của Bộ Ngoại giao ta gửi hai Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ cũng có sao gửi ông Chủ tịch Uỷ ban Quốc tế kiểm soát và giám sát ở Việt Nam. Luận điệu của hãng UP chính là một thủ đoạn của đế quốc Mỹ dùng để che đậy thái độ của bọn Ngô Đình Diệm, tay sai đế quốc Mỹ, coi Uỷ ban Quốc tế không ra gì. Chính vì có thái độ ấy nên khi Uỷ ban Quốc tế đang điều tra về những vụ khủng bố ở Bình Thạnh và Mỏ Cày thì bọn Ngô Đình Diệm vẫn đàn áp nhân dân ngay trước mặt Uỷ ban Quốc tế.

*
* *

Những hành động phá hoại hoà bình của đế quốc Mỹ và phe lũ đang diễn ra ở Đông Dương rõ ràng là những hành động phá hoại Hiệp định Giơnevơ. Triệu tập Hội nghị khối xâm lược Đông - Nam Á ở Băng Cốc vào ngày 23 tháng 2 sắp tới, đế quốc Mỹ và phe lũ muốn tiến sâu thêm một bước nữa trên con đường nguy hiểm ấy. Kịp thời tố cáo những hành động xâm lược của đế quốc Mỹ và phe lũ với các nước tham dự Hội nghị Giơnevơ là những nước có trách nhiệm đảm bảo thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ là một việc rất quan trọng để giữ gìn hoà bình.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 318,
ngày 13-1-1955.

ĐẠO ĐỨC CÔNG DÂN

Nước ta là nước dân chủ, nghĩa là nước nhà do nhân dân làm chủ. Nhân dân có *quyền lợi* làm chủ, thì phải có *nghĩa vụ* làm tròn bổn phận công dân, giữ đúng đạo đức công dân, tức là:

- Tuân theo pháp luật Nhà nước.

- Tuân theo kỷ luật lao động.

- Giữ gìn trật tự chung.

- Đóng góp (nộp thuế) đúng kỳ, đúng số để xây dựng lợi ích chung.

- Hăng hái tham gia công việc chung.

- Bảo vệ tài sản công cộng.

- Bảo vệ Tổ quốc.

Trong những năm kháng chiến, bộ đội ta anh dũng hy sinh xương máu, đồng bào ta hăng hái góp sức của sức người. Điều đó tỏ rằng đại đa số nhân dân ta đã tự giác tự động làm trọn nghĩa vụ của người chủ nước nhà.

Nhưng vẫn có một số ít người không làm đúng như vậy. Họ muốn hưởng quyền lợi mà không muốn làm nghĩa vụ. Thậm chí có những người phá hoại pháp luật (như tham ô, buôn gian lậu thuế, trộm cắp, lưu manh...). Những thói xấu đó là do:

a) Ảnh hưởng của xã hội cũ, của chế độ thực dân, phong kiến còn lại.

b) Bọn đế quốc, phong kiến tuyên truyền lừa bịp, xui giục phỉnh phờ, làm cho một số người lạc hậu trốn tránh nghĩa vụ, làm

trái phép luật, trái đạo đức công dân.

Cho nên chúng ta cần phải có *giáo dục đạo đức công dân* để mọi người hiểu rõ: Lợi ích chung của nước nhà và lợi ích riêng của người dân là nhất trí; quyền lợi của công dân và nghĩa vụ của công dân là nhất trí; đã là người chủ của nước nhà thì phải phụ trách đối với Tổ quốc. Giáo dục có nhiều cách: giúp quần chúng giáo dục quần chúng bằng cách *tự phê bình và phê bình* để dạy dỗ lẫn nhau. Cán bộ giáo dục quần chúng bằng cách vạch rõ âm mưu của địch, lấy sự thật mà giải thích cho quần chúng rõ địa vị cao quý của người chủ nước nhà, lực lượng xây dựng to lớn của ta, tương lai vẻ vang của dân tộc, nâng cao tinh thần yêu nước của mọi người. *Giáo dục* là chính, nhưng đối với những kẻ ngoan cố không chịu sửa đổi thì chính quyền phải dùng *phép luật*. Phép luật là phép luật của nhân dân, dùng để ngăn cản những hành động có hại cho nhân dân, để bảo vệ lợi ích chung của đại đa số nhân dân.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 320,
ngày 15-1-1955.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI BUỔI LỄ KHAI MẠC TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHÂN DÂN VIỆT NAM

Hôm nay Bác thay mặt Chính phủ đến hỏi thăm các cháu và chúc các cháu vui vẻ, mạnh khoẻ, thi đua học tập, cố gắng tiến bộ.

Sau đây Bác nêu vài ý kiến về việc giáo dục thanh niên để giúp các thầy giáo và các cháu nghiên cứu.

Trước hết chúng ta phải hiểu rõ học thế nào? Học cái gì? Học để làm gì?

Trong mấy mươi năm nô lệ, đế quốc và phong kiến đã dùng giáo dục nô lệ để nhồi sọ thanh niên ta, làm cho thanh niên ta hư hỏng. Ngày nay dân tộc ta đã được giải phóng, thì thanh niên ta cũng cần phải mạnh dạn chuyển hướng trong việc học tập. Nay Bác chỉ tóm tắt nêu mấy điểm:

Những điều nên làm : Phải vạch rõ ranh giới, chia rõ phải trái.

Vạch rõ ranh giới là phải nhận rõ ai là bạn, ai là thù*? Đối với người,* ai làm gì lợi ích cho nhân dân, cho Tổ quốc ta đều là bạn. Bất kỳ ai làm điều gì có hại cho nhân dân và Tổ quốc ta tức là kẻ thù. *Đối với mình,* những tư tưởng và hành động có lợi ích cho Tổ quốc, cho đồng bào là bạn. Những tư tưởng và hành động có hại cho Tổ quốc và đồng bào là kẻ thù. Thế là chẳng những ở ngoài, mà chính ở trong mình ta cũng có bạn và thù. Vì vậy chúng ta cần phải ra sức tăng cường bạn ở trong và ở ngoài, kiên quyết chống lại kẻ thù ở ngoài và ở trong mình ta.

Điều gì phải, thì cố làm cho kỳ được, dù là việc nhỏ. Điều gì

trái, thì hết sức tránh, dù là một điều trái nhỏ.

- Trước hết phải yêu Tổ quốc, yêu nhân dân. Phải có tinh thần dân tộc vững chắc và tinh thần quốc tế đúng đắn. Phải yêu và trọng lao động. Phải giữ gìn kỷ luật. Phải bảo vệ của công. Phải quan tâm đến đời sống của nhân dân. Phải chú ý đến tình hình thế giới, vì nước ta là một bộ phận của thế giới, mọi việc trong thế giới đều có quan hệ với nước ta, việc gì trong nước ta cũng quan hệ với thế giới. Thí dụ: Đế quốc Mỹ ép Quốc hội Pháp thông qua hiệp định để Tây Đức vũ trang lại, tức là để gây chiến tranh, nếu có chiến tranh thì sẽ ảnh hưởng không ít đến nước ta. Nhân dân ta ra sức giữ gìn hoà bình, khôi phục lại kinh tế, chống đế quốc Mỹ, như thế là góp phần thiết thực vào việc bảo vệ hoà bình thế giới.

- Phải quan tâm đến việc khôi phục và xây dựng lại nước nhà. Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích lợi nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?

- Thanh niên cần phải có tinh thần và gan dạ sáng tạo, cần phải có chí khí hăng hái và tinh thần tiến lên, vượt mọi khó khăn, gian khổ để tiến mãi không ngừng.

Cần phải trung thành, thật thà, chính trực.

Những điều nên chống : Thanh niên cần phải chống tâm lý tự tư tự lợi, chỉ lo lợi ích riêng và sinh hoạt riêng của mình. Chống tâm lý ham sung sướng và tránh khó nhọc. Chống thói xem khinh lao động, nhất là lao động chân tay. Chống lười biếng, xa xỉ. Chống cách sinh hoạt uỷ mị. Chống kiêu ngạo, giả dối, khoe khoang.

Thanh niên và xã hội:

- Giáo dục thanh niên không thể tách rời mà phải liên hệ chặt chẽ với những cuộc đấu tranh của xã hội. Trong xã hội cũ có nhiều nọc độc nó làm hại thanh niên. Nhất là văn hoá độc ác của Mỹ, nó dùng mọi cách như sách báo, phim ảnh, v.v. để làm cho thanh niên hư hỏng, truỵ lạc. Thậm chí một số thanh niên hoá ra lưu manh, trộm cắp, cờ bạc, v.v.. Vì vậy, sự giáo dục thanh niên phải liên hệ

vào dư luận của xã hội, lực lượng của Chính phủ để ngăn ngừa những cái gì có thể ảnh hưởng xấu đến thanh niên, để nâng cao tính cảnh giác của thanh niên.

Trong trường, cần có *dân chủ*. Đối với mọi vấn đề, thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông suốt, thì hỏi, bàn cho thông suốt. Dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò, chứ không phải là "cá đối bằng đầu". Đồng thời thầy và trò cần giúp đỡ những anh chị em phục vụ cho nhà trường. Các anh chị em nhân viên thì nên thi đua sao cho cơm lành canh ngon để cho học sinh ăn no, học tốt.

Trường học, gia đình và đoàn thể thanh niên phải liên hệ chặt chẽ trong việc giáo dục thanh niên.

Thanh niên phải chuyên tâm học hành và công tác, nhưng cũng cần có *vui chơi*.

Vui chơi lành mạnh là một bộ phận trong sự sinh hoạt của thanh niên. Ở trường này, các cháu học tập, ăn ở tập thể đông đảo, trai có, gái có. Các cháu phải thương yêu giúp đỡ nhau như anh em, chị em; đồng thời phải kính trọng nhau như đồng học, đồng chí. Quyết chớ phóng túng, lôi thôi. Phải làm cho cha mẹ các nữ học sinh yên tâm và tin cậy, phải giữ vững danh dự của nhà trường và danh dự của tất cả học sinh. Trong vui chơi cũng có giáo dục. Cần có những thứ vui chơi văn hoá, thể dục có tính chất tập thể và quần chúng.

Trường học, gia đình và đoàn thể thanh niên cần phải chú ý đến giáo dục tư tưởng, thái độ, hoạt động và sinh hoạt hằng ngày của thanh niên để kịp thời khuyến khích, uốn nắn, sửa chữa.

- Trường này là Trường đại học nhân dân, các cháu học với các thầy giáo, đồng thời phải học nhân dân. Trong bộ đội ta, trong dân công và những ngành hoạt động khác, có nhiều thanh niên gương mẫu. Điều đó chứng tỏ rằng thanh niên ta nói chung rất hăng hái, rất tốt. Vài thí dụ: trong bộ đội có những thanh niên anh hùng như La Văn Cầu, Giáp Văn Khương, Nguyễn Thị Chiên...; ở công trường đường xe lửa có những chiến sĩ gương mẫu như Lê Văn Quy, Nguyễn Thị Mùi, Nguyễn Trọng Tuỳ, Lê Văn Phát và nhiều thanh

niên khác. Trong thời kỳ kháng chiến, họ là những chiến sĩ du kích anh dũng. Ngày nay trong công cuộc khôi phục kinh tế nước nhà, họ là những chiến sĩ lao động anh dũng. Thanh niên ở các công trường, các nhà máy khác cũng vậy. Như đoàn thanh niên xung phong, gặp việc gì khó, việc gì cần, họ cũng đều xung phong. Mong các cháu noi theo những gương thanh niên kiểu mẫu ấy, các cháu cùng thi đua học tập, thi đua tiến bộ, xung phong công tác xã hội, để góp phần vào công cuộc đấu tranh chung của nhân dân cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước, để xứng đáng là lớp *đầu tàu* của Trường đại học nhân dân, để rèn luyện thành chủ nhân xứng đáng tương lai của nước nhà.

Nói ngày 19-1-1955.
Báo *Nhân dân*, số 326,
ngày 21-1-1955.

ĐIỆN CHÚC MỪNG LỄ KỶ NIỆM LẦN THỨ 5 NGÀY THÀNH LẬP NƯỚC CỘNG HOÀ ẤN ĐỘ

Kính gửi Bác sĩ Ragiăngđra Praxát,
Tổng thống nước Cộng hoà Ấn Độ,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 5 ngày thành lập nước Cộng hoà Ấn Độ, tôi xin thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, gửi Tổng thống lời chào mừng nhiệt liệt và chúc nhân dân Ấn Độ ngày thêm phú cường, hạnh phúc. Tôi chắc rằng sự quan hệ thân thiện giữa Việt Nam và Ấn Độ ngày thêm mật thiết để cùng nhau góp sức vào việc giữ gìn và củng cố hoà bình ở Đông - Nam Á và thế giới.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 330,
ngày 26-1-1955.

BẢO VỆ TÀI SẢN CÔNG CỘNG

Vì sao tôn trọng và bảo vệ tài sản công cộng là nhiệm vụ thiêng liêng của mọi người công dân?

Tài sản công cộng là nền tảng, là vốn liếng để khôi phục và xây dựng kinh tế chung, để làm cho dân giàu nước mạnh, để nâng cao đời sống của nhân dân. Vì vậy, *bảo vệ tài sản chung là nhất trí với lợi ích riêng của mọi người*. Khinh thường tài sản chung tức là hại đến lợi ích riêng của mọi người.

Có nhiều thứ khinh thường tài sản chung, thí dụ:

- Những cơ quan tổ chức kềnh càng không hợp lý, việc ít người nhiều, tốn kém cho công quỹ một cách vô ích. Hoặc ham chuộng hình thức, trưng diện cho sang, phô trương, lãng phí.

- Những ngành làm việc luộm thuộm, bừa bãi, để hư hỏng nguyên liệu và dụng cụ. Hoặc không khéo kinh doanh, quản lý, kế hoạch không chín chắn, sổ sách không phân minh, hại đến sản xuất; hàng hoá bị ứ đọng, hư hỏng.

- Những người buôn lậu, trốn thuế, tổn hại cho công quỹ của Chính phủ và cho những bà con buôn bán thật thà.

- Những cán bộ không cảnh giác, để bọn bất lương trộm cắp của công, v.v..

Để chống những tai hại ấy, thì cần phải giáo dục cho mọi người thấm nhuần: tôn trọng và bảo vệ của công là nhiệm vụ thiêng liêng của mỗi một công dân. Đồng thời:

- Các cơ quan cần phải chống phô trương, lãng phí; cần phải

bồi dưỡng đạo đức cần, kiệm, chất phác.

- Các ngành giáo dục cần phải bồi dưỡng cho thanh niên thói quen tiết kiệm, bảo vệ của chung; chống lãng phí xa hoa, xem khinh lao động.

- Mỗi công dân, mỗi cơ quan cần phải kiên quyết đấu tranh chống tham ô, lãng phí, và nâng cao cảnh giác đề phòng địch phá hoại.

- Các cơ quan phụ trách cần phải nghiêm khắc ngăn ngừa tham ô, lãng phí, và kịp thời thi hành kỷ luật đối với những kẻ ngoan cố không chịu sửa đổi.

Hiện nay ở các nhà máy và các công trường, công nhân, nhân dân và thanh niên xung phong đang thi đua nâng cao năng suất và tiết kiệm, nêu gương đạo đức công dân. Quần chúng đã tiến bước, các cơ quan và cán bộ cần phải thực hiện phong trào tiết kiệm và bảo vệ của công. Đó là một cách chắc chắn để đẩy mạnh khôi phục và phát triển kinh tế một cách thiết thực để mau chóng cải thiện đời sống của nhân dân.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 340,
ngày 5-2-1955.

LỜI KÊU GỌI THI ĐUA SẢN XUẤT TIẾT KIỆM MÙA XUÂN

Cùng đồng bào và cán bộ các địa phương,

Trong những năm kháng chiến, nhân dân ta đã cố gắng thi đua tăng gia sản xuất; nhờ vậy mà mặc dầu có thiên tai, địch hoạ, chúng ta đã khỏi thiếu thốn. Đó là một thành tích to.

Nay hoà bình trở lại. Nhiều nơi đang vận động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất. Đó là những điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp.

Nhưng khó khăn vẫn còn nhiều: hạn, lụt, sâu bọ có thể làm hại mùa màng; một số ruộng hoang chưa cày cấy hết; công trình thuỷ lợi chưa sửa chữa được hoàn toàn. Vì vậy chúng ta phải ra sức đẩy mạnh việc cấy lúa, trồng màu, thì vụ giáp hạt tháng 3, tháng 8 mới khỏi gay go.

Hiện nay, nhiệm vụ vẻ vang của đồng bào là phải ra sức thi đua khôi phục và phát triển sản xuất nông nghiệp để làm cho đồng bào nông dân ấm no, để cung cấp cho quân đội, để đảm bảo tiếp tế cho các thành thị, để đẩy mạnh việc khôi phục kinh tế nước nhà.

Trong mùa xuân này, toàn thể đồng bào nông dân phải ra sức thi đua :

- Cấy nhiều lúa, trồng nhiều màu,
- Cày sâu cuốc bẫm, làm cỏ bỏ phân,
- Chống hạn, phòng lụt, diệt sâu bọ,
- Khai phá ruộng hoang,

- Chăn nuôi nhiều gia súc,

- Tiết kiệm về mọi mặt.

Đó là một cuộc thi đua yêu nước, ý nghĩa rất to lớn. Tôi kêu gọi đồng bào hăng hái tham gia phong trào thi đua này. Thế là đồng bào góp phần vào công cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước ta.

Năm mới, tôi chúc đồng bào và cán bộ địa phương thu nhiều thành tích tốt đẹp trong cuộc thi đua tăng gia sản xuất.

Chính phủ sẽ khen thưởng những đồng bào, cán bộ và đơn vị có thành tích xuất sắc trong vụ xuân này.

Chào thân ái và thắng lợi
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 340,
ngày 5-2-1955.

BÀI NÓI CHUYỆN TRONG HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT ĐỢT II CỦA ĐOÀN "THÁI NGUYÊN - BẮC GIANG"

Đợt cải cách ruộng đất thứ hai vừa rồi, các cô các chú có thành tích: đã giúp đỡ 75.000 đồng bào nông dân có ruộng cày, tức là đã thực hiện được một phần chính sách "người cày có ruộng".

Trong công tác, các cô các chú được rèn luyện thêm về lập trường và tư tưởng, nhận rõ ai là bạn, ai là thù. Các cô các chú đều có tiến bộ.

Bác sẽ nói kỹ về những khuyết điểm, để giúp các cô các chú sửa chữa.

Có một số cán bộ nghĩ rằng công tác phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất không vẻ vang, thế là sai lầm to. Vì sai lầm ấy mà sợ khổ sợ khó, không thực hiện được ba cùng.

Chính sách thực hiện người cày có ruộng là rất đúng. Nhưng nếu chỉ có chỉ thị của Đảng, sắc lệnh của Chính phủ mà không có cán bộ làm, thì không thực hiện được. Làm cải cách ruộng đất tức là phục vụ nhân dân. Nếu cán bộ không phục vụ nhân dân thì phục vụ ai? Muốn phục vụ nhân dân thì phải đi đến nhân dân mà phục vụ; tuyệt đại đa số nhân dân là nông dân lao động. Vì vậy muốn phục vụ nhân dân thì phải về nông thôn. Phục vụ nhân dân mà không vẻ vang, thì cái gì là vẻ vang? Được phục vụ nhân dân là rất vẻ vang. Chúng ta đều là đày tớ nhân dân, phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân.

Cũng vì chưa nhận rõ ý nghĩa phục vụ nhân dân cho nên có một số cán bộ không muốn đi phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất, như thế tức là không muốn phục vụ nhân dân.

Vì sao có tư tưởng sai lầm ấy? Vì không thực sự thương yêu đồng bào. Đồng bào ta đại đa số là nông dân lao động, là bần nông cố nông. Làm cách mạng phục vụ lợi ích của nhân dân trước hết là nhân dân lao động. Kháng chiến là vì Tổ quốc, vì nhân dân. Nay đi cải cách ruộng đất cũng là vì Tổ quốc, vì nhân dân, đó là nhiệm vụ vẻ vang của người cách mạng. Lại có một số ít cán bộ coi thường kỷ luật, phạm kỷ luật. Là những chiến sĩ trong chiến dịch chống phong kiến, các cô các chú phải hết sức giữ kỷ luật, nếu không giữ kỷ luật thì không xứng đáng là chiến sĩ.

Thậm chí có một số cán bộ hủ hoá, làm hại đến danh dự của Đảng, của Chính phủ, của tất cả cán bộ. Đó là một điều thật đáng thương tâm.

*
* *

Ở đây, có hơn một nghìn cán bộ cũ đã đi phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất. Có nhiều cán bộ đã hăng hái, tận tụy, thực sự ba cùng, giữ vững lập trường, làm đúng chính sách. Nhưng có một số mắc khuyết điểm cho mình là thạo rồi, việc gì cũng biết, *tự kiêu tự mãn.* Tự mãn thì không tiến bộ được nữa; không tiến bộ tức là thoái bộ, mà thoái bộ thì không làm tròn nhiệm vụ. Tự mãn thì chủ quan, thiếu cảnh giác, bị giai cấp địa chủ lừa gạt; chắc là các cô các chú đi đợt trước đã có kinh nghiệm: nếu bị chúng lừa gạt thì không làm được giảm tô và cải cách ruộng đất.

Một khuyết điểm nữa là *bao biện,* làm thay, ban ơn cho quần chúng. Do bao biện mà *quan liêu, mệnh lệnh* rồi đi đến khi thì "tả", khi thì "hữu"; mà "hữu" nhiều hơn "tả", "hữu" là chiếu cố thương hại giai cấp bóc lột hơn là chiếu cố thương xót bần nông, cố nông. Trong phát động quần chúng mà để lợi ích của nông dân lao động lại sau, đưa lợi ích của giai cấp địa chủ lên trước là không đúng, thế là mất lập trường.

Một khuyết điểm nữa là không bền bỉ, chỉ hăng hái như lửa rơm, gặp khó khăn thì nản chí. Vì thế không đi sâu xét kỹ, không chịu khó giải thích chính sách, không chịu khó ba cùng. Lửa rơm thì chóng cháy, chóng tàn. Một trong tác phong của người cách mạng là phải kiên quyết, bền bỉ, dẻo dai, việc gì cũng thế, nhất là trong phát động quần chúng lại càng phải như thế. Người nông dân thường chậm hiểu, ít nói. Nhưng nếu khêu gợi thì những người nông dân đó thường là những người thật thà, nói rất đúng. Muốn cho họ trở nên hăng hái thì phải chịu khó theo dõi giúp đỡ họ tiến bộ.

TRONG HỘI NGHỊ NÀY, CÁC CÔ CÁC CHÚ PHẢI LÀM GÌ?

Một là phải *thật thà, thành khẩn tự phê bình,* xem lại mình có khuyết điểm gì, anh chị em mình có khuyết điểm gì. Có người sợ nói ra mất thể diện, thế là dại, cũng như người có bệnh mà giấu bệnh không nói rõ cho thầy thuốc biết. Giấu bệnh thì bệnh ngày càng nặng. Giấu khuyết điểm thì khuyết điểm ngày càng nhiều. Phải thật thà tự phê bình, hoan nghênh anh chị em phê bình. Phải thật thà tự phê bình chứ không phải là phê bình qua loa. Phải hoan nghênh đồng chí phê bình mình. Mình phải tự đấu tranh với mình. Cải cách ruộng đất là đấu tranh giai cấp. Đấu tranh thì có địch có bạn. Bần nông, cố nông là quân đội chống phong kiến, cán bộ là đội trưởng. Đội trưởng mà có nhiều khuyết điểm, dút dát, không xung phong, không đi sát bộ đội thì không thắng được địch. Muốn thắng địch bên ngoài thì trước hết phải thắng kẻ địch trong con người mình bằng cách thật thà tự phê bình và phê bình.

- Cán bộ phải *nâng cao tinh thần kỷ luật,* phải giữ đúng kỷ luật. Làm việc gì cũng phải có *tổ chức.* Trong cải cách ruộng đất càng phải có tổ chức. Phải có *tinh thần* tiến lên mãi, tiến lên không ngừng. Các cô các chú phải phát triển ưu điểm sẵn có, sửa chữa những khuyết điểm mà Bác đã nói trên. Có như thế mới xứng đáng là người cách mạng, mới xứng đáng với lòng tin của Đảng và Chính phủ.

Các cô các chú là chiến sĩ chống phong kiến cũng như bộ đội chống giặc ngoại xâm. Mỗi lần phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất là một chiến dịch, các cô các chú là chiến sĩ xung phong trong chiến dịch ấy. Chiến sĩ trong bộ đội chống giặc ngoại xâm luôn luôn tiến bộ, chiến đấu từ cái gậy tầm vông đến chỗ lấy được súng đại bác của địch. Chiến đấu từ đội du kích trở thành quân đội rất mạnh, từ những trận đánh úp, trận đánh nhỏ đến những trận rất to như Hoà Bình, Biên giới, Điện Biên Phủ. Quân đội ta làm tròn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao cho. Các cô các chú phải cố gắng như bộ đội, để tiến bộ như bộ đội.

NHIỆM VỤ CỦA CÁN BỘ LÃNH ĐẠO

- Lãnh đạo quan trọng nhất là *lãnh đạo tư tưởng,* phải hiểu tư tưởng của mỗi cán bộ để giúp đỡ thiết thực trong công tác; vì tư tưởng thông suốt thì làm tốt, tư tưởng nhùng nhằng thì không làm được việc. Phải *kiểm tra* công tác của cán bộ, nếu chỉ nghe báo cáo, có khi cán bộ báo cáo không đúng thì lãnh đạo sẽ sai lệch.

- Lãnh đạo phải *tập thể.* Nhiều ý kiến góp lại thì đúng hơn, nếu mọi người làm theo ý kiến riêng của mình thì thất bại.

Phải *nâng cao kỷ luật,* giữ vững kỷ luật. Những cán bộ có ưu điểm thì phải khen thưởng; người làm trái kỷ luật thì phải phạt. Nếu không thưởng thì không có khuyến khích; nếu không có phạt thì không giữ vững kỷ luật. *Thưởng phạt nghiêm minh là cần thiết.*

*

* *

Cán bộ về xã phải chú ý *giúp đỡ và bồi dưỡng cốt cán,* trước hết là cốt cán bần nông, cố nông. Các cô các chú làm xong cải cách ruộng đất thì kéo về, nếu không bồi dưỡng cán bộ địa phương thì khi đoàn rút về, công việc ở xã sẽ không trôi chảy. Khi ở xã phải có cốt cán giúp việc; lúc đoàn rút về rồi, phải có cốt cán tiếp tục làm việc.

Phải *phóng tay* phát động quần chúng. Phóng tay nghĩa là tin tưởng quần chúng, phát động quần chúng rộng rãi. Có nơi cán bộ không cho quần chúng tố hết tội ác của địa chủ cường hào gian ác. Không cho quần chúng tố khổ hết thì làm thế nào biết được địa chủ cường hào gian ác.

Phải biết *phân hóa giai cấp địa chủ.* Trong đám địa chủ có người thế này có người thế khác, nếu không biết phân hoá, họ sẽ đi với nhau thành một lực lượng chống lại nông dân.

Phải làm đúng chỉ thị của Đảng, của Chính phủ. Không được làm sai.

Trong đợt 2, một số cán bộ còn phạm khuyết điểm dùng *nhục hình.* Nhục hình là lối dã man, là cách của đế quốc tư bản phong kiến, nó dùng để trị quần chúng, trị cách mạng. Chúng ta có chính sách đúng, có lý lẽ đúng, có lực lượng mạnh, sao còn dùng cách dã man ? Dùng nhục hình là chưa tẩy sạch tư tưởng dã man, đầu óc phong kiến đế quốc. Dùng nhục hình là vì không chịu khó phát động quần chúng. Đợt này *tuyệt đối không được dùng nhục hình,* nếu dùng nhục hình là trái chính sách của Đảng, của Chính phủ, trái tác phong của cách mạng.

Về xã một công việc quan trọng nhất là chỉnh đốn các tổ chức ở nông thôn: Uỷ ban hành chính, công an, du kích, nông hội, thanh niên, phụ nữ: v.v.. *nhất là chỉnh đốn chi bộ*. Nếu cứ để những phần tử xấu ở trong các tổ chức thì không hoàn thành được công việc giảm tô.

Quan trọng nhất là chỉnh đốn chi bộ, chi bộ là nền tảng của Đảng, của cách mạng ở xã, nếu không chỉnh đốn chi bộ được tốt thì những phần tử xấu sẽ ngóc đầu lên. Muốn chỉnh đốn chi bộ tốt, thì những phần tử xấu phải xử trí đúng mức: cần đuổi ra khỏi Đảng thì đuổi ra, cần cách chức thì phải cách chức, cần hạ tầng công tác thì hạ tầng công tác, có thể giáo dục thì giáo dục. Việc này là việc quan trọng nhất, tất cả đội phải làm. Muốn xử trí đúng mức phải dựa vào quần chúng, nếu nói nhất loạt tốt cả, hoặc xấu cả cũng không được, muốn biết ai tốt, ai xấu phải dựa vào quần chúng.

Hiện nay Đảng và Chính phủ có mở đầu một phong trào *thi đua sản xnất trong mùa xuân* để khôi phục kinh tế và nâng cao mức sống của nhân dân. Kinh tế của ta là kinh tế nông nghiệp. Về xã các cô các chú phải kết hợp vận động thi đua sản xuất mùa xuân với công tác cải cách ruộng đất. Phải tuỳ hoàn cảnh địa phương, kết hợp không máy móc. Việc đó nhất định phải làm. Kết hợp thế nào thì đoàn uỷ và các đồng chí phụ trách nghiên cứu kỹ lưỡng.

*

* *

Các cô các chú có điều kiện tốt để làm cải cách ruộng đất đợt 3 thành công tốt đẹp. (Chính vì lầm tưởng hoà bình là thái bình cho nên có những tư tưởng sai lầm, như muốn nghỉ ngơi, lập gia đình, đổi công tác về thành phố. Thế là sai lầm. Hiện nay hoà bình chưa được củng cố. Một nửa nước ta còn quân Pháp đóng. Muốn củng cố hòa bình thì phải đẩy mạnh cải cách ruộng đất). Điều kiện thuận lợi của ta là gì?

- Nông dân khao khát được ruộng đất.

- Chính sách của Đảng và Chính phủ đúng, hợp với quyền lợi nông dân và các tầng lớp nhân dân.

- Cán bộ đã được chỉnh huấn, có kinh nghiệm, có quyết tâm.

Những thuận lợi ở ngay trong cán bộ là:

- Ở lớp này hơn 2000 cán bộ thì có hơn *1.000 cán bộ cũ* đã có kinh nghiệm phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất. Nếu những cán bộ không chủ quan, tự cao tự đại, không hữu khuynh mất lập trường, mỗi cán bộ cũ giúp đỡ một cán bộ mới, thì công việc nhất định sẽ trôi chảy.

Trong số cán bộ có gần *1.000 chiến sĩ bộ đội.* Chiến sĩ bộ đội có ưu điểm là có kỷ luật, có tổ chức, đã được vinh dự Đảng và Chính phủ giao cho nhiệm vụ chống ngoại xâm. Nay lại được vinh dự đấu tranh chống phong kiến.

Trong cán bộ có hơn *200 công nhân.* Công nhân là giai cấp lãnh

đạo. Muốn lãnh đạo thì phải chịu khó. Công nhân trong lớp này được đi trực tiếp lãnh đạo nông dân, phục vụ nông dân, thực hiện công nông liên minh. Cán bộ công nhân phải cố gắng cho xứng đáng vinh dự đó.

Trong cán bộ có hơn 900 *bần cố nông.* Bần cố nông được đi làm việc cho nông dân, mình đi làm việc cho anh em mình, cho giai cấp mình, lại được Đảng và Chính phủ dìu dắt, có các anh em giúp đỡ. Đó là một vinh dự, ta phải làm tròn nhiệm vụ.

Ở đây tất cả có *2.382 cán bộ.* Đó là một lực lượng rất to, rất mạnh để làm cải cách ruộng đất. Có điều kiện thuận lợi như thế, các cô các chú phải cố gắng, làm cải cách ruộng đất đợt 3 cho thật tốt .

Trong lớp này có hơn 20 *tỉnh uỷ viên.* Tỉnh uỷ viên là phụ trách một tỉnh, được dịp này để rèn luyện, để đi sâu vào quần chúng hơn nữa, để tiến bộ hơn nữa. ở đây có *136 huyện uỷ viên,* đây là dịp để học tập và tiến bộ thêm. Sau đợt cải cách ruộng đất về phục vụ nhân dân trong huyện một cách chu đáo hơn.

Ở đây có *1510 đảng viên,* hơn một nửa số cán bộ trong lớp này.

Đảng giao cho đảng viên đi làm công tác này, đây là nhiệm vụ vẻ vang. Vả lại Đảng và Chính phủ đã định tất cả cán bộ đảng viên và ngoài Đảng đều phải tham gia công tác phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất, Vì đó là một trường học rộng lớn không phải chỉ có một vài người làm thầy giáo, mà tất cả nông dân là thầy giáo của mình. Trường học này rất thiết thực, học ngay, làm ngay. Đảng viên có dịp công tác với cán bộ ngoài Đảng, có dịp gần gũi đoàn kết với anh em ngoài Đảng. Vì vậy đảng viên có hai nhiệm vụ: làm cải cách ruộng đất cho tốt và đoàn kết giúp đỡ anh em ngoài Đảng cùng tiến bộ. Nhiệm vụ ấy rất vẻ vang, cần phải gắng sức làm cho được.

Ở đây có 140 phụ nữ. Phong trào phụ nữ ta ở các địa phương, trong kháng chiến, trong tăng gia sản xuất, trong dân công, phụ nữ ta rất cố gắng, rất anh dũng. Trong cải cách ruộng đất đợt một, số phụ nữ hội viên tăng lên nhiều, chiếm tới 50 phần trăm tổng số hội

viên của nông hội. Đó là một vinh hạnh của phụ nữ, cán bộ phụ nữ đi cải cách ruộng đất tức là tự giải phóng mình và giúp giải phóng chị em mình.

Các cô các chú phải:

- Quyết tâm sửa chữa những khuyết điểm Bác nêu lên.

- Phải giữ vững kỷ luật, nâng cao tính tổ chức.

- Phải cố gắng thi đua, ba cùng với quần chúng.

- Phải theo đường lối quần chúng, làm đúng chỉ thị của cấp trên, làm đúng chính sách của Đảng và Chính phủ.

- Phải quyết tâm làm cải cách ruộng đất đợt 3 cho thật tốt.

Để khuyến khích các cô các chú, Bác tặng 15 giải thưởng cho cả cán bộ lãnh đạo, cả cán bộ và anh chị em dân công.

Muốn được giải thưởng thì phải cố gắng. Bác sẽ đề nghị Chính phủ thưởng huân chương cho những cán bộ có thành tích xuất sắc nhất.

Chúc các cô các chú mạnh khoẻ, cố gắng làm tròn nhiệm vụ.

Nói ngày 8-2-1955.
Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch,* Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1956, t.III, tr.84-92.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ TRÌNH QUỐC THƯ CỦA CÔNG SỨ NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN MÔNG CỔ

Thưa đồng chí Công sứ,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ uỷ nhiệm đồng chí làm *Công sứ đặc mệnh toàn quyền* ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi xin cảm ơn những lời chúc mừng của đồng chí.

Năm 1921, nhân dân Mông Cổ cách mạng thành công đã thành lập nước cộng hoà nhân dân. Từ đó, nhân dân Mông Cổ đã luôn luôn đấu tranh anh dũng để giữ vững thống nhất và độc lập của nước nhà, ra sức xây dựng xã hội chủ nghĩa, làm cho đời sống của mình ngày càng no ấm, tốt đẹp và góp phần giữ gìn hoà bình trên thế giới.

Tuy cách xa nhau, nhưng nhân dân Việt Nam và nhân dân Mông Cổ rất yêu mến nhau và luôn luôn ủng hộ lẫn nhau, vì chúng ta đều có những nguyện vọng và cùng theo đuổi những mục đích giống nhau trong hàng ngũ các lực lượng hoà bình dân chủ thế giới do Liên Xô lãnh đạo.

Chúng tôi tin chắc rằng từ nay về sau, tình hữu nghị sẵn có giữa nhân dân hai nước chúng ta sẽ ngày càng thắm thiết, quan hệ kinh tế và văn hoá giữa hai nước chúng ta sẽ ngày càng mở rộng và chặt chẽ; tình hữu nghị ấy sẽ giúp nhân dân Việt Nam trong công cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước mình và góp phần giữ gìn hoà bình châu Á và thế giới.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí lãnh chức Công sứ của nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, và chúc đồng chí hoàn toàn thành công. Trong khi thi hành nhiệm vụ, đồng chí sẽ luôn luôn được sự giúp đỡ tích cực của nhân dân Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nhân dịp này, tôi xin đồng chí chuyển lời chào thân ái của chúng tôi cho đồng chí Chủ tịch Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ và nhân dân Mông Cổ.

Đọc ngày 10-2-1955.
Báo *Nhân dân*, số 346,
ngày 11-2-1955.

BÌNH DÂN HỌC VỤ

Trong những năm kháng chiến, mặc dầu khó khăn gian khổ, phong trào bình dân học vụ vẫn tiến đều trong vùng tự do.

Nay hoà bình trở lại, đồng bào các nơi đều tự động thi đua học chữ. Trong 6 tháng cuối năm 1954, vùng tự do cũ và các công trường đã có hơn 79 vạn 9.000 người học. Từ ngày giải phóng, đồng bào ngoại thành Hà Nội đã mở 390 lớp, với độ 9.000 học trò; ở Thủ đô đã mở 35 lớp với 1.000 người học. Anh em công nhân sở xe lửa và nhà máy đèn đã tự tổ chức lớp học. Các nơi khác cũng vậy. Việc đó chứng tỏ tinh thần ham học của nhân dân ta.

Tuy bình dân học vụ là một phong trào của quần chúng, nhưng chúng tôi mong rằng Bộ Giáo dục nên có một kế hoạch đầy đủ và thiết thực để khuyến khích và lãnh đạo phong trào; đoàn thể thanh niên, công đoàn, nông hội, các trường trung học và đại học nên có kế hoạch thiết thực và chia công rõ rệt để giúp đỡ phong trào.

Như thế, thì phong trào bình dân học vụ sẽ tiến khắp, tiến mạnh và tiến đều.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 351,
ngày 16-2-1955.

CẢNH GIÁC ĐỀ PHÒNG

Đế quốc Mỹ là kẻ nối nghiệp của Hítle, cũng hiếu chiến như Hítle, cũng dùng âm mưu thâm độc để gây chiến tranh như Hítle. Mà chắc cũng sẽ thất bại như Hítle.

Sau đây là tóm tắt lời khai của một tên tội phạm chiến tranh Đức:

Hítle định xâm lược Ba Lan. 8 giờ tối ngày 31 tháng 8 năm 1939, một bọn phátxít Đức giả bộ đội Ba Lan, đánh phá một đài vô tuyến điện Đức ở biên giới Ba Lan và Đức. Chúng bắt mấy người Đức bị án tử hình ăn mặc như lính Ba Lan, tiêm thuốc độc vào họ, khi chúng đánh phá xong đài vô tuyến điện, thì chúng bắn chết họ, để làm tang chứng tuyên truyền.

Một tên phát xít Đức dùng tiếng Ba Lan phát thanh: "Chiến tranh đã nổ bùng. Bộ đội Ba Lan sẽ đánh tan bọn Đức".

Một lát sau, các đài phát thanh Đức báo tin: "Ba Lan đã tấn công Đức". Sáng hôm sau, quân đội phát xít Đức kéo đến xâm lược Ba Lan.

Năm mươi bảy năm trước đây, Mỹ đã tự đánh đắm tàu Mỹ để vu cáo và gây chiến tranh với Tây Ban Nha.

Năm 1950, Mỹ đã gây chuyện vu cáo nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên để mượn cớ mà xâm lược nước ấy.

Mỹ đã tổ chức nổi loạn để lật đổ chính phủ dân chủ của nước Goatêmala.

Mỹ tổ chức và huấn luyện đặc vụ để thả dù chúng vào Liên Xô

và các nước dân chủ mới. Quốc hội Mỹ có một uỷ ban chuyên môn đôn đốc việc ấy, gọi là "Uỷ ban nghiên cứu các nước dân chủ nhân dân".

"Đạp vỏ dưa, tránh vỏ dừa". Nhân dân và cán bộ ta cần biết những chuyện ấy, để luôn luôn tỉnh táo đề phòng, chống những âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 353,
ngày 18-2-1955.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ CÁN BỘ Y TẾ

Bác thân ái chúc các cô (nghe nói có nữ bác sĩ ở Nam về?), các chú vui vẻ, mạnh khoẻ, hăng hái trao đổi kinh nghiệm, bàn định kế hoạch cho thiết thực và làm việc cho tiến bộ.

Bác góp vài ý kiến sau đây để giúp các cô, các chú thảo luận:

- *Trước hết là phải thật thà đoàn k*ết - Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết thì vượt được mọi khó khăn, giành được nhiều thành tích.

Đoàn kết giữa cán bộ cũ và cán bộ mới. Đoàn kết giữa tất cả những người trong ngành y tế, từ các Bộ trưởng, Thứ trưởng, bác sĩ, dược sĩ cho đến các anh chị em giúp việc. Bởi vì công việc và địa vị tuy có khác nhau, nhưng người nào cũng là một bộ phận cần thiết trong ngành y tế, trong việc phục vụ nhân dân.

- *Thương yêu người bệnh* - Người bệnh phó thác tính mệnh của họ nơi các cô, các chú. Chính phủ phó thác cho các cô, các chú việc chữa bệnh tật và giữ sức khoẻ cho đồng bào. Đó là một nhiệm vụ rất vẻ vang.

Vì vậy, cán bộ cần phải thương yêu, săn sóc người bệnh như anh em ruột thịt của mình, coi họ đau đớn cũng như mình đau đớn.

"Lương y phải như từ mẫu", câu nói ấy rất đúng.

- *Xây dựng một nền y học của ta* - Trong những năm nước ta bị nô lệ, thì y học cũng như các ngành khác đều bị kìm hãm. Nay chúng ta đã độc lập, tự do, cán bộ cần giúp đồng bào, giúp Chính phủ xây dựng một nền y tế thích hợp với nhu cầu của nhân dân ta.

Y học càng phải dựa trên nguyên tắc: khoa học, dân tộc và đại chúng.

Ông cha ta ngày trước có nhiều kinh nghiệm quý báu về cách chữa bệnh bằng thuốc ta, thuốc bắc. Để mở rộng phạm vi y học, các cô, các chú cũng nên chú trọng nghiên cứu và phối hợp thuốc "Đông" và thuốc "Tây".

Mong các cô, các chú cố gắng thi đua làm tròn nhiệm vụ.

Chào thân ái và thành công

Tháng 2 năm 1955

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 362,
ngày 27-2-1955.

NHÂN DỊP KHÁNH THÀNH ĐƯỜNG XE LỬA HÀ NỘI - MỤC NAM QUAN

Cùng cán bộ, chiến sĩ và đồng bào làm đường xe lửa Hà Nội - Mục Nam Quan,

Bác thay mặt Đảng và Chính phủ khen ngợi cán bộ, chiến sĩ và đồng bào đã hoàn thành đường xe lửa Hà Nội - Mục Nam Quan.

Cũng con đường ấy, trước kia người Pháp mất hơn 10 năm mới làm xong. Ngày nay dưới chính quyền nhân dân, chúng ta đã làm xong trong 4 tháng. Đó là một thành tích rất tốt đẹp.

Có thành tích ấy một là nhờ sự giúp đỡ khẳng khái của Trung Quốc. Hiện nay Trung Quốc đang tiến hành kế hoạch 5 năm, công việc rất nhiều. Thế mà Mao Chủ tịch, Đảng Cộng sản và Chính phủ Trung Quốc đã cho các đồng chí chuyên gia và công nhân sang giúp ta. Các đồng chí chuyên gia và công nhân Trung Quốc đã hết lòng hết sức giúp chúng ta. Tinh thần quốc tế cao cả đó và tình thân ái của nhân dân Trung Quốc đối với nhân dân Việt Nam làm chúng ta rất cảm động và biết ơn.

Hai là nhờ sức sáng tạo và cố gắng của cán bộ, công nhân miền Nam và miền Bắc, thanh niên xung phong và đồng bào các tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Cạn, v.v..

Đường xe lửa ấy giúp cho việc khôi phục kinh tế của ta được dễ dàng.

Nó làm cho nước ta càng gần gũi Trung Quốc, Liên Xô và các nước bạn khác. Nó nối liền Hà Nội với Bắc Kinh, Mạc Tư Khoa và

các thủ đô khác cho đến Béclin. Nó làm cho tình đoàn kết giữa 900 triệu nhân dân nước ta và các nước bạn càng chặt chẽ thêm.

Đó là một ý nghĩa rất to lớn.

Đường xe lửa ấy đem lại lợi ích chung cho nhân dân ta không ít và đem lại lợi ích cho đồng bào công thương rất nhiều.

Nhưng đó mới là thành tích bước đầu. Chúng ta chớ nên tự mãn.

Trái lại chúng ta phải cố gắng hơn nữa.

Đường đã làm xong, từ nay chúng ta phải ra sức củng cố nó, giữ gìn nó. Chúng ta phải cảnh giác đề phòng không để bọn phản động âm mưu phá hoại nó.

Trong hội nghị tổng kết, cán bộ và chiến sĩ cần phải trao đổi và phổ biến kinh nghiệm, phải chuẩn bị sẵn sàng thi đua làm đường xe lửa khác cho nhanh hơn, tốt hơn và tiết kiệm hơn.

Lá cờ danh dự này là thưởng chung cho cả công trường. Những đơn vị và chiến sĩ thi đua xuất sắc nhất sẽ được Chính phủ thưởng huân chương.

Khi trở về công trường, nhờ các cô, các chú chuyển lời Bác khuyến khích và hỏi thăm các anh chị em cán bộ, công nhân, dân công và đồng bào đã tham gia việc làm đường xe lửa.

Chúc các cô, các chú mạnh khoẻ và cố gắng thi đua để thu được nhiều thành tích mới.

Ngày 28 tháng 2 năm 1955
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 363,
ngày 28-2-1955.

NGƯỜI CÁN BỘ CÁCH MẠNG

Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ vững đạo đức cách mạng mới là người cán bộ cách mạng chân chính. Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là:

Nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường.

Tận trung với nước. Tận hiếu với dân.

Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng, hay là không.

Chúng ta đã thắng trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, đó là nhờ các tiên liệt Trần Phú, Minh Khai, Hoàng Văn Thụ và nhiều cán bộ khác đã oanh liệt hy sinh cho giai cấp, cho nhân dân. Sự hy sinh cao cả của các tiên liệt đã soi đường cho đồng bào ta đoàn kết đấu tranh, thành một lực lượng tất thắng.

Suốt trong những năm kháng chiến, chúng ta đã vượt mọi khó khăn, thu nhiều thắng lợi, một trong những nguyên nhân căn bản là: Cán bộ ta đã nhận rõ đánh giặc cứu nước là PHẢI, rụt rè cầu an là TRÁI. Họ đã giữ vững lập trường cách mạng, không lay động, không hoang mang. Do đó, cán bộ ta đã vui vẻ chịu đựng mọi gian khổ, bền bỉ làm mọi công tác nặng nề. Họ đã hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, anh dũng hy sinh cho Tổ quốc. Như:

Liệt sĩ Cù Chính Lan, chiến sĩ phá xe tăng trong chiến dịch Hoà Bình, đã liên tục chiến đấu và hy sinh anh dũng.

Liệt sĩ Phan Đình Giót, trong trận Điện Biên Phủ, tuy mình đầy vết thương, vẫn tiếp tục chiến đấu. Rồi lấy thân mình bịt lỗ châu mai của địch, để cho đơn vị ta tiến lên chiếm đồn giặc.

Liệt sĩ Bế Văn Đàn đã gan dạ cúi mình, làm giá súng cho đồng đội bắn cản địch lại. Nhờ sự hy sinh của đồng chí Đàn mà ta đã thắng trận ấy.

Anh hùng La Văn Cầu nhờ đồng đội chặt đứt cánh tay bị thương, rồi tiếp tục mang tạc đạn xông lên phá lô cốt địch.

Nữ anh hùng du kích Nguyễn Thị Chiên, mấy lần bị giặc bắt và tra tấn chết đi sống lại, nhưng không hề lộ bí mật; mỗi lần thoát khỏi tay địch, hoạt động càng thêm hăng.

Trong các ngành hoạt động, chúng ta có nhiều cán bộ anh dũng như vậy. Họ cũng có xương thịt như mọi người, cũng có gia đình như mọi người, cũng biết đau đớn như mọi người. Nhưng vì họ đã nhận rõ PHẢI, TRÁI, và giữ vững lập trường, cho nên họ đã hy sinh cá nhân cho lợi ích chung của nhân dân, của Tổ quốc, và làm cho kháng chiến thắng lợi.

Chúng ta phải hiểu rằng: Những thắng lợi chúng ta đã tranh được tuy rất to, nhưng mới chỉ là thắng lợi bước đầu trên đường đi muôn dặm. Cho nên chúng ta quyết không nên vì thắng mà kiêu. Chúng ta phải thấy rằng chúng ta còn nhiều khó khăn; thấy khó khăn để khắc phục khó khăn, chứ không phải thấy khó khăn mà sợ hãi, nản chí.

Người cán bộ cách mạng phải mạnh dạn, phải có quyết tâm, phải có chí khí tiến lên mãi, tiến lên không ngừng.

*

* *

Trong hoàn cảnh hoà bình ngày nay, số đông cán bộ ta vẫn giữ vững truyền thống cách mạng tốt đẹp, cần cù chất phác, bền bỉ đấu tranh, làm tròn nhiệm vụ.

Song có một số cán bộ *lầm tưởng hoà bình là thái bình*, thờ ơ với đạo đức cách mạng và mắc nhiều khuyết điểm sai lầm. Thí dụ:

- Muốn nghỉ ngơi, sợ gian khổ, muốn công tác ở thành thị, không thích đi cải cách ruộng đất.

- Ngại công việc khó, không ham học tập, thiếu cảnh giác, kém kỷ luật.

- Muốn ăn tiêu rộng rãi, thích phô trương lãng phí. Do đó mà tự tư tự lợi, tham ô hủ hoá.

- Ghen tị địa vị, quan liêu bao biện, không tin vào lực lượng quần chúng, không tin tưởng vào đấu tranh chính trị, hễ gặp khó khăn thì dao động hoang mang...

Vì không nhận rõ PHẢI, TRÁI; không giữ vững lập trường, mà phạm những sai lầm khuyết điểm ấy. Cán bộ ta cần phải kiên quyết sửa chữa mới xứng đáng cái danh hiệu cao quý là người cán bộ cách mạng.

Để sửa chữa, thì cần phải học tập lý luận, trau dồi đạo đức, nhận rõ điều gì là phải, thì cố gắng làm, điều gì là trái, thì kiên quyết tránh. Phải hiểu rằng bổn phận của người cán bộ cách mạng là suốt đời hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Phải cố gắng thực hiện cho kỳ được: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải gần gũi nhân dân, học tập nhân dân, vì gần gũi nhân dân sẽ cảm thông những khó khăn, gian khổ của nhân dân, thấy rõ những gương anh hùng của nhân dân, giúp ta củng cố lập trường, trau dồi tư tưởng.

Cách sửa chữa tốt nhất và quý nhất là thật thà *tự phê bình và phê bình.*

Mỗi người cán bộ (bất kỳ làm công việc gì, ở địa vị nào) quyết tâm sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, làm tròn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao cho - như thế mới là thiết thực góp phần vào công cuộc đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước ta.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 366,
ngày 3-3-1955.

ĐALÉT PHUN NỌC ĐỘC Ở MIỀN NAM VIỆT NAM

Ngày 28-2-1955, vừa chân ướt chân ráo tới Sài Gòn, tên hiếu chiến Đalét đã thốt ra rằng: "Nước Việt Nam "tự do" sẽ được "hưởng" những quyết định của Hội nghị Băng Cốc ...". Quyết định của Hội nghị Băng Cốc là gì ? Là xúc tiến phá hoại Hiệp định Giơnevơ, phá hoại hoà bình ở Việt Nam, là mưu biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự xâm lược và thuộc địa Mỹ.

"Quyết định" của Hội nghị Băng Cốc thật ra đã được đế quốc Mỹ quyết định từ lâu. Bọn đầu hàng Mỹ và bọn chư hầu của Mỹ ở Hội nghị Băng Cốc chỉ làm cái trò giơ tay thông qua theo lệnh Mỹ. Về mặt quân sự, tên khát máu Côlin đã giải thích rõ quyết định ấy với tờ báo Mỹ *Tin tức nước Mỹ và thế giới*. Côlin nói rằng cần phải xây dựng một lực lượng quân sự "anhđigien"[1] mạnh hơn nữa. Vì theo hắn thì lực lượng quân đội của Ngô Đình Diệm và quân đội viễn chinh Pháp hiện nay không đủ sức để ngăn cản một cuộc "ngoại xâm" (!). Nhằm đạt mục đích này, Côlin đang ráo riết xây dựng cho xong 6 sư đoàn "bảo an" và tăng số quân của Ngô Đình Diệm từ 9 vạn lên 15 vạn và có thể tăng lên hơn nữa. Cũng chính là để đạt được mục đích đó nên đế quốc Mỹ và tay sai của chúng đang ra sức dụ dỗ và cưỡng ép đồng bào miền Bắc di cư vào Nam. Mục đích cuối cùng của đế quốc Mỹ trong việc tăng cường lực lượng quân sự ở miền Nam Việt Nam và ở Cao Miên, Lào là gì ? Ai cũng

1) Indigène, nghĩa là dân bản xứ, tiếng mà bọn thực dân dùng để gọi nhân dân các nước thuộc địa.

thấy rõ: đế quốc đang âm mưu gây lại chiến tranh ở Đông Dương và từ đó sẽ mở rộng ra các nước khác ở Đông - Nam Á. Vì vậy, gần đây đế quốc Mỹ, những phần tử thực dân Pháp phá hoại hiệp định đình chiến mớm lời cho một bọn lưu manh mất dạy luôn mồm hò hét "Bắc tiến", "diệt cộng"! Luận điệu này cũng chính là luận điệu đế quốc Mỹ mớm cho Lý Thừa Vãn ở Triều Tiên.

Đế quốc Mỹ cùng bọn tay sai của chúng mưu phá hoại việc thống nhất nước ta bằng tổng tuyển cử tự do. Trả lời báo *Tin tức nước Mỹ và thế giới,* Côlin nói trắng ra rằng hắn rất nghi ngờ là "có thể có tổng tuyển cử tự do ở Đông Dương". Một điều rất đáng chú ý là cùng ngày 28-2-1955, hãng thông tấn Mỹ UP công bố những câu trả lời của Côlin thì đài phát thanh Sài Gòn của Ngô Đình Diệm cũng tuôn ra một bài bình luận nói rằng "trong thực tế không thể nào có cuộc tuyển cử năm 1956", "trên hai phương diện pháp lý và thực tế", bọn Ngô Đình Diệm đều "không thể nhìn nhận cuộc tổng tuyển cử 1956 theo như Hiệp định Giơnevơ". Đế quốc Mỹ xúi bọn tay sai tung ra luận điệu rằng Mỹ và các nhà chức trách miền Nam "không ký" Hiệp định Giơnevơ nên không thừa nhận tổng tuyển cử về "pháp lý cũng như về thực tế". Rõ ràng là đế quốc Mỹ và bọn Ngô Đình Diệm muốn giở mặt. Tại phiên họp cuối cùng của Hội nghị Giơnevơ ngày 21-7-1954, đại biểu Mỹ và đại biểu Ngô Đình Diệm đều đã trịnh trọng tuyên bố thừa nhận các hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Lào, Cao Miên và đồng thanh tán thành bản tuyên ngôn 9 nước có ghi rõ điều khoản tổng tuyển cử tự do ở Việt Nam. Những lời tuyên bố ấy đã đóng dấu vào trán chúng, không thể dễ dàng mà chuội được.

Đalét sang miền Nam Việt Nam là để thúc bách bộ hạ của hắn thực hiện những mục đích thâm độc kể trên. Đalét nói rằng Mỹ sẽ tận lực giúp "Việt Nam tự do" tức là tận lực xúc tiến biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự xâm lược của Mỹ, xúc tiến phá các quyền dân tộc của nhân dân Việt Nam, phá hoại Hiệp định Giơnevơ. Những hoạt động phá hoại của đế quốc và tay sai của chúng càng làm cho nhân dân Việt Nam đề cao cảnh giác, tăng

cường chí khí phấn đấu, tuyệt nhiên không làm cho nhân dân Việt Nam sờn lòng mảy may.

Ý chí của toàn dân Việt Nam từ Bắc chí Nam kiên quyết đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ là sức mạnh long trời lở đất đập tan mọi mưu ma chước quỷ của bọn Đalét, Côlin, Êli, Ngô Đình Diệm.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 366,
ngày 3-3-1955.

LỜI KHAI MẠC HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY MỞ RỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM (KHOÁ II)[30]

Các đồng chí,

Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (mở rộng) họp vào lúc tình hình thế giới và trong nước có những chuyển biến mới như sau:

- Từ sau Hội nghị Giơnevơ, *tình hình thế giới* căng thẳng hơn. Ở phương Tây, các chính phủ phe Mỹ ra sức hoạt động để thông qua Hiệp ước Pari, tức là để vũ trang lại Tây Đức. Ở phương Đông, đế quốc Mỹ xâm chiếm *Đài Loan* và tổ chức *khối Đông - Nam Á* nhằm mục đích phá hoại Hiệp định Giơnevơ, phá hoại hoà bình ở Đông Dương và ở Đông - Nam Á. Nói tóm lại: chính sách của phe đế quốc do Mỹ cầm đầu là chính sách chuẩn bị chiến tranh thế giới.

- Phe hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa do Liên Xô lãnh đạo ngày càng đoàn kết, càng lớn mạnh.

Hiệp định Giơnevơ là một thắng lợi to lớn cho phe ta.

5 nguyên tắc lớn chung sống hoà bình, đã nêu rõ trong lời tuyên bố chung của 3 Chính phủ Trung - Ấn - Diến, ngày nay càng được các nước ủng hộ.

Cuối năm ngoái, *cuộc hội nghị* của Liên Xô và các nước dân chủ Đông Âu (có đại biểu Trung Quốc đến dự), càng tỏ rõ lực lượng to lớn, nhất trí, và ý chí kiên quyết giữ gìn hoà bình của phe ta.

So sánh sức người, sức của, thì Liên Xô và Mỹ có thể ngang

nhau. Nhưng Liên Xô có một lực lượng khác rất to lớn mà Mỹ không thể có: ấy là chính nghĩa bảo vệ hoà bình, được sự ủng hộ nhiệt liệt của giai cấp lao động và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới.

Cho nên, nếu phe đế quốc Mỹ điên cuồng mà phát động chiến tranh, thì chúng nhất định sẽ thất bại.

Tình hình trong nước: Đế quốc Mỹ và tay sai của chúng đang trắng trợn vi phạm Hiệp định Giơnevơ. Chúng hòng phá hoại hoà bình ở nước ta, trường kỳ chia cắt nước ta, biến miền Nam nước ta (và Cao Miên - Lào) thành thuộc địa và căn cứ quân sự của Mỹ.

Về phía chúng ta, chúng ta quyết tâm thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ và đấu tranh đòi đối phương cũng phải làm cho đúng đắn.

Từ nay, cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân ta tiến vào một giai đoạn mới - là đấu tranh để giữ gìn và củng cố hoà bình, để thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do. Đó là con đường đi đến độc lập và dân chủ thật sự.

- Trong các công tác, chúng ta đã thu được những thành tích khá. Tuy tình hình phức tạp và khó khăn nhiều, nhưng nhân dân ta từ Bắc đến Nam đều kiên quyết đấu tranh.

- Để đưa cuộc đấu tranh đến thắng lợi, sự *lãnh đạo* của Trung ương và của toàn Đảng cần cải tiến hơn nữa. Trước hết là *lãnh đạo tư tưởng*. Chúng ta cần phải ra sức sửa chữa những tư tưởng sai lầm, như tư tưởng thái bình, khuynh hữu, muốn nghỉ ngơi, hưởng lạc, v.v..

Tổ chức của Đảng cần phải kiện toàn hơn. *Lề lối làm việc* cần phải tiến bộ hơn.

Nhiệm vụ của Hội nghị này là đề ra chủ trương công tác cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, để đấu tranh và thực hiện trong thời kỳ sắp tới. Chủ chốt là những công tác chính sau đây:

1. Tiếp tục thi hành đúng Hiệp định Giơnevơ, củng cố hoà bình, đấu tranh để thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do.

2. Củng cố miền Bắc về mọi mặt, đồng thời giữ vững và đẩy mạnh công tác ở miền Nam.

3. Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất trong cả nước.

4. Kiện toàn việc lãnh đạo (bổ sung Trung ương), kiện toàn tổ chức và lề lối làm việc; nâng cao tính tổ chức, tính kỷ luật và đạo đức cách mạng của toàn thể cán bộ và đảng viên.

Những việc kể trên, đồng chí Tổng bí thư sẽ báo cáo rõ ràng. Mong các đồng chí nắm vững vấn đề, thảo luận kỹ lưỡng, nhận thức thấu suốt, để truyền đạt chu đáo cho toàn thể cán bộ và đảng viên chấp hành.

Tôi thay mặt Trung ương tuyên bố Hội nghị khai mạc.

Đọc ngày 3-3-1955.
Báo *Nhân dân,* số 423,
ngày 29-4-1955.

8 THÁNG 3

8-3 là Ngày phụ nữ quốc tế. Để chúc mừng ngày vẻ vang ấy, đoàn thể phụ nữ ta cần:

- Động viên toàn thể phụ nữ hăng hái góp phần vào cuộc đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

- Động viên toàn thể phụ nữ nhiệt liệt ủng hộ các chính sách của Đảng và của Chính phủ, ra sức góp phần vào công cuộc khôi phục kinh tế nước nhà. Muốn đạt mục đích ấy thì phụ nữ các tầng lớp phải đoàn kết chặt chẽ, cố gắng học tập, nâng cao giác ngộ chính trị, yêu chuộng lao động, quý trọng của công, thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Ngoài những việc đó, phụ nữ nông dân cần hăng hái tham gia vận động giảm tô và cải cách ruộng đất.

- Động viên toàn thể phụ nữ tham gia các công tác văn hoá xã hội, như bình dân học vụ, phòng đói, cứu đói, phổ biến vệ sinh, bảo vệ nhi đồng, v.v..

- Động viên toàn thể phụ nữ sôi nổi hưởng ứng phong trào lấy chữ ký chống bom nguyên tử, chống đế quốc Mỹ can thiệp vào nước ta và âm mưu gây chiến.

Đó là cách rất thiết thực để chúc mừng ngày vẻ vang của phụ nữ quốc tế.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 371,
ngày 8-3-1955.

LỜI BẾ MẠC HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY MỞ RỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Cuộc Hội nghị Trung ương lần này, tuy chuẩn bị kém đầy đủ, song nhờ các đồng chí cố gắng, mà kết quả tốt.

- *Nhận xét tình hình* rõ ràng hơn. Về tình hình *thế giới*, từ ngày bắt đầu kháng chiến đến nay, phe hoà bình dân chủ và chủ nghĩa xã hội phát triển rất to, rất mạnh. Liên Xô và các nước dân chủ mới ở Đông Âu ngày càng vững mạnh, Trung Quốc cách mạng thành công. Triều Tiên và Việt Nam kháng chiến thắng lợi. Phe ta gồm có 12 nước với hơn 900 triệu nhân dân. Về địa lý thì liền thành một khối từ Âu sang Á. Về chính trị và các mặt khác thì đoàn kết nhất trí.

Thêm vào đó, 500 triệu nhân dân Ấn Độ, Nam Dương, Diến Điện đã thoát khỏi địa vị thuộc địa và đều ủng hộ hoà bình.

Chưa kể nhân dân các nước tư bản họ cũng yêu chuộng hoà bình, 1.400 triệu nhân dân (tức là hơn nửa số nhân dân trên thế giới) đã đứng về phe hoà bình, kiên quyết chống chiến tranh. Đó là một lực lượng vô cùng to lớn.

Nhưng phe đế quốc do Mỹ cầm đầu cũng ra sức hoạt động. Từ năm 1948, chúng tổ chức khối Bắc Đại Tây Dương[31]. Sau Hội nghị Giơnevơ, chúng tổ chức Hiệp ước Pari, Hiệp ước "Đông - Nam Á", Hiệp ước Mỹ - Tưởng, v.v.. Nói tóm lại: chúng chuẩn bị chiến tranh. Do đó mà *tình hình thế giới hiện nay căng thẳng hơn ngày sau Hội nghị Giơnevơ.*

Về tình hình trong nước. - Chúng ta thắng lợi trong kháng chiến, thắng lợi ở Giơnevơ; chúng ta đã giải phóng một vùng khá rộng lớn, chúng ta liền thành một khối trong đại gia đình dân chủ mới và chủ nghĩa xã hội. Do đó, chúng ta có những điều kiện thuận lợi để giữ gìn hoà bình và thực hiện thống nhất nước nhà.

Nhưng nước ta tạm thời chia ra hai miền, miền Bắc chưa củng cố, miền Nam đang ở trong tình trạng khó khăn, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai tìm mọi cách phá hoại Hiệp định Giơnevơ, chúng gây ra nạn di cư, ta thì gặp nạn đói kém, Miên và Lào gặp khó khăn, tình hình thế giới gay go. Đó là những khó khăn cho ta.

Những khó khăn ấy tuy to và nhiều, nhưng đều thuộc tính chất tương đối *tạm thời*. Toàn Đảng, toàn dân ta quyết tâm, thì nhất định khắc phục được.

Những điều kiện thuận lợi là thuận lợi *căn bản*, chúng ta phải cố gắng phát triển nó.

Kết quả lớn của Hội nghị: - Kiểm điểm kỹ *sự lãnh đạo của Trung ương* và nêu ra những khuyết điểm để sửa chữa. Trong thắng lợi mà trông thấy khuyết điểm - chỉ có Đảng của giai cấp lao động, Đảng cách mạng chân chính mới làm được như vậy. Hội nghị đã nêu rõ được phương pháp thiết thực để kiện toàn sự lãnh đạo, như:

Lãnh đạo phải sát thực tế hơn.

Lãnh đạo phải tập thể và dân chủ, phải thống nhất và tập trung.

Phải nâng cao trình độ lý luận của toàn Đảng và nâng cao trình độ tổ chức cho thích hợp với nhiệm vụ và công tác mới. Phải cải thiện sự lãnh đạo tổ chức.

Phải luôn luôn thực hiện tự phê bình và phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên.

Do chính sách và đường lối đúng đắn của Đảng, chúng ta đã thu được kết quả khá. Chúng ta quyết tâm thực hiện những điều kể trên, thì thành tích chắc sẽ nhiều hơn.

*

* *

Ngày nay, *sự đoàn kết trong Đảng* là quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là sự đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo.

Hội nghị này đã chứng tỏ: Muốn đoàn kết chặt chẽ trong Đảng, ắt phải thống nhất tư tưởng, mở rộng dân chủ nội bộ, mở rộng tự phê bình và phê bình. Qua cuộc Hội nghị này, Trung ương đã thống nhất hơn, đoàn kết hơn, và đảm bảo chắc chắn sự thống nhất và đoàn kết toàn Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương, dưới nguyên tắc và chính sách của Đảng, toàn thể đảng viên và cán bộ từ Nam đến Bắc, bất kỳ mới, cũ, bất kỳ ngành nào, bất kỳ trong quân đội hay là ở địa phương, bất kỳ ở nông thôn hay là ở thành thị, phải đoàn kết chặt chẽ, nâng cao trình độ giác ngộ chính trị của mình; phải thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động, quyết tâm làm tròn nhiệm vụ.

Đảng ta đoàn kết và vững chắc, dân ta đoàn kết và hăng hái, quân đội ta hùng mạnh, chính sách ta đúng đắn, chúng ta có những điều kiện thuận lợi căn bản, chúng ta có quyết tâm, chúng ta lại có các đảng anh em giúp đỡ. Cho nên dù trước mắt khó khăn còn nhiều, chướng ngại không ít, nhưng chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước Việt Nam yêu quý của chúng ta, và góp phần xứng đáng vào công cuộc bảo vệ hoà bình thế giới .

Đọc ngày 12-3-1955.
Báo *Nhân dân,* số 424,
ngày 30-4-1955.

NHỮNG LỜI DỌA DẪM CỦA TÊN ĐẠI CUỒNG CHIẾN ĐALÉT CHỈ TĂNG THÊM LÒNG CĂM PHẪN CỦA NHÂN DÂN ĐÔNG DƯƠNG VÀ NHÂN DÂN TOÀN CHÂU Á

Ngày 8-3-1955 vừa qua, tên đại cuồng chiến Đalét đã đọc một bài diễn văn sặc mùi chiến tranh, sặc mùi thực dân chủ nghĩa. Đalét nói trắng ra rằng "khối Đông - Nam Á" có một lực lượng rất mạnh ở Nam châu Á, và Mỹ có "những lực lượng không quân và hải quân trang bị bằng những vũ khí tối tân rất mạnh và rất chính xác có thể tiêu diệt được tất cả những mục tiêu quân sự". Câu nói ấy của Đalét tố cáo rõ thêm tính chất xâm lược của cái khối gọi là "phòng thủ Đông - Nam Á" do Mỹ cầm đầu. Câu nói ấy của Đalét đồng thời tố cáo bọn cuồng chiến Mỹ đang lăm le dùng vũ khí nguyên tử phá hoại hoà bình và an ninh của các nước châu Á. Tưởng như có thể bắt nạt được dễ dàng nhân dân châu Á, Đalét bạnh cổ lên doạ rằng "Mỹ sẵn sàng dùng lực lượng để đối phó với tình thế", nghĩa là sẵn sàng gây chiến tranh xâm lược.

Đối với nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, Đalét tỏ một thái độ ngày càng ngang ngạnh. Nó công khai tuyên bố rằng Mỹ quyết chiếm giữ mãi mãi Đài Loan và Bành Hồ. Nó lại nạt nộ Trung Quốc rằng Mỹ có "quyền hợp pháp" (!) xâm lược bất cứ nơi nào Mỹ muốn chứ không phải chỉ đóng khung ở khu vực Đài Loan! Trước dư luận thế giới lên án nghiêm khắc những hành động xâm lược của đế quốc Mỹ ở vùng Đài Loan, Đalét tự bào chữa bằng cái luận điệu cũ rích là "Mỹ tán thành ngừng chiến". Ai cũng rõ đế quốc Mỹ

đề ra chủ trương thâm độc này chính là để ngăn cản nhân dân Trung Quốc giải phóng Đài Loan, Bành Hồ, chính là để bắt nhân dân Trung Quốc phải chịu cắt Đài Loan, Bành Hồ dâng cho đế quốc Mỹ. Chủ trương thâm độc ấy tăng thêm nguy cơ chiến tranh, chứ không mảy may giảm nguy cơ chiến tranh, vì ngày nào Đài Loan, Bành Hồ còn ở trong tay đế quốc Mỹ thì hoà bình, an ninh của Trung Quốc và của châu Á, còn bị đe doạ dữ dội ngày ấy. Hơn nữa cần phải xác định rằng nhân dân Trung Quốc quyết không bao giờ tha thứ cho bất cứ kẻ nào phạm đến lãnh thổ và chủ quyền của mình. Bài diễn văn ngày 8-3-1955 của Đalét đã phơi trần kế hoạch rắn rết của đế quốc Mỹ mưu phá hoại Hiệp định Giơnevơ, phá hoại hoà bình và các quyền dân tộc của nhân dân Đông Dương. Đalét công khai nói rằng Mỹ sẽ hết sức bú mớm cho bọn Ngô Đình Diệm để biến nó thành công cụ xâm lược đắc lực. Đalét công khai tuyên bố kế hoạch của Mỹ là bắt ép một triệu nhân dân miền Bắc Việt Nam di cư vào Nam để cho đế quốc Mỹ xây dựng nguỵ quân. Đalét đã để lộ âm mưu thâm độc của Mỹ là quyết phá cuộc tổng tuyển cử tự do đã được Hiệp định Giơnevơ quy định tiến hành vào tháng 7 năm 1956. Đalét mồm loa mép giải vu cáo dựng đứng là ở miền Bắc Việt Nam không có tự do dân chủ chính là nhằm mục đích phá hoại ấy.

Đối với Lào, Đalét ngang nhiên khuyến khích Chính phủ nhà vua Lào hành động vũ trang chống lại các lực lượng Pathét Lào. Đalét nói rằng: "Chính phủ nhà vua Lào đừng sợ cộng sản vì đã có Hiệp ước Mani che chở". Mục đích của Đalét không có gì khác là xúi Chính phủ nhà vua Lào cứ làm bừa, Mỹ sẽ tích cực ủng hộ. Vì vậy, từ khi Đalét sang Lào đến nay, Chính phủ nhà vua Lào đã nhiều lần tấn công các lực lượng Pathét Lào ở Sầmnưa và Phongxalỳ. Mỹ lại đưa 3000 tàn quân Quốc dân đảng đột nhập khu vực tập kết của quân đội Pathét Lào. Hoà bình ở Lào đang bị đế quốc Mỹ và tay sai của chúng uy hiếp nghiêm trọng.

Bài diễn văn của Đalét cũng phơi trần kế hoạch của đế quốc Mỹ cố tình phá hoại hiệp định đình chiến ở Cao Miên. Bài diễn văn ngày 8-3-1955 của tên đại cuồng chiến Đalét nói rõ tất cả thái độ

thù địch của đế quốc Mỹ đối với nhân dân yêu chuộng hoà bình ở châu Á. Đế quốc Mỹ muốn ăn sống nuốt tươi nhân dân châu Á. Nhưng châu Á ngày nay không còn là châu Á ngày xưa nữa. 1.400 triệu nhân dân châu Á không phải là một lực lượng để cho đế quốc Mỹ muốn làm gì thì làm. Bài diễn văn láo xược của Đalét không doạ nạt nổi nhân dân châu Á. Nó chỉ tăng thêm lòng căm thù sục sôi của nhân dân châu Á đối với bọn hiếu chiến Mỹ.

T.L.

Báo *Nhân dân,* số 376,
ngày 13-3-1955.

THƯ GỬI CÁC HỌC SINH TRƯỜNG SƯ PHẠM MIỀN NÚI TRUNG ƯƠNG NHÂN DỊP TRƯỜNG KHAI GIẢNG

Các cháu thân mến,

Nhân dịp Trường sư phạm khai giảng, Bác gửi lời thân ái hỏi thăm và chúc các cháu học tập tiến bộ.

Các cháu thuộc nhiều dân tộc và ở nhiều địa phương. Nhưng các cháu đều là con em của đại gia đình chung: là gia đình Việt Nam; đều có một Tổ quốc chung: là Tổ quốc Việt Nam.

Trong hơn 80 năm, vì chúng ta bị thực dân Pháp và bọn vua chúa áp bức cho nên chúng ta lạc hậu, văn hoá kém cỏi, mà chúng nó áp bức được là vì chúng nó chia rẽ chúng ta, vì chúng ta chưa biết đoàn kết.

Ngày nay, các dân tộc anh em chúng ta muốn tiến bộ, muốn phát triển văn hoá của mình thì chúng ta phải tẩy trừ những thành kiến giữa các dân tộc, phải đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ nhau như anh em một nhà.

Nhiệm vụ của các cháu là thi đua học tập để sau này góp phần vào việc mở mang quê hương của mình và việc xây dựng nước Việt Nam yêu quý của chúng ta.

Bác sẽ có giải thưởng cho những cháu nào thi đua khá nhất.

Mong các cháu cố gắng và thành công.

Ngày 19 tháng 3 năm 1955
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 385,
ngày 22-3-1955.

LỜI CHÀO MỪNG QUỐC HỘI NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ TƯ[32]

Tôi trân trọng thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà chào mừng các vị đại biểu Quốc hội của nhân dân Việt Nam anh dũng. Bốn tháng sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành lập, Quốc hội ta đã được nhân dân bầu trong cuộc Tổng tuyển cử tự do ngày 6-1-1946 trong bầu không khí tưng bừng đoàn kết và kiên quyết đấu tranh chống ngoại xâm.

Chính phủ nhiệt liệt chào mừng các vị đại biểu của miền Nam thân mến. Miền Nam là ruột thịt, xương máu của chúng ta. Miền Nam oanh liệt đã nêu cao ngọn cờ kháng chiến đầu tiên và đã chiến đấu anh dũng cho đến khi có lệnh ngừng bắn để thi hành Hiệp định Giơnevơ. Miền Nam một lòng một dạ trung thành với Tổ quốc, với dân tộc. Tất cả tâm hồn và nghị lực miền Nam hướng về miền Bắc, về Thủ đô, về Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, về Trung ương Đảng Lao động.

Quốc hội là tiêu biểu ý chí thống nhất của dân tộc ta, một ý chí sắt đá không gì lay chuyển nổi.

Phiên họp này lại nêu cao ý chí đó: quyết tâm đấu tranh và quyết tâm thắng lợi.

Từ phiên họp đầu tiên tại nơi này cách đây 9 năm, Quốc hội đã cùng Chính phủ và sát cánh với nhân dân đoàn kết và chiến đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Quốc hội đã góp phần rất to lớn

vào thắng lợi của kháng chiến. Thắng lợi ấy đã đưa đến lập lại hoà bình trên đất nước yêu quý của chúng ta.

Hôm nay, tại Thủ đô của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Quốc hội lại họp để tiếp tục cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của Tổ quốc. Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng sẽ thay mặt Chính phủ báo cáo với Quốc hội tình hình và công tác của Chính phủ trong thời gian qua, cùng tình hình và nhiệm vụ trước mắt. Những thành tích trong mấy năm qua đặt nền tảng cho nhiệm vụ và công tác mới. Nhiệm vụ và công tác mới phải củng cố và phát triển những thành tích trong những năm qua. Chắc rằng các vị đại biểu hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang đối với nhân dân, đối với Tổ quốc.

Xin chúc các vị đại biểu mạnh khoẻ!

Xin chúc Quốc hội thành công!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ muôn năm!

Đọc ngày 20-3-1955.
Báo *Nhân dân,* số 384,
ngày 21-3-1955.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI PHIÊN HỌP BẾ MẠC QUỐC HỘI NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ TƯ

Thưa các vị đại biểu thân mến,

Suốt trong khoá họp này, các vị đã làm việc khẩn trương và bàn bạc rất kỹ mọi vấn đề quan hệ đến quốc kế dân sinh, như:

Thi hành Hiệp định Giơnevơ,

Cải cách ruộng đất,

Khôi phục kinh tế,

Củng cố quốc phòng,

Nội chính, ngoại giao,

Tự do tín ngưỡng, v.v..

Quốc hội đã thông qua những chính sách và công việc Chính phủ đã làm và sẽ làm. Quốc hội đã chỉ thị thêm cho Chính phủ những điều cần bổ sung vào các chính sách. Quốc hội đã tỏ lời hoàn toàn tín nhiệm Chính phủ.

Tôi xin thay mặt Chính phủ trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Thưa các vị,

Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người đày tớ trung thành của nhân dân. Chính phủ chỉ có một mục đích là: hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Chúng ta có thể nói tóm tắt rằng:

Chính sách đối nội trước mắt của ta là: Đoàn kết toàn dân, thi

đua sản xuất, làm cho nhân dân ta ấm no, nước ta giàu mạnh, đồng thời đấu tranh vì hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ.

Chính sách ngoại giao của ta là: Đoàn kết chặt chẽ với nhân dân các nước bạn, nhân dân hai nước Cao Miên, Lào, nhân dân châu Á, nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới; và thực hiện 5 nguyên tắc lớn chung sống hoà bình.

Với sự giúp đỡ của Quốc hội và sự ủng hộ của toàn thể đồng bào, Chính phủ xin hứa quyết tâm vượt mọi khó khăn, làm trọn nhiệm vụ thiêng liêng mà Quốc hội và đồng bào đã giao cho: củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước; đồng thời cố gắng góp phần vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình châu Á và thế giới.

Chính phủ rất mong Quốc hội lãnh đạo nhân dân đoàn kết từ Nam đến Bắc, cùng Chính phủ đấu tranh để hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang ấy.

Đọc ngày 26-3-1955.
Báo *Nhân dân,* số 391,
ngày 28-3-1955.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ GIÁO DỤC TOÀN QUỐC

Gửi Hội nghị giáo dục,

(Nhờ ông Bộ trưởng chuyển)

Tôi gửi lời thân ái hỏi thăm các đại biểu và chúc Hội nghị thu được kết quả tốt đẹp.

Theo ý tôi, để thu kết quả tốt đẹp thì Hội nghị cần phải nắm vững mấy vấn đề chính do Bộ đề ra, đi sâu vào việc điều tra nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm. Mỗi chủ trương công tác đều phải căn cứ vào tình hình thực tế, vào kinh nghiệm rất phong phú của quần chúng, của cán bộ, của địa phương.

Trước đây, một thiếu sót trong công tác giáo dục là ít kết hợp chủ trương và chính sách của Bộ với tình hình cụ thể và kinh nghiệm quý báu của các địa phương.

Tôi rất mong Hội nghị chú ý đến điều đó.

Hội nghị có chủ trương cụ thể, thiết thực, đúng đắn thì với sự cố gắng và lòng tận tuỵ của tất cả cán bộ ta, công tác giáo dục nhất định sẽ có tiến bộ mới.

Trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của người thầy học là: chăm lo dạy dỗ con em của nhân dân thành người công dân tốt, người lao động tốt, người chiến sĩ tốt, người cán bộ tốt của nước nhà.

Để làm trọn nhiệm vụ ấy, cán bộ giáo dục cần phải luôn luôn ra sức thi đua công tác và học tập, thật thà tự phê bình và phê bình để cùng nhau tiến bộ mãi.

Ngoài ra, nên khéo thu xếp công tác để tham gia phát động quần chúng triệt để giảm tô và phát động quần chúng cải cách ruộng đất. Đó là một trường học rất rộng, rất tốt để cán bộ ta tự rèn luyện thêm.

Chúc các cô, các chú mạnh khoẻ!

Chúc Hội nghị thành công!

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 3 năm 1955

HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1956, t.III, tr. 128-129.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ NHẬN QUỐC THƯ CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN TRIỀU TIÊN

Thưa đồng chí Đại sứ,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên uỷ nhiệm đồng chí làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi xin cảm ơn những lời chúc mừng của đồng chí.

Nhân dân Việt Nam và nhân dân Triều Tiên đã cùng đấu tranh gian khổ và anh dũng chống đế quốc xâm lược và bọn tay sai của chúng để giải phóng dân tộc. Nhân dân hai nước chúng ta đã cùng thắng lợi rực rỡ, lập lại hoà bình ở Việt Nam và ở Triều Tiên.

Ngày nay, nhân dân hai nước chúng ta lại đang cùng ra sức đấu tranh để giành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ cho Việt Nam và cho Triều Tiên, góp phần giữ gìn hoà bình châu Á và thế giới.

Nhân dân hai nước chúng ta yêu quý nhau rất nồng nàn và đoàn kết giúp đỡ nhau như anh em ruột thịt, vì chúng ta đều có những nguyện vọng và cùng theo đuổi những mục đích giống như nhau.

Chúng tôi tin chắc rằng từ nay về sau, giữa nhân dân hai nước chúng ta, tình hữu nghị sẵn có sẽ ngày càng thắm thiết, quan hệ về mọi mặt sẽ ngày càng chặt chẽ, cả hai nước chúng ta nhất định thắng lợi trong cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất và xây dựng nước nhà.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí và chúc đồng chí hoàn

toàn thành công. Nhân dân Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ đồng chí trong khi làm nhiệm vụ.

Nhân dịp này, tôi xin đồng chí chuyển lời chào thân ái của chúng tôi cho đồng chí Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên và nhân dân Triều Tiên.

Đọc ngày 1-4-1955.
Báo *Nhân dân*, số 397,
ngày 3-4-1955.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ NHẬN QUỐC THƯ CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN RUMANI

Thưa đồng chí Đại sứ,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Rumani uỷ nhiệm đồng chí làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Tôi xin cảm ơn những lời chúc mừng của đồng chí, và nhờ đồng chí chuyển lời chào thân ái của chúng tôi cho đồng chí Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Rumani và nhân dân Rumani.

Nhân dân Rumani đã từng chiến đấu gian khổ và anh dũng để chống phát xít và giành độc lập, dân chủ, tự do. Sau khi giải phóng, nhân dân Rumani, được sự giúp đỡ hết lòng của Liên Xô, đã ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đã thu được nhiều thành tích to lớn.

Nhân dân Việt Nam chăm chú theo dõi công cuộc xây dựng hoà bình ở Rumani và chào mừng thành công của anh em Rumani cũng như thành công của mình.

Trong cuộc kháng chiến vừa qua cũng như trong cuộc đấu tranh hiện nay cho hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ trong cả nước, nhân dân Việt Nam luôn luôn được nhân dân Rumani nhiệt liệt đồng tình và ủng hộ. Nhân dân hai nước chúng ta đoàn kết chặt chẽ và yêu quý lẫn nhau, với mối tình hữu nghị quốc tế của các lực lượng hoà bình, dân chủ thế giới do Liên Xô lãnh đạo.

Chúng tôi chắc rằng tình hữu nghị ngày càng thắm thiết và mối quan hệ ngày càng mở rộng giữa hai nước chúng ta sẽ giúp

nhiều cho nhân dân Việt Nam trong công cuộc khôi phục kinh tế và văn hoá của mình và nhân dân hai nước chúng ta sẽ góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình thế giới.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí lãnh chức Đại sứ của nước Cộng hoà Nhân dân Rumani tại Việt Nam.

Nhân dân Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẽ luôn luôn giúp đỡ đồng chí làm trọn nhiệm vụ và tin rằng đồng chí sẽ thành công vẻ vang.

Đọc ngày 5-4-1955.
Báo *Nhân dân*, số 400,
ngày 6-4-1955.

HOAN NGHÊNH HỘI NGHỊ NHÂN DÂN CHÂU Á[33]

Châu Á người đông, đất rộng, của nhiều hơn các châu khác. Lại có những nước to lớn và văn minh lâu đời, như Trung Quốc và Ấn Độ. Nhân dân châu Á thì yêu chuộng hoà bình. Nhưng từ thế kỷ thứ 16, châu Á đã bị bọn thực dân phương Tây áp bức bóc lột tàn tệ.

10 năm qua, châu Á đã thay đổi nhiều: Trung Quốc cách mạng thành công; nửa Việt Nam và nửa Triều Tiên đã tự do độc lập; Ấn Độ, Nam Dương và Diến Điện đã thoát khỏi địa vị thuộc địa. Các dân tộc khác đang đấu tranh để vươn mình.

Nhưng bọn đế quốc do Mỹ cầm đầu, u mê không hiểu. Chúng còn mong chia rẽ nhân dân châu Á, dùng người châu Á đánh người châu Á, rêu rao chiến tranh nguyên tử để đe doạ nhân dân châu Á. Nói tóm lại: Chúng mơ tưởng bắt nhân dân châu Á trở lại kiếp nô lệ. Chúng đã lầm to!

Châu Á ngày nay không phải như châu Á ngày xưa. Nhân dân châu Á quyết tâm chống đế quốc xâm lược, quyết tâm đoàn kết để giữ gìn những thắng lợi dân tộc của mình và thực hiện 5 nguyên tắc chung sống hoà bình. Đó là mục đích của Hội nghị hoà bình của nhân dân châu Á, khai mạc hôm qua ở thủ đô Ấn Độ.

Có đại biểu 16 nước tham gia Hội nghị: Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Liên Xô, Trung Quốc, Ấn Độ, Nam Dương, Diến Điện,

Triều Tiên Nhân dân Cộng hoà, Nhật Bản, v.v.. Các đoàn đại biểu có đủ các tầng lớp nhân dân và đủ các xu hướng chính trị và tôn giáo. Hội nghị sẽ góp phần quan trọng vào việc làm cho tình hình quốc tế bớt căng thẳng, vào việc gìn giữ hoà bình châu Á và thế giới.

Vì vậy, nhân dân Việt Nam nhiệt liệt hoan nghênh Hội nghị và chúc Hội nghị thành công

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 401,
ngày 7-4-1955.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ NHẬN QUỐC THƯ CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BUNGARI

Thưa đồng chí Công sứ,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Bungari uỷ nhiệm đồng chí làm Công sứ đặc mệnh toàn quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi xin cảm ơn những lời chúc mừng của đồng chí.

Nhân dân Bungari đã từng chiến đấu gian khổ và anh dũng để chống phát xít và giành độc lập, dân chủ, tự do. Sau khi giải phóng, được Liên Xô hết lòng giúp đỡ, nhân dân Bungari đã ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đã thu được nhiều thành tích to lớn.

Nhân dân Việt Nam nhiệt liệt chào mừng những thành công của anh em Bungari.

Trong cuộc kháng chiến trước đây cũng như trong cuộc đấu tranh hiện nay và sắp tới cho hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ của mình, nhân dân Việt Nam luôn luôn được nhân dân Bungari nhiệt liệt đồng tình, ủng hộ.

Chúng tôi tin chắc rằng với tình hữu nghị thắm thiết và mối quan hệ chặt chẽ giữa hai nước chúng ta, với sự giúp đỡ vô tư của Liên Xô, Trung Quốc và các nước bạn khác, nhân dân Việt Nam sẽ thắng lợi trong công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế và văn hoá của mình.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí lãnh chức Công sứ đặc mệnh toàn quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Nhân dân

Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẽ ra sức giúp đỡ để đồng chí làm trọn nhiệm vụ và thành công vẻ vang.

Tôi nhờ đồng chí chuyển lời chào thân ái của chúng tôi cho đồng chí Chủ tịch Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Bungari và nhân dân anh em Bungari.

Đọc ngày 9 - 4 - 1955.
Báo *Nhân dân*, số 404,
ngày 10 - 4- 1955.

TỔ ĐỔI CÔNG KIỂU MẪU

Chính phủ định ra luật lệ cải cách ruộng đất, Đảng phái cán bộ về xã giúp đồng bào nông dân đấu tranh thực hiện *người cày có ruộng*. Đó là bước đầu.

Đã có ruộng, nông dân cần phải *ra sức tăng gia sản xuất*, để đảm bảo đời sống ấm no.

Muốn sản xuất được tăng gia, thì cần có những *tổ đổi công* để giúp đỡ lẫn nhau trong mọi công việc. Ý nghĩa tổ đổi công là "Một cây làm chẳng nên non, nhiều cây tụ hợp thành hòn núi cao".

Muốn tổ đổi công có kết quả thật tốt, thì phải *khéo tổ chức,* theo nguyên tắc tự giác tự nguyện. Phải *khéo lãnh đạo*, làm cho các tổ viên ai cũng hăng hái làm việc, ai cũng được hưởng lợi công bằng. Thí dụ :

Tổ đổi công của chị Vậy (xã Tây Sơn, Yên Bái) có *kế hoạch* định công, phân công, ghi công. Có *chương trình* làm việc rõ ràng, cứ 3 ngày kiểm điểm lại 1 lần. Nhờ vậy, tổ đã cày ải, bừa kỹ, bắt hết sâu, làm sạch cỏ, bón nhiều phân, đắp thêm phai chống hạn...

Kết quả về *vật chất* - Sản xuất tăng nhiều. Trước kia nhà nào cũng thiếu ăn 2, 3 tháng; nay nhà nào cũng đủ ăn, và còn thừa ít nhiều để giúp bà con khác.

Đối với *thuế nông nghiệp*, cả tổ đã khai đúng, nộp nhanh, nộp tốt.

Về *tinh thần* - Bà con trong tổ đều đoàn kết, vui vẻ, thi đua làm, thi đua học. Các tổ viên có kế hoạch giúp đỡ những gia đình

neo người, gia đình bộ đội.

Thành tích ấy làm cho những người trước kia nghi ngờ tổ đổi công, nay cũng xin vào tổ.

Tỉnh nào cũng có những tổ kiểu mẫu như vậy: tổ của anh Sinh ở Thái Nguyên, tổ của chị Lượng ở Sơn Tây, tổ của chị Ruyện ở Cao Bằng, vân vân.

Các liên khu và các tỉnh nên có những cuộc hội nghị cán bộ các tổ đổi công, (trước khi họp phải chuẩn bị đầy đủ), để trao đổi và phổ biến kinh nghiệm. Làm được như vậy, thì phong trào tăng gia sản xuất chắc sẽ phát triển thiết thực, mạnh mẽ và rộng khắp hơn nữa.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 407,
ngày 13-4-1955.

CHỦ NGHĨA LÊNIN VÀ CÔNG CUỘC GIẢI PHÓNG CÁC DÂN TỘC BỊ ÁP BỨC

Ngày 22-4-1870, ở nước Nga cũ chuyên chế đã ra đời vị lãnh tụ tương lai và vị thầy thiên tài của quần chúng lao động và của những người bị áp bức trên toàn thế giới, V.I. Lênin.

Cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản đã phát triển đến giai đoạn cao nhất và tột cùng của nó: chủ nghĩa đế quốc; mở ra kỷ nguyên của cách mạng vô sản. Người kế tục một cách thiên tài sự nghiệp vĩ đại của Mác và Ăngghen trong những điều kiện lịch sử mới là V.I.Lênin.

Đấu tranh một cách không điều hoà chống bọn cải lương và bọn xuyên tạc chủ nghĩa Mác đủ các loại, Lênin đã nâng chủ nghĩa xã hội khoa học lên một giai đoạn mới. Người đã làm phong phú chủ nghĩa Mác, vũ khí tư tưởng vĩ đại của giai cấp vô sản, đã góp phần cống hiến lớn lao vào việc đề ra lý luận về chuyên chính vô sản, đã phát triển nguyên lý mác xít về khối liên minh công nông, về vấn đề dân tộc và thuộc địa, về chủ nghĩa quốc tế vô sản, về việc xây dựng và củng cố đảng vô sản kiểu mới là tổ chức duy nhất đủ sức lãnh đạo cuộc đấu tranh muôn hình muôn vẻ của giai cấp công nhân và của các dân tộc bị nô dịch. Lênin đã xây dựng lý luận mới, hoàn chỉnh về cách mạng xã hội chủ nghĩa, đã chứng minh khả năng chủ nghĩa xã hội có thể thắng lợi ở một nước riêng lẻ.

Lênin đã giúp nhân dân lao động đang rên xiết dưới ách áp bức của chủ nghĩa đế quốc hiểu một cách sâu sắc hơn những quy luật phát triển của xã hội, những đòi hỏi và những điều kiện khách

quan của cuộc đấu tranh chính trị trong từng giai đoạn của cách mạng vô sản, của toàn bộ phong trào giải phóng. Người đã dạy cho quần chúng bị áp bức hiểu rõ những sự kiện hiện đại rắc rối phức tạp. Người đã cho họ vũ khí tuyệt diệu trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng: lý luận và sách lược của chủ nghĩa bônsêvích.

Đảng Cộng sản Nga do Lênin sáng lập là gương sáng cổ vũ các dân tộc trên toàn thế giới. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Lênin vĩ đại, nhà chiến lược và nhà sách lược thiên tài, Đảng Cộng sản đã dìu dắt giai cấp vô sản Nga giành chính quyền và xây dựng Nhà nước đầu tiên của quần chúng lao động; sự ra đời của Nhà nước đó mở đầu thời đại mới trong lịch sử loài người. Đối với các dân tộc yêu chuộng hoà bình và dân chủ, Liên Xô là thành trì không gì lay chuyển nổi của độc lập và tự do. Sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai, phe hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, đứng đầu là Liên Xô, đã được hình thành, đối lập với phe đế quốc chủ nghĩa.

Tên tuổi của Lênin, học thuyết của Người gắn liền với mọi thắng lợi của phe hoà bình và dân chủ kéo dài từ sông Enbơ đến Thái Bình Dương, từ Bắc cực đến vùng nhiệt đới. Vì vậy, tất cả những người bị áp bức và những người bất hạnh đều coi ngọn cờ của Lênin đang được những người cộng sản tất cả các nước giương cao, là tượng trưng cho lòng tin và bó đuốc sáng của hy vọng.

Cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Xô viết nhằm xây dựng chủ nghĩa cộng sản đang cổ vũ các dân tộc, chỉ cho họ con đường đi tới một đời sống có đủ điều kiện xứng đáng với con người.

Chính sách hoà bình trước sau như một của Chính phủ Liên Xô, thể hiện trước tiên và cụ thể ở Sắc lệnh hoà bình[34] của Lênin được ban hành ngay sau thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa, đang cổ vũ đông đảo quần chúng nhân dân đấu tranh để bảo vệ và củng cố hoà bình, chống bọn gây chiến do chủ nghĩa đế quốc Mỹ cầm đầu.

Những nguyên tắc của Lênin về quyền dân tộc tự quyết, về chung sống hoà bình, không can thiệp vào việc nội bộ của các nước khác, về quyền bình đẳng và quan hệ hai bên cùng có lợi giữa tất

cả các nước, những nguyên tắc làm cơ sở cho chính sách đối ngoại của Liên Xô, đang chỉ cho nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc con đường đấu tranh giành thống nhất và độc lập dân tộc.

*
* *

Đối với các dân tộc châu Á, cũng như đối với các dân tộc khác trên toàn thế giới đang đấu tranh cho hoà bình, độc lập, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, học thuyết Lênin khác nào mặt trời đưa lại nguồn sống tươi vui. Lênin bao giờ cũng rất chú ý đến phong trào giải phóng dân tộc của các dân tộc châu Á, coi đó là bộ phận hợp thành không thể tách rời của cuộc đấu tranh của quần chúng lao động toàn thế giới chống bọn đế quốc áp bức. Lênin đã chỉ rõ rằng sự thức tỉnh của châu Á và bước đầu đấu tranh giành chính quyền của giai cấp vô sản tiên tiến châu Âu đánh dấu giai đoạn mới của lịch sử toàn thế giới mở màn vào đầu thế kỷ XX. Năm 1913, V.I.Lênin [1]: "Toàn thể châu Âu ở địa vị chỉ huy, toàn thể giai cấp tư sản châu Âu đang *cấu kết* với tất cả các lực lượng phản động và các lực lượng thời trung cổ ở Trung Quốc.

Nhưng toàn bộ châu Á trẻ trung, tức là hàng trăm triệu quần chúng lao động ở châu Á có bạn đồng minh vững chắc là giai cấp vô sản tất cả các nước văn minh. Không có một lực lượng nào trên thế giới lại có thể ngăn chặn thắng lợi của giai cấp vô sản sẽ giải phóng cả các dân tộc châu Âu và cả các dân tộc châu Á"[1*].

Ngày nay mới già nửa thế kỷ XX, "châu Á trẻ trung" mà Lênin nói, chính là nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ, Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Ở các khu vực khác của châu Á, những lực lượng trẻ trung như thế cũng đã đứng dậy đấu tranh để giải phóng dân tộc. Những lời tiên đoán khoa học của nhà chiến lược cách

---

1) Trong bài báo này, những đoạn trích lời Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều trích dịch từ *Lênin Toàn tập,* bản tiếng Nga, xuất bản lần thứ tư.

1* V.I.Lênin: *Toàn tập,* t.19, tr.78.

mạng vĩ đại đã và đang được xác minh một cách nhanh chóng đến nỗi phe đế quốc chủ nghĩa phải lo sợ!

Nếu như các dân tộc bị nô dịch ở châu Á dưới sự lãnh đạo của các đảng mácxít - lêninnít đã thu được những thắng lợi nhất định, thì chính là nhờ họ đã làm theo những lời di huấn vĩ đại của Vladimia Ilítsơ.

Trong lời kêu gọi các nhà cách mạng phương Đông, Lênin viết: "... Trước mắt các bạn đang có một nhiệm vụ mà trước kia những người cộng sản toàn thế giới không có: dựa vào lý luận và thực tiễn chung của chủ nghĩa cộng sản, áp dụng vào những điều kiện đặc biệt, không có ở các nước châu Âu, các bạn phải biết vận dụng lý luận và thực tiễn ấy vào điều kiện, khi nông dân là quần chúng cơ bản, khi cần phải giải quyết nhiệm vụ đấu tranh không phải chống tư bản, mà chống những tàn tích của thời trung cổ"[1*].

Đó là những chỉ thị đặc biệt quý báu đối với một nước như nước chúng tôi là nơi 90% dân số sống về nghề nông, là nơi còn tồn tại rất nhiều những tàn tích của chế độ phong kiến quan lại thối nát.

Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc vĩ đại, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc vinh quang và của đồng chí Mao Trạch Đông, lãnh tụ sáng suốt của Đảng, là thắng lợi của tư tưởng chủ nghĩa Lênin. Chính vì thế mà như đồng chí Mao Trạch Đông đã từng nói, tiếng súng của Cách mạng Tháng Mười đã đưa chủ nghĩa Mác-Lênin đến với Trung Quốc, 600 triệu người đã vĩnh viễn thoát khỏi nanh vuốt của chủ nghĩa đế quốc.

Thực hiện những nguyên lý của Lênin về chủ nghĩa quốc tế, Liên Xô, vốn là nước mà chủ nghĩa xã hội đã thắng lợi, đã luôn luôn viện trợ rất nhiều về mặt tinh thần cho phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và các nước phụ thuộc. Đặc biệt là với chính sách hoà bình trước sau như một, và nhờ uy tín rất cao của mình trên toàn thế giới, Liên Xô đã ủng hộ rất nhiều cho nhân dân Triều Tiên và Việt Nam bảo vệ Tổ quốc chống nguy cơ tai hoạ do

---

1* V.I. Lênin: *Toàn tập,* t.30, tr.140.

bọn đế quốc Mỹ và bạn đồng minh của chúng gây nên. Hoạt động ngoại giao của Liên Xô đã đóng một vai trò quyết định trong việc dập tắt ngọn lửa chiến tranh ở Triều Tiên và Việt Nam.

Được giáo dục tinh thần chủ nghĩa quốc tế vô sản, nhân dân Việt Nam đánh giá rất cao sự ủng hộ về mặt tinh thần của nhân dân toàn thế giới, trong đó có nhân dân lao động Pháp đã đấu tranh đòi chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương.

*

* *

Cũng như đối với tất cả các đảng cộng sản và đảng công nhân, Lênin đã để lại cho chúng tôi một kho tàng quý báu vô ngần: học thuyết của Người về cơ sở tư tưởng, về những nguyên tắc tổ chức, về lý luận và sách lược của đảng cách mạng. Chủ nghĩa Lênin là lực lượng tư tưởng hùng mạnh chỉ đạo Đảng chúng tôi, làm cho Đảng chúng tôi có thể trở thành hình thức tổ chức cao nhất của quần chúng lao động, hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc chúng tôi.

Dưới ngọn cờ của chủ nghĩa Lênin, Đảng Lao động Việt Nam đã được nhân dân tin tưởng, được nhân dân coi là đội tiên phong giác ngộ của mình. Đảng chúng tôi đã biết khơi nguồn lực lượng và sức sáng tạo của nhân dân không bao giờ cam chịu chế độ nô lệ và ách thuộc địa.

Lênin là tượng trưng cho sự thống nhất của Đảng, cho sự đoàn kết hàng ngũ Đảng, cho việc giữ vững kỷ luật cách mạng, cho sự trung thành không bao giờ suy suyển đối với sự nghiệp vĩ đại của chủ nghĩa cộng sản và lòng tin sắt đá ở thắng lợi cuối cùng. Tất cả những cái đó đang cổ vũ Đảng Lao động Việt Nam là Đảng hằng ngày hằng giờ vận dụng nguyên tắc phê bình và tự phê bình, coi đó là phương pháp thần diệu để sửa chữa và xoá bỏ những thiếu sót hoặc sai lầm, để đấu tranh chống những biểu hiện của bệnh chủ quan tự mãn. Đảng chúng tôi không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của nhân dân và Tổ quốc, vì vậy Đảng hết sức quan tâm nâng

cao trình độ công tác của Đảng. Ra sức thực hiện những nhiệm vụ của mình, đồng thời Đảng luôn luôn học hỏi chủ nghĩa Lênin để nâng cao sức chiến đấu của Đảng, tính tích cực chính trị, sự đoàn kết về mặt tổ chức và trình độ tư tưởng của đảng viên.

Nhân dân nước chúng tôi và đảng viên của Đảng chúng tôi đã được rèn luyện trong ngọn lửa của cuộc chiến tranh cứu nước trường kỳ và gian khổ và đã phải chịu những sự gian khổ và đau thương không kể xiết. Suốt trong tám năm liền, nhân dân và Đảng chúng tôi đã tiến hành cuộc đấu tranh anh dũng kết thúc bằng thắng lợi của dân tộc Việt Nam và bằng việc lập lại hoà bình ở Đông Dương. Hiệp định Giơnevơ nói lên rằng quốc tế đã thừa nhận cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam và của các dân tộc anh em là Pathét Lào và Khơme, tinh thần hy sinh cao cả và anh dũng của các dân tộc đó. Đảng chúng tôi có thể tự hào rằng suốt trong những năm ấy Đảng đã kiên quyết, bền bỉ và lãnh đạo một cách đầy hy sinh cuộc đấu tranh của dân tộc.

*
* *

Ngày nay trong hoàn cảnh hoà bình đã được lập lại, chúng tôi đang tiếp tục đấu tranh để thực hiện đúng Hiệp định Giơnevơ. Theo những số liệu đã được thẩm tra, gần đây chúng tôi đã xác định được rằng đối phương đã vi phạm Hiệp định 2.114 lần, trong đó có 467 lần ở Nam Bộ. Sau đây là con số đáng ghê tởm của những cuộc phá hoại ấy: 806 người bị chết, 3.501 người bị thương, và 12.741 người bị bắt không có lý do.

Tháng 9 năm ngoái, Đảng Lao động Việt Nam đã thông qua nhiều nghị quyết về cuộc đấu tranh của nhân dân nước chúng tôi nhằm triệt để thực hiện Hiệp định Giơnevơ, chống mọi âm mưu phá hoại hiệp định đó. Những nhiệm vụ chính của chúng tôi là: củng cố hoà bình, hoàn thành cải cách ruộng đất, ra sức lao động để nâng cao đời sống kinh tế, ổn định đời sống mọi mặt trên lãnh thổ phía Bắc vĩ tuyến 17, duy trì cuộc đấu tranh chính trị của đồng bào

trong cả nước. Để vạch rõ đường lối đấu tranh cho toàn thể dân tộc Việt Nam, chúng tôi đã đưa ra những khẩu hiệu sau đây: củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất đất nước, giành độc lập dân tộc hoàn toàn, phát triển nền dân chủ trong cả nước.

Ngày nay chúng tôi đang phải đấu tranh để thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu ấy. Đồng thời, chúng tôi không thể không thấy rằng sau các cuộc hội nghị do bọn đế quốc triệu tập ở Mani và Băng Cốc, ở châu Á đã diễn ra tình hình mới. Ngày nay Mỹ công khai can thiệp vào công việc của Đông Dương và ngày càng có nhiều âm mưu phá hoại Hiệp định Giơnevơ.

Để thực hiện những mục đích của mình, bọn đế quốc Mỹ và bọn tay sai đủ các màu sắc của chúng đang có dã tâm mãi mãi chia cắt đất nước, đặt miền Nam Việt Nam dưới nền thống trị của chúng, khống chế các lực lượng dân chủ và phá hoại cuộc tổng tuyển cử năm 1956.

Trong những điều kiện đó cuộc đấu tranh chính trị hiện nay chuyển từ giai đoạn thực hiện đình chiến sang giai đoạn mới: giai đoạn đấu tranh chính trị nhằm chống những âm mưu nhen lại ngọn lửa chiến tranh và nhằm thực hiện thống nhất đất nước bằng tổng tuyển cử trong tháng 7-1956.

Vấn đề hoà bình, thống nhất, độc lập dân tộc và dân chủ là những vấn đề có liên quan chặt chẽ với nhau. Không củng cố hoà bình thì không thể nào thống nhất đất nước Việt Nam bằng tổng tuyển cử. Và ngược lại, nếu không thực hiện thống nhất đất nước bằng tổng tuyển cử thì cũng không thể nào đặt cơ sở vững chắc cho hoà bình.

Những sự kiện gần đây, việc phân tích tình hình chính trị làm cho Đảng chúng tôi thấy rõ rằng cuộc đấu tranh cho hoà bình, độc lập và dân chủ của dân tộc Việt Nam sẽ gian khổ và trên con đường đi đó dân tộc Việt Nam sẽ gặp không ít trở ngại và khó khăn. Nhưng Đảng chúng tôi tuyệt đối tin ở thắng lợi cuối cùng của cuộc đấu tranh đó.

Từ trong học thuyết dạt dào sức sống của chủ nghĩa Lênin,

chúng tôi khơi nguồn sức mạnh để giành thắng lợi cho sự nghiệp thiêng liêng là hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, để giành thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội!

Viết vào tháng 4-1955.
Báo *Sự thật* (Liên Xô)
ngày 18-4-1955.

CHÚC MỪNG HỘI NGHỊ Á - PHI

Hôm nay 18-4-1955, Hội nghị Á - Phi[35] khai mạc ở Băngđung, gần thủ đô Nam Dương.

Tham gia Hội nghị có đại biểu của 29 nước châu Á và châu Phi, cộng cả có 1.440 triệu nhân dân. Đoàn đại biểu của nước ta do Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng lãnh đạo. Đó là một cuộc hội nghị rất to, và có mấy ý nghĩa rất lớn:

- Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử, mà các dân tộc Á - Phi gặp mặt đông đủ như vậy. Cũng là lần đầu tiên mà một cuộc hội nghị quốc tế của các dân tộc Á - Phi không có bọn đế quốc phương Tây thò mũi vào.

- Nhân dân Á - Phi đã vươn mình, tự mình hội họp, tự mình giải quyết công việc của mình, không để bọn đế quốc nhúng tay vào.

- Giữa các nước Á - Phi tuy có những chế độ chính trị khác nhau, nòi giống khác nhau, trình độ khác nhau và nhiều điều nữa khác nhau; song có những điều giống nhau - Đó là nhân dân nước nào cũng yêu chuộng hoà bình, cũng chán ghét chiến tranh, cũng muốn sống tự do độc lập.

Vì vậy, Hội nghị Á - Phi chắc sẽ có kết quả tốt đẹp là: đoàn kết lực lượng của 1.440 triệu người để chống âm mưu chiến tranh của phe đế quốc Mỹ; để giữ gìn hoà bình ở châu Á, châu Phi và khắp thế giới; và để tìm cách trao đổi kinh tế và văn hoá giữa các nước Á - Phi với nhau.

Cho nên nhân dân Việt Nam ta cùng nhân dân thế giới nhiệt liệt hoan nghênh Hội nghị Á - Phi, và thành khẩn chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 412,
ngày 18-4-1955.

NỮ ANH HÙNG NGUYỄN THỊ BƯƠ[1]

Người Long Động, tỉnh Quảng Yên;
Hai mươi bốn tuổi, tính hiền và ngoan.
Từ ngày giặc đánh vào làng,
Chị đánh du kích tỏ gan anh hùng.
Việc gì chị cũng xung phong,
Khiến cho đồng đội càng hăng thêm nhiều.
Chiến tranh càng khó bao nhiêu,
Tinh thần càng vững, càng nhiều chiến công.
Khi đánh giặc, khi giao thông,
Tuyên truyền, tổ chức, chị không ngại nề.
Một hôm, khai hội ra về,
Chẳng may địch bắt, không hề khai ra.
Chúng dùng đủ cách khảo tra,
Rồi cho lính hiếp suốt 3, 4 tuần.
Chém cha lũ giặc bất nhân,
Chúng toan bắn chị ở chân ngôi đình.
Nghĩ rằng mình chết đã đành,
Còn tài liệu Đảng giấu quanh mái nhà ?

1) Anh hùng liệt sĩ Mạc Thị Bưởi. Trong thời gian kháng chiến chống Pháp thôn Long Động, xã Nam Tần, huyện Nam Sách thuộc Quảng Yên (nay Nam Sách thuộc tỉnh Hải Hưng).

Chị bèn một chước nghĩ ra:
Xin về lấy súng đặng mà báo tin.
Đến làng, gặp một người quen,
Thừa cơ chị đã đưa tin rõ ràng.
Rồi quay mặt lại đường hoàng,
Chửi vào mặt giặc, giặc càng căm gan.
Chúng liền đạp chị ngã lăn,
Đứa dao khoét vú, đứa chân giẫm đầu.
Đứa thì tay đỡ chậu thau,
Đứa thì mổ chị từ đầu đến chân!
Chị luôn giữ vững tinh thần,
Hô to khẩu hiệu, chửi quân bạo tàn.
Vì lòng yêu nước nồng nàn,
Nêu gương oanh liệt muôn ngàn đời sau.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 415,
ngày 21-4-1955.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ TRÌNH QUỐC THƯ CỦA ĐẠI SỨ NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN HUNGGARI

Thưa đồng chí Đại sứ,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của Chủ tịch đoàn nước Cộng hoà Nhân dân Hunggari uỷ nhiệm đồng chí làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và cảm ơn những lời chúc mừng của đồng chí.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Nhân dân Lao động Hunggari, nhân dân Hunggari đã đấu tranh anh dũng chống quân phát xít Hítle để bảo vệ quyền tự do và nền độc lập của mình.

Với mối cảm tình sâu xa, nhân dân Việt Nam chăm chú theo dõi công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Hunggari và vui mừng trước những thành công rực rỡ của nhân dân Hunggari trong công cuộc xây dựng một đời sống hạnh phúc, tươi đẹp và trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Nhân dân Việt Nam vô cùng cảm kích và phấn khởi trước sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân Hunggari trong cuộc kháng chiến trước đây, cũng như trong cuộc đấu tranh hiện nay cho hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ trong cả nước Việt Nam. Tôi tin rằng từ nay về sau tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta sẽ ngày càng thắm thiết và củng cố, quan hệ kinh tế và văn hoá giữa hai nước chúng ta ngày càng mở rộng và thắt chặt, sẽ giúp cho nhân dân Việt Nam trong công cuộc khôi phục kinh tế quốc dân,

nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí lãnh chức Đại sứ ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Trong khi thi hành nhiệm vụ quan trọng và vẻ vang của đồng chí, nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẽ hết sức giúp đỡ đồng chí hoàn toàn thành công.

Tôi nhờ đồng chí chuyển lời chào thân ái của chúng tôi cho đồng chí Chủ tịch Chủ tịch đoàn nước Cộng hoà Nhân dân Hunggari và nhân dân Hunggari anh em.

Đọc ngày 22-4-1955.
Báo *Nhân dân*, số 417,
ngày 23-4-1955.

LYNCH

Đọc như "linsơ", là một cách hung ác nhất khi người Mỹ da trắng giết người Mỹ da đen.

Trong những vấn đề quan trọng mà Hội nghị Á - Phi sẽ bàn, có vấn đề "chủ nghĩa chủng tộc", tức là chính sách của đế quốc xúi giục người da trắng khinh rẻ người có màu da khác, nhất là người da đen. Khinh rẻ có nhiều hình thức, thí dụ: Cướp nước của họ, bắt họ làm nô lệ, như các đế quốc đối với các thuộc địa. Không cho họ ở chung trong một thành phố với người da trắng, như ở Mỹ và vừa rồi người da trắng ở Nam Phi đã đuổi hàng vạn người da đen ra khỏi các thành phố, v.v.. Tàn ác nhất là cách LYNCH ở Mỹ.

- Hàng trăm, hàng nghìn người da trắng xúm nhau lại, xé nhỏ người da đen.

- Trói người da đen vào sau xe hơi, rồi cho xe chạy, người da đen ngã lăn xuống đất, bị kéo lê lết như một tàu lá cây, mòn hết xương thịt mà chết.

- Sau khi đánh đập chán rồi, người da trắng treo người da đen lên cành cây, nhóm lửa đốt chân.

Còn nhiều cách khác, không kém ghê tởm. Một đôi khi người da trắng bênh vực người da đen, cũng bị LYNCH như vậy. Những người Mỹ da trắng LYNCH người Mỹ da đen, không bị tội vạ gì hết.

Tháng trước một tờ báo Mỹ [1] đăng tin rằng: Ông White (một người Mỹ lai, 62 tuổi, cả đời đấu tranh chống "chủ nghĩa chủng

1) *Thời báo.*

tộc"), đã nói: chính mắt ông ta đã trông thấy 3.017 người da đen bị LYNCH; năm 1919, chỉ ở một thành phố Elenơ (Mỹ) đã có hơn 200 người da đen và 3 người da trắng bị LYNCH...

Hội nghị Á - Phi sẽ cố gắng động viên dư luận thế giới, bắt buộc đế quốc Mỹ xoá bỏ cái "văn minh và nhân đạo" kiểu Mỹ ấy.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 417,
ngày 23-4-1955.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO HỒNG QUẢNG

Cùng đồng bào vùng mới giải phóng Hồng Gai, Quảng Yên,

Do quân và dân ta đoàn kết nhất trí, kháng chiến anh dũng, mà chiến tranh đã chấm dứt, hoà bình đã thắng lợi. Nước Pháp đã phải công nhận nước ta độc lập và thống nhất. Những vùng quân đội Pháp chiếm đóng trước đây đã lần lượt được giải phóng. Sau 8 năm chiến đấu, đồng bào Hồng Gai, Quảng Yên lại được sống tự do.

Đó là một thắng lợi to lớn.

Tôi thay mặt Chính phủ thân ái gửi lời thăm hỏi đồng bào.

Ngay từ bây giờ, chúng ta phải khôi phục lại đời sống bình thường của chúng ta, cho nên: Trong thành phố và vùng mới giải phóng, đồng bào phải giúp bộ đội và công an giữ gìn trật tự, an ninh, bảo vệ tính mệnh, tài sản của nhân dân và bảo vệ của công (của công tức là tài sản chung của dân).

Anh em công nhân phải bảo vệ hầm mỏ, nhà máy, kho tàng và nâng cao sản xuất.

Anh em nông dân phải bảo vệ súc vật, nông cụ, tăng gia sản xuất phòng đói, chống đói.

Bà con công thương phải hăng hái kinh doanh làm cho kinh tế ta được khôi phục nhanh chóng.

Các nhà văn hoá, giáo dục phải ra sức duy trì việc học hành cho con cháu ta và hăng hái phục vụ nhân dân.

Đồng bào các tôn giáo có quyền tự do tín ngưỡng, tự do thờ cúng, chớ mắc mưu những kẻ tuyên truyền lừa bịp.

Để khôi phục nhanh chóng đời sống bình thường của nhân dân, toàn thể đồng bào hãy đoàn kết chặt chẽ, thi hành đúng chính sách và kỷ luật của Chính phủ, làm đúng mệnh lệnh của Uỷ ban quân chính.

Các bạn ngoại kiều cứ yên cư lạc nghiệp. Nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà luôn luôn bảo vệ tính mệnh và tài sản của các bạn.

Đồng bào thân mến,

Chúng ta đã thu được nhiều thắng lợi. Nhưng để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ, chúng ta còn phải đấu tranh lâu dài và gian khổ. Vì vậy, chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo, phải nâng cao chí khí phấn đấu, ra sức làm trọn nhiệm vụ, quyết không nên tự mãn, tự kiêu.

Với quyết tâm của Chính phủ, với sự đồng tâm nhất trí của đồng bào, chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn và giành được hoàn toàn thắng lợi.

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 422,
ngày 28- 4-1955.

MẶT TRẬN THỐNG NHẤT Á - PHI

Do lòng mong muốn nhiệt liệt của các dân tộc, do sự hướng dẫn khôn khéo của các lãnh tụ, Hội nghị Á - Phi đã thành công.

Suốt mấy đời người, nhân dân Á - Phi đã bị chia rẽ, đoạ đày, bị lũ thực dân cưỡi đầu cưỡi cổ. Ngày nay, nhân dân Á - Phi đã tỉnh dậy, đã vươn mình, đoàn kết với nhau, chống lũ đế quốc, tự mình định đoạt lấy vận mệnh của mình.

Sau một tuần làm việc, Hội nghị đã kết thúc hôm 24-4. Hội nghị đã thay mặt cho 1.400 triệu nhân dân, đồng thanh quyết nghị:

- Chống thực dân, chống phân biệt chủng tộc, chống chiến tranh nguyên tử.

- Ủng hộ quyền độc lập, tự do của các dân tộc Á - Phi.

- Hợp tác thân thiện về kinh tế và văn hoá giữa các nước Á - Phi.

- Chung sống hoà bình.

Có một số rất ít "đại biểu" (như đại biểu của Ngô Đình Diệm) đã cam tâm làm cái loa truyền thanh của đế quốc Mỹ, mong phá hoại Hội nghị. Nhưng chúng đã tịt ngòi. Âm mưu Mỹ đã thất bại. Chính nghĩa đã thắng lợi.

Hội nghị Á - Phi là một vố nặng đánh vào đầu Hội nghị Mani tháng 9 năm ngoái và Hội nghị Băng Cốc tháng 2 năm nay (hai cái hội nghị do Mỹ cầm đầu để bàn bạc chiến tranh xâm lược).

Đoàn đại biểu ta đã góp phần vào kết quả tốt đẹp của Hội nghị Á - Phi. Mà kết quả của Hội nghị lại càng làm cho nhân dân ta thêm tin chắc rằng: Cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của cả nước ta dù nhiều khó khăn, nhưng nhất định thắng lợi.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 422,
ngày 28-4-1955.

ĐÊ ĐIỀU

Xứ ta từ tháng 6 trở đi thường có lụt.

Giặc lụt là đồng minh của giặc đói.

Muốn chống đói thì phải chống lụt.

Muốn chống lụt, thì phải kịp thời đắp đê, giữ đê.

Muốn đắp đê, giữ đê thì cấp khu, cấp tỉnh nhất định phải thiết thực phụ trách công việc ấy.

Cấp khu, cấp tỉnh cần phải giúp đỡ và hướng dẫn cán bộ kỹ thuật, nghiên cứu và chuẩn bị kế hoạch thật đầy đủ, động viên nhân dân, tổ chức và lãnh đạo nhân dân. Phải luôn luôn đi sát với nhân dân từ lúc khởi công đến ngày hoàn thành.

Đồng bào ta rất tốt. Cán bộ ta khéo giải thích, khéo tổ chức và lãnh đạo, thì việc đắp đê nhất định thành công tốt đẹp.

Đối với nhân dân, đối với Đảng và Chính phủ, các khu uỷ và tỉnh uỷ phải kiên quyết đảm bảo việc đắp đê năm nay nhanh, tốt và tiết kiệm.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 424,
ngày 30-4-1955.

LỜI NHẮN NHỦ ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO ĐÃ DI CƯ VÀO NAM

Hiện nay, ở miền Nam, nhất là ở Sài Gòn - Chợ Lớn, các bè phái đang đánh nhau. Trộm cướp cũng nhân dịp đốt nhà giết người cướp của lung tung. Nhiều người Bắc trước đã bị lừa bịp cưỡng ép di cư vào Nam, nay lại bị tai bay vạ bộc.

Thấy đồng bào lâm vào hoàn cảnh khốn đốn ấy, tôi rất đau lòng.

Những người muốn đi, thì Chính phủ để tự do đi, nhưng nay gặp tai nạn, chắc nhiều người muốn trở về.

Vậy, tôi thay mặt Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà an ủi và nhắn nhủ những đồng bào ấy, để được yên ổn thờ Chúa và làm ăn, nhân dân và Chính phủ sẵn sàng hoan nghênh và giúp đỡ.

Tháng 4 năm 1955
HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Viện bảo tàng Hồ Chí Minh.

1-5

Khắp thế giới, Ngày Quốc tế lao động là một. Nhưng ở hai xã hội khác nhau, nội dung và hình thức chúc mừng ngày ấy cũng khác nhau.

- Ở các nước tư bản, 1-5 là ngày mà giai cấp lao động tỏ rõ ý chí và lực lượng đấu tranh của mình, đòi cải thiện đời sống, đòi bỏ chế độ bóc lột, đòi nắm chính quyền, v.v..

- Ở các nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ, giai cấp lao động đã nắm chính quyền, đã làm chủ nước nhà, thì 1-5 là ngày mà giai cấp lao động tỏ rõ quyết tâm và lực lượng xây dựng của mình để làm cho dân giàu, nước mạnh.

- Ở Việt Nam Dân chủ Cộng hoà chúng ta, 1-5 là ngày mà giai cấp lao động (lao động chân tay và lao động trí óc) kiểm điểm lại kết quả cuộc thi đua vừa qua và chuẩn bị cuộc thi đua sắp tới.

Kể từ ngày Thủ đô được giải phóng, công nhân ở các xí nghiệp và công trường, cán bộ và nhân viên ở các nhà thương, đồng bào nông dân ở các địa phương, chiến sĩ ở các đơn vị, anh chị em ở các ngành, các cơ quan, thầy giáo, cô giáo và học sinh ở các trường ... đều cố gắng thi đua, và đều thu được ít hoặc nhiều kết quả. Với kinh nghiệm đã thu lượm được và với lòng hăng hái của mọi người, chắc rằng sau 1-5, phong trào thi đua yêu nước sẽ sôi nổi hơn và kết quả sẽ to lớn hơn.

Muốn ăn quả thì phải chịu khó trồng cây.

Muốn uống nước thì phải ra sức đào giếng.

Hiện nay chúng ta đang ở trong giai đoạn trồng cây, đào giếng. Sự chịu đựng và cố gắng ngày nay, sẽ biến thành kết quả tốt đẹp ngày sau. Mọi người, mọi ngành cố gắng thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm, thì mai đây dân ta nhất định giàu, nước ta nhất định mạnh, và hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ khắp cả nước nhất định thành công.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 425,
ngày 1-5-1955.

"CHINH PHỤ NGÂM" MỚI

Thuở phe phái lục nhau túi bụi,
Đồng bào Nam nhiều nỗi truân chiên.
Vì Ngô Đình Diệm rồ điên,
Mỹ kia can thiệp, mà nên nỗi này.
Hàng nghìn dân chết lây vô tội,
Hàng muôn người hấp hối bị thương.
Mười muôn nhà cháy ngổn ngang,
Đầy trời khói lửa, đầy đàng tàn tro.
Thương hại cho đồng bào công giáo,
Bị Xa tăng lừa đảo di cư,
Nhà tan, của hết, xác xơ,
Gặp cơn loạn lạc, trông nhờ vào ai!
Trộm cướp lại thẳng tay giết hại,
Chúng nhằm vào các trại di cư,
Kêu trời, trời chỉ làm ngơ,
Đoái kêu làng xóm, bây giờ xa xăm!
Bi thảm thay, hàng trăm em nhỏ,
Bị bắn vào vỡ sọ, tan xương.
Nhiều em chết gục bên đường,
Nhiều em chết cháy, thảm thương xiết nào!

Căm thù này trả sao đây nhỉ?
Nhân dân ta nhất trí kết đoàn,
Đuổi quân can thiệp hung tàn,
Chúng ta *thống nhất* giang san nước nhà,
Nước nhà ta, ta làm người chủ,
Vận mệnh ta, ta giữ trong tay,
Nước non vẫn nước non này,
Cờ treo *độc lập*, nền xây *hoà bình*.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 429,
ngày 6-5-1955.

BÀI NÓI CHUYỆN Ở HỘI NGHỊ ĐỔI CÔNG TOÀN QUỐC[36]

Nguyện vọng của đồng bào nông dân là: khi chưa có ruộng đất thì muốn có ruộng đất; khi đã có ruộng đất rồi thì muốn sản xuất nhiều để được ấm no.

Muốn tăng gia sản xuất được nhiều thì cần làm tập thể. Nhưng vì từ trước đến nay nông dân ta quen làm ăn riêng rẽ từng nhà, không quen tập thể, không quen tổ chức. Để tiến bộ mãi, thì đường đi của nông dân phải có mấy bước: bước ngắn, bước dài, tuỳ theo hoàn cảnh của mỗi nước. Ví dụ như ở *Liên Xô*, nông dân đã tổ chức thành *nông trường tập thể*, ruộng đất góp lại làm chung, cấy, cày, gặt hái đều bằng máy. Ở các nông trường có trường học 8 năm, 10 năm, có thư viện, có nhà thương, chỗ giữ trẻ, sân thể thao, rạp chiếu bóng... Nói tóm lại, không khác gì thành phố.

Nghe nói nông dân Liên Xô tiến bộ và sung sướng như thế, chắc các cô, các chú thích lắm? Nhưng ta chưa làm ngay như vậy được đâu. Liên Xô cải cách ruộng đất hơn 30 năm nay. Ở ta cải cách ruộng đất chưa hoàn toàn xong. Song nếu chúng ta ra sức phấn đấu thì cái gì Liên Xô đã có ngày nay, mai sau chúng ta cũng sẽ có. Lúc công nông Liên Xô làm cách mạng, không có ai trực tiếp giúp đỡ. Nay chúng ta có Liên Xô, Trung Quốc và các nước bạn khác giúp, có Đảng và Chính phủ lãnh đạo. Nếu các cô, các chú cố gắng thì nhất định tiến bộ mau chóng.

Trung Quốc, cách mạng thành công mới 5 năm, cải cách ruộng đất *xong đã ba năm.* Lúc đầu cũng tổ chức *tổ đổi công*, dần dần tiến

lên *hợp tác xã.* Hiện nay, ở nông thôn ta thì cần phát triển rộng khắp *tổ đổi công*, nó là hình thức thấp nhất, giản đơn nhất. Thế là tổ chức của nông dân Trung Quốc (hợp tác xã) cao hơn tổ chức của nông dân ta (tổ đổi công). Tổ chức của nông dân Liên Xô (nông trường tập thể) thì cao hơn của nông dân Trung Quốc; mà nông dân Liên Xô cũng sẽ tiến nữa.

Các cô, các chú phần lớn ở các xã đã cải cách ruộng đất, đã thấy lúc đầu giảm tô, cải cách ruộng đất không phải dễ dàng. Bây giờ tổ chức đổi công cũng không phải dễ dàng. Ai nói dễ là chủ quan và sẽ thất bại.

Tổ chức tổ đổi công phải có phương châm, có nguyên tắc, có phương pháp.

Phương châm hiện nay là: cần phát triển cho nhiều tổ đổi công từng vụ, từng việc, làm sao cho tất cả các nơi đã giảm tô và cải cách ruộng đất đều có những tổ đổi công như thế. Nơi nào trình độ quần chúng, trình độ cán bộ khá, thì tổ chức *tổ đổi công thường xuyên,* đổi công mùa này sang mùa khác. Chỗ nào đã có tổ đổi công thường xuyên thì phải củng cố cho vững thêm, tốt thêm.

Sau này, tổ đổi công thường xuyên đã rộng khắp và có nền nếp rồi, mới tiến lên làm *hợp tác xã.* Chớ sốt ruột, tham mau, vội tổ chức hợp tác xã ngay.

Nguyên tắc tổ đổi công:

- *Một là không được cưỡng ép ai hết.* Phải tuyên truyền, giải thích cho nông dân thấy lợi ích tổ đổi công; ai muốn vào thì vào, tuyệt đối không được ép buộc ai.

- *Hai là làm sao cho những gia đình trong tổ đổi công đều có lợi.* Có lợi thì người ta mới vui lòng vào. Tuyên truyền cho người ta vào tổ đổi công là một việc khó. Nhưng khi người ta vào tổ rồi cũng chưa phải đã thành công. Vì nông dân có nhiều vấn đề phức tạp. Ví dụ: trong một tổ có gia đình nhiều người, gia đình ít người; có người làm khoẻ, người làm yếu; gia đình này có trâu bò, gia đình kia không có. Trâu bò cũng có con khoẻ con yếu. Ruộng đất thì có ruộng

xa ruộng gần. Lúa chín cùng một lúc thì ai cũng muốn gặt trước... Nếu không khéo giải quyết, để cho ai cũng đều có lợi, thì sẽ sinh ra thắc mắc, tị nạnh lẫn nhau, sẽ thất bại.

- Ba là tổ đổi công thì phải có tổ trưởng hoặc ban quản trị. *Quản trị phải dân chủ*. Việc làm phải bàn bạc với nhau. Mọi người đều hiểu mới vui lòng làm. Có người chưa hiểu, chưa vừa lòng, mà bắt họ làm thì hỏng việc.

Phương pháp tổ chức:

- Một là *chớ ham làm mau*, ham rầm rộ. Làm ít mà chắc chắn hơn làm nhiều, làm rầm rộ mà không chắc chắn. Đi bước nào vững vàng, chắc chắn bước ấy, cứ tiến tới dần dần.

- Hai là phải *thiết thực*. Đã tổ chức là phải làm việc thiết thực, chứ không phải tổ chức cho có tên mà không có thực tế.

- Ba là *phải làm từ nhỏ đến lớn*, từ 5, 7 gia đình đến 9, 10 gia đình, không nên tổ chức quá to, vì quá to thì khó nắm, sẽ chệch choạc, dễ thất bại.

Ngoài ra, còn có mấy điều phải chú ý: Phải *rút kinh nghiệm* tốt để theo, kinh nghiệm xấu để tránh. Phải cải tiến cách cày bừa, làm ăn.

Phải tổ chức *thi đua*. Bất cứ việc nhỏ việc to, có thi đua thì mọi người mới cố gắng. Phải làm cho mọi người hiểu thi đua là ích nước lợi nhà. *Lợi nhà:* như khi chưa vào tổ đổi công, chưa thi đua, thì làm một mẫu thu được 30 nồi; khi đã vào tổ đổi công và thi đua, thì một mẫu được 32, 35 nồi hoặc nhiều hơn nữa. *Ích nước:* ngoài phần thóc nộp thuế cho Chính phủ, phần thóc ăn, còn thóc thừa bán cho Chính phủ. Chính phủ mua thóc để nuôi cán bộ, bộ đội, làm các việc ích chung. Tăng gia nhiều, thừa thóc nhiều, thì bán thóc cho Chính phủ càng nhiều hơn. Nếu tăng gia nhiều nhất trong địa phương, thì Chính phủ còn khen thưởng nữa. Thế là đã được lợi, lại được danh.

Tổ đổi công phải *rất đoàn kết*. Không những đoàn kết trong tổ với nhau, mà nếu trong xóm có gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội thì

cố giúp cho các gia đình đó. Liệt sĩ hy sinh vì đồng bào, bộ đội đánh giặc giữ nước, bảo vệ nhân dân, họ có công với đồng bào, cho nên đồng bào phải cố giúp gia đình họ. Trong xóm có người đau ốm hoặc không có sức làm, thì cũng nên giúp đỡ họ. Làm như thế là cách tuyên truyền rất tốt để kéo họ vào tổ đổi công.

Về lãnh đạo:

Việc gì cũng phải có lãnh đạo thì mới thành công. Ai lãnh đạo tổ đổi công? Trực tiếp là tổ trưởng tổ đổi công. Nếu tổ trưởng công bằng, vô tư, khéo tổ chức, khéo lãnh đạo, được bà con tin phục và yêu mến, thì việc của tổ sẽ thành công. Một thí dụ: Mọi người trong tổ hưởng lợi bằng nhau cả, nhưng khi lúa chín thì để gặt cho bà con trước, gặt cho nhà mình sau. Công việc thì tổ trưởng đi đầu làm trước, lợi ích thì hưởng sau. Người tổ trưởng như vậy, thì tổ chức nhất định thành công.

Đảng viên phải gương mẫu trong công việc tổ đổi công. Chi bộ trong xã phải thiết thực lãnh đạo, giúp đỡ tổ đổi công. Tổ đổi công tốt hay xấu, chi bộ phải phụ trách một phần lớn. Lúc chưa cải cách ruộng đất, nhiều chi bộ xã bị địa chủ, cường hào chui vào và lợi dụng, chi bộ thành chi bộ làm quan, dân công không đi, thuế nông nghiệp trốn tránh, kiêu ngạo với đồng bào. Những nơi đã cải cách ruộng đất, nhiều chi bộ được chỉnh đốn, nhưng chưa thật hoàn toàn. Nếu *các cô, các chú thiếu cảnh giác, chúng sẽ mò trở lại* tìm cách phá hoại. Từ nay, những xã cải cách ruộng đất nào mà chưa có tổ đổi công, thì trách nhiệm của chi bộ là phải xây dựng tổ đổi công. Có tổ đổi công rồi mà chưa vững chắc, thì trách nhiệm của chi bộ là phải làm cho nó vững chắc.

Nông hội phải giáo dục, khuyến khích, giúp đỡ, đưa nông dân vào tổ đổi công. Như thế trực tiếp lãnh đạo tổ đổi công là tổ trưởng, chi bộ và nông hội. Thanh niên thì phải làm nòng cốt trong tổ đổi công. Chỗ nào đã có Đoàn Thanh niên lao động Việt Nam thì Đoàn phải đẩy mạnh công tác tổ đổi công. Các cấp đảng huyện, tỉnh và khu phải thiết thực kiểm tra, đôn đốc, giúp đỡ các tổ đổi công.

Đảng và Chính phủ cũng sẽ giúp thêm, như thu mua lâm sản

và thổ sản cho nông dân, giúp thêm cán bộ, cho vay vốn... Nhưng các cô, các chú chớ có ỷ lại, phải cố gắng *tự lực cánh sinh là chính,* việc giúp đỡ là phụ.

Nói tóm lại, Bác nêu ra những khó khăn của tổ đổi công để các cô, các chú thấy rõ mà khắc phục, chứ không phải thấy khó khăn mà nản lòng. Các cô, các chú có tinh thần thi đua, đoàn kết, cố gắng, thì nhất định sẽ khắc phục được khó khăn và phong trào tổ đổi công nhất định phát triển và thắng lợi.

Nói đầu tháng 5-1955.
Báo *Nhân dân,* số 434,
ngày 11-5-1955.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO KHU TỰ TRỊ THÁI -)

Thân ái gửi đồng bào Khu tự trị Thái - Mèo,

Từ một năm nay, vùng Tây Bắc ta được hoàn toàn giải phóng. Đó là do các dân tộc đoàn kết chặt chẽ, hăng hái kháng chiến; do bộ đội ta anh dũng đánh giặc; do Đảng và Chính phủ ta lãnh đạo sáng suốt.

Nay do Đảng đề nghị và Chính phủ quyết định *lập Khu tự trị Thái - Mèo.*

Mục đích lập Khu tự trị Thái - Mèo là: làm cho các dân tộc anh em dần dần tự quản lý lấy mọi công việc của mình, để mau chóng phát triển kinh tế và văn hoá của mình, để thực hiện các dân tộc *bình đẳng về mọi mặt.*

Khu tự trị Thái - Mèo *là một bộ phận khăng khít trong đại gia đình Việt Nam*, cùng với các dân tộc anh em khác *đoàn kết* thành một khối như ruột thịt. Nó sẽ luôn luôn được sự giáo dục và lãnh đạo của Đảng và của Chính phủ, và sự giúp đỡ của các dân tộc anh em khác.

Khu tự trị Thái - Mèo của chúng ta ngày nay là dân chủ, do nhân dân làm chủ. Nó khác hẳn với "xứ Thái tự trị" giả hiệu của địch mà mục đích là để chia rẽ và áp bức các dân tộc.

Hôm nay là ngày kỷ niệm quân và dân ta đại thắng ở Điện Biên Phủ, cũng là ngày Khu tự trị Thái - Mèo chính thức thành

---

1) Theo Nghị quyết của Quốc hội nước ta, ngày 27-12-1975, về việc cải tiến hệ thống các đơn vị hành chính thì cấp khu trong cả nước đã giải thể.

lập. Cho nên hôm nay là một ngày lịch sử rất vẻ vang của đồng bào Tây Bắc và của cả nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Đồng bào Tây Bắc có cái *vinh dự* đặc biệt: là thành lập khu tự trị đầu tiên. Vì vậy, đồng bào Tây Bắc cũng có cái *nhiệm vụ* đặc biệt: là phải cố gắng làm gương mẫu cho những khu tự trị khác sẽ dần dần thành lập sau này.

Để xứng đáng với vinh dự to lớn ấy, và để làm trọn nhiệm vụ cao quý ấy, đồng bào Khu tự trị Thái - Mèo cần:

- Phải *đoàn kết* chặt chẽ giữa tất cả các dân tộc, phải thương yêu giúp đỡ nhau như anh em.

- Phải *thi đua* tăng gia sản xuất, làm cho mọi người áo ấm cơm no.

- Phải luôn luôn *tỉnh táo* và sẵn sàng giúp bộ đội và công an chống âm mưu địch chia rẽ và phá hoại.

Cán bộ thì cán bộ cũ và cán bộ mới, cán bộ địa phương và cán bộ từ nơi khác đến làm việc, cán bộ quân sự và cán bộ Đảng, Chính cần phải thật thà đoàn kết, một lòng một dạ phục vụ nhân dân. Phải kiên quyết chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh, tham ô, lãng phí.

Nhân dịp này, Chính phủ lại thiết tha kêu gọi những người ở Tây Bắc đã lầm đường lạc lối, mau mau cải tà quy chính về với nhân dân làm ăn lương thiện. Chính phủ và đồng bào luôn luôn khoan hồng đối với những người biết hối cải.

Đảng và Chính phủ tin vào tinh thần yêu nước và lực lượng phấn đấu của đồng bào Khu tự trị Thái - Mèo, mong toàn thể nhân dân đồng tâm hiệp lực, làm cho Khu tự trị ngày thêm phát triển và tiến bộ, để góp phần xứng đáng vào công cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ khắp cả nước Việt Nam yêu quý của chúng ta.

Chào thân ái và thắng lợi
Ngày 7 tháng 5 năm 1955
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 430,
ngày 7-5-1955.

ĐIỆN CHÚC MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ 10 NGÀY GIẢI PHÓNG NƯỚC ĐỨC

Kính gửi đồng chí Vinhem Pích,
Chủ tịch nước Cộng hoà Dân chủ Đức,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 10 ngày giải phóng nước Đức, thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi đồng chí Chủ tịch, nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Dân chủ Đức lời chào mừng nhiệt liệt.

Chúng tôi chúc nhân dân Đức anh dũng dưới sự lãnh đạo của Đảng Xã hội thống nhất và Chính phủ nước Cộng hoà Dân chủ Đức, với sự giúp đỡ vô tư của Liên Xô vĩ đại, sẽ thành công trong sự nghiệp thực hiện thống nhất, độc lập trong cả nước và xây dựng một nước Đức dân chủ, phú cường, góp phần bảo vệ hoà bình ở phương Tây và trên toàn thế giới.

Tôi xin chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nước Đức ngày càng thắm thiết và bền vững.

Kính chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 431,
ngày 8-5-1955.

ĐIỆN CHÚC MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ 10 NGÀY GIẢI PHÓNG NƯỚC TIỆP KHẮC

Kính gửi đồng chí Antônin Dapôtốtxki,
Chủ tịch nước Cộng hoà Tiệp Khắc,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 10 ngày giải phóng nước Tiệp Khắc, thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi đồng chí, nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Tiệp Khắc lời chào mừng nhiệt liệt.

Nhân dân và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà chúc nhân dân Tiệp Khắc, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Tiệp Khắc và Chính phủ nước Cộng hoà Tiệp Khắc, với sự giúp đỡ khảng khái của Liên Xô vĩ đại, sẽ thu được nhiều thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa, góp phần giữ gìn hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Tôi xin chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Tiệp Khắc ngày càng thêm thắm thiết và chặt chẽ.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 432,
ngày 9-5-1955.

NGUYÊN TỬ VÀ NGUYÊN TỬ

Mỹ chuyên dùng nguyên tử vào việc chuẩn bị chiến tranh. Cho đến tháng 3 năm nay, Mỹ đã thử những thứ bom A và bom H 36 lần. Theo tin các báo, quả bom thử cuối cùng ánh sáng đã đến cách chỗ thử 1.600 cây số, những nhà cửa cách xa 600 cây số cũng rung động. Gió thổi bụi hơi độc đã bay xa đến 2.400 cây số.

2 tuần lễ sau đó, có những trận bão to và khí hậu biến đổi bất thình lình. Do đó nhân dân Mỹ rất hoang mang và tự hỏi: Làm thế nào để tránh khỏi những sự khủng khiếp từ trên trời rơi xuống?

Các báo Mỹ khuyên nhân dân đào hầm trú ẩn dưới nhà họ ở và tích trữ lương thực ở dưới hầm. Nhưng ở Mỹ có những ngôi nhà 30, 40 tầng thì đào hầm vào đâu? Còn muốn sơ tán một thành phố hơn 8 triệu người như Nữu Ước thì phải mất mấy tiếng đồng hồ. Không nghĩ ra cách gì khác để tránh bom và để ổn định lòng dân, viên giám đốc sở "phòng không" chỉ khuyên dân tụng kinh cầu trời phù hộ.

Thế là nguyên tử của Mỹ chưa đe doạ được ai, mà đã đe doạ và làm cho nhân dân Mỹ khiếp vía.

Liên Xô thì dùng sức nguyên tử vào việc xây dựng hoà bình. Như nhà máy điện chạy bằng nguyên tử. Dùng nguyên tử phá núi để đắp đường xe lửa.

Dùng nguyên tử vào công nghiệp, như chế biến gang, thép và các thứ ngũ kim khác. Hiện nay đang thử dùng nguyên tử thay dầu xăng: 1 chiếc xe hơi chạy 100.000 cây số phải tốn 11 tấn xăng, nhưng chỉ cần vài phân nguyên tử (uranium) là đủ.

Dùng nguyên tử để chữa bệnh, như các bệnh thiếu máu, ung thư, v.v..

Dùng nguyên tử vào nông nghiệp: chiếu nguyên tử vào thì các thứ cây chóng mọc, chóng tốt hơn, cây có quả và rau có củ sớm hơn, to hơn và ngọt hơn. Liên Xô lại sẵn sàng giúp các nước khác dùng nguyên tử vào công việc hoà bình.

Vì vậy, hiện nay khắp thế giới có phong trào sôi nổi *phản đối nguyên tử Mỹ và ủng hộ nguyên tử Xô*. Hội nghị Á - Phi vừa rồi cũng có quyết nghị như vậy.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 433,
ngày 10-5-1955.

CHỐNG LÃNG PHÍ LƯƠNG THỰC

Đồng bào nông dân đổ mồ hôi sôi nước mắt, mới làm ra được lương thực. Cho nên chúng ta phải quý lương thực như quý ngọc vàng. Nhưng sự thật thì chúng ta còn lãng phí lương thực bằng nhiều cách.

- *Các kho, lẫm:* Khi đưa thóc vào kho không cẩn thận, không phơi khô quạt sạch. Nhà kho làm không cẩn thận; chim, chuột, sâu, mọt, có thể phá thóc. Hoặc mưa dột ẩm ướt.

- *Việc chuyên chở:* Xe và thuyền không khô ráo sạch sẽ, để ghét rác lẫn vào thóc gạo. Bao tạ và thúng mủng làm cẩu thả, để thóc gạo đổ tháo. Chuyển vận chậm chạp, để mưa gió làm hỏng thóc gạo.

- *Việc xay giã:* Để sót nhiều gạo trong trấu, tấm, cám.

- *Về phân phối:* Có khi cơ quan hoặc đoàn thể khai [1] số người để lĩnh gạo hoặc mua gạo nhiều hơn sự cần thiết. Bán gạo cho dân thời không kiểm soát kỹ sổ gia đình. Bán cho bà con hàng xáo thì không điều chỉnh cẩn thận.

Thành thử bọn đầu cơ tích trữ có thể mua rẻ bán đắt.

Vì phân phối không hợp lý mà lãng phí rất nhiều. Mong các cơ quan và cán bộ phụ trách việc lương thực cố gắng sửa chữa những khuyết điểm kể trên. Đảng, chính, quân, dân thì nên động viên và giáo dục mọi người tự động tiết kiệm lương thực.

Chống lãng phí lương thực, tiết kiệm lương thực là một việc rất quan trọng trong công cuộc khôi phục kinh tế của chúng ta.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 434,
ngày 11-5-1955.

---

1) Tăng.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO HẢI PHÒNG

Cùng đồng bào thành phố Hải Phòng,

Do quân và dân ta đoàn kết nhất trí, kháng chiến anh dũng, mà chiến tranh đã chấm dứt, hoà bình đã thắng lợi. Nước Pháp đã phải công nhận nước ta độc lập và thống nhất. Những vùng quân đội Pháp chiếm đóng trước đây đã lần lượt được giải phóng. Sau 8 năm chiến đấu, đồng bào Hải Phòng lại được sống tự do.

Đó là một thắng lợi to lớn.

Tôi thay mặt Chính phủ thân ái gửi lời thăm hỏi đồng bào.

Ngay từ bây giờ, chúng ta phải khôi phục lại đời sống bình thường của chúng ta, cho nên:

- Trong thành phố và vùng mới giải phóng, đồng bào phải giúp bộ đội và công an giữ gìn trật tự, an ninh, bảo vệ tính mệnh, tài sản của nhân dân và bảo vệ của công (của công tức là tài sản chung của dân).

- Anh em công nhân phải bảo vệ hải cảng, nhà máy, kho tàng và nâng cao sản xuất.

- Anh em nông dân phải bảo vệ súc vật, nông cụ, tăng gia sản xuất phòng đói, chống đói.

- Bà con công thương phải hăng hái kinh doanh, làm cho kinh tế ta được khôi phục nhanh chóng.

- Các nhà văn hoá, giáo dục phải ra sức duy trì việc học hành cho con cháu ta và hăng hái phục vụ nhân dân.

- Đồng bào các tôn giáo có quyền tự do tín ngưỡng, tự do thờ cúng, chớ mắc mưu những kẻ tuyên truyền lừa bịp.

- Để khôi phục nhanh chóng đời sống bình thường của nhân dân, toàn thể đồng bào hãy đoàn kết chặt chẽ, thi hành đúng chính sách và kỷ luật của Chính phủ, làm đúng mệnh lệnh của Uỷ ban quân chính.

- Các bạn ngoại kiều cứ an cư lạc nghiệp. Nhân dân và Chính

phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà luôn luôn bảo vệ tính mệnh và tài sản của các bạn.

Đồng bào thân mến,

Chúng ta đã thu được nhiều thắng lợi. Nhưng để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ, chúng ta còn phải đấu tranh lâu dài và gian khổ. Vì vậy chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo, phải nâng cao chí khí phấn đấu, ra sức làm trọn nhiệm vụ, quyết không nên tự mãn, tự kiêu.

Với quyết tâm của Chính phủ, với sự đồng tâm nhất trí của đồng bào, chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn và giành được hoàn toàn thắng lợi.

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 437,
ngày 14-5-1955.

ĐỘI THANH NIÊN XUNG PHONG THỦ ĐÔ

Người ta thường cho rằng: thanh niên ở các thành thị, nhất là ở Hà Nội, chỉ ham trau chuốt, thích chơi bời, ít hoạt động. Có một số ít thanh niên như thế thật. Nhưng khi được tổ chức, giáo dục và lãnh đạo, thì thanh niên rất hăng hái hoạt động.

Trong cuộc Cách mạng Tháng Tám, thanh niên Hà Nội đã tham gia.

Ngày kháng chiến bắt đầu, thanh niên Hà Nội đã oanh liệt đánh giặc, bảo vệ Thủ đô suốt trong 2 tháng. Sau đó, đại bộ phận thanh niên ấy tham gia Trung đoàn Thủ đô, đã lập chiến công ở nhiều mặt trận.

Trước ngày ta tiếp quản Hà Nội, thanh niên công nhân và công chức hăng hái tham gia đấu tranh giữ gìn nhà máy và cơ quan.

Ngay sau khi ta tiếp quản, mặc dầu có nhiều khó khăn, thanh niên đã cố gắng giúp sức trong việc khôi phục kinh tế, văn hoá, v.v..

Ngày nay, Đội thanh niên xung phong Thủ đô là một tập thể lao động gương mẫu: trên công trường đường sắt Vĩnh Phúc trong đợt thi đua vừa qua (8-4 đến 23-4-1955), họ đã thu được nhiều thành tích như:

Đồng chí Bào, đào đất tăng năng suất 600 phần 100,

Đồng chí Thuỵ, đục đá tăng năng suất 460 phần 100,

Đồng chí Quý, cào đá tăng năng suất 100 phần 100,

Phân đội 2 tăng năng suất 170 phần 100,

Trung bình toàn đội tăng năng suất 219 phần 100,

Toàn đội vượt mức tăng năng suất 3.290 công.

Họ còn giúp đồng bào địa phương gánh nước tưới ruộng, làm vệ sinh và những công việc khác. Thế là Đội thanh niên xung phong đã đưa lại vinh dự cho thanh niên Thủ đô. Mong rằng Đội thanh niên xung phong Thủ đô thi đua bền bỉ, tiến bộ mãi; và nam nữ thanh niên Hà Nội thì học tập tinh thần quyết tiến của Đội thanh niên xung phong.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 439,
ngày 16-5-1955.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI CÁC ĐẠI BIỂU TRƯỚC KHI HỘI NGHỊ ĐỔI CÔNG TOÀN QUỐC BẾ MẠC

Ở các cấp khu, tỉnh, huyện, xã, một nhiệm vụ rất quan trọng là phải *ra sức xây dựng tổ đổi công cho tốt* để đẩy mạnh tăng gia sản xuất và tiết kiệm.

Nói như vậy, không phải bỏ quên những công tác khác, mà phải *khéo kết hợp* với những công tác khác như: sửa chữa đê điều, chống đói, cứu đói, chống cưỡng ép di cư, lo thu thuế nông nghiệp, v.v..

- Xây dựng tổ đổi công tốt gồm có mấy mặt:

Xây dựng *tư tưởng:* Phải đánh thông tư tưởng cán bộ, đảng viên và quần chúng, làm cho ai cũng hiểu thấu rằng: Hiện nay chỉ có tổ đổi công tốt, sản xuất mới có thể tăng gia, kinh tế nông thôn mới có thể phát triển, đời sống nhân dân mới có thể ấm no, mọi việc khác mới có thể thi hành.

Xây dựng về *tổ chức:* Tổ đổi công tốt thì đoàn kết được bần, cố nông, trung nông. Do tổ đổi công mà thấy chi bộ xã có biết lãnh đạo và làm đúng chính sách của Đảng hay là không, biết đảng viên có hăng hái xung phong hay là không. Do tổ đổi công mà chọn lọc những người tốt, giới thiệu họ vào Đảng, làm cho Đảng ở nông thôn thêm vững mạnh.

Vì vậy, xây dựng tổ đổi công tốt vừa là nhiệm vụ *kinh tế* vừa là nhiệm vụ *chính trị* của Đảng và của dân.

Một điểm nữa cần chú ý: Cũng như mọi tổ chức cách mạng, tổ

đổi công phải rất *cảnh giác*, tỉnh táo, không để bọn phản động chui vào phá hoại.

Sẵn đây giải thích mấy điểm mà cán bộ chưa thông suốt:

- Ở những nơi đã cải cách ruộng đất, tổ đổi công là của *bần, cố, trung nông* giúp nhau cày cấy làm ăn, tăng gia sản xuất. Nhất định không để phú nông tham gia.

Những nơi chưa cải cách ruộng đất, cũng không nên để phú nông tham gia vì kinh nghiệm chỉ cho ta thấy rằng phú nông tham gia thì tổ đổi công khó mà củng cố được.

- Tổ đổi công là cốt để tăng gia sản xuất, thì về tinh thần nội bộ tổ phải đoàn kết, về việc làm phải cải tiến kỹ thuật. Và muốn tiến bộ thì tất nhiên phải học tập những cái gì mình chưa hiểu biết.

- Nếu cấp uỷ địa phương chưa hiểu, thì các cô, các chú phải nói lại chuyện hội nghị này cho họ hiểu. Nếu họ chậm hiểu, thì các cô, các chú làm cho có kết quả rõ rệt, tai nghe mắt thấy thì họ sẽ hiểu.

- Nơi đã cải cách ruộng đất, nơi đã giảm tô, nơi chưa phát động, dù điều kiện có khác nhau, nhưng nếu các cô, các chú khéo tuyên truyền, giải thích thì *bất kỳ nơi nào cũng có thể xây dựng tổ đổi công được*. Vì ở nông thôn từ trước đã có thói quen đổi công từng vụ, từng việc.

Nói vào tháng 5-1955.
Sách *Hồ Chủ tịch nói chuyện ở Hội nghị đổi công toàn quốc,*
Ban liên lạc nông dân
toàn quốc xuất bản, 1955, tr.16-19.

SAU 83 NĂM

- Năm 1872, chiếc tàu đầu tiên của Pháp vào bến *Hải Phòng*. Từ đó về sau, quân đội thực dân Pháp vào *Hải Phòng*, rồi toả ra xâm lược những tỉnh khác ở miền Bắc.

Thực dân Pháp vơ vét tài sản của dân ta, đưa đến Hải Phòng, rồi mang về Pháp.

Chúng chở hàng hoá Pháp sang Hải Phòng, rồi đưa bán khắp chợ khắp quê, đè nén tư sản dân tộc Việt Nam không phát triển được.

Từ đó, cũng như miền Nam, nhân dân miền Bắc biến thành nô lệ.

Muôn nghìn người con ưu tú của dân tộc ta đã phấn đấu hy sinh, chống giặc xâm lược, mong giành lại tự do, độc lập cho Tổ quốc. Hàng nghìn người yêu nước đã bị thực dân bắt giải đến *Hải Phòng,* rồi đày ra Côn Lôn, đày sang Mã Đả[1]...

Đấu tranh trường kỳ và gian khổ nhất, anh dũng và vĩ đại nhất, là cuộc toàn dân kháng chiến 8, 9 năm qua. Đảng và Chính phủ đã đoàn kết quân và dân ta thành một khối như gang thép, đánh tan xiềng xích thực dân.

... Thắng lợi Điện Biên Phủ... Thắng lợi Giơnevơ...

- Hôm 13-5, một lính lê dương từ từ hạ lá cờ Pháp xuống. Viên chỉ huy Pháp dõng dạc tuyên bố trước đội quân cuối cùng của y: "Các bạn đã làm cho lá cờ của chúng ta thêm hùng tráng ... các bạn đã xứng đáng với những truyền thống vĩ đại của chúng ta...".

---

1) Mađagátxca.

Trên miền Bắc yêu quý của chúng ta, vết thống trị của thực dân đến đây là quét sạch. (Chính vì vậy, mà tình hữu nghị giữa 2 dân tộc Việt - Pháp càng được tăng cường).

Cán bộ và bộ đội ta hiên ngang tiến vào tiếp quản. Trải qua tủi nhục hơn 80 năm, nay Hải Phòng đã vươn mình dậy, giải phóng. Khắp phố phường cờ đỏ sao vàng tung bay rực rỡ như hoa nở mùa xuân. Hàng vạn đồng bào, già trẻ gái trai, đủ các tầng lớp, tủa ra hoan nghênh bộ đội và cán bộ. Nét mặt mọi người sung sướng vui mừng, như mùa xuân hoa nở. Những năm chịu đựng gian khổ, đoàn kết chiến đấu, đã kết quả vẻ vang: miền Bắc đã hoàn toàn giải phóng, Hải Phòng đã giải phóng hoàn toàn!

- Mọi người vui mừng, nhưng... Nhưng mọi người đều nhớ rằng: Vì Mỹ và Diệm mà đồng bào miền Nam đang bị nạn loạn lạc, lưu ly. Vì Mỹ và Diệm mà nước ta chưa thống nhất.

Cho nên chúng ta cần phải đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ hơn nữa để thi hành triệt để Hiệp định Giơnevơ và đòi đối phương cũng phải thi hành đúng đắn.

Mọi người, mọi ngành phải thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm, để khôi phục kinh tế miền Bắc và giúp đỡ đồng bào miền Nam đấu tranh.

Mọi người phải giúp sức vào việc củng cố quốc phòng; mọi người không được tự mãn, tự kiêu, mà phải tỉnh táo ngăn ngừa kẻ địch phá hoại...

Nói tóm lại: thắng lợi lớn đặt cho chúng ta những nhiệm vụ lớn và mọi công việc đều phải nhằm mục đích: Củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước Việt Nam ta.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 441,
ngày 18-5-1955.

ĐIỆN GỬI CÁC ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI VÀ CÁN BỘ, CÔNG NHÂN VIÊN CÁC NGÀNH QUÂN, DÂN, CHÍNH, ĐẢNG PHỤ TRÁCH TIẾP QUẢN KHU NGOẠI VI HẢI PHÒNG

Các đơn vị bộ đội và cán bộ công nhân viên các ngành Quân, Dân, Chính, Đảng đã tiếp thu khu chu [1] Hải Phòng đúng kế hoạch. Thế là tốt. Bác thay mặt Đảng và Chính phủ khen ngợi các cô, các chú.

Khu chu vi Hải Phòng rất phức tạp, sau này hãy còn nhiều khó khăn, chúng ta quyết không vì tiếp thu tốt mà tự kiêu tự mãn chủ quan khinh địch.

Trái lại, các bộ đội và cán bộ công nhân viên các ngành cần phải luôn luôn:

- Làm đúng chính sách của Đảng và Chính phủ.

- Dựa vào lực lượng quần chúng.

- Tỉnh táo đề phòng kẻ địch âm mưu phá hoại.

- Quân, Dân, Chính, Đảng thật thà đoàn kết, kịp thời kiểm điểm công tác, trao đổi kinh nghiệm, thật thà tự phê bình và phê bình để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, đặng tiến bộ mãi.

Các đơn vị bộ đội và các cơ quan sẽ bình nghị cẩn thận những đơn vị và chiến sĩ, cán bộ công nhân viên xuất sắc nhất, Uỷ ban quân chính sẽ xét lại cẩn thận, rồi đề nghị lên Chính phủ khen thưởng.

Mong tất cả các cô, các chú cố gắng thi đua làm tròn nhiệm vụ.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại Bảo tàng Hải Phòng.

---

1) Khu ngoại vi.

THƯ GỬI NHÂN DÂN VÀ CÁN BỘ CÁC TỈNH CÓ ĐÊ

Thân ái gửi đồng bào và cán bộ những tỉnh có đê,

Mùa mưa sắp đến. Lâu ngày hạn hán, năm nay có thể lụt to. Chúng ta phải *tỉnh táo đề phòng mọi bất trắc,* quyết không được *chủ quan.*

Chúng ta phải ra sức đắp đê và giữ đê, phòng lụt và chống lụt, để bảo vệ mùa màng và tài sản của nhân dân.

Lụt năm ngoái đã gây *cho ta nhiều khó khăn.* Chúng ta phải nhớ *bài học đau xót ấy!*

Tôi thiết tha kêu gọi đồng bào và cán bộ:

- Ra sức đắp đê cho thật vững chắc.

Đến nay, có tỉnh đắp đê đã gần xong. Nhưng có tỉnh đắp rất chậm. Chúng ta nhất định phải hoàn thành việc đắp đê vững chắc và kịp thời.

- Quyết tâm chống lụt trong suốt mùa mưa.

Dù nước to đến đâu, đê đập vẫn phải giữ vững. Khi cần, phải động viên mọi lực lượng để chống lụt.

Phòng lụt, chống lụt là như một *chiến dịch lớn*, trên *một mặt trận dài,* trong *một thời gian khá lâu*. Toàn thể đồng bào và cán bộ phải có quyết tâm, vượt mọi khó khăn, làm trọn nhiệm vụ đắp đê và giữ đê, phòng lụt và chống lụt.

Chính phủ sẽ khen thưởng những tỉnh nào, đơn vị và cá nhân nào có nhiều *thành tích xuất sắc* trong việc đắp đê và chống lụt năm nay.

Chào thân ái và quyết tâm
Ngày 1 tháng 6 năm 1955
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 457,
ngày 3-6-1955.

THƯ GỬI CÁC CHÁU VÀ CÁC CÁN BỘ CÁC TRƯỜNG MIỀN NAM

Thân ái gửi các cháu và các cán bộ các trường miền Nam,

Bác muốn đi thăm các cháu và các cô, các chú, nhưng vì bận nhiều việc quá chưa đi được.

Nhân dịp ngày Nhi đồng quốc tế (1-6), Bác thân ái chúc các cháu mạnh khoẻ, vui vẻ và Bác khuyên các cháu mấy điều sau đây:

- Trước hết, các cháu phải thương yêu giúp đỡ nhau, *phải đoàn kết chặt chẽ.*

Đoàn kết giữa các cháu lớn và các cháu bé.

Đoàn kết giữa các cháu vùng này với các cháu vùng khác.

Đoàn kết giữa các cháu miền Nam với các cháu và đồng bào địa phương.

Đoàn kết giữa các cháu và các cô, các chú cán bộ.

- Các cháu phải *yêu lao động, giữ kỷ luật*. Chớ tự do phóng túng, vì tự do phóng túng là không tốt.

- Trong sinh hoạt hằng ngày, các cháu nên tập *tự lực cánh sinh* cho quen. Các cháu bé cũng vậy, không nên làm nũng.

- Các cháu nên *thi đua*, thi đua học tập, thi đua trong mọi việc để trở nên những nhi đồng có tổ chức, có kỷ luật, có sáng kiến, có lực lượng.

Các cô, các chú cán bộ thì:

- Nên *yên tâm công tác.* Phải hiểu rằng không có công tác gì vẻ

vang bằng việc chăm nom bồi dưỡng cho các cháu là những người chủ tương lai của nước nhà.

- Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang ấy, các cô, các chú phải *thật thà đoàn kết*, nâng cao tinh thần trách nhiệm, không nên "đứng núi này trông núi nọ", muốn thay đổi công tác, kèn cựa vì địa vị.

- Phải *thương yêu các cháu* như con em ruột thịt của mình, không nên phân biệt *bỉ thử* các cháu vùng này hay các cháu vùng khác. Cháu nào cũng là con em đại gia đình ta, cũng là do Đảng và Chính phủ giao cho các cô, các chú phụ trách nuôi dạy.

- Trong công tác, trong học tập, các cô, các chú nên cố gắng *thi đua,* trao đổi kinh nghiệm, để cùng nhau tiến bộ không ngừng.

Trong thời gian ở đây, gần Đảng, gần Chính phủ, gần Bác, các cháu và các cô, các chú nên hăng hái học tập và công tác: sao cho đến ngày nước nhà thống nhất, trở lại quê hương, các cháu và các cô, các chú đều là những người gương mẫu về tư tưởng, đạo đức, cũng như về mọi mặt khác.

*

* *

Từ nay, các cháu và các cô, các chú nên tổ chức thi đua. Đến ngày Quốc khánh (2-9), Bác sẽ có giải thưởng cho những cháu và những cô, những chú có thành tích khá nhất.

Bác gửi các cháu và các cô, các chú nhiều cái hôn.

Ngày 1 tháng 6 năm 1955
HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1-6

Các em nhi đồng vui vẻ đón mừng Ngày quốc tế của các em, cũng như nhân dân lao động vui vẻ chúc mừng Ngày quốc tế Lao động 1-5.

Đồng thời, ngày 1-6 nhắc nhủ người lớn (trước hết là bố mẹ, cô giáo, thầy giáo, Đoàn thanh niên) nhiệm vụ của mình đối với nhi đồng.

Yêu quý các em, chúng ta phải lấy tinh thần dân chủ mới mà giáo dục các em "5 điều yêu": Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu quý của công.

Chúng ta phải khéo nuôi dạy, giúp cho nhi đồng phát triển sức khoẻ và trí óc, thành những trẻ em có "4 tính tốt": hoạt bát, mạnh dạn, chất phác, thật thà.

Phải vun trồng cho nhi đồng cái thói quen đoàn kết và tập thể, mở mang tính hăng hái và tính sáng tạo của nhi đồng. Làm cho nhi đồng dần dần có cái tư cách của con người mới: không sợ khó, không sợ khổ, bạo dạn, bền gan.

Ngoài việc học cần hướng dẫn các em chơi vui một cách tập thể và có văn hoá như hát, múa, làm kịch, cắm trại... Và khuyến khích các em tham gia việc tăng gia sản xuất, thăm viếng thương binh, giúp đỡ gia đình liệt sĩ...

Trong mọi việc, nên hướng dẫn các em tự động. Người lớn không nên cái gì cũng can thiệp, việc gì cũng bao biện; không nên gò ép, bó buộc; không nên làm cho các em câu nệ, khúm núm, thành những nhi đồng "già".

8,9 năm qua, chúng ta kiên quyết kháng chiến; hiện nay chúng ta kiên quyết đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước - cũng nhằm mục đích xây dựng cho con cháu chúng ta một đời sống sung sướng, vui tươi, thái bình, hạnh phúc. Đồng thời chúng ta phải khéo giáo dục để mai sau nhi đồng ta thành những công dân có tài, có đức, xứng đáng là người chủ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 455,
ngày 1-6-1955.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI CÁC ĐẠI BIỂU NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Năm 1946, tôi về thăm đồng bào. Cách ít tháng sau thì bắt đầu kháng chiến.

Từ lần gặp trước đến lần này, thấm thoát đã 10 năm. Trong 10 năm ấy, biết bao nhiêu tình! Tuy xa cách nhau nhưng Đảng, Chính phủ và tôi luôn luôn nhớ đến đồng bào. Đồng bào cũng luôn luôn nhớ đến tôi. Tôi thường nhận được thư của các cụ phụ lão, các cháu thanh niên, nhi đồng và của anh chị em công nhân Hải Phòng bí mật gửi lên Việt Bắc.

Trong 10 năm qua, nước ta có nhiều chuyển biến lớn, mà chuyển biến lớn nhất là nay miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Hải Phòng hoàn toàn giải phóng. Vừa rồi, công việc tiếp quản được tốt là do bộ đội và cán bộ làm đúng chính sách, giữ vững kỷ luật; do nhân dân ta, đặc biệt là công nhân, hăng hái đấu tranh, và bà con Hoa kiều cũng ra sức giúp đỡ.

Miền Bắc hoàn toàn giải phóng là một thắng lợi to lớn. Sau hơn 80 năm nô lệ, ngày nay, cả miền Bắc là của nhân dân ta, dưới chế độ dân chủ cộng hoà do nhân dân ta làm chủ. Thắng lợi to lớn ấy là do từ Nam đến Bắc, đồng bào ta đoàn kết, bộ đội ta anh dũng, Đảng và Chính phủ ta lãnh đạo đúng đắn. Ta lại có nhân dân các nước bạn, nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới ủng hộ.

*
* *

Nhiệm vụ của tất cả mọi người chúng ta hiện nay là đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ trong cả nước. Đó là một cuộc đấu tranh phức tạp, gian khổ và lâu dài, bởi vì đế quốc Mỹ và phe lũ của chúng đang âm mưu phá hoại hoà bình, phá hoại thống nhất. Nước ta tạm thời chia làm hai vùng. Ở miền Nam, đế quốc Mỹ và Ngô Đình Diệm khủng bố nhân dân, gây ra đánh nhau, làm cho đồng bào ta khổ sở. Ở miền Bắc thì Đảng, Chính phủ ta và nhân dân đoàn kết nhất trí, cùng nhau ra sức xây dựng đời sống hoà bình. Do hoàn cảnh đặc biệt của nước ta tạm thời chia làm hai vùng, công tác của toàn thể nhân dân ta là phải củng cố miền Bắc về mọi mặt chính trị, quốc phòng, kinh tế và văn hoá để giúp đỡ đồng bào miền Nam đấu tranh. Đấu tranh cho hoà bình, thống nhất là *nhiệm vụ chung* của tất cả mọi người. Từng ngành, từng giới lại có nhiệm vụ riêng của mình:

- *Bộ đội* và *công an* phải hết sức cảnh giác, không được chủ quan, khinh địch, phải dựa vào lực lượng của nhân dân, phải làm cho mỗi người dân hiểu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, thì sẽ có hàng triệu người làm tai mắt giúp công an, giúp bộ đội. Bọn phá hoại không sao lọt được cái lưới tai mắt của nhân dân.

- *Đồng bào* phải đoàn kết chặt chẽ, thi đua tăng gia sản xuất để khôi phục kinh tế trở lại mức bình thường.

- Là giai cấp lãnh đạo cách mạng, là chủ lực sản xuất kinh tế, *công nhân* phải ra sức thi đua tăng năng suất, giữ gìn máy móc, bảo vệ xí nghiệp, thi hành đúng kỷ luật lao động. Đó là con đường đi đến cải thiện đời sống cho nhân dân và cho giai cấp mình.

- *Nông dân* thì thi đua tăng gia sản xuất nhiều lúa, nhiều khoai, để tiếp tế cho thành phố, cho xí nghiệp và bộ đội. Thế là đã lợi nước lại lợi nhà.

- Anh em *trí thức* thì thi đua xây dựng lại văn hoá dân tộc của ta, tẩy trừ văn hoá truỵ lạc của đế quốc, giáo dục con em thành những công dân tốt. Các *thầy thuốc* thì giúp đỡ nhân dân giữ gìn sức khoẻ, chữa những bệnh tật mà thực dân để lại.

- Các nhà *công thương* thì thi đua kinh doanh, thi hành đúng

chính sách kinh tế, tài chính của Chính phủ, góp phần vào việc khôi phục kinh tế nước nhà.

- Các cháu *thanh niên* thì phải xung phong trong mọi việc, sao cho xứng đáng là người chủ tương lai của nước nhà. Các cháu *nhi đồng* thì nên ngoan ngoãn, chăm học, siêng làm, giúp đỡ cha mẹ, thương yêu bạn bè.

Tôi mong *các cụ phụ lão* dạy bảo, khuyến khích con cháu thi đua làm trọn nhiệm vụ.

Sau mấy mươi năm nô lệ, nếu tính cả thời kỳ Đại chiến thế giới lần thứ hai thì chúng ta đã trải qua 15 năm binh lửa. Khi đối phương rút đi thì họ vơ vét hết của cải, họ để lại cho ta những khó khăn như thất nghiệp, nghèo túng, bệnh tật. Đế quốc Mỹ và bè lũ lại âm mưu phá hoại. Đó là những *khó khăn* trước mắt, chúng ta phải nhận rõ. Song khó khăn ấy là *khó khăn tạm thời*, chúng ta nhất định cố gắng vượt qua cho kỳ được.

Bên những khó khăn đó, chúng ta có những *thuận lợi căn bản và to lớn:* miền Bắc nước ta đã hoàn toàn giải phóng. Rừng vàng, biển bạc là của ta, do nhân dân ta làm chủ. Đồng bào ta đoàn kết, siêng năng. Đảng ta kiên quyết, Chính phủ ta trong sạch, Đảng và Chính phủ một lòng vì nước, vì dân.

Các nước bạn ta sẵn sàng giúp đỡ.

Lúc bắt đầu kháng chiến, chúng ta đã gặp nhiều khó khăn hơn, mà lúc đó chúng ta lại hầu như chỉ có hai bàn tay trắng. Vậy mà kết quả chúng ta đã thắng lợi. Bây giờ trong hoà bình, chúng ta đoàn kết, cố gắng, chúng ta có sức, có vốn, và có quyết tâm, chúng ta lại có bạn giúp, cho nên chúng ta nhất định vượt được khó khăn, đi đến thắng lợi.

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ muôn năm!

Nói ngày 2-6-1955.
Báo *Nhân dân,* số 458,
ngày 4-6-1955.

ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Quyết tâm giúp đỡ loài người ngày càng tiến bộ và thoát khỏi ách áp bức, bóc lột, luôn luôn giữ vững tinh thần chí công vô tư - đó là đạo đức cách mạng.

Tuy năng lực và công việc của mỗi người khác nhau, người làm việc to, người làm việc nhỏ; nhưng ai giữ được đạo đức đều là người cao thượng.

Đại đa số chiến sĩ cách mạng là người có đạo đức: Cả đời hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, sinh hoạt ngày thường thì làm gương mẫu: gian khổ, chất phác, kính trọng của công... Đạo đức ấy có ảnh hưởng lớn đến sự nghiệp đổi xã hội cũ thành xã hội mới và xây dựng mỹ tục thuần phong.

Không phải chúng ta ham chuộng khổ hạnh và bần cùng. Trái lại, chúng ta phấn đấu hy sinh, vì chúng ta muốn xây dựng một xã hội ai cũng ấm no, sung sướng. Nhưng chúng ta biết rằng: Muốn cải thiện đời sống, thì trước phải ra sức thi đua phát triển sản xuất; và trước phải nâng cao mức sống của nhân dân, rồi mới nâng cao mức sống của cá nhân mình. Tức là: "Lo, thì trước thiên hạ; hưởng, thì sau thiên hạ".

Nhưng chúng ta cũng phải nhận rằng: ảnh hưởng xấu của xã hội cũ làm cho một số đảng viên và cán bộ (trong Đảng và ngoài Đảng) hủ hoá. Họ tưởng rằng cách mạng là cốt để làm cho họ có địa vị, được hưởng thụ. Do đó mà họ mắc những sai lầm: Kiêu ngạo, chưng diện, hưởng lạc, lãng phí của công, tự tư tự lợi, không tiết kiệm đồng tiền bát gạo là mồ hôi nước mắt của nhân dân.

Họ quên mất tác phong gian khổ phấn đấu, lạt lẽo với công việc cách mạng, xa rời Đảng, xa rời quần chúng. Dần dần họ mất cả tư cách và đạo đức người cách mạng, sa vào tham ô, hủ bại và biến thành người có tội với Đảng, với Chính phủ, với nhân dân.

Để ngăn ngừa cái xấu ấy, Đảng ta từ trên đến dưới phải chú trọng việc giáo dục đạo đức cách mạng, tăng cường tinh thần cảnh giác, mở rộng tự phê bình và phê bình.

C.B.

Báo *Nhân dân,* số 460,
ngày 6-6-1955.

PHÁT TRIỂN ĐẢNG Ở NÔNG THÔN TRONG PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Trước đây, những đảng viên tốt ở nông thôn đã góp phần đưa kháng chiến đến thắng lợi. Hiện nay, những đảng viên tốt ở nông thôn đang góp sức thực hiện cải cách ruộng đất và những công việc khác. Đồng thời, chúng ta cần phải gắn liền việc cải cách ruộng đất, tăng gia sản xuất, v.v. với việc củng cố và phát triển Đảng ở nông thôn.

Chi bộ mạnh hay là yếu, công tác của chi bộ tốt hay là xấu, ảnh hưởng rất lớn đến việc cải tạo nông thôn.

Vì vậy, chỉnh đốn chi bộ là một việc quan trọng bậc nhất trong phong trào cải cách ruộng đất: loại những phần tử xấu ra, đưa những phần tử tốt vào để thêm lực lượng mới cho Đảng.

Khi kết nạp đảng viên mới, cần phải giữ đúng những điều kiện Trung ương đã quy định và kết hợp với những công tác trung tâm. Quyết không nên tuỳ tiện, cẩu thả, tách rời công việc thực tế.

Trước khi kết nạp một đảng viên mới, phải dựa vào quần chúng mà xem xét cẩn thận:

- Thành phần giai cấp,
- Lịch sử đấu tranh,
- Trình độ giác ngộ,
- Quan hệ với quần chúng,
- Thái độ trong công tác.

Những điều ấy chưa đủ, còn phải giáo dục thêm về kỷ luật sắt

và tự giác của Đảng và nhiệm vụ của người đảng viên: trọn đời hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân.

Khi kết nạp thì thủ tục phải nghiêm nhưng giản đơn: ý kiến của đảng uỷ phụ trách (trong phát động quần chúng tức là Đoàn uỷ), của người giới thiệu và nghị quyết của đại hội chi bộ đối với những đảng viên mới, phải ghi rõ và kèm theo giấy xin vào Đảng. Cẩn thận như vậy, vừa để ngăn ngừa những phần tử xấu chui vào Đảng, vừa để tỏ rõ tính nghiêm chỉnh của Đảng ta và giáo dục ý thức tôn trọng Đảng cho người đảng viên mới.

Điều kiện đảng viên phải đúng, thủ tục vào Đảng phải nghiêm, đó là những điều rất cần thiết trong việc phát triển Đảng. Muốn có kết quả thắng lợi, ắt phải dựa vào quần chúng, tuyên truyền và giáo dục sâu cho quần chúng ý thức tham gia xây dựng Đảng.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 461,
ngày 7-6-1955.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ SẢN XUẤT CỨU ĐÓI

Tục ngữ có câu: "Dân dĩ thực vi thiên", nghĩa là dân lấy ăn làm trời, nếu không có ăn là không có trời. Lại có câu: "Có thực mới vực được đạo", nghĩa là không có ăn thì chẳng làm được việc gì cả.

Vì vậy chính sách của Đảng và Chính phủ là *phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân.* Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi.

Vì vậy cán bộ Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới, đều *phải hết sức quan tâm đến đời sống của nhân dân*. Phải lãnh đạo tổ chức, giáo dục nhân dân tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Dân đủ ăn đủ mặc thì những chính sách của Đảng và Chính phủ đưa ra sẽ dễ dàng thực hiện. Nếu dân đói, rét, dốt, bệnh thì chính sách của ta dù có hay mấy cũng không thực hiện được.

Phải biết giáo dục, lãnh đạo, giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Phải tiết kiệm là vì nếu được bữa nào xào bữa ấy, thì sẽ thiếu thốn. Nếu cán bộ khéo lãnh đạo và thiết thực giúp đỡ đồng bào và đồng bào cố gắng tăng gia sản xuất và tiết kiệm thì dân sẽ no ấm, mọi việc trôi chảy, thuế khoá dễ thu, tài chính dồi dào, dân no thì nước giàu, vì nước ta là nước nông nghiệp, mọi việc đều dựa vào nông nghiệp. Nếu cán bộ không biết lãnh đạo và thiết thực giúp đỡ dân tăng gia sản xuất và tiết kiệm, nếu đảng viên không xung phong gương mẫu, thì việc gì cũng sẽ khó làm. Cho nên *chính sách tăng gia sản xuất và tiết kiệm* là một chính sách căn

bản của chúng ta. Tăng gia sản xuất và tiết kiệm để nâng cao đời sống của nhân dân, khôi phục kinh tế, mở mang văn hoá và đề phòng đói, chống đói. Trách nhiệm của các cấp uỷ và cán bộ là phải hết sức chú ý đến sản xuất và tiết kiệm. Các đảng viên phải gương mẫu trong việc đó.

Sự thực, chỗ nào mà nhân dân tổ chức giúp đỡ nhau thì kết quả hơn chỗ cấp phát; dân hăng hái hơn, đoàn kết hơn, sản xuất cũng mạnh hơn.

Trung ương có chỉ thị trưng vay, vì chỗ nào đói không phải là ở đó thóc gạo đã hết, nhưng vì có bọn địa chủ giấu thóc gạo. Khéo trưng vay thì lấy được thóc gạo, nhưng cán bộ không làm, cứ cho cấp phát. Có chỗ quá tệ hơn nữa, đã không trưng vay, lại cấp phát tràn lan, phát cho cả địa chủ, phú nông. Đó là vì cán bộ không giữ vững *lập trường giai cấp.*

Cũng do lập trường giai cấp không vững mà sinh ra quan liêu, khi quá tả, khi quá hữu. Khi thiếu gạo, cán bộ không biết tổ chức sản xuất tự cứu, không biết tổ chức nhân dân giúp đỡ nhau, không biết tổ chức trưng vay. Khi nhận được gạo, lại còn cấp phát tràn lan, chậm chạp, gạo đến người đói chậm, người không đói cũng nhận được gạo. Quá tệ hơn nữa là gạo của Chính phủ giúp dân, chừng một nửa đến tay dân đói, còn một nửa bị tham ô, lãng phí.

Tham ô, lãng phí là có tội, mà tham ô lãng phí gạo cứu đói tội lại càng lớn hơn. Không khác gì gián điệp giết hại đồng bào đó. Thế là có tội đối với Đảng và Chính phủ, đối với nhân dân, đối với nước bạn. Đó là tội thật to. Các cấp uỷ cùng với cán bộ cần tìm cho ra gốc rễ tham ô, lãng phí và xử trí đúng mức.

Hiện nay, các nơi đã gặt nhiều. Có nhiều cán bộ đã vội cho là hết đói rồi. Thế là chủ quan.

Chúng ta không được chủ quan.

Các cô, các chú phải lãnh đạo tổ chức giúp đỡ nhân dân, một mặt thì tiết kiệm, chớ lãng phí lương thực hiện có, một mặt thì tăng gia thêm đề phòng đói tháng 8 khỏi xảy ra.

Nói tóm lại, các cô, các chú phải nhớ 3 điểm:

1. Phải nắm vững đường lối chính sách của Trung ương, của Chính phủ.

2. Phải thật thà quan tâm đến đời sống của nhân dân, tin và dựa vào lực lượng, sáng kiến của nhân dân.

3. Phải có lòng tự tin mình, ra sức làm thì nhất định làm được.

Như vậy thì nhất định tăng gia sản xuất và tiết kiệm được, nhất định chống đói và phòng đói được. Phòng đói là hơn cứu đói, cũng như phòng bệnh hơn là chữa bệnh.

Các cô, các chú đã đi làm, người có thành tích nhiều, người có thành tích ít, người có khuyết điểm nhiều, người có khuyết điểm ít. Bác tặng cho mấy giải thưởng, các cô các chú sẽ bình nghị người nào, nơi nào có nhiều thành tích nhất thì được.

Nói ngày 13-6-1955.
Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1956, t.III, tr.185-187.

TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

Tự phê bình và phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất, nó giúp cho Đảng ta mạnh và ngày càng thêm mạnh. Nhờ nó mà chúng ta sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, tiến bộ không ngừng.

Cho nên đảng viên và cán bộ cần phải nâng cao giác ngộ tư tưởng ngăn ngừa tự đại tự cao, mạnh dạn công khai tự phê bình, vui vẻ tiếp thụ lời phê bình của người khác.

Đối với tự phê bình và phê bình, có 3 thái độ khác nhau:

- Những đồng chí giác ngộ chính trị cao thì tự phê bình rất thật thà và kiên quyết sửa chữa khuyết điểm. Khi phê bình người khác, các đồng chí ấy thành khẩn, nhẫn nại, giúp đỡ họ sửa chữa. Đối với những kẻ sai lầm rất nặng mà lại không chịu sửa đổi, thì các đồng chí ấy đấu tranh không nể nang.

Chúng ta phải học tập tinh thần và tác phong của các đồng chí ấy.

- Có một số ít người thì phê bình, giáo dục mấy cũng cứ ỳ ra, không chịu sửa đổi.

Đối với hạng người này, chúng ta cần phải nghiêm khắc, phải mời họ ra khỏi Đảng, để tránh "con sâu làm rầu nồi canh".

- Thái độ của một số khá đông cán bộ là: Đối với người khác thì phê bình đúng đắn, nhưng tự phê bình thì quá "ôn hoà". Các đồng chí ấy không mạnh dạn công khai tự phê bình, không vui lòng tiếp thụ phê bình - nhất là phê bình từ dưới lên, không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của mình, thường tìm những "khó khăn khách

quan" để tự biện hộ. Nói tóm lại: Đối với người khác thì các đồng chí ấy rất "mác xít", nhưng đối với bản thân mình thì mắc vào chủ nghĩa tự do.

Nói chung, các đồng chí ấy rất trung thành với Đảng, với nhân dân; nhưng tư tưởng và tác phong chưa thuần, đang mang một ba lô chủ nghĩa cá nhân hoặc nặng hoặc nhẹ. Họ sợ mất "thể diện", mất "uy tín". Họ quên rằng không thực hiện tự phê bình và phê bình, thì nhiều khuyết điểm nhỏ sẽ cộng thành khuyết điểm to, nó sẽ rất tai hại cho công tác.

Chúng ta phải giúp đỡ các đồng chí này. Các tổ chức của Đảng thì cần mở rộng dân chủ nội bộ, thực hiện thường xuyên tự phê bình và phê bình - nhất là phê bình từ dưới lên. Toàn thể đảng viên - trước hết là các cán bộ phụ trách - phải làm gương mẫu tự phê bình và phê bình.

C.B.

Báo *Nhân dân*, số 468,
ngày 14-6-1955.

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC SẮC LỆNH VÀ QUYẾT ĐỊNH DO CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH KÝ TỪ NĂM 1953 ĐẾN THÁNG 6-1955

NĂM 1953

- Sắc lệnh số 131-SL, ký ngày 16-1-1953, bổ nhiệm Giám đốc và Phó giám đốc sở kho thóc thuộc Bộ Tài chính.
- Quyết định số 132-QĐ, và số 133B-QĐ, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Sắc lệnh số 133-SL, ký ngày 20-1-1953, về việc trừng trị các loại Việt gian, phản động và xét xử những phần tử có âm mưu và hành động phản quốc.
- Sắc lệnh số 134-SL, ký ngày 28-1-1953, thành lập khu Tây Bắc gồm các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Sơn La và Lai Châu.
- Quyết định số 135-QĐ, ký ngày 28-1-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Sắc lệnh số 136-SL, ký ngày 31-1-1953, chỉ định ông Phạm Hữu Lầu nguyên chủ tịch Uỷ ban kháng chiến hành chính Sa Đéc làm Uỷ viên Uỷ ban kháng chiến hành chính Nam Bộ.
- Quyết định số 137-QĐ, ký ngày 31-1-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Quyết định số 138-QĐ, ký ngày 31-1-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Quyết định số 139-QĐ, ký ngày 31-1-1953, ân giảm án tử hình xuống khổ sai chung thân cho một phạm nhân.
- Quyết định số 140-QĐ, ký ngày 31-1-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.

- Sắc lệnh số 141-SL, ký ngày 16-2-1953, đổi Nha Công an thuộc Bộ Nội vụ thành Thứ Bộ Công an do một Thứ trưởng phụ trách.
- Quyết định số 142-QĐ, ký ngày 16-2-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Quyết định số 143-QĐ, ký ngày 13-3-1953, ân giảm án tử hình xuống 20 năm khổ sai chung thân cho một phạm nhân.
- Quyết định số 144-QĐ, ký ngày 15-3-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Quyết định số 145-QĐ, ký ngày 15-3-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Quyết định số 146-QĐ, ký ngày 15-3-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân và ân giảm án tử hình xuống khổ sai chung thân cho một phạm nhân.
- Sắc lệnh số 147-SL, ký ngày 15-3-1953, thành lập doanh nghiệp quốc gia chiếu bóng và chụp ảnh Việt Nam.
- Quyết định ký ngày 30-3-1953, thả 200 tù binh Bắc Phi đã bị quân và dân ta bắt trên các chiến trường.
- Quyết định số 148-QĐ, ký ngày 6-4-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Sắc lệnh số 149-SL, ký ngày 12-4-1953, về chính sách ruộng đất.
- Sắc lệnh số 150-SL, ký ngày 12-4-1953, về việc lập Toà án nhân dân đặc biệt.
- Sắc lệnh số 151-SL, ký ngày 12-4-1953, về việc trừng trị những địa chủ chống pháp luật.
- Quyết định số 152-QĐ, ký ngày 21-4-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Quyết định số 153-QĐ, ký ngày 21-4-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Quyết định số 154-QĐ, ký ngày 21-4-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.

- Sắc lệnh số 156-SL, ký ngày 30-4-1953, giải thể Nha Công chính hoả xa và thành lập 1 cơ quan mới là Nha Công chính trực thuộc Bộ Giao thông Công chính, làm nhiệm vụ chỉ đạo công tác thuỷ nông, đê điều, vận tải và các công tác công chính khác.
- Sắc lệnh số 157-SL, ký ngày 30-4-1953, bổ nhiệm chức Giám đốc Vụ quản lý xuất nhập khẩu thuộc Bộ Công thương.
- Sắc lệnh số 158-SL, ký ngày 1-5-1953, truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho liệt sĩ Nguyễn Văn Luân, hy sinh ngày 10-9-1952, liệt sĩ Đào Mạnh Vy (tức Thế An) - hy sinh ngày 5-12-1951, thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho đồng bào Mèo xã Tú Lệ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.
- Quyết định số 160-QĐ, ký ngày 16-5-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Sắc lệnh số 161-SL, ký ngày 19-5-1953, thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho bộ đội Kiến An.
- Sắc lệnh số 162-SL, ký ngày 20-5-1953, về việc lấy đồng bạc Ngân hàng quốc gia Việt Nam làm đơn vị tiền tệ trong toàn quốc kể từ 1-6-1953.
- Quyết định số 164-QĐ, ký ngày 22-5-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Quyết định số 165-QĐ, ký ngày 22-5-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Quyết định số 166-QĐ, ký ngày 30-6-1953, bác đơn xin ân giảm án tử hình của 7 phạm nhân can tội làm tay sai cho Pháp và ân giảm án tử hình xuống khổ sai chung thân cho 1 phạm nhân.
- Sắc lệnh số 169-SL, ký ngày 18-7-1953, bổ nhiệm các chức vụ: Chánh văn phòng Bộ Công an, Giám đốc vụ bảo vệ chính trị, Giám đốc và Phó giám đốc vụ trị an - hành chính, Phó giám đốc vụ chấp pháp và Cục phó cục cảnh vệ.
- Sắc lệnh số 170-SL, ký ngày 18-7-1953, bổ nhiệm ông Lê Thành

giữ chức Phó Chủ tịch Uỷ ban kháng chiến Liên khu III.

- Sắc lệnh số 171-SL, ký ngày 18-7-1953, chấp nhận đơn xin từ chức của ông Đinh Văn Đức, Uỷ viên Uỷ ban kháng chiến hành chính Liên khu IV.
- Sắc lệnh số 172-SL, ký ngày 28-7-1953, chỉ định người bổ sung vào Uỷ ban kháng chiến hành chính Liên khu Việt Bắc.
- Quyết định số 173-QĐ và số 174-QĐ, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân.
- Sắc lệnh số 176-SL, ký ngày 18-8-1953, sửa đổi điều 12 và 26 bản điều lệ tạm thời thuế nông nghiệp để giảm nhẹ sự đóng góp của nhân dân nhất là nhân dân nghèo.
- Quyết định số 177-QĐ, ký ngày 18-8-1953, ân giảm án tử hình xuống 20 năm tù cho 1 phạm nhân.
- Quyết định số 178-QĐ, ký ngày 18-8-1953, bác đơn xin ân giảm án của phạm nhân, và ân giảm án cho một số phạm nhân.
- Sắc lệnh số 179-SL, ký ngày 18-8-1953, cho phép ông Nghiêm Tử Trình được từ chức Uỷ viên Uỷ ban kháng chiến hành chính Hà Nội.
- Quyết định số 180-QĐ, ký ngày 18-8-1953, bác đơn xin ân giảm án của 1 phạm nhân.
- Sắc lệnh, ký cuối tháng 8-1953, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, 4 Huân chương Kháng chiến hạng Nhì, 27 Huân chương Kháng chiến hạng Ba và 9 bằng khen cho các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong sản xuất và chiến đấu.
- Sắc lệnh số 182A-SL, ký ngày 2-9-1953, thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho nhiều cá nhân và một đơn vị có nhiều thành tích xuất sắc trong sản xuất và chiến đấu.
- Sắc lệnh số 182B-SL, ký ngày 2-9-1953, thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho các chuyên gia Trung Quốc có nhiều đóng góp cho Việt Nam.

- Sắc lệnh số 184-SL, ký ngày 6-9-1953, bổ nhiệm Phó giám đốc vụ tổ chức và cán bộ thuộc Bộ Nội vụ.
- Sắc lệnh số 185-SL, ký ngày 6-9-1953, bổ nhiệm Giám đốc Nha công chính.
- Quyết định số 186-QĐ, ký ngày 6-9-1953, bác đơn xin ân giảm án của 1 phạm nhân.
- Sắc lệnh số 187-SL, ký ngày 18-9-1953, chỉ định ông Lê Trung Toản làm Uỷ viên Uỷ ban kháng chiến hành chính Hà Nội thay ông Nghiêm Tử Trình đã được phép từ chức.
- Quyết định số 188-QĐ, ký ngày 18-9-1953, bác đơn xin ân giảm án của 1 phạm nhân can tội cầm đầu tổ chức lưu manh trộm cướp.
- Quyết định số 189-QĐ, ký ngày 18-9-1953, bác đơn xin ân giảm án của 3 phạm nhân can tội cầm đầu 1 tổ chức làm tay sai cho giặc.
- Quyết định số 190-QĐ, ký ngày 15-10-1953, bác đơn xin ân giảm án của một phạm nhân can tội làm nội gián.
- Sắc lệnh số 191-SL, ký ngày 12-11-1953 cho phép ông Nguyễn Xuân Ngọc từ chức Thư ký Ban kinh tế - tài chính của Chính phủ từ ngày 1-11-1953.
- Sắc lệnh số 193-SL, ký ngày 15-11-1953, thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho 17 đơn vị.
- Sắc lệnh số 194-SL, ký ngày 15-11-1953, thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho cụ Hà Đình Thân, xã Tân Dân, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang có 9 con tòng quân.
- Quyết định ký ngày 21-11-1953, tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì cho nhân dân và các đơn vị dân công xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái và 3 Huân chương Kháng chiến hạng Ba cho 3 cá nhân đã lập nhiều thành tích xuất sắc trong công tác cầu đường.
- Quyết định số 195-QĐ, ký ngày 10-12-1953, bác đơn xin ân giảm án của 2 phạm nhân can tội làm tay sai cho giặc và ân giảm

án tử hình xuống tù chung thân cho một phạm nhân khác.

- Quyết định số 196-QĐ, ký ngày 10-12-1953, bác đơn xin ân giảm án của 7 phạm nhân can tội làm tay sai cho giặc và ân giảm án tử hình xuống tù chung thân cho 1 phạm nhân, xuống 20 năm tù cho 3 phạm nhân.
- Sắc lệnh số 197-SL, ký ngày 19-12-1953, công bố thi hành "Luật cải cách ruộng đất" do Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khoá I, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 4-12-1953.
- Sắc lệnh số 198-SL, ký ngày 20-12-1953, chỉ định ông Trần Kiên (tức Châu) làm Uỷ viên Uỷ ban kháng chiến hành chính Khu Tả ngạn.

NĂM 1954

- Sắc lệnh số 199-SL, ký ngày 4-1-1954, thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho cụ Đặng Đức Hàm, xã Minh Phú, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định có 6 con tòng quân.
- Sắc lệnh số 200-SL, ký ngày 15-2-1954, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho ông Mã Đạt Vệ, cố vấn quân sự Trung Quốc tại Đại đoàn 351.
- Sắc lệnh số 201-SL, ký ngày 15-2-1954, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho đồng bào và cán bộ khu Tây Bắc; ông Trần Xương, chiến sĩ quân đội Liên khu V, ông Bùi Hương Chất (truy tặng), Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính khu Tả ngạn.
- Quyết định số 202-QĐ, ký ngày 12-2-1954, bác đơn xin ân xá tội của hai phạm nhân.
- Quyết định số 203-QĐ, ký ngày 1-4-1954, bác đơn xin ân xá tội của một phạm nhân và ân giảm án tử hình cho 1 phạm nhân.
- Quyết định số 204-QĐ, ký ngày 26-4-1954, bác đơn xin ân xá tội của 1 phạm nhân.
- Sắc lệnh số 205-SL, ký ngày 24-4-1954, chỉ định Chủ tịch và các Uỷ viên Uỷ ban kháng chiến hành chính khu Tây Bắc.

- Quyết định số 206-QĐ, ký ngày 28-4-1954, bác đơn xin ân xá tội của 3 phạm nhân và ân giảm án xuống 20 năm tù cho một phạm nhân.
- Sắc lệnh số 207B-SL, ký ngày 1-5-1954, thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho ông Nguyễn Chiến Mã, Cục trưởng Cục nghiên cứu thuộc Tổng cục Chính trị, Bộ Quốc phòng.
- Quyết định số 208-QĐ, ký ngày 20-6-1954, ân giảm án tử hình xuống tù chung thân cho 1 phạm nhân.
- Quyết định số 209-QĐ, ký ngày 20-6-1954, ân giảm án tử hình xuống tù chung thân cho một phạm nhân.
- Sắc lệnh số 210-SL, ký ngày 20-6-1954, quy định việc thưởng Bảng vàng danh dự và Bảng gia đình vẻ vang cho bộ đội địa phương.
- Quyết định số 211-QĐ, ký ngày 10-7-1954, bác đơn xin ân xá tội cho một phạm nhân.
- Quyết định số 212-QĐ, ký ngày 10-7-1954, ân giảm án xuống 15 năm tù cho 1 phạm nhân.
- Quyết định số 213-QĐ, ký ngày 10-7-1954, bác đơn xin ân xá tội của 7 phạm nhân.
- Quyết định số 214-QĐ và quyết định số 215-QĐ, ký ngày 10-7-1954, ân giảm án xuống tù chung thân cho ba phạm nhân .
- Quyết định số 216-QĐ, ký ngày 10-7-1954, bác đơn xin ân xá tội cho một phạm nhân.
- Sắc lệnh số 217-SL, ký ngày 28-9-1954, thăng cấp Thiếu tướng cho Đại tá Vương Thừa Vũ.
- Sắc lệnh số 218-SL, ký ngày 1-10-1954, không trừng phạt những người đã hợp tác với đối phương trong thời gian chiến tranh và cho họ hưởng quyền tự do dân chủ và những người đã bị xử phạt thì nay thả ra và cho hưởng quyền tự do dân chủ.
- Sắc lệnh số 219-SL, ký ngày 2-9-1954, thưởng Huân chương Quân công hạng Nhất cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng kiêm Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Sắc lệnh số 220-SL, ký ngày 2-9-1954, thưởng Huân chương Quân công hạng Nhì cho các ông:

  - Văn Tiến Dũng, Thiếu tướng, Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam .

  -Trần Đăng Ninh, Thiếu tướng, Chủ nhiệm Tổng cục cung cấp.

  -Nguyễn Chánh, Thiếu tướng, Chính uỷ kiêm Tư lệnh Liên khu V.

- Sắc lệnh số 220B-SL, ký ngày 2-9-1954 thưởng Huân chương Độc lập và Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho 6 đơn vị ở Nam Bộ.

- Sắc lệnh số 220b-SL, ký ngày 18-12-1954, về việc thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba cho nhà in Trần Phú (Nam Bộ), ngành y tế Nam Bộ, ngành vô tuyến điện Nam Bộ và thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho Đài phát thanh tiếng nói Nam Bộ, ngành ấn loát đặc biệt Nam Bộ, Đội bảo vệ Nam Bộ.

NĂM 1955

- Sắc lệnh số 220-SL, ký ngày 14-1-1955, tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho các Đoàn văn công Nam Bộ, Quân đội, Thừa Thiên, Lao-Hà.

- Sắc lệnh số 221-SL, ký ngày 22-2-1955, sáp nhập khu Tả ngạn vào Liên khu III, sửa đổi địa giới Liên khu Việt Bắc và Liên khu III, đặt thành phố Hải Phòng và khu Hồng Quảng trực thuộc Chính phủ.

- Sắc lệnh số 224-SL, ký ngày 14-4-1955, truy tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất cho cụ Bùi Bằng Đoàn, nguyên Trưởng ban Thường trực Quốc hội khoá I.

- Quyết định số 225-QĐ, ký ngày 27-4-1955, đại xá, ân xá, ân giảm cho một số phạm nhân đã cải tạo tốt.

- Sắc lệnh số 226-SL, ký ngày 29-4-1955, chỉ định Chủ tịch, Phó chủ tịch và các Uỷ viên Uỷ ban quân chính thành phố Hải Phòng.

- Sắc lệnh số 227-SL, ký ngày 29-4-1955, chỉ định Chủ tịch, Phó chủ tịch các Uỷ viên Uỷ ban quân chính khu Hồng Quảng.

- Sắc lệnh số 228-SL, ký ngày 29-4-1955, chỉ định 3 Uỷ viên Uỷ ban hành chính Liên khu IV.

- Sắc lệnh số 229-SL, ký ngày 29-4-1955, ban hành chính sách dân tộc của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

- Sắc lệnh số 230-SL, ký ngày 29-4-1955, ban hành bản quy định về việc thành lập Khu tự trị Thái - Mèo.

- Sắc lệnh số 231-SL, ký ngày 13-5-1955, sửa đổi địa giới một số đơn vị hành chính thuộc hai tỉnh Lào Cai - Yên Bái.

- Sắc lệnh số 232-SL, ký ngày 14-5-1955, bổ nhiệm các ông Trần Quý Hai, Trần Văn Trà làm Phó Tổng tham mưu trưởng, Lê Quang Đạo, Song Hào làm Phó Chủ nhiệm Tổng cục chính trị; Nguyễn Thanh Bình, Đinh Đức Thiện làm Phó Chủ nhiệm Tổng cục cung cấp Quân đội nhân dân Việt Nam .

- Sắc lệnh số 233-SL, ký ngày 14-6-1955, sửa đổi điều 3 và điều 4 trong Sắc lệnh số 150-SL, ngày 12-4-1953, về việc thành lập Toà án nhân dân đặc biệt trong thời gian phát động giảm tô và cải cách ruộng đất.

- Sắc lệnh số 234-SL, ký ngày 14-6-1955, ban hành chính sách tôn giáo của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

CHÚ THÍCH
VÀ BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

CHÚ THÍCH

1. *Hội nghị lần thứ tư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng* (khoá II) họp từ ngày 25 đến 30-1-1953. Hội nghị đã thảo luận và hoàn toàn nhất trí với báo cáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và bản báo cáo của đồng chí Trường Chinh về tình hình, nhiệm vụ và công tác trong năm 1953. Hội nghị đã kiểm điểm việc thực hiện chính sách ruộng đất của Đảng và quyết định chủ trương phát động, quần chúng triệt để giảm tô, giảm tức, tiến tới thực hiện cải cách ruộng đất ngay trong kháng chiến. Hội nghị cũng đã ra nghị quyết về các mặt quân sự, kinh tế, tài chính, công tác vùng sau lưng địch và một số vấn đề về tổ chức, xây dựng Đảng.

Hội nghị lần thứ tư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đánh dấu một bước chuyển biến quan trọng trong việc kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ cách mạng phản đế và phản phong của Đảng trong kháng chiến. Tr.7.

2. *Hội nghị hoà bình châu Á và Thái Bình Dương* họp từ ngày 2 đến 13-10-1952 tại Bắc Kinh (Trung Quốc). Dự Hội nghị có 429 đại biểu nhân dân các nước châu Á, châu Úc, Bắc Mỹ, Trung Mỹ, Nam Mỹ, đại biểu của 5 tổ chức quốc tế và một số nhân sĩ các nước được mời.

Hội nghị được tổ chức nhằm tăng cường tình đoàn kết giữa nhân dân các nước châu Á và Thái Bình Dương, đẩy mạnh phong trào bảo vệ hoà bình ở khu vực này, cô lập bọn đế quốc gây chiến đứng đầu là đế quốc Mỹ.

Vấn đề trọng tâm mà Hội nghị thảo luận là vấn đề độc lập dân tộc và bảo vệ hoà bình. Hội nghị khẳng định: đấu tranh cho độc lập dân tộc và đấu tranh cho hoà bình thế giới là một. Hội nghị đã vạch ra chương trình hoạt động cụ thể nhằm đoàn kết và đẩy mạnh hơn nữa phong trào hoà bình của các dân tộc châu Á và Thái Bình Dương. Hội nghị đòi chấm dứt chiến tranh ở Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Campuchia, Mã Lai, v.v.. Tr.8.

3. *Hội nghị kinh tế thế giới* họp từ ngày 3 đến 12-4-1952 ở Mátxcơva

gồm đại diện các nhóm kinh doanh, các nhà kinh tế, các nhà hoạt động công đoàn và hợp tác xã của 49 nước. Hội nghị đã ra thông cáo khẳng định rằng sự khác nhau giữa các chế độ kinh tế và xã hội không phải là những trở ngại cho việc mở rộng sự hợp tác quốc tế về mặt kinh tế, dựa trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi.

Hội nghị cũng thông qua bản hiệu triệu gửi Đại hội đồng Liên hợp quốc; đề nghị triệu tập một cuộc hội nghị đại biểu các chính phủ có sự tham gia của các nhóm kinh doanh và các đoàn thể nhân dân của tất cả các nước, nhằm xúc tiến mở rộng thương mại quốc tế. Hội nghị kinh tế thế giới đã thành lập Uỷ ban xúc tiến việc phát triển thương mại quốc tế. Tr.8.

4. *Chiến dịch Hoà Bình* bắt đầu từ ngày 25-11-1951. Trung tuần tháng 11-1951, thực hiện kế hoạch của Đơlát đơ Tátxinhi, thực dân Pháp đã mở cuộc càn quét lên vùng Hoà Bình, âm mưu lập lại hành lang Đông - Tây, chặn đường tiếp tế của ta, lập "xứ Mường tự trị" hòng chia rẽ các dân tộc thiểu số, tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta và giành lại thế chủ động trên chiến trường Bắc Bộ. Lực lượng được chúng huy động cho cuộc hành quân này gồm 20 tiểu đoàn tinh nhuệ, lúc cao nhất lên tới 29 tiểu đoàn, có không quân, pháo binh và cơ giới yểm trợ.

Nắm vững âm mưu và thủ đoạn của địch, ngày 24-11-1951, Trung ương Đảng ra chỉ thị: *Nhiệm vụ phá cuộc tiến công lên Hoà Bình* của địch . Chỉ thị vạch rõ, nhiệm vụ của ta trong chiến dịch này là tiêu diệt địch ở mặt trận chính diện, đẩy mạnh chiến tranh du kích ở vùng sau lưng địch, mở rộng các khu căn cứ du kích.

Thực hiện chỉ thị của Trung ương Đảng, các lực lượng vũ trang và nhân dân ta đã chiến đấu dũng cảm trên các mặt trận. Ở mặt trận chính diện, quân ta đánh địch trên cả 3 phân khu: Chợ Bến, sông Đà và Hoà Bình, với các chiến thắng vang dội ở Tu Vũ, đường số 6, sông Đà, v.v.. Ở mặt trận sau lưng địch, chiến tranh du kích phát triển rất mạnh ở Vĩnh Yên, Bắc Ninh, Ninh Bình, v.v.. Trước sự tiến công của ta ở cả hai mặt trận, ngày 23-2-1952, quân địch phải rút chạy khỏi Hoà Bình. Tổng kết chiến dịch, quân ta đã loại khỏi vòng chiến đấu 22.000 tên địch, (riêng ở mặt trận Hoà Bình, số địch bị tiêu diệt là hơn 6.000 tên), bắn rơi 13 máy bay, bắn cháy 23 tàu chiến và ca nô, phá huỷ 17 xe tăng, thu nhiều đồ dùng quân sự. Hơn 2 triệu dân và một vùng đất đai rộng lớn được giải phóng. Tr.11.

5. *ChiÕn dÞch T©y B¾c* ®-îc tiÕn hµnh theo quyÕt ®Þnh cña Bé ChÝnh trÞ Trung -¬ng §¶ng, nh»m tiªu diÖt mét bé phËn quan träng sinh lùc ®Þch ë T©y B¾c, gi¶i phãng mét phÇn l·nh thæ vµ nh©n d©n c¸c d©n téc ë ®©y, ph¸ tan m-u ®å lËp "xø Th¸i tù trÞ" cña ®Þch. ChiÕn dÞch më ®Çu b»ng trËn tiÕn c«ng cña bé ®éi ta vµo ph©n khu NghÜa Lé, ngµy 14-10-1952.

Hoảng sợ trước sức tiến công của quân ta, ngày 29-10-1952, thực dân Pháp huy động lực lượng ở đồng bằng mở cuộc hành quân Loren lên càn quét vùng Phú Thọ hòng phá rối hậu phương, hút bớt chủ lực của ta để đỡ đòn ở Tây Bắc.

Với quyết tâm cao độ, quân và dân ta không những liên tiếp tiến công các cứ điểm của địch ở Tây Bắc, đuổi chúng tới sát biên giới Việt - Lào, mà còn bẻ gãy cuộc hành quân Loren, bảo vệ vững chắc hậu phương của ta.

Phối hợp với mặt trận chính, lực lượng vũ trang địa phương và nhân dân ở vùng địch tạm chiếm cũng liên tiếp đánh địch ở Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, v.v. và đã tiêu diệt một bộ phận lớn sinh lực địch.

Sau hơn hai tháng chiến đấu, quân ta đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 13.800 tên địch, thu nhiều vũ khí và đồ dùng quân sự. Một vùng lãnh thổ rộng 28.500 km^2, với 25 vạn dân được giải phóng, căn cứ địa kháng chiến được củng cố và mở rộng, âm mưu lập "xứ Thái tự trị" của địch bị đập tan. Tr.11.

6. *Cách mạng Tháng Tám* - Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam diễn ra và thắng lợi vào tháng 8-1945.

Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp ở Đông Dương, Đảng ta đã kịp thời phát động phong trào chống Nhật cứu nước, chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 13-8-1945, được tin phát xít Nhật sắp đầu hàng đồng minh, quân Nhật ở Đông Dương và bè lũ tay sai hoang mang cực độ, Đảng ta đã chớp lấy thời cơ ấy, quyết định tổng khởi nghĩa.

Từ ngày 14 đến 28-8-1945, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã nhất tề vùng lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 2-9-1945, tại cuộc mít tinh lớn ở vườn hoa Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã long trọng tuyên bố trước nhân dân Việt Nam và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời. Tr. 15.

7. *Mặt trận Liên-Việt* thành lập vào tháng 3-1951 trên cơ sở thống nhất hai tổ chức mặt trận: Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) và Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam (Liên Việt) nhằm củng cố và mở rộng khối đại

đoàn kết toàn dân, đáp ứng yêu cầu mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang bước vào thời kỳ quyết liệt.

Thành viên của Mặt trận Liên - Việt gồm Đảng Lao động Việt Nam, các đoàn thể, tôn giáo và các đảng phái, nhân sĩ yêu nước, đoàn kết đấu tranh cho mục đích chung là tiêu diệt thực dân Pháp, đánh bại can thiệp Mỹ, đưa sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc đến thắng lợi.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, trước tình hình mới của sự nghiệp đấu tranh giành độc lập và thống nhất đất nước, thực hiện Nghị quyết Trung ương lần thứ 8 (khoá II), nhằm mở rộng hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân, tháng 9-1955, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thành lập, tiếp tục sự nghiệp của Mặt trận Liên-Việt. Tr.16.

8. *Chiến dịch Thượng Lào* - Từ ngày 8-4 đến ngày 3-5-1953, Quân đội nhân dân Việt Nam phối hợp cùng quân giải phóng Pathét Lào mở chiến dịch Thượng Lào, tiến công quân Pháp ở Sầm Nưa.

Sau khi thất bại ở Tây Bắc, địch tăng cường phòng thủ Thượng Lào, xây dựng thị xã Sầm Nưa thành một tập đoàn cứ điểm có 3 tiểu đoàn đóng giữ. Liên quân cách mạng Lào - Việt đã tiến công tiêu diệt 3 tiểu đoàn và 10 đại đội địch. Toàn bộ tỉnh Sầm Nưa, một phần tỉnh Xiêng Khoảng và tỉnh Phong Xa Lỳ với 30 vạn dân đã được giải phóng.

Thắng lợi của chiến dịch Thượng Lào là thắng lợi to lớn của tinh thần quốc tế vô sản, thắng lợi của tình đoàn kết chiến đấu giữa hai dân tộc Việt - Lào. Tr.64.

9. *Cách mạng Tháng Mười Nga* - Dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsêvích Nga đứng đầu là V.I.Lênin, ngày 7-11 (tức ngày 25 tháng Mười, theo lịch Nga) - 1917, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga đã vùng đậy lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản, thành lập Chính phủ Xôviết do Lênin làm Chủ tịch. Giai cấp công nhân Nga đã đập tan bộ máy thống trị của các giai cấp bóc lột, lập nên nhà nước kiểu mới - Chính quyền Xôviết, một hình thức của chuyên chính vô sản. Từ đó nước Nga Xôviết, vững bước tiến lên xây dựng thành một nước xã hội chủ nghĩa hùng mạnh.

Cách mạng Tháng Mười, cuộc cách mạng vô sản thắng lợi đầu tiên trên thế giới, đã mở đầu một thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Cách mạng Tháng Mười đã thức tỉnh giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân bị áp bức, soi sáng con đường cho các dân tộc bị nô dịch đi tới cách mạng giải phóng và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Tr.68.

10. *Cuộc chiến tranh ở Triều Tiên* - Cuộc chiến tranh kéo dài từ năm 1950 đến năm 1953 trên bán đảo Triều Tiên. Ngày 25-6-1950, chiến tranh bùng nổ. Hai ngày sau, Mỹ mượn danh nghĩa Liên hợp quốc buộc các nước đồng minh đem quân tham gia vào cuộc chiến tranh xâm lược Triều Tiên. Sau 3 năm kháng chiến gian khổ, anh dũng và giành được nhiều thắng lợi, quân và dân Triều Tiên được sự giúp đỡ của Chí nguyện quân Trung Quốc đã buộc quân đội phe Mỹ phải đàm phán và ký kết hiệp định đình chiến. Tr.109.

11. *Kế hoạch Mácsan* - Kế hoạch viện trợ kinh tế của Mỹ cho các nước tư bản châu Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, do Mácsan, Quốc vụ khanh Chính phủ Mỹ, đề ra ngày 5-6-1947.

Thực chất của kế hoạch Mácsan là nhằm thực hiện mưu đồ của đế quốc Mỹ khống chế kinh tế, quân sự và can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác. Các nước tiếp nhận kế hoạch Mácsan phải dành cho Mỹ những đặc quyền có tính chất một chiều; phải ngừng buôn bán với Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân. Phần lớn số tiền mà các nước nhận được từ kế hoạch Mácsan, do sức ép của Mỹ đều chi vào mục đích quân sự. Ngoài ra, đế quốc Mỹ còn được phép xây dựng nhiều căn cứ quân sự tại những nước này. Tr. 110.

12. *Báo Nhân đạo* (L'Humanité) - Tờ báo hằng ngày của Đảng Xã hội Pháp do Giăng Giôrét sáng lập năm 1904. Sau Đại hội lần thứ XVIII (Đại hội Tua), Đảng Cộng sản Pháp thành lập, báo *Nhân đạo* trở thành cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng Cộng sản Pháp.

Trong những năm hoạt động ở nước ngoài, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết nhiều bài đăng trên báo *Nhân đạo*, tố cáo tội ác của thực dân Pháp ở các thuộc địa và kêu gọi nhân dân bị áp bức ở các thuộc địa đấu tranh giành độc lập tự do. Nhờ những hoạt động tích cực của Người, trong những năm 20, báo *Nhân đạo* thường xuyên mở mục đăng đều đặn các bài tuyên truyền vấn đề thuộc địa, giáo dục giai cấp công nhân Pháp nhận thức đúng vấn đề thuộc địa và ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc. Tr. 123.

13. *Hội nghị cán bộ vùng địch hậu* họp tháng 10-1953, để kiểm điểm công tác vùng sau lưng địch, vạch rõ âm mưu mới của địch ở đồng bằng Bắc Bộ, đề ra nhiệm vụ và phương châm công tác trước mắt để đẩy mạnh cuộc đấu tranh vùng sau lưng địch. Tr. 153.

14. *Đầu tháng 11-1953*, chủ bút báo *Expressen* (Thuỵ Điển) gửi điện phỏng vấn Chủ tịch Hồ Chí Minh về triển vọng giải quyết hoà bình vấn đề

chiến tranh ở Việt Nam.

Ngày 26-11-1953, trong những câu trả lời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ nguyên nhân và tình hình cuộc chiến tranh ở Việt Nam; tuyên bố lập trường của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà về việc giải quyết hoà bình vấn đề Việt Nam.

Những câu trả lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có tiếng vang lớn ở trong nước và trên thế giới, mở hướng đi tới cuộc thương lượng hoà bình ở Hội nghị Giơnevơ năm 1954. Tr.168.

15. *Luật cải cách ruộng đất* được Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thông qua ngày 4-12-1953 tại kỳ họp thứ ba, Quốc hội khoá I. *Luật cải cách ruộng đất* nêu rõ mục đích, ý nghĩa cải cách ruộng đất là: Thủ tiêu quyền chiếm hữu ruộng đất của thực dân Pháp và của đế quốc xâm lược khác ở Việt Nam, xoá bỏ chế độ phong kiến chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ để thực hiện người cày có ruộng, giải phóng sức sản xuất ở nông thôn, cải thiện đời sống nông dân, đẩy mạnh kháng chiến.

Ngày 19-12-1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh ban bố Luật cải cách ruộng đất.

Luật cải cách ruộng đất đã đáp ứng yêu cầu căn bản và cấp bách của hàng triệu nông dân; là chỗ dựa vững chắc cho nông dân đấu tranh xoá bỏ chế độ bóc lột phong kiến, đưa kháng chiến đến thắng lợi. Tr.173.

16. *Liên hợp quốc* - tổ chức quốc tế thành lập với mục đích ủng hộ và củng cố hoà bình, an ninh và phát triển hợp tác giữa các nước. Hiến chương Liên hợp quốc được các nước tham dự Hội nghị thành lập ở Xan Phranxixcô (Mỹ), ký ngày 26-6-1945 và có hiệu lực từ ngày 25-10-1945. Đến tháng 9-1992, Liên hợp quốc có 179 nước hội viên. Các cơ quan chính của Liên hợp quốc: Đại hội đồng Liên hợp quốc, Hội đồng bảo an, Uỷ ban kinh tế xã hội, Uỷ ban bảo trợ, Toà án quốc tế và Ban Thư ký. Trụ sở Liên hợp quốc đóng tại Niu Oóc. Tr. 174.

17. *Thường thức chính trị* gồm 50 bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ký bút danh Đ.X., đăng trên nhiều số báo *Cứu quốc* trong năm 1953.

Năm 1954, các bài viết này được Nhà xuất bản Sự thật tập hợp lại và in thành sách với tiêu đề *Thường thức chính trị* để cung cấp tài liệu học tập và tuyên truyền trong cán bộ và nhân dân.

Thường thức chính trị trong Tập 7 này in theo cuốn sách xuất bản năm 1954, có đối chiếu với các bài đăng trên báo. Tr. 201.

18. *Điện Biên Phủ* là châu lỵ của châu Điện Biên, tỉnh Lai Châu, nằm giữa vùng Tây Bắc, gần biên giới Việt - Lào. Đây là vùng có vị trí chiến lược quan trọng đối với toàn bộ chiến trường Đông Dương.

Thực dân Pháp được đế quốc Mỹ giúp sức, đã cho quân nhảy dù chiếm Điện Biên Phủ (11-1953) và xây dựng ở đây một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương. Đây là cái xương sống trong kế hoạch Nava của đế quốc Pháp và can thiệp Mỹ. Lực lượng của chúng ở Điện Biên Phủ lên tới hơn 16.000 tên, bao gồm 17 tiểu đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn pháo binh, 1 tiểu đoàn công binh, 1 đại đội xe tăng, 1 đại đội xe vận tải và 1 phi đội máy bay thường trực cùng nhiều vũ khí hiện đại của Pháp và Mỹ. Với lực lượng như vậy, thực dân Pháp và can thiệp Mỹ âm mưu nhử quân chủ lực của ta lên đây để tiêu diệt, tạo điều kiện cho chúng tiến hành bình định ở đồng bằng và trung du hòng làm thay đổi cục diện chiến trường Đông Dương theo chiều hướng có lợi cho chúng. Chúng tuyên truyền rằng đây là một "cứ điểm đáng sợ", "một pháo đài bất khả xâm phạm". Điện Biên Phủ đã trở thành điểm quyết chiến chiến lược của ta và địch trên toàn bộ chiến trường Đông Dương.

Ngày 6-12-1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp dưới sự chủ toạ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định tình hình và quyết định mở chiến dịch tiêu diệt địch ở Điện Biên Phủ.

Thực hiện quyết tâm của Bộ Chính trị, sau gần 4 tháng chuẩn bị, ngày 13-3-1954, quân ta nổ súng mở đợt tấn công thứ nhất vào tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.

Sau 55 ngày đêm chiến đấu gian khổ và anh dũng, ngày 7-5-1954, quân ta toàn thắng ở Điện Biên Phủ, toàn bộ quân địch ở đây bị tiêu diệt, Bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm bị quân ta bắt sống. Quân ta đã bắn rơi và phá huỷ 62 máy bay, thu nhiều vũ khí và đồ dùng quân sự.

Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ - chiến thắng lớn nhất của ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đã đập tan kế hoạch Nava của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ và có ý nghĩa quyết định nhất đối với việc ký kết Hiệp nghị Giơnevơ chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam và Đông Dương. Tr.266.

19. *Hội nghị Giơnevơ* là Hội nghị Bộ trưởng ngoại giao của một số nước họp từ ngày 26-4 đến ngày 21-7-1954 tại Giơnevơ (Thuỵ Sĩ). Hội nghị này được triệu tập theo chủ trương của Hội nghị Béclin năm 1954. Chương trình thảo luận của Hội nghị gồm 2 vấn đề: giải quyết hoà bình vấn đề Triều Tiên và lập lại hoà bình ở Đông Dương.

Do thái độ ngoan cố của Mỹ và các nước chư hầu đã tham gia chiến tranh Triều Tiên, cuộc thảo luận về vấn đề Triều Tiên không thu được kết quả.

Ngày 8-5-1954, đúng một ngày sau chiến thắng Điện Biên Phủ, vấn đề chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Đông Dương chính thức được Hội nghị Giơnevơ thảo luận. Phái đoàn Chính phủ ta do đồng chí Phạm Văn Đồng làm Trưởng đoàn tham gia Hội nghị với tư thế đoàn đại biểu của một dân tộc chiến thắng.

Tuyên bố chung của Hội nghị và Hiệp định đình chiến ở Đông Dương được ký kết vào ngày 21-7-1954. Các nước tham gia Hội nghị đã cam kết thừa nhận tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào và Campuchia; quy định quân Pháp phải rút khỏi Đông Dương và mỗi nước Đông Dương sẽ tuyển cử tự do để thống nhất đất nước.

Bản tuyên bố chung còn ghi rõ, ở Việt Nam, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự và chỉ có tính chất tạm thời, không thể coi đó là biên giới chính trị hoặc lãnh thổ và quy định ở Việt Nam cuộc Tổng tuyển cử tự do để thống nhất đất nước sẽ được tiến hành vào tháng 7-1956. Tr. 281.

20. *Hội nghị lần thứ sáu của Ban Chấp hành Trung ương Đảng* (khoá II) họp từ ngày 13 đến ngày 18-7-1954. Hội nghị đã nghe và thảo luận hai báo cáo chính về *Tình hình mới và nhiệm vụ mới* của Chủ tịch Hồ Chí Minh và *Để hoàn thành nhiệm vụ và đẩy mạnh công tác trước mắt* của đồng chí Trường Chinh.

Trên cơ sở đánh giá sự lớn mạnh của ta trong cuộc kháng chiến, thái độ của Chính phủ Pháp và đặc biệt là âm mưu can thiệp và xâm lược Đông Dương của đế quốc Mỹ, Hội nghị đi tới khẳng định: đế quốc Mỹ đang trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của cách mạng Đông Dương. Hội nghị chỉ rõ những nhiệm vụ trước mắt của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta lúc này là tăng cường lực lượng quân sự, xây dựng Quân đội nhân dân hùng mạnh, phù hợp với yêu cầu của tình hình mới; tiếp tục thực hiện chính sách ruộng đất; phục hồi và phát triển sản xuất, chuẩn bị điều kiện xây dựng đất nước. Để thực hiện những nhiệm vụ đó, Hội nghị đã đề ra *10 công tác trước mắt.*

Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ sáu có ý nghĩa rất quan trọng, nó đã xác định kẻ thù chính của nhân dân ta và vạch ra những nhiệm vụ của nhân dân ta trong giai đoạn cách mạng mới. Tr. 311.

21. *Hội nghị Béclin* (1954) - Hội nghị ngoại trưởng 4 nước Liên Xô, Anh, Pháp và Mỹ họp từ 25-1 đến 18-2-1954 tại Béclin (Đức).

Chương trình nghị sự của Hội nghị do đoàn đại biểu Liên Xô đề ra, gồm 3 vấn đề: 1. Biện pháp làm dịu tình hình căng thẳng trong quan hệ quốc tế và việc triệu tập Hội nghị các ngoại trưởng Liên Xô, Anh, Pháp, Mỹ và Trung Quốc; 2. Vấn đề nước Đức và nhiệm vụ bảo đảm an ninh của châu Âu; 3. Hiệp ước về việc thống nhất nước Áo.

Do lập trường của các nước tham gia không giống nhau nên vấn đề thứ 2 và vấn đề thứ 3 được nêu ra trong Hội nghị không đi đến nghị quyết gì.

Các đại biểu tham dự Hội nghị cũng đã thảo luận việc triệu tập Hội nghị Giơnevơ bàn về vấn đề Triều Tiên và việc lập lại hoà bình ở Đông Dương. Tr.311.

22. *Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khoá I*, cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên ở Việt Nam diễn ra ngày 6-1-1946. Cuộc bầu cử được tiến hành sôi nổi trong cả nước. Hơn 90% tổng số cử tri đã đi bỏ phiếu. Chủ tịch Hồ Chí Minh được hơn 98% số phiếu bầu. Ngay trong vùng đang có chiến tranh, cử tri vẫn tìm mọi cách tham gia bỏ phiếu. Lần đầu tiên trong lịch sử nước ta, một quốc hội tiến bộ được bầu ra một cách dân chủ. Tr. 337.

23. *Ngày Thủ đô giải phóng*: Thi hành Hiệp định Giơnevơ, quân đội Pháp phải trao trả lại cho ta Thủ đô Hà Nội đúng thời hạn 80 ngày kể từ khi Hiệp định được ký kết.

Trước khi rút, quân đội Pháp tìm mọi cách phá hoại, hòng gây cho ta nhiều khó khăn khi vào tiếp quản. Chúng lấy cắp tài liệu và tài sản công cộng; phá hỏng máy móc hoặc tháo gỡ mang đi những bộ phận quan trọng. Chúng ra sức dụ dỗ, cưỡng ép đồng bào ta di cư vào Nam; cho bọn lưu manh gây rối trong thành phố. Chúng còn tìm cách phá huỷ những di tích lịch sử và văn hoá của nhân dân ta.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Thành uỷ Hà Nội, đồng bào Thủ đô, nhất là công nhân đã kiên trì đấu tranh chống lại âm mưu phá hoại của chúng và buộc chúng phải trao lại thành phố cho ta đúng thời hạn.

Ngày 9-10-1954, tốp lính Pháp cuối cùng rút qua cầu Long Biên.

Sáng ngày 10-10-1954, các đơn vị tiếp quản Thủ đô, dẫn đầu là Trung đoàn Thủ đô, giương cao cờ Quyết chiến quyết thắng từ 5 cửa ô tiến vào giải phóng Hà Nội. Đến 15 giờ chiều ngày 10-10, việc tiếp quản thành phố đã hoàn thành. Cũng chiều hôm đó, 15 vạn nhân dân Hà Nội đã dự lễ mừng chiến thắng và ngày 10-10 đã trở thành ngày hội lớn của nhân dân Thủ đô, *Ngày giải phóng Thủ đô.*

Trong ngày này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi nhân dân Hà Nội phấn đấu xây dựng "Hà Nội thành một Thủ đô yên ổn, tươi vui và phồn thịnh". Tr.360.

24. Dưới sự xúi giục của bọn can thiệp Mỹ, các lực lượng Liên hiệp Pháp đã có những hành động vi phạm Hiệp định Giơnevơ ngày càng nghiêm trọng. Đặc biệt là vi phạm Điều 14 C của bản Hiệp định đình chiến và Điều 9 của bản Tuyên bố cuối cùng của Hội nghị Giơnevơ quy định việc ngăn cấm các hành động báo thù những người đã tham gia kháng chiến. Chỉ trong 2 tháng kể từ sau ngày ngừng bắn, trong khu vực tập kết của đối phương đã có 709 hành động báo thù, bắt bớ, tàn sát làm 619 người chết, 2.786 người bị thương và 6.112 người bị bắt giam. Tr.385.

25. *Ngày toàn quốc kháng chiến*: Sau Cách mạng Tháng Tám 1945, nhân dân ta cần có hoà bình để xây dựng đất nước và củng cố lực lượng về mọi mặt. Chúng ta đã nhân nhượng và ký với Chính phủ Pháp Hiệp định sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946. Nhưng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết chiếm nước ta một lần nữa.

Trước những hành động xâm lược trắng trợn của thực dân Pháp, đêm ngày 19-12-1946, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ.

Từ đó ngày 19-12 hàng năm trở thành ngày kỷ niệm lớn của dân tộc ta: Ngày toàn quốc kháng chiến. Tr.400.

26. *Năm nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình*, được đề ra lần đầu trong Hiệp định giữa Ấn Độ và Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa về buôn bán và quan hệ của Tây Tạng (thuộc Trung Quốc) với Ấn Độ (4-1954) gồm:

1) Tôn trọng lãnh thổ toàn vẹn và chủ quyền của nhau;

2) Không tiến công nhau;

3) Không can thiệp vào công việc của nhau;

4) Bình đẳng và cùng có lợi;

5) Cùng tồn tại hoà bình.

Tại Hội nghị Băngđung năm 1955, những nguyên tắc này được khẳng định lại. Tr.430.

27. *Hiệp ước Manila,* được ký kết giữa các nước Mỹ, Anh, Pháp, Ôxtrâylia, Niu Dilơn, Pakixtan, Thái Lan, Philíppin tại Manila (Philíppin) vào ngày 8-9-1954. Nội dung căn bản của bản Hiệp ước này là việc thành lập "Tổ chức Hiệp ước phòng thủ Đông - Nam Á" (SEATO) - khối quân sự -

chính trị nhằm chống lại phong trào giải phóng dân tộc và các lực lượng tiến bộ ở khu vực Đông - Nam Á. Theo điều khoản của Hiệp ước, các thành viên của khối SEATO có trách nhiệm giúp đỡ lẫn nhau trong trường hợp một nước bị tấn công hay có "nguy cơ bị tấn công". Không những thế, bản Hiệp ước còn cho phép các nước này tiến hành các hoạt động quân sự ngoài khu vực của các nước thành viên. Các nước tham gia Hiệp ước còn ký một văn kiện bổ sung cho phép thực hiện các điều khoản của Hiệp ước ở miền Nam Việt Nam, Lào và Campuchia, vi phạm trắng trợn các nghị quyết của Hội nghị Giơnevơ năm 1954. SEATO đã tổ chức nhiều cuộc tập trận, tích cực ủng hộ và can thiệp trực tiếp vào cuộc chiến tranh của Mỹ ở Đông Dương. Do những mâu thuẫn trong nội bộ các nước thành viên, năm 1976, khối SEATO tự tuyên bố giải tán. Tr.442.

28. *Hội nghị Băng Cốc* - Hội nghị các nước khối SEATO họp tại Băng Cốc (Thái Lan) từ ngày 23 đến 25-2-1955. Mục đích của Hội nghị Băng Cốc là thực hiện âm mưu gây tình hình căng thẳng ở Viễn Đông, mở rộng xâm lược các nước châu Á và làm giảm ảnh hưởng của Hội nghị Á-Phi sắp khai mạc. Tại Hội nghị này, Mỹ và đồng minh của Mỹ âm mưu lôi kéo Cămpuchia, Lào và Nam Việt Nam vào khối này nhằm xâm lược các nước Đông Dương, phá hoại Hiệp định Giơnevơ 1954. Tr.442.

19. *Hiệp định Pari 1954*, ký ngày 23-10-1954, tại Hội nghị ngoại trưởng 9 nước Mỹ, Anh, Pháp, Tây Đức, Hà Lan, Bỉ, Lúcxămbua, Italia, Canađa họp tại Pari (Pháp).

Hiệp định Pari 1954, gồm 80 văn kiện chia thành ba loại: 1) Các văn kiện về "khôi phục chủ quyền của Tây Đức" và "xoá bỏ quy chế chiếm đóng Tây Đức" do các nước Mỹ, Anh, Pháp, Tây Đức ký; 2) Các văn kiện do chín nước tham gia Hội nghị ký kết, quy định sửa đổi lại Hiệp ước Brúcxen, tổ chức và vũ trang lại quân đội Tây Âu, cho Tây Đức và Italia gia nhập Hiệp ước Brúcxen; 3) Văn kiện quy định việc Tây Đức gia nhập khối quân sự NATO với tư cách hội viên bình đẳng do Hội đồng khối NATO ký kết. Hiệp định Pari có hiệu lực từ ngày 5-5-1955. Ký Hiệp định Pari, Mỹ và các nước đồng minh của Mỹ đã đi ngược lại các điều khoản đã ký kết tại Hội nghị các nước đồng minh chống phátxít năm 1945 tại Pốtxđam, cũng trái với các điều khoản của Hiệp ước Anh - Xô năm 1942, Hiệp ước Xô - Pháp năm 1944, làm căng thẳng tình hình ở châu Âu và thế giới. Tr.444.

30. *Hội nghị lần thứ bảy (mở rộng), Ban Chấp hành Trung ương* (khoá II), họp từ ngày 3 đến ngày 12-3-1955, tại Hà Nội. Hội nghị phân tích tình hình từ sau Hội nghị Giơnevơ và kết luận: Kẻ thù cụ thể trước

mắt của toàn dân ta hiện nay là đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản Hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm; đế quốc Mỹ là kẻ thù đầu sỏ và nguy hại nhất. Hội nghị đã đề ra mục tiêu đấu tranh của nhân dân ta trong giai đoạn này là hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

Hội nghị đề ra nhiệm vụ và công tác cụ thể của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong giai đoạn trước mắt. Tr.486.

31. *Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương* (NATO) - liên minh quân sự - chính trị thành lập trên cơ sở Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương được ký kết giữa các nước Mỹ, Anh, Pháp, Italia, Bỉ, Bồ Đào Nha, Ailen, Canađa, Hà Lan, Na Uy, Đan Mạch, Lúcxămbua, ngày 4-4-1949, tại Oasinhtơn (Mỹ).

Mục đích của NATO là lập một hệ thống an ninh, thực chất là để chống lại hệ thống xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc. Hiệp ước có giá trị trong 20 năm. Tuy nhiên, nó cho phép bất cứ nước thành viên nào cũng có quyền rút ra khỏi tổ chức một năm sau khi đã thông báo cho Chính phủ Mỹ biết việc mình xin ra khỏi Hiệp ước. Hiệp ước quy định trong trường hợp có cuộc "tấn công vũ trang" vào một hoặc một số nước tham gia, các thành viên phải nhanh chóng giúp các nước đó kể cả việc sử dụng lực lượng vũ trang. Khi cần thiết, khối NATO can thiệp trực tiếp vào công việc nội bộ của các nước đó. Tr.490.

32. *Kỳ họp thứ tư của Quốc hội khoá I,* họp từ ngày 20 đến 26-3-1955, tại Hà Nội. Đây là kỳ họp đầu tiên của Quốc hội tại Thủ đô sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp. Tại kỳ họp, Quốc hội đề ra ba nhiệm vụ cho toàn dân ta trong giai đoạn mới:

1. Tiếp tục đấu tranh để thi hành triệt để Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình và tiến tới thực hiện thống nhất đất nước bằng Tổng tuyển cử.

2. Củng cố miền Bắc bằng cách đẩy mạnh và hoàn thành cải cách ruộng đất, ra sức khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, ra sức củng cố quốc phòng, củng cố chính quyền nhân dân, tăng cường công tác ngoại giao.

3. Mở rộng và củng cố đoàn kết nhân dân trong cả nước, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân toàn thế giới. Tr.497.

33. *Hội nghị nhân dân châu Á bảo vệ hoà bình*, họp từ ngày 6 đến 10-4-1955 tại Niu Đêli (Ấn Độ). Tham gia Hội nghị có 118 đại biểu của 14 nước châu Á.

Hội nghị đã thảo luận và thông qua năm nghị quyết về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và một nghị quyết kêu gọi tín đồ của các tôn giáo ở châu

Á ra sức bảo vệ hoà bình. Nghị quyết về các vấn đề chính trị gồm:

1. Việc cấm chỉ và kiểm soát các thứ vũ khí giết người hàng loạt.

2. Nguy cơ đối với châu Á do các hiệp ước và các liên minh quân sự chia rẽ các nước châu Á và do các căn cứ quân sự của ngoại quốc ở châu Á gây ra.

3. Địa vị hợp pháp của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa ở Liên hợp quốc.

4. Khôi phục mục đích đầu tiên của Liên hợp quốc như lúc mới thành lập.

5. Bình thường hoá những mối quan hệ ngoại giao giữa các nước châu Á.

6. Vấn đề chống phân biệt chủng tộc.

7. Chủ nghĩa thực dân và sự can thiệp của ngoại quốc vào các nước khác.

8. Ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Arập giành tự do và độc lập dân tộc.

9. Điện gửi Hội nghị Băngđung.

10. Điện ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Bắc Phi.

11. Lời kêu gọi nhân dân châu Á.

12. Về năm nguyên tắc chung sống hoà bình... Tr.507.

34. *Sắc lệnh về hoà bình,* sắc lệnh đầu tiên của Nhà nước Xôviết, do Lênin thảo ra và được Đại hội đại biểu Xôviết toàn Nga lần thứ II thông qua ngày 8-11-1917. Trong sắc lệnh này, Chính phủ Xôviết đề nghị nhân dân và Chính phủ tất cả các nước tham gia Chiến tranh thế giới thứ nhất ký kết một hoà ước với những điều kiện công bằng, hợp lý đối với tất cả các dân tộc, tức là một hoà ước không có sự thôn tính và không có bồi thường chiến tranh. Trong báo cáo về hoà bình của Lênin và trong Sắc lệnh về hoà bình đã nêu ra những nguyên tắc quan hệ quốc tế kiểu mới trên cơ sở thiết lập một nền hoà bình giữa tất cả các dân tộc, thừa nhận quyền bình đẳng của các dân tộc, nền độc lập của tất cả các quốc gia; và các phương pháp thẳng thắn, thành thật của chính sách ngoại giao xôviết. Tr. 514.

35. *Hội nghị Á - Phi 1955* - Hội nghị 29 nước Á - Phi họp từ ngày 18 đến 24-4-1955 tại Băngđung (Inđônêxia) theo sáng kiến của Hội nghị Thủ tướng năm nước: Ấn Độ, Inđônêxia, Miến Điện, Pakixtan, Xri Lanca họp ở Côlômbô tháng 4-1954. Hội nghị đã thảo luận những vấn đề chung có quan hệ thiết thân đến nhân dân các nước Á - Phi. Hội nghị nhất trí thông qua bản Tuyên bố chung mà tinh thần chủ yếu là chống chủ nghĩa thực dân, đảm bảo độc lập dân tộc, tăng cường hợp tác kinh tế, văn hoá giữa các nước

Á - Phi phù hợp với năm nguyên tắc chung sống hoà bình, đẩy mạnh sự nghiệp hoà bình và an ninh trên toàn thế giới.

Hội nghị Băngđung đánh dấu mốc quan trọng: các nước Á - Phi bắt đầu bước lên vũ đài quốc tế tham gia tích cực vào việc giải quyết những vấn đề chung của khu vực và của toàn thế giới. Tr.521.

36. *Hội nghị đổi công toàn quốc*, họp từ ngày 6 đến ngày 18-5-1955. Dự Hội nghị có 187 đại biểu của các khu, tỉnh, huyện, xã và các tổ trưởng tổ đổi công trên toàn miền Bắc, một số đại biểu miền Nam, các anh hùng nông nghiệp.

Hội nghị tổng kết kinh nghiệm của phong trào đổi công và hợp tác xã trong 10 năm đã qua, quán triệt chính sách của Đảng, Nhà nước ta về tổ chức tổ đổi công trong giai đoạn mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh hai lần đến thăm và nói chuyện với Hội nghị về phương châm, nguyên tắc, phương pháp tổ chức tổ đổi công, và công tác lãnh đạo phong trào xây dựng tổ đổi công - bước đầu tiên đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa. Tr.538.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

A

AIXENHAO, **Đ.** (1890 - 1969). Đại tướng, nhà hoạt động chính trị Mỹ. Chỉ huy lực lượng Đồng minh đổ bộ lên Bắc Phi năm 1942; vào Italia năm 1943; Noócmăngđi năm 1944. Năm 1950-1952, là Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang khối NATO ở châu Âu. Năm 1953-1961 là Tổng thống nước Mỹ.

ĂNGGHEN, **Ph.** (1820-1895). Lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của giai cấp vô sản quốc tế, đồng chí và bạn chiến đấu của Các Mác. Cùng với Mác, ông đã xây dựng lý luận về chủ nghĩa cộng sản khoa học và đấu tranh không mệt mỏi cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân.

Ăngghen không chỉ là nhà cách mạng vĩ đại, ông còn là nhà triết học, kinh tế học, sử học, nhà khoa học tự nhiên, nhà quân sự, nhà văn và nhà ngôn ngữ học.

Sau khi Mác qua đời, Ăngghen tiếp tục hoàn thành việc xuất bản các trước tác của Mác và tiến hành cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội trong phong trào công nhân.

B

BẢO ĐẠI (Nguyễn Vĩnh Thuỵ). Sinh năm 1913, vua cuối cùng của triều Nguyễn; lên ngôi năm 1925, thoái vị vào tháng 8-1945. Từ tháng 9-1945, được Chủ tịch Hồ Chí Minh mời làm Cố vấn của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tháng 3-1946, được cử

sang Trùng Khánh thực hiện chính sách ngoại giao của Chính phủ ta với chính quyền Tưởng Giới Thạch. Nhân chuyến đi này, ở lại Trung Quốc. Năm 1949, Bảo Đại được đưa về Việt Nam làm Quốc trưởng bù nhìn. Tháng 10-1955, bằng "trưng cầu dân ý", Mỹ đã phế truất Bảo Đại và đưa Ngô Đình Diệm lên thay.

BIĐÔN, **Gi.** (1899-1983). Nhà hoạt động chính trị Pháp, một trong những người sáng lập Đảng tập hợp bình dân (M.R.P.). Thủ tướng Pháp trong những năm 1946 và 1949-1950; Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Pháp 1944-1948; Nghị sĩ Quốc hội Pháp 1946-1962.

Với cương vị lãnh đạo nước Pháp, Gi.Biđôn đã tích cực đưa nước Pháp tham gia Hiệp ước Brúcxen, tổ chức phòng thủ châu Âu và khối liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO).

Đối với Việt Nam, Gi.Biđôn chủ trương xoá bỏ những điều khoản mà Chính phủ Pháp đã ký với Chính phủ ta trong Hiệp định sơ bộ 6-3 và Tạm ước 14-9-1946, đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

BIÊRÚT, **B.** (1892-1956). Nhà hoạt động chính trị Ba Lan, đảng viên Đảng Cộng sản Ba Lan từ năm 1918. Trong thời kỳ Ba Lan bị phát xít Đức chiếm đóng, hoạt động bí mật và là một trong những người lãnh đạo Đảng Công nhân, là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tối cao từ tháng 1-1944.

Là Chủ tịch nước Cộng hoà Ba Lan từ 1947-1952, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Ba Lan 1952-1954; Chủ tịch Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan từ tháng 9-1949. Từ tháng 3-1954, là Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chủ tịch Ban Chấp hành toàn quốc Mặt trận dân tộc Ba Lan.

BÙI BẰNG ĐOÀN (1886-1955). Nhân sĩ, quê làng Liên Bát Chùa, phủ Ứng Hoà, tỉnh Hà Đông (nay thuộc tỉnh Hà Tây).

Xuất thân trong một gia đình nho học và quan lại. Tháng 3-1933, làm Thượng thư (Bộ trưởng) Bộ Hình trong nội các của Bảo Đại. Ngày 9-3-1945, Nhật đảo chính Pháp, về sống ẩn dật tại quê nhà.

Sau Cách mạng Tháng Tám, tham gia các tổ chức yêu nước ở Hà Nội. Ông là Trưởng ban Thường trực Quốc hội từ tháng 11-1946 cho đến khi mất.

BÙI KỶ (1887-1960). Học giả, hiệu là Ưu Thiên, quê làng Châu Cầu, huyện Thanh Liêm, Hà Nam. Đậu cử nhân năm 1909, đậu phó bảng năm 1910, sau đó du học bên Pháp. Trở về nước, làm việc trong ngành giáo dục, viết sách, làm báo. Sau Cách mạng Tháng Tám, làm Chủ tịch Hội văn hoá kháng chiến Liên khu III. Hoà bình lập lại, làm Chủ tịch Hội hữu nghị Việt - Trung. Mất tại Hà Nội năm 1960. Ông đã để lại nhiều tác phẩm khảo cứu văn học và dịch thuật có giá trị.

C

CÁTXTƠRI, **Đơ**, Tướng Pháp, sinh năm 1902, tham gia Chiến tranh thế giới thứ hai, bị bắt làm tù binh, sau đó trốn thoát và tham gia lực lượng kháng chiến Pháp ở Bắc Phi.

Năm 1951, Đơ Cátxtơri sang Đông Dương, là chỉ huy quân Pháp khu vực Nam đồng bằng Bắc Bộ. Bị thương và trở về Pháp. Tháng 8-1953, sang Đông Dương lần thứ hai, được cử chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ và bị bắt làm tù binh ngày 7-5-1954.

CHU ÂN LAI (1898-1976). Nhà hoạt động chính trị Trung Quốc. Năm 1917-1919, học tại Nhật. Năm 1920-1924, học tại Pháp, cùng với một số thanh niên Trung Quốc thành lập tổ chức mác xít ở Pari rồi gia nhập Đảng Cộng sản Pháp. Năm 1924, về nước và được cử làm Chủ nhiệm chính trị Trường quân sự Hoàng Phố. Năm 1927, tham gia lãnh đạo khởi nghĩa Nam Xương, là Uỷ viên Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc kiêm Bí thư Quân uỷ Trung ương. Năm 1928, là Uỷ viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng. Sau khi nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thành lập (1-10-1949), được bầu làm Thủ tướng Quốc vụ viện. Năm 1949-1958, kiêm chức Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Phó Chủ tịch Hội nghị chính trị hiệp thương nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa.

D

DAPÔTỐTXKI, **A**. (1884-1957). Nhà hoạt động chính trị Tiệp Khắc, là đảng viên Đảng Cộng sản Tiệp Khắc từ năm 1921; Bí thư Trung

ương Đảng (1922-1929); Tổng thư ký các công đoàn cách mạng Tiệp Khắc (1929-1939); Uỷ viên Ban Chấp hành Liên hiệp công đoàn thế giới và Chủ tịch Hội đồng trung ương các công đoàn Tiệp Khắc (1945-1949); Phó Thủ tướng (1948), Thủ tướng Chính phủ (1948-1953); Chủ tịch nước Cộng hoà Tiệp Khắc (1953-1957).

DAVÁTXKI, **A.** (1899-1964). Nhà hoạt động chính trị Ba Lan, đảng viên Đảng Cộng sản Ba Lan từ năm 1923. Trong thời gian Chiến tranh thế giới thứ hai, là Tổng tham mưu trưởng quân du kích Ba Lan, Phó Tư lệnh quân đội Ba Lan ở Liên Xô. Năm 1949-1952, là Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Ba Lan. Năm 1952, là Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan. Tại Hội nghị Trung ương lần thứ tám (10-1956) và Đại hội lần thứ III, được bầu làm Uỷ viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan.

DINÔVIÉP, **G.E.** (1883-1936). Nhà hoạt động chính trị Liên Xô, gia nhập Đảng Bônsêvích từ 1901. Từ 1908 đến tháng 4-1917 sống ở nước ngoài, tham gia ban biên tập báo *Người vô sản* và báo *Người dân chủ - xã hội*, cơ quan Trung ương Đảng. Từ Đại hội V Đảng Công nhân dân chủ- xã hội Nga là Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Trong thời kỳ chuẩn bị Cách mạng Tháng Mười đã tỏ ra dao động chống lại chủ trương khởi nghĩa vũ trang.

Sau Cách mạng Tháng Mười làm Chủ tịch Xôviết Pêtơrôgrát, là Uỷ viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Quốc tế Cộng sản. Dinôviép đã nhiều lần chống lại đường lối lêninnít của Đảng nên nhiều lần bị khai trừ khỏi Đảng rồi lại được khôi phục. Năm 1934 do hoạt động chống đảng bị khai trừ lần thứ ba.

Đ

ĐALÉT, **Gi.Ph.** (1888-1959). Bộ trưởng ngoại giao Mỹ 1952-1959. Đalét là người hoạt động tích cực cho phái "diều hâu" trong chính giới Mỹ.

ĐAMIANỐP, **G.B.** (1892-1958). Nhà hoạt động chính trị Bungari. Trong những năm 1914-1918, tham gia lãnh đạo phong trào công nhân cách mạng trong binh lính ngoài mặt trận, là một trong những người lãnh đạo phong trào chống phát xít năm 1923. Từ năm 1944,

phụ trách công tác quân sự của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Bungari. Là Uỷ viên Bộ Chính trị từ tháng 5-1945; Bộ trưởng Bộ Quốc phòng 1946-1950. Từ 1950, được bầu làm Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Bungari.

ĐIMITƠRỐP, **Gi.** (1882-1949). Nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, lãnh tụ của Đảng Cộng sản và Nhà nước Bungari. Là đảng viên Đảng Xã hội dân chủ Bungari năm 1902, Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng năm 1909. Năm 1923, tham gia lãnh đạo cuộc khởi nghĩa của công nhân và nông dân Bungari. Sau khi khởi nghĩa thất bại, phải rời Tổ quốc, tiếp tục hoạt động trong Quốc tế cộng sản. 1935-1943, là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Từ 1942, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc đoàn kết tất cả các lực lượng chống phát xít ở Bungari. Sau khi Bungari được giải phóng, được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản và là người lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Bungari.

E

ÊĐEN, **A.** (1897-1977). Nhà ngoại giao Anh. Là người của Đảng Bảo thủ. Từ năm 1935, nhiều lần giữ chức Bộ trưởng Bộ Ngoại giao. Năm 1955-1957 là Thủ tướng Anh.

ÊRIÔ, **E.** (1872-1957). Nhà chính trị và nhà văn Pháp, là một trong những lãnh tụ của Đảng Xã hội cấp tiến. Là Thị trưởng thành phố Liông từ 1905-1957; Chủ tịch Quốc hội Pháp 1947-1955.

G

GHÊÓOCGHIU ĐÊ, **Gi.** (1901-1965). Gia nhập Đảng Cộng sản Rumani năm 1930, là Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1935), Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng từ năm 1945, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng từ năm 1955. Ông là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1952-1955), Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hoà Nhân dân Rumani từ năm 1961.

GÍPCỐP, **T.** Nhà hoạt động chính trị Bungari, sinh năm 1911. Vào Đảng Cộng sản Bungari năm 1932. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai,

chỉ huy lực lượng du kích chiến đấu chống phát xít. Được bầu làm Uỷ viên dự khuyết (1945); Uỷ viên chính thức (1948); Uỷ viên dự khuyết Bộ Chính trị (1950); Uỷ viên chính thức Bộ Chính trị; Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Bungari (1951). Từ năm 1945, là đại biểu Quốc hội Bungari.

GRÔDA, **P.** (1884-1958). Nhà hoạt động chính trị, xã hội Rumani. Năm 1933, sáng lập và lãnh đạo tổ chức nông dân dân chủ Rumani. Năm 1944-1945, là Phó Chủ tịch, và 1945-1947, là Chủ tịch Chính phủ liên hiệp các lực lượng dân chủ Rumani. Là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng năm 1947-1952, và 1952-1958, là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Quốc hội Cộng hoà Nhân dân Rumani.

GRÔTTƠVÔN, **Ô.** (1894-1964). Nhà hoạt động chính trị Đức, là đảng viên phái tả trong Đảng Xã hội dân chủ Đức. Năm 1945, là người đứng đầu Đảng Xã hội dân chủ ở Đông Đức. Sau khi Đảng Xã hội thống nhất Đức thành lập, cùng với Vihem Pích là đồng Chủ tịch Đảng (4-1946). Là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Hội đồng nhân dân Đức và Chủ tịch Hội đồng lập hiến (1948-1949). Từ 10-1949, là Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Dân chủ Đức.

GỐTVAN, **C**. (1896-1953). Nhà hoạt động chính trị Tiệp Khắc. Tham gia phong trào công nhân từ 1912, tham gia Đảng Cộng sản Tiệp Khắc năm 1921. Là Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương năm 1925, Tổng bí thư Đảng Cộng sản Tiệp Khắc 1929 - 1935; Uỷ viên Ban Chấp hành rồi Bí thư Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản 1935-1943. Trong thời gian Chiến tranh thế giới thứ hai, đứng đầu cơ quan hải ngoại của Đảng Cộng sản Tiệp Khắc tại Liên Xô, tham gia chỉ đạo và tổ chức cuộc đấu tranh chống phát xít Đức.

Sau khi Tiệp Khắc được giải phóng, là Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Tiệp Khắc và là Phó Chủ tịch Chính phủ Mặt trận dân tộc Séc và Xlôvaki (1945-1946); Chủ tịch Chính phủ Tiệp Khắc (1946 - 1948); Thủ tướng Chính phủ từ 1946. Từ 6-1948, là Chủ tịch nước Cộng hoà Tiệp Khắc.

H

HÍTLE, **A.** (1889 - 1945). Quốc trưởng, Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang của nước Đức phát xít; kẻ đã gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai; thủ lĩnh Đảng Quốc xã (1921). Từ tháng 1-1933 là Thủ tướng Đức; năm 1934 nắm luôn cả chức Tổng thống và tự xưng là Quốc trưởng. Hítle thực hiện chế độ độc tài phát xít, giải tán các chính đảng và các tổ chức nhân dân chỉ để lại Đảng Quốc xã và những tổ chức phát xít do chúng lập ra; thực hiện chính sách chống cộng và bài Do Thái. Trong thời gian cầm quyền, Hítle thực hiện chính sách đối ngoại cực kỳ phản động. Cùng với Italia, Nhật Bản, nước Đức phát xít lập ra trục Béclin - Rôma - Tôkiô và gây ra Chiến tranh thế giới thứ hai (9-1939). Ngày 30-4-1945, quân đội Liên Xô đánh bại quân đội Đức phát xít, Hítle tự sát.

HOÀNG VĂN THỤ (1909-1944). Người dân tộc Tày. Tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1926. Năm 1929, gia nhập Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội. Năm 1935, dự Đại hội Đảng lần thứ nhất tại Macao (Trung Quốc). Về nước, hoạt động tại Việt Bắc, làm chủ bút báo *Tranh đấu*; viết bài báo *Lao động*, tham gia lãnh đạo phong trào Mặt trận dân chủ (1936-1939). Năm 1939 là Bí thư Xứ uỷ Bắc Kỳ. Tháng 11-1940, là Uỷ viên Trung ương Đảng. Tháng 5-1941, là Uỷ viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng.

Tháng 8-1943, bị thực dân Pháp bắt tại Hà Nội và bị chúng xử tử ngày 24-5-1944.

HỐTGIA, **Ă.** (1908-1985). Nhà hoạt động chính trị của Đảng và Nhà nước Anbani.

Ông là một trong những người tích cực hoạt động cho việc thành lập Đảng Cộng sản Anbani (từ năm 1948 đổi tên thành Đảng Lao động Anbani) và tham gia phong trào giải phóng dân tộc chống sự chiếm đóng của phát xít Italia, bị toà án phát xít kết án tử hình vắng mặt.

Khi nước Cộng hoà Nhân dân Anbani ra đời, ông liên tục được cử giữ những chức vụ quan trọng của Đảng và Nhà nước: Bộ trưởng Ngoại giao (1946-1952), Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1946-1954), Uỷ viên Trung ương Đảng từ năm 1941, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Anbani (1948) và Bí thư thứ nhất Đảng Lao động Anbani (1948-1985). Từ năm 1957, Ă. Hốtgia là Tổng tư lệnh lực lượng vũ trang và Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng Anbani.

K

KHỔNG TỬ (551-479 TCN): Tên thật là Khổng Khâu, tên chữ là Trọng Ni. Nhà văn hoá, nhà triết học cổ đại Trung Quốc. Quan điểm chính trong tư tưởng của ông là thiết lập trật tự quốc gia, trong đó mọi người đều sống hoà thuận theo đạo đức. Các tác phẩm của ông là cơ sở của đạo Khổng - nền tảng tư tưởng chính thống của chế độ phong kiến Trung Quốc.

KIM NHẬT THÀNH (1912-1994). Nhà hoạt động chính trị, lãnh tụ của Đảng Cộng sản và Nhà nước nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên. Là đảng viên Đảng Cộng sản Triều Tiên từ năm 1931. Năm 1934, tổ chức các đội du kích Triều Tiên tại Mãn Châu (Trung Quốc), sau đó là người chỉ huy Quân đội cách mạng Triều Tiên, tham gia cuộc chiến tranh giải phóng đất nước khỏi ách chiếm đóng của phát xít Nhật.

Từ năm 1946, được bầu làm Bí thư thứ nhất Bộ Tổ chức Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Triều Tiên và là Chủ tịch Uỷ ban nhân dân lâm thời Bắc Triều Tiên, sau đó làm Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Triều Tiên. Trong những năm chống Mỹ (1950-1953), được cử làm Chủ tịch Uỷ ban quân sự, Tổng tư lệnh quân đội nhân dân Triều Tiên.

KHƠRÚTSỐP, **N.X.** (1894-1971). Nhà hoạt động chính trị xôviết, đảng viên Đảng Cộng sản từ năm 1918; Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô 1953-1964; Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô 1958-1964.

L

LANIEN, **G.** (1889-1975). Nghị sĩ Quốc hội, nhiều lần làm Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Bưu điện; nguyên Thủ tướng nước Cộng hoà Pháp (1953-1954).

Khi Lanien làm Thủ tướng nước Pháp (6-1953), Chính phủ G.Lanien được Quốc hội Pháp cho "toàn quyền hành động" trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương. Từ chỗ dựa vào viện trợ Mỹ

đến chỗ lệ thuộc vào Mỹ trong chính sách đối nội và đối ngoại, chính quyền Lanien đã cùng với giới chức thực dân ở Đông Dương chủ trương giành thế chủ động trên chiến trường và rút khỏi chiến tranh trong danh dự. Nhưng Chính phủ G.Lanien đã sụp đổ cùng với sự thất bại của chủ trương này (6-1954).

LÊNIN, **V.I.** (1870-1924). Lãnh tụ thiên tài của giai cấp vô sản và nhân dân lao động toàn thế giới, người sáng lập Đảng Cộng sản Liên Xô và nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trong lịch sử loài người, sáng lập Quốc tế Cộng sản. Là học trò trung thành và xuất sắc nhất của Mác và Ăngghen, Lênin đã bảo vệ tinh thần cách mạng của chủ nghĩa Mác, chống lại mọi sự xuyên tạc của bọn cơ hội chủ nghĩa, phát triển chủ nghĩa Mác, giải quyết đúng đắn về lý luận và thực tiễn các vấn đề đặt ra cho cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa.

M

MÁC, **C.** (1818-1883). Lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân thế giới, nhà tư tưởng vĩ đại nhất, Người cùng Ăngghen sáng lập nền triết học mới - triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, kinh tế chính trị học và chủ nghĩa xã hội khoa học. Ba bộ phận này có quan hệ hữu cơ với nhau, cấu thành học thuyết Mác, trở thành hệ tư tưởng, thế giới quan, lý luận về chiến lược và sách lược của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh xoá bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Mác không chỉ là nhà lý luận thiên tài mà trước hết Mác là nhà cách mạng vĩ đại. Năm 1847, Mác và Ăngghen tham gia sáng lập *Liên đoàn những người cộng sản*. Năm 1864, Mác sáng lập và là linh hồn của Quốc tế I. Mác đã đấu tranh không khoan nhượng với mọi thứ chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa vô chính phủ trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Người đã hiến dâng cả đời mình cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và toàn thể loài người.

MAO TRẠCH ĐÔNG (1893-1976). Nhà hoạt động chính trị nổi tiếng Trung Quốc. Năm 1921, tham gia Đại hội thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc, sau đó phụ trách Bí thư Khu uỷ khu vực Hồ Nam. Năm 1923, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương, làm Bí thư

Trung ương cục phụ trách công tác tổ chức. Năm 1930, làm Tổng Chính uỷ Hồng quân Trung Quốc; tháng 11-1931, là Chủ tịch Chính phủ Dân chủ công nông Trung Hoa; tháng 1-1933, là Uỷ viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc. Tháng 2-1943, được bầu làm Chủ tịch Bộ Chính trị và Chủ tịch Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc. Năm 1949-1954, là Chủ tịch Chính phủ nhân dân Trung ương; năm 1954-1959, là Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa.

N

NAPÔLÊÔNG, **L.B.** (1769-1821). Nhà quân sự nổi tiếng của Pháp. Năm 1785, tốt nghiệp trường pháo binh với quân hàm thiếu uý. Tham gia cách mạng Pháp năm 1789 và nhanh chóng trở thành một viên tướng trẻ nắm quyền chỉ huy tối cao quân đội. Năm 1789, tổ chức đảo chính và năm 1804, tuyên bố thiết lập chế độ độc tài. Napôlêông đã lôi kéo nước Pháp vào những cuộc chiến tranh chiếm đóng lãnh thổ nhiều nước châu Âu. Năm 1812, thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược nước Nga. Năm 1814, bị liên quân châu Âu đánh bại. Năm 1815, chiếm lại ngôi hoàng đế nhưng sau thất bại tại Oatéclô (22-6-1815) lại bị lật đổ.

NAVA, **H.** Sinh năm 1898, Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương (1953-1954); nguyên Tổng tham mưu trưởng lục quân khối NATO, Nava là tác giả kế hoạch tác chiến của quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương trong những năm 1953-1954, âm mưu giành lại thế chủ động đã mất trên chiến trường và rút ra khỏi chiến tranh trong danh dự.

Nhưng kế hoạch của Nava đã bị phá sản. Tháng 6-1954, Nava bị triệu hồi về nước.

NÊRU, **G.** (1889-1964). Nhà hoạt động chính trị Ấn Độ, học trò và người kế tục sự nghiệp của Găngđi. Năm 1929, được bầu là Tổng thư ký Đảng Quốc đại; trong những năm 1929-1930, 1936, 1937, 1946, 1951-1954, là Chủ tịch Đảng Quốc đại. Năm 1946, là Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Chính phủ lâm thời Ấn Độ. Từ năm 1947 đến 1964, là Thủ tướng Ấn Độ. G. Nêru là người có nhiều đóng góp vào sự nghiệp hoà bình thế giới, là một trong những người đề

xướng năm nguyên tắc chung sống hoà bình và là một trong những người sáng lập Phong trào Không liên kết.

NGÔ ĐÌNH DIỆM (1901-1963). Tổng thống chính quyền Sài Gòn 1956-1963. Ngô Đình Diệm làm quan từ năm 1920; năm 1933, là Thượng thư Bộ Lại; năm 1934, từ quan do mâu thuẫn với Phạm Quỳnh. Năm 1950, sang Mỹ. Năm 1954, được Mỹ đưa về làm Thủ tướng thay Bửu Lộc. Sau khi lên cầm quyền, Ngô Đình Diệm với sự giúp sức của Mỹ, đã lật đổ Bảo Đại. Từ đó, Ngô Đình Diệm dưới sự điều khiển của Mỹ đã tiến hành đàn áp nhân dân và chống phá cách mạng quyết liệt. Ngày 2-11-1963, Ngô Đình Diệm chết trong cuộc đảo chính của lực lượng chống đối do Mỹ dàn dựng.

NGUYỄN THỊ MINH KHAI (1910-1941) con một viên chức xe lửa ở thành phố Vinh, Nghệ An. Năm 1927, tham gia tổ chức Hội Hưng Nam (tiền thân của Tân Việt cách mạng Đảng). Đầu năm 1930, được kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng, năm 1930, được cử sang công tác tại Văn phòng chi nhánh Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản (trụ sở tại Hồng Kông, Trung Quốc).

Tháng 7-1935, Nguyễn Thị Minh Khai là thành viên trong đoàn đại biểu của Đảng ta dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản tại Mátxcơva. Tại Đại hội, với biệt danh Phan Lan, đọc bản tham luận về vai trò của phụ nữ Đông Dương trong cuộc đấu tranh cách mạng.

Về nước, được cử vào Xứ uỷ Nam Kỳ và trực tiếp làm Bí thư Thành uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn.

Ngày 30-7-1940, Nguyễn Thị Minh Khai bị thực dân Pháp bắt và bị giết hại vào ngày 26-8-1941.

NÍCHXƠN, **R.** (1913-1994). Tổng thống Mỹ thứ 37, người của Đảng Cộng hoà, là Phó Tổng thống Mỹ 1953-1961. Năm 1969, Nichxơn trúng cử Tổng thống Mỹ và là tác giả của chính sách "Việt Nam hoá chiến tranh" ở Việt Nam. Năm 1974, phải từ chức Tổng thống vì dính líu vào vụ bê bối Oatơghết.

P

PHẠM BÁ TRỰC (1899-1954). Linh mục yêu nước; Phó trưởng Ban Thường trực Quốc hội khoá I; Phó Chủ tịch Mặt trận Liên - Việt.

PHẠM VĂN ĐỒNG (sinh năm 1906). Tham gia cách mạng từ 1925. Năm 1929, là Bí thư Kỳ bộ Thanh niên cách mạng đồng chí hội Nam Kỳ.

1929-1936, bị địch bắt đày ra Côn Đảo. Năm 1941, tham gia Mặt trận Việt Minh và phụ trách báo *Việt Nam độc lập*. Năm 1945, là Bộ trưởng Bộ Tài chính. Năm 1949, được cử làm Phó Thủ tướng Chính phủ. Năm 1955-1986, là Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Cuối năm 1947, là Uỷ viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Năm 1951, được bầu lại vào Trung ương Đảng và là Uỷ viên Bộ Chính trị. Từ 1986, là Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Ông còn là tác giả của nhiều tác phẩm có giá trị về văn hoá.

PHRĂNGXƠ, **A**. (1844-1924). Tên thật là Anatôn Tibô. Nhà văn hiện thực và nhân đạo chủ nghĩa Pháp, giải thưởng Nôben về văn học 1921. Tác giả của nhiều tiểu thuyết nổi tiếng. Các tác phẩm của Anatôn Phrăngxơ thấm nhuần chủ nghĩa nhân đạo cao quý, đặt ra những vấn đề xã hội và chính trị to lớn của đầu thế kỷ XX. Văn phong của ông tuyệt vời trong sáng, nhẹ nhàng và giễu cợt sâu sắc.

PRAXÁT, **R**. (1884-1963). Nhà hoạt động chính trị Ấn Độ; Chủ tịch Quốc hội lập hiến Ấn Độ (1946); Chủ tịch Đảng Quốc đại (1947); Tổng thống Chính phủ lâm thời Ấn Độ (1950); Tổng thống nước Cộng hoà Ấn Độ (1952-1962).

S

SỐCSIN, **U.** (1874-1965), Thủ tướng nước Anh (1940-1945 và 1951-1955). Là Bộ trưởng Bộ Chiến tranh (1918 đến 1922).

T

TÁTXINHI, **Đờlát Đờ** (1889-1952). Thống chế Pháp; Chỉ huy Quân đoàn I Pháp (1944-1945); Cao uỷ kiêm Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương (1950-1952).

TÔN ĐỨC THẮNG (1888-1980). Nhà hoạt động chính trị. Tham gia Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội từ năm 1927. Tháng 7-1929, bị địch bắt; năm 1930, bị đày ra Côn Đảo. Sau Cách mạng Tháng Tám 1945, trở về đất liền tiếp tục hoạt động cách mạng và được bầu làm Bí thư Xứ uỷ Nam Bộ, đại biểu Quốc hội khoá I. Là Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (cuối 1947); Chủ tịch Mặt trận Liên - Việt, Trưởng Ban thường trực Quốc hội. Từ tháng 6-1960, được bầu làm Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Năm 1969, sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, được cử giữ chức Chủ tịch nước.

TÔNXTÔI, **L.N.** (1828-1910). Nhà văn Nga nổi tiếng trên thế giới. Các tác phẩm của ông có ảnh hưởng rất lớn đối với sự phát triển của nền văn học Nga và văn học thế giới.

TƠRUMAN, **H.** (1884-1972). Nhà hoạt động chính trị; Tổng thống thứ 33 của nước Mỹ (1945-1953), người hạ lệnh ném hai quả bom nguyên tử xuống Hirôsima và Nagadaki (Nhật Bản). H. Tơruman là một trong những người khởi xướng đường lối "chiến tranh lạnh" sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

TRẦN PHÚ (1-5-1904 - 6-9-1931). Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam, quê ở huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Năm 1925, tham gia sáng lập Hội Phục Việt, tổ chức đầu tiên của Tân Việt cách mạng Đảng. Năm 1926, tham dự lớp huấn luyện cách mạng ở Quảng Châu (Trung Quốc) do Nguyễn Ái Quốc tổ chức, sau đó được cử sang học tại trường Đại học Phương Đông Liên Xô.

Tháng 4-1930, Trần Phú về nước, được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam và đã khởi thảo *Luận cương cách mạng tư sản dân quyền*. Bản Luận cương được Hội nghị Trung ương lần thứ nhất (10-1930) thông qua. Tại Hội nghị này, Trần Phú được bầu làm Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng.

Ngày 19-4-1931, Trần Phú bị thực dân Pháp bắt. Những đòn tra tấn dã man và chế độ nhà tù khắc nghiệt của thực dân Pháp làm cho sức khoẻ của Trần Phú suy kiệt. Ngày 6-9-1931, Trần Phú đã hy sinh trong nhà tù.

TRẦN QUỐC TOẢN (1268-1285): Người trong hoàng tộc nhà Trần. Trong cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống quân xâm lược Nguyên Mông ở thế kỷ XIII, mới 15 tuổi, với lòng yêu nước nồng nàn và ý chí chiến đấu ngoan cường chống giặc ngoại xâm, tuy không được dự hội nghị các vương hầu bàn kế chống giặc, Trần Quốc Toản đã tự tổ chức một đội nghĩa binh tham gia đánh giặc Nguyên, bảo vệ Tổ quốc.

TƯỞNG GIỚI THẠCH (1887-1975). Học quân sự ở Nhật. Năm 1924, được Tôn Trung Sơn cử đi khảo sát về quân sự ở Liên Xô, rồi về nước giữ

chức Hiệu trưởng Trường quân sự Hoàng Phố. Sau khi Tôn Trung Sơn mất, Tưởng Giới Thạch giữ chức Chủ tịch Ban Thường vụ Ban Chấp hành Trung ương Quốc dân Đảng. Tổng tư lệnh quân cách mạng quốc dân. Năm 1943, tái nhiệm chức Chủ tịch Chính phủ Quốc dân Đảng. Năm 1948, giữ chức Tổng thống. Tháng 1-1949, Tưởng Giới Thạch từ chức; cùng năm rút ra Đài Loan tiếp tục giữ chức Tổng tài Quốc dân Đảng và Tổng thống Trung Hoa dân quốc ở Đài Loan.

U

U NU, sinh năm 1907, nhà hoạt động chính trị Mianma. Là thành viên Đảng Tabin, một đảng đấu tranh đòi độc lập cho Mianma từ năm 1933; là Bộ trưởng Ngoại giao 1943-1945. Năm 1948-1956, tháng 2-1957, 1958, 1960-1962 là Thủ tướng Chính phủ. Là người tham gia sáng lập Phong trào Không liên kết.

VÕ NGUYÊN GIÁP, sinh năm 1911, Đại tướng Quân đội nhân dân Việt Nam. Thời kỳ 1936-1939, hoạt động công khai tại Hà Nội. Năm 1940, sang Trung Quốc gặp lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, sau đó về nước tham gia xây dựng căn cứ địa Cao - Bắc - Lạng. Năm 1944, chỉ huy đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân. Năm 1945 được bầu là Uỷ viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giữ các chức vụ: Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Quân sự uỷ viên hội, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Năm 1948, được phong quân hàm Đại tướng. Từ 1951 đến 1982, là Uỷ viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đại hội V (1982) được bầu lại làm Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Từ 1955 đến 1991, là Phó Thủ tướng Chính phủ; Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng. Là đại biểu Quốc hội từ khoá I đến khoá VII.

VÔRÔSILỐP, **K.E.** (1881-1969). Nhà hoạt động chính trị Liên Xô, Nguyên soái Liên Xô. Là Uỷ viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô từ 1926; Uỷ viên Đoàn Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng từ năm 1952; Uỷ viên nhân dân phụ trách quân sự và hải quân (1925); Uỷ viên nhân dân quốc phòng Liên Xô (1934-1940); Uỷ viên

Hội đồng quốc phòng Nhà nước (1941-1945), Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1946); Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xô viết tối cao Liên Xô (1953-1960).

X

XANHTƠNY, **Gi.** (1907-1978). Chính khách Pháp, nhân viên Nhà băng Đông Dương 1929-1931. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, hoạt động trong phong trào kháng chiến Pháp. Năm 1945-1946, là đại diện Chính phủ Pháp tại Hà Nội, nhiều lần tiếp xúc với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuối năm 1954, Xanhtơny là Tổng đại diện Cộng hoà Pháp tại Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Năm 1969, ông thay mặt Chính phủ Pháp dự tang lễ Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hà Nội.

XÊĐENBAN, **I.** Sinh năm 1916, nhà hoạt động chính trị Mông Cổ. Năm 1940, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ và làm Tổng Bí thư; Phó Thủ tướng Chính phủ (1945), Chủ tịch Uỷ ban kế hoạch Nhà nước (1945-1948); từ năm 1952, được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ.

XTALIN, **I.V.** (1879-1953). Nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng Cộng sản và Nhà nước Liên Xô. Năm 1898, gia nhập Đảng Công nhân dân chủ xã hội Nga rồi trở thành đảng viên Đảng Bônsêvích sau Đại hội lần thứ II của Đảng.

Thời kỳ chuẩn bị tiến hành cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga, Xtalin là Uỷ viên trong Trung tâm quân sự cách mạng.

Thời kỳ nước ngoài vũ trang can thiệp và nội chiến, Xtalin là Uỷ viên Hội đồng Quân sự cách mạng. Năm 1922, là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản (b) Nga.

Trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1941-1945) là Chủ tịch Uỷ ban Quốc phòng và là Uỷ viên nhân dân Bộ Quốc phòng Liên Xô, Tổng tư lệnh tối cao các lực lượng vũ trang Liên Xô. Ông còn là tác giả của nhiều tác phẩm lý luận.

XUPHANUVÔNG (1909-1995), nhà hoạt động chính trị, nguyên Uỷ viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách

mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào, Chủ tịch Mặt trận Lào xây dựng đất nước (Neo Lào Xangxạt).

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Xuphanuvông đã giữ nhiều trọng trách: Thủ tướng Chính phủ kháng chiến Lào, Chủ tịch Mặt trận Lào yêu nước (Neo Lào Hắcxạt). Ông là đại biểu các lực lượng cách mạng Lào tham gia các Chính phủ liên hiệp Lào lần thứ nhất (1957-1958), lần thứ hai (1962-1964) và lần thứ ba (1974-1975). Ông là người có nhiều cống hiến to lớn vào việc xây dựng và củng cố tình đoàn kết chiến đấu và tình hữu nghị Lào - Việt.